#### GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

Hán dịch: Đại sư Thật Xoa Nan Đà Việt dịch: HT. Thích Trí Tịnh



# KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

TRON BÔ 4 QUYỂN - QUYỂN 4



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

#### **BAN CHỨNG MINH**

Hòa thượng Thích Từ Nhơn

Hòa thượng Thích Thanh Từ

Hòa thượng Thích Tắc An

Hòa thượng Thích Hiển Tu

Hòa thượng Thích Viên Giác

Hòa thượng Thích Trí Quảng

Hòa thượng Thích Như Niệm

Hòa thượng Thích Tịnh Hạnh

Hòa thượng Thích Giác Toàn

Hòa thượng Thích Nhật Quang (Chùa Ấn Quang - Q. 10).

### BAN CỐ VẤN

Hòa thượng Thích Chơn Lạc

Hòa thượng Thích Thiện Nhơn

Hòa thượng Thích Nhật Quang (TV. Thường Chiếu)

Hòa thượng Thích Minh Cảnh

Hòa thượng Thích Minh Thông

Hòa thượng Thích Thiện Pháp

Hòa thượng Thích Hoằng Đức

Hòa thượng Thích Tắc Lãnh

Hòa thượng Thích Hoằng Thông

Hòa thượng Thích Minh Tùy

Thượng tọa Thích Chân Tính

Thượng tọa Thích Đồng Bổn

Thượng tọa Thích Minh Duyên

Thượng tọa Thích Hoằng Kiên.

# BAN BIÊN TẬP

Trưởng ban: Thượng tọa Thích Hoằng Tri

Phó ban: Thượng tọa Thích Hoằng Chí

Phó ban: Đại đức Thích Hoằng Thạnh.

## BAN THỰC HIỆN

Đại đức Thích Pháp Đăng (Trưởng ban)

Thượng tọa Thích Thiện Xuân

Đại đức Thích Hoằng Vi

Đại đức Thích Hoằng Tín

Đại đức Thích Hoằng Đạt

Đại đức Thích Hoằng Xưng

Đại đức Thích Hoằng Thường

Đai đức Thích Minh Thành

Đại đức Thích Hoằng Hiển

Đại đức Thích Hoằng Nhiệm

Đại đức Thích Hoằng Phước

Đại đức Thích Hoằng Lập

Sa-di Thích Tâm Chánh

Phật tử Hoằng Ân

Phật tử Hoằng Tôn

Phật tử Thanh Tuyền

Phật tử Thanh Tựu

Phật tử Diệu Tịnh.



# KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

#### PHẨM NHẬP PHÁP GIỚI THỨ BA MƯƠI CHÍN

#### (PHẦN TRƯỚC)

\* Bấy giờ, đức Thế Tôn ở nước Thất La Phiệt, trong trùng các Đại Trang Nghiêm, tại rừng Thệ Đa, vườn Cấp Cô Độc. Câu hội với năm trăm đại Bồ tát, Phổ Hiền Bồ tát và Văn Thù Sư Lợi Bồ tát làm thượng thủ. Tên của các Ngài là:

Quang Diệm Tràng Bồ tát, Tu Di Tràng Bồ tát, Bửu Tràng Bồ tát, Vô Ngại Tràng Bồ tát, Hoa Tràng Bồ tát, Ly Cấu Tràng Bồ tát, Nhựt Tràng Bồ tát, Diệu Tràng Bồ tát, Ly Trần Tràng Bồ tát, Phổ Quang Tràng Bồ tát, Địa Oai Lực Bồ tát,

\_

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 60.

Bửu Oai Lực Bồ tát, Đại Oai Lực Bồ tát, Kim Cang Trí Oai Lực Bồ tát, Ly Trần Cấu Oai Lực Bồ tát, Chánh Pháp Nhựt Oai Lực Bồ tát, Công Đức Sơn Oai Lực Bồ tát, Trí Quang Ảnh Oai Lực Bồ tát, Phổ Kiết Tường Oai Lực Bỗ tát, Địa Tạng Bồ tát, Hư Không Tạng Bồ tát, Liên Hoa Tạng Bồ tát, Bửu Tạng Bồ tát, Nhựt Tạng Bồ tát, Tịnh Đức Tạng Bồ tát, Pháp Ấn Tạng Bồ tát, Quang Minh Tạng Bồ tát, Tê Tạng Bồ tát, Liên Hoa Đức Tạng Bồ tát, Thiện Nhãn Bồ tát, Tịnh Nhãn Bồ tát, Ly Cấu Nhãn Bồ tát, Vô Ngại Nhãn Bồ tát, Phổ Kiến Nhãn Bồ tát, Phổ Quán Nhãn Bồ tát, Thanh Liên Hoa Nhãn Bồ tát, Kim Cang Nhãn Bồ tát, Bửu Nhãn Bồ tát, Hư Không Nhãn Bồ tát, Hỷ Nhãn Bồ tát, Phổ Nhãn Bồ tát, Thiên Quang Bồ tát, Phổ Chiếu Pháp Giới Trí Huệ Quang Bồ tát, Đạo Tràng Quang Bồ tát, Phổ Chiếu Thập Phương Quang Bồ tát, Nhứt Thiết Phật Tạng Quang Bồ tát, Siêu Xuất Nhứt Thiết Thế Gian Quang Bồ tát, Phổ Chiếu Quang Bồ tát, Bất Khả Hoại Quang Bồ tát, Trì Nhứt Thiết Như Lai Sư Tử Tòa Quang Bồ tát, Phổ Chiếu Pháp Giới Hư Không Quang Bồ tát, Phạm Vương Kế Bồ tát, Long Vương Kế Bồ tát, Nhứt Thiết Hóa Phật Quang Minh Kế Bồ tát, Nhứt Thiết Đạo Tràng Kế Bồ tát, Nhứt Thiết Nguyện Hải Âm Bửu Vương Kế Bồ tát, Nhứt

Thiết Phật Quang Minh Ma Ni Kế Bồ tát, Thị Hiện Nhứt Thiết Hư Không Bình Đẳng Tướng Ma Ni Vương Trang Nghiêm Kế Bồ tát, Thị Hiện Nhứt Thiết Như Lai Thần Biến Ma Ni Vương Tràng Võng Thùy Phúc Kế Bồ tát, Xuất Nhứt Thiết Phật Chuyển Pháp Luân Âm Kế Bồ tát, Thuyết Tam Thế Nhứt Thiết Danh Tự Âm Kế Bồ tát, Đại Quang Bồ tát, Ly Cấu Quang Bồ tát, Bửu Quang Bồ tát, Ly Trần Quang Bồ tát, Diệm Quang Bồ tát, Pháp Quang Bồ tát, Tịch Tịnh Quang Bồ tát, Nhựt Quang Bồ tát, Tự Tại Quang Bồ tát, Thiên Quang Bồ tát, Phước Đức Tràng Bồ tát, Trí Huệ Tràng Bồ tát, Pháp Tràng Bồ tát, Thần Thông Tràng Bồ tát, Quang Tràng Bồ tát, Hoa Tràng Bồ tát, Ma Ni Tràng Bồ tát, Bồ Đề Tràng Bồ tát, Phạm Tràng Bồ tát, Phổ Quang Tràng Bồ tát, Phạm Âm Bồ tát, Hải Âm Bồ tát, Đại Địa Âm Bồ tát, Thế Chủ Âm Bồ tát, Sơn Tướng Kích Âm Bồ tát, Biến Nhứt Thiết Pháp Giới Âm Bồ tát, Chấn Nhứt Thiết Pháp Hải Lôi Âm Bồ tát, Hàng Ma Âm Bồ tát, Đại Bi Phương Tiện Vân Lôi Âm Bồ tát, Tức Nhứt Thiết Thế Gian Khổ An Ủi Âm Bồ tát, Pháp Thượng Bồ tát, Thắng Thượng Bồ tát, Trí Thượng Bồ tát, Phước Đức Tu Di Thượng Bồ tát, Công Đức San Hô Thượng Bồ tát, Danh Xưng Thượng Bồ tát, Phổ

Quang Thượng Bồ tát, Đại Từ Thượng Bồ tát, Trí Hải Thượng Bồ tát, Phật Chủng Thượng Bồ tát, Quang Thắng Bồ tát, Đức Thắng Bồ tát, Thượng Thắng Bồ tát, Phổ Minh Thắng Bồ tát, Pháp Thắng Bồ tát, Nguyệt Thắng Bồ tát, Hư Không Thắng Bồ tát, Bửu Thắng Bồ tát, Tràng Thắng Bồ tát, Trí Thắng Bồ tát, Ta La Tự Tại Vương Bồ tát, Pháp Tự Tại Vương Bồ tát, Tượng Tự Tại Vương Bồ tát, Phạm Tự Tại Vương Bồ tát, Sơn Tự Tại Vương Bồ tát, Chúng Tự Tại Vương Bồ tát, Tốc Tật Tự Tại Vương Bồ tát, Tịch Tịnh Tự Tại Vương Bồ tát, Bất Động Tự Tại Vương Bồ tát, Thế Lực Tự Tại Vương Bồ tát, Tối Thắng Tự Tại Vương Bồ tát, Tịch Tịnh Âm Bồ tát, Vô Ngại Âm Bồ tát, Địa Chấn Âm Bồ tát, Hải Chấn Âm Bồ tát, Vân Âm Bồ tát, Pháp Quang Âm Bồ tát, Hư Không Âm Bồ tát, Thuyết Nhứt Thiết Chúng Sanh Thiện Căn Âm Bồ tát, Thị Nhứt Thiết Đại Nguyện Âm Bồ tát, Đạo Tràng Âm Bồ tát, Tu Di Quang Giác Bồ tát, Hư Không Giác Bồ tát, Ly Nhiễm Giác Bồ tát, Vô Ngại Giác Bồ tát, Thiện Giác Bồ tát, Phổ Chiếu Tam Thế Giác Bồ tát, Quảng Đại Giác Bồ tát, Phổ Minh Giác Bồ tát, Pháp Giới Quang Minh Giác Bồ tát...

Năm trăm đại Bồ tát như vậy câu hội. Những Bồ tát nầy thảy đều thành tựu hạnh nguyện Phổ Hiền cảnh giới vô ngại, vì cùng khắp tất cả cõi Phật. Hiện thân vô lượng, vì thân cận tất cả chư Như Lai. Tịnh nhãn vô ngại, vì thấy tất cả sự thần biến của chư Phật. Xứ đến vô hạn, vì hằng khắp đến chỗ của tất cả Như Lai thành Chánh giác. Quang minh vô tế, vì trí huệ quang chiếu khắp tất cả thiệt pháp hải. Thuyết pháp vô tận, vì thanh tịnh biện tài vô biên tế kiếp không cùng tận. Khắp hư không giới, vì trí huệ có ra đều thanh tịnh. Không chỗ y chỉ, vì tùy tâm chúng sanh hiện sắc thân. Diệt trừ mê lòa, vì rõ chúng sanh giới không chúng sanh. Trí khắp hư không, vì dùng lưới đại quang minh chiếu pháp giới.

Hàng Thanh văn năm trăm vị câu hội. Những vị nầy đều giác ngộ chơn đế, đều chứng thiệt tế, thâm nhập pháp tánh, thoát hẳn biển hữu lậu, nương Phật công đức, lìa sự trói buộc của kiết sử, trụ chỗ vô ngại. Tâm các Ngài tịch tịnh như hư không. Ở chỗ chư Phật, dứt hẳn nghi lầm. Nơi trí chư Phật, tin sâu thâm nhập.

Cùng với vô lượng Thế Chủ câu hội. Những Thế Chủ nầy đều đã từng cúng dường vô lượng chư Phật. Thường hay lợi ích tất cả chúng sanh, làm bạn chẳng mời thỉnh. Hằng siêng thủ hộ thệ nguyện chẳng bỏ chúng sanh. Đã nhập thế gian thù thằng trí môn. Từ Phật giáo sanh. Hộ Phật

chánh pháp. Phát đại nguyện chẳng để dứt Phật chủng. Sanh nhà Như Lai cầu Nhứt thiết trí.

Bấy giờ, chư đại Bồ tát, đại đức Thanh văn, những Chủ thế gian và quyến thuộc đều nghĩ rằng: Cảnh giới của Như Lai, trí hạnh của Như Lai, gia trì của Như Lai, lực của Như Lai, vô úy của Như Lai, tam muội của Như Lai, sở trụ của Như Lai, tự tại của Như Lai, thân của Như Lai, trí của Như Lai, tất cả thế gian chư Thiên cùng người đời không thông đạt được, không xu nhập được, không tín giải được, không rõ biết được, không nhẫn thọ được, không quán sát được, không giản trạch được, không khai thị được, không tuyên minh được. Không ai có thể làm cho chúng sanh hiểu rõ. Chỉ trừ sức gia bị của chư Phật, sức thần thông của Phật, sức oai đức của Phật, sức bổn nguyện của Phật và sức thiện căn đời trước của họ, sức nhiếp thọ của thiện tri thức, sức tịnh tín sâu, sức minh giải lớn, sức tâm thanh tịnh xu hướng Bồ đề, sức nguyện rộng lớn cầu Nhứt thiết trí. Cúi xin đức Thế Tôn tùy thuận chúng tôi và những dục giải của các chúng sanh, những trí, những ngôn ngữ, những tự tại, những trụ địa, những căn thanh thịnh, những ý phương tiện, những tâm cảnh giới, những y chỉ công đức của Như Lai, những pháp đã được nghe thọ của

chúng tôi và các chúng sanh mà hiển thị đức Như Lai: Thuở xưa xu cầu tâm Nhứt thiết trí, thuở xưa phát khởi đại nguyện Bồ tát, thuở xưa tu tịnh những môn ba la mật, thuở xưa đã nhập những bực Bồ tát, thuở xưa viên mãn những hạnh Bồ tát, thuở xưa thành tựu phương tiện, thuở xưa tu hành những đạo, thuở xưa chứng được pháp xuất ly, thuở xưa đã làm những sự thần thông, thuở xưa đã có bổn sự nhơn duyên, đến thành Đẳng Chánh Giác, chuyển diệu pháp luân, tịnh Phật quốc độ, điều phục chúng sanh, mở thành pháp Nhứt thiết trí, chỉ đường tất cả chúng sanh, nhập chỗ ở của tất cả chúng sanh, thọ sự cúng dường của tất cả chúng sanh, vì tất cả chúng sanh mà nói công đức bố thí, vì tất cả chúng sanh mà hiện ảnh tượng của chư Phật. Những pháp như vậy, xin đức Phật vì chúng tôi mà giải thuyết.

Bấy giờ, đức Thế Tôn biết tâm niệm của chư Bồ tát, liền dùng đại bi làm thân, đại bi làm môn, đại bi làm đầu, dùng pháp đại bi mà làm phương tiện, đầy khắp hư không, nhập Sư tử tần thân tam muội.

Khi đức Thế Tôn nhập tam muội nầy rồi, tất cả thế gian đều khắp nghiêm tịnh. Liền đó, lâu các đại trang nghiêm bỗng nhiên rộng rãi không có ngằn mé, kim cang làm đất, bửu vương che

phía trên, vô lượng bửu hoa và những châu ma ni rải đầy khắp trong lầu, lưu ly làm cột, các thứ báu hiệp thành, trang nghiêm với đại quang ma ni, vàng diêm phù đàn, như ý bửu vương trùm khắp phía trên nghiêm sức. Lầu cao thành dãy, đường gác kèm bên. Kèo mái nương nhau, cửa nẻo thông nhau. Thềm, bực, hiên, bao lơn đều đầy đủ. Tất cả đều trang nghiêm với diệu bửu. Những bửu ấy đều làm hình tượng nhơn Thiên, kiên cố đẹp lạ đệ nhứt thế gian. Lưới báu ma ni che khắp phía trên. Bên cửa đều dựng tràng phan, đều phóng quang minh cùng khắp pháp giới. Ngoài đạo tràng, thềm cấp lan can nhiều vô lượng không thể kể nói, đều bằng ngọc ma ni.

Lúc đó, lại do thần lực của Phật, rừng Thệ Đa bỗng nhiên rộng rãi đồng với bất khả thuyết Phật sát vi trần số quốc độ. Tất cả diệu bửu xen lẫn trang nghiêm. Bất khả thuyết bửu trải khắp mọi nơi. Vô số bửu làm tường rào. Cây đa la báu trang nghiêm bên đường.

Trong rừng lại có vô lượng hương hà, đầy những nước thơm sóng gợn xoay quanh. Tất cả hoa báu theo dòng chuyển về phía hữu, tự nhiên diễn ra âm thanh Phật pháp. Bất tư nghì bạch liên hoa báu búp nở thơm tho giăng bày trên mặt nước. Những cây hoa báu trồng hàng bên bờ sông. Bất

tư nghì những đài, nhà mát xếp hàng trên bờ sông, lưới báu ma ni che trùm. Vô số báu phóng đại quang minh. Vô số báu trang nghiêm mặt đất. Đốt những diệu hương mùi thơm ngào ngạt.

Lại dựng vô lượng bửu tràng. Những là: Bửu hương tràng, bửu y tràng, bửu phan tràng, bửu thắng tràng, bửu hoa tràng, bửu anh lạc tràng, bửu man tràng, bửu linh tràng, ma ni bửu cái tràng, đại ma ni bửu tràng, quang minh biến chiếu ma ni bửu tràng, xuất nhứt thiết Như Lai danh hiệu âm thanh ma ni vương tràng, sư tử ma ni vương tràng, thuyết nhứt thiết Như Lai bổn sự hải ma ni vương tràng, hiện nhứt thiết pháp giới ảnh tượng ma ni vương tràng. Những bửu tràng nầy bày hàng trang nghiêm cùng khắp mười phương.

Bấy giờ, trong hư không trên rừng Thệ Đa có bất tư nghì Thiên cung điện vân, vô số hương thọ vân, bất khả thuyết Tu Di sơn vân, bất khả thuyết kỹ nhạc vân phát ra tiếng hay diệu ca ngợi đức Như Lai, bất khả thuyết bửu Liên hoa vân, bất khả thuyết bửu tòa vân trải Thiên y Bồ tát ngồi trên đó ca ngợi công đức của Phật, bất khả thuyết Thiên vương hình tượng ma ni bửu vân, bất khả thuyết bạch chơn châu vân, bất khả thuyết việu lâu các trang nghiêm cụ vân, bất khả thuyết vũ kim cang kiên cố châu vân. Những bửu vân

nầy đều dừng ở hư không bao vòng cùng khắp để trang nghiêm.

Tại sao vậy?

Vì thiên căn của đức Như Lai bất tư nghì. Vì bạch pháp của đức Như Lai bất tư nghì. Vì oai lực của đức Như Lai bất tư nghì. Vì đức Như Lai có thể dùng một thân tự tại biến hóa khắp tất cả thế giới bất tư nghì. Vì đức Như Lai có thể dùng thần lực làm cho tất cả Phật và Phật quốc trang nghiêm đều nhập vào thân mình bất tư nghì. Vì đức Như Lai có thể ở trong một vi trần hiện khắp ảnh tượng tất cả pháp giới bất tư nghì. Vì đức Như Lai có thể ở trong một lỗ lông thị hiện quá khứ tất cả chư Phật bất tư nghì. Vì đức Như Lai tùy phóng mỗi một quang minh đều có thể chiếu khắp tất cả thế giới bất tư nghì. Vì đức Như Lai có thể ở trong một lỗ lông phát ra tất cả Phật sát vi trần số biến hóa vân đầy khắp tất cả chư Phật quốc độ bất tư nghì. Vì đức Như Lai có thể ở trong một lỗ lông hiện khắp tất cả thế giới mười phương thành, tru, hoại kiếp bất tư nghì.

Như ở tại rừng Thệ Đa vườn cấp Cô Độc thấy Phật quốc thanh tịnh trang nghiêm, mười phương tất cả pháp giới hư không giới, tất cả thế giới cũng đều thấy như vậy.

Những là thấy thân đức Như Lai ở rừng Thệ Đa, chúng hội Bồ tát thảy đều cùng khắp. Thấy khắp nơi mưa những mây trang nghiêm. Thấy khắp nơi mưa những mây bửu quang minh chiếu sáng. Thấy khắp nơi mưa những mây ma ni bửu. Thấy khắp nơi mưa những mây lọng trang nghiêm che trùm cõi Phật. Thấy khắp nơi mưa những mây Thiên thân. Thấy khắp nơi mưa những mây hoạ thọ. Thấy khắp nơi mưa những mây y thọ. Thấy khắp nơi mưa những mây bửu man anh lạc nối tiếp chẳng dứt cùng khắp tất cả đại địa. Thấy khắp nơi mưa những mây đồ trang nghiêm. Thấy khắp nơi mưa những mây thơm hình chúng sanh. Thấy khắp nơi mưa những mây lưới hoa báu vi diệu tiếp nối chẳng ngớt. Thấy khắp nơi mưa những mây chư Thiên nữ cầm tràng phan báu đi qua lại ở trong hư không. Thấy khắp nơi mưa những mây bửu liên hoa, ở trong cánh hoa tự nhiên phát ra những tiếng nhạc. Thấy khắp nơi mưa những mây tòa sư tử lưới báu anh lạc dùng trang nghiêm.

Lúc đó, phương đông qua khỏi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới hải, có thế giới tên là Kim Đăng Vân Tràng. Đức Phật nơi đó hiệu là Tỳ Lô Giá Na Thắng Đức Vương. Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ tát hiệu là Tỳ Lô Giá Na Nguyện Quang Minh, cùng bất khả thuyết Phật sát vi trần số Bồ tát câu hội đến chỗ đức Phật, đều dùng thần lực hiện những lùm mây: Mây thiên hoa, mây thiên hương, mây thiên mạt hương, mây thiên man, mây thiên bửu, mây thiên trang nghiêm cụ, mây thiên bửu cái, mây thiên vi diệu y, mây thiên bửu tràng phan, mây những diệu bửu trang nghiêm đầy dẫy hư không.

Đến chỗ đức Phật rồi, chư Bồ tát đảnh lễ chân Phật. Liền ở nơi phương đông hóa làm lâu các bửu trang nghiêm và tòa sư tử bửu liên hoa tạng chiếu khắp mười phương. Lưới như ý bửu choàng trên thân. Rồi cùng quyến thuộc ngồi kiết già trên đó.

Phương nam qua khỏi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới hải, có thế giới tên là Kim Cang Tạng. Đức Phật nơi đó hiệu là Phổ Quang Minh Vô Thắng Tạng Vương. Trong chúng hội của đức Phật đó, có Bồ tát hiệu là Bất Khả Hoại Tinh Tấn Vương, cùng bất khả thuyết Phật sát vi trần số Bồ tát câu hội đến chỗ đức Phật, đồng cầm những lưới bửu hương, những bửu anh lạc, những bửu hoa đới, những bửu man đới, những kim cang anh lạc, những lưới bửu ma ni, những bửu y đới, những bửu anh lạc đới, những thắng quang minh ma ni đới, những sư tử ma ni bửu anh lạc. Đều

dùng thần lực làm cho những bửu vật trên đầy khắp tất cả thế giới hải.

Đến chỗ đức Phật rồi, chư Bồ tát đảnh lễ chân Phật. Liền ở nơi phương nam hóa làm lâu các biến chiếu thế gian ma ni bửu trang nghiêm và tòa sư tử phổ chiếu thập phương bửu liên hoa tạng. Dùng những lưới bửu hoa choàng trên thân, cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên đó.

Phương tây qua khỏi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới hải, có thế giới tên là Ma Ni Bửu Đăng Tu Di Sơn Tràng. Đức Phật nơi đó hiệu là Pháp Giới Trí Đăng. Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ tát hiệu là Phổ Thắng Vô Thượng Oai Đức Vương, cùng thế giới hải vi trần số Bồ tát câu hội đồng đến chỗ đức Phật. Đều dùng thần lực hiện bất khả thuyết Phật sát vi trần số những mây Tu Di sơn hương thoa, hương thắp, những mây Tu Di sơn hương thủy nhiều màu, những mây Tu Di sơn quang minh ma ni bửu vương, những mây Tu Di sơn quang diệm luân trang nghiêm tràng, những mây Tu Di sơn kim cang tạng ma ni vương trang nghiêm nhiều màu, những mây Tu Di sơn diệm phù đàn ma ni bửu tràng chiếu khắp tất cả thế giới, những mây Tu Di sơn ma ni bửu hiện tất cả pháp giới, những mây Tu Di sơn ma ni bửu vương hiện tất cả chư Phật tướng

hảo, những mây Tu Di sơn ma ni bửu vương hiện bổn sự nhơn duyên của chư Phật nói tất cả công hạnh tu hành của chư Bồ tát, những mây Tu Di sơn ma ni bửu vương hiện tất cả Phật ngồi Bồ đề tràng. Những mây này đầy khắp pháp giới.

Đến chỗ đức Phật rồi, chư Bồ tát đảnh lễ chân đức Phật, liền ở phương tây hóa lâu các nhứt thiết hương vương, lưới báu chơn châu giăng trùm trên đó và hóa tòa sư tử bửu liên hoa tạng tràng bóng Thiên Đế, dùng lưới ma ni diệu sắc choàng nơi thân, trên đầu trang nghiêm với mão tâm vương bửu, cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên trên tòa đó.

Phương bắc qua khỏi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên là Bửu Y Quang Minh Tràng. Đức Phật nơi đó hiệu là Chiếu Hư Không Pháp Giới Đại Quang Minh. Trong chúng hội của đức Phật đó, có Bồ tát hiệu là Vô Ngại Thắng Tạng Vương cùng thế giới hải vi trần số Bồ tát câu hội đồng đến chỗ đức Phật. Đều dùng thần lực hiện những mây bửu y. Những là mây bửu y quang minh màu vàng, những mây bửu y ướp hương, mây bửu y nhựt tràng ma ni vương, mây bửu y kim sắc xí nhiên ma ni, những mây bửu y quang diệm, những mây bửu y ma ni thượng diệu tượng tinh tú, những mây bửu y ma

ni bạch ngọc quang, những mây bửu y ma ni thù thắng quang minh biến chiếu, những mây bửu y ma ni oai thế quang minh biến chiếu, những mây bửu y ma ni trang nghiêm hải. Những mây bửu y nầy đầy khắp hư không.

Khi đến chỗ đức Phật, chư Bồ tát đảnh lễ chân Phật, liền ở phương bắc hóa làm lâu các ma ni bửu hải trang nghiêm và tòa sư tử Liên hoa tạng tỳ lưu ly bửu. Dùng lưới ma vi vương sư tử oai đức choàng trên thân. Dùng bửu vương thanh tịnh làm minh châu trang nghiêm trên đầu. Cùng chư quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Phương đông bắc qua khỏi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên là Nhứt Thiết Hoan Hỷ Thanh Tịnh Quang Minh Võng. Đức Phật nơi đó hiệu là Vô Ngại Nhãn. Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ tát hiệu là Hóa Hiện Pháp Giới Nguyện Nguyệt Vương, cùng thế giới hải vi trần số Bồ tát câu hội đồng đến chỗ đức Phật, đều dùng thần lực hiện mây lâu các báu, mây lâu các hương, mây lâu các hương đốt, mây lâu các hoa, mây lâu các chiên đàn, mây lâu các kim cang, mây lâu các ma ni, mây lâu các huỳnh kim, mây lâu các bửu y, mây lâu các Liên hoa, che khắp thế giới mười phương.

Khi đã đến chỗ Phật, chư Bồ tát đảnh lễ chân đức Phật, liền ở phương đông bắc hóa làm lâu các đại ma ni pháp giới môn và tòa sư tử liên hoa tạng vô đẳng hương vương, dùng lưới ma ni hoa choàng trên thân, đội mão diệu bửu tạng ma ni vương cùng chư quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Phương đông nam qua khỏi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới hiệu là Hương Vân Trang Nghiệm Tràng. Đức Phật nơi đó hiệu là Long Tự Tại Vương. Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ tát hiệu là pháp Huệ Quang Diệm Vương, cùng thế giới hải vi trần số Bồ tát câu hội đồng đến chỗ đức Phật, đều dùng thần lực hiện mây kim sắc viên mãn quang minh, mây vô lượng bửu sắc viên mãn quang minh, mây Như Lai hào tướng viên mãn quang minh, mây những bửu sắc viên mãn quang minh, mây liên hoa tạng viên mãn quang minh, mây bửu thọ chi viên mãn viên quang minh, mây Như Lai đảnh kế viên mãn quang minh, mây diêm phù đàn kim sắc viên mãn quang minh, mây nhựt sắc viên mãn quang minh, mây tinh nguyệt sắc viên mãn quang minh, đầy khắp hư không.

Đến chỗ đức Phật rồi, chư Bồ tát đảnh lễ chân đức Phật, liền ở phương đông nam hóa làm lâu

các Tỳ lô giá na tối thượng bửu quang minh và tòa sư tử kim cang ma ni liên hoa tạng lưới bửu quang diệm ma ni vương choàng trên thân, cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Phương tây nam qua khỏi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên là Nhựt Quang Ma Ni Tạng. Đức Phật nơi đó hiệu là Phổ Chiếu Chư Pháp Trí Nguyệt Vương. Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ tát hiệu là Tồi Phá Nhứt Thiết Ma Quân Trí Tràng Vương, cùng thế giới hải vi trần số Bồ tát câu hội, đồng đến chỗ đức Phật. Ở trong tất cả lỗ lông hiện ra khắp hư không giới mây hoa diệm, mây hương diệm, mây bửu diệm, mây kim cang diệm, mây thiêu hương diệm, mây điển quang diệm, mây Tỳ lô giá na ma ni bửu diệm, mây nhứt thiết kim quang diệm, mây thắng tạng ma ni vương quang diệm, mây đồng tam thế Như Lai hải quang diệm, mỗi mỗi đều từ những lỗ lông hiện ra khắp hư không giới.

Khi đã đến chỗ đức Phật, chư Bồ tát đảnh lễ chân đức Phật, liền ở phương tây nam hóa làm lưới phổ hiện thập phương pháp giới quang minh, lâu các đại ma ni bửu và tòa sư tử hương đăng diệm bửu liên hoa tạng, dùng lưới ly cấu tạng ma ni choàng trên thân, đội mão trang sức bằng xuất nhứt thiết chúng sanh phát thu âm ma ni vương,

cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Phương tây bắc qua khỏi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên là Tỳ Lô Giá Na Nguyện Ma Ni Vương Tạng. Đức Phật nơi đó hiệu là Phổ Quang Minh Tối Thắng Tu Di Vương. Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ tát hiệu là Nguyện Trí Quang Minh Tràng, cùng thế giới hải vi trần số Bồ tát câu hội đồng đến chỗ đức Phật. Trong khoảng mỗi niệm, nơi tất cả tướng hảo, tất cả lỗ lông, tất cả thân phần đều hiện ra mây hình tượng tất cả tam thế Như Lai, mây hình tượng tất cả Bồ tát, mây hình tượng chúng hội của tất cả Như Lai, mây hình tượng thân biến hóa của tất cả Như Lai, mây hình tượng thân bổn sanh của tất cả Như Lai, mây hình tượng tất cả Thanh văn, Bích chi Phật, mây hình tượng Bồ đề tràng của tất cả Như Lai, mây hình tượng thần biến của tất cả Như Lai, mây hình tượng tất cả thế gian chủ, mây hình tượng tất cả quốc độ thanh tịnh, đầy khắp hư không.

Khi đã đến chỗ đức Phật, chư Bồ tát đảnh lễ chân Phật, liền ở phương tây bắc hóa làm lâu các ma ni bửu trang nghiêm phổ chiếu thập phương và tòa sư tử bửu liên hoa tạng phổ chiếu thế gian. Dùng lưới chơn châu vô năng thắng quang minh choàng trên thân, đội mão phổ quang minh

ma ni bửu, cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Hạ phương qua khỏi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên là Nhứt Thiết Như Lai Viên Mãn Quang Phổ Chiếu. Đức Phật nơi đó hiệu là Hư Không Vô Ngại Tướng Trí Tràng Vương. Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ tát hiệu là Phá Nhứt Thiết Chướng Dũng Mãnh Trí Vương, cùng thế giới hải vi trần số Bồ tát câu hội đồng đến chỗ đức Phật. Trong tất cả lỗ lông hiện ra mây âm thanh nói ngữ ngôn hải của tất cả chúng sanh, mây âm thanh nói tu hành phương tiện hải của tất cả tam thế Bồ tát, mây âm thanh nói phát nguyện phương tiện hải của tất cả Bồ tát, mây âm thanh nói tất cả Bồ tát thành mãn thanh tịnh ba la mật phương tiện hải, mây âm thanh nói tất cả Bồ tát viên mãn hạnh khắp tất cả cõi, mây âm thanh nói tất cả Bồ tát thành tựu tự tại dụng, mây âm thanh nói tự tại dụng của tất cả Như Lai qua ngồi đạo tràng phá chúng ma quân thành Đẳng Chánh Giác, mây âm thanh nói tất cả Như Lai chuyển pháp luân khế kinh: Môn danh hiệu hải, mây âm thanh nói tất cả pháp phương tiện hải tùy cơ giáo hóa điều phục chúng sanh, mây âm thanh nói tất cả phương tiện hải tùy thời tùy thiện căn tùy nguyện lực khiến khắp chúng sanh chứng được trí huệ.

Khi đã đến chỗ đức Phật, chư Bồ tát đảnh lễ chân đức Phật, liền ở hạ phương hóa làm lâu các chúng bửu trang nghiêm hiện hình tượng cung điện của tất cả Như Lai và tòa sư tử bửu liên hoa tạng, đội mão phổ hiện đạo tràng ảnh ma ni bửu, cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Thượng phương qua khỏi bất khả thuyết Phât sát vi trần số thế giới hải, có thế giới tên là Thuyết Phật Chủng Tánh Vô Hữu Tận. Đức Phật nơi đó hiệu là Phổ Trí Luân Quang Minh Âm. Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ tát hiệu là Pháp Giới Sai Biệt Nguyện, cùng thế giới hải vi trần số Bồ tát câu hội đồng đến chỗ đức Phật Thích Ca Mâu Ni. Nơi tất cả tướng hảo, tất cả lỗ lông, tất cả thân phần, tất cả chi tiết, tất cả đồ trang nghiêm, tất cả y phục hiện ra tất cả chư Phật quá khứ như đức Tỳ Lô Giá Na, v.v..., tất cả chư Phật vị lai hoặc đã được thọ ký hay chưa được thọ ký, hiện tại mười phương tất cả quốc độ tất cả chư Phật và chúng hội. Cũng hiện ra những bổn sự hải thực hành đàn ba la mật và tất cả người thọ bố thí thuở quá khứ. Cũng hiện ra những bổn sự hải thực hành thi ba la mật thuở quá khứ. Cũng hiện những bổn sự hải thuở quá khứ thực hành nhẫn nhục ba la mật, cắt đứt chi thể tâm không động loạn. Cũng hiện những bổn sự hải thuở quá khứ

thực hành tinh tấn ba la mật dũng mãnh bất thối. Cũng hiện những bổn sự hải thuở quá khứ cầu Như Lai thiền ba la mật hải mà được thành tựu. Cũng hiện những bổn sự hải thuở quá khứ cầu chư Phật chuyển pháp luân mà được thành tựu pháp phát tâm dũng mãnh tất cả đều xả bỏ. Cũng hiện những bổn sự hải thuở quá khứ thích thấy chư Phật, thích hành Bồ tát đạo, thích giáo hóa chúng sanh. Cũng hiện những bổn sự hải thuở quá khứ những Bồ tát đại nguyện thanh tịnh trang nghiêm. Cũng hiện những bổn sự hải thuở quá khứ chư Bồ tát thành lực ba la mật dũng mãnh thanh tịnh. Cũng hiện những bổn sự hải thuở quá khứ tất cả Bồ tát tu viên mãn trí ba la mật. Tất cả những bổn sự hải như vậy thảy đều đầy khắp quảng đại pháp giới.

Khi đã đến chỗ đức Phật, chư Bồ tát đảnh lễ chân đức Phật, liền ở thượng phương hóa làm lâu các kim cang tạng trang nghiêm và tòa sư tử liên hoa tạng đế thanh kim cang vương, dùng lưới bửu quang minh ma ni vương choàng trên thân, dùng ma ni bửu vương diễn thuyết tam thế Như Lai danh hiệu làm minh châu trên mão. Cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Mười phương tất cả Bồ tát và quyến thuộc đều từ trong hạnh nguyện của Phổ Hiền Bồ tát mà

sanh, dùng trí nhãn thanh tịnh thấy tam thế Phật, khắp nghe tu đa la hải của chư Phật chuyển pháp luân, đã được đến nơi tất cả Bồ tát tự tại bỉ ngạn. Trong mỗi niệm hiện đại thần biến. Gần gũi tất cả chư Phật Như Lai. Một thân đầy khắp tất chúng hội đạo tràng của tất cả Như Lai trong tất cả thế giới. Trong mỗi vi trần, hiện khắp tất cả cảnh giới thế gian. Giáo hóa thành tựu tất cả chúng sanh chưa từng lỗi thời. Trong một lỗ lông phát ra âm thanh thuyết pháp của tất cả Như Lai. Biết tất cả chúng sanh thảy đều như huyễn. Biết tất cả đức Phật thảy đều như ảnh. Biết tất cả loài thọ sanh thảy đều như mộng. Biết tất cả nghiệp báo thảy đều như tượng trong gương. Biết tất cả những gì có sanh khởi thảy đều như ánh nắng gắt. Biết tất cả thế giới đều như biến hóa. Thành tựu thập lực vô úy của đức Như Lai. Dũng mãnh tự tại có thể làm sư tử hống. Vào sâu trong biển cả vô tận biện tài, được các pháp trí ngôn từ hải của tất cả chúng sanh. Nơi hư không pháp giới, việc làm vô ngại. Biết tất cả pháp không chướng ngại. Tất cả Bồ tát thần thông cảnh giới đều đã thanh tịnh. Dũng mãnh tinh tấn xô dẹp ma quân. Hằng dùng trí huệ thấu rõ tam thế. Biết tất cả pháp dường như hư không, chẳng có nghịch trái cũng không chấp lấy. Dầu siêng tinh tấn mà biết Nhứt thiết trí trọn

không chỗ đến. Dầu quán cảnh giới mà biết tất cả những gì có đều là bất khả đắc. Dùng trí phương tiện nhập tất cả pháp giới. Dùng trí bình đẳng nhập tất cả quốc độ. Dùng sức tự tại khiến tất cả thế giới xoay vần nhập nhau. Xứ xứ thọ sanh trong tất cả thế giới. Thấy những loại hình tướng của tất cả thế giới. Nơi cảnh vi tế hiện cõi quảng đại. Nơi cảnh quảng đại hiện cõi vi tế. Nơi một chỗ đức Phật, trong khoảng một niệm được tất cả đức Phật oai thần gia hộ. Thấy khắp mười phương không bị mê lầm. Trong khoảng sát na đều có thể qua đến.

Tất cả Bồ tát có công đức trí huệ vô biên như vậy ngồi đầy trong rừng Thệ Đa. Đây là nương thần lực của đức Như Lai.

Lúc đó, chư thượng thủ đại Thanh văn các trưởng lão: Xá Lợi Phất, đại Mục Kiền Liên, Ma ha Ca Diếp, Ly Bà Đa, Tu Bồ Đề, A Nâu Lâu Đà, Nan Đà, Kiếp Tân Na, Ca Chiên Diên, Phú Lâu Na, v.v... Chư đại Thanh văn nầy ở tại rừng Thệ Đa mà đều chẳng thấy thần lực của Như Lai. Chẳng thấy sự nghiêm hảo của Như Lai. Chẳng thấy sự du hý của Như Lai. Chẳng thấy sự thần biến của Như Lai. Chẳng thấy sự tôn thắng của Như Lai. Chẳng thấy sự diệu hạnh và oai đức của Như Lai. Chẳng

thấy sự trụ trì của Như Lai. Chẳng thấy cõi thanh tịnh của Như Lai. Lại cũng chẳng thấy cảnh giới Bồ tát bất tư nghì, Bồ tát đại hội, Bồ tát phổ nhập, Bồ tát phổ chí, Bồ tát phổ nghệ, Bồ tát thần biến, Bồ tát du hý, Bồ tát quyến thuộc, Bồ tát phương sở, Bồ tát trang nghiêm sư tử tòa, Bồ tát cung điện, Bồ tát trụ xứ, Bồ tát nhập tam muội tự tại, Bồ tát quán sát, Bồ tát tần thân, Bồ tát dũng mãnh, Bồ tát cúng dường, Bồ tát thọ ký, Bồ tát thành thục, Bồ tát dũng kiện, Bồ tát pháp thân thanh tịnh, Bồ tát trí thân viên mãn, Bồ tát nguyện thân thị hiện, Bồ tát sắc thân thành tựu, Bồ tát tướng hảo cụ túc thanh tịnh, Bồ tát quang minh thường nhiều màu trang nghiêm, Bồ tát phóng lưới đại quang minh, Bồ tát khởi mây biến hóa, Bồ tát thân khắp mười phương, Bồ tát các hạnh viên mãn. Những sự như vậy, tất cả Thanh văn, đại A la hán thảy đều không thấy.

Tại sao vậy? Vì thiện căn chẳng đồng. Vì vốn không tu tập thiện căn thấy Phật tự tại. Vì vốn chẳng khen nói công đức thanh tịnh của tất cả Phật độ ở mười phương. Vì vốn chẳng ca ngợi những thần biến của chư Phật Thế Tôn. Vì vốn chẳng ở trong sanh tử phát tâm Vô thượng Bồ đề. Vì vốn chẳng làm cho kẻ khác phát tâm Bồ đề. Vì vốn chẳng có thể làm cho chủng tánh Như Lai

không đoạn tuyệt. Vì vốn chẳng nhiếp thọ chúng sanh. Vì vốn chẳng khuyên kẻ khác tu hạnh ba la mật của Bồ tát. Vì lúc ở trong sanh tử lưu chuyển, vốn chẳng khuyên bảo chúng sanh cầu đại trí nhãn tối thắng. Vì vốn chẳng tu tập thiện căn phát sanh Nhứt thiết trí. Vì vốn chẳng thành tựu thiện căn xuất thế của Như Lai. Vì vốn chẳng được trí thần thông nghiệm tịnh Phật độ. Vì vốn chẳng được cảnh sở tri của Bồ tát nhãn. Vì vốn chẳng cầu những thiện căn siêu xuất thế gian bất cộng Bồ đề. Vì vốn chẳng phát Bồ tát đại nguyện. Vì sanh ra vốn chẳng từ sự gia bị của đức Như Lai. Vì vốn chẳng biết tất cả pháp như huyễn, chư Bồ tát như mộng. Vì vốn chẳng được sự hoan hỷ quảng đại của chư đại Bồ tát. Những điều trên đây đều là cảnh giới trí nhãn Phổ Hiền Bồ tát chẳng cùng chung với tất cả hàng Nhị thừa. Do cớ nầy, nên chư đại Thanh văn không thấy được, chẳng biết được, chẳng nghe được, chẳng nhập được, chẳng chứng được, chẳng niệm được, chẳng quán sát được, chẳng tính lường được, chẳng tư duy được, chẳng phân biệt được. Thế nên dầu cũng ở trong rừng Thệ Đa mà chẳng thấy được những đại thần biến của Như Lai.

Lại vì chư đại Thanh văn không có thiện căn như vậy, không có trí nhãn như vậy, không có

tam muội như vậy, không có giải thoát như vậy, không có thần thông như vậy, không có oai đức như vậy, không có thể lực như vậy, không có tự tại như vậy, không có trụ xứ như vậy, không có cảnh giới như vậy, vì thế nên ở nơi đây không biết được, không thấy được, không nhập được, không chứng được, không trụ được, không hiểu được, không quán sát được, không nhẫn thọ được, không xu hướng được, không noi theo được.

Lại cũng vì chẳng có thể vì người khác mà khai diễn giải thoát, tán thán thị hiện, dắt dìu khuyến tấn, cho họ xu hướng, cho họ tu tập, cho họ an trụ, cho họ chứng nhập.

Tại sao vậy? Vì chư đại đệ tử y theo Thanh văn thừa mà xuất ly, thành tựu Thanh văn đạo, đầy đủ Thanh văn hạnh, an trụ Thanh văn quả. Nơi chơn đế vô hữu được quyết định trí, trụ luôn nơi thiệt tế rốt ráo tịch tịnh. Lìa xa đại bi, bỏ các chúng sanh an trụ nơi việc của mình. Nơi trí huệ kia chẳng chứa nhóm được, chẳng tu hành được, chẳng an trụ được, chẳng nguyện cầu được, chẳng thành tựu được, chẳng thanh tịnh được, chẳng xu nhập được, chẳng thông đạt được, chẳng thấy biết được, chẳng chứng đắc được. Vì thế nên dầu ở trong rừng Thệ Đa mà chẳng thấy được thần biến quảng đại của đức Như Lai.

Chư Phật tử! Như ở bờ sông Hằng, có trăm ngàn ức vô lượng ngạ quỷ lõa lồ đói khát, khắp mình lửa cháy. Những quạ, kên kên, chó sói đua nhau rượt bắt. Các ngạ quỷ nầy vì quá khát muốn tìm nước uống, nhưng dầu ở bên sông mà chẳng thấy nước. Cũng có kẻ thấy sông nhưng lại thấy khô cạn.

Tại sao vậy? Vì các ngạ quỷ nầy bị nghiệp chướng sâu nặng che mờ.

Cũng vậy, chư đại Thanh văn dầu đến ở trong rừng Thệ Đa mà chẳng thấy thần lực quảng đại của đức Như Lai. Vì bỏ Nhứt thiết chủng trí, bị màn vô minh che lòa đôi mắt. Vì chẳng từng gieo trồng những thiện căn Nhứt thiết chủng trí.

Ví như có người ở giữa đại hội ngủ say, chiếm bao thấy trên đảnh núi Tu Di, Thiên Đế ngự nơi thành Thiện Kiến, cung điện vườn cây các thứ nghiêm tốt. Ngàn muôn ức Thiên tử Thiên nữ. Thiên hoa rải khắp mọi nơi. Những y thọ sanh ra y phục đẹp. Những hoa thọ đơm nở hoa đẹp. Những âm nhạc thọ trỗi Thiên âm nhạc. Những Thiên Thể nữ ca ngâm tiếng tốt. Vô lượng chư Thiên ở trong đó vui chơi. Người nằm mộng nầy tự thấy mặc Thiên y đi dạo khắp Thiên cung. Ở trong đại hội tất cả mọi người dầu đồng ở một chỗ

mà chẳng thấy, chẳng biết cảnh giới Thiên cung như vậy.

Cũng vậy, tất cả Bồ tát vì từ lâu chứa nhóm thiện căn, vì phát nguyên quảng đại cầu Nhứt thiết chủng trí, vì học tập tất cả Phật công đức, vì tu hành đạo trang nghiêm của Bồ tát, vì viên mãn pháp Nhứt thiết chủng trí, vì đầy đủ những hạnh nguyện Phổ Hiền, vì xu nhập trí địa của tất cả Bồ tát, vì du hý những tam muội sở trụ của tất cả Bồ tát, vì đã có thể quán sát cảnh giới trí huệ của tất cả Bồ tát không chướng ngại. Do đây nên đều thấy thần biến tự tại bất tư nghì của Như Lai Thế Tôn. Tất cả Thanh văn đều chẳng thấy được, đều chẳng biết được, vì không có thanh tịnh nhãn của Bồ tát.

Ví như núi Tuyết đủ những dược thảo. Lương y đến đó đều có thể phân biệt biết. Còn những thợ săn, những người chăn súc vật thường ở trên đó mà chẳng thấy biết được thuốc hay.

Đây cũng như vậy, bởi chư Bồ tát nhập trí cảnh giới đủ sức tự tại, có thể thấy thần biến quảng đại của đức Như Lai. Chư Thanh văn đại đệ tử chỉ cầu tự lợi chẳng muốn lợi tha, chỉ cầu tự an chẳng muốn an tha, nên dầu ở trong rừng Thệ Đa mà chẳng thấy chẳng biết.

Ví như trong đất có mỏ thất bửu. Nhà bác học trí huệ sáng suốt, có thể khéo phân biệt biết thấy những mỏ báu đó. Người nầy có đại phước đức nên tùy ý lấy dùng tự tại: Phụng dưỡng cha mẹ, cung cấp kẻ nghèo bịnh cơ hàn cô độc. Những người không trí huệ, không phước đức, dầu cũng đến chỗ mỏ báu mà chẳng biết, chẳng thấy, chẳng được lợi ích.

Cũng vậy, chư đại Bồ tát có trí nhãn thanh tịnh có thể nhập cảnh giới thậm thâm bất tư nghì, thấy được thần lực của Phật, nhập được các pháp môn, du hành được tam muội hải, hay cúng dường chư Phật, hay dùng chánh pháp khai ngộ chúng sanh, hay dùng tứ nhiếp pháp nhiếp thọ chúng sanh.

Chư đại Thanh văn chẳng thấy được thần lực của chư Phật, cùng chẳng thấy được chúng Bồ tát. Ví như người mù đến chỗ châu báu, hoặc đi, hoặc đứng, hoặc ngồi, hoặc nằm vẫn chẳng thấy được châu báu. Vì không thấy nên không lấy được, chẳng dùng được.

Đây cũng như vậy, chư đại đệ tử Thanh văn dầu ở rừng Thệ Đa thân cận đức Thế Tôn mà chẳng thấy thần lực tự tại của đức Thế Tôn, cũng chẳng thấy được đại hội Bồ tát. Vì không có tịnh nhãn vô ngại của đại Bồ tát, nên chẳng có thể thứ

đệ ngộ nhập pháp giới thấy thần lực tự tại của đức Như Lai.

Ví như có người được thanh tịnh nhãn gọi là Ly cấu quang minh, tất cả màu tối không làm chướng được. Bấy giờ, ở trong đêm tối có vô lượng ức người, hoặc đi, hoặc đứng, hoặc ngồi, hoặc nằm, hình tướng oai nghi. Người nầy ở trong đại chúng đó đều thấy biết rõ ràng. Còn đại chúng đó lại không thấy biết oai nghi tấn thối của người minh nhãn nầy.

Cũng vậy, đức Phật thành tựu trí nhãn thanh tịnh vô ngại thấy rõ tất cả thế gian. Đức Phật thị hiện thần thông biến hóa, chúng đại Bồ tát câu hội. Hàng đại đệ tử Thanh văn đều chẳng thấy được.

Ví như Tỳ kheo ở giữa đại chúng nhập biến xứ định. Những là địa biến xứ định, thủy biến xứ định, hỏa biến xứ định, phong biến xứ định, thanh biến xứ định, huỳnh biến xứ định, xích biến xứ định, bạch biến xứ định, thiên biến xứ định, chúng sanh thân biến xứ định, ngữ ngôn âm thanh biến xứ định, cảnh duyên biến xứ định. Người nhập định nầy thấy những cảnh đó. Những người khác không thấy được. Chỉ trừ người trụ trong chánh định nầy. Cũng vậy, đức Như Lai hiện Phật cảnh giới bất tư nghì, Bồ tát thấy cả, Thanh văn chẳng thấy.

Ví có người dùng thuốc ẩn thân tự thoa lên mắt, ở trong chúng hội tới lui ngồi đứng, không ai thấy được. Người nầy thì thấy tất cả những sự trong đại chúng. Cũng vậy, đức Như Lai siêu quá thế gian, thấy khắp thế gian. Chẳng phải hàng Thanh văn thấy được. Chỉ trừ chư đại Bồ tát xu hướng cảnh giới Nhứt thiết trí.

Như người khi đã sanh ra thì có hai thiên thần hằng theo kề. Một thiên thần hiệu Đồng Sanh. Một thiên thần hiệu Đồng Danh. Thiên thần thường thấy người. Người thì chẳng thấy được thiên thần. Cũng vậy, đức Như Lai ở trong đại hội Bồ tát hiện đại thần thông. Chư đại Thanh văn đều chẳng thấy được.

Ví như Tỳ kheo được tâm tự tại nhập diệt tận định, sáu căn chẳng hiện hành, chẳng hay, chẳng biết tất cả ngữ ngôn. Vì định lực chấp trì nên chẳng nhập diệt. Cũng vậy, tất cả đại Thanh văn dầu ở tại rừng Thệ Đa, đủ cả sáu căn mà đối với những sự tự tại của Như Lai cùng chúng hội Bồ tát, chẳng biết, chẳng thấy, chẳng hay, chẳng nhập.

Tại sao vậy? Vì cảnh giới của đức Như Lai thậm thâm quảng đại, khó thấy, khó biết, khó suy, khó lường. Siêu xuất thế gian chẳng thể nghĩ bàn, chẳng gì làm hoại được. Chẳng phải cảnh giới của hàng Nhị thừa. Vì thế nên Như Lai tự tại thần lực

và chúng hội Bồ tát cùng rừng Thệ Đa, cùng khắp tất cả thanh tịnh thế giới. Những sự như vậy, chư đại Thanh văn đều chẳng thấy biết, vì họ chẳng phải căn khí nầy.

Lúc đó, Tỳ Lô Giá Na Nguyện Quang Minh Bồ tát, thừa Phật thần lực, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Các Ngài nên quán sát Phật đạo bất tư nghì Nơi rừng Thệ Đa nầy Thị hiện thần thông lực. Oai thần lực của Phật Biến hiện vô ương số Tất cả các thế gian Mê lầm chẳng rõ được. Pháp Vương pháp thâm diệu Vô lượng khó nghĩ bàn Hiện ra những thần thông Thế gian chẳng lường được. Vì biết pháp vô tướng Thế nên gọi là Phật Mà đủ tướng trang nghiêm Xưng dương chẳng thể hết. Nay ở trong rừng nầy

Thị hiện đại thần lực Rất sâu vô biên lượng Ngôn từ không biện được. Ngài xem đại oai đức Vô lượng chúng Bồ tát Mười phương những quốc độ Mà đến thấy Thế Tôn. Chỗ nguyện đều đầy đủ Chỗ làm không chướng ngại Tất cả các thế gian Không ai suy lường được. Tất cả chư Duyên giác Và đại Thanh văn kia. Thảy đều chẳng biết được Bồ tát hạnh cảnh giới. Bồ tát đại trí huệ Các địa đều rốt ráo Dựng cao tràng dũng mãnh Khó xô khó động được. Những bực Đại danh xưng Vô lượng tam muội lực Hiện ra những thần biến Pháp giới đều sung mãn.

Bấy giờ, Bất Khả Hoại Tinh Tấn Vương Bồ

tát thừa Phật thần lực quán sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Ngài xem các Phật tử Trí huệ tạng công đức Rốt ráo hạnh Bồ đề An ổn các thế gian. Tâm Ngài vốn minh đạt Khéo nhập những tam muội Trí huệ vô biên tế Cảnh giới không lường được. Nay rừng Thệ Đa nầy Mọi sự đều nghiêm sức Chúng Bồ tát vân tập Thân cận bên Như Lai. Ngài xem vô lượng chúng Những bực Vô sở trước Mười phương đến chỗ nầy Ngồi tòa bửu liên hoa. Không đến cũng không ở Không dựa, không hý luận Tâm ly cấu vô ngại Rốt ráo nơi pháp giới. Kiến lập tràng trí huệ Kiên cố chẳng động lay

Biết pháp không biến hóa Mà hiện sự biến hóa. Mười phương vô lượng cõi Tất cả chỗ chư Phât Đồng thời đều qua đến Mà cũng chẳng phân thân. Ngài xem Thích Sư Tử Sức thần thông tự tại Hay khiến chúng Bồ tát Tất cả đều đến họp. Tất cả những Phật pháp Pháp giới đều bình đẳng Ngôn thuyết nên chẳng đồng Chúng nầy đều thông đạt. Chư Phật thường an trụ Pháp giới bình đẳng tế Diễn nói pháp sai biệt Ngôn từ vô cùng tận.

Bấy giờ, Phổ Thắng Vô Thượng Oai Đức Vương Bồ tát thừa Phật thần lực quán sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Ngài xem Vô Thượng Sĩ Trí quảng đại viên mãn Khéo đạt thời, phi thời

Vì chúng diễn thuyết pháp. Xô dẹp chúng ngoại đạo Tất cả những dị luận Khắp tùy tâm chúng sanh Vì hiện thần thông lực. Chánh giác chẳng hữu lượng Cũng lại chẳng vô lượng Hoặc lượng, hoặc vô lượng Mâu Ni đều siêu việt. Như mặt nhựt trên không Soi đến tất cả xứ Phật trí cũng như vậy Rõ thấu tam thế pháp. Ví như chánh đêm rằm Vầng trăng không thiếu khuyết Như Lai cũng như vậy Bạch pháp đều viên mãn. Như mặt nhựt trên không Vận hành không tạm ngừng Như Lai cũng như vậy Thần biến thường tương tục. Như mười phương quốc độ Hư không chẳng chướng ngại Thế Đăng hiện biến hóa

Nơi thế cũng như vậy.
Ví như đất thế gian
Chỗ nương của muôn loại
Chiếu Thế Đăng pháp luân
Làm chỗ nương cũng vậy.
Ví như gió lốc mạnh
Thổi đi không chướng ngại
Phật pháp cũng như vậy
Mau khắp ở thế gian.
Ví như đại thủy luân
Thế giới nương trên đó
Trí huệ luân cũng vậy
Chỗ nương của chư Phật.

Bấy giờ, Vô Ngại Thắng Tạng Vương Bồ tát thừa thần lực của Phật, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Ví như đại bửu sơn
Lợi ích các hàm thức
Phật sơn cũng như vậy
Lợi ích khắp thế gian.
Ví như đại hải thủy
Đứng sạch không nhơ bợn
Thấy Phật cũng như vậy
Trừ được những khát ái.

Ví như Tu Di sơn Ở ngay giữa đại hải Thế Gian Đăng cũng vậy Có từ nơi pháp hải. Như biển đủ châu báu Người cầu đều đầy đủ Vô sư trí cũng vậy Người thấy đều khai ngộ. Như Lai trí thâm thâm Vô lượng cũng vô số Thế nên thần thông lực Thị hiện khó nghĩ bàn. Ví như nhà huyễn giỏi Thị hiện những sự vật Phật trí cũng như vậy Hiện những tự tại lực. Ví như như ý bửu Hay thỏa mãn ý muốn Đấng Tối Thắng cũng vậy Làm mãn nguyện thanh tịnh. Ví như minh tịnh bửu Chiếu khắp tất cả vật Phật trí cũng như vậy Chiếu khắp tâm quần sanh.

Ví như bát diện bửu
Soi khắp cả các phương
Vô Ngại Đăng cũng vậy
Chiếu khắp cả pháp giới.
Ví như thủy thanh châu
Hay làm trong nước đục
Thấy Phật cũng như vậy
Sáu căn đều thanh tịnh.

Bấy giờ, Hóa Hiện Pháp Giới Nguyện Nguyệt Vương Bồ tát thừa Phật thần lực quán sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Ví như để thanh bửu
Hay làm xanh các màu
Người thấy Phật cũng vậy
Đều phát hạnh Bồ đề.
Trong mỗi mỗi vi trần
Phật hiện thần thông lực
Khiến vô lượng vô biên
Bồ tát đều thanh tịnh.
Sức thậm thâm vi diệu
Vô biên chẳng thể biết
Cảnh giới của Bồ tát
Thế gian chẳng lường được.
Đức Như Lai hiện thân

Tướng thanh tịnh trang nghiêm Vào khắp những pháp giới Thành tưu các Bồ tát Nan tư Phật quốc độ Trong đó thành Chánh giác Tất cả chư Bồ tát Thế Chủ đều đầy dẫy. Đấng Thích Ca vô thượng Nơi pháp đều tự tại Thị hiện thần thông lực Vô biên chẳng lường được. Bồ tát những công hạnh Vô lượng vô cùng tận. Như Lai tự tại lực Vì Bồ tát mà hiện. Phật tử khéo tu học Những pháp giới thậm thâm Thành tựu trí vô ngại Biết rõ tất cả pháp. Thiện Thệ oai thần lực Vì chúng chuyển pháp luân Thần biến khắp sung mãn Khiến thế gian thanh tịnh. Như Lai trí viên mãn

Cảnh giới cũng thanh tịnh Ví như đại Long vương Giúp khắp các quần sanh.

Bấy giờ, Pháp Huệ Quang Diệm Vương Bồ tát, thừa thần lực của đức Phật, quán sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Tam thế chư Như Lai Thanh văn đại đệ tử Đều chẳng biết được Phật Sự cất chân hạ chân. Quá khứ, hiện, vị lai Tất cả hàng Duyên giác Cũng chẳng biết Như Lai Sự cất chân hạ chân. Huống là các phảm phu Kiết sử luôn buộc ràng Vô minh che tâm thức Mà biết được Đạo sư. Chánh Giác trí vô ngại Siêu quá dường ngữ ngôn Lượng kia chẳng lường được Có ai thấy biết được. Ví như minh nguyệt sáng Không lường biên tế được

Phật thần thông cũng vậy Chẳng thấy chung tận được. Mỗi mỗi những phương tiện Niêm niêm chỗ biến hóa Đều trong vô lượng kiếp Tư duy chẳng biết được Suy gẫm Nhứt thiết trí Pháp chẳng thể nghĩ bàn Mỗi mỗi môn phương tiện Chẳng biết được biên tế. Nếu ai ở pháp nầy Mà phát nguyện rộng lớn Ở nơi cảnh giới nầy Thấy biết chẳng khó lắm. Dũng mãnh siêng tu tập Biển pháp lớn khó nghĩ Tâm đó không chướng ngại Vào môn phương tiện nầy. Tâm ý đã điều phục Chí nguyện cũng rộng rãi Sẽ được đại Bồ đề Cảnh giới rất tối thắng.

Bấy giờ, Phá Nhứt Thiết Ma Quân Trí Tràng Vương Bồ tát thừa thần lực của đức Phật quán sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Trí thân chẳng phải thân Vô ngại khó nghĩ bàn, Dầu có ai nghĩ bàn Tất cả không đến được. Từ bất tư nghì nghiệp Khởi thân thanh tịnh nầy Thù đặc diệu trang nghiêm Chẳng chấp nơi ba cõi. Quang minh chiếu tất cả Pháp giới đều thanh tịnh Nghe Phật Bồ đề môn Xuất sanh những trí huệ. Như mặt nhựt thế gian Phóng ánh sáng trí huệ Xa rời những trần cấu Diệt trừ tất cả chướng. Thanh tịnh khắp ba cõi Tuyệt hẳn dòng sanh tử Thành tựu đạo Bồ đề Xuất sanh Vô thượng giác. Thị hiện vô biên sắc Sắc nầy không sở y Sở hiện dầu vô lượng

Tất cả bất tư nghì. Bồ đề khoảng một niệm Hay giác ngộ các pháp Sao lại muốn nghĩ lường Như Lai trí biên tế. Một niệm đều thấu rõ Tất cả pháp tam thể Nên nói Phật trí huệ Vô tận cũng vô hoại. Người trí phải như vậy Chuyên gẫm Phật Bồ đề Gẫm nầy khó nghĩ bàn Suy đó chẳng thể được. Bồ đề không thể nói Siêu quá đường ngữ ngôn Chư Phật từ đây sanh Pháp nầy khó nghĩ bàn.

Bấy giờ, Nguyện Trí Quang Minh Tràng Vương Bồ tát, thừa thần lực của đức Phật, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Nếu khéo quán sát được Bồ đề vô tận hải Thì lìa được niệm si Quyết định thọ trì pháp. Nếu được tâm quyết định Thì hay tu diệu hạnh Thiền tịch tự tư lự Dứt hẳn những nghi hoặc. Tâm đó chẳng mỏi mệt Lại cũng chẳng biếng lười Lần lượt tăng tấn tu Rốt ráo những Phật pháp. Tín trí đã thành tựu Niệm niệm khiến tăng trưởng Thường thích thường quán sát Pháp vô đắc vô y. Vô lượng ức ngàn kiếp Tu những công đức hạnh Tất cả đều hồi hướng Đạo vô thượng của Phật. Dầu ở nơi sanh tử Mà tâm không nhiễm trước An trụ trong Phật pháp Thường thích Như Lai hạnh. Những sự có thế gian Những pháp uẩn, xứ, giới Tất cả đều bỏ lìa Chuyên cầu Phật công đức.

Phàm phu bị mê lầm
Thường lưu chuyển thế gian
Bồ tát tâm vô ngại
Cứu họ được giải thoát.
Bồ tát hạnh khó nói
Thế gian chẳng suy được
Trừ khắp tất cả khổ
Khắp ban quần sanh vui.
Đã được Bồ đề trí
Lại thương các chúng sanh
Quang minh chiếu thế gian
Độ thoát tất cả chúng.

Bấy giờ, Phá Nhứt Thiết Chướng Dũng Mãnh Trí Vương Bồ tát, thừa Phật thần lực, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Vô lượng ức ngàn kiếp
Phật danh khó được nghe
Huống lại được thân cận
Dứt hẳn những nghi lầm.
Như Lai Thế Gian Đăng
Thông đạt tất cả pháp
Khắp sanh phước tam thế
Khiến chúng đều thanh tịnh.
Như Lai diệu sắc thân

Tất cả chúng kính khen Úc kiếp thường chiêm ngưỡng Tâm ho không nhàm đủ. Nếu có các Phật tử Quán Phật diệu sắc thân Tất bỏ luyến thế gian Hướng về Bồ đề đạo. Như Lai diệu sắc thân Hằng diễn quảng đại âm Biện tài không chướng ngại Khai Phật Bồ đề môn. Hiểu ngộ các chúng sanh Vô lượng chẳng nghĩ bàn Khiến vào môn trí huê Được thọ ký Bồ đề. Như Lai xuất thế gian Làm phước điền thế gian Dắt dẫn các hàm thức Khiến họ tu phước hạnh. Nếu có cúng dường Phật Trừ hẳn sợ ác đạo Diệt trừ tất cả khổ Thành tựu thân trí huệ. Nếu thấy Lưỡng Túc Tôn

Hay phát tâm quảng đại Người nầy hằng gặp Phật Tăng trưởng sức trí huệ. Nếu thấy Nhơn Trung Tôn Quyết ý hướng Bồ đề Người nầy tự biết được Tất sẽ thành Chánh giác.

Bấy giờ, Pháp Giới Sai Biệt Nguyện Trí Thần Thông Vương Bồ tát, thừa Phật thần lực, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Thích Ca Vô Thượng Tôn Đủ tất cả công đức
Người thấy tâm thanh tịnh
Hồi hướng đại trí huệ.
Như Lai đại từ bi
Xuất hiện ở thế gian
Khắp vì các quần sanh
Chuyển pháp luân vô thượng.
Như Lai vô số kiếp
Cần khổ vì chúng sanh
Thế nào các thế gian
Báo được ơn đức Phật.
Thà trong vô lượng kiếp
Thọ những khổ ác đạo

Trọn chẳng bỏ Như Lai Mà cầu nơi xuất ly. Thà thay các chúng sanh Chịu đủ tất cả khổ Trọn chẳng bỏ Như Lai Mà cầu được an lạc. Thà tai các ác thú Hằng được nghe Phật danh Chẳng muốn sanh thiện đạo Tạm thời chẳng nghe Phật. Thà sanh các địa ngục Mỗi mỗi vô số kiếp Trọn chẳng xa rời Phật Mà cầu thoát ác thú. Cớ sao nguyện ở lâu Tất cả các ác đạo? Vì được thấy Như Lai Trí huệ được tăng trưởng. Nếu được thấy đức Phật Diệt trừ tất cả khổ Vào được cảnh đại trí Của chư Phật Thế Tôn. Nếu thấy được đức Phật Bỏ rời tất cả chướng

Trưởng dưỡng phước vô tận Thành tựu đạo Bồ đề.
Như Lai dứt hẳn được
Tất cả chúng sanh nghi
Tùy tâm họ sở thích
Đều khiến khắp đầy đủ.

\* Bấy giờ, đức Phổ Hiền Bồ tát quán sát khắp tất cả chúng hội Bồ tát, dùng phương tiện đồng pháp giới, phương tiện đồng hư không giới, phương tiện đồng chúng sanh giới, đồng tam thế, đồng tất cả kiếp, đồng tất cả chúng sanh nghiệp, đồng tất cả chúng sanh dục, đồng tất cả chúng sanh giải, đồng tất cả chúng sanh căn, đồng lúc tất cả chúng sanh thành thục, phương tiện đồng tất cả pháp quang ảnh, vì chư Bồ tát, dùng mười thứ pháp cú, khai phát, hiển thị, chiếu rõ, diễn thuyết Sư tử tần thân tam muội nầy. Đây là mười:

Diễn thuyết pháp cú có thể thị hiện đồng trong pháp giới tất cả Phật sát vi trần, chư Phật thứ đệ xuất thế, các cõi thứ đệ thành hoại.

Diễn thuyết pháp cú có thể thị hiện đồng trong hư không giới tất cả cõi Phật, tận vị lai kiếp, âm thanh tán thán công đức của Như Lai.

\_

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 61.

Diễn thuyết pháp cú có thể thị hiện đồng trong hư không giới tất cả cõi Phật, Như Lai xuất thế vô lượng vô biên thành Chánh giác môn.

Diễn thuyết pháp cú có thể thị hiện đồng trong hư không giới tất cả cõi Phật, đức Như Lai ngồi đạo tràng giữa chúng hội Bồ tát.

Diễn thuyết pháp cú nơi tất cả lỗ lông niệm niệm xuất hiện đồng tam thế thân biến hóa của tất cả chư Phật đầy khắp pháp giới.

Diễn thuyết pháp cú có thể làm cho một thân đầy khắp mười phương tất cả sát hải bình đẳng hiển hiện.

Diễn thuyết pháp cú có thể làm cho trong tất cả những cảnh giới hiện khắp tam thế chư Phật thần biến.

Diễn thuyết pháp cú có thể làm cho trong tất cả Phật sát vi trần hiện khắp tam thế tất cả Phật sát vi trần số Phật, những thần biến trải qua vô lượng kiếp.

Diễn thuyết pháp cú có thể làm cho tất cả lỗ lông xuất sanh âm thanh đại nguyện hải của tất cả tam thế chư Phật, tận vị lai kiếp, khai phát hóa đạo tất cả Bồ tát.

Diễn thuyết pháp cú có thể làm cho tòa sư tử

của Phật lượng đồng pháp giới, chúng hội Bồ tát, đạo tràng trang nghiêm, tận vị lai kiếp chuyển những pháp luân vi diệu.

Chư Phật tử! Mười pháp cú nầy làm đầu, có bất khả thuyết Phật sát vi trần số pháp cú đều là cảnh giới trí huệ của đức Như Lai.

Lúc đó, đức Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa nầy, thừa Phật thần lực, quán sát đức Như Lai, quán sát chúng hội, quán sát cảnh giới khó nghĩ bàn của Phật, quán sát vô biên tam muội của chư Phật, quán sát những thế giới hải bất tư nghì, quán sát pháp trí như huyễn bất tư nghì, quán sát tam thế chư Phật bất tư nghì thảy đều bình đẳng, quán sát vô lượng vô biên tất cả những pháp ngôn từ, rồi nói kệ rằng:

Trong mỗi mỗi lỗ lông Vi trần số sát hải Đều có đức Phật ngồi Đều đủ chúng Bồ tát.
Trong mỗi mỗi lỗ lông Vô lượng những sát hải Phật ngự tòa Bồ đề Khắp pháp giới như vậy.
Trong mỗi mỗi lỗ lông Tất cả sát trần Phật

Chúng Bồ tát vây quanh Phật nói hạnh Phổ Hiền. Phật ngồi một cõi nước Đầy khắp mười phương cõi Vô lượng chúng Bồ tát Đều vân tập chỗ Phật. Úc cõi vi trần số Bồ tát công đức hải Đều từ trong hội khởi Đầy khắp mười phương cõi. Đều trụ hạnh Phổ Hiền Đều đi biển pháp giới Hiện khắp tất cả cõi Đồng nhập hội chư Phật. Ngồi an tất cả cõi Lắng nghe tất cả pháp Trong mỗi mỗi quốc độ Úc kiếp tu các hạnh. Bồ tát chỗ tu hành Khắp rõ pháp hải hạnh Vào nơi đại nguyện hải Trụ cảnh giới của Phật. Thấu rõ hạnh Phổ Hiền Xuất sanh các Phật pháp

Đủ Phật công đức hải Rộng hiện sự thần thông. Thân vân khắp trần số Đầy khắp tất cả cõi Khắp mưa pháp cam lộ Cho chúng trụ Phật đạo.

Bấy giờ, đức Thế tôn, vì muốn cho chư Bồ tát an trụ trong Như Lai sư tử tần thân quảng đại tam muội, nên từ tướng bạch hào giữa chặng mày, phóng ra quang minh lớn gọi là Phổ chiếu tam thế pháp giới môn, dùng bất khả thuyết Phật sát vi trần số quang minh mà làm quyến thuộc, chiếu khắp chư Phật quốc độ trong tất cả thế giới hải ở mười phương.

Lúc đó, tại rừng Thệ Đa, Bồ tát đại chúng đều thấy tất cả cõi Phật khắp pháp giới hư không giới. Trong mỗi mỗi vi trần đều có tất cả Phật sát vi trần số Phật độ, những danh, những sắc, những thanh tịnh, những trụ xứ, những hình tướng.

Trong tất cả Phật độ như vậy đều có đại Bồ tát ngồi đạo tràng trên tòa sư tử thành Đẳng Chánh Giác. Đại chúng Bồ tát trước sau vây quanh. Các thế gian chủ thì cúng dường.

Hoặc thấy ở trong bất khả thuyết Phật sát chúng hội phát ra âm thanh vi diệu đầy khắp pháp

giới chuyển chánh pháp luân. Hoặc thấy tại Thiên cung điện, Long cung điện, Dạ xoa cung điện, trong những cung điện của Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, Nhơn, Phi nhơn, v.v... Hoặc thấy tại nhơn gian: thôn ấp, tụ lạc, vương đô, đại xứ mà hiện những họ, những tên, những thân, những tướng, những quang minh. Trụ những oai nghi, nhập những tam muội, hiện những thần biến. Hoặc có lúc tự dùng những ngôn âm, hoặc làm cho những Bồ tát ở trong những đại hội, dùng những ngôn từ thuyết những chánh pháp.

Trong hội nầy, đại chúng Bồ tát thấy thậm thâm tam muội đại thần thông lực của chư Phật Như Lai như vậy. Khắp pháp giới hư không giới, trong tất cả mười phương, nương nơi tâm tưởng của chúng sanh mà an trụ. Bắt đầu từ tiền tế, nhẫn đến hiện tại nay, tất cả quốc độ thân, tất cả chúng sanh thân, tất cả hư không đạo, trong đó, nơi chỗ bằng đầu lông, mỗi mỗi đều có vi trần số cõi, do những nghiệp mà có ra, thứ đệ an trụ. Cũng đều có đạo tràng. Bồ tát chúng hội như vậy mà thấy thần lực của Phật, chẳng hoại tam thế, chẳng hoại thế gian, ở trong tâm của tất cả chúng sanh mà hiện hình tượng. Tùy theo tâm sở thích của tất cả chúng sanh mà phát ra ngôn âm vi diệu vào khắp trong

tất cả chúng hội, hiện khắp trước tất cả chúng sanh. Sắc tướng có khác mà trí huệ không khác. Tùy cơ nghi mà khai thị Phật pháp, giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh chưa lúc nào nghỉ.

Những ai thấy được thần lực nầy thì đều là do sự nhiếp thọ của thiện căn thuở quá khứ của đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai. Hoặc thuở xưa từng dùng pháp tứ nhiếp để nhiếp. Hoặc là thấy nghe, nhớ nghĩ, thân cận mà được thành thục. Hoặc là ngày trước dạy cho phát tâm Vô thượng Bồ đề. Hoặc là thuở xưa ở chỗ chư Phật đồng gieo căn lành. Hoặc là quá khứ dùng Nhứt thiết trí thiện xảo phương tiện giáo hóa thành thục. Thế nên đều được nhập nơi bất tư nghì thậm thâm tam muội đại thần lực khắp pháp giới hư không giới của Như Lai. Hoặc nhập pháp thân, hoặc nhập sắc thân, hoặc nhập hạnh đã thành tựu thuở xưa. Hoặc nhập viên mãn các môn ba la mật, hoặc nhập hạnh luân trang nghiêm thanh tịnh, hoặc nhập các bực Bồ tát, hoặc nhập sức thành Chánh giác. Hoặc nhập tam muội vô sai biệt đại thần biến của đức Phật an trụ. Hoặc nhập trí lực, trí vô úy của Như Lai. Hoặc nhập biến vô ngại biện tài của chư Phật.

Chư Bồ tát đó dùng những giải, những đạo, những môn, những nhập, những lý thú, những tùy

thuận, những trí huệ, những trợ đạo, những phương tiện, những tam muội mà nhập mười bất khả thuyết Phật sát vi trần số Phật thần biến hải phương tiện môn như vậy. Thế nào là những tam muội?

Những là: Phổ trang nghiêm pháp giới tam muội, Phổ chiếu nhứt thiết tam thế vô ngại cảnh giới tam muội, Pháp giới vô sai biệt trí quang minh tam muội, Nhập Như Lai cảnh giới bất động chuyển tam muội, Phổ chiếu vô biên hư không tam muội, Nhập Như Lai lực tam muội, Phật vô úy dũng mãnh phấn tấn trang nghiêm tam muội, Nhứt thiết pháp giới triền chuyển tạng tam muội, Như nguyệt phổ hiện nhứt thiết pháp giới dĩ vô ngại âm đại khai diễn tam muội, Phổ thanh tịnh pháp quang minh tam muội, Vô ngại tắng Pháp Vương tràng tam muội, Nhứt nhứt cảnh giới trung tất kiến nhứt thiết chư Phật hải tam muội, Ư nhứt thiết thế gian tất hiện thân tam muội, Nhập Như Lai vô sai biệt thân cảnh giới tam muội, Tùy nhứt thiết thế gian chuyển đại bi tạng tam muội, Tri nhứt thiết pháp vô hữu tích tam muội, Tri nhứt thiết pháp cứu cánh tịch diệt tam muội, Tuy vô sở đắc nhi năng biến hóa phổ hiện thế gian tam muội, Phổ nhập nhứt thiết sát tam muội, Trang nghiêm nhứt thiết Phật sát thành Chánh giác tam muội, Quán nhứt thiết thế gian chủ sắc tướng sai

biệt tam muội, Quán nhứt thiết chúng sanh cảnh giới vô chướng ngại tam muội, Năng xuất sanh nhứt thiết Như Lai mẫu tam muội, Năng tu hành nhập nhứt thiết Phật hải công đức đạo tam muội, Nhứt nhứt cảnh giới trung xuất hiện thần biến tận vị lai tế tam muội, Nhập nhứt thiết Như Lai bổn sự hải tam muội, Tận vị lai tế hộ trì nhứt thiết Như Lai chủng tánh tam muội, Dĩ quyết định giải lực linh hiện tại thập phương nhứt thiết Phật sát hải giai thanh tịnh tam muội, Nhứt niệm trung phổ chiếu nhứt thiết Phật sở trụ tam muội, Nhập nhứt thiết cảnh giới vô ngại tế tam muội, Linh nhứt thiết thế giới vi nhứt Phật sát tam muội, Xuất nhứt thiết Phật biến hóa thân tam muội, Dĩ kim cang vương trí tri nhứt thiết chư căn hải tam muội, Tri nhứt thiết Như Lai đồng nhứt thân tam muội, Tri nhứt thiết pháp giới sở an lập tất trụ tâm niệm tế tam muội, Ư nhứt thiết pháp giới quảng đại quốc độ trung thị hiện Niết bàn tam muội, Linh trụ tối thượng xứ tam muội, U nhứt thiết Phật sát hiện chủng chủng chúng sanh sai biệt thân tam muội, Phổ nhập nhứt thiết Phật trí huệ tam muội, Tri nhứt thiết pháp tánh tướng tam muội, Nhứt niệm phổ tri tam thế pháp tam muội, Niệm niệm trung phổ hiện pháp giới thân tam muội, Dĩ sư tử dũng mãnh trí tri nhứt thiết Như

Lai xuất hưng thứ đệ tam muội, U nhứt thiết pháp giới cảnh giới huệ nhãn viên mãn tam muội, Dũng mãnh xu hướng thập lực tam muội, Phóng nhứt thiết công đức viên mãn quang minh phổ chiếu thế gian tam muội, Bất động tạng tam muội, Thuyết nhứt pháp phổ nhập nhứt thiết pháp tam muội, U nhứt pháp dĩ nhứt thiết ngôn âm sai biệt huấn thích tam muội, Diễn thuyết nhứt thiết Phật vô nhị pháp tam muội, Tri tam thế vô ngại tế tam muội, Tri nhứt thiết kiếp vô sai biệt tam muội, Nhập Thập lực vi tế phương tiện tam muội, Ư nhứt thiết kiếp thành tựu nhứt thiết Bồ tát hạnh bất đoạn tuyệt tam muội, Thập phương phổ hiện thân tam muội, U pháp giới tự tại thành Chánh giác tam muội, Sanh nhứt thiết an ổn thọ tam muội, Xuất nhứt thiết trang nghiêm cụ trang nghiêm hư không giới tam muội, Niệm niệm trung xuất đẳng chúng sanh số biến hóa thân vân tam muội, Như Lai tịnh không nguyệt quang minh tam muội, Thường kiến nhứt thiết Như Lai trụ hư không tam muội, Khai thị nhứt thiết Phật trang nghiêm tam muội, Chiếu minh nhứt thiết pháp nghĩa đăng tam muội, Chiếu thập lực cảnh giới tam muội, Tam thế nhứt thiết Phật tràng tướng tam muội, Nhứt thiết Phật nhứt mật tạng tam muội, Niệm niệm trung sở tác giai cứu cánh

tam muội, Vô tận phước đức tạng tam muội, Kiến vô biên Phật cảnh giới tam muội, Kiên trụ nhứt thiết pháp tam muội, Hiện nhứt thiết Như Lai biến hóa tất linh tri kiến tam muội, Niệm niệm trung Phật nhựt thường xuất hiện tam muội, Nhứt nhưt trung tất tri tam thế sở hữu pháp tam muội, Phổ âm diễn thuyết nhứt thiết pháp tánh tịch diệt tam muội, Kiến nhứt thiết Phật tự tại lực tam muội, Pháp giới khai phu liên hoa tam muội, Quán chư pháp như hư không vô trụ xứ tam muội, Thập phương hải phổ nhập nhứt phương tam muội, Nhập nhứt thiết pháp giới vô nguyên để tam muội, Nhứt thiết pháp hải tam muội, Dĩ tịch tịnh thân phóng nhứt thiết quang minh tam muội, Nhứt niệm trung hiện nhứt thiết thần thông đại nguyện tam muội, Nhứt thiết thời nhứt thiết xứ thành Chánh giác tam muội, Dĩ nhứt trang nghiêm nhập nhứt thiết pháp giới tam muội, Phổ hiện nhứt thiết chư Phật thân tam muội, Tri nhứt thiết chúng sanh quảng đại thù thắng thần thông trí tam muội, Nhứt niệm trung kỳ thân biến pháp giới tam muội, Hiện Nhứt thừa tịnh pháp giới tam muội, Nhập phổ môn pháp giới thị hiện đại trang nghiêm tam muội, Trụ trì nhứt thiết Phật pháp luân tam muội, Dĩ nhứt thiết pháp môn trang nghiêm nhứt pháp môn tam muội, Dĩ nhơn đà la

võng nguyện hạnh nhiếp nhứt thiết chúng sanh giới tam muội, Phân biệt nhứt thiết thế giới môn tam muội, Thừa liên hoa tự tại du bộ tam muội, Tri nhứt thiết chúng sanh chủng chủng sai biệt thần thông trí tam muội, Linh kỳ thân hằng hiện nhứt thiết chúng sanh tiền tam muội, Tri nhứt thiết chúng sanh sai biệt âm thanh ngôn từ hải tam muội, Tri nhứt thiết chúng sanh sai biệt trí thần thông tam muội, Đại bi bình đẳng tạng tam muội, Nhứt thiết Phật nhập Như Lai tế tam muội, Quán sát nhứt thiết Như Lai giải thoát xứ sư tử tần thân tam muôi.

Bồ tát dùng bất khả thuyết Phật sát vi trần số tam muội như vậy mà nhập Tỳ Lô Giá Na Như Lai niệm niệm sung mãn nhứt thiết pháp giới tam muội thần biến hải.

Chư Bồ tát đó thảy đều đầy đủ đại trí thần thông, minh lợi tự tại, trụ ở trí địa, dùng trí quảng đại quán sát khắp tất cả từ những trí huệ chủng tánh mà sanh, Nhứt thiết chủng trí thường hiện ở trước, được trí nhãn thanh tịnh rời si lòa, vì các chúng sanh làm Điều Ngự Sư, trụ Phật bình đẳng, nơi tất cả pháp không có phân biệt, thấu rõ cảnh giới, biết các thế gian tánh đều tịch diệt không có chỗ y tựa. Đến khắp cõi nước của tất cả chư Phật mà không chấp trước. Đều có thể quán sát tất cả

các pháp mà chẳng trụ. Vào khắp tất cả diệu pháp cung điện mà không chỗ đến. Giáo hóa điều phục tất cả thế gian. Khắp vì tất cả chúng sanh mà hiện nơi an ổn. Trí huệ giải thoát là chỗ đi của các Ngài. Hằng dùng trí thân ở nơi ly tham, siêu việt biển hữu lậu mà hiển bày chơn thiệt tế. Trí quang viên mãn thấy khắp các pháp. Trụ nơi tam muội kiên cố bất động. Với các chúng sanh hằng khởi đại bi. Biết các pháp môn thảy đều như huyễn, tất cả chúng sanh thảy đều như mộng, tất cả Như Lai thảy đều như bóng, tất cả ngôn âm thảy đều như vang, tất cả các pháp thảy đều như hóa, có thể khéo chứa nhóm hạnh nguyện thù thắng. Trí huệ viên mãn thanh tịnh thiện xảo tâm rất tịch tịnh. Khéo nhập tất cả cảnh giới tổng trì. Đủ sức tam muội dũng mãnh không khiếp. Được trí nhãn sáng suốt trụ pháp giới tế. Đến chỗ vô sở đắc của tất cả pháp. Tu tập trí huệ đại hải không bờ. Đến trí ba la mật rốt ráo bỉ ngạn. Được bát nhã ba la mật nhiếp trì. Dùng thần thông ba la mật vào khắp thế gian. Nương tam muội ba la mật được tâm tự tại. Dùng trí chẳng điên đảo biết tất cả nghĩa. Dùng trí xảo phân biệt khai thị pháp tạng. Dùng trí hiển hiện biết rõ để giải thích văn từ. Dùng nguyện lực lớn thuyết pháp vô tận. Dùng vô sở úy để đại sư tử hống. Thường thích quán sát pháp không chỗ nương. Dùng tịnh pháp nhãn

quán sát khắp tất cả. Dùng tịnh trí nguyệt chiếu thế gian thành hoại. Dùng trí huệ quang chiếu chơn thiệt đế. Phước đức trí huệ như núi kim cang, tất cả ví dụ không thể đến được. Khéo quán sát các pháp huệ căn tăng trưởng. Dũng mãnh tinh tấn xô dẹp chúng ma. Vô lượng trí huệ oai quang sí thạnh. Thân của các Ngài siêu xuất tất cả thể gian. Được trí huệ vô ngại đối với tất cả pháp. Khéo hay tỏ ngộ ngằn mé tận vô tận. Trụ ở ngắn mé phổ biến, nhập vào ngằn mé chơn thiệt. Quán trí vô tướng thường hiện ra trước. Thiện xảo thành tựu các hạnh Bồ tát. Dùng trí vô nhị biết các cảnh giới. Thấy khắp tất cả những loài ở thế gian. Trụ khắp tất cả quốc độ của chư Phật. Trí đăng viên mãn, với tất cả pháp không bị chướng ngại. Phóng tịnh pháp quang chiếu mười phương cõi. Là phước điển chơn thiệt của thế gian. Hoặc thấy hoặc nghe sở nguyện đều viên mãn. Phước đức cao lớn vượt hơn các thế gian. Dũng mãnh vô úy dẹp các ngoại đạo. Diễn thuyết pháp âm khắp tất cả cõi. Thấy khắp chư Phật không có lòng nhàm đủ. Nơi pháp thân của Phật đã được tự tại. Tùy cơ nghi hóa độ mà vì họ hiện thân. Một thân đầy khắp tất cả cõi Phật. Đã được thần thông thanh tịnh tư tại. Ngồi thuyền đại trí đến lui vô ngại. Trí huệ viên mãn khắp cùng pháp giới, như mặt nhựt mọc lên chiếu khắp thế gian. Tùy tâm

của chúng sanh mà hiện sắc tượng. Biết rõ căn tánh dục lạc của tất cả chúng sanh. Nhập vào cảnh giới vô tránh của tất cả pháp. Biết các pháp tánh không sanh, không khởi. Có thể làm pháp lớn pháp nhỏ nhập vào nhau tự tại. Quyết rõ lý thú thậm thâm của Phật địa. Dùng vô tận cú nói nghĩa thậm thâm. Ở trong một câu diễn thuyết tất cả biển tu đa la. Được thân trí huệ đà la ni. Phàm những pháp đã thọ trì thì vĩnh viễn không quên mất. Một niệm có thể nhớ những sự việc trong vô lượng kiếp. Trong một niệm biết rõ trí của tất cả tam thế chúng sanh. Hằng dùng tất cả môn đà la ni diễn thuyết vô biên pháp hải của chư Phật. Thường chuyển pháp luân thanh tịnh bất thối, làm cho các chúng sanh đều sanh trí huệ. Được Phật cảnh giới trí huệ quang minh. Nhập vào nơi thiện kiến thậm thâm tam muội. Nhập vào ngằn mé vô chướng ngại của tất cả pháp. Với tất cả pháp được thắng trí tự tại. Tất cả cảnh giới đều thanh tịnh trang nghiêm. Vào khắp tất cả pháp giới mười phương. Tùy xứ sở kia đều đến tất cả. Trong mỗi mỗi vi trần hiện thành Chánh giác. Nơi tánh vô sắc hiện tất cả sắc. Đem tất cả phương vào khắp một phương.

Chư Bồ tát nầy đủ vô biên tạng phước đức trí huệ như vậy. Thường được chư Phật khen ngợi. Bao nhiều ngôn từ nói công đức của các Ngài cũng không hết được. Tất cả chư Bồ tát nầy đều ở trong rừng Thệ Đa. Sâu vào biển công đức lớn của Như Lai. Đều thấy quang minh chiếu sáng của đức Phật.

Lúc đó, chư Bồ tát được bất tư nghì chánh pháp quang minh, lòng rất hoan hỷ. Đều ở trên thân mình, cùng lâu các và những đồ trang nghiêm với tòa sư tử đương ngồi, trong tất cả vật khắp rừng Thệ Đa, hóa hiện các thứ mây đại trang nghiêm, đầy khắp tất cả thập phương pháp giới.

Ở trong mỗi niệm phóng ra mây đại quang minh đầy khắp mười phương, đều có thể khai ngộ tất cả chúng sanh. Hiện ra mây ma ni bửu linh đầy khắp mười phương, phát âm thanh vi diệu ca tụng khen ngợi tất cả công đức của tam thế chư Phật. Hiện ra tất cả mây âm nhạc đầy khắp mười phương. Trong âm nhạc diễn nói những nghiệp quả báo của tất cả chúng sanh. Hiện ra mây những nguyện hạnh sắc tướng của tất cả Bồ tát đầy khắp mười phương, diễn nói đại nguyện của chư Bồ tát. Hiện ra mây tự tại biến hóa của tất cả Như Lai đầy khắp mười phương, diễn nói ngôn ngữ âm thanh của tất cả chư Phật Như Lai. Hiện ra mây thân tướng hảo trang nghiêm của tất cả Bồ tát đầy khắp mười phương, nói chư Như Lai thứ đệ xuất thế nơi tất cả quốc độ. Hiện ra mây đạo

tràng của tam thế Như Lai đầy khắp mười phương, hiển bày công đức trang nghiêm của tất cả Như Lai thành Đẳng Chánh Giác. Hiện ra mây tất cả Long vương đầy khắp mười phương, mưa tất cả thứ hương thơm. Hiện ra mây thân của tất cả Thế Chủ đầy khắp mười phương, diễn thuyết hạnh của Phổ Hiền Bồ tát. Hiện ra mây Phật độ thanh tịnh tất cả bửu trang nghiêm đầy khắp mười phương, hiển bày tất cả Như Lai chuyển chánh pháp luân.

Chư Bồ tát nầy vì được bất tư nghì pháp quang minh, nên theo pháp phải hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số mây đại thần biến trang nghiêm như vậy.

Lúc đó, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát thừa thần lực của đức Phật, muốn tuyên lại những sự thần biến trong rừng Thệ Đa, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Các Ngài nên xem rừng Thệ Đa Phật oai thần nên rộng vô biên Tất cả trang nghiêm đều hiện bày Thập phương thế giới đều đầy khắp. Tất cả cõi nước ở mười phương Vô biên phẩm loại đại trang nghiêm Ở trong những bửu tòa các cảnh Hiển hiện rõ ràng những sắc tượng. Lỗ lông của Phật tử hiện ra. Những mây trang nghiệm báu đẹp sáng Và phát tiếng vi diệu Như Lai Khắp cùng mười phương tất cả cõi. Trong cây bông báu hiện diệu thân Thân ấy sắc tướng đồng Phạm Vương Từ thiền định dậy mà bước đi Oai nghi đến lui hằng tịch tịnh. Trong mỗi lỗ lông của Như Lai Thường hiện nan tư thân biến hóa Đều như Phổ Hiền đại Bồ tát Những tướng đại nhơn để nghiệm hảo. Cõi không gian trên rừng Thệ Đa Những đồ trang nghiêm phát tiếng diệu Nói khắp tam thế chư Bồ tát Thành tựu tất cả biển công đức. Những cây báu trong rừng Thệ Đa Cũng phát vô lượng âm thanh diệu Diễn nói tất cả các quần sanh Những loại nghiệp hải đều sai khác. Bao nhiêu cảnh giới ở trong rừng Đều hiện tam thế Phật Như Lai Mỗi Phật đều hiện đại thần thông

Mười phương sát hải vi trần số. Bao nhiều những quốc độ mười phương Tất cả sát hải vi trần số Đều nhập trong lỗ lông Như Lai Thứ đệ trang nghiêm đều hiện thấy. Bao nhiêu trang nghiêm đều hiện Phật Bằng số chúng sanh khắp thế gian Mỗi mỗi đều phóng đại quang minh Thảy đều tùy nghi độ muôn loại. Những hoa thơm sáng và tạng báu Tất cả những mây đẹp trang nghiêm Đều rộng lớn lượng đồng hư không Đầy khắp mười phương các quốc độ. Mười phương tam thế tất cả Phật Bao nhiệu trang nghiệm diệu đạo tràng Ở trong cảnh giới viên lâm nầy Mỗi mỗi sắc tượng đều hiện rõ. Tất cả Phổ Hiền các Phật tử Trăm ngàn kiếp hải cõi trang nghiêm Số vô lượng bằng số chúng sanh Tất cả hiện đủ trong rừng nầy.

Bấy giờ, chư Bồ tát nầy được tam muội quang minh của Phật chiếu đến nên liền được nhập tam muội ấy. Mỗi Bồ tát đều được bất khả thuyết Phật

sát vi trần số môn đại bi, lợi ích an lạc tất cả chúng sanh. Ở trên thân của chư Bồ tát, mỗi lỗ lông đều phóng ra bất khả thuyết vi trần số quang minh. Trong mỗi quang minh đều hóa hiện bất khả thuyết Phật sát vi trần số Bồ tát, thân tướng như các Thế Chủ, hiện khắp trước tất cả chúng sanh, bao vòng khắp cùng mười phương pháp giới, dùng những phương tiện để giáo hóa điều phục.

Hoặc hiện ra môn vô thường của bất khả thuyết Phật sát vi trần số chư Thiên cung điện. Hoặc hiện ra môn thọ sanh của bất khả thuyết Phật sát vi trần số tất cả chúng sanh. Hoặc hiện ra môn tu hành của bất khả thuyết Phật sát vi trần số tất cả Bồ tát. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn mộng cảnh. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn đại nguyện của Bồ tát. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn chấn động thế giới. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn phân biệt thế giới. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn hiện sanh thế giới. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn Đàn ba la mật. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn Thi ba la mật của tất cả Như Lai tu những công đức, những khổ hạnh. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn Săn đề ba la mật

cắt đứt chi thể. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số Tỳ lê gia ba la mật siêng tu. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn Thiền định giải thoát của tất cả Bồ tát tu những tam muội. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn Trí quang minh viên mãn Phật đạo. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn xả bỏ vô số thân mạng để cầu một văn một câu Phật pháp. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn gần gũi tất cả Phật han hỏi tất cả pháp không có lòng nhàm mỏi. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn tùy theo thời tiết dục lạc của tất cả chúng sanh, đến chỗ của họ để phương tiện thành thục làm cho họ trụ nơi Nhứt thiết trí hải quang minh. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn hàng phục chúng ma, chế ngự các ngoại đạo, hiển bày sức phước trí của Bồ tát. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn minh trí biết tất cả công xảo. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn minh trí biết tất cả chúng sanh sai biệt. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn minh trí biết tất cả pháp sai biệt. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn minh trí biết tâm sở thích sai biệt của tất cả chúng sanh. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn minh trí biết

căn hành phiền não tập khí của tất cả chúng sanh. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn minh trí biết những nghiệp của tất cả chúng sanh. Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn khai ngộ tất cả chúng sanh.

Dùng bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn phương tiện như vậy, đến chỗ ở của tất cả chúng sanh mà thành thục họ.

Như là: Hoặc đến Thiên cung, hoặc đến Long cung. Hoặc đến cung của Dạ xoa, Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già. Hoặc đến cung của Phạm vương. Hoặc đến cung của nhơn vương. Hoặc đến cung của Diêm La vương. Hoặc đến chỗ ở của súc sanh, ngạ quỷ, địa ngục. Dùng đại bi bình đẳng, đại nguyện bình đẳng, trí huệ bình đẳng, phương tiện bình đẳng để nhiếp thọ các chúng sanh.

Hoặc có người thấy xong mà điều phục. Hoặc có người nghe xong mà điều phục. Hoặc có người ghi nhớ mà điều phục. Hoặc có người nghe âm thanh mà điều phục. Hoặc có người nghe danh hiệu mà điều phục. Hoặc thấy viên quang mà điều phục. Hoặc thấy quang võng mà điều phục. Tùy tâm sở thích của các chúng sanh đều đến chỗ ở của họ mà làm cho họ được lợi ích.

Chư Phật tử! Nơi rừng Thệ Đa, chư Bồ tát vì muốn thành thục các chúng sanh nên hoặc có lúc hiện ở trong những cung điện nghiêm sức. Hoặc có lúc thị hiện ở lâu các bửu tòa sư tử của mình, chúng hội đạo tràng cùng khắp mười phương đều làm cho được thấy. Nhưng vẫn chẳng rời khỏi rừng Thệ Đa, chỗ của đức Như Lai đây.

Chư Phật tử! những Bồ tát nầy, hoặc có lúc thị hiện vô lượng hóa thân. Hoặc hiện thân mình riêng một không bạn. Như là hiện thân Sa môn. Hoặc hiện thân Bà la môn. Hoặc hiện thân khổ hạnh. Hoặc hiện thân mập mạnh. Hoặc hiện thân y vương. Hoặc hiện thân thương chủ. Hoặc hiện thân tịnh mạng. Hoặc hiện thân kỹ nhạc. Hoặc hiện thân phụng sự chư Thiên. Hoặc hiện thân công xảo kỹ thuật.

Qua đến tất cả xóm làng thành ấp đô thị, chỗ của chúng sanh ở, Bồ tát nầy tùy cơ nghi dùng mọi thứ thân, mọi oai nghi, mọi âm thanh, mọi ngôn luận, những chỗ ở, mà thực hành hạnh Bồ tát trong tất cả thế gian dường như màng lưới của Thiên Đế.

Hoặc nói công xảo sự nghiệp thế gian. Hoặc nói tất cả trí huệ chiếu thế gian như đèn sáng. Hoặc nói tất cả chúng sanh do nghiệp lực trang nghiêm. Hoặc nói cõi nước mười phương kiến lập

những thừa vị. Hoặc nói đèn trí huệ chiếu cảnh giới của tất cả pháp, giáo hóa thành thục tất cả chúng sanh. Nhưng vẫn cũng chẳng rời khỏi rừng Thệ Đa của đức Như Lai đây.

Bấy giờ, Ngài Văn Thù Sư Lợi đồng tử, từ Thiện Trụ lâu các đi ra cùng vô lượng Bồ tát đồng hạnh và các Thần Kim Cang thường theo thị vệ, các Thân Chúng Thần khắp vì chúng sanh mà cúng dường chư Phật, các Túc Hành Thần từ lâu phát kiên thệ nguyện thường tùy tùng, các Chủ Địa Thần thích nghe diệu pháp, Các Chủ Thủy Thần thường tu đại bi, các Chủ Hỏa Thần trí quang chiếu sáng. Các Chủ Phong Thần ma ni làm mão, các Chủ Phương Thần minh luyện tất cả nghi thức mười phương, các Chủ Dạ Thần chuyên cần diệt trừ vô minh hắc ám, các Chủ Trú Thần xiển minh Phật nhựt nhứt tâm không lười, các Chủ Không Thần trang nghiêm pháp giới tất cả hư không, các Chủ Hải Thần độ khắp chúng sanh vượt khỏi biển hữu lậu, các Chủ Sơn Thần thường siêng chứa nhóm thiện căn trợ đạo cao như núi xu hướng Nhứt thiết trí, các Chủ Thành Thần thường siêng gìn giữ thành Bồ đề tâm của tất cả chúng sanh, các đại Long vương thường siêng gìn giữ pháp thành vô thượng Nhứt thiết chủng trí, các Dạ xoa vương thường siêng hộ trì tất cả chúng sanh,

các Càn thát bà vương thường làm cho chúng sanh thêm hoan hỷ, các Cưu bàn trà vương thường siêng trừ diệt những loài ngạ quỷ, các Ca lâu la vương hằng thuận cứu tế tất cả chúng sanh ra khỏi biển hữu lậu, các A tu la vương nguyện được thành tựu những thân Như Lai cao hơn thế gian, các Ma hầu la già vương thấy Phật hoan hỷ cúi mình cung kính, các Đại Thiên vương hằng nhàm sanh tử thường thích thấy Phật, các Đại Phạm vương tôn trọng chư Phật tán thán cúng dường.

Văn Thù Sư Lợi Bồ tát cùng những chúng Bồ tát công đức trang nghiêm như vậy ra khỏi chỗ mình ở, đồng đến chỗ đức Phật, hữu nhiễu đức Thế Tôn đến vô lượng vòng. Dâng các món cúng dường lên đức Phật. Cúng dường xong, từ tạ Phật rồi đi qua phương nam đến trong nhơn gian.

Lúc đó, tôn giả Xá Lợi Phất thừa thần lực của Phật, thấy Văn Thù Sư Lợi Bồ tát cùng chúng hội Bồ tát trang nghiêm ra khỏi rừng Thệ Đa qua phương nam du hành nhơn gian liền nghĩ rằng: Tôi nay nên theo Ngài Văn Thù Sư Lợi qua phương nam.

Nghĩ xong, tôn giả Xá Lợi Phất cùng sáu ngàn Tỳ kheo đồng rời chỗ mình ở đến chỗ đức Phật đảnh lễ chân Phật rồi bạch ý muốn. Đức Phật hứa khả. Các Ngài hữu nhiễu đức Phật ba vòng từ tạ đi đến chỗ Ngài Văn Thù Sư Lợi.

Sáu ngàn Tỳ kheo nầy vốn cùng ở chung với tôn giả Xá Lợi Phất, xuất gia chưa lâu, những là Hải Giác Tỳ kheo, Thiện Sanh Tỳ kheo, Phước Quang Tỳ kheo, Đại Đồng Tử Tỳ kheo, Điển Sanh Tỳ kheo, Tịnh Hạnh Tỳ kheo, Thiên Đức Tỳ kheo, Quân Huệ Tỳ kheo, Phạm Thắng Tỳ kheo, Tịch Huệ Tỳ kheo, sáu ngàn Tỳ kheo như vậy.

Những Tỳ kheo nầy đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, trồng sâu căn lành, sức hiểu biết rộng lớn, tín nhãn sáng suốt, tâm lượng rộng rãi, quán Phật cảnh giới, rõ pháp bổn tánh, lợi ích chúng sanh, thường cần cầu công đức của chư Phật.

Những Tỳ kheo nầy đều do Ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ tát thuyết pháp giáo hóa mà được thành tựu. Trong lúc đang đi nơi đường, tôn giả Xá Lợi Phất quan sát chư Tỳ kheo rồi bảo Giác Hải rằng:

Giác Hải nên quán sát thân thanh tịnh tướng tốt trang nghiêm của Văn Thù Sư Lợi Bồ tát, tất cả hàng nhơn Thiên chẳng nghĩ bàn được. Giác Hải nên quán sát viên quang chói sáng của Văn Thù Sư Lợi Bồ tát làm cho vô lượng chúng sanh phát tâm hoan hỷ. Giác Hải nên quán sát quang

võng trang nghiêm của Văn Thù Sư Lợi Bồ tát diệt trừ vô lượng khổ não cho chúng sanh. Giác Hải nên quán sát chúng hội đông đầy của Văn Thù Sư Lợi Bồ tát, đại chúng đó đều là bực Bồ tát do thiện căn thuở xưa nhiếp thọ. Giác Hải nên quán sát con đường của Văn Thù Sư Lợi Bồ tát đang đi, hai bên cách tám bộ đều bằng thẳng trang nghiêm. Giác Hải nên quán sát chỗ đứng của Văn Thù Sư Lợi Bồ tát, khắp vòng mười phương thường có đạo tràng luôn xoay theo. Giác Hải nên quán sát con đường của Văn Thù Sư Lợi đang đi đủ cả vô lượng phước đức trang nghiêm, hai bên đường có những kho trân bửu ngầm dưới đất tự nhiên trồi lên. Giác Hải nên quán sát Văn Thù Sư Lợi từng cúng dường chư Phật, do thiện căn đó làm cho trong tất cả hàng cây đều hiện ra tạng báu trang nghiệm. Giác Hải nên quán sát các thế gian chủ rưới mây cúng cụ, đảnh lễ cung kính dâng cúng Văn Thù Sư Lợi Bồ tát. Giác Hải nên quán sát tất cả chư Phật Như Lai mười phương, lúc sắp thuyết pháp, đều phóng ánh sáng lông trắng giữa chặng mày chiếu đến thân Văn Thù Sư Lợi Bồ tát, nhập vào nơi đảnh của Ngài.

Bấy giờ, tôn giả Xá Lợi Phất vì chư Tỳ kheo mà tán thán khai thị diễn thuyết Ngài Văn Thù Sư Lợi đồng tử có vô lượng công đức trang nghiêm

như vậy. Chư Tỳ kheo nghe xong, tâm ý thanh tịnh, tin hiểu vững chắc, vui mừng khôn xiết, toàn thân rúng nhảy không tự kềm được. Thân thể nhu nhuyến, sáu căn vui đẹp, tất cả lo khổ đều trừ, cấu chướng đều hết. Thường được thấy chư Phật thâm cầu chánh pháp đủ căn tánh Bồ tát, được oai lực Bồ tát, đại bi đại nguyện đều tự xuất sanh, nhập vào cảnh giới thậm thâm của các môn ba la mật. Thập phương chư Phật thường hiện ở trước. Rất mến thích Nhứt thiết trí. Chư Tỳ kheo bạch tôn giả Xá Lợi Phất rằng:

Mong Đại Sư dẫn chúng tôi đến chỗ của Ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ tát.

Xá Lợi Phất liền cùng chư Tỳ kheo đồng đến chỗ Văn Thù Sư Lợi Bồ tát mà bạch rằng:

Thưa Ngài, chư Tỳ kheo nầy xin được kính ra mắt Ngài.

Lúc đó, Văn Thù Sư Lợi đồng tử có vô lượng tự tại Bồ tát và đại chúng vây quanh, như tượng vương xoay mình lại nhìn các Tỳ kheo. Chư Tỳ kheo liền đảnh lễ chân Văn Thù Sư Lợi Bồ tát rồi chắp tay cung kính mà bạch rằng:

Nay chúng tôi kính ra mắt, cung kính lễ bái và những thiện căn của chúng tôi có, ngưỡng mong ngài Văn Thù Sư Lợi, Hòa thượng Xá Lợi Phất, Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Phật đều chứng biết cho. Như ngài Văn Thù Sư Lợi có sắc thân thế nầy, âm thanh thế nầy, tướng hảo thế nầy, tự tại thế nầy, nguyện cho tôi cũng đều có đủ như vậy.

Văn Thù Sư Lợi Bồ tát bảo các Tỳ kheo rằng:

Chư Tỳ kheo! Nếu thiện nam tử hay thiện nữ nhơn thành tựu mười hạnh xu hướng pháp Đại thừa thì có thể mau nhập Như Lai địa, huống là Bồ tát địa. Đây là mười hạnh:

Chứa nhóm tất cả thiện căn lòng không mỏi nhàm. Thấy tất cả Phật kính thờ cúng dường lòng không mỏi nhàm. Cầu tất cả Phật pháp lòng không mỏi nhàm. Thực hành tất cả hạnh ba la mật lòng không mỏi nhàm. Thành tựu tất cả Bồ tát tam muội lòng không mỏi nhàm. Thứ đệ nhập tất cả tam thế lòng không mỏi nhàm. Nghiêm tịnh khắp mười phương cõi Phật lòng không mỏi nhàm. Giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh lòng không mỏi nhàm. Ở trong tất cả cõi, tất cả kiếp thành tựu hạnh Bồ tát lòng không mỏi nhàm. Vì thành tựu một chúng sanh mà tu hành tất cả Phật sát vi trần số ba la mật, thành tựu Như Lai thập lực; thứ đệ như vậy, vì thành thục tất cả chúng sanh giới mà thành tựu Như Lai tất cả trí lực lòng không mỏi nhàm.

Chư Tỳ kheo! Nếu thiện nam tử hay thiện nữ nhơn thành tựu lòng thâm tín phát mười hạnh lòng không mỏi nhàm nầy thì có thể trưởng dưỡng tất cả thiện căn, rời bỏ tất cả những loài sanh tử, vượt khỏi tất cả chủng tánh thế gian, chẳng sa vào hàng Thanh văn, Bích chi Phật. Sanh vào nhà chư Phật Như Lai. Đủ tất cả Bồ tát nguyện. Học tập tất cả Như Lai công đức. Tu hành tất cả hạnh Bồ tát. Được Như Lai trí lực xô dẹp chúng ma và các ngoại đạo, cũng có thể trừ diệt tất cả phiền não, nhập Bồ tát địa, gần Như Lai địa.

Lúc đó, chư Tỳ kheo nghe pháp nầy rồi thì được tam muội tên là Vô ngại nhãn, thấy tất cả cảnh giới Phật. Do được tam muội nầy nên đều thấy chư Phật Như Lai trong vô lượng vô biên tất cả thế giới ở mười phương và những đạo tràng chúng hội. Cũng đều thấy tất cả loài chúng sanh trong thế giới mười phương. Cũng đều thấy những sai biệt của tất cả thế giới mười phương. Cũng đều thấy những vi trần của tất cả thế giới đó. Cũng đều thấy những cung điện của chúng sanh ở trong tất cả thế giới đó, dùng các báu mà làm trang nghiêm. Và cũng nghe những ngôn âm của chư Phật Như Lai diễn thuyết các pháp, văn từ giải thích của chư Phật, nghe rồi thì đều hiểu

rõ. Cũng có thể quán sát trong thế giới đó, những căn dục của tất cả chúng sanh. Cũng có thể ghi nhớ trong những thế giới đó, trước sau mười đời của tất cả chúng sanh. Cũng có thể ghi nhớ những sự trong mười kiếp quá khứ, mười kiếp vị lai của các thế giới đó. Cũng có thể ghi nhớ chư Như Lai đó mười lần bổn sanh sự, mười lần thành Chánh giác, mười lần chuyển pháp luân, mười thứ thần thông, mười thứ thuyết pháp, mười thứ giáo giới, mười thứ biện tài.

Chư Tỳ kheo nầy lại liền thành tựu mười ngàn Bồ đề tâm, mười ngàn tam muội, mười ngàn ba la mật, tất cả đều thanh tịnh. Lại được đại trí huệ viên mãn quang minh. Được Bồ tát mười thần thông nhu nhuyến vi diệu. Trụ Bồ tát tâm kiên cố bất động.

Lúc đó, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát khuyên các Tỳ kheo trụ hạnh Phổ Hiền. Trụ hạnh Phổ Hiền rồi nhập biển đại nguyện. Nhập biển đại nguyện rồi thành tựu biển đại nguyện. Vì thành tựu biển đại nguyện nên tâm được thanh tịnh. Vì tâm thanh tịnh nên thân được thanh tịnh. Vì thân thanh tịnh nên thân nhẹ nhàng nhậm lẹ. Vì thân thanh tịnh nhẹ nhàng nhậm lẹ nên được đại thần thông không còn thối chuyển. Vì được thần thông nầy nên chẳng rời dưới chân của ngài Văn Thù Sư Lợi, đều

hiện thân mình khắp tất cả chỗ của chư Phật mười phương. Thành tựu đầy đủ tất cả Phật pháp.

\* Lúc ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ tát khuyến dạy sáu ngàn Tỳ kheo phát Bồ đề tâm rồi, lần lượt đi về phía nam, trải qua nhơn gian đến phía đông Phước Thành, ở trong rừng Trang Nghiêm Tràng Ta La, chỗ đại tháp miếu mà chư Phật thuở xưa từng ngự giáo hóa chúng sanh. Nơi đây cũng là chỗ mà ngày xưa đức Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn lúc tu Bồ tát hạnh hay xả vô lượng sự khó xả. Do đây nên rừng nầy có tiếng đến vô lượng cõi Phật. Rừng nầy thường được sự thủ hộ cúng dường của chư Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, Nhơn cùng Phi nhơn.

Lúc ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ tát và các quyến thuộc đến rừng Trang Nghiêm Tràng Ta La rồi, liền ở tại đó nói khế kinh Phổ Chiếu Pháp Giới cùng với trăm vạn ức na do tha khế kinh. Khi nói kinh nầy, trong đại hải có vô lượng trăm ngàn ức chư Long đến nghe kinh. Nghe xong chư Long đều chán thân loài rồng nên đều phát tâm cầu Phật đạo. Đều xả thân rồng sanh trong loài người hoặc cõi trời. Một muôn chư Long được chẳng thối chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 62.

giác. Lại có vô lượng vô số chúng sanh ở trong Tam thừa đều được điều phục.

Lúc đó, người Phước Thành hay tin Ngài Văn Thù Sư Lợi đồng tử ở đại tháp miếu trong rừng Trang Nghiêm Tràng Ta La, vô lượng người ra khỏi thành đi đến rừng.

Có ưu bà tắc tên là Đại Trí cùng quyến thuộc năm trăm ưu bà tắc, như là: Tu Đạt Đa, Bà Tu Đạt Đa, Phước Đức Quang, Hữu Danh Xưng, Thí Danh Xưng, Nguyệt Đức, Thiện Huệ, Đại Huệ, Hiền Hộ, Hiền Thắng, v.v... đồng đến đảnh lễ chân Ngài Văn Thù Sư Lợi đồng tử, hữu nhiễu ba vòng, rồi lui ra ngồi qua một phía.

Lại có năm trăm ưu bà di, như là: Đại Huệ, Thiện Quang, Diệu Thân, Khả Lạc Thân, Hiền Hạnh, Hiền Đức, Hiền Quang, Tràng Quang, Đức Quang, Thiện Mục, v.v... đồng đến đảnh lễ chân ngài Văn Thù Sư Lợi đồng tử, hữu nhiễu ba vòng rồi lui ra ngồi qua một phía.

Lại có năm trăm đồng tử, như là: Thiện Tài, Thiện Hạnh, Thiện Giới, Thiện Oai Nghi, Thiện Dũng Mãnh, Thiện Tư, Thiện Huệ, Thiện Giác, Thiện Nhãn, Thiện Tý, Thiện Quang, v.v... đồng đến đảnh lễ chân ngài Văn Thù Sư Lợi đồng tử, hữu nhiễu ba vòng rồi lui ra ngồi qua một phía.

Lại có năm đồng nữ, như là: Thiện Hiền, Đại Trí cư sĩ nữ, Hiền Xưng, Mỹ Nhan, Kiên Huệ, Hiền Đức, Hữu Đức, Phạm Thọ, Đức Quang, Thiện Quang, v.v... đồng đến đảnh lễ chân ngài Văn Thù Sư Lợi đồng tử, hữu nhiễu ba vòng rồi ngồi qua một phía.

Ngài Văn Thù Sư Lợi đồng tử biết người Phước Thành đều đã đến đông đủ, tùy tâm sở thích của họ mà hiện thân tự tại ánh sáng rực rỡ chói lấp đại chúng. Ngài dùng đại từ tự tại làm cho họ thanh lương. Dùng đại bi tự tại khởi tâm thuyết pháp. Dùng trí huệ tự tại biết tâm sở thích của họ. Dùng biện tài quảng đại sắp vì họ mà thuyết pháp.

Lúc đó, Ngài lại quán sát Thiện Tài đồng tử do có gì mà có tên như vậy. Ngài biết đồng tử nầy lúc mới nhập thai, trong nhà đó tự nhiên hiện ra lầu các thất bửu. Dưới lầu các có bảy phục tạng. Trên phục tạng, đất tự nứt ra mọc lên nanh thất bửu: Vàng, bạc, lưu ly, pha lê, chơn châu, xa cừ, mã não.

Sau mười tháng, Thiện Tài đản sanh thân hình tay chân đoan chánh đầy đủ. Lúc đó, bảy phục tạng từ đất trồi lên ánh sáng chói rực. Mỗi tạng báu ngang dọc cao thấp đều vuông vức bảy thước tay. Trong nhà đó lại tự nhiên có năm trăm món

đồ bằng thất bửu, mọi vật đều đựng đầy trong đó. Những là: Trong chậu kim cang đựng tất cả thứ hương thơm. Trong chậu hương đựng các thứ y phục. Trong bát mỹ ngọc đựng các thứ thực phẩm thượng diệu. Trong bát ma ni đựng đầy những thứ trân bửu đẹp lạ. Bình vàng đựng bạc. Bình bạc đựng vàng. Trong bình vàng bạc đựng đầy ngọc lưu ly và ma ni. Trong bình pha lê đựng đầy xa cừ. Trong bình xa cừ đựng đầy pha lê. Trong bình mã não đựng đầy chơn châu. Trong bình chơn châu đựng đầy mã não. Bình hỏa ma ni đựng đầy thủy ma ni. Bình thủy ma ni đựng đầy hỏa ma ni.

Năm trăm đồ đựng châu bửu như vậy tự nhiên xuất hiện. Nơi đó lại mưa các châu bửu và những tài vật làm cho tất cả kho đụn trong nhà đó đều đầy ngập. Do cớ trên đây nên cha mẹ thân thuộc và tướng sư đều kêu đứa trẻ ấy là Thiện Tài.

Ngài Văn Thù Sư Lợi đồng tử lại biết Thiện Tài đã từng cúng dường quá khứ chư Phật, gieo sâu căn lành, tin hiểu rộng lớn, thường thích gần gũi các thiện tri thức. Thân, ngữ, ý đều không lỗi lầm. Tu Bồ tát đạo cầu Nhứt thiết trí thành Phật pháp khí. Tâm đồng tử nầy thanh tịnh như hư không, hồi hướng Bồ đề không chướng ngại.

Ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ tát quán sát Thiện Tài như vậy rồi, liền an ủi chỉ dạy tất cả Phật pháp. Những là nói pháp tích tập của tất cả Phật, pháp tương tục của tất cả Phật, pháp thứ đệ của tất cả Phật, pháp chúng hội thanh tịnh của tất cả Phật, pháp pháp luân hóa đạo của tất cả Phật, pháp sắc thân tướng hảo của tất cả Phật, pháp pháp thân thành tựu của tất cả Phật, pháp ngôn từ biện tài của tất cả Phật, pháp quang minh chiếu diệu của tất cả Phật, pháp bình đẳng vô nhị của tất cả Phật.

Ngài Văn Thù Sư Lợi đồng tử vì Thiện Tài đồng tử và đại chúng mà nói những pháp như vậy rồi, lại ân cần khuyên dạy cho họ tăng trưởng đạo lực, cho họ hoan hỷ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Lại làm cho họ tự ghi nhớ thiện căn thuở quá khứ. Ngài lại vì tất cả đại chúng mà tùy nghi thuyết pháp. Sau đó Ngài rời rừng mà đi.

Thiện Tài đồng tử được nghe pháp nơi ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ tát, được nghe những công đức của chư Phật như vậy, liền nhứt tâm cần cầu Vô thượng Bồ đề, đi theo ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ tát mà nói kệ rằng:

Ba cõi làm thành quách Kiêu mạn làm tường vách Các loài làm cửa nẻo Nước ái làm hào ao

Tối ngu si đây che Lửa tham sân cháy rực Ma vương làm quân chủ Trẻ khờ ở trong đó. Tham ái làm dây trói Dua dối làm cương yên Nghi hoặc che đôi mắt Thẳng vào những đường tà. Vì đầy tham ganh kiệu Vào nơi ba đường ác Hoặc đọa trong các loài Khổ sanh già bịnh chết. Mặt nhựt trí thanh tịnh Vầng tròn đầy đại bi Hay cạn biển phiền não Xin ban diệu quán sát. Mặt nguyệt trí thanh tịnh Vầng trong sạch đại từ Ban an vui tất cả Xin thương soi xét tôi. Vua tất cả pháp giới Pháp bửu làm tiên đạo Du không chẳng chướng ngại Xin thương dạy bảo tôi.

Đại thương chủ phước trí. Dũng mãnh cầu Bồ đề Lợi khắp các quần sanh Xin thương thủ hộ tôi. Thân mặc giáp nhẫn nhục Tay cầm gươm trí huệ Tự tại hàng quân ma Xin thương cứu vớt tôi. Ở đảnh pháp Tu Di Định nữ thường hầu hạ Diệt hoặc A tu la Đế Thích xin xem tôi. Nhà ba cõi phàm ngu Hoặc nghiệp khổ luân chuyển Ngài đã điều phục cả Như đèn sáng soi đường. Bỏ rời những ác thú Thanh tịnh những đường lành Bực vượt hẳn thế gian Dạy tôi môn giải thoát. Thế gian chấp điên đảo Thường thích tưởng ngã tịnh Trí nhãn đều rời được Dạy tôi môn giải thoát.

Khéo biết đường tà chánh Biết rõ tâm không khiếp Đấng quyết rành tất cả Day tôi đường Bồ đề. Trụ bực Phật chánh kiến Lớn cây Phật công đức Rưới bông Phật diệu pháp Dạy tôi đường Bồ đề. Khứ, lai, hiện tại Phật Xứ xứ đều cùng khắp Như mặt nhựt mọc lên Vì tôi dạy đạo đó. Khéo biết tất cả nghiệp Thấu rõ hạnh các thừa Người trí huệ quyết định Dạy tôi pháp Đại thừa. Bánh nguyện, gọng đại bi, Tín trục, vành kiên nhẫn Báu công đức trang nghiêm Cho tôi ngồi xe nầy. Rương tổng trì quảng đại Lọng từ mẫn trang nghiêm Linh biện tài reo vang. Khiến tôi ngồi xe nầy.

Phạm hạnh làm nệm êm Tam muội làm thể nữ Trống pháp rền tiếng mầu Cho tôi ngồi xe nầy. Tứ nhiếp tạng vô tận Báu công đức trang nghiêm Tàm quý làm yên cương Ban cho tôi xe nầy. Thường rong xe bố thí Hằng xoa hương tịnh giới Bò nhẫn nhục trang nghiêm Cho tôi ngồi xe nầy. Thùng thiền định tam muội Ách trí huệ phương tiện Điều phục chẳng thối chuyển Cho tôi ngồi xe nầy. Xe đại nguyện thanh tịnh Sức tổng trì kiên cố Trí huệ được thành tựu Cho tôi ngồi xe nầy. Phổ hạnh làm đi khắp Bi tâm thong thả đi Đến đâu đều không khiếp Cho tôi ngồi xe nầy.

Kiên cố như kim cang Thiện xảo như huyễn hóa Tất cả không chướng ngại. Cho tôi ngồi xe nầy. Quảng đại rất thanh tịnh Khắp ban chúng sanh vui Đồng hư không pháp giới Cho tôi ngồi xe nầy. Sạch những vòng nghiệp hoặc Dứt những khổ lưu chuyển Dep ma và ngoại đạo Cho tôi ngồi xe nầy. Trí huệ khắp mười phương Trang nghiêm khắp pháp giới Thỏa nguyện của chúng sanh Cho tôi ngồi xe nầy. Thanh tịnh như hư không Ái, kiến đều trừ diệt Lợi ích tất cả chúng Cho tôi ngồi xe nầy. Nguyện lực đi mau chóng Định tâm an ổn trụ Chở khắp các hàm thức Cho tôi ngồi xe nầy.

Như đại địa chẳng động
Như nước lợi ích cả
Chở chúng sanh như vậy
Cho tôi ngồi xe nầy.
Vầng tứ nhiếp viên mãn.
Sáng tổng trì thanh tịnh
Mặt nhựt huệ như vậy
Xin dạy cho tôi thấy.
Đã vào ngôi Pháp Vương
Đã đội mão Trí vương
Đã vấn lụa Diệu pháp
Xin thương chiếu cố tôi.

Lúc đó, Ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ tát, như Tượng vương, xoay nhìn Thiện Tài đồng tử mà bảo rằng:

Lành thay! Lành thay! Nầy thiện nam tử! Ngươi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, lại muốn thân cận các bực thiện tri thức để hỏi Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đao.

Nầy thiện nam tử! Thân cận cúng dường các bực thiện tri thức là nhơn duyên trước nhứt để được đầy đủ Nhứt thiết trí. Vì thế nên công việc nầy ngươi chớ có mỏi nhàm.

Thiện Tài đồng tử bạch rằng:

Cúi xin đức Thánh vì tôi mà dạy Bồ tát phải học Bồ tát hạnh thế nào? Phải tu Bồ tát hạnh thế nào? Phải đến Bồ tát hạnh thế nào? Phải thực hành Bồ tát hạnh thế nào? Phải tịnh Bồ tát hạnh thế nào? Phải nhập Bồ tát hạnh thế nào? Phải thành tựu Bồ tát hạnh thế nào? Phải tùy thuận Bồ tát hạnh thế nào? Phải ghi nhớ Bồ tát hạnh thế nào? Phải thêm rộng Bồ tát hạnh thế nào? Phải làm thế nào cho Phổ Hiền hạnh mau được viên mãn.

Lúc đó, Ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ tát vì Thiện Tài đồng tử mà nói kệ rằng:

Lành thay tạng công đức
Có thể đến gặp ta
Phát khởi tâm đại bi
Siêng cầu Vô thượng giác.
Đã phát nguyện rộng lớn
Diệt trừ khổ chúng sanh
Vì khắp các chúng sanh
Tu hành Bồ tát hạnh.
Nếu có các Bồ tát
Chẳng nhàm khổ sanh tử
Thì đủ đạo Phổ Hiền
Tất cả không hoại được.
Phước quang, phước oai lực
Phước xứ, phước tịnh hải

Ngươi vì khắp chúng sanh Nguyện tu Phổ Hiền hạnh. Ngươi thấy vô biên tế Mười phương tất cả Phật Khắp nghe Phật thuyết pháp Thọ trì chẳng quên mất. Ngươi ở mười phương cõi Thấy khắp vô lượng Phật Thành tựu những nguyện hải Đầy đủ Bồ tát hạnh. Nếu nhập phương tiện hải An trụ Phật Bồ đề Hay theo Đạo sư học Sẽ thành Nhứt thiết trí. Khắp tất cả quốc độ Số kiếp như vi trần Ngươi tu hạnh Phổ Hiền Thành tựu Bồ đề đạo. ở vô lượng cõi nước Trong vô biên kiếp hải Ngươi tu hạnh Phổ Hiền Thành mãn những đại nguyện. Vô lượng chúng sanh đây Nghe ngươi nguyện đều mừng Đều phát tâm Bồ đề

Nguyện học hạnh Phổ Hiền.

Nói kệ xong, Ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ tát bảo Thiện Tài đồng tử rằng:

Lành thay! Lành thay! Nầy thiện nam tử! Ngươi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, cầu hạnh Bồ tát.

Nầy thiện nam tử! Nếu có chúng sanh phát tâm Vô thượng Bồ đề, đây là việc rất khó. Đã có thể phát Bồ đề tâm rồi lại cầu Bồ tát hạnh, việc nầy càng khó gấp bội.

Nầy thiện nam tử! Nếu muốn thành tựu Nhứt thiết chủng trí thì phải quyết định cầu chơn thiện tri thức.

Nầy thiện nam tử! Cầu thiện tri thức chó có mỏi lười. Thấy thiện tri thức chó có nhàm đủ. Thiện tri thức có dạy bảo điều chi phải đều tùy thuận. Nơi thiện xảo phương tiện của thiện tri thức chó thấy lỗi lầm. Phương nam nầy có một nước tên là Thắng Lạc. Trong nước Thắng Lạc có tòa núi tên là Diệu Phong. Trên núi đó có một Tỳ kheo tên là Đức Vân. Ngươi nên đến hỏi Tỳ kheo Đức Vân: Bồ tát phải học Bồ tát hạnh thế nào? Phải tu Bồ tát hạnh thế nào? Nhẫn đến phải như thế nào để được mau viên mãn hạnh Phổ Hiền?

Tỳ kheo Đức Vân sẽ chỉ bảo cho ngươi.

Thiện Tài đồng tử nghe xong hớn hở vui mừng, đảnh lễ Văn Thù Sư Lợi Bồ tát, hữu nhiễu vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rơi lệ từ tạ mà đi qua hướng nam, đến nước Thắng Lạc, lên núi Diệu Phong. Ở trên núi đó xem ngó tìm kiếm khắp bốn phía, lòng khao khát muốn được gặp Tỳ kheo Đức Vân. Bảy ngày sau mới được thấy Tỳ kheo Đức Vân ở trên ngọn núi khác đi kinh hành chẫm rãi.

Thấy xong, Thiện Tài đồng tử liền đến đảnh lễ chân Tỳ kheo Đức Vân, hữu nhiễu ba vòng cung kính đứng trước Đức Vân mà bạch rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ tát phải học Bồ tát hạnh thế nào? Phải tu Bồ tát hạnh thế nào? Nhẫn đến phải thế nào để được mau viên mãn hạnh Phổ Hiền? Tôi nghe đức Thánh khéo có thể dạy bảo, mong đức Thánh thương xót dạy cho tôi thế nào Bồ tát được thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Đức Vân Tỳ kheo bảo Thiện Tài đồng tử rằng:

Lành thay! Lành thay! Nầy thiện nam tử! Ngươi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, lại có thể hỏi hạnh của Bồ tát. Việc như vậy là sự khó trong những sự khó. Những là cầu Bồ tát hạnh, cầu Bồ

tát cảnh giới, cầu đạo xuất ly của Bồ tát, cầu đạo thanh tịnh của Bồ tát, cầu tâm thanh tịnh quảng đại của Bồ tát, cầu Bồ tát thành tựu thần thông, cầu Bồ tát thị hiện môn giải thoát, cầu Bồ tát thị hiện việc làm tại thế gian, cầu Bồ tát tùy thuận tâm của chúng sanh, cầu môn sanh tử Niết bàn của Bồ tát, cầu Bồ tát quán sát hữu vi, vô vi tâm không chấp trước.

Nầy thiện nam tử! Ta được sức thắng giải tự tại quyết định, tín nhãn thanh tịnh, trí quang chói sáng, thấy khắp các cảnh giới khỏi tất cả chướng ngại, quán sát khéo léo, phổ nhãn sáng suốt, đủ hạnh thanh tịnh. Qua đến tất cả cõi nước mười phương cung kính cúng dường tất cả chư Phật. Thường nhớ tất cả chư Phật Như Lai. Tổng trì tất cả chánh pháp của chư Phật. Thường thấy tất cả chư Phật mười phương.

Những là thấy phương đông một đức Phật, hai đức Phật, mười đức Phật, trăm đức Phật, ngàn đức Phật, ức đức Phật, trăm ức đức Phật, ngàn ức đức Phật, trăm ngàn ức đức Phật, na do tha ức đức Phật, trăm na do tha ức đức Phật, ngàn na do tha ức đức Phật, trăm ngàn na do tha ức đức Phật, nhẫn đến thấy vô số, vô lượng, vô biên, vô đẳng, bất khả sổ, bất khả xưng, bất khả tư, bất khả lượng, bất khả thuyết, bất khả thuyết bất khả

thuyết đức Phật. Nhẫn đến thấy chư Phật bằng số vi trần trong Diêm Phù Đề, bằng số vi trần trong bốn châu thiên hạ, bằng số vi trần trong Tiểu thiên thế giới, bằng số vi trần trong nhị thiên thế giới bằng số vi trần trong Đại thiên thế giới, bằng số Phật sát vi trần, nhẫn đến thấy chư Phật bằng số bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần.

Như phương đông, chín phương kia cũng đều thấy như vậy. Chư Phật trong mỗi phương, những sắc tướng, những hình mạo, những thần thông, những du hý, những chúng hội trang nghiêm đạo tràng, những quang minh chiếu sáng vô biên, những quốc độ, những thọ mạng. Tùy những cơ nghi của chúng sanh mà chư Phật thị hiện những môn thành Đẳng Chánh Giác, làm sư tử hống trong đại chúng.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ được pháp môn Úc niệm nhứt thiết chư Phật cảnh giới trí huệ quang minh phổ kiến nầy thôi. Đâu biết hết được vô biên trí huệ thanh tịnh hạnh môn của đại Bồ tát. Những là: Trí quang phổ chiếu niệm Phật môn, vì thường thấy tất cả chư Phật quốc độ những cung điện đều trang nghiêm thanh tịnh. Môn làm cho tất cả chúng sanh niệm Phật, vì tùy cơ của tâm chúng sanh đều làm cho họ được thấy Phật, tâm ho được thanh tịnh. Môn làm cho an tru nơi lực

niệm Phật, vì làm cho họ nhập vào thập lực của Như Lai. Môn làm cho an trụ nơi pháp niệm Phật, vì thấy vô lượng Phật được nghe pháp. Môn niệm Phật chói sáng các phương, vì đều thấy trong tất cả thế giới chư Phật bình đẳng không sai biệt. Môn niệm Phật vào chỗ bất khả kiến, vì đều thấy trong tất cả cảnh vi tế những sự thần thông tự tại của chư Phật. Môn niệm Phật an trụ trong các kiếp, vì trong tất cả kiếp thường thấy những việc làm không tạm bỏ của chư Phật. Môn niệm Phật an trụ trong tất cả thời gian, vì trong tất cả thời gian thường thấy đức Như Lai gần gũi đồng ở chẳng rời bỏ. Môn niệm Phật an trụ tất cả cõi, vì tất cả quốc độ đều thấy thân Phật vượt hơn tất cả không gì sánh bằng. Môn niệm Phật an trụ tất cả đời, vì tùy tâm sở thích thấy khắp tam thế chư Phật. Môn niệm Phật an trụ tất cả cảnh, vì ở khắp trong tất cả cảnh giới thấy chư Như Lai thứ đệ xuất hiện. Môn niệm Phật an trụ tịch diệt, vì trong một niệm thấy tất cả cõi, tất cả chư Phật thị hiện Niết bàn. Môn niệm Phật an trụ viễn ly, vì trong một niệm thấy tất cả Phật từ nơi chỗ ở mà ra đi. Môn niệm Phật an trụ quảng đại, vì tâm thường quán sát mỗi thân Phật đầy khắp tất cả pháp giới. Môn niệm Phật an trụ vi tế, vì trong một chân lông có bất khả thuyết Như Lai xuất hiện, đều đến

chỗ Phật mà kính thờ. Môn niệm Phật an trụ trang nghiêm, vì trong một niệm thấy tất cả cõi đều có chư Phật thành Đẳng Chánh Giác hiện thần biến. Môn niệm Phật an trụ năng sự, vì thấy tất cả Phật xuất hiện thế gian, phóng trí huệ quang chuyển diệu pháp luân. Môn niệm Phật trụ tâm tự tại, vì biết tùy theo sở thích của tự tâm, tất cả chư Phật hiện hình tượng. Môn niệm Phật an trụ nơi tự nghiệp, vì biết tùy nghiệp tích tập của chúng sanh mà hiện hình tượng làm cho họ được giác ngộ. Môn niệm Phật an trụ thần biến, vì thấy Liên hoa quảng đại của Phật ngự nở xòe khắp pháp giới. Môn niệm Phật an trụ hư không, vì quán sát những thân của Như Lai trang nghiêm pháp giới hư không giới. Như vậy ta làm sao biết được nói được những công đức hạnh của đại Bồ tát.

Nầy thiện nam tử! Phương nam có một nước tên là Hải Môn, nơi đó có Tỳ kheo tên là Hải Vân. Ngươi đến hỏi Hải Vân rằng Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo? Hải Vân Tỳ kheo có thể phân biệt nói nhơn duyên phát khởi thiện căn quảng đại.

Nầy thiện nam tử! Hải Vân Tỳ kheo sẽ làm cho ngươi nhập ngôi trợ đạo quảng đại, sẽ làm cho ngươi sanh sức thiện căn quảng đại, sẽ vì ngươi mà nói nhơn duyên phát tâm Bồ đề, sẽ làm

cho ngươi sanh quang minh Đại thừa quảng đại, sẽ làm cho ngươi tu ba la mật quảng đại, sẽ làm cho ngươi nhập những hạnh hải quảng đại, sẽ làm cho ngươi viên mãn thệ nguyện quảng đại, sẽ làm cho ngươi tịnh môn trang nghiêm quảng đại, sẽ làm cho ngươi sanh sức từ bi quảng đại.

Lúc đó, Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân Đức Vân Tỳ kheo, hữu nhiễu quán sát, từ tạ mà đi.

Thiện Tài đồng tử nhứt tâm suy gẫm lời dạy của thiện tri thức. Chánh niệm quán sát Trí huệ quang minh môn, Bồ tát giải thoát môn, Bồ tát tam muội môn, Bồ tát đại hải môn, Chư Phật hiện tiền môn, Chư Phật phương sở môn, Chư Phật quỹ tắc môn, Chư Phật đẳng hư không giới môn, Chư Phật xuất hiện thứ đệ môn, Chư Phật sở nhập phương tiện môn.

Thiện Tài đồng tử đi lần qua phương nam đến nước Hải Môn, đến chỗ Hải Vân Tỳ kheo, đảnh lễ chân Hải Vân, hữu nhiễu xong, chắp tay bạch rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, muốn nhập tất cả trí hải vô thượng, mà chưa biết Bồ tát thế nào có thể bỏ nhà thế tục sanh vào nhà Như Lai? Thế nào có thể qua khỏi biển sanh tử vào được biển Phật trí? Thế nào lìa được hàng phàm phu vào được hàng Như Lai?

Thế nào dứt được dòng sanh tử vào được dòng Bồ tát hạnh? Thế nào phá được xe sanh tử thành xe Bồ tát nguyện? Thế nào diệt được cảnh giới ma hiển được cảnh giới Phật? Thế nào cạn được biển ái dục thêm lớn biển đại bi? Thế nào đóng được cửa các nạn, các ác đạo mở được cửa đại Niết bàn? Thế nào ra khỏi thành tam giới vào được thành Nhứt thiết trí? Thế nào vất bỏ được tất cả vật quý tốt để đem lợi ích tất cả chúng sanh?

Hải Vân Tỳ kheo bảo Thiện Tài đồng tử rằng:

Thiện nam tử! Người đã phát tâm Vô thượng Bồ đề rồi ư?

Thiện Tài thưa:

Vâng, tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Hải Vân Tỳ kheo nói:

Thiện nam tử! Nếu các chúng sanh chẳng gieo căn lành thì chẳng thể phát tâm Vô thượng Bồ đề. Cần phải được phổ môn thiện căn quang minh, đủ chơn thiệt đạo tam muội trí quang, xuất sanh những phước hải quảng đại, tăng trưởng pháp bạch tịnh không có lười nghỉ, thờ thiện trí thức chẳng mỏi nhàm, chẳng kể thân mạng, không thể cất chứa, tâm bình đẳng như mặt đất không có niệm cao hạ, tánh thường từ mẫn với tất cả chúng sanh, nơi các loài sanh tử chuyên niệm chẳng bỏ,

hằng thích quán sát cảnh giới Như Lai. Có như vậy mới phát được tâm Vô thượng Bồ đề.

Phát Bồ đề tâm là phát tâm đại bi, vì cứu khắp tất cả chúng sanh. Là phát tâm đại từ, vì khắp giúp tất cả thế gian. Là phát tâm an lạc, vì làm cho tất cả chúng sanh diệt tất cả khổ. Phát tâm lợi ích, vì làm cho tất cả chúng sanh lìa ác pháp. Phát tâm ai mẫn, vì có ai kinh sợ thì đều giữ gìn. Phát tâm vô ngại, vì rời bỏ tất cả chướng ngại. Phát tâm quảng đại, vì tất cả pháp giới đều đầy khắp. Phát tâm vô biên, vì khắp cõi hư không đều qua đến. Phát tâm rộng rãi, vì đều thấy tất cả Như Lai. Phát tâm thanh tịnh, vì trí không trái với pháp tam thế. Phát tâm trí huệ, vì vào khắp biển Nhứt thiết trí huệ.

Nầy thiện nam tử! Ta ở nước Hải Môn nầy đã mười hai năm, thường dùng đại hải làm cảnh giới. Những là suy gẫm đại hải quảng đại vô lượng. Suy gẫm đại hải rất sâu khó lường. Suy gẫm đại hải lần lần sâu rộng. Suy gẫm đại hải vô lượng châu báu kỳ diệu trang nghiêm. Suy gẫm đại hải chứa vô lượng nước. Suy gẫm đại hải màu nước chẳng đồng không thể nghĩ bàn. Suy gẫm đại hải là chỗ ở vô lượng chúng sanh. Suy gẫm đại hải dung thọ những chúng sanh thân to lớn. Suy gẫm đại hải nạp thọ được nước của trận mưa lớn. Suy gẫm đại hải không tăng, không giảm.

Nầy thiện nam tử! Lúc suy gẫm như vậy, ta lại nghĩ rằng: Trong thế gian còn có gì rộng lớn hơn đại hải nầy chăng? Còn có gì vô lượng hơn đại hải nầy chăng? Còn có gì rất sâu hơn đại hải nầy chẳng? Còn có gì báu lạ hơn đại hải nầy chăng?

Nầy thiện nam tử! Lúc ta suy gẫm như vậy, bỗng có đại liên hoa xuất hiện. Liên hoa nầy cọng bằng vô năng thắng nhơn đà la ni la bửu, cánh bằng phệ lưu ly bửu, lá bằng vàng diêm phù đàn, đài bằng trầm thủy, tua bằng mã não, nở thơm lan khắp trùm che cả đại hải.

Trăm vạn A tu la vương cầm lấy cọng hoa. Trăm vạn châu ma ni kết lưới trang nghiêm giăng che trên hoa. Trăm vạn Long vương mưa nước thơm. Trăm vạn Ca lâu la vương ngậm những chuỗi ngọc và dãi lụa báu rũ thòng bốn phía. Trăm vạn La sát vương từ tâm quán sát. Trăm vạn Dạ xoa vương cung kính đảnh lễ. Trăm vạn Càn thát bà vương nhiều thứ âm nhạc tán thán cúng dường. Trăm vạn Thiên Vương mưa những Thiên hoa, Thiên man, Thiên hương, Thiên thiêu hương, Thiên đồ hương, Thiên mạt hương, Thiên tràng, Thiên phan, Thiên cái. Trăm vạn Phạm Vương đảnh lễ cung kính. Trăm vạn Tịnh Cư Thiên chấp tay làm lễ. Trăm vạn Chuyển Luân Vương cúng dường thất bửu trang nghiêm.

Trăm vạn Hải Thần đồng xuất hiện cung kính đảnh lễ. Trăm vạn vị quang ma ni bửu quang minh chiếu khắp. Trăm vạn tịnh phước ma ni bửu dùng để trang nghiêm. Trăm vạn phổ quang ma ni bửu làm tạng thanh tịnh. Trăm vạn thù thắng ma ni bửu ánh sáng rực rỡ. Trăm vạn diệu tạng ma ni bửu quang chiếu vô biên. Trăm vạn diêm phù đàn ma ni bửu thứ đệ bày hàng. Trăm vạn kim cang sư tử ma ni bửu chẳng thể phá hoại thanh tịnh trang nghiêm. Trăm vạn nhật tạng ma ni bửu quảng đại thanh tịnh. Trăm vạn khả lạc ma ni bửu đủ mọi màu. Trăm vạn như ý ma ni bửu trang nghiêm vô tận, quang minh chiếu rực.

Liên hoa lớn nầy có ra là do thiện căn xuất thế của Như Lai. Tất cả Bồ tát đều sanh lòng tin mến. Thập phương thế giới đều hiện tiền. Từ như huyễn pháp mà sanh, như mộng pháp mà sanh, thanh tịnh nghiệp mà sanh. Trang nghiêm bằng pháp môn vô tránh. Nhập ấn vô vi. Trụ môn vô ngại. Sung mãn tất cả quốc độ mười phương. Tùy thuận cảnh giới thậm thâm của chư Phật.

Trong vô số trăm ngàn kiếp ca ngợi công đức đó cũng không hết được. Lúc đó, ta thấy trên liên hoa lớn ấy có một đức Như Lai ngồi kiết già. Thân Phật từ đây cao đến trời Hữu Đảnh. Tòa bửu liên hoa bất tư nghì. Đạo tràng chúng hội bất tư

nghì. Những tướng hảo thành tựu bất tư nghì. Tùy hảo viên mãn bất tư nghì. Thần thông biến hóa bất tư nghì. Sắc tướng thanh tịnh bất tư nghì. Vô kiến đảnh tướng bất tư nghì. Tướng lưỡi rộng dài bất tư nghì. Ngôn thuyết thiện xảo bất tư nghì. Âm thanh viên mãn bất tư nghì. Lực vô biên tế bất tư nghì. Thanh tịnh vô úy bất tư nghì. Biện tài quảng đại bất tư nghì.

Ta lại nghĩ nhớ đức Phật đó thuở xưa tu hành bất tư nghì. Tự tại thành đạo bất tư nghì. Diệu âm diễn pháp bất tư nghì. Phổ môn thị hiện các thứ trang nghiêm bất tư nghì. Tùy hai bên thấy Phật đều sai khác bất tư nghì. Tất cả sự lợi ích đều làm cho viên mãn bất tư nghì.

Lúc đó, đức Như Lai ấy liền đưa tay hữu rờ đảnh đầu của ta, vì ta mà diễn nói Phổ nhãn pháp môn, khai thị cảnh giới tất cả Như Lai, hiển pháp tất cả hạnh Bồ tát, xiển minh tất cả diệu pháp của chư Phật, tất cả pháp luân đều nhập trong đó. Có thể thanh tịnh tất cả Phật độ. Có thể dẹp tất cả dị đạo tà luận. Có thể diệt tất cả quân ma. Có thể làm cho chúng sanh đều sanh hoan hỷ. Có thể soi tất cả tâm hành của các chúng sanh. Có thể biết những căn cơ của tất cả chúng sanh, tùy tâm chúng sanh đều làm cho được khai ngộ.

Ở nơi đức Như Lai ấy, ta được nghe pháp môn nầy, thọ trì đọc tụng, ghi nhớ quán sát.

Giả sử có người dùng nước mực nhiều như nước đại hải, cây viết chất đống lớn như núi Tu Di, biên chép pháp môn phổ nhãn nầy, một môn trong một phẩm, một pháp trong một môn, một nghĩa trong một pháp, một câu trong một nghĩa cũng viết chẳng được ít phần huống là có thể viết hết.

Nầy thiện nam tử! Ở nơi đức Phật ấy, ta thọ trì pháp môn Phổ nhãn như vậy trọn một ngàn hai trăm năm. Trong mỗi ngày, ta dùng Văn trì đà la ni quang minh lãnh thọ vô số phẩm. Dùng Tịch tịnh môn đà la ni quang minh xu nhập vô số phẩm. Dùng Vô biên triền đà la ni quang minh vào khắp vô số phẩm. Dùng Tùy tha quán sát đà la ni quang minh phân biệt vô số phẩm. Dùng Oai lực đà la ni quang minh nhiếp khắp vô số phẩm. Dùng Liên hoa trang nghiêm đà la ni quang minh dẫn phát vô số phẩm. Dùng Thanh tịnh ngôn âm đà la ni quang minh khai diễn vô số phẩm. Dùng Hư không tạng đà la ni quang minh hiển thị vô số phẩm. Dùng Quang tụ đà la ni quang minh thêm rộng vô số phẩm. Dùng Hải tạng đà la ni quang minh luận biện phân tích vô số phẩm.

Nếu có chúng sanh từ mười phương đến, hoặc Thiên, hoặc Thiên vương, hoặc Long, hoặc Long vương, hoặc Dạ xoa, hoặc Dạ xoa vương, hoặc Càn thát bà, hoặc Càn thát bà vương, hoặc A tu la, hoặc A tu la vương, hoặc Ca lâu la, hoặc Ca lâu la vương, hoặc Khẩn na la, hoặc Khẩn na la vương, hoặc Ma hầu la già, hoặc Ma hầu la già vương, hoặc Nhơn, hoặc Nhơn vương, hoặc Phạm hoặc Phạm vương. Tất cả đại chúng như vậy đều đến chỗ ta. Ta đều vì họ mà khai thị giải thích xưng dương tán thán. Đều làm cho họ mến thích xu nhập an trụ quang minh Phổ nhãn pháp môn nầy.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết Phổ nhãn pháp môn nầy. Như chư đại Bồ tát thâm nhập tất cả Bồ tát hạnh hải, vì tùy nguyện lực mà tu hành. Nhập đại nguyện hải vì ở thế gian trong vô lượng kiếp. Nhập tất cả chúng sanh hải, vì tùy tâm sở thích của họ để rộng lợi ích. Nhập nhứt thiết chúng sanh tâm hải, vì xuất sanh thập phương vô ngại trí quang. Nhập nhứt thiết chúng sanh căn hải vì đáng tùy nghi giáo hóa đều làm cho điều phục. Nhập tất cả sát hải, vì thành mãn bổn nguyện nghiêm tịnh Phật độ. Nhập tất cả Phật hải, vì nguyện thường cúng dường chư Như Lai. Nhập tất cả pháp hải, vì có thể dùng trí huệ đều ngộ nhập. Nhập tất cả công đức hải, vì mỗi mỗi tu hành cho được đầy đủ. Nhập tất cả chúng sanh ngôn từ hải, vì ở tất cả cả cõi chuyển chánh pháp

luân... Như thế thì ta làm sao biết được nói được công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Từ đây qua phương nam sáu mươi do tuần, bên đường Lăng Già, có một tụ lạc tên là Hải Ngạn. Ở đó có Tỳ kheo tên là Thiện Trụ. Ngươi nên đến đó hỏi Bồ tát phải thế nào tịnh Bồ tát hạnh?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân Hải Vân Tỳ kheo, hữu nhiễu chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Lúc đó, Thiện Tài đồng tử chuyên niệm lời dạy của thiện tri thức, chuyên niệm Phổ nhãn pháp môn, chuyên niệm Phật thần lực, chuyên trì Pháp cú vân, chuyên nhập Pháp hải môn, chuyên gẫm pháp sai biệt, thâm nhập pháp xoay chuyển vào khắp pháp hư không, trừ sạch pháp ế chướng, quán sát pháp bửu xứ.

Thiện tài đồng tử vừa tư duy suy gẫm đi lần qua phương nam, đến bên đường Lăng Già, nơi tụ lạc Hải Ngạn, xem xét mười phương tìm cầu Thiện Trụ Tỳ kheo. Thấy Thiện Trụ Tỳ kheo đi kinh hành qua lại ở trên hư không. Có vô số chư Thiên cung kính vây quanh rưới những Thiên hoa, trỗi Thiên kỹ nhạc, tràng phan gấm lụa thảy đều nhiều vô số đầy khắp hư không để cúng dường.

Chư đại Long vương ở giữa hư không nổi bất tư nghì mây trầm thủy hương, chấn sấm, xẹt chớp, dùng để cúng dường. Khẩn na la vương trỗi những tiếng nhạc, đúng pháp ca ngợi, dùng đây để cúng dường. Ma hầu la già vương dùng bất tư nghì y phục rất vi tế trải giăng trần thiết, lòng rất hoan hỷ, để cúng dường. A tu la vương nổi bất tư nghì mây ma ni bửu, vô lượng quang minh các thứ trang nghiêm đồng khắp hư không dùng để cúng dường. Ca lâu la vương hiện hình đồng tử, có vô lượng thể nữ vây quanh, rốt ráo thành tựu tâm không sát hại, ở giữa hư không chắp tay cúng dường. Bất tư nghì số các La sát vương, vô lượng La sát vây quanh, thân hình cao lớn đáng kinh sợ, thấy Thiện Trụ Tỳ kheo từ tâm tự tại, liền chắp tay khom mình chiêm ngưỡng cúng dường. Bất tư nghì số các Dạ xoa vương, mỗi vị đều có chúng của mình vây quanh, bao vòng bốn phía cung kính thủ hộ. Bất tư nghì số các Phạm Thiên vương, ở giữa hư không, cúi mình chắp tay dùng pháp nhơn gian tán dương ca ngợi. Bất tư nghì số các Tịnh Cư Thiên, với cung điện ở giữa hư không, chắp tay cung kính phát hoằng thệ nguyện.

Thiện Tài đồng tử thấy những sự trên đây, lòng hoan hỷ chắp tay kính lễ Thiện Trụ Tỳ kheo rồi bạch rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ tát thế nào tu hành Phật pháp? Thế nào tích tập Phật pháp? Thế nào đầy đủ Phật pháp? Thế nào huân tập Phật pháp? Thế nào tăng trưởng Phật pháp? Thế nào tổng nhiếp Phật pháp? Thế nào cứu cánh Phật pháp? Thế nào tịnh trị Phật pháp? Thế nào thâm tịnh Phật pháp? Thế nào thông đạt Phật pháp?

Tôi nghe đức Thánh hay khéo dạy bảo. Ngưỡng mong xót thương vì tôi mà tuyên nói Bồ tát thế nào chẳng bỏ thấy Phật, thường ở chỗ Phật siêng năng tu tập? Bồ tát thế nào chẳng bỏ Phật pháp đều dùng trí huệ mà được minh chứng? Bồ tát thế nào chẳng bỏ đại nguyện có thể lợi ích khắp tất cả chúng sanh? Bồ tát thế nào chẳng bỏ chúng sanh trụ tất cả kiếp không lòng mỏi nhàm? Bồ tát thế nào chẳng bỏ Phật độ có thể nghiêm tịnh tất cả thế giới? Bồ tát thế nào chẳng bỏ Phật lực đều có thể thấy biết Như Lai tự tại? Bồ tát thế nào chẳng bỏ hữu vi mà cũng chẳng trụ hữu vi, ở trong tất cả loài hữu lậu, dường như biến hóa, thị hiện thọ sanh tử tu Bồ tát hạnh? Bồ tát thế nào chẳng bỏ nghe pháp đều có thể lãnh thọ chánh giáo của chư Phật? Bồ tát thế nào chẳng bỏ trí quang vào khắp chỗ sở hành của tam thế trí?

Thiện Trụ Tỳ kheo bảo Thiện Tài rằng:

Lành thay! Lành Thay! Nầy thiện nam tử! Ngươi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, nay lại phát tâm cầu hỏi Phật pháp, cầu hỏi pháp Nhứt thiết trí, Tự nhiên trí.

Nầy thiện nam tử! Ta đã thành tựu môn giải thoát vô ngại. Hoặc đi, hoặc đứng, hoặc đến, hoặc lui, tùy thuận tư duy tu tập quán sát, liền được trí huệ quang minh tên là Cứu cánh vô ngại. Vì được trí huệ quang minh nầy nên biết tâm hành của tất cả chúng sanh không chướng, không ngại. Biết sự chết và sanh của tất cả chúng sanh. Biết đời trước của tất cả chúng sanh. Biết những sự trong kiếp vị lai của tất cả chúng sanh. Biết những sự trong đời hiện tại của tất cả chúng sanh. Biết ngôn ngữ âm thanh nhiều loại sai biệt của tất cả chúng sanh. Biết những nghi vấn của tất cả chúng sanh. Biết căn tánh của tất cả chúng sanh. Tùy theo lúc tất cả chúng sanh nên được giáo hóa đều có thể qua đến nơi họ ở. Biết tất cả sát na, la bà, mâu hô lật đa, giờ khắc ngày đêm. Biết thứ đệ lưu chuyển trong biển tam thế. Tất cả những sự thấy biết như vậy đều không chướng không ngại. Cũng có thể đem thân mình qua đến tất cả cõi Phật mười phương không chướng ngại. Tại sao vậy? Vì được sức thần thông vô trụ vô tác.

Nầy thiện nam tử! Vì ta được sức thần thông

nầy nên ở giữa hư không, hoặc đi, hoặc đứng, hoặc ngồi, hoặc nằm, hoặc ẩn, hoặc hiển, hoặc hiện một thân, hoặc hiện nhiều thân, đi xuyên qua tường vách như đi nơi trống không. Ở trên hư không ngồi kiết già qua lại tự tại như chim bay. Vào trong đất như xuống nước, đi trên nước như trên đất, khắp thân trên dưới đều phát lửa ngọn như đống lửa lớn. Hoặc có lúc chấn động tất cả đại địa. Hoặc có lúc lấy tay rờ rẫm mặt nhựt mặt nguyệt. Hoặc hiện thân mình cao đến Phạm cung. Hoặc hiện mây hương đốt. Hoặc hiện mây bửu diệm. Hoặc hiện mây biến hóa. Hoặc hiện mây quang võng. Thảy đều rộng lớn đầy khắp hư không mười phương.

Hoặc trong một niệm qua phương đông một thế giới, hai thế giới, trăm thế giới, ngàn thế giới, trăm ngàn thế giới, nhẫn đến qua vô lượng thế giới, bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới. Hoặc qua Diêm Phù Đề vi trần số thế giới. Hoặc qua bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới. Ta ở trước chư Phật Thế Tôn trong tất cả quốc độ đó mà nghe thuyết pháp.

Ở chỗ mỗi đức Phật, hiện vô lượng Phật sát vi trần số thân sai khác. Mỗi mỗi thân rưới vô lượng Phật sát vi trần số mây đồ cúng dường. Những là mây tất cả hoa, mây tất cả hương, mây tất cả tràng hoa, mây tất cả hương bột, mây tất cả hương thoa, mây tất cả lọng, mây tất cả y phục, mây tất cả tràng, mây tất cả phan, mây tất cả trướng. Đem tất cả thân vân cúng dường lên chư Phật.

Mỗi đức Như Lai có bao nhiều lời dạy bảo ta đều thọ trì cả. Mỗi quốc độ có bao nhiều sự trang nghiêm, ta đều nhớ rõ cả. Tất cả chín phương kia cũng đều như phương đông. Bao nhiều chúng sanh trong tất cả thế giới như vậy, nếu được thấy thân của ta, thì đều quyết định được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Tất cả chúng sanh trong những thế giới đó, ta đều thấy rõ tùy theo sự lớn nhỏ thắng liệt khổ vui của họ mà thị hiện đồng thân hình với họ để giáo hóa cho họ được thành tựu. Nếu có chúng sanh nào thân cận ta, thì ta làm cho họ an trụ nơi pháp môn như đây.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết pháp môn Vô ngại giải thoát mau chóng cúng dường khắp chư Phật thành tựu khắp chúng sanh nầy. Như chư Bồ tát trì giới đại bi, giới ba la mật, giới Đại thừa, giới tương ưng với Bồ tát đạo, giới vô chướng ngại, giới chẳng thối đọa, giới chẳng bỏ tâm Bồ đề, giới thường dùng Phật pháp làm cảnh sở duyên, giới thường để ý nơi Nhứt thiết trí, giới như hư không, giới không y tựa tất cả thế gian,

giới không mất, giới không tổn, giới không khuyết, giới không tạp, giới không trược, giới không hối, giới thanh tịnh, giới ly trần, giới ly cấu... Những công đức như vậy, ta đâu có thể biết và nói được hết.

Nầy thiện nam tử! Từ đây qua phương nam có một nước tên là Đạt Lý Tỷ Trà, có thành tên là Tự Tại, trong đó có một người tên là Di Già. Ngươi nên đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, trụ Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân Thiện Trụ Tỳ kheo, hữu nhiễu chiêm ngưỡng lui ra đi về phương nam.

\* Lúc đó, Thiện Tài đồng tử nhứt tâm chánh niệm pháp môn Pháp quang minh tin sâu xu nhập. Chuyên niệm Phật, chẳng dứt ngôi Tam Bảo. Khen tánh ly dục. Nhớ thiện tri thức. Chiếu khắp tam thế. Nhớ những đại nguyện khắp cứu chúng sanh. Chẳng chấp hữu vi. Rốt ráo tư duy tự tánh của các pháp. Đều có thể nghiêm tịnh tất cả thế giới. Nơi chúng hội đạo tràng của tất cả chư Phật, lòng không chấp trước.

Thiện Tài đồng tử đi lần qua phương nam đến thành Tự Tại tìm Di Già, thấy người nầy đang

\_

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 63.

ngồi trên pháp tòa sư tử nơi chợ giảng thuyết pháp môn Luân tự trang nghiêm. Có mười ngàn người vây quanh nghe pháp.

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân Di Già, hữu nhiễu vô lượng vòng, chắp tay cung kính bạch rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà tôi chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo? Thế nào lưu chuyển trong các loài mà chẳng quên mất tâm Bồ đề? Thế nào được ý bình đẳng kiên cố bất động? Thế nào được tâm thanh tịnh không gì trở ngại được? Thế nào phát sanh sức đại bi hằng không mỏi nhọc? Thế nào nhập đà la ni khắp được thanh tịnh? Thế nào phát sanh trí huệ quảng đại quang minh nơi tất cả pháp lìa những ám chướng? Thế nào đủ sức vô ngại giải biện tài quyết rõ tất cả nghĩa tạng thậm thâm? Thế nào được sức chánh niệm ghi nhớ thọ trì tất cả pháp luân sai biệt? Thế nào được sức tịnh đạo, nơi tất cả loài khắp diễn thuyết các pháp? Thế nào được sức trí tuệ nơi tất cả pháp đều có thể quyết định phân biệt nghĩa đó?

Di Già bảo Thiện Tài rằng: Ngươi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề rồi ư? Vâng, tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Di Già liền vội vàng rời tòa sư tử mọp lạy

Thiện Tài. Rồi lại rải bông kim ngân, bửu châu vô giá, cùng với bột mịn chiên đàn, vô lượng thứ y trùm trên mình Thiện Tài. Di Già lại rải vô lượng những thứ hương hoa, các thứ phẩm vật để cúng dường. Sau đó mới đứng dậy khen rằng:

Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Nầy thiện nam tử! Nếu có ai phát được tâm Vô thượng Bồ đề thì là chẳng dứt mất tất cả Phật chủng. Thì là nghiệm tịnh tất cả Phật độ. Thì là thành thục tất cả chúng sanh. Thì là thấu rõ tất cả pháp tánh. Thì là tỏ ngộ tất cả nghiệp chủng. Thì là viên mãn tất cả các hạnh. Thì là chẳng dứt tất cả đại nguyện. Thì là thiệt hiểu chủng tánh ly tham. Thì có thể thấy rõ tam thế sai biệt. Thì làm cho tín giải trọn được kiên cố. Thì được tất cả Như Lai nhiếp trì. Thì được tất cả chư Phật ức niệm. Thì bình đẳng với tất cả Bồ tát. Thì được tất cả Hiền Thánh khen mừng. Thì được tất cả Phạm vương kính lễ. Thì được tất cả Thiên vương cúng dường. Thì được tất cả Dạ xoa thủ hộ. Thì được tất cả La sát hầu hạ. Thì được tất cả Long vương nghinh tiếp. Thì được tất cả Khẩn na la vương ca ngâm khen ngợi. Thì được tất cả các Thế Chủ khen ngợi mừng vui. Thì làm cho tất cả chúng sanh giới đều được an ổn. Những là làm cho họ

bỏ ác thú. Làm cho họ ra khỏi chỗ nạn. Làm cho họ dứt tất cả cội gốc nghèo cùng. Làm cho họ sanh tất cả trời người vui sướng. Làm cho họ thân cận thiện tri thức. Làm cho họ được nghe và thọ trì pháp quảng đại. Làm cho họ sanh tâm Bồ đề. Làm cho họ tịnh tâm Bồ đề. Làm cho họ rõ Bồ tát đạo. Làm cho họ nhập Bồ tát trí. Làm cho họ trụ Bồ tát địa.

Nầy thiện nam tử! Phải biết chỗ làm của Bồ tát rất khó, khó ra, khó gặp. Người được thấy Bồ tát lại còn khó có hơn. Vì Bồ tát là chỗ tất cả chúng nương nhờ mà được sanh trưởng thành tựu. Là chỗ cứu tế của tất cả chúng sanh, vì Bồ tát cứu họ khỏi khổ nạn. Là chỗ y tựa của tất cả chúng sanh, vì thủ hộ thế gian. Là người cứu hộ tất cả chúng sanh, vì làm cho họ khỏi sự kinh sợ.

Bồ tát như phong luân, vì gìn giữ các thế gian chẳng cho đọa lạc ác đạo. Bồ tát như đại địa vì tăng trưởng thiện căn cho chúng sanh. Bồ tát như đại hải, vì phước đức sung mãn vô tận. Bồ tát như mặt trời, vì trí huệ quang minh chiếu khắp nơi. Bồ tát như núi Tu Di, vì thiện căn cao xuất. Bồ tát như minh nguyệt, vì trí quang xuất hiện. Bồ tát như mãnh tướng, vì xô dẹp ma quân. Bồ tát như quân chủ, vì được tự tại trong thành trì Phật pháp. Bồ tát như ngọn lửa mạnh, vì cháy sạch tâm ngã

ái của chúng sanh. Bồ tát như mây lớn, vì mưa vô lượng diệu pháp. Bồ tát như mưa phải thời, vì làm thêm lớn mầm tất cả tín căn. Bồ tát như thuyền sư, vì chỉ dẫn bờ mé pháp hải. Bồ tát như cầu đò, vì làm cho chúng sanh qua khỏi biển sanh tử.

Di Già tán thán Thiện Tài như vậy, làm cho chư Bồ tát hoan hỷ rồi, từ trên mặt phóng ra những ánh sáng chiếu khắp Đại thiên thế giới. Chúng sanh trong cõi Đại thiên gặp ánh sáng nầy, từ Long Thần, nhẫn đến Phạm Thiên đều đến chỗ Di Già.

Di Già Đại Sĩ liền dùng phương tiện vì họ mà khai thị giải thích pháp môn Luân tự phẩm trang nghiêm. Đại chúng nghe pháp xong, đều được chẳng thối chuyển nơi Vô thượng Bồ đề.

Lúc Bấy giờ, Di Già trở lại lên bổn tòa bảo Thiện Tài rằng:

Thiện nam tử! Ta đã được Diệu âm đà la ni. Có thể phân biệt biết ngữ ngôn của tất cả chúng sanh, chư Thiên, Long, Bát bộ, trong cõi Đại thiên. Cũng như cõi Đại thiên nầy, vô số thế giới nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới khắp mười phương đều biết rõ ngữ ngôn cả.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết pháp môn Bồ tát Diệu âm đà la ni quang minh nầy. Như chư đại Bồ tát có thể vào khắp biển những tư tưởng của tất cả chúng sanh, biển những sự thi thiết, biển những danh hiệu, biển những ngữ ngôn của tất cả chúng sanh. Có thể vào khắp diễn thuyết biển tất cả pháp cú thâm mật. Diễn thuyết biển tất cả pháp cú cứu cánh. Diễn thuyết biển Pháp cú trong tất cả sở duyên có tất cả tam thế sở duyên. Diễn thuyết biển thượng Pháp cú. Diễn thuyết biển thượng thượng Pháp cú. Diễn thuyết biển Pháp cú sai biệt. Diễn thuyết biển Pháp cú tất cả sai biệt. Có thể vào khắp tất cả thế gian chú thuật hải. Tất cả âm thanh trang nghiêm luân. Tất cả sai biệt tự luân tế... Những công đức như vậy, nay ta làm sao biết hết được, nói hết được.

Nầy thiện nam tử! Từ đây qua phương nam có một tụ lạc tên là Trụ Lâm. Nơi đó có một trưởng giả tên là Giải Thoát. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào tu Bồ tát hạnh? Bồ tát thế nào thành Bồ tát hạnh? Bồ tát thế nào tư duy Bồ tát hạnh?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử nhờ thiện tri thức nên đối với pháp Nhứt thiết trí rất tôn trọng. Trồng sâu gốc tịnh tín. Thêm nhiều lợi ích. Thiện Tài đảnh lễ chân Di Già, rơi lệ buồn khóc nhiễu vô lượng vòng, luyến mộ chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Thiện Tài đồng tử tư duy pháp môn Bồ tát vô ngại giải đà la ni quang minh trang nghiêm. Thâm nhập pháp môn Bồ tát ngữ ngôn hải. Nghĩ nhớ pháp môn Vi tế phương tiện Bồ tát biết tất cả chúng sanh. Quán sát pháp môn Bồ tát thanh tịnh tâm. Thành tựu pháp môn Bồ tát thiện căn quang minh. Tịnh trị pháp môn Bồ tát giáo hóa chúng sanh. Minh lợi trí môn Bồ tát nhiếp chúng sanh. Kiên cố pháp môn Bồ tát quảng đại chí nguyện. Nhiệm trì pháp môn Bồ tát thù thắng chí nguyện. Tịnh trị pháp môn Bồ tát tín giải. Tư duy pháp môn Bồ tát vô lượng thiện tâm. Thệ nguyện kiên cố, tâm không mỏi nhàm. Dùng những mão giáp để tự trang nghiệm. Thâm tâm tinh tấn chẳng thối chuyển, đủ đức tin bất hoại. Tâm kiên cố như kim cang và như na la diên không gì phá hoại được. Giữ gìn tất cả lời dạy của thiện tri thức. Nơi các cảnh giới được trí bất hoại. Phổ môn thanh tịnh việc làm vô ngại. Trí quang viên mãn chiếu khắp tất cả. Đầy đủ tổng trì quang minh của các địa. Biết rõ pháp giới nhiều loại sai biệt, không y, không trụ, bình đẳng không hai, tự tánh thanh tịnh, mà khắp trang nghiêm. Nơi các công hạnh đều được rốt ráo. Trí huệ thanh tịnh rời lìa chấp trước. Biết pháp sai biệt mười phương trí không chướng ngại. Qua khắp xứ sai biệt ở mười

phương thân không mỏi lười. Biết rõ những nghiệp sai biệt ở mười phương. Đều hiện thấy Phật sai biệt ở mười phương. Đều thâm nhập thời gian sai biệt ở mười phương. Diệu pháp thanh tịnh sung mãn nơi tâm. Phổ trí tam muội chiếu rõ nơi tâm. Tâm hằng vào khắp cảnh giới bình đẳng. Được trí huệ của Như Lai chiếu đến. Dòng Nhứt thiết trí tương tục chẳng dứt. Hoặc thân hoặc tâm đều chẳng rời Phật pháp. Tất cả chư Phật thần lực gia hộ. Tất cả Như Lai quang minh chiếu đến, thành tựu đại nguyện. Nguyện thân cùng khắp tất cả cõi nước, tất cả pháp giới vào khắp thân mình.

Thiện Tài đồng tử đi lần qua phương nam, trải qua mười hai năm, đến thành Trụ Lâm tìm Giải Thoát trưởng giả. Lúc đã gặp được, Thiện Tài đảnh lễ chân Trưởng giả chắp tay cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Nay tôi được hội ngộ bực thiện tri thức. Tôi đã được lợi ích rộng lớn. Tại sao vậy? Vì với các bực thiện tri thức, khó được thấy, khó được nghe, khó được xuất hiện, khó được phụng sự, khó được gần gũi, khó được tiếp rước, khó được gặp gỡ, khó được ở chung, khó làm cho vui đẹp, khó được theo dõi. Mà nay tôi được gặp gỡ, nên tôi được lợi lành rộng lớn.

Bạch đức Thánh! Tôi đã trước phát tâm Vô thượng Bồ đề, vì muốn thờ tất cả chư Phật, vì

muốn gặp tất cả chư Phật, vì muốn thấy tất cả chư Phật, vì muốn nhìn tất cả chư Phật, vì muốn biết tất cả chư Phật, vì muốn chứng tất cả chư Phật bình đẳng, vì muốn phát tất cả chư Phật đại nguyện, vì muốn thành mãn tất cả chư Phật đại nguyện, vì muốn đầy đủ tất cả chư Phật trí quang, vì muốn thành những hạnh của tất cả chư Phật, vì muốn được thần thông của tất cả chư Phật, vì muốn đầy đủ trí lực của tất cả chư Phật, vì muốn được vô úy của tất cả chư Phật, vì muốn nghe pháp của tất cả chư Phật, vì muốn thọ pháp của tất cả chư Phật, vì muốn hiểu pháp của tất cả chư Phật, vì muốn hộ pháp của tất cả chư Phật, vì muốn đồng một thể với tất cả chúng Bồ tát, vì muốn đồng thiện căn với tất cả Bồ tát, vì muốn viên mãn ba la mật của tất cả Bồ tát, vì muốn thành tưu hanh tu hành của tất cả Bồ tát, vì muốn xuất sanh thanh tịnh nguyện của tất cả Bồ tát, vì muốn được tạng oai thần của tất cả chư Phật Bồ tát, vì muốn được pháp tạng vô tận trí huệ đại quang minh của tất cả Bồ tát, vì muốn được tạng tam muội quảng đại của tất cả Bồ tát, vì muốn thành tựu tạng vô lượng vô số thần thông của tất cả Bồ tát, vì muốn dùng tạng đại bi giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh đều làm cho họ rốt ráo đến biên tế, vì muốn hiển hiện tạng thần biến, vì ở

trong tất cả tạng tự tại đều dùng tự tâm được tự tại, vì muốn nhập trong thanh tịnh tạng nên dùng tất cả tướng mà trang nghiêm.

Bạch đức Thánh! Nay tôi đem tâm như vậy, ý như vậy, thích như vậy, muốn như vậy, trông mong như vậy, tư duy như vậy, tôn trọng như vậy, phương tiện như vậy, cứu cánh như vậy, khiêm hạ như vậy mà đến chỗ đức Thánh.

Tôi nghe đức Thánh có thể khéo dạy bảo chúng Bồ tát, có thể dùng phương tiện xiển minh chỗ sở đắc, chỉ cho đường sá, ban cho cầu đò, trao cho pháp môn, khiến trừ chướng mê đảo, nhổ mũi tên do dự, cắt lưới nghi hoặc, soi tâm rừng rậm, rửa tâm nhơ đục, khiến tâm trắng sạch, khiến tâm thanh tịnh, chánh tâm dua vạy, tuyệt tâm sanh tử, ngăn tâm bất thiện, mở tâm chấp trước.

Nơi chỗ chấp trước làm cho tâm giải thoát, ở chỗ nhiễm ái làm cho tâm động chuyển. Khiến họ mau nhập cảnh Nhứt thiết trí. Khiến họ mau đến thành vô thượng pháp. Khiến họ trụ đại bi. Khiến họ trụ đại từ. Khiến họ nhập Bồ tát hạnh. Khiến họ tu môn tam muội. Khiến họ được chứng nhập. Khiến họ quán pháp tánh. Khiến họ tăng trưởng lực. Khiến họ tu tập hạnh. Tâm họ bình đẳng khắp ở tất cả.

Cúi xin đức Thánh vì tôi tuyên nói Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo. Theo chỗ tu tập mau được thanh tịnh, mau được minh liễu.

Lúc đó, Giải Thoát trưởng giả do sức thiện căn quá khứ, sức oai thần của Phật, do niệm lực của Văn Thù Sư Lợi Bồ tát, mà nhập Bồ tát tam muội môn tên là Vô biên triền đà la ni nhiếp khắp tất cả cõi Phật.

Nhập tam muội này rồi được thân thanh tịnh. Ở trong thân mình hiển hiện mười phương, mỗi phương đều mười Phật sát vi trần số Phật và quốc độ, chúng hội đạo tràng các thứ quang minh, các sự trang nghiêm. Cũng hiện những thần thông biến hóa, tất cả đại nguyện, những pháp trợ đạo tu hành thuở xưa của chư Phật và những hạnh xuất ly thanh tịnh trang nghiêm. Cũng thấy chư Phật thành Đẳng Chánh Giác chuyển diệu pháp luân giáo hóa chúng sanh. Tất cả những sự như vậy thảy đều hiển hiện trong phân thân không chướng ngại. Các thứ hình tướng, nhiều loại thứ đệ an trụ như cũ chẳng tạp loạn nhau.

Những là: các thứ quốc độ, các thứ chúng hội, các thứ đạo tràng, các thứ nghiêm sức. Trong đó chư Phật hiện những thần lực, lập những thừa đạo, bày những nguyện môn. Hoặc nơi một thế

giới, ở cung Đâu Suất mà làm Phật sự. Hoặc nơi một thế giới, ẩn cung Đâu Suất mà làm Phật sự.

Như vậy, hoặc lại trụ thai, hoặc đản sanh, hoặc ở trong cung, hoặc xuất gia, hoặc đến đạo tràng, hoặc phá ma quân, hoặc chư Thiên Long cung kính vây quanh, hoặc các Thế Chủ khuyến thỉnh thuyết pháp, hoặc chuyển pháp luân, hoặc nhập Niết bàn, hoặc chia xá lợi, hoặc xây tháp miếu.

Chư Phật Như Lai đó ở các chúng hội, các thế gian, các loài, các chủng tộc, các dục lạc, các nghiệp hành, các ngữ ngôn, các căn tánh, các phiền não, tùy miên, tập khí, trong các chúng sanh. Hoặc ở vi tế đạo tràng, hoặc ở quảng đại đạo tràng, hoặc ở đạo tràng lượng một do tuần, hoặc ở đạo tràng lượng mười do tuần, hoặc ở đạo tràng lượng bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát cực vi trần số do tuần. Dùng các thứ thần thông, các thứ ngôn từ, các thứ âm thanh, các thứ pháp môn, các thứ tổng trì môn, các thứ biện tài môn. Dùng các thứ Thánh đế, các thứ vô úy đại sư tử hống mà diễn thuyết những thiện căn, những ức niệm của các chúng sanh. Thọ ký cho Bồ tát. Nói những Phật pháp. Chư Phật Như Lai có bao nhiều ngôn thuyết, Thiện Tài đồng tử đều nghe thọ được cả. Cũng thấy bất tư nghì tam muội thần biến của chư Phật và chư Bồ tát.

Lúc bấy giờ, Giải Thoát trưởng giả xuất tam muội, bảo Thiện Tài rằng:

Thiện nam tử! Ta đã nhập xuất môn Vô ngại trang nghiêm giải thoát của Như Lai.

Thiện nam tử! Lúc ta nhập xuất môn giải thoát nầy, liền thấy thế giới Diêm Phù Đàn Kim Quang Minh ở phương đông, đức Long Tự Tại Vương Như Lai Đẳng Chánh Giác, chúng hội đạo tràng vây quanh. Tỳ lô Giá Na Tạng Bồ tát làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Tốc Tật Lực ở phương nam, Phổ Hương Như Lai Đẳng Chánh Giác và đạo tràng chúng hội vây quanh. Tâm Vương Bồ tát làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Hương Quang ở phương tây, Tu Di Đăng Vương Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Vô Ngại Tâm Bồ tát làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Ca Sa Tràng ở phương bắc Bất Khả Hoại Kim Cang Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Kim Cang Dũng Mãnh Bồ tát làm thượng thủ.

Lại thấy phương đông bắc, thế giới Nhứt Thiết Thượng Diệu Bửu, đức Vô Sở Đắc Cảnh Giới Nhãn Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Vô Sở Đắc Thiện Biến Hóa Bồ tát làm thượng thủ.

Lại thấy phương đông nam, thế giới Hương Diệm Quang Âm, đức Hương Đăng Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Kim Cang Diệm Huệ Bồ tát làm thượng thủ.

Lại thấy phương tây nam, thế giới Trí Huệ Nhựt Phổ Quang Minh, đức Pháp Giới Luân Tràng Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Hiện Nhứt Thiết Biến Hóa Tràng Bồ tát làm thượng thủ.

Lại thấy phương tây bắc, thế giới Phổ Thanh Tịnh, đức Nhứt Thiết Phật Bửu Cao Thắng Tràng Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Pháp Tràng Vương Bồ tát làm thượng thủ.

Lại thấy thượng phương, thế giới Phật Thứ Đệ Xuất Hiện Vô Tận, đức Vô Biên Trí Huệ Quang Viên Mãn Tràng Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Pháp Giới Môn Tràng Vương Bồ tát làm thượng thủ.

Lại thấy hạ phương thế giới Phật Quang Minh, đức Vô Ngại Trí Tràng Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Nhứt Thiết Thế Gian Sát Tràng Vương Bồ tát làm thượng thủ.

Thiện nam tử! Ta thấy mười phương như vậy. Mỗi phương đều mười Phật sát vi trần số Như Lai. Chư Như Lai chẳng đến đây, ta cũng chẳng qua đó. Nếu ta muốn thấy thế giới An Lạc, đức A Di Đà Như Lai, thì tùy ý liền thấy. Nếu ta muốn thấy Chiên Đàn thế giới, Kim Cang Quang Minh Như Lai; Diệu Hương thế giới, Bửu Quang Minh Như Lai; Liên Hoa thế giới, Bửu Liên Hoa Quang Minh Như Lai; Diệu Kim thế giới, Tịch Tịnh Quang Như Lai; Diệu Hỷ thế giới, Bất Động Như Lai; Thiện Trụ thế giới, Sử Tử Như Lai; Cảnh Quang Minh thế giới, Nguyệt Giác Như Lai; Bửu Sư Tử Trang Nghiêm thế giới, Tỳ Lô Giá Na Như Lai; tất cả chư Như Lai như vậy đều tùy ý liền thấy. Nhưng chư Như Lai chẳng đến đây, ta cũng không qua đó.

Biết tất cả chư Phật cùng tâm của ta đều như mộng. Biết tất cả chư Phật như ảnh tượng, còn tâm mình như nước. Biết tất cả sắc tướng của chư Phật và tâm mình đều như huyễn. Biết tất cả Phật và tâm mình thảy đều như vang. Ta biết như vậy, ức niệm như vậy. Chư Phật được thấy đều do tự tâm.

Thiện nam tử! Phải biết Bồ tát tu những Phật pháp, tịnh những Phật độ, tích tập diệu hạnh, điều phục chúng sanh, phát đại thệ nguyện, nhập Nhứt thiết trí, tự tại du hý bất tư nghì môn giải thoát,

được Phật Bồ đề, hiện đại thần thông, qua khắp tất cả mười phương pháp giới, dùng vi tế trí nhập khắp các kiếp, tất cả như vậy đều do tự tâm.

Thiện nam tử! Do đây nên phải dùng thiện pháp phò trợ tự tâm. Phải dùng pháp thủy thấm nhuần tự tâm. Phải ở cảnh giới trị sạch tự tâm. Phải dùng tinh tấn kiên cố tự tâm. Phải dùng nhẫn nhục san bằng tự tâm. Phải dùng trí chứng rửa sạch tự tâm. Phải dùng trí huệ minh lợi tự tâm. Phải dùng Phật tự tại khai phát tự tâm. Phải dùng Phật bình đẳng quảng đại tự tâm. Phải dùng Phật thập lực chiếu xét tự tâm.

Thiện nam tử! Ta chỉ nhập xuất được môn giải thoát Như Lai vô ngại trang nghiêm nầy. Còn như chư đại Bồ tát được vô ngại trí, trụ vô ngại hạnh, được tam muội thường thấy tất cả Phật, được tam muội chẳng trụ Niết bàn tế, rõ thấu tam muội phổ môn cảnh giới. Với những pháp tam thế thảy đều bình đẳng. Hay khéo phân thân khắp tất cả cõi. An trụ nơi cảnh giới bình đẳng của chư Phật. Cảnh giới mười phương đều hiện tiền. Trí huệ quán sát đều thấy biết rõ ràng tất cả. Ở trong thân mình đều hiện tất cả thế giới thành hoại, nhưng đối với thân mình và các thế giới không có tưởng nghĩ là hai. Những diệu hạnh như vậy, làm sao ta biết hết được, nói hết được.

Nầy thiện nam tử! Từ đây qua phương nam đến bờ Diêm Phù Đề, có một nước tên là Ma Lợi Già La. Nước đó có Tỳ kheo tên là Hải Tràng. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo?

Lúc đó, Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân Giải Thoát trưởng giả, hữu nhiễu quán sát xưng dương ca ngợi, tư duy chiêm ngưỡng, buồn khóc rơi lệ, nhứt tâm ghi nhớ y tựa thiện tri thức, thờ thiện tri thức, kính thiện tri thức, do thiện tri thức được thấy Nhứt thiết trí. Với thiện tri thức chẳng có lòng chống trái, không dua dối. Với thiện trí thức tâm thường tùy thuận. Nơi thiện tri thức tưởng là từ mẫu, vì bỏ rời tất cả pháp vô ích. Nơi thiện tri thức tưởng là từ phụ, vì xuất sanh tất cả pháp lành. Tư duy rồi, từ tạ mà đi.

Thiện Tài đồng tử nhứt tâm chánh niệm lời dạy của Giải Thoát trưởng giả, quán sát lời dạy của trưởng giả. Ghi nhớ môn bất tư nghì Bồ tát giải thoát của trưởng giả. Tư duy bất tư nghì Bồ tát trí quang minh của trưởng giả. Thâm nhập bất tư nghì pháp giới môn của trưởng giả. Xu hướng bất tư nghì Bồ tát phổ nhập môn của trưởng giả. Thấy rõ bất tư nghì Như Lai thần biến của trưởng giả. Hiểu rõ bất tư nghì phổ nhập Phật độ của trưởng giả. Phân biệt bất tư nghì Phật lực trang

nghiêm của trưởng giả. Suy gẫm bất tư nghì Bồ tát tam muội cảnh giới phần vị của trưởng giả. Rõ thấu bất tư nghì thế giới sai biệt cứu cánh vô ngại của trưởng giả. Tu hành bất tư nghì Bồ tát kiên cố thâm tâm của trưởng giả. Phát khởi bất tư nghì Bồ tát đại nguyện nghiệp của trưởng giả.

Thiện Tài đồng tử đi lần qua phương nam đến bờ Diêm Phù Đề, nước Ma Lợi, tìm Hải Tràng Tỳ kheo. Bèn thấy Hải Tràng Tỳ kheo ngồi kiết già ở bên chỗ đi kinh hành, đang nhập tam muội, bặt hơi thở, lìa tư giác, thân tâm bất động. Từ dưới chân của Tỳ kheo ấy hiện ra vô số muốn ngàn ức trưởng giả, cư sĩ, Bà la môn. Đại chúng nấy đều dùng nhiều đồ trang nghiêm để nghiêm sức thân mình. Tất cả đều đội bửu quan, đeo minh châu, qua khắp tất cả thế giới mười phương mưa tất cả châu bửu, tất cả chuỗi ngọc, tất cả y phục, tất cả đồ uống ăn thượng vị đúng pháp, tất cả hoa, tất cả tràng hoa, tất cả hương, tất cả hương thoa, tất cả đồ cần thiết theo sở thích. Ở tất cả chỗ cứu nhiếp những chúng sanh nghèo cùng, an ủi những chúng sanh khổ não, đều làm cho hoan hỷ. Tâm ý thanh tịnh. Thành tựu đạo Vô thượng Bồ dề.

Từ hai gối của Hải Tràng Tỳ kheo xuất hiện trăm ngàn ức Sát để lợi, Bà la môn. Đại chúng nầy đều thông huệ, nhiều sắc tướng, nhiều hình mạo, nhiều y phục thượng diệu trang nghiêm, cùng khắp tất cả thế giới mười phương, dùng ái ngữ và đồng sự nhiếp các chúng sanh. Những là làm cho người nghèo được đầy đủ, người bịnh được lành, người nguy được an, người kinh sợ được y tựa, người ưu sầu được sung sướng. Lại dùng phương tiện để khuyến dụ họ, làm cho họ đều bỏ ác làm lành.

Từ khoảng eo lưng của Hải Tràng Tỳ kheo xuất hiện vô lượng vô số tiên nhân: Hoặc mặc y phục bằng cỏ, bằng vỏ cây. Đều cầm bình rửa, oai nghi tịch tịnh, du hành thế giới mười phương. Ở trên hư không, dùng diệu âm ca ngợi Như Lai. Diễn thuyết các pháp: Hoặc diễn thuyết đạo thanh tịnh Phạm hạnh, làm cho họ tu tập điều phục các căn tánh. Hoặc nói các pháp đều không tự tánh, cho họ quán sát phát sanh trí huệ. Hoặc nói pháp tắc ngôn luận thế gian. Hoặc lại khai thị Nhứt thiết trí phương tiện xuất yếu, làm cho họ theo thứ đệ đều tu tập hạnh nghiệp của riêng mình.

Từ hai bên hông của Hải Tràng Tỳ kheo xuất hiện bất tư nghì Long, bất tư nghì Long nữ, thị hiện bất tư nghì thần biến của chư Long. Những là mưa những mây hương thơm, mây hoa, mây tràng hoa, mây bửu cái, mây bửu phan, mây diệu bửu trang nghiêm, mây như ý bửu, mây bửu anh

lạc, mây bửu tọa, mây bửu cung điện, mây bửu liên hoa, mây bửu quan, mây Thiên thân, mây thể nữ, tất cả đều bất tư nghì khắp hư không để trang nghiêm. Sung mãn chư Phật đạo tràng tất cả thế giới mười phương để cúng dường, làm cho các chúng sanh đều hoan hỷ.

Từ tướng chữ "Vạn" (卐) trước ngực xuất hiện vô số trăm ngàn ức A tu la vương, thảy đều thị hiện bất tư nghì huyễn lực tự tại, làm chấn động cả trăm thế giới. Tất cả nước biển tự nhiên sôi trào. Tất cả Sơn Vương tự nhiên xung kích. Chư Thiên cung điện đều lay động. Quang minh của chư ma đều bị che khuất. Chúng ma quân đều bị xô dẹp. Khiến khắp chúng sanh bỏ tâm kiêu mạn, trừ tâm sân hại, phá núi phiền não, dứt các pháp ác, thêm lớn pháp vô tránh, hằng hòa lành nhau. Lại dùng huyễn lực khai ngộ chúng sanh, làm cho họ diệt tội ác, sợ sanh tử, khỏi các loài, lìa nhiễm trước. Khiến họ an trụ tâm Vô thượng Bồ đề, khiến họ tu tất cả hạnh Bồ tát, khiến trụ các môn ba la mật, khiến nhập tất cả bực Bồ tát, khiến quán sát tất cả pháp môn vi diệu, khiến biết tất cả phương tiện của chư Phật. Những việc làm trên đây cùng khắp pháp giới.

Từ trên lưng của Hải Tràng Tỳ kheo, vì người đáng dùng Nhị thừa để độ, xuất hiện vô số trăm

ngàn ức Thanh văn và Độc giác. Vì người chấp ngã mà nói pháp vô ngã. Vì người chấp thường mà nói tất cả hành pháp đều vô thường. Vì người tham mà nói bất tịnh quán. Vì người sân mà nói từ tâm quán. Vì người si mà nói duyên khởi quán. Vì người đẳng phần phiền não mà nói cảnh giới pháp cùng trí huệ tương ưng. Vì người mến thích cảnh giới mà nói pháp vô sở hữu. Vì người mến thích chỗ tịch tịnh mà nói pháp phát thệ nguyện lớn khắp lợi ích tất cả chúng sanh. Những việc làm như vậy cùng khắp pháp giới.

Từ hai vai của Hải Tràng Tỳ kheo xuất hiện vô số trăm ngàn ức Dạ xoa vương, La sát vương: những hình mạo, những sắc tướng, hoặc cao, hoặc thấp đều đáng kinh sợ. Vô lượng quyến thuộc vây quanh. Chư vương nầy thủ hộ tất cả chúng sanh làm lành và các Hiền Thánh chúng hội Bồ tát, người hướng chánh trụ và người chánh trụ. Hoặc hiện làm Thần chấp kim cang thủ hộ chư Phật và chỗ chư Phật ngự. Hoặc khắp thủ hộ thế gian làm cho người hãi sợ được an ổn. Người tật bịnh được lành. Người khổ não được hết khổ. Người có lỗi lầm thì ăn năn. Người bị tai nạn thì khỏi nạn. Lợi ích tất cả chúng sanh như vậy đều làm cho họ bỏ sanh tử luân mà chuyển chánh pháp luân.

Từ nơi bụng của Hải Tràng Tỳ kheo xuất hiện

trăm ngàn ức Khẩn na la vương, đều có vô số Khẩn na la nữ trước sau vây quanh. Lại xuất hiện vô số Càn thát bà vương, đều có vô số Càn thát bà nữ trước sau vậy quanh. Đều trỗi vô số trăm ngàn Thiên nhạc ca ngâm tán thán những pháp bửu tánh. Ca ngâm tán thán chư Phật bửu. Ca ngâm tán thán phát Bồ đề tâm. Ca ngâm tán thán tu Bồ tát hạnh. Ca ngâm tán thán môn thành Đẳng Chánh Giác của tất cả chư Phật. Ca ngâm tán thán môn chuyển pháp luân của tất cả chư Phật. Ca ngâm tán thán môn hiện thần biến của tất cả chư Phật. Khai thị diễn thuyết môn nhập Niết bàn của tất cả chư Phật. Khai thị diễn thuyết môn thủ hộ giáo pháp của tất cả chư Phật. Khai thị diễn thuyết môn làm cho tất cả chúng sanh đều hoan hỷ. Khai thị diễn thuyết môn nghiêm tịnh tất cả Phật độ. Khai thị diễn thuyết môn hiển bày tất cả pháp vi diệu. Khai thị diễn thuyết môn bỏ lìa tất cả chướng ngại. Khai thị diễn thuyết môn phát sanh tất cả thiện căn. Tất cả như vậy đều cùng khắp thế giới mười phương.

Từ trên mặt của Hải Tràng Tỳ kheo xuất hiện vô số trăm ngàn ức Chuyển Luân Thánh vương, thất bửu đầy đủ, bốn đội binh vây quanh, phóng ánh sáng đại xả, mưa vô lượng bửu làm cho người nghèo thiếu đều được no đủ và làm cho họ

bỏ hẳn sự trộm cắp. Thể nữ xinh đẹp vô số trăm ngàn đều đem xả thí không tiếc, làm cho họ bỏ hẳn sự tà dâm; làm cho họ sanh lòng từ chẳng giết hại; làm cho họ rốt ráo thường nói lời chơn thiệt, chẳng dối phỉnh, chẳng luận đàm vô ích; làm cho họ nói lời hòa giải vui thuận chẳng làm sự ly gián; làm cho họ nói lời dịu dàng không có thô ác; làm cho họ thường diễn thuyết những nghĩa thậm thâm quyết định minh liễu, chẳng nói lời vô nghĩa trau chuốt. Vì họ mà nói thiểu dục cho họ trừ tham ái lòng không nhơ bợn. Vì họ mà nói đại bi cho họ trừ sân hận tâm ý được thanh tịnh. Vì họ mà nói thiệt nghĩa khiến họ quán sát tất cả pháp thâm nhập nhơn duyên, khéo rõ đế lý, nhổ gai tà kiến, phá núi nghi hoặc, trừ diệt tất cả chướng ngại. Những việc làm như vậy đều đầy khắp pháp giới.

Từ hai mắt của Hải Tràng Tỳ kheo xuất hiện vô số trăm ngàn ức nhựt luân chiếu khắp tất cả những đại địa ngục và những ác thú, đều làm cho họ khỏi khổ. Lại chiếu chặng giữa tất cả thế giới để trừ tăm tối. Lại chiếu chúng sanh mười phương đều làm cho họ bỏ lìa ngu si ế chướng. Nơi quốc độ cấu trược phóng thanh tịnh quang. Cõi nước bạch ngân phóng ánh sáng màu huỳnh kim. Nơi cõi nước huỳnh kim phóng ánh sáng màu bạch

ngân. Nơi cõi nước lưu ly phóng ánh sáng màu pha lê. Cõi nước pha lê phóng ánh sáng màu lưu ly. Cõi nước xa cừ phóng ánh sáng màu mã não. Cõi nước mã não phóng ánh sáng màu xa cừ. Cõi nước để thanh phóng ánh sáng màu nhựt tạng ma ni vương. Cõi nước nhựt tạng ma ni vương phóng ánh sáng màu để thanh. Cõi nước xích chơn châu phóng ánh sáng nguyệt quang võng tạng ma ni vương. Cõi nước nguyệt quang võng tạng ma ni vương phóng ánh sáng màu xích chơn châu. Cõi nước một thứ bửu làm thành phóng ánh sáng màu nhiều thứ báu. Cõi nước nhiều thứ báu làm thành phóng ánh sáng màu một thứ báu. Những ánh sáng nầy chiếu đến tâm rừng rậm của chúng sanh, làm xong vô lượng sự nghiệp của chúng sanh, nghiêm sức tất cả cảnh giới thế gian, làm cho các chúng sanh tâm được mát mẻ rất hoan hỷ. Những sự như vậy sung mãn pháp giới.

Từ trong tướng bạch hào giữa chặng mày của Hải Tràng Tỳ kheo xuất hiện vô số trăm ngàn ức Đế Thích đều tự tại nơi cảnh giới, trên đảnh có ma ni bửu châu chiếu sáng tất cả các Thiên cung điện. Chấn động tất cả Tu Di sơn vương, giác ngộ tất cả chư Thiên chúng, khen sức phước đức, nói sức trí huệ, sức sanh báo vui, sức trì chí, sức tịnh niệm, sức bền tâm Bồ đề đã phát, khen thích thấy

Phật khiến trừ ham muốn thế gian, khen thích nghe pháp khiến nhàm cảnh thế gian, khen thích quán trí khiến tuyệt thế nhiễm, ngăn chiến trận của A tu la, dứt phiền não đấu tranh, diệt tâm sợ chết, phát nguyện hàng ma, hưng lập chánh pháp, thành xong tất cả sự nghiệp của chúng sanh. Những việc làm như vậy cùng khắp pháp giới.

Từ trên trán của Hải Tràng Tỳ kheo xuất hiện vô số trăm ngàn ức Phạm Thiên sắc tướng đoan nghiêm thế gian không sánh kịp oai nghi tịch tịnh, lời nói hay diệu, khuyên Phật thuyết pháp, khen Phật công đức làm cho các Bồ tát đều hoan hỷ, có thể làm xong vô lượng sự nghiệp cho chúng sanh, cùng khắp tất cả thế giới mười phương.

Từ trên đầu của Hải Tràng Tỳ kheo xuất hiện vô lượng Phật sát vi trần số chư Bồ tát đều dùng tướng hảo trang nghiêm nơi thân, phóng vô biên quang nói các công hạnh. Những là tán thán bố thí khiến bỏ xan tham được các diệu bửu trang nghiêm thế giới, xưng dương công đức trì giới khiến các chúng sanh dứt hẳn những điều ác mà an trụ nơi giới đại từ bi của Bồ tát. Nói tất cả pháp hữu vi thảy đều như mộng, nói những dục lạc không có tư vị khiến các chúng sanh rời sự ràng buộc của phiền não. Nói sức nhẫn nhục khiến các pháp tâm được tự tại. Khen thân kim

sắc khiến các chúng sanh lìa nhơ sân hận, khởi hạnh đối trị tuyệt đường súc sanh. Khen hạnh tinh tấn khiến họ xa lìa thế gian phóng dật, đều siêng tu vô lượng diệu pháp. Lại tán thán thiền ba la mật khiến tất cả tâm được tự tại. Lại diễn thuyết bát nhã ba la mật khai thị chánh kiến, khiến các chúng sanh thích trí tự tại trừ những kiến chấp. Lại diễn thuyết những việc làm tùy thuận thế gian, khiến các chúng sanh dầu lìa sanh tử mà ở nơi các loài tự tại thọ sanh. Lại hiện thần thông biến hóa nói thọ mạng tự tại, khiến các chúng sanh phát đại thệ nguyện. Lại diễn thuyết thành tựu sức tổng trì, xuất sanh sức đại nguyện, sức tịnh trị tam muội, sức tự tại thọ sanh. Lại diễn thuyết các thứ trí như là trí biết khắp căn tánh của các chúng sanh, trí biết khắp tất cả tâm hành, trí biết khắp Như Lai thập lực, trí biết khắp chư Phật tự tại, những sự như vậy cùng khắp pháp giới.

Từ trên đảnh của Hải Tràng Tỳ kheo xuất hiện vô số trăm ngàn ức thân Như Lai. Thân đó không ai bằng, đủ các tướng hảo thanh tịnh trang nghiêm, oai quang rực rỡ như tòa núi vàng, vô lượng quang minh chiếu khắp mười phương, phát diệu âm thanh sung mãn pháp giới, thị hiện vô lượng sức thần thông. Vì tất cả thế gian mà mưa pháp vũ. Vì chư Bồ tát ngồi Bồ đề đạo tràng mà

mưa pháp vũ bình đẳng biết khắp. Vì chư Bồ tát ở ngôi quán đảnh mà mưa pháp vũ nhập phổ môn. Vì chư Bồ tát Pháp Vương Tử vị mà mưa pháp vũ phổ trang nghiệm. Vì chư Bồ tát đồng tử vị mà mưa pháp vũ kiên cố sơn. Vì chư Bồ tát bất thối vị mà mưa pháp vũ hải tạng. Vì chư Bồ tát thành tựu chánh tâm vị mà mưa pháp vũ phổ cảnh giới. Vì chư Bồ tát phương tiện cụ túc vị mà mưa pháp vũ tự tánh môn. Vì chư Bồ tát sanh quý vị mà mưa pháp vũ tùy thuận thế gian. Vì chư Bồ tát tu hành vị mà mưa pháp vũ khắp bi mẫn. Vì chư Bồ tát tân học mà mưa pháp vũ tích tập tạng. Vì chư Bồ tát sơ phát tâm mà mưa pháp vũ nhiếp chúng sanh. Vì chư Bồ tát tín giải mà mưa pháp vũ vô tận cảnh giới khắp hiện tiền. Vì Sắc giới các chúng sanh mà mưa pháp vũ phổ môn. Vì chư Phạm Thiên mà mưa pháp vũ sanh lực. Vì chư ma chúng mà mưa pháp vũ tâm tràng. Vì chư Thiên Hóa Lạc mà mưa pháp vũ tịnh niệm. Vì chư Thiên Đâu Suất mà mưa pháp vũ sanh ý. Vì chư Thiên Dạ Ma mà mưa pháp vũ hoan hỷ. Vì chư Thiên Đao Lợi mà mưa pháp vũ mau trang nghiêm cõi hư không. Vì chư Dạ xoa vương mà mưa pháp vũ hoan hỷ. Vì chư Càn thát bà vương mà mưa pháp vũ kim cang luân. Vì chư A tu la vương mà mưa pháp vũ đại cảnh giới. Vì chư Ca

lâu la vương mà mưa pháp vũ vô biên quang minh. Vì chư Khẩn na la vương mà mưa pháp vũ tất cả thế gian trí thù thắng. Vì chư nhơn vương mà mưa pháp vũ không say đắm. Vì chư Long vương mà mưa pháp vũ hoan hỷ tràng. Vì chư Ma hầu la già vương mà mưa pháp vũ bất hưu tức. Vì các chúng sanh địa ngục mà mưa pháp vũ chánh niệm trang nghiêm. Vì các súc sanh mà mưa pháp vũ trí huệ tạng. Vì các chúng sanh cõi Diêm La vương mà mưa pháp vũ vô úy. Vì các chúng sanh ở xứ ách nạn mà mưa pháp vũ phổ an ủi. Đều làm cho tất cả chúng sanh được vào chúng hội Hiền Thánh. Những sự như vậy sung mãn pháp giới.

Lại nơi tất cả lỗ lông trên thân của Hải Tràng Tỳ kheo, mỗi mỗi đều phóng ra vô số Phật sát vi trần số quang minh võng. Mỗi mỗi quang minh võng đủ vô số sắc tướng, vô số trang nghiêm, vô số cảnh giới, vô số sự nghiệp, sung mãn tất cả thế giới mười phương.

Lúc đó, Thiện Tài đồng tử nhứt tâm quán sát Hải Tràng Tỳ kheo lòng rất khát ngưỡng. Ghi nhớ tam muội giải thoát của Tỳ kheo. Tư duy bất tư nghì Bồ tát tam muội của Tỳ kheo. Tư duy bất tư nghì phương tiện lợi ích chúng sanh của Tỳ kheo. Tư duy bất tư nghì vô tác dụng phổ trang nghiêm môn của Tỳ kheo. Tư duy trí thanh tịnh trang

nghiêm pháp giới của Tỳ kheo. Tư duy trí thọ Phật gia trì của Tỳ kheo. Tư duy sức tự tại xuất sanh Bồ tát của Tỳ kheo. Tư duy sức đại nguyện kiên cố Bồ tát của Tỳ kheo. Tư duy sức thêm rộng Bồ tát hạnh của Tỳ kheo Hải Tràng.

Thiện Tài đồng tử đứng tư duy quán sát như vậy qua một ngày đêm, nhẫn đến bảy ngày đêm, nửa tháng, một tháng, đến sáu tháng, lại qua sáu ngày nữa Hải Tràng Tỳ kheo mới xuất tam muội. Thiện Tài đồng tử khen rằng:

Bạch đức Thánh! Hy hữu kỳ đặc, tam muội như thế rất là sâu xa, tam muội như vậy rất là quảng đại, tam muội như vậy cảnh giới vô lượng, tam muội như vậy thần lực khó nghĩ, tam muội như vậy quang minh không gì bằng, tam muội như vậy trang nghiêm vô số, tam muội như vậy oai lực khó chế ngự, tam muội như vậy cảnh giới bình đẳng, tam muội như vậy chiếu khắp mười phương, tam muội như vậy lợi ích vô hạn, vì có thể trừ diệt vô lượng khổ cho tất cả chúng sanh. Như là làm cho tất cả chúng sanh lìa khổ do tham, khỏi khổ địa ngục, súc sanh, đóng cửa ách nạn, mở đường nhơn Thiên, làm cho nhơn Thiên hoan hỷ. Làm cho họ thích thiền cảnh giới. Có thể làm cho tăng trưởng sự vui hữu vi. Có thể vì họ mà hiển bày sự vui giải thoát. Có thể vì họ dẫn phát

tâm Bồ đề. Có thể khiến tăng trưởng hạnh phước trí. Có thể khiến tăng trưởng tâm đại bi. Có thể làm cho sanh khởi sức đại nguyện. Có thể làm cho minh liễu đạo Bồ tát. Có thể làm cho trang nghiêm trí cứu cánh. Có thể làm cho xu nhập cảnh Đại thừa. Có thể làm cho chiếu liễu hạnh Phổ Hiền. Có thể làm cho chứng được trí quang minh của các bậc Bồ tát. Có thể làm cho thành tựu các hạnh nguyện của tất cả Bồ tát. Có thể làm cho an trụ trong cảnh giới Nhứt thiết chủng trí.

Bạch đức Thánh! tam muội nầy tên là gì?

Hải Tràng Tỳ kheo nói:

Nầy thiện nam tử! Tam muội đây tên là Phổ nhãn xả đắc. Lại tên là Bát nhã ba la mật cảnh giới thanh tịnh quang minh. Lại gọi là Phổ trang nghiêm thanh tịnh môn.

Nầy thiện nam tử! Ta do tu tập bát nhã ba la mật nên được tam muội Phổ trang nghiêm thanh tịnh nầy và trăm vạn vô số tam muội.

Thiện Tài đồng tử thưa:

Bạch đức Thánh! Cảnh giới rốt ráo của tam muội nầy chỉ như vậy thôi ư?

Hải Tràng Tỳ kheo nói:

Nầy thiện nam tử! Lúc nhập tam muội nầy, thì

rõ biết tất cả thế giới không chướng ngại. Qua đến tất cả thế giới không chướng ngại. Vượt qua tất cả thế giới không chướng ngại. Trang nghiêm tất cả thế giới không chướng ngại. Tu trị tất cả thế giới không chướng ngại. Nghiêm tịnh tất cả thế giới không chướng ngại. Thấy tất cả Phật không chướng ngại. Quán tất cả chư Phật oai đức quảng đại không chướng ngại. Biết tất cả chư Phật thần lực tự tại không chướng ngại. Chứng tất cả chư Phật quảng đại lực không chướng ngại. Nhập tất cả chư Phật những công đức hải không chướng ngại. Thọ tất cả chư Phật vô lượng diệu pháp không chướng ngại. Nhập trong tất cả Phật pháp tu tập diệu hạnh không chướng ngại. Chứng trí tất cả chư Phật chuyển pháp luân bình đẳng không chướng ngại. Nhập tất cả chư Phật chúng hội đạo tràng không chướng ngại. Quán Phật pháp mười phương không chướng ngại. Đại bi nhiếp thọ chúng sanh mười phương không chướng ngại. Thường khởi đại từ sung mãn mười phương không chướng ngại. Thấy thập phương chư Phật lòng không nhàm đủ, không chướng ngại. Nhập tất cả chúng sanh hải không chướng ngại. Biết căn tánh hải của tất cả chúng sanh không chướng ngại. Biết những căn sai biệt trí của tất cả chúng sanh không chướng ngại.

Này thiện nam tử! Ta chỉ biết một bát nhã ba la mật tam muội quang minh nầy. Còn như chư Bồ tát nhập trí huệ hải, tịnh pháp giới cảnh, đạt tất cả thú, khắp vô lượng cõi, tổng trì tự tại, tam muội thanh tịnh, thần thông quảng đại, biện tài vô tận, khéo nói các địa, làm chỗ nương cho chúng sanh, ta làm sao biết được những diệu hạnh đó, biện được công đức đó, rõ được chỗ làm đó, tỏ được cảnh giới đó, tột được nguyện lực đó, nhập được yếu môn đó, đạt được sở chứng đó, nói được đạo phần đó, trụ được tam muội đó, thấy được tâm cảnh đó, chứng được bao nhiều trí huệ bình đẳng đó.

Nầy thiện nam tử! Từ đây qua phương nam có một xứ tên là Hải Triều. Xứ đó có khu viên lâm tên là Phổ Trang Nghiêm. Trong viên lâm đó có ưu bà di tên là Hưu Xả. Ngươi đến đó hỏi ưu bà di Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh? Thế nào tu Bồ tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử ở chỗ Hải Tràng Tỳ kheo được thân kiên cố, được của báu diệu pháp, nhập thâm cảnh giới, trí huệ sáng suốt, tam muội chiếu sáng, trụ thanh tịnh giải, thấy pháp thậm thâm, tâm an trụ trong các môn thanh tịnh, trí huệ quang minh sung mãn mười phương.

Thiện Tài đồng tử rất vui mừng hớn hở vô lượng. Năm vóc gieo xuống đất đảnh lễ chân Hải Tràng Tỳ kheo, hữu nhiễu vô lượng vòng, cung kính chiêm ngưỡng tư duy quán sát ngậm ngùi luyến mộ. Nhớ danh hiệu của Hải Tràng Tỳ kheo. Tưởng dung nhan cử chỉ của Hải Tràng Tỳ kheo. Ghi âm thanh của Hải Tràng Tỳ kheo. Suy gẫm tam muội của Hải Tràng Tỳ kheo và đại nguyện cùng cảnh giới. Thọ lấy trí huệ quang minh thanh tịnh của Hải Tràng Tỳ kheo, sau đó từ tạ mà đi.

\* Khi ấy Thiện Tài đồng tử nhờ sức thiện tri thức, y lời dạy của thiện tri thức, nhớ lời nói của thiện tri thức, thâm tâm mến thích thiện tri thức. Tự nghĩ rằng: Nhơn thiện tri thức, làm cho tôi được thấy Phật. Nhơn thiện tri thức làm cho tôi được nghe pháp. Thiện tri thức là thầy học của tôi, vì chỉ dạy tôi những Phật pháp. Thiện tri thức là nhãn mục của tôi, vì làm cho tôi thấy Phật như hư không. Thiện tri thức là chiếc đò của tôi, vì làm cho tôi được vào ao hoa sen của chư Phật Như Lai.

Vừa suy gẫm vừa đi lần qua phương nam đến xứ Hải Triều, thấy vườn Phổ Trang Nghiêm, tường rào bằng các thứ bửu bao bọc. Tất cả cây

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 64.

báu hàng liệt trang nghiêm. Tất cả cây bửu hoa rải những diệu hoa trải trên mặt đất. Tất cả cây bửu hương mùi thơm ngào ngạt xông khắp mười phương. Tất cả cây tràng hoa báu mưa tràng hoa báu lớn rủ xuống khắp nơi. Tất cả cây ma ni bửu vương mưa báu đại ma ni rải đầy khắp nơi. Tất cả cây bửu y mưa y phục nhiều màu, tùy cơ nghi giăng trải quanh vườn. Tất cả cây âm nhạc gió động thành tiếng êm dịu hơn Thiên nhạc. Tất cả cây đồ trang nghiêm mưa những vật quý báu kỳ diệu trần thiết nghiêm sức khắp nơi. Mặt đất trong vườn thanh tịnh không có cao thấp. Trong vườn có trăm vạn điện đường xây bằng đại ma ni bửu. Có trăm vạn lâu các vàng diệm phù đàn che trùm phía trên. Trăm vạn cung điện, Tỳ lô giá na ma ni bửu xen lẫn trang nghiêm. Một vạn ao tắm các báu hiệp thành. Lan thuẫn bảy báu bao bọc giáp vòng, thềm đường bảy báu phân bố bốn phía. Nước tám công đức đứng lặng đầy ao, hơi thơm như Thiên chiên đàn. Cát vàng trải đáy ao. Bửu châu thủy thanh xen lẫn khắp nơi. Nhiều loại chim đẹp du ngoạn trong đó hót tiếng hòa nhã. Cây bửu đa la hàng liệt bao vòng, bửu võng giăng trùm, thòng những linh vàng, gió nhẹ rung thường vang tiếng dịu. Giăng màn đại bửu. Dựng vô số ma ni bửu tràng quang minh chiếu khắp trăm ngàn do tuần. Trong đó lại có trăm vạn ao, bùn hắc chiên đàn ngưng đọng đáy ao. Tất cả diệu bửu làm hoa sen nở trên mặt nước. Hoa đại ma ni màu sáng chiếu rực rỡ. Trong ao lại có cung điện rộng lớn tên là trang nghiêm tràng hải tạng, diệu bửu làm nền, tỳ lưu ly bửu làm cột, diêm phù đàn kim che trên, quang tạng ma ni dùng trang nghiêm, vô số bửu vương ánh sáng rực rỡ. Lầu nhiều từng giáp với gác nhiều thứ trang sức a lô na hương vương, giác ngộ hương vương, đều phát ra diệu hương xông khắp nơi.

Trong cung điện đó lại có vô lượng tòa bửu Liên hoa trần thiết giáp vòng. Như là tòa bửu liên hoa ma ni chiếu sáng mười phương. Tòa Tỳ lô giá na ma ni bửu liên hoa. Tòa ma ni bửu liên hoa chiếu sáng thế gian. Tòa diệu tạng ma ni bửu liên hoa. Tòa sư tử tạng ma ni bửu liên hoa. Tòa ly cấu tạng ma ni bửu liên hoa. Tòa quang nghiêm ma ni bửu liên hoa. Tòa an trụ đại hải tạng thanh tịnh ma ni vương bửu liên hoa. Tòa kim cang sư tử ma ni bửu liên hoa.

Trong vườn lại có trăm vạn thứ màn. Như là màn y phục, màn tràng hoa, màn hương, màn hoa, màn cành, màn ma ni, màn chơn kim, màn đồ trang nghiêm, màn âm nhạc, màn tượng vương

thần biến, màn mã vương thần biến, màn ma ni bửu của Thiên Đế đeo.

Lại có trăm vạn mành lưới đại bửu giặng che phía trên. Như là lưới bửu linh, lưới bửu cái, lưới bửu thân, lưới hải tạng chơn châu, lưới cám lưu ly ma ni bửu, lưới sư tử ma ni, lưới nguyệt quang ma ni, lưới thơm nhiều hình tượng, lưới bửu quang, lưới bửu anh lạc.

Lại có trăm vạn đại quang minh chiếu sáng. Như là quang minh diệm quang ma ni bửu. Quang minh nhựt ma ni bửu. Quang minh nguyệt tràng ma ni bửu. Quang minh hương diệm ma ni bửu. Quang minh thắng tạng ma ni bửu. Quang minh liên hoa tạng ma ni bửu. Quang minh diệm tràng ma ni bửu. Quang minh đại đăng ma ni bửu. Quang minh ma ni bửu chiếu khắp mười phương. Quang minh hương quang ma ni bửu.

Thường mưa trăm vạn đồ trang mghiêm, trăm vạn hương hắc chiên đàn vang ra âm thanh vi diệu, trăm vạn hoa mạn đà la hơn hoa cõi trời, trăm vạn chuỗi ngọc hơn chuỗi cõi trời để trang nghiêm, trăm vạn tràng hoa báu đẹp hơn cõi trời thòng xuống khắp nơi, trăm vạn y phục nhiều màu hơn cõi trời, trăm vạn ma ni bửu nhiều màu ánh sáng chiếu khắp nơi, trăm vạn Thiên tử vui mừng chiêm ngưỡng đầu mặt đảnh lễ, trăm vạn Thiên nữ

ở giữa hư không bay xuống, trăm vạn Bồ tát cung kính thân cận thường thích nghe pháp.

Lúc ấy, Hưu Xả ưu bà di ngồi tòa chơn kim, đội mão hải tạng chơn châu võng, đeo bửu xuyến chơn kim hơn cõi trời, rủ tóc xanh biếc, đại ma bửu trang nghiêm trên đầu, sư tử khẩu ma ni bửu làm bông tai, như ý ma ni bửu vương làm chuỗi ngọc, bửu võng trùm trên thân. Trăm ngàn ức na do tha chúng sanh cúi mình cung kính.

Phương đông có vô lượng chúng đến chỗ ưu bà di. Như là Phạm Thiên, Phạm Chúng Thiên, Đại Phạm Thiên, Phạm Phụ Thiên, Tự Tại Thiên, nhẫn đến tất cả hạng người và phi nhơn. Chín phương kia cũng như vậy.

Có ai thấy ưu bà di nầy thì tất cả bịnh khổ đều trừ diệt, lìa phiền não hết kiến chấp, xô núi chướng ngại, nhập nơi cảnh giới vô ngại thanh tịnh, thêm lớn tất cả những thiện căn, trưởng dưỡng các căn, vào tất cả môn trí huệ, vào tất cả môn tổng trì, tất cả môn tam muội, tất cả môn đại nguyện, tất cả môn diệu hạnh, tất cả môn công đức đều được hiện tiền. Tâm họ rộng lớn đầy đủ thần thông, thân không chướng ngại đến khắp mọi xứ.

Thiện Tài đồng tử vào vườn Phổ Trang Nghiêm, xem xét khắp nơi, thấy Hưu Xả ưu bà di ngồi diệu tòa, liền đến đảnh lễ chân ưu bà di rồi hữu nhiễu vô số vòng, thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo? Tôi nghe đức Thánh khéo có thể dạy bảo, xin vì tôi mà giảng giải.

Ưu bà di nói:

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ được một môn giải thoát của Bồ tát. Nếu có ai thấy nghe nhớ nghĩ đến ta, cùng ta ở chung, cung cấp cho ta thì không luống công.

Nầy thiện nam tử! Nếu có chúng sanh chẳng gieo căn lành, chẳng được thiện hữu nhiếp thọ, chẳng được chư Phật hộ niệm, kẻ đó chẳng thấy được ta.

Nầy thiện nam tử! Có chúng sanh nào được thấy ta thì đều được chẳng thối chuyển Vô thượng Bồ đề.

Nầy thiện nam tử! Chư Phật phương đông thường đến đây, ngự trên bửu tòa vì ta mà thuyết pháp. Chư Phật chín phương kia cũng vậy.

Nầy thiện nam tử! Ta thường chẳng rời thấy Phật, nghe pháp, cùng chư Bồ tát ở chung.

Nầy thiện nam tử! Nơi vườn nầy có tám muôn

bốn ngàn ức na do tha đại chúng cùng ta đồng hành, đều bất thối chuyển nơi Vô thượng Bồ đề. Những chúng sanh khác ở trong vườn nầy cũng đều nhập bực Bất thối chuyển.

Thiện Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Ngài phát tâm Vô thượng Bồ đề được bao lâu?

Uu bà di nói:

Nầy thiện nam tử! Ta nhớ quá khứ ở chỗ đức Nhiên Đăng Phật, ta tu hành Phạm hạnh, cung kính cúng dường nghe pháp thọ trì. Trước đó, ở chỗ đức Ly Cấu Phật, ta xuất gia học đạo thọ trì chánh pháp.

Trước đó, ở chỗ đức Diệu Tràng Phật. Trước nữa ở chỗ đức Thắng Tu Di Phật. Trước nữa ở chỗ đức Liên Hoa Đức Tạng Phật. Trước nữa ở chỗ đức Tỳ Lô Giá Na Phật. Trước nữa chỗ đức Phẩn Phật. Trước nữa ở chỗ đức Phạm Thọ Phật. Trước nữa ở chỗ đức Kim Cang Tê Phật. Trước nữa ở chỗ đức Bà Lâu Na Thiên Phật.

Nầy thiện nam tử! Ta nhớ thuở quá khứ vô lượng kiếp, trong vô lượng đời, thứ đệ như vậy ở chỗ ba mươi sáu hằng hà sa đức Phật, ta đều thờ kính cúng dường nghe pháp thọ trì tịnh tu Phạm hạnh. Quá đây về trước thời Phật trí mới biết

được, chẳng phải trí của ta có thể lường đến.

Nầy thiện nam tử! Bồ tát mới phát tâm không có hạn lượng, vì sung mãn tất cả pháp giới. Bồ tát đại bi môn không hạn lượng, vì vào khắp tất cả thế gian. Bồ tát đại nguyện môn không hạn lượng, vì rốt ráo mười phương pháp giới. Bồ tát đại từ môn không hạn lượng, vì che khắp tất cả chúng sanh. Bồ tát tu hành không hạn lượng, vì tu tập trong tất cả cõi tất cả kiếp. Bồ tát tam muội lực không hạn lượng, vì làm cho Bồ tát đạo chẳng thối chuyển. Bồ tát tổng trì lực không hạn lượng, vì có thể nhiếp trì tất cả thế gian. Bồ tát trí quang lực không hạn lượng, vì có thể chứng nhập khắp tam thế. Bồ tát thần thông lực không hạn lượng, vì hiện khắp tất cả cõi. Bồ tát biện tài lực không hạn lượng, vì một âm thanh mà tất cả đều hiểu. Bồ tát thanh tịnh thân không hạn lượng, vì đều khắp tất cả cõi Phật.

Thiện Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Bao lâu nữa Ngài sẽ chứng Vô thượng Bồ đề?

Hưu Xả ưu bà di nói:

Nầy thiện nam tử! Bồ tát chẳng vì giáo hóa điều phục một chúng sanh mà phát Bồ đề tâm. Chẳng vì giáo hóa điều phục trăm chúng sanh,

ngàn chúng sanh, cho đến chẳng vì giáo hóa điều phục bất khả thuyết bất khả thuyết chúng sanh mà phát Bồ đề tâm. Chẳng vì giáo hóa chúng sanh trong một thế giới, nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới mà phát Bồ đề tâm. Chẳng vì giáo hóa Diêm Phù Đề vi trần số chúng sanh, Đại thiên thế giới vi trần số chúng sanh, nhẫn đến chẳng vì giáo hóa bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới vi trần số thế giới chúng sanh mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì cúng dường một đức Như Lai, nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết đức Như Lai mà phát Bồ đề tâm. Chẳng vì cúng dường chư Như Lai thứ đệ xuất thế trong một thế giới, nhẫn đến trong bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới mà phát Bồ đề tâm. Chẳng vì cúng dường chư Như Lai thứ đệ xuất thế trong Đại thiên thế giới vi trần số thế giới, nhẫn đến trong bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới vi trần số thế giới mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì nghiêm tịnh một thế giới nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới mà phát Bồ đề tâm. Chẳng vì nghiêm tịnh một Đại thiên thế giới vi trần số thế giới nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới vi trần số thế giới mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì trụ trì giáo pháp của một đức Như Lai nhẫn đến của bất khả thuyết bất khả thuyết đức Như Lai mà phát Bồ đề tâm. Chẳng vì trụ trì giáo pháp của một thế giới Như Lai nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới Như Lai mà phát Bồ đề tâm. Chẳng vì trụ trì giáo pháp của một Diêm Phù Đề vi trần số thế giới Như Lai, nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới Như Lai mà phát Bồ đề tâm.

Như vậy lược nói, chẳng vì mãn thệ nguyện của một Như Lai, chẳng vì đến một Phật độ, chẳng vì nhập một Phật chúng hội, chẳng vì trì một Phật pháp nhãn, chẳng vì chuyển một Phật pháp luân, chẳng vì biết những kiếp thứ đệ trong một thế giới, chẳng vì biết một chúng sanh tâm hải, chẳng vì biết một chúng sanh căn hải, chẳng vì biết một chúng sanh nghiệp hải, chẳng vì biết một chúng sanh phiền não hải, chẳng vì biết một chúng sanh phiền não tập hải, nhẫn đến chẳng vì biết bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số chúng sanh phiền não tập hải mà phát Bồ đề tâm.

Mà chính vì muốn giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh không để sót thừa nên phát Bồ đề tâm. Vì muốn cúng dường tất cả chư Phật không để sót nên phát Bồ đề tâm. Vì muốn nghiêm tịnh

tất cả Phật độ không để sót nên phát Bồ đề tâm. Vì muốn hộ trì chánh pháp của tất cả chư Phật không để sót nên phát Bồ đề tâm. Vì muốn thành mãn đại nguyện của tất cả Như Lai không để sót mà phát Bồ đề tâm. Vì muốn đến tất cả Phật độ không để sót mà phát Bồ đề tâm. Vì muốn nhập tất cả Phật chúng hội không để sót mà phát Bồ đề tâm. Vì muốn biết những kiếp thứ đệ trong tất cả kiếp không để sót mà phát Bồ đề tâm. Vì muốn biết tất cả chúng sanh tâm hải không sót nên phát Bồ đề tâm. Vì muốn biết tất cả chúng sanh căn hải không sót nên phát Bồ đề tâm. Vì muốn biết tất cả chúng sanh nghiệp hải không sót nên phát Bồ đề tâm. Vì muốn biết tất cả chúng sanh hạnh hải không sót nên phát Bồ đề tâm. Vì muốn diệt tất cả chúng sanh phiền não hải không sót nên phát Bồ đề tâm. Vì muốn trừ tất cả chúng sanh phiền não tập hải không sót nên phát Bồ đề tâm.

Nầy thiện nam tử! Tóm lược mà nói, Bồ tát dùng vô lượng trăm ngàn vô số phương tiện hạnh như vậy mà phát Bồ đề tâm.

Nầy thiện nam tử! Bồ tát hạnh vào khắp tất cả pháp, vì đều chứng được. Vào khắp tất cả cõi, vì đều nghiêm tịnh. Vì thế nên thiện nam tử! Khi nghiêm tịnh hết tất cả thế giới thì nguyện của tôi mới hết. Khi dứt hết phiền não tập khí của tất cả

chúng sanh thì nguyện của tôi mới mãn.

Thiện Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Môn giải thoát nầy tên là gì? Hưu Xả ưu bà di nói:

Nầy thiện nam tử! Môn giải thoát nầy tên là Ly ưu an ổn tràng. Ta chỉ biết một môn giải thoát này. Như chư đại Bồ tát, tâm như biển cả có thể đều dung thọ tất cả Phật pháp. Như núi Tu Di, chí ý kiên cố chẳng bị lay động. Như vị thuốc thiện kiến, hay trừ những bịnh nặng phiền não của các chúng sanh. Như mặt nhựt sáng sạch, hay phá chúng sanh vô minh ám chướng. Dường như đại địa, hay làm chỗ y tựa cho tất cả chúng sanh. Như gió tốt, hay làm lợi ích cho tất cả chúng sanh. Như đèn sáng, hay vì chúng sanh mà sanh trí huệ quang. Như đại vân, hay vì chúng sanh mà mưa đại pháp tịch diệt. Như minh nguyệt, hay vì chúng sanh mà phóng phước đức quang. Như Thiên Đế, đều hay thủ hộ tất cả chúng sanh. Như thế thì ta làm sao biết được hết, nói được hết những công đức đó.

Nầy thiện nam tử! Phương nam xứ Hải Triều đây có một nước tên là Na La Tố. Trong đó có Tiên nhơn tên là Tỳ Mục Cù Sa. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo?

Lúc đó, Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân Hưu Xả ưu bà di, hữu nhiễu vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng, buồn khóc rơi lệ. Tự nghĩ rằng: Được Bồ đề khó, gần thiện tri thức khó, gặp thiện tri thức khó, được gặp đồng hành thiện tri thức khó, đúng lý quán sát khó, y giáo tu hành khó, Bồ tát căn khó, tịnh Bồ tát căn khó, gặp gỡ xuất sanh thiện tâm phương tiện khó, gặp gỡ thêm lớn Nhứt thiết trí pháp quang minh khó. Nghĩ xong, Thiện Tài từ tạ ưu bà di mà đi.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử tùy thuận tư duy chánh giáo của Bồ tát. Tùy thuận tư duy tịnh hạnh của Bồ tát. Sanh tâm tăng trưởng phước lực của Bồ tát. Sanh tâm thấy rõ tất cả chư Phật. Sanh tâm xuất sanh tất cả chư Phật. Sanh tâm tăng trưởng tất cả đại nguyện. Sanh tâm thấy khắp các pháp mười phương. Sanh tâm chiếu rõ thiệt tánh của các pháp. Sanh tâm phá tan khắp tất cả chướng ngại. Sanh tâm quán sát pháp giới không tối. Sanh tâm thanh tịnh ý bửu trang nghiêm. Sanh tâm xô dẹp tất cả chúng ma.

Thiện Tài đồng tử lần lần du hành đến nước Na La Tố tìm Tiên nhơn Tỳ Mục Cù Sa, thấy một khu rừng lớn, vô số cây trang nghiêm. Như là những cây lá rậm rợp che mát, những cây nở hoa sặc sỡ, những cây đơm trái chín tiếp nối. Lại có

những cây báu mưa trái ma ni, những cây chiên đàn lớn bày hàng khắp nơi, những cây trầm thủy thường thoảng hương thơm, những cây duyệt ý hương thơm tho trang nghiêm, những cây ba tra la bao bọc bốn phía, những cây ni câu luật cao vút, những cây diêm phù đàn thường mưa trái ngọt, những bông sen xanh, bông sen đỏ trang nghiêm ao hồ.

Thiện Tài đồng tử thấy Tiên nhơn Tỳ Mục Cù Sa trải cỏ ngồi dưới cây chiên đàn, đồ chúng mười ngàn người. Có người mặc da nai, mặc vỏ cây, có người bện cỏ làm y phục, vấn tóc, để râu trước sau vây quanh. Thiện Tài đến mọp lạy thưa Tiên nhơn rằng:

Nay tôi được gặp chơn thiện tri thức. Thiện tri thức là cửa xu hướng Nhứt thiết trí, vì làm cho tôi được vào đạo chơn thiệt. Thiện tri thức là cỗ xe xu hướng Nhứt thiết trí, vì làm cho tôi được đến Như Lai địa. Thiện tri thức là thuyền xu hướng Nhứt thiết trí, vì làm cho tôi được đến châu trí bửu. Thiện tri thức là đuốc xu hướng Nhứt thiết trí, vì khiến tôi được sanh ánh sáng thập lực. Thiện tri thức là đường xu hướng Nhứt thiết trí, vì làm cho tôi được vào thành Niết bàn. Thiện tri thức là đèn xu hướng Nhứt thiết trí, vì làm cho tôi thấy được đường yên lành hay hiểm trở. Thiện tri thức là cầu

xu hướng Nhứt thiết trí, vì làm cho tôi qua khỏi chỗ hiểm ác. Thiện tri thức là lọng xu hướng Nhứt thiết trí, vì làm cho tôi được sanh lòng đại từ mát mẻ. Thiện tri thức là con mắt xu hướng Nhứt thiết trí, vì làm cho tôi được thấy môn pháp tánh. Thiện tri thức là nước triều xu hướng Nhứt thiết trí, vì làm cho tôi đầy đủ nước đại bi.

Nói xong, Thiện Tài đứng dậy hữu nhiễu vô lượng vòng đứng chắp tay thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo? Tôi nghe đức Thánh khéo dạy dỗ. Xin chỉ dạy cho tôi.

Tỳ Mục Cù Sa đoái nhìn đồ chúng mà nói:

Này đại chúng! Đồng tử này đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, khắp ban sự vô úy cho tất cả chúng sanh, khắp ban sự lợi ích cho tất cả chúng sanh, thường quán sát trí hải của tất cả chư Phật. Đồng tử này muốn uống tất cả pháp vũ cam lồ, muốn lường tất cả pháp hải rộng lớn, muốn cho chúng sanh an trụ trong trí hải, muốn khắp phát khởi mây bi rộng lớn, muốn khắp mưa pháp vũ rộng lớn, muốn dùng trí nguyệt chiếu khắp thế gian, muốn diệt thế gian phiền não độc nhiệt, muốn làm lớn tất cả thiện căn cho chúng sanh.

Tiên chúng nghe lời trên đây rồi đều đem những hương hoa đẹp tốt rải trên thân Thiện Tài, làm lễ cung kính mà nói rằng:

Đồng tử nầy tất sẽ cứu hộ tất cả chúng sanh, tất sẽ trừ diệt khổ địa ngục, tất sẽ dứt hẳn loài súc sanh, tất sẽ chuyển bỏ cõi Diêm La vương, tất sẽ đóng bít cửa chướng nạn, tất sẽ làm khô cạn biển ái dục, tất làm cho chúng sanh diệt hẳn khổ uẩn, tất sẽ phá hẳn vô minh hắc ám, tất sẽ dứt hẳn dây trói tham ái, tất sẽ dùng dãy núi phước đức bao bọc thế gian, tất sẽ đem đại bửu trí huệ hiển thị thế gian, tất sẽ xuất hiện trí nhựt thanh tịnh, tất sẽ khai thị pháp tạng thiện căn, tất làm cho thế gian biết rõ là hiểm khó hay là dễ dàng.

Tỳ Mục Cù Sa bảo quần tiên rằng:

Nếu có người hay phát tâm Vô thượng Bồ đề, tất sẽ được thành đạo Nhứt thiết trí. Đồng tử nầy đã phát tâm Vô thượng Bồ đề tất sẽ tịnh bực tất cả công đức của chư Phật.

Tỳ Mục Cù Sa bảo Thiện Tài:

Nầy thiện nam tử! Ta được môn Bồ tát vô thắng tràng giải thoát.

Thiện Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Cảnh giới của Vô thắng tràng giải thoát như thế nào?

Lúc đó, Tỳ Mục Cù Sa Tiên nhơn liền giơ tay hữu xoa đầu Thiện Tài, cầm tay Thiện Tài. Thiện Tài liền thấy mình đến trong mười Phật sát vi trần số thế giới mười phương, chỗ của mười Phật sát vi trần số thế giới chư Phật. Thấy chư Phật và chúng hội cùng Phật độ trang nghiêm thanh tịnh. Lại nghe chư Phật tùy sở thích của các chúng sanh mà thuyết pháp, mỗi câu, mỗi văn đều thông đạt cả, đều riêng thọ trì không tạp loạn. Cũng biết đức Phật đó dùng những tri giải tịnh trị các nguyện. Cũng biết chư Phật đó dùng thanh tịnh nguyện thành tựu các lực. Cũng thấy chư Phật đó tùy chúng sanh tâm mà hiện sắc tướng. Cũng thấy chư Phật đó, lưới đại quang minh nhiều màu sắc thanh tịnh viên mãn. Cũng biết chư Phật đó, trí huệ vô ngại sức đại quang minh.

Thiện Tài lại tự thấy mình ở chỗ chư Phật qua một ngày đêm, hoặc bảy ngày đêm, nửa tháng, một tháng, một năm, mười năm, trăm năm, ngàn năm, hoặc trải qua ức năm, hoặc a du đa ức năm, hoặc na do tha ức năm, hoặc trải qua nửa kiếp, hoặc một kiếp, trăm kiếp, ngàn kiếp, hoặc trăm ngàn kiếp, nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số kiếp.

Nhờ Bồ tát vô thắng tràng giải thoát trí quang minh chiếu đến, nên Thiện Tài đồng tử được Tỳ

lô giá na tạng tam muội quang minh. Nhờ Vô tận trí giải thoát tam muội quang minh chiếu đến nên Thiện Tài được Phổ nhiếp chư phương đà la ni quang minh. Nhờ Kim cang luân đà la ni môn quang minh chiếu đến, nên Thiện Tài được Cực thanh tịnh trí huệ tâm tam muội quang minh. Nhờ Phổ môn trang nghiêm tạng bát nhã ba la mật quang minh chiếu đến, nên Thiện Tài được Phật hư không tạng luân tam muội quang minh. Nhờ Nhứt thiết Phật pháp luân tam muội quang minh chiếu đến, nên Thiện Tài được Tam thế vô tận trí tam muội quang minh.

Bấy giờ, Tiên nhơn Tỳ Mục Cù Sa buông tay Thiện Tài đồng tử. Thiện Tài liền tự thấy mình ở tại chỗ cũ. Tiên nhơn bảo Thiện Tài:

Nầy Thiện nam tử! Ngươi có ghi nhớ chăng? Thiện Tài thưa:

Bạch vâng! Đây là do sức của đức Thánh thiện tri thức vậy.

Tiên Nhơn nói:

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn Bồ tát vô thắng tràng giải thoát nầy. Như chư đại Bồ tát thành tựu tất cả tam muội thù thắng, được tự tại trong tất cả thời gian. Trong khoảng một niệm xuất sanh chư Phật vô lượng trí huệ. Dùng đèn

Phật trí làm trang nghiêm để chiếu khắp thế gian. Trong một niệm vào khắp cảnh giới tam thế. Phân thân qua khắp cõi nước mười phương. Trí thân vào khắp tất cả pháp giới. Tùy theo tâm chúng sanh mà hiện ra trước họ, xem xét căn hành của họ để làm lợi ích, phóng tịnh quang minh rất đáng mến thích. Như thế, ta làm sao biết được tất cả, nói được tất cả công đức hạnh đó, thù thắng nguyện đó, trang nghiêm độ đó, trí cảnh giới đó, tam muội cảnh giới đó, thần thông biến hóa đó, giải thoát du hý đó, thân tướng sai biệt đó, âm thanh thanh tịnh đó, trí huệ quang minh đó.

Nầy thiện nam tử! Phương nam nầy có một tụ lạc tên là Y Sa Na, có Bà la môn tên là Thắng Nhiệt. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử vui mừng hớn hở, đảnh lễ Tiên nhơn Tỳ Mục Cù Sa, hữu nhiễu vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi qua phương nam.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử nhờ Bồ tát vô thắng tràng giải thoát chiếu đến nên được trụ chư Phật bất tư nghì thần lực, được chứng Bồ tát bất tư nghì giải thoát thần thông trí, được Bồ tát bất tư nghì tam muội trí quang minh, được tất cả thời gian huân tu tam muội trí quang minh, được biết rõ tất cả cảnh giới đều nương tưởng mà an trụ tam

muội trí quang minh, được tất cả thế gian thù thắng trí quang minh. Đều hiện thân mình ở tất cả chỗ. Dùng trí cứu cánh nói pháp bình đẳng không hai không phân biệt. Dùng trí sáng sạch chiếu khắp cảnh giới. Phàm những pháp được nghe đều có thể nhẫn thọ tin hiểu thanh tịnh. Nơi pháp tự tánh quyết định rõ ràng. Tâm luôn chẳng bỏ Bồ tát diệu hạnh. Cầu Nhứt thiết trí trọn không thối chuyển. Chứng được Thập lực trí huệ quang minh. Siêng cầu diệu pháp thường chẳng nhàm đủ. Dùng chánh tu hành nhập Phật cảnh giới. Xuất sanh Bồ tát vô lượng trang nghiêm, vô biên đại nguyện đều đã thanh tịnh. Dùng trí vô cùng tận mà biết vô biên thế giới võng. Dùng tâm không khiếp nhược mà độ vô lượng chúng sanh hải. Rõ vô biên công hạnh cảnh giới của Bồ tát. Thấy vô biên thế giới những thứ sai biệt, những thứ trang nghiêm. Nhập vô biên thế giới những cảnh vi tế. Biết vô biên thế giới những danh hiệu, những ngôn ngữ. Biết vô biên chúng sanh các tri giải, các công hạnh, các hạnh thành thục, những tưởng sai biệt.

Thiện Tài nghĩ tưởng thiện tri thức đồng thời đi lần đến tụ lạc Y Sa Na, thấy Thắng Nhiệt Bà la môn tu những khổ hạnh cầu Nhứt thiết trí: Bốn phía đốt lửa ngọn cao như núi lớn, ở giữa có núi

đao cao nhọn vô cực. Thắng Nhiệt leo lên núi đao nhảy vào đống lửa. Lúc đó, Thiện Tài đến đảnh lễ chân Thắng Nhiệt mà thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo? Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin giảng giải cho tôi.

Thắng Nhiệt nói:

Nầy thiện nam tử! Nay ngươi có thể leo lên núi đao nầy, nhảy vào đống lửa nầy, thì những Bồ tát hạnh sẽ được thanh tịnh.

Lúc đó, Thiện Tài nghĩ rằng được thân người là khó, lìa các nạn là khó, được không nạn là khó, được tịnh pháp là khó, được gặp Phật là khó, đủ các căn là khó, nghe Phật pháp là khó, gặp người lành là khó, gặp chơn thiện tri thức là khó, thọ chánh giáo đúng lý là khó, được chánh mạng là khó, tùy pháp hành là khó. Đây phải chăng là ma, bị ma sai sử chăng? Phải chăng là đồ đảng hiểm ác của ma trá hiện tướng Bồ tát thiện tri thức mà muốn làm chướng nạn cho thiện căn của tôi, muốn làm nạn thọ mạng để chướng sự tu hành đạo Nhứt thiết trí của tôi. Muốn kéo tôi vào trong các ác đạo. Muốn chướng pháp môn của tôi, chướng Phật pháp của tôi chăng?

Lúc Thiện Tài suy nghĩ như vậy, mười ngàn Phạm Thiên ở trên hư không bảo rằng:

Nầy thiện nam tử! Chớ nghĩ như vậy, chớ tưởng như vậy. Đức Thánh đây đã được Kim cang diệm tam muội quang minh, phát đại tinh tấn độ các chúng sanh tâm không thối chuyển, muốn cạn tất cả biển tham ái, muốn triệt tất cả lưới tà kiến, muốn thiêu tất cả củi phiền não, muốn soi tất cả rừng mê lầm, muốn dứt tất cả điều lo sợ về vấn đề già chết, muốn hoại tất cả chướng tam thế, muốn phóng tất cả pháp quang minh.

Nầy thiện nam tử! Phạm Thiên chúng tôi phần nhiều chấp tà kiến, đều tự cho mình là bậc tự tại, là đấng làm ra tất cả, là tối thắng trong thế gian. Khi thấy Bà la môn nầy dùng năm thứ lửa đốt thân, lòng chúng tôi không còn mến luyến cung điện của mình, chẳng còn tham đắm các thiền định, cùng nhau đến chỗ Bà la môn nầy. Bấy giờ, Bà la môn nầy dùng sức thần thông hiển thị sự khổ hạnh lớn vì chúng tôi mà thuyết pháp, có thể làm cho chúng tôi diệt tất cả sự chấp, trừ tất cả kiêu mạn, an trụ đại từ, thực hành đại bi, phát khởi tâm quảng đại, phát Bồ đề tâm, thường thấy chư Phật, hằng nghe diệu pháp, ở tất cả chỗ tâm không chướng ngại.

Lại có mười ngàn chư ma ở trên hư không đem Thiên ma ni bửu rải trên mình Bà la môn mà bảo Thiện Tài đồng tử rằng:

Nầy thiện nam tử! Lúc Bà la môn nầy dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa chiếu khuất chúng tôi, cung điện và những đồ trang nghiêm của chúng tôi đều như đống mực đen, làm cho chúng tôi không còn mến luyến. Chúng tôi cùng quyến thuộc đến chỗ Bà la môn. Đức Thánh nầy nói pháp cho chúng tôi, làm cho chúng tôi và vô lượng Thiên tử cùng vô lượng Thiên nữ đều chẳng thối chuyển nơi Vô thượng Bồ đề.

Lại có mười ngàn Tự Tại Thiên vương ở trên hư không rải Thiên hoa, nói rằng:

Này thiện nam tử! Lúc Bà la môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa này chiếu khuất chúng tôi, bao nhiều cung điện và đồ trang nghiêm đều tối như đống mực, làm cho chúng tôi không còn mến luyến, bèn cùng quyến thuộc đến chỗ Bà la môn. Đức Thánh này vì chúng tôi mà thuyết pháp, làm cho chúng tôi được tự tại nơi tâm, được tự tại trong phiền não, được tự tại trong thọ sanh, được tự tại nơi nghiệp chướng, được tự tại nơi các tam muội, được tự tại nơi những đồ trang nghiêm, được tự tại nơi thọ mạng, nhẫn đến được tự tại nơi tất cả Phật pháp.

Lại có mười ngàn Hóa Lạc Thiên vương ở trong hư không trỗi Thiên nhạc cung kính cúng dường, nói rằng:

Nầy thiện nam tử! Lúc Bà la môn nầy dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa nầy chiếu đến cung điện, đồ trang nghiêm và thể nữ của chúng tôi. Làm cho chúng tôi chẳng thọ dục lạc, chẳng cầu dục lạc, thân tâm nhu nhuyến. Chúng tôi liền cùng quyến thuộc đến chỗ của Bà la môn nầy. Đức Thánh nầy vì chúng tôi mà thuyết pháp, làm cho thân tâm chúng tôi thanh tịnh, tâm được sáng sạch, tâm được thuần thiện, tâm nhu nhuyến, tâm hoan hỷ, nhẫn đến làm cho chúng tôi được thân thanh tịnh, thập lực thanh tịnh, sanh vô lượng thân, cho đến được Phật thân, Phật ngữ, Phật thanh, Phật tâm, thành tựu đầy đủ Nhứt thiết chủng trí.

Lại có mười ngàn Đâu Suất Thiên vương, Thiên tử, Thiên nữ và quyến thuộc ở trên hư không rưới những diệu hương cung kính đảnh lễ, nói rằng:

Nầy thiện nam tử! Lúc Bà la môn nầy dùng năm thứ lửa đốt thân làm cho chư Thiên chúng tôi và quyến thuộc không còn mến luyến cung điện của mình, đồng đến chỗ nầy nghe đức Thánh đây thuyết pháp. Có thể làm cho chúng tôi chẳng tham cảnh giới, thiểu dục tri túc, tâm sanh hoan hỷ, tâm được sung mãn phát sanh thiện căn, phát Bồ đề tâm, nhẫn đến viên mãn tất cả Phật pháp.

Lại có mười ngàn Đao Lợi chư Thiên và quyến thuộc Thiên tử, Thiên nữ ở trên hư không rải hoa Thiên mạn đà la cung kính cúng dường, nói rằng:

Nầy thiện nam tử! Lúc Bà la môn nầy dùng năm thứ lửa đốt thân, làm cho chư Thiên chúng tôi chẳng mến luyến Thiên âm nhạc, đồng đến chỗ nầy. Đức Thánh đây vì chúng tôi mà nói những pháp vô thường hư tan, làm cho chúng tôi bỏ rời những dục lạc, dứt trừ kiêu mạn phóng dật, thích Vô thượng Bồ đề.

Lại nầy thiện nam tử! Lúc chúng tôi thấy đức Thánh đây, thì đảnh núi Tu Di chấn động sáu cách, chúng tôi kinh sợ, đồng phát tâm Bồ đề kiên cố chẳng động lay.

Lại có mười ngàn Long vương, như là Y Na Bạt La Long vương, Nan Đà Long vương, Ưu Ba Nan Đà Long vương, v.v... Ở trên hư không mưa hắc chiên đàn. Vô lượng Long nữ tấu Thiên âm nhạc, rải Thiên diệu hoa và Thiên hương thủy cung kính cúng dường. Nói rằng:

Nầy thiện nam tử! Lúc Bà la môn nầy dùng

năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa nầy chiếu khắp tất cả Long cung, làm cho Long chúng khỏi sợ cát nóng, khỏi sợ Kim sí điểu, trừ sân hận, thân mát mẻ, tâm không nhơ, nghe pháp liền tin hiểu, nhàm ghét loài rồng, chí thành sám hối nghiệp chướng, nhẫn đến phát tâm Vô thượng Bồ đề, an trụ nơi Nhứt thiết trí.

Lại có mười ngàn Dạ xoa vương ở trên hư không cung kính cúng dường Bà la môn nầy và Thiện Tài đồng tử mà nói rằng:

Nầy Thiện nam tử! Lúc Bà la môn nầy dùng năm thứ lửa đốt thân, chúng tôi cùng quyến thuộc đều phát tâm từ mẫn đối với chúng sanh. Tất cả La sát, Cưu bàn trà, v.v... cũng sanh lòng từ mẫn. Vì có tâm từ mẫn nên không não hại chúng sanh, đồng đến chỗ chúng tôi. Chúng tôi và đại chúng ấy không luyến mến cung điện của mình, đồng nhau đến chỗ nầy. Đức Thánh đây liền theo cơ nghi mà thuyết pháp làm cho chúng tôi thâm tâm đều được an lạc. Lại làm cho vô lượng Dạ xoa, La sát, Cưu bàn trà, v.v... phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Lại có mười ngàn Càn thát bà vương ở trên hư không mà nói rằng:

Nầy thiện nam tử! Lúc Bà la môn đây dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa nầy chiếu cung điện của chúng tôi, làm cho chúng tôi thọ bất tư nghì vô lượng khoái lạc. Vì thế chúng tôi đến chỗ nầy. Đức Thánh đây vì chúng tôi mà thuyết pháp làm cho chúng tôi được chẳng thối chuyển Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có mười ngàn A tu la vương ra khỏi đại hải ở giữa hư không duỗi đầu gối, hữu chắp tay làm lễ mà nói rằng:

Nầy thiện nam tử! Lúc Bà la môn nầy dùng năm thứ lửa đốt thân thì cung điện của chúng tôi và đại hải, đại địa đều chấn động, làm cho chúng tôi bỏ kiêu mạn phóng dật. Do đó chúng tôi đến chỗ nầy nghe pháp, rời bỏ siểm cuống, an trụ nhẫn địa kiên cổ bất động, viên mãn thập lực.

Lại có mười ngàn Ca lâu la vương, Dũng Lực Trì vương làm thượng thủ. Đồng hóa làm thân ngoại đạo đồng tử ở trên không xướng rằng:

Nầy thiện nam tử! Lúc Bà la môn nầy dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa chiếu cung điện chúng tôi, tất cả đều chấn động, thảy đều kinh sợ. Do đó chúng tôi đồng đến chỗ nầy. Đức Thánh đây tùy nghi mà thuyết pháp cho chúng tôi, khiến chúng tôi tu tập đại từ, khen ngợi đại bi, qua khỏi biển sanh tử, ở trong sình lầy ái dục mà cứu vớt chúng sanh, khen Bồ đề tâm, khởi trí phương tiện, tùy cơ nghi điều phục chúng sanh.

Lại có mười ngàn Khẩn na la vương ở trong hư không xướng rằng:

Nầy thiện nam tử! Lúc Bà la môn nầy dùng năm thứ lửa đốt thân thì cung điện của chúng tôi ở, cùng những cây đa la, cây âm nhạc, cây diệu bửu, những lưới bửu linh, những dây lụa báu và những nhạc khí tự nhiên vang ra tiếng Phật, tiếng Pháp và tiếng bất thối chuyển Bồ tát Tăng, tiếng nguyện cầu Vô thượng Bồ đề, nói rằng: "Phương đó, nước đó có Bồ tát đó phát Bồ đề tâm. Phương đó, nước đó có Bồ tát tu hành khổ hạnh, khó xả mà xả được, nhẫn đến thanh tịnh hạnh Nhứt thiết trí. Phương đó, nước đó có Bồ tát đó qua đạo tràng. Nhẫn đến phương đó nước đó có đức Như Lai đó làm Phật sự xong liền nhập Niết bàn".

Nầy thiện nam tử! Giả sử có người đem tất cả cỏ cây ở Diêm Phù Đề nghiền nát thành vi trần, có thể đếm biết được số vi trần nầy. Còn trong cung điện của chúng tôi, những cây đa la, nhẫn đến nhạc khí nói Bồ tát danh, Như Lai danh, phát đại nguyện, chỗ tu hành, v.v...không ai biết được ngằn mé.

Nầy thiện nam tử! Vì chúng tôi được nghe tiếng Phật, tiếng Pháp, tiếng Bồ tát Tăng nên rất hoan hỷ, cùng nhau đến chỗ nầy. Đức Thánh nầy liền vì chúng tôi mà thuyết pháp. Làm cho chúng

tôi và vô lượng chúng sanh được bất thối chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có vô lượng chư Thiên Dục giới ở trên hư không dùng đồ cúng vi diệu cung kính cúng dường, xướng rằng:

Nầy thiện nam tử! Lúc Bà la môn nầy dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa nầy chiếu sáng tất cả địa ngục A tỳ. Những kẻ chịu khổ đều làm cho thôi dứt. Chúng tôi thấy ánh sáng lửa nầy liền sanh lòng tịnh tín. Do lòng tin nên thân địa ngục chết được sanh lên cõi trời. Nhớ ơn, nên chúng tôi đến đây cung kính chiêm ngưỡng đức Thánh nầy lòng không nhàm đủ. Đức Thánh đây vì chúng tôi mà thuyết pháp, làm cho vô lượng chúng sanh phát Bồ đề tâm.

Lúc đó, Thiện Tài đồng tử nghe pháp như vậy lòng rất hoan hỷ, xem Bà la môn Thắng Nhiệt là bậc chơn thiện tri thức, cúi đầu kính lễ, xướng rằng:

Tôi sanh lòng bất thiện đối với đức Thánh thiện tri thức, ngưỡng mong đức Thánh cho tôi sám hối.

Thắng Nhiệt Bà la môn vì Thiện Tài mà nói kệ rằng:

Nếu có chư Bồ tát

Thuận theo thiện tri thức
Tất cả không nghi sợ
An trụ tâm chẳng động.
Nên biết người như vậy
Tất được lợi quảng đại
Ngồi dưới cây Bồ đề
Thành bực Vô Thượng Giác.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử liền leo lên núi dao tự nhảy vào đống lửa. Khi rơi xuống giữa chừng, Thiện Tài liền chứng được Bồ tát thiện trụ tam muội. Vừa chạm ngọn lửa, Thiện Tài lại chứng được Bồ tát tịch tịnh lạc thần thông tam muội. Thiện Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Núi dao và đống lửa nầy, thân tôi vừa chạm đến thì được an ổn khoái lạc.

Thắng Nhiệt Bà la môn nói:

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ được môn Bồ tát vô tận luân giải thoát. Còn như ngọn lửa đại công đức của chư đại Bồ tát có thể đốt cháy kiến hoặc của tất cả chúng sanh không để thừa, tất được bất thối chuyển, tâm vô cùng tận, tâm không giải đãi, tâm không khiếp nhược, phát tâm kiên cố như kim cang tạng, tâm chóng tu các công hạnh không trì huỡn, nguyện như phong luân trì khắp tất cả

đại thệ tinh tấn đều không thối chuyển... Ta thế nào biết hết được, nói hết được công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Phương nam đây có một thành tên là Sư Tử Phấn Tấn, trong thành ấy có một đồng nữ tên là Từ Hạnh. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo?

Lúc đó, Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân Thắng Nhiệt Bà la môn, hữu nhiễu vô lượng vòng từ tạ mà đi.

\* Thiện Tài đối với thiện tri thức sanh lòng rất tôn trọng. Sanh trí hiểu quảng đại thanh tịnh. Thường nhớ Đại thừa chuyên cầu Phật trí. Nguyện thấy chư Phật, quán pháp cảnh giới. Trí vô ngại thường hiện tiền. Quyết định biết rõ thiệt tế của các pháp, thường trụ tế, tất cả tam thế những sát na tế, như hư không tế, vô nhị tế, tất cả pháp vô phân biệt tế, tất cả nghĩa vô chướng ngại tế, tất cả kiếp vô thất hoại tế, tất cả Như Lai vô tế chi tế. Với tất cả Phật tâm vô phân biệt. Phá những lưới tưởng. Lìa những chấp trước. Chẳng chấp lấy chúng hội đạo tràng của chư Phật, cũng chẳng chấp lấy cõi nước thanh tịnh của chư Phật. Biết các chúng sanh đều không có ngã. Biết tất cả tiếng thảy đều như vang. Biết tất cả sắc thảy đều như bóng.

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 65.

Thiện Tài đi lần về phương nam đến thành Sư Tử Phấn Tấn tìm Từ Hạnh đồng nữ. Nghe nói đồng nữ là con gái của vua Sư Tử Tràng, năm trăm đồng nữ hầu hạ, ở điện Tỳ Lô Giá Na Tạng, ngồi trên tòa long thắng chiên đàn túc kim tiền võng Thiên y mà thuyết diệu pháp. Thiện Tài đến cửa vương cung, thấy vô lượng đại chúng đi vào cung bèn hỏi:

Các Ngài hôm nay vào vương cung có việc gì thế?

Đại chúng đáp:

Chúng tôi muốn đến nghe Từ Hạnh đồng nữ thuyết diệu pháp.

Nghe xong, Thiện Tài cũng đi vào vương cung, thấy điện Tỳ Lô Giá Na Tạng, đất bằng pha lê, cột bằng lưu ly, vách bằng kim cang, tường rào bằng vàng diêm phù đàn, trăm ngàn ánh sáng làm cửa nẻo, trang nghiêm với vô số báu, ma ni. Gương bửu tạng ma ni trang nghiêm giáp vòng. Dùng ma ni bửu tối thượng ở thế gian để trang sức. Vô số lưới báu giăng che phía trên. Trăm ngàn linh vàng vang tiếng vi diệu. Từ Hạnh đồng nữ da màu huỳnh kim, mắt tím biếc, tóc xanh biếc, dùng Phạm âm thanh để thuyết pháp.

Thiện Tài đồng tử thấy xong, đảnh lễ chân Từ

Hạnh đồng nữ hữu nhiễu vô số vòng, chắp tay cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo? Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo. Xin vì tôi mà giảng giải.

Đồng nữ bảo Thiện Tài rằng:

Nầy thiện nam tử! Ngươi nên quán sát cung điện trang nghiêm của ta đây.

Thiện Tài vâng lời đảnh lễ, quán sát khắp cung điện. Thấy trong mỗi vách, mỗi cột, mỗi gương, mỗi tướng, mỗi hình, mỗi ma ni bửu, mỗi đồ trang nghiêm, mỗi linh, mỗi cây báu, mỗi hình tượng báu, mỗi bửu anh lạc đều hiện pháp giới tất cả Như Lai từ sơ phát tâm tu hạnh Bồ tát thành mãn đại nguyện, đầy đủ công đức, thành Đẳng Chánh Giác, chuyển diệu pháp luân, nhẫn đến thị hiện nhập Niết bàn. Tất cả ảnh tượng như vậy đều hiện rõ cả. Như trong nước thanh tịnh đứng lặng, thấy khắp hư không nhựt nguyệt tinh tú. Đây là do sức thiện căn trong đời quá khứ của Từ Hạnh đồng nữ. Thiện Tài ghi nhớ những tướng chư Phật đã được thấy, đứng chắp tay chiếm ngưỡng đồng nữ.

Đồng nữ bảo Thiện Tài rằng:

Nầy thiện nam tử! Đây là môn Bát nhã ba la mật phổ trang nghiêm. Ta ở chỗ ba mươi sáu hằng hà sa chư Phật cầu được pháp nầy. Chư Phật Như Lai đều dùng môn khác nhau làm cho ta nhập môn Bát nhã ba la mật phổ trang nghiêm nầy. Pháp của một đức Phật diễn nói, chư Phật khác chẳng nói lập lại.

Thiện Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Cảnh giới của môn Bát nhã ba la mật phổ trang nghiêm nầy như thế nào?

Từ Hạnh nói:

Nầy thiện nam tử! Ta nhập môn Bát nhã ba la mật phổ trang nghiêm nầy, tùy thuận xu hướng tư duy quán sát ghi nhớ phân biệt liền được Phổ môn đà la ni, trăm vạn vô số môn đà la ni đều hiện tiền.

Như là: môn Phật sát đà la ni, môn Phật đà la ni, môn Pháp đà la ni, môn Chúng sanh đà la ni, môn Quá khứ đà la ni, môn Vị lai đà la ni, môn Hiện tại đà la ni, môn Thường trụ tế đà la ni, môn Phước đức đà la ni, môn Phước đức trợ đạo cụ đà la ni, môn Trí huệ đà la ni, môn Trí huệ trợ đạo cụ đà la ni, môn Chư nguyện đà la ni, môn Phân biệt chư nguyện đà la ni, môn Tập chư hạnh đà la ni, môn Thanh tịnh hạnh đà la ni, môn Viên mãn

hạnh đà la ni, môn Nghiệp đà la ni, môn Nghiệp bất thất hoại đà la ni, môn Nghiệp lưu chú đà la ni, môn Nghiệp sở tác đà la ni, môn Xả ly ác nghiệp đà la ni, môn Tu tập chánh nghiệp đà la ni, môn Nghiệp tự tại đà la ni, môn Thiện hạnh đà la ni, môn Tam muội đà la ni, môn Tùy thuận tam muội đà la ni, môn Quán sát tam muội đà la ni, môn Tam muội cảnh giới đà la ni, môn Tùng tam muội khởi đà la ni, môn Thần thông đà la ni, môn Tâm hải đà la ni, môn Chủng chủng tâm đà la ni, môn Trực tâm đà la ni, môn Chiếu tâm trù lâm đà la ni, môn Điều tâm thanh tịnh đà la ni, môn Đà la ni biết chúng sanh từ đâu sanh, môn Đà la ni biết chúng sanh phiền não hiện hành, môn Đà la ni biết chúng sanh tập khí, môn Đà la ni biết phiền não phương tiện, môn Đà la ni biết chúng sanh giải, môn Đà la ni biết chúng sanh hạnh, môn Đà la ni biết chúng sanh hạnh chẳng đồng, môn Đà la ni biết chúng sanh tánh, môn Đà la ni biết chúng sanh dục, môn Đà la ni biết chúng sanh tưởng, môn Đà la ni thấy khắp mười phương, môn Thuyết pháp đà la ni, môn Đại bi đà la ni, môn Đại từ đà la ni, môn Tịch tịnh đà la ni, môn Ngôn ngữ đạo đà la ni, môn Phương tiện phi phương tiện đà la ni, môn Tùy thuận đà la ni, môn Sai biệt đà la ni, môn Phổ nhập đà la ni, môn Vô ngại tế

đà la ni, môn Phổ biến đà la ni, môn Phật pháp đà la ni, môn Bồ tát pháp đà la ni, môn Thanh văn pháp đà la ni, môn Độc giác pháp đà la ni, môn Thế gian pháp đà la ni, môn Thế giới thành đà la ni, môn Thế giới hoại đà la ni, môn Thế giới trụ đà la ni, môn Tịnh thế giới đà la ni, môn Cấu thế giới đà la ni, môn Đà la ni nơi cấu thế giới hiện tịnh, môn Đà la ni nơi tịnh thế giới hiện tịnh, môn Thuần cấu thế giới đà la ni, môn Thuần tịnh thế giới đà la ni, môn Bất bình thản thế giới đà la ni, môn Bình thản thế giới đà la ni, môn Phúc thế giới đà la ni, môn Nhơn đà la võng thế giới đà la ni, môn Thế giới chuyển đà la ni, môn Đà la ni biết nương nơi tưởng mà an trụ, môn Đà la ni tế vào thô, môn Đà la ni thô vào tế, môn Thấy chư Phật đà la ni, môn Phân biệt thân Phật đà la ni, môn Phật quang minh trang nghiêm võng đà la ni, môn Phật viên mãn âm đà la ni, môn Phật pháp luân đà la ni, môn Thành tựu Phật pháp luân đà la ni, môn Sai biệt Phật pháp luân đà la ni, môn Vô sai biệt Phật pháp luân đà la ni, môn Giải thích Phật luân đà la ni, môn Chuyển Phật pháp luân đà la ni, môn Năng tác Phật sự đà la ni, môn Phân biệt Phật chúng hội đà la ni, môn Nhập Phật chúng hội hải đà la ni, môn Phổ chiếu Phật lực đà la ni, môn Chư Phât tam muôi đà la ni, môn Chư

Phật tam muội tự tại dụng đà la ni, môn Chư Phật sở trụ đà la ni, môn Chư Phật sở trì đà la ni, môn Chư Phật biến hóa đà la ni, môn Chư Phật tri chúng sanh tâm hành đà la ni, môn Chư Phật thần thông biến hiện đà la ni, môn đà la ni ở Đâu Suất Thiên cung, nhẫn đến nhập Niết bàn, môn Đà la ni lợi ích vô lượng chúng sanh, môn Đà la ni nhập pháp thậm thâm, môn Đà la ni nhập pháp vi diệu, môn Bồ đề tâm đà la ni, môn Khởi Bồ đề tâm đà la ni, môn Trợ Bồ đề tâm đà la ni, môn Chư nguyện đà la ni, môn Chư hạnh đà la ni, môn Thần thông đà la ni, môn Xuất ly đà la ni, môn Tổng trì thanh tịnh đà la ni, môn Trí luân thanh tịnh đà la ni, môn Trí huệ thanh tịnh đà la ni, môn Bồ đề vô lượng đà la ni, môn Tự tâm thanh tịnh đà la ni.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn Bát nhã ba la mật phổ trang nghiêm. Còn như chư đại Bồ tát tâm lượng quảng đại khắp cõi hư không nhập vào pháp giới phước đức thành mãn, an trụ pháp xuất thế, xa hạnh thế gian, trí nhãn thanh tịnh xem khắp pháp giới. Huệ tâm quảng đại như hư không. Thảy đều thấy rõ tất cả cảnh giới. Được bực vô ngại tạng đại quang minh. Khéo hay phân biệt tất cả pháp nghĩa. Làm công hạnh thế gian mà chẳng nhiễm thế pháp. Hay lợi ích thế gian

chẳng bị thế gian làm hoại. Khắp làm y chỉ cho tất cả thế gian. Biết khắp tâm hành của tất cả thế gian, tùy cơ nghi mà vì họ thuyết pháp. Trong tất cả thời gian hằng được tự tại... Như thế thì ta làm sao biết được, nói được hết công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Phương nam đây có một nước tên là Tam Nhãn. Xứ đó có Tỳ kheo tên là Thiện Kiến. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân của Từ Hạnh đồng nữ, hữu nhiễu vô số vòng, luyến mộ chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Bấy giờ, Thiện Tài suy gẫm hạnh của Bồ tát an trụ rất sâu, pháp của Bồ tát chứng rất sâu, chỗ của Bồ tát nhập rất sâu. Suy gẫm chúng sanh vi tế trí rất sâu, thế gian nương nơi tưởng mà trụ rất sâu, hạnh của chúng sanh làm rất sâu, tâm lưu chú của chúng sanh rất sâu, chúng sanh như quang ảnh rất sâu, chúng sanh danh hiệu rất sâu, chúng sanh ngôn thuyết rất sâu. Suy gẫm trang nghiêm pháp giới rất sâu, gieo trồng nghiệp hạnh rất sâu, nghiệp trang sức thế gian rất sâu.

Thiện Tài đi lần qua phương nam đến nước Tam Nhãn tìm Tỳ kheo Thiện Kiến. Thấy Tỳ kheo ấy đi kinh hành trong rừng, tuổi trẻ dung mạo xinh đẹp, tóc xanh biếc xoáy về phía hữu không rối, đảnh đầu có nhục kế, da màu huỳnh kim, cổ có ba ngấn, trán rộng bằng thẳng, mắt dài rộng như thanh liên hoa, môi miệng đỏ sạch như trái tần bà, ngực có chữ "Vạn" (卐), bảy chỗ bằng đầy, cánh tay thon dài, ngón có màng lưới, trong bàn tay, bàn chân có kim cang luân, thân đẹp lạ như trời Tịnh Cư, trên dưới ngay thẳng như cây ni câu đà, những đại nhơn tướng và tùy hình hảo đều viên mãn cả, nghiêm sức như núi Tuyết, mắt nhìn chẳng nháy, viên quang một tầm, trí huệ rộng rãi như đại hải, nơi các cảnh giới tâm không bị động, hoặc trầm hoặc cử, hoặc trí hoặc phi trí, tất cả động chuyển hý luận đều trừ hết. Được cảnh giới bình đẳng của Phật. Lòng đại bi giáo hóa chúng sanh không tạm bỏ. Vì muốn lợi lạc tất cả chúng sanh. Vì muốn khai thị pháp nhãn Như Lai. Vì noi theo đường của Như Lai đi, chẳng chậm chẳng mau, đi kinh hành kỹ chắc.

Vô lượng Thiên, Long, Bát bộ cùng Nhơn, Phi nhơn vây quanh sau trước. Chủ Phương Thần theo phương hồi chuyển dẫn đường ở trước. Túc Hành Thần cầm bửu liên hoa đỡ chân Tỳ kheo. Vô Tận Quang Thần phóng quang phá tối. Diêm Phù Tràng Lâm Thần rải những hoa đẹp. Bất Động Tạng Địa Thần hiện những bửu tạng. Phổ Quang Minh Hư Không Thần trang nghiêm hư không. Thành Tựu Đức Hải Thần mưa ma ni bửu vô cấu tạng. Tu Di Sơn Thần đầu đảnh kính lễ cúi mình hiệp chưởng. Vô Ngại Lực Phong Thần rải hoa đẹp thơm. Xuân Hòa Chủ Dạ Thần trang nghiêm nơi thân cả mình mọp xuống đất. Thường Giác Chủ Trú Thần cầm tràng ma ni chiếu khắp các phương, ở giữa hư không phóng đại quang minh.

Thiện Tài đồng tử đến chỗ Thiện Kiến Tỳ kheo đảnh lễ chắp tay cúi mình thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, cầu Bồ tát hạnh. Tôi nghe đức Thánh hay khéo khai thị những đạo Bồ tát. Xin vì tôi mà dạy thế nào học Bồ tát hạnh? Thế nào tu Bồ tát đạo?

Thiện Kiến Tỳ kheo nói:

Nầy thiện nam tử! Ta tuổi còn trẻ, xuất gia lại chưa được lâu. Trong đời nầy, ta tịnh tu Phạm hạnh ở chỗ ba mươi sáu hằng hà sa đức Phật. Hoặc có chỗ đức Phật, ta tu một ngày một đêm. Hoặc có chỗ đức Phật, ta tu bảy ngày bảy đêm. Hoặc có chỗ đức Phật, ta tu nửa tháng hoặc một tháng, một năm, trăm năm, muôn năm, ức năm, na do tha năm, nhẫn đến hoặc có chỗ đức Phật ta tu Phạm hạnh bất khả thuyết bất khả thuyết năm. Hoặc một tiểu kiếp, hoặc nửa đại kiếp, hoặc một

đại kiếp, trăm đại kiếp, nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết đại kiếp nghe diệu pháp và thọ hành giáo pháp của chư Phật, trang nghiêm thệ nguyện, nhập chỗ sở chứng, tịnh tu công hạnh, đầy đủ sáu môn ba la mật hải.

Cũng thấy chư Phật đó thành đạo thuyết pháp, mỗi mỗi sai biệt không tạp loạn, trụ trì di giáo đến diệt tận. Cũng biết chư Phật đó trước kia phát nguyện, dùng nguyện lực tam muội nghiêm tịnh tất cả Phật độ. Dùng sức tam muội nhập tất cả hạnh mà tịnh tu tất cả Bồ tát hạnh. Dùng sức Phổ Hiền thừa xuất ly mà thanh tịnh tất cả Phật ba la mật.

Lại nầy thiện nam tử! Lúc ta kinh hành, trong một niệm, tất cả mười phương đều hiện tiền, vì trí huệ thanh tịnh vậy. Trong một niệm, tất cả thế giới đều hiện tiền vì đi qua bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới vậy. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết Phật độ thảy đều nghiêm tịnh, vì thành tựu sức đại nguyện vậy. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết chúng sanh sai biệt hạnh thảy đều hiện tiền, vì đầy đủ mười trí lực vậy. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết thân Phật thanh tịnh đều hiện tiền, vì thành tựu Phổ Hiền hạnh nguyện lực vậy. Trong một niệm cung kính cúng dường bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số Như Lai, vì

thành tựu tâm nhu nhuyến nguyện lực cúng dường Như Lai vậy. Trong một niệm lãnh thọ bất khả thuyết bất khả thuyết Như Lai pháp, vì được chứng vô số pháp sai biệt trụ trì pháp luân đà la ni lực vậy. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết Bồ tát hạnh hải thảy đều hiện tiền, vì được nguyện lực hay tịnh tu tất cả hạnh như nhơn đà la võng. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết những tam muội hải thảy đều hiện tiền, vì được nguyện lực nơi một môn tam muội nhập tất cả môn tam muội đều khiến thanh tịnh. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết chư căn hải đều hiện tiền, vì được nguyện lực rõ biết chư căn tế, ở trong một căn thấy tất cả căn vậy. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số thời gian thảy đều hiện tiền, vì được nguyện lực trong tất cả thời gian chuyển pháp luân, chúng sanh giới tận nhưng pháp luân vô tận vậy. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết tất cả tam thế hải thảy đều hiện tiền, vì được nguyện lực trí quang minh biết rõ tất cả phần vị tam thế trong tất cả thế giới vậy.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát Bồ tát tùy thuận đăng nầy. Còn như chư đại Bồ tát như kim cang đăng ở nhà Như Lai chơn chánh thọ sanh, thành tựu đầy đủ mạng căn bất tử,

thường thắp trí đăng không tắt mất. Thân của các Ngài kiên cố không bị chướng hoại, hiện thân sắc tướng như huyễn, như pháp duyên khởi vô lượng sai biệt, tùy tâm chúng sanh mỗi mỗi thị hiện hình mạo sắc tướng, trong đời không gì sánh bằng, tên độc, hỏa tai không hại được. Như núi kim cang không ai phá hư được. Hàng phục tất cả chúng ma ngoại đạo. Thân các Ngài đẹp tốt như núi chơn kim. Ở trong nhơn Thiên rất là thù đặc. Tiếng tốt rộng lớn không ai chẳng nghe biết. Xem các thế gian đều đối trước mắt. Diễn pháp tạng sâu như biển vô tận. Phóng đại quang minh chiếu khắp mười phương.

Nếu có ai thấy chư đại Bồ tát nầy thì phá tất cả núi lớn chướng ngại, thì nhổ tất cả gốc bất thiện, thì khiến gieo trồng gốc lành quảng đại. Những bậc như vậy rất khó thấy được, rất khó xuất hiện thế gian. Ta làm sao biết được, nói được công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Phương nam đây có một nước tên là Danh Văn. Trong bãi sông của xứ đó có một đồng tử tên là Tự Tại Chủ. Người đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử vì muốn rốt ráo hạnh Bồ tát dũng mãnh thanh tịnh. Muốn được Bồ tát đại lực quang minh. Muốn tu những hạnh

công đức vô thắng vô tận của Bồ tát. Muốn viên mãn đại nguyện kiên cố của Bồ tát. Muốn thành thâm tâm quảng đại của Bồ tát. Muốn trì vô lượng thắng hạnh của Bồ tát. Với Bồ tát phát tâm không nhàm đủ. Nguyện nhập tất cả công đức của Bồ tát. Muốn thường nhiếp ngự tất cả chúng sanh. Muốn vượt khỏi rừng rậm hoang vu sanh tử. Với các thiện tri thức thường thích thấy nghe, thờ phụng cúng dường không nhàm đủ. Thiện Tài đảnh lễ nơi chân Thiện Kiến Tỳ kheo, hữu nhiễu vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Thiện Tài đồng tử thọ giáo nơi Thiện Kiến Tỳ kheo, nhớ, nghĩ, thọ trì, suy gẫm, tu tập biết rõ quyết định, được ngộ nhập pháp môn đó. Chúng Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thát bà vây quanh trước sau đi theo Thiện Tài đồng tử.

Đến nước Danh Văn, Thiện Tài tìm Tự Tại Chủ đồng tử. Thấy đồng tử nầy ở trên bãi sông cùng mười ngàn đồng tử gom cát để chơi. Thiện Tài đến đảnh lễ chân Tự Tại Chủ đồng tử hữu nhiễu vô lượng vòng, cung kính chắp tay thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo? Xin đức Thánh giảng nói cho.

Tự Tại Chủ đồng tử nói:

Nầy thiện nam tử! Thuở xưa, ta ở chỗ Văn Thù Sư Lợi đồng tử học những pháp thơ, số, toán, ấn, v.v... liền được ngộ nhập Nhứt thiết công xảo thần thông trí pháp môn.

Ta nhơn pháp môn nầy nên được biết những pháp thơ, số, toán, ấn giới xứ ở thế gian, cũng có thể chữa lành tất cả những bịnh phong, điên, ốm gầy, quỷ mị dựa, v.v... Cũng có thể tạo lập thành ấp, tu lạc, vườn rừng, đền đài, cung điện, nhà cửa, cũng khéo điều luyện những tiên dược, cũng khéo kinh doanh tất cả sự nghiệp ruộng nương buôn bán, lấy bỏ tiến thối đều đúng cơ nghi. Ta lại khéo phân biệt biết thân tướng chúng sanh, làm lành, làm dữ, sẽ sanh cõi lành, sẽ sanh cõi ác. Người nầy đáng được đạo Thanh văn thừa, người nầy đáng được đạo Duyên giác thừa, người nầy đáng nhập Nhứt thiết trí địa. Những sự như vậy thảy đều biết được và cũng làm cho chúng sanh học tập những pháp nầy tăng trưởng quyết định rốt ráo thanh tịnh.

Nầy thiện nam tử! Ta cũng biết Bồ tát toán pháp. Như là một trăm lạc xoa\* làm một câu chi. Câu chi lần câu chi làm một a giu đa. A giu đa lần

 $<sup>^*</sup>$  Một lạc xoa là mười vạn (100.000 – Phật Học Đại Từ Điển).

a giu đa làm một na do tha. Na do tha lần na do tha làm một tần bà la. Tần bà la lần tần bà la làm một căng yết la. Nói rộng đến ưu bát la lần ưu bát la làm một ba đầu ma. Ba đầu ma lần ba đầu ma làm một tăng kỳ. Tăng kỳ lần tăng kỳ làm một thú. Thú lần thú làm một dụ. Dụ lần dụ làm một vô số. Vô số lần vô số làm một vô số chuyển. Vô số chuyển lần vô số chuyển làm một vô lượng. Vô lượng lần vô lượng làm một vô lượng chuyển. Vô lượng chuyển lần vô lượng chuyển làm một vô biên. Vô biên lần vô biên làm một vô biên chuyển. Vô biên chuyển lần vô biên chuyển làm một vô đẳng. Vô đẳng lần vô đẳng làm một vô đẳng chuyển. Vô đẳng chuyển lần vô đẳng chuyển làm một bất khả sổ. Bất khả sổ lần bất khả sổ làm một bất khả sổ chuyển. Bất khả sổ chuyển lần bất khả sổ chuyển làm một bất khả xưng. Bất khả xưng lần bất khả xưng làm một bất khả xưng chuyển. Bất khả xưng chuyển lần bất khả xưng chuyển làm một bất khả tư. Bất khả tư lần bất khả tư làm một bất khả tư chuyển. Bất khả tư chuyển lần bất khả tư chuyển làm một bất khả lượng. Bất khả lượng lần bất khả lượng làm một bất khả lượng chuyển. Bất khả lượng chuyển lần bất khả lượng chuyển làm một bất khả thuyết. Bất khả thuyết lần bất khả thuyết làm một bất khả thuyết chuyển. Bất khả thuyết chuyển lần bất khả thuyết chuyển làm một bất khả thuyết bất khả thuyết. Bất khả thuyết bất khả thuyết lần bất khả thuyết chuyển.

Này thiện nam tử! Ta dùng Bồ tát toán pháp này để tính đống cát rộng lớn vô lượng do tuần, đều biết trong đó có bao nhiều hột cát. Cũng có thể tính biết phương đông có tất cả bao nhiều thế giới sai khác thứ đệ an trụ. Chín phương kia cũng như vậy. Ta cũng có thể tính biết mười phương có tất cả bao nhiều thế giới rộng hẹp lớn nhỏ và danh hiệu, trong đó bao nhiều tên của tất cả kiếp, tên của tất cả Phật, tên của tất cả chúng sanh, tên của tất cả nghiệp, tên của tất cả Bồ tát, tên của tất cả đế lý, ta đều biết rõ.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết một pháp môn Nhứt thiết công xảo đại thần thông trí quang minh nầy. Như chư đại Bồ tát có thể biết tất cả số chúng sanh, biết tất cả số phẩm loại của các pháp, biết số sai biệt của tất cả pháp, biết số tất cả tam thế, biết danh số tất cả chúng sanh, biết danh số tất cả các pháp, biết số tất cả Như Lai, biết danh số tất cả chư Phật, biết số tất cả Bồ tát, biết danh số tất cả Bồ tát... Như vậy ta làm sao biết được, nói được công đức đó; làm sao hiển thị được công

hạnh và cảnh giới đó; làm sao khen được thắng lực đó, biện được lạc dục đó, tuyên được trợ đạo đó, bày được đại nguyên đó, khen được diệu hạnh đó, xiển dương được các ba la mật đó, diễn nói được thanh tịnh đó, nhẫn đến làm sao phát được trí huệ quang minh thù thắng đó.

Nầy thiện nam tử! Phương nam đây có một thành lớn tên là Hải Trụ. Trong thành ấy có một ưu ba di tên là Cụ Túc. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử nghe lời trên đây cả mình rởn ốc, hoan hỷ vô lượng, được tâm tin mến hy hữu, thành tựu tâm rộng lớn lợi ích chúng sanh, đều có thể thấy rõ tất cả chư Phật thứ đệ xuất thế, đều có thể thông đạt pháp luân trí huệ thậm thâm thanh tịnh. Nơi tất cả các loài đều tùy loại hiện thân. Rõ biết cảnh giới tam thế bình đẳng. Xuất sanh vô tận công đức hải. Phóng đại trí huệ tự tại quang minh. Mở khóa cửa thành ba cõi. Thiện Tài đảnh lễ chân Tự Tại Chủ đồng tử, hữu nhiễu vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Bấy giờ, Thiện Tài quán sát tư duy lời dạy của thiện tri thức, dường như biển lớn nhận nước mưa to không nhàm đủ. Tự nghĩ rằng lời dạy của thiện tri thức như nắng xuân, sanh trưởng tất cả gốc mầm pháp lành. Lời dạy của thiện tri thức như

mãn nguyệt, phàm chỗ chiếu đến đều làm cho mát mẻ. Lời dạy của thiện tri thức như núi Tuyết mùa hạ, hay làm cho muông thú khỏi nóng khát. Lời dạy của thiện tri thức như mặt nhựt chiếu ao nước thơm, làm nở tất cả những hoa sen thiện tâm. Lời dạy của thiện tri thức như châu đại bửu, những pháp bửu sung mãn nơi tâm. Lời dạy của thiện tri thức như cây diêm phù chứa nhóm tất cả hoa quả phước trí. Lời dạy của thiện tri thức như đại Long vương, du hý tự tại trên hư không. Lời dạy của thiện tri thức như núi Tu Di, Đao Lợi Thiên vô lượng thiện pháp ở trong đó. Lời dạy của thiện tri thức dường như Đế Thích chúng hội vây quanh, không ai chói che được, hay phục ngoại đạo và chúng ma quân.

Thiện Tài đi lần đến thành Hải Trụ tìm đến nhà ưu ba di Cụ Túc. Nhà nầy rất rộng, nhiều thứ trang nghiêm, tường rào bao bọc toàn bằng những chất báu. Bốn phía đều có cửa bửu trang nghiêm.

Thiện Tài vào nhà, thấy Cụ Túc ưu bà di ngồi trên tòa báu, tuổi lớn xinh đẹp, đoan trang đáng kính, mặc y phục trắng, rủ tóc, không đeo chuỗi ngọc. Thân tướng của ưu bà di nầy oai đức quang minh, trừ Phật và đại Bồ tát, không ai bằng được.

Trong nhà để mười ức tòa ngồi, hơn cả nhơn Thiên. Đây đều là do nghiệp lực Bồ tát hiện thành. Trong nhà không có y phục, đồ uống ăn và không có tất cả đồ cần dùng khác. Chỉ trước mặt ưu bà di nầy để một cái bát nhỏ.

Lại có một vạn đồng nữ xinh đẹp như Thiên nữ vây quanh, những diệu bửu trang sức nơi thân, lời nói dịu dàng người nghe đều vui đẹp. Các đồng nữ nầy thường thân cận hai bên ưu bà di tư duy quán sát, cúi đầu khom mình ứng chực sai khiến. Các đồng nữ nầy, nơi thân phát ra mùi thơm lan khắp nơi. Nếu có chúng sanh nào gặp được mùi thơm nầy thì đều được bất thối chuyển, không lòng giận hại, không lòng oán thù, không lòng tham ganh, không lòng dua dối, không lòng hiểm độc, không lòng yêu ghét, không lòng giận hờn, không lòng hạ liệt, không lòng cao mạn, sanh lòng bình đẳng, khởi tâm đại từ, phát tâm lợi ích, trụ tâm luật nghi, rời tâm tham cầu. Người thấy thân các đồng nữ nầy thì đều lìa tham nhiễm. Người nghe tiếng các đồng nữ nầy thì đều vui mừng hớn hở.

Thiện Tài đảnh lễ ưu bà di, cung kính hữu nhiễu, chắp tay bạch rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo? Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin giảng nói cho.

Cụ Túc ưu bà di nói:

Nầy thiện nam tử! Ta được môn Giải thoát Bồ tát vô tận công đức tạng. Có thể ở trong một cái bát nhỏ nầy, tùy theo sở thích của tất cả chúng sanh, mà xuất hiện các thứ đồ uống ăn ngon lành, làm cho họ đều được no đủ cả.

Giả sử có trăm chúng sanh, ngàn chúng sanh, nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết chúng sanh, giả sử có Diệm Phù Đề vi trần số chúng sanh, tứ thiên hạ vi trần số chúng sanh, Tiểu thiên thế giới, Trung thiên thế giới, Đại thiên thế giới, nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số chúng sanh, giả sử tất cả chúng sanh cùng khắp mười phương thế giới, cũng đều tùy sở thích làm cho họ được no đủ cả mà trong bát nhỏ nầy, đồ dùng không cùng tận, không giảm ít. Như đồ uống ăn đây, các thứ thượng vị, các thứ giường tòa, các thứ y phục, các thứ chiếu nệm, các thứ xe cộ, các thứ hoa, các thứ tràng hoa, các thứ hương, các thứ hương thoa, các thứ hương đốt, các thứ hương bột, các thứ trân bửu, các thứ anh lạc, các thứ tràng, các thứ phan, các thứ lọng, các thứ đồ cần dùng thượng diệu, tùy ý tất cả chúng sanh thích đều làm cho được đầy đủ cả.

Lại nầy thiện nam tử! Giả sử phương đông trong một thế giới, hàng Thanh văn, Độc giác ăn

đồ ăn của ta rồi thì đều chứng quả Thanh văn, quả Bích chi Phật trụ tối hậu thân. Như một thế giới, trăm thế giới, ức thế giới nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, trong đó tất cả hàng Thanh văn và Độc giác ăn thực phẩm của ta rồi thì đều chứng quả Thanh văn và Bích chi Phật, trụ tối hậu thân. Như phương đông, chín phương kia cũng đều như vậy.

Lại nầy thiện nam tử! Phương đông một thế giới, nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát cực vi trần số thế giới, trong đó tất cả bực Nhứt sanh bổ xứ Bồ tát ăn thực phẩm của ta rồi thì đều ngồi cội Bồ đề hàng phục ma quân thành Đẳng Chánh Giác. Như phương đông, chín phương kia cũng đều như vậy.

Nầy thiện nam tử! Ngươi thấy mười ngàn đồng nữ đây chăng? Đây là những bực thượng thủ, tất cả quyến thuộc có đến trăm vạn a tăng kỳ đồng nữ, đều cùng ta đồng hạnh, đồng nguyện, đồng thiện căn, đồng một đạo xuất ly, đồng thanh tịnh giải, đồng thanh tịnh niệm, đồng thanh tịnh chỗ đến, đồng vô lượng giác, đồng được thiện căn, đồng tâm quảng đại, đồng cảnh sở hành, đồng lý, đồng nghĩa, đồng minh liễu pháp, đồng tịnh sắc tướng, đồng vô lượng lực, đồng tối tinh tấn, đồng chánh pháp âm, đồng tùy loại âm, đồng

thanh tịnh đệ nhứt âm, đồng tán dương vô lượng công đức thanh tịnh, đồng nghiệp thanh tịnh, đồng báo thanh tịnh, đồng đại từ cứu hộ khắp tất cả, đồng đại bi khắp thành thục chúng sanh, đồng thân nghiệp thanh tịnh tùy duyên tập khởi làm cho người thấy vui mừng, đồng khẩu nghiệp thanh tịnh tùy theo ngữ ngôn thế gian mà tuyên bố pháp hóa, đồng qua đạo tràng chúng hội của tất cả chư Phật, đồng đến tất cả Phật độ cúng dường chư Phật, đồng có thể hiện thấy tất cả pháp môn, đồng trụ Bồ tát thanh tịnh hạnh địa.

Nầy thiện nam tử! Mười ngàn đồng nữ nầy có thể ở nơi cái bát nhỏ đây lấy thượng vị ẩm thực trong khoảng một sát na, đến khắp mười phương cúng dường tất cả thân sau cùng của Bồ tát, Thanh văn, Độc giác. Nhẫn đến bố thí các loài ngạ quỷ đều khiến no đủ.

Mười ngàn đồng nữ nầy đem cái bát của ta đây có thể ở trong cõi trời đầy đủ thực phẩm cõi trời, nhẫn đến ở nhơn gian đầy đủ thực phẩm loài người.

Nầy thiện nam tử! Chờ giây lát ngươi sẽ tự thấy.

Cụ Túc ưu bà di nói xong, có vô lượng chúng sanh từ bốn cửa vào nhà. Đại chúng nầy đều do

bổn nguyện của ưu bà di mời đến. Khi đại chúng đã đến xong, ưu bà di trải tòa cho ngồi, tùy theo chỗ cần dùng của họ mà cấp thí đồ uống ăn đều khiến no đủ cả. Cụ Túc ưu bà di bảo Thiện Tài:

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát Vô tận phước đức tạng nầy. Như chư đại Bồ tát, tất cả công đức dường như đại hải rất sâu vô tận, dường như hư không rộng lớn vô tế, dường như châu như ý thỏa mãn nguyện vọng của chúng sanh, như tụ lạc lớn cầu chi cũng được, như núi Tu Di nhóm đủ các báu, như tạng sâu kín thường đựng pháp tài, như đèn sáng phá những tối tăm, như lọng cao che mát quần sanh... Như thế ta làm sao biết được nói được công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Phương nam đây có một thành tên là Đại Hưng. Trong thành có một cư sĩ tên là Minh Trí. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân Cụ Túc ưu bà di, hữu nhiễu vô lượng vòng, chiêm ngưỡng không nhàm từ tạ mà đi.

Bấy giờ, Thiện Tài đã được Vô tận trang nghiêm phước đức tạng giải thoát môn, suy gẫm phước đức đại hải đó, quán sát phước đức hư không đó, đến nhóm phước đức đó, lên núi phước

đức đó, nhiếp tạng phước đức đó, vào vực sâu phước đức đó, lội ao phước đức đó, tịnh xe phước đức đó, thấy kho phước đó, vào cửa phước đức đó, đi đường phước đức đó, tu giống phước đức đó.

Thiện Tài đi lần đến thành Đại Hưng tìm cư sĩ Minh Trí. Với thiện tri thức lòng rất khát ngưỡng. Đem thiện tri thức huân tập tâm mình. Nơi thiện tri thức chí muốn kiên cố. Phương tiện tìm thấy thiện tri thức lòng chẳng thối chuyển. Nguyện được phụng thờ chư thiện tri thức tâm không mỏi lười. Vì biết do y chỉ thiện tri thức mà được thành mãn các pháp lành. Vì biết do y chỉ thiện tri thức nên có thể sanh những phước đức. Vì biết do y chỉ thiện tri thức nên có thể thêm lớn công hạnh. Vì biết do y chỉ thiện tri thức nên có thể thêm lớn công hạnh. Vì biết do y chỉ thiện tri thức nên chẳng do người khác dạy mà tự mình có thể thờ kính tất cả thiện hữu.

Lúc Thiện Tài tư duy như vậy, được thêm lớn thiện căn, thanh tịnh thâm tâm, thêm căn tánh, lợi đức bổn, thêm đại nguyện, rộng đại bi, gần Nhứt thiết trí, đủ đạo Phổ Hiền, chiếu sáng tất cả chánh pháp của chư Phật. Thêm lớn thập lực quang minh của chư Phật.

Thiện Tài thấy cư sĩ Minh Trí tại ngã tư đường chọ, trên đài thất bửu, ngồi tòa vô số bửu trang nghiêm. Tòa đó diệu hảo bằng thanh tịnh ma ni, chân tòa bằng kim cang để thanh, dây báu

giao xen, nghiêm sức với năm trăm diệu bửu; trải bửu y cõi trời, dựng tràng phan cõi trời, giăng lưới đại bửu. Thiết trướng đại bửu, vàng diêm phù đàn làm lọng, tỳ lưu ly bửu làm cán, bảo người cầm che. Lông cánh nga vương thanh tịnh sạch đẹp dùng làm quạt. Xông những diệu hương. Mưa những Thiên hoa. Hai bên năm trăm tiếng nhạc thường hòa tấu. Tiếng nhạc hay hơn nhạc cõi trời. Chúng sanh nghe tiếng nhạc nầy đều vui đẹp. Quyến thuộc có mười ngàn người vây quanh sau trước, hình sắc đoan nghiệm, người thấy được vui mừng; nghiêm sức với đồ trang nghiêm cõi trời, ở trong nhơn Thiên tối thắng vô tỷ. Tất cả đều đã thành tựu chí nguyện Bồ tát. Đều cùng với cư sĩ Minh Trí đồng thiện căn thuở xưa. Tất cả đều đứng hầu tuân lời sai khiến.

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân cư sĩ, hữu nhiễu vô lượng vòng, chắp tay cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi vì lợi ích tất cả chúng sanh. Vì làm cho tất cả chúng sanh khỏi những nạn khổ. Vì làm cho tất cả chúng sanh được rốt ráo an vui. Vì làm cho tất cả chúng sanh ra khỏi biển sanh tử. Vì làm cho tất cả chúng sanh ở cõi nước pháp bửu. Vì làm cho tất cả chúng sanh khô cạn sông ái dục. Vì làm cho tất cả chúng sanh khởi đại từ bi. Vì làm cho tất cả chúng sanh bỏ lìa

ái dục. Vì làm cho tất cả chúng sanh khát ngưỡng Phật trí. Vì làm cho tất cả chúng sanh ra khỏi đồng hoang sanh tử. Vì làm cho tất cả chúng sanh thích công đức của chư Phật. Vì làm cho tất cả chúng sanh ra khỏi thành tam giới. Vì làm cho tất cả chúng sanh nhập thành Nhứt thiết trí. Nên tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo, để có thể làm chỗ y chỉ cho tất cả chúng sanh.

Cư sĩ Minh Trí bảo rằng:

Lành thay! Lành thay! Nầy thiện nam tử! Ngươi có thể phát được tâm Vô thượng Bồ đề.

Nầy thiện nam tử! Rất khó có người phát được tâm Vô thượng Bồ đề. Nếu có thể phát tâm ấy thì người đó có thể cầu Bồ tát hạnh, gặp gỡ thiện tri thức hằng chẳng nhàm đủ. Gần gũi thiện tri thức hằng không mỏi nhọc. Cúng dường thiện tri thức hằng không biếng lười. Cung cấp hầu hạ thiện tri thức chẳng có lòng ưu sầu. Tìm cầu thiện tri thức trọn chẳng thối chuyển. Mến nhớ thiện tri thức trọn chẳng buông bỏ. Phụng thờ thiện tri thức không tạm thôi nghỉ. Chiêm ngưỡng thiện tri thức không lúc nào ngừng ngớt. Thực hành lời dạy của thiện tri thức chưa từng lười biếng. Bẩm thọ tâm của thiện tri thức không có sai lầm.

Nầy thiện nam tử! Ngươi xem đại chúng của ta đây. Ta đã khiến họ phát tâm Vô thượng Bồ đề, sanh nhà Như Lai, thêm lớn pháp lành, an trụ vô lượng ba la mật, học Phật thập lực, rời giống thế gian mà trụ giống Như Lai, bỏ sanh tử luân mà chuyển chánh pháp luân, diệt tam ác thú mà trụ chánh pháp thú, đều có thể cứu hộ tất cả chúng sanh như chư Bồ tát.

Nầy thiện nam tử! Ta được môn giải thoát Tùy ý xuất sanh phước đức tạng. Phàm chỗ cần dùng đều thỏa mãn cả. Như là y phục, anh lạc, voi ngựa, xe cộ, hoa hương, tràng phan, bửu cái, ẩm thực, thuốc thang, nhà phòng, giường ghế, đèn đuốc, nô tỳ, trâu, dê và những người hầu hạ, tất cả đều đầy đủ mỗi khi cần đến, nhẫn đến vì nói diệu pháp chơn thiệt.

Nầy thiện nam tử! Chờ trong giây lát ngươi sẽ tự thấy.

Cư sĩ nói xong, có vô lượng chúng sanh từ các phương, các thế giới, các quốc độ, các thành ấp, hình loại khác nhau, chỗ mến thích chẳng đồng, số đông vô biên đều do Bồ tát nguyện lực thuở xưa, đều vân tập đến, đều riêng có chỗ mong muốn mà cầu xin.

Bấy giờ, cư sĩ Minh Trí biết đại chúng đã

đông đủ, nhiếp niệm giây lát ngước mặt ngó lên hư không. Liền đó, theo chỗ cần dùng của đại chúng mọi đồ cần dùng đều từ trên không rơi xuống, làm cho tất cả đại chúng đều được đầy đủ theo ý muốn.

Sau đó cư sĩ lại vì họ mà thuyết pháp. Vì những người được món ăn ngon no đủ mà nói những hạnh chứa phước đức, hạnh lìa nghèo cùng, hạnh biết các pháp, hạnh thành tựu món ăn pháp hỷ thiền duyệt, hạnh tu tập đầy đủ các tướng hảo, hạnh tăng trưởng thành tựu khó khuất phục, hạnh có thể khéo rõ thấu món ăn vô thượng, hạnh thành tựu vô tận đại oai đức lực hàng phục ma oán.

Cư sĩ vì những kẻ được thức uống ngon no đủ mà thuyết pháp, làm cho họ bỏ lìa sự mến chấp sanh tử để nhập Phật pháp vị. Cư sĩ vì những người được vị vô thượng mà thuyết pháp, làm cho họ đều được tướng thượng hảo của chư Phật Như Lai. Cư sĩ vì những kẻ được xe cộ đầy đủ mà thuyết pháp, làm cho họ đều được ngồi xe Đại thừa. Cư sĩ vì những người được y phục thỏa mãn mà thuyết pháp, làm cho họ được y phục tàm quý thanh tịnh, nhẫn đến được diệu sắc thanh tịnh của Như Lai. Cư sĩ đều chăm sóc hoàn bị tất cả đại chúng, mọi người nghe pháp xong đều trở về bổn xứ. Cư sĩ Minh Trí vì Thiện Tài

đồng tử mà hiển bày cảnh giới Bồ tát bất tư nghì giải thoát rồi bảo rằng:

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát Tùy ý xuất sanh phước đức tạng nầy. Như chư đại Bồ tát thành tựu cánh tay báu trùm khắp tất cả quốc độ mười phương, dùng sức tự tại mưa khắp tất cả đồ cần dùng. Như là mưa các thứ báu nhiều màu, anh lạc nhiều màu, mão báu nhiều màu, y phục nhiều màu, âm nhạc nhiều màu, hoa nhiều màu, hương nhiều màu, hương bột nhiều màu, hương đốt nhiều màu, lọng báu nhiều màu, tràng phan nhiều màu. Mưa các thứ như vậy đầy khắp tất cả chỗ ở của chúng sanh và chúng hội đạo tràng của chư Như Lai. Hoặc để thành thục tất cả chúng sanh, hoặc để cúng dường tất cả chư Phật... Như vậy ta làm sao biết được, nói được những công đức tự tại thần lực đó.

Nầy thiện nam tử! Phương nam đây có một thành lớn tên là Sư Tử Cung. Nơi đó có một trưởng giả tên là Pháp Bửu Kế. Ngươi nên đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử vui mừng hớn hở, cung kính tôn trọng giữ lễ đệ tử đối với cư sĩ. Tự nghĩ rằng: Do cư sĩ nầy hộ niệm cho tôi, khiến tôi được thấy đạo Nhứt thiết trí, chẳng dứt sự thương nhớ, được thấy thiện tri thức, chẳng hoại tâm tôn

trọng thiện tri thức, thường hay tùy thuận lời dạy của thiện tri thức, quyết định tin sâu lời nói của thiện tri thức, hằng phát thâm tâm thờ thiện tri thức.

Thiện Tài đảnh lễ nơi chân cư sĩ Minh Trí, hữu nhiễu vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

\* Thiện Tài đồng tử ở chỗ Minh Trí cư sĩ được nghe môn giải thoát nầy rồi thì du hành biển phước đức đó, sửa sang ruộng phước đức đó, ngưỡng vọng núi phước đức đó, xu hướng bến phước đức đó, khai phát tạng phước đức đó, quán sát pháp phước đức đó, thanh tịnh xe phước đức đó, nếm được vị của nhóm phước đức đó, phát sanh sức phước đức đó, thêm thế lực phước đức đó.

Thiện Tài đi lần đến thành Sư Tử tìm trưởng giả Bửu Kế, thấy trưởng giả nầy ở trong chọ. Thiện Tài vội đến đảnh lễ nơi chân trưởng giả, hữu nhiễu vô số vòng, chắp tay cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo? Lành thay đức Thánh! Xin vì tôi mà giảng nói các Bồ tát đạo. Để tôi thừa đạo nầy mà đến Nhứt thiết trí.

\_

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 66.

Lúc đó, trưởng giả cầm tay Thiện Tài dắt đến chỗ ông ở, chỉ nhà của ông mà bảo Thiện Tài xem.

Thiện Tài thấy nhà của trưởng giả thanh tịnh quang minh làm bằng chơn kim, vách bằng bạch ngân, điện bằng pha lê, lưu ly bửu màu biếc dùng làm lầu gác, trụ bằng xa cừ diệu bửu, khắp nơi trang nghiêm với trăm ngàn diệu bửu, sư tử tòa bằng xích châu ma ni. Màn ma ni và lưới chơn châu giăng phía trên. Ao bằng mã não bửu đầy nước thơm. Vô lượng cây báu bày hàng khắp nơi.

Nhà đó rộng rãi mười từng, tám cửa. Khi đã vào nhà, Thiện Tài theo thứ đệ mà quán sát. Thấy từng dưới hết thí những đồ uống ăn. Thấy từng thứ hai thí những bửu y. Thấy từng thứ ba bố thí tất cả đồ báu trang nghiêm. Thấy từng thứ tư thí những thể nữ và tất cả trân bửu thượng diệu. Thấy từng thứ năm có chư Bồ tát, nhẫn đến Ngũ địa Bồ tát vân tập, diễn nói các pháp lợi ích chúng sanh, thành tựu tất cả đà la ni môn, các tam muội ấn, các tam muội hạnh, trí huệ quang minh. Thấy từng thứ sáu có chư Bồ tát đều đã thành tựu trí huệ thậm thâm, minh liễu thông đạt nơi pháp tánh thành tựu môn Tổng trì tam muội quảng đại không chướng ngại, chỗ làm vô ngại chẳng trụ hai pháp. Ở trong bất khả thuyết diệu trang nghiêm đạo tràng mà cùng tập hội phân biệt hiển thị môn

Bát nhã ba la mật:

Những là môn Bát nhã ba la mật tịch tịnh tạng. Môn Bát nhã ba la mật khéo phân biệt trí của các chúng sanh. Môn Bát nhã ba la mật chẳng thể động chuyển. Môn Bát nhã ba la mật ly dục quang minh. Môn Bát nhã ba la mật chẳng thể hàng phục. Môn Bát nhã ba la mật chiếu chúng sanh luân. Môn Hải tạng bát nhã ba la mật. Môn Bát nhã ba la mật phổ nhãn xả đắc. Môn Bát nhã ba la mật nhập vô tận tạng. Môn Bát nhã ba la mật nhập tất cả phương tiện hải. Môn Bát nhã ba la mật nhập tất cả thế gian hải. Môn Bát nhã ba la mật vô ngại biện tài. Môn Bát nhã ba la mật tùy thuận chúng sanh. Môn Bát nhã ba la mật vô ngại quanh minh. Môn Bát nhã ba la mật thường quán túc duyên mà bủa mây pháp... diễn thuyết trăm vạn vô số môn Bát nhã ba la mật như vậy.

Thấy từng nhà thứ bảy có chư Bồ tát được như hưởng nhẫn, dùng phương tiện trí phân biệt quán sát mà được xuất ly, đều có thể nghe và thọ trì chánh pháp của chư Phật.

Thấy từng thứ tám có vô lượng Bồ tát cùng hội họp trong đó, đều được thần thông không còn thối đọa. Có thể dùng một âm thanh khắp mười phương cõi. Thân của các Ngài hiện khắp tất cả đạo tràng, cùng khắp pháp giới. Vào khắp Phật cảnh, thấy

khắp thân Phật. Ở trong tất cả Phật chúng hội mà làm thượng thủ, diễn thuyết các pháp.

Thấy từng lầu thứ chín chư Bồ tát Nhứt sanh bổ xứ tập hội trong đó.

Thấy từng lầu thứ mười, chư Phật Như Lai ngự đầy trong đó. Từ sơ phát tâm tu Bồ tát hạnh siêu xuất sanh tử, thành mãn đại nguyện và thần thông lực, tịnh Phật độ và đạo tràng chúng hội, chuyển chánh pháp luân điều phục chúng sanh. Đều làm cho được thấy rõ tất cả như vậy.

Thiện Tài thấy sự như vậy rồi, bạch rằng:

Bạch đức Thánh! Do duyên gì mà thành chúng hội thanh tịnh nầy? Gieo căn lành gì mà được báo như vậy?

Trưởng giả nói:

Nầy thiện nam tử! Ta nhớ thuở quá khứ, quá Phật sát vi trần số kiếp, có thế giới tên là Viên Mãn Trang Nghiêm. Phật hiệu là Vô Biên Quang Minh Pháp Giới Phổ Trang Nghiêm Vương Như Lai, đầy đủ mười hiệu. Đức Phật đó vào thành, ta tấu nhạc và đốt một nén hương cúng dường. Ta đem công đức ấy hồi hướng ba chỗ: Xa lìa tất cả nghèo cùng khốn khổ, thường thấy chư Phật và thiện tri thức, hằng nghe chánh pháp. Do nhơn duyên đó mà được báo nầy.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn Giải thoát Bồ tát vô lượng phước đức bửu tạng nầy. Như chư đại Bồ tát được bất tư nghì công đức bửu tạng, nhập vô phân biệt Như Lai thân hải, thọ vô phân biệt vô thượng pháp vân, tu vô phân biệt công đức đạo cụ, khởi vô phân biệt Phổ Hiền hạnh võng, nhập vô phân biệt tam muội cảnh giới, đồng vô phân biệt Bồ tát thiện căn, trụ vô phân biệt sở trụ của Như Lai, chứng vô phân biệt tam thế bình đẳng, trụ vô phân biệt phổ nhãn cảnh giới, trụ tất cả kiếp không có mỏi nhàm. Ta làm sao biết được, nói được công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Phướng nam đây có một nước tên là Đằng Căn. Nước đó có thành tên là Phổ Môn. Trong thành có một trưởng giả tên là Phổ Nhãn. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ nơi chân của trưởng giả Pháp Bửu Kế, hữu nhiễu vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Lúc đó, Thiện Tài được nghe môn Giải thoát Bồ tát vô lượng phước đức bửu tạng nơi Bửu Kế trưởng giả rồi, được thâm nhập vô lượng tri kiến của chư Phật, an trụ vô lượng thắng hạnh của Bồ tát, thấu rõ vô lượng phương tiện của Bồ tát, mong cầu vô lượng pháp môn của Bồ tát, thanh

tịnh vô lượng tín giải của Bồ tát, minh lợi vô lượng căn của Bồ tát, thành tựu vô lượng dục lạc của Bồ tát, thông đạt vô lượng hạnh môn của Bồ tát, tăng trưởng vô lượng nguyện lực của Bồ tát, kiến lập tràng vô năng thắng của Bồ tát, khởi trí Bồ tát, chiếu pháp Bồ tát.

Thiện Tài đi lần đến nước Đằng Căn, tìm hỏi thành Phổ Môn. Dầu trải qua nhiều gian lao nhưng chẳng nệ nhọc, chỉ nhớ lời dạy của thiện tri thức, nguyện thường được thân cận để phụng thờ cúng dường, sách tấn chư căn lìa những phóng dật. Sau đó Thiện Tài đến thành Phổ Môn, thấy trăm ngàn tụ lạc bao vây chung quanh. Tường thành cao nghiêm, đường xá rộng bằng. Thiện Tài vào thành tìm gặp Phổ Nhãn trưởng giả, liền đảnh lễ nơi chân trưởng giả, hữu nhiễu vô lượng vòng, chắp tay cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo?

Trưởng giả nói:

Nầy thiện nam tử! Lành thay! Lành thay! Ngươi đã có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Nầy thiện nam tử! Ta biết tất cả bịnh của các chúng sanh. Những bịnh phong, đàm, nóng, cổ

độc, quỷ my dựa, nhẫn đến bị nước, bị lửa thương hại, ta đều có thể dùng phương tiện chữa lành cả.

Nầy thiện nam tử! Mười phương chúng sanh, những kẻ có bịnh đến ta, ta đều chữa trị cho họ được lành mạnh. Lại lấy nước thơm tắm rửa thân thể họ. Lại ban cho họ những hương hoa, anh lạc, y phục đẹp, những đồ trang sức, đồ ăn thức uống và những vàng bạc, tất cả đều đầy đủ không ai thiếu thốn. Rồi sau mới vì họ mà tùy cơ nghi thuyết pháp. Vì người tham dục nhiều dạy họ quán bất tịnh. Vì người sân hận nhiều dạy họ quán từ bi. Vì người ngu si nhiều dạy họ phân biệt các pháp tướng. Vì người đẳng phần phiền não dạy họ pháp môn thù thắng. Vì muốn cho họ phát Bồ đề tâm, nên xưng dương công đức của tất cả chư Phật. Vì muốn cho họ khởi lòng đại bi, nên hiển thị sanh tử vô lượng khổ não. Vì muốn cho họ tăng trưởng công đức, nên tán thán tu tập vô lượng phước trí. Vì muốn cho họ phát đại nguyện nên xưng tán công hạnh điều phục chúng sanh. Vì muốn cho họ tu Phổ Hiền hạnh, nên nói Bồ tát ở tất cả cõi trong tất cả kiếp tu những công hạnh. Vì muốn cho họ đủ tướng hảo của Phật, nên tán dương đàn ba la mật. Vì muốn cho họ được tịnh thân của Phật có thể đến khắp tất cả xứ, nên tán dương thi ba la mật. Vì muốn cho họ được

thân thanh tịnh bất tư nghì của Phật, nên tán dương nhẫn ba la mật. Vì muốn cho họ được thân vô năng thắng của Phật, nên tán dương tinh tấn ba la mật. Vì muốn cho họ được thân thanh tịnh vô đẳng, nên tán dương thiền ba la mật. Vì muốn cho họ hiển hiện Như Lai thanh tịnh pháp thân, nên tán dương bát nhã ba la mật. Vì muốn cho họ hiện Phật thanh tịnh sắc thân, nên tán dương phương tiện ba la mật. Vì muốn cho họ hiện thân thanh tịnh quá tất cả Phật độ, nên tán dương lực ba la mật. Vì muốn cho họ hiện thanh tịnh thân tùy tâm chúng sanh làm cho họ hoan hỷ, nên tán dương trí ba la mật. Vì muốn cho họ thân rốt ráo thanh tịnh vi diệu nên tán dương lìa hẳn tất cả pháp bất thiện. Bố thí như vậy rồi, đều bảo họ trở về.

Nầy thiện nam tử! Ta lại khéo biết phương pháp hòa hiệp tất cả thứ hương. Những là vô đẳng hương, tân đầu ba la hương, vô thắng hương, giác ngộ hương, a lô na bạt để hương, kiên hắc chiên đàn hương, ô lạc ca chiên đàn hương, trầm thủy hương, bất động chư căn hương.

Nầy thiện nam tử! Ta cầm hương nầy để cúng dường, thấy khắp chư Phật, thỏa mãn bổn nguyện. Những là nguyện cứu hộ tất cả chúng sanh, nguyện nghiêm tịnh tất cả cõi Phật, nguyện cúng dường tất cả Như Lai.

Nầy thiện nam tử! Lúc đốt thứ hương nầy, trong mỗi mỗi hương phát ra vô lượng hương, khắp đến mười phương tất cả pháp giới tất cả chư Phật chúng hội đạo tràng, hoặc làm hương cung, hoặc làm hương điện, hương lan can, hương tường rào, hương hào thành, hương cửa nẻo, hương lầu gác, hương bán nguyệt, hương lọng, hương tràng, hương phan, hương trướng, hương màn lưới, hương hình tượng, hương đồ trang nghiêm, hương quang minh, hương vân vũ, xứ xứ sung mãn để làm trang nghiêm.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết pháp môn làm cho tất cả chúng sanh thấy chư Phật hoan hỷ. Như chư đại Bồ tát, như đại dược vương, hoặc thấy, hoặc nghe, hoặc ghi nhớ, hoặc đồng ở, hoặc đi theo, hoặc xưng danh hiệu đều được lợi ích không luống uổng. Nếu có chúng sanh tạm được gặp gỡ chư đại Bồ tát tất làm cho tiêu diệt tất cả phiền não, vào Phật pháp, lìa khổ uẩn, dứt hẳn sự kinh sợ về sanh tử, đến chỗ Nhứt thiết trí vô sở úy, xô dẹp tất cả núi lớn sanh tử, an trụ nơi chỗ vui bình đẳng tịch diệt... Ta thế nào biết được nói được hạnh công đức đó.

Nầy thiện nam tử! Phương nam đây có một thành lớn tên là Đa La Tràng, có vua tên là Vô Yểm Túc. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ nơi chân trưởng giả Phổ Nhãn, hữu nhiễu vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, từ tạ mà đi.

Lúc đó, Thiện Tài đồng tử ức niệm tư duy lời dạy của thiện tri thức. Nghĩ rằng thiện tri thức có thể nhiếp thọ tôi, có thể thủ hộ tôi, làm cho tôi không thối chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Tư duy như vậy sanh tâm hoan hỷ, tâm tịnh tín, tâm quảng đại, tâm thơ thới, tâm hớn hở, tâm mừng rỡ, tâm thắng diệu, tâm tịch tịnh, tâm trang nghiêm, tâm vô trước, tâm vô ngại, tâm bình đẳng, tâm tự tại, tâm trụ pháp, tâm ở khắp cõi Phật, tâm thấy Phật trang nghiêm, tâm chẳng bỏ thập lực.

Thiện Tài đi lần đến thành Đa La Tràng hỏi thăm chỗ ở của vua Vô Yểm Túc. Mọi người bảo rằng nhà vua hiện ở chánh điện, ngồi tòa sư tử, tuyên bố pháp hóa điều ngự chúng sanh. Kẻ đáng trị tội thì trị, kẻ đáng phạt thì phạt, kẻ đáng nhiếp thì nhiếp. Phạt tội ác của họ, giải quyết sự tranh tụng của họ. Thương người cô cùng yếu đuối. Đều làm cho nhơn dân dứt hẳn sự giết hại, trộm cướp, tà dâm. Cũng làm cho họ bỏ sự nói dối, nói thô ác, nói ly gián, nói thêu dệt. Lại làm cho họ xa lìa tham lam, sân hận, tà kiến.

Thiện Tài theo chỗ chỉ dẫn của mọi người mà đến chánh điện. Thấy nhà vua ngự tòa na la diên kim cang. Tòa nầy chân bằng vô số thứ báu, vô lượng hình tượng để trang nghiêm, dây vàng làm lưới giăng phía trên. Nhà vua đầu đội bửu quan như ý ma ni. Vàng diêm phù đàn làm hình bán nguyệt để trang nghiêm nơi trán. Đế thanh ma ni làm vòng tai hai bên đối nhau thòng xuống. Ma ni vô giá làm chuỗi đeo nơi cổ. Ma ni đẹp cõi trời làm ấn xuyến mang nơi cánh tay. Vàng diêm phù đàn làm lọng. Các báu xen lẫn dùng làm vành cọng. Cán bằng đại lưu ly bửu. Quang vị ma ni dùng làm núm. Các báu làm linh, hằng vang tiếng diệu. Phóng đại quang minh chiếu khắp mười phương. Lọng báu trên đây che cho nhà vua.

Vô Yểm Túc vương có thể lực lớn có thể làm khuất phục chúng khác, không ai địch lại. Lấy lụa ly cấu vấn trên đảnh. Mười ngàn đại thần cùng xử lý quốc sự. Trước mặt nhà vua, hai bên có mười vạn lính mạnh, hình ác, y phục xấu, tay cầm binh khí, xăn tay trợn mắt. Ai ngó thấy cũng phải kinh sợ.

Những chúng sanh phạm pháp: Hoặc trộm vật của người, hoặc hại mạng người, hoặc xâm vợ người, hoặc sanh tà kiến, hoặc khởi sân hận, hoặc tham lam tật đố, thân bị ngũ phược dắt đến chỗ

vua, tùy theo chỗ họ phạm mà trị tội: hoặc chặt tay chân, hoặc cắt tai mũi, hoặc khoét đôi mắt, hoặc chém đầu, hoặc lột da, hoặc phân thây, hoặc đem nấu, hoặc đem đốt, hoặc dắt lên núi cao xô té xuống... Vô lượng sự hành hình độc ác như vậy tiếng phạm nhơn kêu khóc dường như trong địa ngục chúng hiệp.

Thấy thế, Thiện Tài nghĩ rằng: Tôi vì lợi ích chúng sanh mà cầu Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo. Nay nhà vua Vô Yểm Túc nầy diệt pháp lành, tạo đại tội, bức não chúng sanh, nhẫn đến giết chết, không sợ bị đọa ác đạo sau nầy. Sao tôi lại muốn ở nhà vua nầy mà cầu chánh pháp, phát tâm đại bi cứu hộ chúng sanh.

Lúc Thiện Tài nghĩ như vậy, trên hư không có trời bảo rằng:

Nầy thiện nam tử! Ngươi phải ghi nhớ lời dạy của Phổ Nhãn trưởng giả.

Thiện Tài ngửa mặt nói:

Tôi luôn ghi nhớ không hề tạm quên.

Trời bảo:

Thiện nam tử chớ nhàm lìa lời của thiện tri thức. Thiện tri thức có thể dắt dẫn ngươi đến chỗ an ổn không hiểm nạn. Nầy thiện nam tử! Bồ tát thiện xảo phương tiện trí chẳng thể nghĩ bàn, nhiếp thọ chúng sanh trí chẳng thể nghĩ bàn, hộ niệm chúng sanh trí chẳng thể nghĩ bàn, thành tựu chúng sanh trí chẳng thể nghĩ bàn, thủ hộ chúng sanh trí chẳng thể nghĩ bàn, độ thoát chúng sanh trí chẳng thể nghĩ bàn, điều phục chúng sanh trí chẳng thể nghĩ bàn.

Thiện Tài nghe xong liền đến đảnh lễ nơi chân vua Vô Yểm Túc tâu rằng:

Bạch đại Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo? Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin vì tôi mà giảng nói.

Vua Vô Yểm Túc xử lý quốc sự xong, cầm tay Thiện Tài dắt vào nội cung bảo cùng ngồi, nói rằng:

Nầy thiện nam tử! Ngươi quán sát cung điện của ta ở đây.

Tuân lời nhà vua, Thiện Tài quán sát khắp cung. Thấy cung điện nầy rộng lớn vô tỷ, đều làm bằng diệu bửu. Tường rào bao quanh bằng thất bửu, trăm ngàn thứ báu xây các lâu các, tất cả sự trang nghiêm đều diệu hảo. Màn lưới bất tư nghì ma ni giăng che phía trên. Mười ức thị nữ đoan

trang xinh đẹp khả ái. Phàm chỗ làm đều xảo diệu, lúc dậy, lúc nằm đều thừa thuận ý nhà vua.

Vua Vô Yểm Túc bảo Thiện Tài:

Nầy thiện nam tử! Nếu ta thiệt gây ác nghiệp thì sao lại được quả báo tốt đẹp nầy, sắc thân như đây, quyến thuộc như vậy, giàu sang như vậy, tự tại như vậy?

Nầy thiện nam tử! Ta được Bồ tát như huyễn giải thoát.

Nầy thiện nam tử! Nước của ta, dân chúng nhiều người làm việc trộm cướp giết hại, nhẫn đến tà kiến. Dùng phương tiện khác không thể làm cho họ bỏ ác nghiệp.

Nầy thiện nam tử! Ta vì điều phục chúng sanh đó mà hóa hiện những người ác tạo tội nghiệp bị hành hình khốn khổ. Làm cho những dân chúng làm ác nghe thấy mà kinh sợ chừa ác làm lành phát tâm Bồ đề.

Nầy thiện nam tử! Ta dùng phương tiện thiện xảo như vậy làm cho dân chúng bỏ mười ác nghiệp mà an trụ nơi mười hạnh lành, rốt ráo khoái lạc, rốt ráo an ổn, rốt ráo trụ ở bực Nhứt thiết trí.

Nầy thiện nam tử! Thân, ngữ, ý của ta chưa

từng não hại đến một chúng sanh. Như tâm ý của ta, thà ở vị lai chịu vô gián khổ, chớ trọn không móng một niệm làm khổ cho một con muỗi, con kiến, huống lại làm khổ người. Vì người là phước điền có thể sanh tất cả những pháp lành.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ được môn Như huyễn giải thoát nầy. Như chư đại Bồ tát được Vô sanh nhẫn biết những loài hữu lậu đều như huyễn. Những hạnh Bồ tát như hóa. Tất cả thế gian đều như bóng. Tất cả pháp đều như mộng. Nhập chơn như tướng vô ngại pháp môn. Tu hành đế võng tất cả công hạnh. Dùng trí vô ngại đi trong các cảnh giới. Nhập khắp tất cả bình đẳng tam muội. Nơi đà la ni đã được tự tại... Mà ta làm sao nói được biết được công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Phương nam đây có thành tên là Diệu Quang. Nhà vua tên là Đại Quang. Ngươi qua đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân vua Vô Yểm Túc, hữu nhiễu vô số vòng, từ tạ mà đi.

Bấy giờ, Thiện Tài nhứt tâm chánh niệm pháp môn Như huyễn trí của nhà vua. Tư duy như huyễn giải thoát của nhà vua. Quán sát pháp tánh như huyễn của nhà vua. Phát như huyễn nguyện. Tịnh như huyễn pháp. Khắp ở tất cả tam thế như huyễn mà khởi những biến hóa như huyễn.

Tư duy như vậy, Thiện Tài đi lần qua phương nam, hoặc đến thành ấp tụ lạc, hoặc đi qua đồng hoang, hang hố hiểm nạn, vẫn không mỏi lười, chưa từng ngơi nghỉ. Sau đó mới đến thành Diệu Quang, hỏi người rằng thành Diệu Quang ở tại đâu.

Người ấy đáp chính đây là thành Diệu Quang, là chỗ ngự của vua Đại Quang.

Thiện Tài đồng tử hoan hỷ vô lượng nghĩ rằng: Thiện tri thức của tôi ở trong thành nầy. Nay tôi chắc sẽ được thân cận, được nghe công hạnh của chư Bồ tát, được nghe môn xuất yếu của chư Bồ tát, được nghe pháp của chư Bồ tát đã chứng, được nghe công đức bất tư nghì của chư Bồ tát, được nghe bất tư nghì tự tại của chư Bồ tát, được nghe bình đẳng bất tư nghì của chư Bồ tát, được nghe dũng mãnh bất tư nghì của chư Bồ tát, được nghe cảnh giới quảng đại thanh tịnh bất tư nghì của chư Bồ tát.

Thiện Tài nghĩ như vậy rồi nhập Diệu Quang thành. Thấy thành nầy xây bằng thất bửu: kim, ngân, lưu ly, pha lê, trân châu, xa cừ, mã não. Hào sâu bằng thất bửu bảy lớp bao quanh, nước bát công đức đầy trong đó; đáy trải cát chơn kim,

hoa sen bốn màu xanh, vàng, đỏ, trắng nở đầy mặt nước. Cây đa la báu bảy lớp thẳng hàng. Bảy thứ kim cang làm tường rào bao quanh. Những là tường bằng sư tử quang minh kim cang. Tường rào bằng vô năng siêu thẳng kim cang. Tường rào bằng bất khả trở hoại kim cang. Tường rào bằng bất khả hủy khuyết kim cang. Tường rào bằng kiên cố vô ngại kim cang. Tường rào bằng thắng diệu võng tạng kim cang. Tường rao bằng ly trần thanh tịnh kim cang. Tất cả đều dùng vô số ma ni diệu bửu xen lẫn trang nghiêm. Các thứ báu xây thành tháp gác.

Thành đó ngang rộng mười do tuần, có tám cửa đều dùng bảy báu nghiêm sức khắp nơi. Đất bằng tỳ lưu ly bửu, nhiều thứ trang nghiêm rất đáng mến thích.

Trong thành có mười ức đường xá. Mỗi hai bên đường đều có vô lượng nhơn dân ở. Có vô số lầu gác bằng vàng diêm phù đàn, lưới tỳ lưu ly ma ni che phía trên. Vô số lầu gác bằng bạch ngân, lưới xích chơn châu ma ni giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng tỳ lưu ly, lưới diệu tạng ma ni giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng pha lê, lưới vô cấu tạng ma ni vương giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng quang chiếu thế gian ma ni bửu, lưới nhựt tạng ma ni vương giăng phía trên. Vô số lầu

gác bằng để thanh ma ni bửu, lưới diệu quang ma ni vương giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng chúng sanh hải ma ni vương, lưới diệm quang ma ni vương giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng kim cang bửu, lưới vô năng thắng tràng ma ni vương giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng hắc chiên đàn, lưới Thiên mạn đà la hoa giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng vô đẳng hương vương, lưới nhiều thứ hoa giăng phía trên.

Thành Diệu Quang còn có vô số lưới ma ni, vô số lưới bửu linh, vô số lưới Thiên hương, vô số lưới Thiên hoa, vô số lưới bửu hình tượng, vô số lưới bửu y trướng, vô số bửu cái trướng, vô số bửu lâu các trướng, vô số bửu hoa man trướng giăng che. Khắp nơi kiến lập bửu cái tràng phan.

Trong thành Diệu Quang có một lâu các tên là Chánh pháp tạng, trang nghiêm với vô số bửu vật, chói sáng rực rỡ không gì sánh bằng, nhìn xem không chán. Vua Đại Quang thường ở trong lầu nầy.

Thiện Tài đồng tử đối với những vật trân bửu đẹp và các nam nữ, lục trần cảnh giới nầy đều không mến luyến. Chỉ nhứt tâm chánh niệm tư duy pháp cứu cánh. Nhứt tâm thích muốn được thấy thiện tri thức.

Thiện Tài đi lần vào thành thấy vua Đại Quang ở giữa ngã tư đường cách lầu Chánh pháp tạng không xa ngồi trên tòa sư tử quảng đại trang nghiêm như ý ma ni bửu liên hoa tạng. Chân tòa nầy bằng lưu ly bửu màu biếc, lụa vàng làm màn, các báu làm lưới, Thiên y thượng diệu làm nệm.

Thân nhà vua có hai mươi tám tướng tốt, đủ tám mươi vẻ đẹp, như tòa núi chơn kim, màu sắc và ánh sáng rực rỡ. Như mặt nhựt trên không oai quang chói mắt. Như mặt trăng tròn làm mát mẻ người ngó thấy. Như Phạm Thiên vương ở giữa Phạm chúng. Như đại hải công đức pháp bửu không cùng tận. Như núi Tuyết nghiêm sức với rừng cây tướng hảo. Như mây lớn hay chấn pháp lôi cảnh tỉnh mọi loài. Như hư không hiển hiện những pháp môn hình ngôi sao. Như núi Tu Di bốn màu hiện khắp trong tâm hải của chúng sanh. Như bửu đảo đầy những trí bửu.

Trước tòa của vua ngự có từng khối vàng, bạc, lưu ly, ma ni, chơn châu, san hô, hổ phách, kha bối, bích ngọc, y phục, anh lạc và những đồ ăn thức uống. Lại thấy vô lượng trăm ngàn muôn ức xe báu thượng diệu, trăm ngàn muôn ức những kỹ nhạc cõi trời. Trăm ngàn muôn ức những hương thơm cõi trời. Trăm ngàn muôn ức thuốc men và đồ cần dùng. Vô lượng bò sữa, móng sừng màu

chơn kim. Vô lượng ngàn ức nữ nhơn đoan chánh, chiến đàn thượng diệu thoa trên thân, trang sức với Thiên y anh lạc, đều giỏi rành sáu mươi bốn nghề, hiểu rõ thế tình, lễ phép, tùy theo tâm của chúng sanh mà cung cấp bố thí.

Bốn bên ngã tư đường đều để đầy những đồ cần dùng. Mỗi bên có hai mươi ức Bồ tát đem những vật nầy thí cho các chúng sanh. Vì muốn nhiếp khắp chúng sanh. Vì muốn cho chúng sanh hoan hỷ. Vì muốn cho chúng sanh hớn hở. Vì muốn cho chúng sanh tâm thanh tịnh. Vì muốn cho chúng sanh được thanh lương. Vì diệt trừ phiền não cho chúng sanh. Vì làm cho chúng sanh biết tất cả nghĩa lý. Vì làm cho chúng sanh nhập đạo Nhứt thiết trí. Vì làm cho chúng sanh bỏ tâm oán thù. Vì làm cho chúng sanh lìa sự ác nơi thân ngữ. Vì làm cho chúng sanh dứt các tà kiến. Vì làm cho chúng sanh tịnh các nghiệp đạo.

Thiện Tài đảnh lễ nơi chân vua Đại Quang, hữu nhiễu vô lượng vòng chắp tay đứng tâu rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo? Tôi nghe đức Thánh hay khéo chỉ bảo, xin dạy cho.

Vua nói:

Nầy thiện nam tử! Ta tịnh tu Bồ tát đại từ tràng hạnh. Ta đầy đủ Bồ tát đại từ tràng hạnh.

Nầy thiện nam tử! Ta ở chỗ vô lượng trăm ngàn muôn ức, nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết đức Phật hỏi han pháp nầy, tư duy quán sát tu tập trang nghiêm.

Này thiện nam tử! Ta dùng pháp nầy làm vua, dùng pháp nầy dạy bảo, dùng pháp nầy nhiếp thọ, dùng pháp nầy mà ở thế gian, dùng pháp nầy dẫn đạo chúng sanh, dùng pháp nầy khiến chúng sanh tu hành, dùng pháp nầy khiến chúng sanh hướng vào, dùng pháp nầy cho chúng sanh phương tiện, dùng pháp nầy khiến chúng sanh huân tập, dùng pháp nầy khiến chúng sanh khởi hạnh, dùng pháp nầy khiến chúng sanh an trụ tư duy tự tánh của các pháp. Dùng pháp nầy khiến chúng sanh an trụ từ tâm, lấy từ làm chủ, đầy đủ từ lực. Như vậy, khiến họ an trụ tâm lợi ích, tâm an lạc, tâm ai mẫn, tâm nhiếp thọ, tâm thủ hộ chúng sanh không bỏ rời, tâm cứu chúng sanh không thôi nghỉ.

Ta dùng pháp nầy làm cho chúng sanh rốt ráo khoái lạc, hằng tự vui thích, thân không khổ, tâm được mát mẻ, dứt ái nhiễm sanh tử, vui cái vui chánh pháp, rửa nhơ phiền não, phá chướng ác nghiệp, tuyệt dòng sanh tử, vào biển chơn pháp,

dứt sự thọ sanh trong các cõi, cầu Nhứt thiết trí, tịnh những biển tâm, phát sanh đức tin bất hoại.

Nầy thiện nam tử! Ta đã an trụ nơi hạnh đại từ tràng nầy, có thể dùng chánh pháp giáo hóa thế gian.

Nầy thiện nam tử! Tất cả chúng sanh trong quốc độ của ta, đối với ta, thảy đều không có sự kinh sợ.

Nầy thiện nam tử! Nếu có chúng sanh nghèo cùng khốn thiếu đến ta để cầu xin, ta mở cửa kho, cho họ tha hồ mà lấy. Ta bảo họ rằng:

Chớ làm điều ác, chớ hại chúng sanh, chớ sanh tà kiến, chớ có chấp trước. Các ngươi có thiếu thốn thứ gì, cứ đến ta hoặc các ngã tư đường, có đủ tất cả vật dụng, tùy ý mà lấy khỏi phải nghi ngại.

Này thiện nam tử! Thành Diệu Quang này tất cả chúng sanh đều là Bồ tát phát tâm Đại thừa, tùy ý muốn nên chỗ thấy chẳng đồng. Hoặc có kẻ thấy thành này nhỏ hẹp. Có kẻ thấy thành này rộng lớn. Có kẻ thấy là đất cát. Có kẻ thấy là các báu trang nghiêm. Có kẻ thấy đắp đất làm tường rào. Có kẻ thấy tường bao quanh toàn bằng chất báu. Hoặc có kẻ thấy mặt đất đầy những ngói đá cao thấp. Có kẻ thấy là đại ma ni bửu xen lẫn

trang nghiêm bằng phẳng. Có kẻ thấy nhà cửa bằng gỗ đất. Có kẻ thấy là điện đường, lầu gác, thềm bực, cửa nẻo đều bằng diệu bửu.

Nầy thiện nam tử! Nếu có chúng sanh, tâm họ thanh tịnh từng gieo trồng căn lành, cúng dường chư Phật, phát tâm xu hướng đạo Nhứt thiết trí, lấy Nhứt thiết trí làm chỗ cứu cánh và được ta thuở xưa, lúc tu Bồ tát hạnh, từng nhiếp thọ họ thì những chúng sanh nầy thấy thành đây bằng diệu bửu trang nghiêm. Ngoài ra, những kẻ khác lại thấy là thô xấu.

Này thiện nam tử! Trong quốc độ đây lúc đời ngũ trược, tất cả chúng sanh phần nhiều thích làm ác. Ta vì thương họ, muốn cứu độ họ mà nhập môn tam muội Đại từ tùy thuận thế gian. Lúc ta nhập tam muội nầy những chúng sanh làm ác kia, có những tâm bố úy, tâm não hại, tâm oán thù, tâm tranh luận, đều tiêu diệt tất cả. Tại sao vậy? Vì khi nhập tam muội Đại từ tùy thuận thế gian thì công năng của tam muội nầy tất nhiên là như vậy. Nầy thiện nam tử! Chờ giây lát ngươi sẽ tự thấy.

Bấy giờ, vua Đại Quang liền nhập tam muội nầy. Cả thành Diệu Quang, trong ngoài đều chấn động sáu cách. Những bửu địa, bửu tường, bửu đường, bửu điện, bửu đài quán, bửu lâu các, thềm bực, cửa nẻo, tất cả đều phát ra tiếng diệu âm, đều hướng về phía vua Đại Quang.

Trong thành Diệu Quang tất cả cư dân đồng thời vui mừng hớn hở, đều hướng về phía nhà vua mà gieo mình đảnh lễ. Tất cả nhơn chúng trong thôn dinh thành ấp đều đến ra mắt vua, đều hoan hỷ kính lễ.

Gần chỗ vua ở, những loài điểu thú đều yêu mến săn sóc nhau, đều có lòng mến kính nhà vua. Tất cả núi đồi và cây cỏ đều xoay hướng về phía nhà vua. Tất cả ao, suối, sông, biển thảy đều tràn nước chảy đến phía trước chỗ vua ngự. Có mười ngàn Long vương nổi mây lớn thơm, phóng chớp nổ sấm, mưa rơi lất phất. Có mười ngàn Thiên vương, như là Đao Lợi Thiên vương, Dạ Ma Thiên vương, Đâu Suất Thiên vương, Thiện Biến Hóa Thiên vương, Tha Hóa Tự Tại Thiên vương, v.v... ở trên hư không tấu nhạc. Vô số Thiên nữ ca ngâm khen ngợi, mưa vô số mây thơm, vô số mây hoa, vô số mây tràng hoa, vô số mây bửu y, vô số mây bửu cái, vô số mây bửu tràng, vô số mây bửu phan, để trang nghiêm cúng dường nhà vua. Đại tượng vương Y La Bà Noa dùng sức tự tại ở trên hư không rải vô số bửu liên hoa, thòng vô số bửu anh lạc, vô số bửu đới, vô số bửu man, vô số bửu trang nghiệm cụ, vô số bửu hoa, vô số

bửu hương, các thứ kỳ diệu để nghiêm sức, vô số thể nữ ca ngâm khen ngợi.

Trong Diêm Phù Đề lại có vô lượng trăm ngàn vạn ức La sát vương, Dạ xoa vương, Cưu bàn trà vương, Tỳ xá xà vương, hoặc ở đại hải, hoặc ở lục địa, uống huyết ăn thịt tàn hại chúng sanh, tất cả đều sanh từ tâm, nguyện làm lợi ích, biết rõ đời sau nên chẳng tạo điều ác, cung kính chắp tay đảnh lễ vua Đại Quang. Như Diêm Phù Đề, ba thiên hạ khác, nhẫn đến Đại thiên thế giới, trong mười phương bá thiên vạn ức na do tha thế giới có bao nhiêu chúng sanh độc ác đều cũng phát từ tâm như vậy.

Bấy giờ, vua Đại Quang xuất định bảo Thiện Tài rằng:

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn tam muội Bồ tát đại từ tùy thuận thế gian. Như chư đại Bồ tát làm lọng cao, vì từ tâm che khắp các chúng sanh. Chuyên tu hành, vì những hạnh hạ, trung, thượng đều bình đẳng thực hành. Làm đại địa, vì có thể dùng từ tâm nhiệm trì tất cả những chúng sanh. Làm mặt trăng tròn, vì phước đức quang minh ở trong thế gian bình đẳng hiển hiện. Làm mặt nhựt sáng, vì dùng trí quang minh chiếu diệu tất cả cảnh sở tri. Làm đèn sáng, vì có thể phá những hắc ám trong tâm của tất cả chúng sanh.

Làm thủy thanh châu, có thể lóng trong những chất đục siểm cuống trong tâm của tất cả chúng sanh. Làm như ý bửu, vì có thể thỏa mãn tâm sở nguyện của tất cả chúng sanh. Làm đại phong, vì mau làm cho chúng sanh tu tập tam muội nhập đại thành Nhứt thiết trí.

Ta làm sao biết được hạnh đó, nói được đức đó, làm sao cân lượng được núi lớn phước đức đó, làm sao chiếm ngưỡng được ngôi sao sáng công đức đó, làm sao quán sát được phong luân đại nguyện đó, làm sao vào được pháp môn thậm thâm đó, làm sao hiển thị được đại hải trang nghiêm đó, làm sao xiển minh được hạnh môn Phổ Hiền đó. Làm sao khai thị được hang tam muội. Làm sao tán thán được mây đại bi đó.

Nầy thiện nam tử! Phương nam đây có một vương đô tên là An Trụ, có ưu ba di tên là Bất Động. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ nơi chân vua Đại Quang, hữu nhiễu vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Lúc đó, Thiện Tài đồng tử ra khỏi thành Diệu Quang đi theo đường lớn về phía nam, chánh niệm tư duy ý nghĩa của vua Đại Quang đã dạy, nhớ môn Bồ tát đại từ tràng hạnh, tư duy môn Bồ tát tùy thuận thế gian tam muội quang minh. Tăng trưởng sức phước đức tự tại nguyện bất tư nghì đó. Kiên cố trí bất tư nghì thành tựu chúng sanh đó. Quán sát đại oai đức bất tư nghì bất cộng thọ dụng đó. Ghi nhớ tướng bất tư nghì sai biệt đó. Suy gẫm quyến thuộc thanh tịnh bất tư nghì đó. Suy xét công hạnh bất tư nghì đó mà sanh tâm hoan hỷ, tâm tịnh tín, tâm mãnh lợi, tâm hân duyệt, tâm dũng dước, tâm khánh hạnh, tâm vô trược uế, tâm thanh tịnh, tâm kiên cố, tâm quảng đại, tâm vô tận.

Thiện Tài tư duy như vậy rồi buồn khóc rơi lệ, nghĩ thiện tri thức thiệt là hy hữu, là chỗ xuất sanh tất cả công đức, xuất sanh tất cả Bồ tát hạnh, xuất sanh tất cả Bồ tát tịnh niệm, xuất sanh tất cả đà la ni luân, xuất sanh tất cả tam muội quang minh, xuất sanh tất cả chư Phật tri kiến, mưa khắp tất cả chư Phật pháp vũ, hiển thị tất cả Bồ tát nguyện môn, xuất sanh nan tư trí huệ quang minh, tăng trưởng gốc mầm tất cả Bồ tát.

Thiện Tài lại nghĩ rằng: Thiện tri thức có thể cứu hộ khắp tất cả ác đạo, có thể diễn thuyết khắp các pháp bình đẳng, có thể hiển thị khắp những đường bằng, đường hiểm, có thể khai xiển khắp áo nghĩa Đại thừa, có thể khắp khuyên phát

những hạnh Phổ Hiền, có thể khắp dẫn đến thành Nhứt thiết trí, có thể làm cho vào khắp pháp giới đại hải, có thể làm cho thấy khắp tam thế pháp hải, có thể khắp trao cho chúng thánh đạo tràng, có thể khắp tăng trưởng tất cả bạch pháp.

Lúc Thiện Tài bi ai tư niệm như vậy, đức Như Lai khiến Thiên vương hiện trên hư không bảo rằng:

Nầy thiện nam tử! Có ai tu hành đúng lời dạy của thiện tri thức, chư Phật Thế Tôn thảy đều hoan hỷ. Có ai tùy thuận theo lời của thiện tri thức thì được gần bực Nhứt thiết trí. Có ai đối với lời của thiện tri thức không nghi hoặc thì thường gặp gỡ tất cả thiện hữu. Có ai phát tâm nguyện thường chẳng rời thiện tri thức thì được đầy đủ tất cả nghĩa lợi.

Nầy thiện nam tử! Ngươi nên đến vương đô An Trụ sẽ được gặp Bất Động ưu bà di đại thiện tri thức.

Thiện Tài từ tam muội Trí quang minh dậy, đi lần đến thành An Trụ tìm hỏi Bất Động ưu bà di. Đại chúng bảo rằng Bất Động ưu bà di là đồng nữ ở nhà với cha mẹ, cùng với quyến thuộc vô lượng nhơn chúng diễn nói diệu pháp. Thiện Tài nghe nói lòng rất hoan hỷ như được gặp cha mẹ, liền

đến nhà Bất Động ưu bà di.

Vào trong nhà thấy ánh sáng màu chơn kim chiếu khắp nơi, người gặp ánh sáng nầy thì thân tâm mát mẻ. Ánh sáng chiếu đến thân, Thiện Tài liền chứng được năm trăm môn tam muội. Như là môn tam muội Rõ tất cả tướng hy hữu, môn tam muội Nhập tịch tịnh, môn tam muội Xa lìa tất cả thế gian, môn tam muội Phổ nhãn xả đắc, môn tam muội Như Lai tạng, v.v... Do được năm trăm môn tam muội nên thân tâm nhu nhuyến như thai bảy ngày. Lại nghe mùi hương, cõi trời, cõi người không có được.

Thiện Tài đến chỗ ưu bà di cung kính chắp tay nhứt tâm quán sát, thấy hình sắc của ưu bà di đoan trang xinh đẹp. Tất cả nữ nhơn trong mười phương thế giới không ai sánh kịp huống là có người hơn, chỉ trừ đức Như Lai và chư quán đảnh Bồ tát.

Miệng ưu bà di phát ra diệu hương. Cung điện rất trang nghiêm và quyến thuộc của ưu bà di nầy không đâu sánh bằng. Tất cả chúng sanh không ai sanh tâm nhiễm trước đối với ưu bà di nầy. Nếu ai được tạm thời thấy ưu bà di nầy thì tất cả phiền não thảy đều tự tiêu diệt, ví như trăm ngàn Đại Phạm Thiên vương, quyết định chẳng sanh phiền não cõi Dục. Thập phương chúng sanh nhìn xem

ưu bà di nầy đều không nhàm chán, chỉ trừ bực đầy đủ đại trí huệ.

Lúc đó, Thiện Tài đồng tử cung kính chắp tay chánh niệm quán sát, thấy thân hình Bất Động ưu bà di tự tại bất tư nghì, sắc tướng dung nhan thế gian không sánh kịp. Quang minh chiếu suốt không vật gì ngăn được, vì khắp chúng sanh mà làm lợi ích. Lỗ lông nơi thân ưu bà di thường phát ra diệu hương. Quyến thuộc vô biên, cung điện đệ nhứt, công đức vô lượng không ngằn mé. Thiện Tài vui mừng hớn hở nói kệ tán thán:

Giữ gìn giới thanh tịnh Tu hành nhẫn rộng lớn Tinh tấn chẳng thối chuyển Quang minh chiếu thế gian.

Nói kệ xong, Thiện Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo? Tôi nghe đức Thánh khéo chỉ bảo, xin dạy cho.

Bất Động ưu bà di dùng lời nhu nhuyến duyệt ý của Bồ tát an ủi Thiện Tài rằng:

Lành thay! lành thay! Thiện nam tử đã phát tâm Vô thượng Bồ đề. Nầy thiện nam tử! Ta được

môn giải thoát Bồ tát Nan tồi phục trí huệ tạng. Ta được Bồ tát Kiên cố thọ trì hạnh giải thoát môn. Ta được Bồ tát Nhứt thiết pháp bình đẳng địa tổng trì môn. Ta được Bồ tát Chiếu minh nhứt thiết pháp biện tài môn. Ta được Bồ tát Cầu nhứt thiết pháp vô bì yểm tam muội môn.

Thiện Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Cảnh giới của Bồ tát Nan tồi phục trí huệ tạng giải thoát môn nhẫn đến cảnh giới của Bồ tát Cầu nhứt thiết pháp vô bì yểm tam muội môn như thế nào?

Bất Động đồng nữ nói:

Nầy thiện nam tử! Chỗ nầy khó biết.

Thiện Tài thưa:

Mong đức Thánh thừa Phật thần lực giảng giải cho. Tôi sẽ nhơn thiện tri thức mà tin được, thọ được, biết được, rõ được, có thể hướng vào, quán sát, tu tập, tùy thuận, rời các phân biệt rốt ráo bình đẳng.

Bất Động nói:

Nầy thiện nam tử! Quá khứ có một kiếp tên là Ly Cấu, Phật hiệu Tu Tý. Thuở đó có quốc vương tên là Điển Thọ chỉ sanh một gái, chính là tiền thân của ta. Một đêm khuya kia, lúc dẹp âm nhạc, vương phụ, vương mẫu, vương huynh, vương đệ và năm trăm đồng nữ đều đã ngủ. Công nương ở trên lầu ngước xem tinh tú, ở trong hư không thấy đức Tu Tý Như Lai như tòa bửu sơn hai bên có vô lượng vô biên Thiên, Long, Bát bộ và chúng Bồ tát hầu hạ. Thân Phật phóng đại quang minh chiếu khắp mười phương không chướng ngại. Toàn thân Phật, các lỗ lông đều phát diệu hương. Công nương nghe diệu hương của Phật thân thể nhu nhuyến, lòng hoan hỷ, bèn xuống lầu đứng trên đất, chắp mười ngón tay đảnh lễ đức Phật.

Công nương lại quán sát vô kiến đảnh tướng của đức Phật, thấy thân Phật phía tả, phía hữu không biết được ngần mé. Tư duy các tướng tùy hảo của Phật không nhàm chán. Tự nghĩ thầm: Đức Phật Thế Tôn đây thực hành công hạnh gì mà được thân tướng tốt đẹp viên mãn quang minh đầy đủ, quyến thuộc thành tựu, cung điện trang nghiêm tốt đẹp, phước đức trí huệ thảy đều thanh tịnh, tổng trì tam muội chẳng thể nghĩ bàn, thần thông tự tại, biện tài vô ngại.

Khi ấy, Đức Phật biết tâm niệm của công nương nên bảo rằng:

Nầy thiện nam tử, ngươi nên phát tâm bất khả hoại, diệt các phiền não. Nên phát tâm vô năng

thắng, phá các chấp trước. Nên phát tâm không thối khiếp, nhập các pháp môn. Nên phát tâm nhẫn nại, cứu chúng sanh ác. Nên phát tâm không mê hoặc, thọ sanh khắp các loài. Nên phát tâm không nhàm đủ, cầu thấy chư Phật không thôi ngớt. Nên phát tâm không biết đủ, lãnh thọ tất cả pháp vũ của Như Lai. Nên phát tâm chánh tư duy, sanh khắp tất cả Phật pháp quang minh. Nên phát tâm đại trụ trì, chuyển khắp tất cả pháp luân của chư Phật. Nên phát tâm rộng lưu thông, tùy sở thích của chúng sanh mà ban cho pháp bửu.

Công nương nghe Phật dạy những pháp như vậy liền phát tâm cầu Nhứt thiết trí, cầu Phật thập lực, cầu Phật biện tài, cầu Phật quang minh, cầu Phật sắc thân, cầu Phật tướng hảo, cầu Phật chúng hội, cầu Phật quốc độ, cầu Phật oai nghi, cầu Phật thọ mạng. Tâm của công nương như kim cang, tất cả phiền não nhẫn đến Nhị thừa đều không phá hoại được.

Nầy thiện nam tử! Từ đời làm công nương phát tâm như vậy đến nay, trải qua Diêm Phù Đề vi trần số kiếp, ta còn chẳng móng một tâm niệm ái dục, huống là làm việc ấy. Trong những kiếp ấy đối với quyển thuộc chẳng khởi một niệm sân hận, huống là với chúng sanh khác. Trong những kiếp ấy, đối với tự thân không có một niệm ngã

kiến, huống là có niệm ngã sở đối với đồ vật. Từ những kiếp ấy, lúc chết, lúc sanh và lúc ở trong bào thai chưa từng mê muội sanh tưởng chúng sanh và tâm vô ký, huống là những lúc khác. Trong những kiếp đó, tùy thấy một đức Phật nào chưa từng quên mất, huống là Bồ tát thập nhãn ngó thấy. Trong những kiếp ấy, thọ trì tất cả Như Lai chánh pháp chưa từng quên sót một chữ một câu, nhẫn đến tất cả ngôn từ của thế tục còn chẳng quên mất, huống là lời từ kim khẩu của đức Như Lai. Trong những kiếp ấy, thọ trì tất cả Như Lai pháp hải, không một câu, một chữ nào mà chẳng tư duy quán sát, nhẫn đến tất cả pháp thế tục cũng như vậy. Trong những kiếp ấy, thọ trì tất cả pháp hải như vậy, chưa từng ở trong một pháp mà chẳng được tam muội, nhẫn đến những kỹ thuật thế gian, mỗi mỗi pháp cũng đều như vậy. Trong những kiếp ấy, trụ trì tất cả Như Lai pháp luân, tùy pháp đã trụ trì chưa từng bỏ một chữ, một câu, nhẫn đến chưa từng sanh thế trí, chỉ trừ khi vì muốn điều phục chúng sanh. Trong những kiếp ấy, thấy chư Phật hải chưa từng ở chỗ một đức Phật nào mà chẳng thành tựu đại nguyện thanh tịnh, nhẫn đến ở chỗ Hóa Phật cũng như vậy. Trong những kiếp ấy, thấy chư Bồ tát tu hành diệu hạnh không có một hạnh nào mà chẳng

thành tựu. Trong những kiếp ấy, có bao nhiều chúng sanh, không có một chúng sanh nào mà ta chẳng khuyên phát tâm Vô thượng Bồ đề, chưa từng khuyên ai phát tâm Thanh văn, Bích chi Phật. Trong những kiếp ấy, nơi tất cả Phật pháp, nhẫn đến chẳng nghi hoặc một câu, một chữ. Cũng chẳng có tưởng sai khác, chẳng có tưởng phân biệt, chẳng có các thứ tưởng, chẳng có tưởng chắp trước, chẳng có tưởng thắng liệt, chẳng có tưởng yêu ghét.

Nầy thiện nam tử! Từ ấy đến nay, ta thường thấy chư Phật, thường thấy Bồ tát, thường thấy chơn thiện tri thức, thường nghe chư Phật nguyện, thường nghe Bồ tát hạnh, thường nghe Bồ tát ba la mật môn, thường nghe Bồ tát địa trí quang minh môn, thường nghe Bồ tát vô tận tạng môn, thường nghe nhập vô biên thế giới võng môn, thường nghe xuất sanh vô biên chúng sanh giới nhơn môn. Thường dùng trí huệ quang minh thanh tịnh diệt trừ tất cả chúng sanh phiền não. Thường dùng trí huệ sanh trưởng tất cả chúng sanh thiện căn. Thường dùng ngôn âm thượng diệu thanh tịnh khai ngộ pháp giới tất cả chúng sanh.

Nầy thiện nam tử! Ta được Bồ tát cầu nhứt thiết pháp vô yểm túc trang nghiêm môn. Ta được

Nhứt thiết pháp tổng trì môn, hiện bất tư nghì tự tại thần biến. Ngươi muốn thấy chăng?

Thiện Tài thưa:

Vâng! Bạch đức Thánh! Tôi muốn được thấy.

Lúc đó, Bất Động ưu bà di ngồi trên tòa long tạng sư tử, nhập Cầu nhứt thiết pháp vô yểm túc trang nghiêm tam muội môn, Bất không luân trang nghiêm tam muội môn, Thập lực trí luân hiện tiền tam muội môn, Phật chủng vô tận tạng tam muội môn... nhập một vạn tam muội môn như vậy. Lúc ưu bà di nhập tam muội môn này, mười phương đều có bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới chấn động sáu cách, đều bằng lưu ly, đều thanh tịnh. Trong mỗi mỗi thế giới có trăm ức tứ thiên hạ, trăm ức Như Lai, hoặc trụ Đâu Suất Thiên, nhẫn đến nhập Niết bàn, mỗi mỗi Như Lai phóng quang minh võng chiếu khắp pháp giới, đạo tràng chúng hội thanh tịnh vây quanh chuyển diệu pháp luân khai ngộ quần sanh.

Bất Động ưu bà di xuất Tam muội, hỏi Thiện Tài:

Ngươi có thấy chăng?

Thiện Tài thưa:

Vâng! Tôi đã thấy.

Bất Động ưu bà di nói:

Ta chỉ được Cầu nhứt thiết pháp vô yểm túc tam muội quang minh nầy, vì tất cả chúng sanh mà nói vi diệu pháp đều làm cho hoan hỷ. Như chư đại Bồ tát du hành hư không vô ngại. Như Kim sí điểu có thể vào tất cả chúng sanh đại hải, thấy có ai thiện căn đã thành thục, liền bắt lấy để trên bờ Bồ đề. Lại như thương gia vào đại bửu đảo lượm lấy Như Lai thập lực trí bửu. Lại như nhà chài lưới cầm lưới chánh pháp vào biển sanh tử ở trong nước ái lược bắt chúng sanh. Như A tu la vương có thể khuấy động khắp tam hữu đại thành những biển phiền não. Lại như mặt nhựt xuất hiện hư không chiếu nước ái dơ làm cho khô cạn. Lại như mặt trăng tròn xuất hiện hư không làm cho người đáng hóa độ, tâm hoa được khai nở. Lại như đại địa đều bình đẳng với tất cả, tất cả chúng sanh nương ở nơi đó được tăng trưởng gốc mầm tất cả pháp lành. Lại như đại phong thổi vô ngại, có thể nhỗ trốc tất cả cây lớn kiến chấp. Như Chuyển Luân Vương du hành thế gian, dùng tứ nhiếp pháp nhiếp các chúng sanh. Ta thế nào biết được, nói được công đức hạnh ấy.

Nầy thiện nam tử! Phương nam đây có một đại thành tên là Vô Lượng Đô Tát La. Trong thành đó có một xuất gia ngoại đạo tên là Biến

Hành. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ nơi chân Bất Động ưu bà di, hữu nhiễu vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, từ tạ mà đi.

\* Thiện Tài đồng tử được nghe pháp nơi Bất Động ưu bà di rồi, chuyên tâm nghĩ nhớ lời dạy bảo, thảy đều tin thọ tư duy quán sát rồi đi lần đến thành Đô Tát La. Lúc vào thành mặt trời đã lặn, Thiện Tài đi khắp phố phường, làng xóm tìm Biến Hành.

Thành đông có núi tên là Thiện Đắc. Giữa đêm Thiện Tài thấy trên đỉnh núi ấy, cỏ cây gộp đá đều sáng chói như mặt trời mới mọc. Thiện Tài mừng rỡ nghĩ rằng: Tôi chắc được gặp thiện tri thức nơi núi ấy.

Thiện Tài liền ra khỏi thành lên núi ấy, thấy Biến Hành ngoại đạo đi kinh hành chậm rãi nơi khoảng đất bằng trên núi. Dung sắc viên mãn, oai quang chiếu sáng hơn cả Đại Phạm Thiên vương. Có mười ngàn trời Phạm chúng vây quanh. Thiện Tài đến đảnh lễ nơi chân Biến Hành, hữu nhiễu vô lượng vòng, chắp tay cung kính thưa:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 67.

Bồ đề, mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo? Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin vì tôi mà giảng nói.

## Biến Hành nói:

Lành thay! Lành thay! Nầy thiện nam tử! Ta đã an trụ Chí nhứt thiết xứ Bồ tát hạnh, đã thành tựu Phổ quán thế gian tam muội môn, đã thành tựu vô y vô tác thần thông lực, đã thành tựu Phổ môn bát nhã ba la mật.

Nầy thiện nam tử! Ta ở khắp nơi trong thế gian, những hình mạo, những hạnh giải, những sự chết sống trong tất cả các loài: Loài Trời, loài Rồng, loài Dạ xoa, loài Càn thát bà, loài A tu la, loài Ca lâu la, loài Khẩn na la, loài Ma hầu la già, địa ngục, súc sanh, Diêm La vương, loài Phi nhơn, loài người.

Tất cả các loài hoặc trụ kiến chấp, hoặc tin Nhị thừa, hoặc có kẻ tin ưa đạo Đại thừa. Trong tất cả chúng sanh như vậy, ta dùng những phương tiện, những trí môn mà làm lợi ích cho họ.

Như là: Hoặc vì họ mà diễn nói tất cả kỹ nghệ thế gian, cho họ được đầy đủ trí đà la ni tất cả xảo thuật. Hoặc vì họ mà diễn nói phương tiện tứ nhiếp, cho họ đầy đủ đạo Nhứt thiết trí. Hoặc vì họ mà diễn nói các môn ba la mật, cho họ hồi

hướng về Nhứt thiết trí. Hoặc vì họ mà tán dương tâm đại Bồ đề, cho họ chẳng mất tâm Vô thượng đạo. Hoặc vì họ mà tán dương những hạnh Bồ tát, cho họ được hoàn mãn nguyện cứu chúng sanh tịnh Phật độ. Hoặc vì họ mà diễn nói hễ tạo nghiệp ác thì bị những khổ báo địa ngục, v.v... cho họ nhàm lìa những ác nghiệp. Hoặc vì họ mà diễn nói cúng dường chư Phật trồng các căn lành thì quyết định được quả Nhứt thiết trí, cho họ phát sanh tâm hoan hỷ. Hoặc vì họ mà diễn nói những công đức của Như Lai Đẳng Chánh giác, cho họ thích thân Phật, cầu Nhứt thiết trí. Hoặc vì họ mà diễn nói oai đức của chư Phật cho họ ưa thích thân bất hoại của Phật. Hoặc vì họ mà diễn nói thân tư tai của Phât, cho ho cầu thân đại oại đức của Như Lai.

Lại nầy thiện nam tử! Trong thành Đô Tát La nầy, khắp mọi nơi, tất cả tộc loại, trong nhơn chúng hoặc nam, hoặc nữ, ta đều dùng phương tiện thị hiện đồng thân hình như họ, để tùy cơ nghi mà thuyết pháp độ họ. Chúng nhơn ấy đều chẳng biết ta là ai, từ đâu đến, chỉ làm cho người nghe như thiệt tu hành.

Nầy thiện nam tử! Như sự làm lợi ích chúng sanh trong thành nầy, khắp cõi Diêm Phù Đề, những thành ấp tụ lạc, chỗ có người ở, ta cũng

đều làm lợi ích cho mọi người như vậy.

Nầy thiện nam tử! Trong Diêm Phù Đề có chín mươi sáu loại chúng đều sanh kiến chấp khác nhau. Ở trong những chúng đó, ta dùng phương tiện điều phục cho họ bỏ lìa những kiến chấp. Như ở Diêm Phù Đề, ba thiên hạ kia cũng vậy. Như tứ thiên hạ, khắp Đại thiên thế giới cũng vậy. Cho đến chúng sanh hải trong vô lượng thế giới ở mười phương, ta đều ở trong đó tùy tâm sở thích của chúng sanh, dùng những phương tiện, những pháp môn mà hiện những sắc thân dùng các thứ ngôn âm mà vì họ thuyết pháp cho họ được lợi ích.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết Chí nhứt thiết xứ Bồ tát hạnh nầy. Như chư đại Bồ tát, thân cùng đồng với số chúng sanh, được cùng chúng sanh không thân sai khác, dùng thân biến hóa, vào khắp các loài, nơi tất cả xứ đều hiện thọ sanh, hiện ở khắp chỗ chúng sanh thanh tịnh quang minh soi sáng thế gian, dùng vô ngại nguyện trụ tất cả kiếp, được những hạnh vô đẳng như đế võng, thường siêng lợi ích tất cả chúng sanh, hằng ở chung với họ mà không chấp trước, khắp tam thế thảy đều bình đẳng, dùng trí vô ngã soi khắp mọi nơi, dùng đại bi tạng quán sát tất cả... Ta

không thể nào biết được, nói được những công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Phương nam đây có một nước tên là Quảng Đại, nơi đó có trưởng giả buôn hương tên là Ưu Bát La Hoa. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát làm thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ nơi chân Biến Hành, hữu nhiễu vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Nhờ thiện tri thức dạy bảo, Thiện Tài chẳng đoái thân mạng, chẳng ham của báu, chẳng thích nhơn chúng, chẳng mê ngũ dục, chẳng luyến quyến thuộc, chẳng trọng ngôi vua. Chỉ nguyện cứu độ tất cả chúng sanh, chỉ nguyện nghiêm tịnh tất cả Phật độ, chỉ nguyện cúng dường tất cả chư Phật, chỉ nguyện chứng biết thiệt tánh của các pháp, chỉ nguyện tu tập biển công đức lớn của tất cả của Bồ tát, chỉ nguyện tu hành tất cả công đức trọn không thối chuyển, chỉ nguyện hằng ở trong tất cả kiếp dùng đại nguyện lực tu Bồ tát hạnh, chỉ nguyện vào khắp tất cả chư Phật chúng hội đạo tràng, chỉ nguyện nhập một môn tam muội mà hiện khắp tất cả môn tam muội tự tại thần lực, chỉ nguyện ở trong một lỗ lông của Phật, thấy tất cả Phật tâm không nhàm đủ, chỉ nguyện được tất

cả pháp trí huệ quang minh, có thể thọ trì pháp tạng của chư Phật.

Thiện Tài chuyên cầu công đức của tất cả chư Phật và Bồ tát như vậy, đi lần qua thành Quảng Đại, đến chỗ trưởng giả Ưu Bát La Hoa, đảnh lễ chân trưởng giả, hữu nhiễu vô lượng vòng, chắp tay cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề muốn cầu trí huệ bình đẳng của tất cả Phật. Muốn đủ vô lượng đại nguyện của tất cả Phật. Muốn tịnh sắc thân tối thượng của tất cả Phật. Muốn thấy pháp thân thanh tịnh của tất cả Phật. Muốn biết trí thân quảng đại của tất cả Phật. Muốn tịnh trị những hạnh của tất cả Bồ tát. Muốn chiếu sáng tam muội của tất cả Bồ tát. Muốn an trong trụ tổng trì của tất cả Bồ tát. Muốn diệt trừ tất cả chướng ngại. Muốn du hành tất cả thế giới mười phương... nhưng tôi chưa biết thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo, để có thể xuất sanh Nhứt thiết chủng trí.

Trưởng giả nói:

Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Nầy thiện nam tử! Ta khéo biết rõ tất cả những thứ hương; cũng biết phương pháp điều

hiệp tất cả hương, tất cả hương đốt, tất cả hương thoa, tất cả hương bột. Ta cũng biết chỗ xuất sanh tất cả thứ hương như vậy. Ta lại khéo biết Thiên hương, Long hương, Dạ xoa hương, Càn thát bà hương, A tu la hương, Ca lâu la hương, Khẩn na la hương, Ma hầu la già hương, Nhơn hương, Phi nhơn hương. Ta lại khéo biết các thứ hương trị bịnh; như là hương dứt ác, hương sanh hoan hỷ, hương thêm phiền não, hương diệt phiền não, hương làm cho ở nơi pháp hữu vi sanh ưa mến, hương làm cho sanh lòng nhàm lìa pháp hữu vi, hương bỏ những kiêu mạn phóng dật, hương phát tâm niệm Phật, hương chứng hiểu pháp môn, hương Thánh thọ dụng, hương tất cả Bồ tát sai biệt, hương tất cả địa vị Bồ tát. Các thứ hương như vậy, hình tướng sanh khởi, xuất hiện thành tựu cảnh giới phương tiện thanh tịnh an ổn, oai đức nghiệp dụng và cùng căn bổn, ta đều biết rõ cả.

Nầy thiện nam tử! Ở nhơn gian có thứ hương tên là Tượng tạng, nhơn nơi rồng đấu nhau mà sanh. Nếu đốt một hoàn, liền nổi mây hương che trùm vương đô, trong bảy ngày mưa thơm lất phất. Nếu đeo trên thân thì thân thành màu chơn kim. Nếu dắt trong y phục, cung điện, lầu gác, cũng đều màu chơn kim. Nếu gió thổi vào trong cung điện, chúng sanh ngửi được thì trọn bảy

ngày đêm hoan hỷ thơ thới, khoái lạc không bịnh, chẳng xâm hại nhau, lìa các ưu khổ, chẳng kinh, chẳng sợ, chẳng loạn, chẳng giận, thương mến nhau, chí ý thanh tịnh. Ta biết như vậy rồi bèn vì họ mà thuyết pháp, cho họ quyết định phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Nầy thiện nam tử! Núi Ma La Gia xuất sanh chiên đàn hương tên là Ngưu đầu. Nếu dùng hương nầy thoa trên thân thì dầu vào hầm lửa cũng chẳng bị cháy.

Nầy thiện nam tử! Trong biển có hương tên là Vô năng thắng, nếu đem thoa lên trống và các loa ốc, lúc phát ra tiếng thì tất cả quân địch đều tự thối tán.

Nầy thiện nam tử! Ở bên ao A Nậu Đạt xuất sanh trầm thủy hương tên là Liên hoa tạng, nếu đốt chừng bằng hạt mè thì hơi hương lan khắp Diêm Phù Đề, chúng sanh ngửi hương nầy thì lìa tất cả tội, giới phẩm thanh tịnh.

Nầy thiện nam tử! Núi Tuyết có hương tên là A lô na, nếu có chúng sanh ngửi hương nầy thì tâm họ quyết định lìa những nhiễm trước, ta vì họ mà thuyết pháp, tất cả đều được Ly cấu tam muội.

Nầy thiện nam tử! Trong cõi La sát có thứ hương tên là Hải tạng, hương nầy chỉ có Chuyển

Luân Vương được dùng. Nếu đốt một viên hương nầy để xông thì vua và bốn bộ binh đều bay đi trên không.

Nầy thiện nam tử! Trong trời Thiện Pháp có thứ hương tên là Tịnh trang nghiêm, nếu đốt lên một viên, liền khiến khắp chư Thiên đều niệm Phật.

Nầy thiện nam tử! Trời Dạ Ma có thứ hương tên là Tịnh tạng, nếu đốt lên một viên thì tất cả trời Dạ Ma đều vân tập đến chỗ Dạ Ma Thiên vương để nghe pháp.

Nầy thiện nam tử! Trong trời Đâu Suất có thứ hương tên là Tiên đà bà, nếu đốt lên một viên trước chỗ ngồi của đức Nhứt sanh bổ xứ Bồ tát thì nổi mây hương lớn khắp pháp giới, khắp mưa tất cả những đồ cúng dường, để cúng dường tất cả chư Phật, Bồ tát.

Nầy thiện nam tử! Cõi trời Thiện Biến Hóa có thứ hương tên là Đoạt ý, nếu đốt lên một viên thì trong bảy ngày khắp mưa tất cả những đồ trang nghiêm.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết phương pháp điều hòa các thứ hương đây. Như chư đại Bồ tát xa lìa tất cả tập khí của các pháp, chẳng nhiễm thế dục, dứt hẳn nơm rọ của chúng ma phiền não, thoát khỏi cõi hữu lậu, dùng hương trí huệ để tự

trang nghiêm, nơi các thế gian đều không nhiễm trước, thành tựu đầy đủ giới vô trước, thanh tịnh trí vô trước, đi trong cảnh vô trước, ở tất cả xứ đều không chấp trước; tâm của các Ngài bình đẳng, không chấp trước, không y tựa... Ta làm thế nào biết được diệu hạnh đó, nói được công đức đó, hiểu được giới môn thanh tịnh của các Ngài, thị được công hạnh không sai lầm của các Ngài làm, biện được thân, khẩu, ý lìa nhiễm của các Ngài.

Nầy thiện nam tử! Phương nam đây có một thành lớn tên là Lâu Các, trong thành có một người lái thuyền tên là Bà Thi La. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ nơi chân trưởng giả Ưu Bát La Hoa, hữu nhiễu vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Bấy giờ, Thiện Tài đi về phía thành Lâu Các, quán sát đường xá, như là xem đường cao thấp, xem đường bằng hiểm, đường sạch dơ, đường cong ngay. Tự nghĩ rằng: Tôi phải thân cận thiện tri thức đó. Thiện tri thức là nhơn thành tựu tu hành những đạo Bồ tát, là nhơn thành tựu tu hành đạo ba la mật, là nhơn thành tựu tu hành đạo nhiếp chúng sanh, là nhơn thành tựu tu hành đạo vào khắp pháp giới vô ngại, là nhơn thành tựu tu

hành đạo khiến tất cả chúng sanh trừ ác huệ, là nhơn thành tựu tu hành đạo khiến các chúng sanh lìa kiêu mạn, là nhơn thành tựu tu hành đạo khiến các chúng sanh diệt trừ phiền não, là nhơn thành tựu tu hành đạo khiến tất cả chúng sanh bỏ những kiến chấp, là nhơn thành tựu tu hành đạo khiến các chúng sanh nhổ tất cả gai ác độc, là nhơn thành tựu tu hành đạo khiến tất cả chúng sanh đến thành Nhứt thiết trí.

Tại sao vậy? Vì ở chỗ thiện tri thức được tất cả thiện pháp. Vì nương sức thiện tri thức được đạo Nhứt thiết trí. Thiện tri thức rất là khó thấy, khó gặp.

Thiện Tài đồng tử suy nghĩ như vậy, đi lần đến thành Lâu Các, thấy Bà Thi La đương đứng trên bờ biển ở ngoài cửa thành. Trăm ngàn thương gia và vô lượng nhơn chúng vây quanh ông. Bà Thi La vì họ mà nói đại hải pháp phương tiện khai thị Phật công đức hải.

Thiện Tài đến lễ chân Bà Thi La hữu nhiễu vô lượng vòng, chắp tay cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo? Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo. Xin vì tôi mà nói.

## Bà Thi La nói:

Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử đã có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề, nay lại có thể hỏi nhơn duyên sanh đại trí, nhơn duyên dứt trừ tất cả khổ sanh tử, nhơn duyên đến cõi nước đại bửu Nhứt thiết trí, nhơn duyên thành tựu Đại thừa bất hoại, nhơn duyên xa lìa sự bố úy sanh tử an trụ trong những vòng tam muội tịch tịnh của hàng Nhị thừa, nhơn duyên ngồi xe đại nguyện đi khắp mọi nơi thực hành Bồ tát hạnh vô ngại thanh tịnh, nhơn duyên dùng Bồ tát hạnh trang nghiêm Nhứt thiết trí thanh tịnh, nhơn duyên quán sát khắp tất cả các pháp mười phương đều vô ngại thanh tịnh, nhơn duyên mau có thể vào biển Nhứt thiết trí thanh tịnh.

Nầy thiện nam tử! Ta ở trong đường trên bờ biển ngoài cửa thành lâu các nầy mà tịnh tu hạnh Bồ tát đại bi tràng.

Nầy thiện nam tử! Ta xem thấy chúng sanh nghèo cùng ở Diêm Phù Đề nầy mà tu các khổ hạnh để lợi ích họ. Làm cho họ được thỏa mãn theo sở nguyện của họ. Trước đem thế lợi cho họ được đầy đủ rồi ban cho họ chánh pháp, cho họ hoan hỷ, cho họ tu phước hạnh, cho họ đạo sanh trí, cho họ thêm sức thiện căn, cho họ phát Bồ đề tâm, cho họ tịnh Bồ đề nguyện, cho họ vững chắc

sức đại bi, cho họ tu đạo diệt sanh tử, cho họ chẳng nhàm hạnh sanh tử, cho họ nhiếp tất cả chúng sanh hải, cho họ tu tất cả công đức hải, cho họ chiếu rõ tất cả pháp hải, cho họ thấy tất cả Phật hải, cho họ vào Nhứt thiết chủng trí hải.

Nầy thiện nam tử! Ta ở nơi đây suy gẫm như vậy, nghĩ tưởng như vậy, lợi ích như vậy cho tất cả chúng sanh.

Nầy thiện nam tử! Ta biết trong biển, tất cả đảo châu báu, tất cả chỗ có châu báu, tất cả loại châu báu, tất cả thứ châu báu. Ta biết trau dồi tất cả châu báu, xoi xỏ tất cả châu báu, sản xuất tất cả châu báu, làm tất cả châu báu. Ta biết tất cả bửu khí, tất cả bửu dụng, tất cả bửu cảnh giới, tất cả bửu quang minh. Ta biết tất cả chỗ cung điện của rồng, tất cả chỗ cung điện của Dạ xoa, tất cả chỗ cung điện của Bộ đa. Ta đều khéo xa tránh những chỗ đó để khỏi những tai nạn. Ta cũng biết rõ chỗ nước xoáy, chỗ cạn sâu, sóng mòi xa gần, màu nước tốt xấu. Ta cũng biết rõ nhựt nguyệt tinh tú vận hành độ số, ngày đêm, sớm chiều, thời tiết dài ngắn. Ta cũng biết rõ trên thuyền, sắt, gỗ, cứng chắc, mềm yếu, máy móc rít trơn, nước lớn nhỏ, gió nghịch thuận. Tất cả những sự tướng an nguy như vậy, ta đều biết rõ cả, nên đi thì đi, nên đậu thì đậu. Nầy thiện nam tử! Ta dùng trí huệ đã

thành tựu đó để thường lợi ích tất cả chúng sanh.

Nầy thiện nam tử! Ta dùng thuyền tốt chở các thương gia đi đường yên ổn, lại thuyết pháp cho họ hoan hỷ. Ta đưa họ đến chỗ châu báu, cho họ đầy đủ châu báu. Rồi ta đưa họ về bổn xứ.

Nầy thiện nam tử! Ta đem thuyền lớn qua lại như vậy, chưa có lần nào bị tổn thất. Nếu có ai thấy thân ta, nghe ta thuyết pháp, thì họ trọn chẳng còn sợ biển sanh tử, mà được vào biển Nhứt thiết trí, tất có thể tiêu diệt những biển ái dục, có thể dùng trí quang chiếu sáng biển tam thế, có thể làm hết biển khổ của tất cả chúng sanh, có thể làm sạch tâm hải của tất cả chúng sanh, có thể nghiêm tịnh tất cả sát hải, có thể qua đến khắp biển lớn mười phương, có thể biết khắp căn hải của tất cả chúng sanh, rõ biết khắp hạnh hải của tất cả chúng sanh, có thể thuận khắp tâm hải của tất cả chúng sanh.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ được Đại bi tràng hạnh nầy. Nếu có ai thấy ta, nghe đến ta, cùng ta đồng ở, nhớ tưởng đến ta, thì đều chẳng phí uổng. Còn như chư đại Bồ tát khéo du hành trong biển lớn sanh tử, chẳng nhiễm tất cả những biển phiền não, có thể bỏ tất cả những biển vọng kiến, có thể quán sát những biển pháp tánh, có thể dùng tứ nhiếp để nhiếp biển chúng sanh, đã khéo an trụ

biển Nhứt thiết trí, có thể diệt trừ biển chấp trước của tất cả chúng sanh, có thể bình đẳng trụ nơi biển tất cả thời gian, có thể dùng thần thông độ biển chúng sanh, có thể theo thời nghi điều phục biển chúng sanh... Ta làm thế nào biết được, nói được công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Phương nam đây có thành tên là Khả Lạc. Trong thành ấy có trưởng giả tên là Vô Thượng Thắng. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ nơi chân Bà Thi La, hữu nhiễu vô lượng vòng, buồn khóc rơi lệ, ân cần chiêm ngưỡng, tâm thiết tha cầu thiện tri thức từ tạ mà đi.

Lúc đó, Thiện Tài phát tâm đại từ cùng khắp, tâm đại bi nhuần thấm tiếp nối không dứt, phước đức trí huệ hai thứ trang nghiêm. Bỏ rời tất cả phiền não trần cấu, chứng pháp bình đẳng, tâm không cao hạ, nhổ gai bất thiện, diệt tất cả chướng, kiên cố tinh tấn dùng làm hào tường, thậm thâm tam muội làm vườn tược. Dùng mặt nhựt trí tuệ phá tối vô minh. Dùng gió phương tiện nở hoa trí tuệ. Dùng vô ngại nguyện sung mãn pháp giới. Tâm thường hiện nhập thành trì Nhứt thiết trí. Như vậy mà cầu đạo Bồ tát.

Thiện Tài đi lần đến thành Khả Lạc, thấy trưởng giả Vô Thượng Thắng ở nơi thành đông, trong rừng Vô Ưu Đại Trang Nghiêm Tràng, có vô lượng thương gia và trăm ngàn cư sĩ vây quanh. Trưởng giả quản lý phán đoán những sự vụ nhơn gian. Rồi trưởng giả lại nhơn đó vì đại chúng mà thuyết pháp. Làm cho họ khỏi hẳn tất cả ngã mạn, rời ngã và ngã sở, bỏ chỗ tích tụ, diệt tham xan tật đố, tâm được thanh tịnh không trược uế, được sức tịnh tín, thường thích thấy Phật thọ trì Phật pháp sanh Bồ tát lực, khởi Bồ tát hạnh, nhập Bồ tát tam muội, được Bồ tát trí huệ, trụ Bồ tát chánh niệm, thêm Bồ tát chí nguyện.

Thiện Tài thấy trưởng giả Vô Thượng Thắng đã vì đại chúng thuyết pháp xong, liền đến đảnh lễ chân trưởng giả giây lâu mới đứng dậy thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi là Thiện Tài. Tôi chuyên tìm cầu hạnh Bồ tát.

Bạch đức Thánh! Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh? Bồ tát thế nào tu Bồ tát đạo? Lúc tu học, làm thế nào thường có thể hóa độ tất cả chúng sanh, thường có thể hiện thấy tất cả chư Phật, thường được nghe tất cả Phật pháp, thường có thể trụ trì tất cả Phật pháp, thường có thể vào tất cả pháp môn, vào tất cả cõi học Bồ tát hạnh, trụ tất cả kiếp tu Bồ tát đạo, có thể biết thần lực của tất

cả Như Lai, có thể được tất cả Như Lai hộ niệm, có thể được tất cả Như Lai trí huệ?

Trưởng giả Vô Thượng Thắng nói:

Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử đã có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Nầy thiện nam tử! Ta thành tựu Chí nhứt thiết xứ Bồ tát hạnh môn, sức thần thông vô y vô tác. Nầy thiện nam tử! Thế nào là Chí nhứt thiết xứ Bồ tát hạnh môn?

Nầy thiện nam tử! Ta ở tại Đại thiên thế giới này, trong tất cả chúng sanh nơi Dục giới. Những là tất cả Đao Lợi Thiên, tất cả Tu Dạ Ma Thiên, tất cả Đâu Suất Đà Thiên, tất cả Thiện Biến Hóa Thiên, tất cả Tha Hóa Tự Tại Thiên, tất cả Ma Thiên và tất cả chỗ ở của chư Thiên, Long, Dạ xoa, La sát, Cưu bàn trà, Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, Nhơn và Phi nhơn. Ta ở trong tất cả nơi đó mà vì tất cả các chúng sanh thuyết pháp, làm cho họ bỏ phi pháp, dứt tranh luận, trừ chiến đấu, thôi giận tranh, phá oan kiết, mở trói buộc, khỏi lao ngục, thoát bố úy, không sát sanh, nhẫn đến không tà kiến. Đều làm cho họ cấm chỉ tất cả ác nghiệp những sự chẳng nên làm, khiến họ thuận làm tất cả pháp lành, khiến họ học tất cả kỹ nghệ, làm lợi ích ở thế

gian. Vì họ mà phân biệt các thứ luận cho họ hoan hỷ, cho họ lần lần thành thục. Tùy thuận ngoại đạo, vì họ mà giảng thắng trí, cho họ dứt kiến chấp, cho họ nhập Phật pháp. Nhẫn đến tất cả Phạm Thiên cõi Sắc, ta cũng vì họ mà nói pháp siêu thắng.

Như ở Đại thiên thế giới nầy, trong mười bất khả thuyết trăm ngàn ức na do tha Phật sát vi trần số thế giới, ta cũng vì tất cả chúng sanh mà giảng nói Phật pháp, Bồ tát pháp, Thanh văn pháp, Độc giác pháp. Ta giảng nói địa ngục, chúng sanh địa ngục, nghiệp đạo hướng địa ngục. Ta giảng nói súc sanh, súc sanh sai biệt, súc sanh thọ khổ, nghiệp đạo hướng súc sanh. Ta giảng nói Diêm La vương thế gian, khổ của Diêm La vương thế gian. Ta giảng nói nhơn gian, khổ vui của nhơn gian, nghiệp đạo hướng nhơn gian. Ta giảng nói Thiên thế gian, vui của Thiên thế gian, nghiệp đạo hướng Thiên thế gian, nghiệp đạo hướng Thiên thế gian.

Ta thuyết pháp là vì muốn khai hiển công đức của Bồ tát, vì làm cho chúng sanh bỏ lìa khổ hoạn sanh tử, vì làm cho họ biết thấy những diệu công đức của Nhứt thiết trí, vì muốn cho họ biết sự mê lầm thọ khổ trong các loài, vì cho họ thấy biết pháp không chướng ngại, vì muốn hiển thị sở

nhơn sanh khởi thế gian, vì muốn hiển thị thế gian tịch diệt là vui, vì làm cho chúng sanh bỏ những chấp tưởng, vì làm cho họ chứng pháp vô y của Phật, vì làm cho họ diệt hẳn các phiền não, vì làm cho họ có thể chuyển Phật pháp luân.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết pháp môn Chí nhứt thiết xứ tu Bồ tát hạnh thanh tịnh, sức thần thông vô y vô tác. Như chư Bồ tát đầy đủ tất cả thần thông tự tại, đều có thể đến khắp tất cả cõi Phật, được bực Phổ nhãn, đều nghe tất cả âm thanh ngôn thuyết, trí huệ tự tại vào khắp các pháp, không trái không sai, dũng kiện không ai bằng, dùng tướng lưỡi rộng dài nói bình đẳng, thân các Ngài diệu hảo cùng chư Như Lai rốt ráo không hai, không khác, trí thân quảng đại vào khắp tam thế cảnh giới không ngằn mé đồng với hư không... Ta làm thế nào biết được, nói được công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Phương nam đây có một quốc độ tên là Thâu Na. Nước đó có thành tên là Ca Lăng Ca Lâm. Trong thành có Tỳ kheo ni tên là Sư Tử Tần Thân. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân trưởng giả Vô Năng Thắng, hữu nhiễu vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi. Thiện Tài đi lần đến thành Ca Lăng Ca Lâm tìm Tỳ kheo ni Sư Tử Tần Thân. Người trong thành bảo rằng Tỳ kheo ni ấy hiện ở tại trong vườn Nhựt Quang của Thắng Quang Vương hỷ cúng, đương thuyết pháp lợi ích vô lượng chúng sanh.

Thiện Tài liền đến vườn Nhựt Quang. Thấy trong vườn có một đại thọ tên Mãn nguyệt, tàng cây như lâu các, phóng ánh sáng chiếu một do tuần. Thấy một diệp thọ tên Phổ phúc, hình như cây lọng, phóng ánh sáng màu tỳ lưu ly xanh biếc. Thấy một hoa thọ tên Hoa tạng cao lớn hình như núi Tuyết, tuôn những hoa đẹp không cùng tận, như cây ba lợi chất đa la nơi cung trời Đao Lợi. Lại thấy một Cam lộ quả thọ, hình như tòa núi vàng thường phóng quang minh, sai trĩu những trái cam lộ. Lại thấy một ma ni bửu thọ tên Tỳ lô giá na tạng, hình đẹp không gì bằng, tâm vương ma ni bửu ở trên chót cây, vô số ma ni bửu trang nghiêm khắp cây. Lại thấy y thọ tên Thanh tịnh, những y phục nhiều màu thòng rủ nghiêm sức. Lại có âm nhạc thọ tên Hoan hỷ, vang tiếng âm nhạc hơn cả nhạc trời. Lại có hương thọ tên Phổ trang nghiêm, hằng phát mùi thơm huân khắp mười phương không chướng ngại.

Trong vườn lại có suối chảy, ao mát, tất cả đều bằng thất bửu trang nghiêm, bùn hắc chiên đàn chứa đọng trong đó, cát chơn kim trải mặt đáy, toàn nước bát công đức. Hoa sen bốn màu xanh, vàng, đỏ, trắng phô trên mặt nước. Lại có vô lượng bửu thọ bày hàng khắp nơi. Mỗi gốc cây có một tòa sư tử, trang nghiêm với các thứ diệu bửu, dùng Thiên y để trải, ướp bằng diệu hương, thòng những lụa báu, giăng những bửu trướng, vàng diêm phù đàn che phía trên, lạc báu chạm reo vang tiếng vi diệu. Hoặc có gốc cây thiết tòa liên hoa tạng sư tử. Có gốc cây thiết tòa hương vương ma ni tạng sư tử. Có gốc cây thiết tòa long trang nghiêm ma ni vương tạng. Có gốc cây thiết tòa bửu sư tử tụ ma ni vương tạng. Có gốc cây thiết tòa Tỳ lô giá na ma ni vương tạng sư tử. Có gốc cây thiết tòa thập phương Tỳ lô giá na ma ni vương tạng sư tử. Mỗi sư tử tòa đều có mười vạn tòa báu vây quanh, đều đủ vô lượng thứ trang nghiêm.

Trong vườn Nhựt Quang nầy, đầy những châu báu như bửu đảo ngoài đại hải. Dùng y ca lân đà trải mặt đất, y nầy rất êm dịu, mềm mát. Đạp lên thì lún bàn chân, dở chân thì hoàn lại. Có vô lượng thứ chim vang tiếng hòa nhã. Rừng cây bửu chiên đàn rất trang nghiêm, thường tuôn diệu hoa vô tận, như vườn tạp hoa của Thiên Đế Thích. Hương vương vô tỷ thơm ngát khắp nơi, như Thiện Pháp Đường của Thiên Đế. Những cây

âm nhạc, cây bửu đa la, những lưới linh báu, vang tiếng vi diệu, như tiếng ca ngâm của Thiện Khẩu Thiên nữ ở cung trời Tự Tại. Những cây như ý thòng rủ các thứ y đẹp trang nghiêm rộng lớn như đại hải, có vô lượng màu sắc. Trăm ngàn lâu các trang nghiêm bằng châu báu, như thành Thiện Kiến ở Đao Lợi Thiên cung. Lọng báu giăng rộng như đảnh núi Tu Di. Quang minh chiếu sáng như cung trời Phạm vương.

Thiện Tài thấy vườn Nhựt Quang có vô lượng công đức, vô lượng trang nghiêm. Đây là do công hạnh của Bồ tát cảm thành, căn lành xuất thế phát khởi, cúng dường chư Phật sanh ra, tất cả thế gian không đâu sánh bằng. Đây là do Tỳ kheo ni Sư Tử Tần Thân thấu rõ pháp như huyễn, chứa nhóm phước đức lành thanh tịnh quảng đại mà thành tựu cảnh vườn trang nghiêm nầy. Thiên, Long, Bát bộ vô lượng chúng sanh trong Đại thiên thế giới đều vào vườn nầy vẫn không chật hẹp. Tại sao vậy? Vì do oai thần bất tư nghì của Tỳ kheo ni Sư Tử Tần Thân nầy khiến nên như vậy.

Thiện Tài thấy Tỳ kheo ni nầy ngồi khắp trên tất cả tòa đại sư tử dưới những cội cây. Thân tướng đoan nghiêm, oai nghi tịch tịnh. Các căn điều thuận như đại tượng vương. Tâm không cấu trược như thanh tịnh địa. Khắp giúp ích chỗ cầu

của mọi người như bửu châu như ý. Không nhiễm thế gian như hoa sen. Tâm vô úy như sư tử vương. Hộ trì tịnh giới vững vàng như núi Tu Di. Có thể làm cho người thấy lòng được thanh tịnh như diệu hương vương. Có thể trừ phiền não của chúng sanh như hương diệu chiên đàn trong núi Tuyết. Chúng sanh được thấy thì hết khổ như Thiện Kiến Dược vương. Người thấy chẳng luống uổng như Bà Lâu Na Thiên. Có thể sanh trưởng tất cả mầm thiện căn như ruộng phì nhiêu.

Tại mỗi tòa đại sư tử chúng hội không đồng nhau, lời thuyết pháp cũng đều sai khác. Hoặc thấy chỗ thì chúng hội là Tịnh Cư Thiên, thượng thủ là Đại Tự Tại Thiên vương. Tỳ kheo Ni nầy vì họ mà nói pháp môn Vô tận giải thoát.

Chỗ thì chúng hội là Phạm Thiên, Ái Lạc Phạm vương làm thượng thủ. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Phổ môn sai biệt thanh tịnh ngôn âm luân.

Chỗ thì chúng hội là Tha Hóa Tự Tại Thiên, các Thiên tử, Thiên nữ vây quanh, Tự Tại Thiên vương làm thượng thủ. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Bồ tát thanh tịnh tâm.

Chỗ thì chúng hội là Thiện Biến Hóa Thiên, các Thiên tử, Thiên nữ vây quanh, Thiện Hóa

Thiên vương làm thượng thủ. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Nhứt thiết pháp thiện trang nghiêm.

Chỗ thì chúng hội là Đâu Suất Thiên, các Thiên tử, Thiên nữ vây quanh, Đâu Suất Thiên vương làm thượng thủ. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Tâm tạng triền.

Chỗ thì chúng hội là Dạ Ma Thiên, các Thiên tử, Thiên nữ vây quanh, Dạ Ma Thiên vương làm thượng thủ. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Vô biên trang nghiêm.

Chỗ thì chúng hội là Đao Lợi Thiên, các Thiên tử, Thiên nữ vây quanh, Thích Đề Hoàn Nhơn làm thượng thủ. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Yểm ly môn.

Chỗ thì chúng hội là chư Long tử, Long nữ, Bá Quang Minh Long vương, Nan Đà Long vương, Wa Na Tư Long vương, Y La Bạt Nan Đà Long vương, A Na Bà Đạt Đa Long vương, v.v... Ta Già Long vương làm thượng thủ. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Phật thần thông cảnh giới quang minh trang nghiêm.

Chỗ thì chúng hội là thần Dạ xoa, Tỳ Sa Môn Thiên vương làm thượng thủ. Tỳ kheo Ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Cứu hộ chúng sanh tạng.

Chỗ thì chúng hội là thần Càn thát bà, Trì Quốc Thiên vương làm thượng thủ. Tỳ kheo Ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Vô tận hỷ.

Chỗ thì chúng hội là A tu la, La Hầu A tu la vương làm thượng thủ. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Tốc tật trang nghiêm pháp giới trí môn.

Chỗ thì chúng hội là Ca lâu la, Thiệp Trì Ca lâu la vương làm thượng thủ. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Bố động chư hữu hải.

Chỗ thì chúng hội là Khẩn na la, Đại Thọ Khẩn na la vương làm thượng thủ. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Phật hạnh quang minh.

Chỗ thì chúng hội là Ma hầu la già, Am La Lâm Ma hầu la già vương làm thượng thủ. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Sanh Phật hoan hỷ tâm.

Chỗ thì chúng hội là vô lượng nam tử, nữ nhơn. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Thù thắng hạnh.

Chỗ thì chúng hội là La sát, Thường Đoạt Tinh Khí Đại Thọ La sát vương làm thượng thủ. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Phát sanh bi mẫn tâm.

Chỗ thì chúng hội là chúng sanh tin ưa Thanh văn thừa. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Thắng trí quang minh.

Chỗ thì chúng hội là chúng sanh tin ưa Duyên giác thừa. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Phật công đức quảng đại quang minh.

Chỗ thì chúng hội là những chúng sanh tin ưa Đại thừa. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Phổ môn tam muội trí quang minh môn.

Chỗ thì chúng hội là sơ phát tâm Bồ tát. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Nhứt thiết Phật nguyện tụ.

Chỗ thì chúng hội là đệ Nhị địa Bồ tát. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Ly cấu luân.

Chỗ thì chúng hội là đệ Tam địa Bồ tát. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Tịch tịnh trang nghiêm.

Chỗ thì chúng hội là đệ Tứ địa Bồ tát. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Sanh Nhứt thiết trí cảnh giới.

Chỗ thì chúng hội là đệ Ngũ địa Bồ tát. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Diệu hoa tạng.

Chỗ thì chúng hội là đệ Lục địa Bồ tát. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Tỳ lô giá na tạng.

Chỗ thì chúng hội là đệ Thất địa Bồ tát. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Phổ trang nghiêm địa.

Chỗ thì chúng hội là đệ Bát địa Bồ tát. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Biến pháp giới cảnh giới thân.

Chỗ thì chùng hội là đệ Cửu địa Bồ tát. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Vô sở đắc lực trang nghiêm.

Chỗ thì chúng hội là đệ Thập địa Bồ tát.Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Vô ngại luân.

Chỗ thì chúng hội là Chấp Kim Cang Thần. Tỳ kheo ni nầy vì họ mà nói pháp môn tên là Kim cang trí na la diên trang nghiêm.

Thiện Tài thấy khắp nơi, các loài, các chúng sanh đã thành thục, đã điều phục, kham làm pháp khí đều vào trong vườn nầy, quây quần ngồi quanh dưới bửu tòa. Sư Tử Tần Thân Tỳ kheo ni tùy theo trí giải thắng liệt sai khác của họ mà vì họ thuyết pháp cho họ chẳng thối chuyển nơi Vô thượng Bồ đề.

Tại sao vậy? Vì Tỳ kheo ni nầy nhập phổ nhãn xả, chứng được môn Bát nhã ba la mật, môn Bát nhã ba la mật diễn nói tất cả Phật pháp, môn Bát nhã ba la mật pháp giới sai biệt, môn Bát nhã ba la mật tán hoại tất cả chướng ngại, môn Bát nhã ba la mật sanh thiện tâm cho tất cả chúng sanh, môn Bát nhã ba la mật thù thắng trang nghiêm, môn Bát nhã ba la mật vô ngại chơn thiệt tạng, môn Bát nhã ba la mật pháp giới viên mãn, môn Bát nhã ba la mật tâm tạng, môn Bát nhã ba la mật khắp xuất sanh tạng. Trong mười môn nầy, đầu tiên là Bát nhã ba la mật môn. Tỳ kheo ni nầy nhập vô số trăm ngàn môn Bát nhã ba la mật như vậy. Tất cả Bồ tát và chúng sanh trong vườn Nhựt Quang đều là do Sư Tử Tần Thân Tỳ kheo ni khuyên phát tâm thọ trì chánh pháp tư duy tu tập, đều được bất thối chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh giác.

Thiện Tài đồng tử thấy khu vườn như vậy, bửu tòa như vậy, kinh hành như vậy, chúng hội như vậy, thần lực như vậy, biện tài như vậy. Lại nghe bất tư nghì pháp môn, pháp vân quảng đại nhuần thấm tâm mình, bèn nghĩ rằng tôi sẽ cung kính hữu nhiễu Tỳ kheo ni nầy vô lượng trăm ngàn vòng.

Lúc đó, Sư Tử Tần Thân Tỳ kheo ni phóng

đại quang minh chiếu khắp khu vườn Nhựt Quang và chúng hội. Thiện Tài liền thấy thân mình cùng tất cả bửu thọ trong vườn đều đồng thời hữu nhiễu Tỳ kheo ni nầy cả vô lượng trăm ngàn muôn vòng. Hữu nhiễu xong, Thiện Tài chắp tay thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo? Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Tỳ kheo ni nói:

Nầy thiện nam tử! Ta được môn giải thoát tên là Thành tựu Nhứt thiết trí.

Thiện Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Cớ sao gọi là Thành tựu Nhứt thiết trí.

Tỳ kheo ni nói:

Nầy thiện nam tử! Quang minh của trí nầy, trong một niệm chiếu khắp tất cả tam thế Phật pháp.

Thiện Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Quang minh của trí nầy, cảnh giới thế nào?

Tỳ kheo ni nói:

Này thiện nam tử! Ta nhập môn Trí quang minh này được Xuất sanh nhứt thiết pháp tam muội vương. Do tam muội này nên được ý sanh thân qua đến mười phương tất cả thế giới, chỗ của Nhứt sanh bổ xứ Bồ tát nơi cung Đâu Suất. Trước mỗi Bồ tát, ta hiện bất khả thuyết Phật sát vi trần số thân. Mỗi thân dâng bất khả thuyết Phật sát vi trần số đồ cúng dường. Như là hiện thân Thiên vương, nhẫn đến thân Nhơn vương cầm hoa vân, hương vân, y phục, anh lạc, bửu phan, bửu cái, bửu võng, bửu trướng, bửu tạng, bửu đăng, dâng lên cúng dường.

Như ở chỗ Bồ tát nơi Đâu Suất Thiên cung, nơi Bồ tát trụ thai, xuất thai, tại gia, xuất gia, đến đạo tràng, thành Chánh giác, chuyển pháp luân, nhập Niết bàn. Trong khoảng thời gian đó, hoặc ở Thiên cung, hoặc ở Long cung, nhẫn đến ở nhơn cung, nơi mỗi mỗi đức Như Lai, ta đều cúng dường như vậy. Nếu có chúng sanh nào biết ta cúng dường chư Phật như vậy, thì đều được chẳng thối chuyển nơi Vô thượng Bồ đề. Nếu chúng sanh nào đến chỗ của ta, thì ta vì họ mà giảng nói bát nhã ba la mật.

Nầy thiện nam tử! Ta thấy tất cả chúng sanh, vì trí nhãn thấy rõ nên ta chẳng phân biệt chúng sanh tướng. Nghe tất cả ngữ ngôn, vì tâm không chấp trước nên ta chẳng phân biệt ngữ ngôn tướng. Thấy tất cả Như Lai, vì thấu rõ pháp thân nên ta chẳng phân biệt Như Lai tướng. Trụ trì tất cả pháp luân, vì ngộ pháp tự tánh nên ta chẳng phân biệt pháp luân tướng. Một niệm biết khắp tất cả pháp, vì biết pháp như huyễn nên ta chẳng phân biệt pháp tướng.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát Thành tựu Nhứt thiết trí nầy.

Như chư đại Bồ tát dùng tâm vô phân biệt biết khắp các pháp, một thân ngồi yên mà đầy khắp cả pháp giới. Ở trong tự thân hiện tất cả cõi. Khoảng một niệm đến khắp tất cả chỗ chư Phật. Ở trong tự thân hiện khắp tất cả thần lực của chư Phật. Dùng một sợi lông đỡ khắp bất khả thuyết thế giới lên. Trong một lỗ lông nơi tự thân hiện bất khả thuyết thế giới thành hoại. Trong khoảng một niệm cùng với bất khả thuyết chúng sanh đồng ở. Trong khoảng một niệm nhập bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp... Ta thế nào biết được, nói hết được công đức diệu hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Phương nam đây có một nước tên là Hiểm Nạn. Nước đó có thành tên là Bửu Trang Nghiêm. Trong thành ấy có một nữ nhơn tên là Bà Tu Mật Đa. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân Sư Tử Tần Thân Tỳ kheo ni, hữu nhiễu vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

\* Thiện Tài được đại trí quang minh soi mở tâm, tư duy quán sát thấy tánh của các pháp. Được môn đà la ni Rõ biết tất cả ngôn âm. Được môn đà la ni Thọ trì tất cả pháp luân. Được sức đại bi làm chỗ quy y cho tất cả chúng sanh. Được môn Quang minh quán sát nghĩa lý của tất cả pháp. Được thanh tịnh nguyện sung mãn pháp giới. Được trí quang minh chiếu khắp mười phương tất cả pháp. Được sức tự tại khắp trang nghiêm tất cả thế giới. Được viên mãn nguyện khắp phát khởi tất cả Bồ tát hạnh.

Thiện Tài đi lần đến nước Hiểm Nạn, thành Bửu Trang Nghiêm tìm Bà Tu Mật Đa nữ.

Trong thành, những người chẳng biết công đức trí huệ của cô gái ấy nên nghĩ rằng: Đồng tử này thân căn tịch tịnh, trí huệ sáng suốt chẳng mê, chẳng loạn, nhìn kỹ một tầm, không lười mỏi, không chấp trước, mắt ngó chẳng nháy, tâm không tán động sâu rộng như đại hải. Người như vậy chẳng nên ở nơi cô gái Bà Tu Mật Đa mà có tâm tham ái, có tâm điên đảo, sanh tưởng là sạch,

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 68.

sanh tưởng ái dục. Chẳng nên bị nữ sắc cám dỗ. Đồng tử nầy chẳng làm hạnh ma, chẳng nhập ma cảnh, chẳng chìm nước bùn ái dục, chẳng bị ma trói, chỗ chẳng nên làm đã có thể chẳng làm. Sao lại có ý gì mà tìm cô gái nầy.

Có người đã biết công đức trí huệ của cô gái nầy, bèn bảo Thiện Tài rằng:

Lành thay! Lành thay! Nầy thiện nam tử có thể tìm Bà Tu Mật Đa nữ. Thế là đã được lợi lành rộng lớn.

Thiện nam tử! Ông nên quyết định cầu quả vị Phật, quyết định vì chúng sanh mà làm chỗ y tựa, quyết định muốn nhổ mũi tên độc tham ái cho tất cả chúng sanh, quyết định muốn phá những ý tưởng sạch sẽ đối với nữ sắc của tất cả chúng sanh.

Nầy thiện nam tử! Bà Tu Mật Đa nữ hiện ở nhà của cô tại chợ bắc trong thành nầy.

Thiện Tài vui mừng hớn hở đến cổng nhà Bà Tu Mật Đa nữ. Thấy nhà nầy rộng rãi nghiêm lệ, tường báu, cây báu, hào báu, mỗi mỗi bao quanh mười lớp. Trong hào báu đầy nước thơm, cát vàng trải đáy, những bửu hoa, bông sen bốn màu xanh, vàng, đỏ, trắng đua nở trên mặt nước. Cung điện lâu các, đều tráng lệ. Cửa nẻo thành hàng nối nhau, đều treo lạc, treo lưới, đều treo phan, treo

tràng. Vô lượng trân kỳ dùng để nghiêm sức. Đất bằng lưu ly xen lẫn những châu báu. Xông trầm thủy, thoa chiên đàn. Treo những linh báu, gió rung trỗi nhạc. Rải những Thiên hoa trải khắp mặt đất. Những sự trang nghiêm tráng lệ không thể tả hết. Những kho tàng trân bửu đến số trăm ngàn. Mười khu vườn lớn rất mực trang nghiêm.

Thiện Tài thấy Bà Tu Mật Đa nữ nhan mạo đoan nghiêm, sắc tướng viên mãn. Da màu chơn kim. Tóc và mắt màu xanh biếc, chẳng dài ngắn, chẳng thô tế. Tất cả hàng nhơn Thiên cõi Dục không ai sánh bằng. Tiếng nói thanh tốt hơn trời Phạm Thế. Tất cả ngôn âm sai biệt của tất cả chúng sanh đều biết, đều hiểu. Thấu rõ chữ nghĩa, khéo luận đàm, được trí như huyễn nhập môn phương tiện. Trên thân của nữ nhơn nầy trang sức bằng những chuỗi ngọc báu và những đồ trang nghiêm. Đầu đội mão như ý bửu châu. Lại có vô lượng quyến thuộc vây quanh, đều đồng thiện căn, đều đồng hạnh nguyện, phước đức vô tận.

Bà Tu Mật Đa nữ, từ trên thân phóng quang minh quảng đại chiếu khắp cả nhà, tất cả cung điện. Người được ánh sáng nầy chiếu đến thì thân được mát mẻ.

Thiện Tài đến đảnh lễ chân Bà Tu Mật Đa nữ, chắp tay cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo? Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Bà Tu Mật Đa nữ nói:

Nầy thiện nam tử! Ta được Bồ tát giải thoát môn tên là Ly tham dục tế, tùy chỗ sở thích của chúng sanh mà hiện thân.

Nếu chư Thiên thấy ta, thì ta là Thiên nữ xinh đẹp rực rỡ. Như vậy nhẫn đến Nhơn hay Phi nhơn thấy ta, thì ta là Nhơn nữ hay Phi nhơn nữ.

Nếu có người vì lòng dục mà đến tìm ta, gặp ta thuyết pháp, họ nghe pháp rồi thì hết tham dục được Bồ tát vô trước cảnh giới tam muội.

Nếu có chúng sanh tạm thấy ta thì lìa tham dục mà được Bồ tát hoan hỷ tam muội.

Nếu có chúng sanh tạm cùng ta nói chuyện, thì lìa tham dục mà được Bồ tát vô ngại âm thanh tam muội.

Nếu có chúng sanh tạm cầm tay ta, thì lìa tham dục mà được Bồ tát tam muội đến khắp tất cả cõi Phật.

Nếu có chúng sanh tạm lên trên chỗ ngồi của ta, thì lìa tham dục mà được Bồ tát giải thoát quang minh tam muội.

Nếu có chúng sanh tạm nhìn ta, thì lìa tham dục mà được Bồ tát tịch tịnh trang nghiêm tam muội.

Nếu có chúng sanh thấy ta, thì lìa tham dục mà được Bồ tát tồi phục ngoại đạo tam muội.

Nếu có chúng sanh thấy mắt ta nháy, thì lìa tham dục mà được Bồ tát Phật cảnh giới quang minh tam muội.

Nếu có chúng sanh ôm ta, thì lìa tham dục mà được Bồ tát tam muội nhiếp tất cả chúng sanh hằng chẳng bỏ lìa.

Nếu chúng sanh nút môi ta, thì lìa tham dục mà được Bồ tát tam muội tăng trưởng phước đức tạng cho tất cả chúng sanh.

Phàm có chúng sanh nào thân cận ta, tất cả đều lìa tham dục mà được nhập Bồ tát Nhứt thiết trí hiện tiền giải thoát vô ngại.

Thiện Tài thưa:

Đức Thánh gieo căn lành gì, tu phước nghiệp gì mà được thành tựu tự tại như vậy?

Bà Tu Mật Đa nữ nói:

Nầy thiện nam tử! Ta nhớ thuở quá khứ có đức Phật hiệu Cao Hạnh. Đô thành của vua nước ấy tên là Sa Môn. Đức Cao Hạnh Như Lai vào thành Sa Môn, chân Phật đạp lên ngạch cổng

thành. Liền đó cả thành đều chấn động, bỗng trở nên rộng rãi, trang nghiêm với những châu báu, vô lượng quang minh chiếu suốt lẫn nhau. Những bửu hoa rải khắp mặt đất. Chư Thiên âm nhạc đồng thời hòa tấu, tất cả chư Thiên sung mãn hư không.

Thuở ấy ta là vợ trưởng giả tên là Thiện Huệ, thấy thần lực của Phật, tâm liền giác ngộ. Ta cùng trưởng giả đến chỗ Phật, dâng lên Phật một bửu tiền. Khi đó, Văn Thù Sự Lợi đồng tử đương làm thị giả của đức Phật Cao Hạnh, vì ta mà thuyết pháp, khiến ta phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn Giải thoát Bồ tát ly tham tế nầy.

Như chư đại Bồ tát thành tựu vô biên trí xảo phương tiện, công đức quảng đại, cảnh giới vô tỷ. Ta thế nào biết được, nói được công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Phương nam đây có thành Thiện Độ. Trong thành ấy có cư sĩ Tỳ Sắc Chi La. Ông ấy thường cúng dường tháp của đức Chiên Đàn Tòa Như Lai. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân Bà Tu Mật Đa nữ, hữu nhiễu vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi. Bấy giờ, Thiện Tài đi lần về phương nam, đến thành Thiện Độ, vào nhà cư sĩ Tỳ Sắc Chi La, đảnh lễ chân cư sĩ, chắp tay thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo? Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

## Cư sĩ nói:

Nầy thiện nam tử! Ta được môn Bồ tát giải thoát tên là Bất bát Niết bàn tế.

Nầy thiện nam tử! Ta chẳng nghĩ rằng: Đức Như Lai đó đã nhập Niết bàn, đức Như Lai đó hiện nhập Niết bàn, đức Như Lai đó sẽ nhập Niết bàn. Ta biết mười phương tất cả thế giới chư Phật Như Lai rốt ráo không có đức Phật nào nhập Niết bàn, chỉ trừ ra khi vì điều phục chúng sanh mà thị hiện thôi.

Nầy thiện nam tử! Lúc ta mở cửa tháp của đức Chiên Đàn Tòa Như Lai, ta liền được tam muội tên là Phật chủng vô tận. Nầy thiện nam tử! Trong mỗi niệm ta nhập tam muội nầy, trong mỗi niệm ta biết được vô lượng sự thù thắng.

Thiện Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Tam muội đó, cảnh giới thế nào?

## Cư sĩ nói:

Nầy thiện nam tử! Ta nhập tam muội nầy, theo thứ đệ, thấy tất cả chư Phật ở thế giới nầy. Như là thấy đức Ca Diếp Phật, Câu Na Hàm Mâu Ni Phật, Câu Lưu Tôn Phật, Thi Khí Phật, Tỳ Bà Thi Phật, Đề Xá Phật, Phất Sa Phật, Vô Thượng Thắng Phật, Vô Thượng Liên Hoa Phật. Trong khoảng một niệm, được thấy trăm đức Phật, ngàn đức Phật, thấy trăm ngàn đức Phật, thấy trăm ngàn ức Phật, thấy a giu đa ức Phật, thấy na do tha ức Phật. Nhẫn đến thấy bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới vi trần số Phật.

Cũng thấy chư Phật đó lúc mới phát tâm gieo những căn lành, được thắng thần thông, thành tựu đại nguyện, tu hành diệu hạnh, đủ ba la mật, nhập Bồ tát địa, được thanh tịnh nhẫn, xô dẹp quân ma thành Đẳng Chánh Giác, quốc độ thanh tịnh, chúng hội đạo tràng, phóng đại quang minh, chuyển diệu pháp luân, thần thông biến hiện nhiều thứ sai biệt. Ta đều có thể thọ trì, có thể ghi nhớ, có thể quán sát phân biệt hiển thị tất cả.

Thuở vị lai đức Di Lặc Phật, v.v... tất cả chư Phật cũng như vậy. Hiện tại đức Tỳ Lô Giá Na Phật, v.v... tất cả chư Phật cũng như vậy. Như tại thế giới nầy, mười phương tất cả thế giới, tất cả

tam thế chư Phật, Thanh văn, Duyên giác, Bồ tát cũng đều như vậy.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ được môn Bồ tát giải thoát Bất bát Niết bàn tế nầy.

Như chư đại Bồ tát dùng nhứt niệm trí biết khắp tam thế, một niệm vào khắp tất cả tam muội. Như Lai trí nhựt hằng chiếu tâm các Ngài. Nơi tất cả pháp không có phân biệt. Biết tất cả Phật thảy đều bình đẳng. Như Lai cùng ta và tất cả chúng sanh bình đẳng không sai khác. Biết tất cả pháp tự tánh thanh tịnh, không tư lự, không động chuyển, mà có thể vào khắp tất cả thế gian, lìa những phân biệt, trụ Phật pháp ấn, đều có thể khai ngộ tất cả chúng sanh... Ta thế nào biết được, nói được công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Phương nam đây có tòa núi tên là Bổ Đát Lạc Ca. Núi ấy có Bồ tát tên là Quán Tự Tại. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo?

Cư sĩ liền nói kệ rằng:

Trên biển có núi tên Thánh Hiền. Châu báu làm thành rất thanh tịnh Hoa quả rừng cây đều sung mãn Suối chảy ao mát đều đầy đủ. Dũng mãnh Trượng phu Quán Tự Tại Vì độ chúng sanh ở núi nầy Ngươi nên đến hỏi các công đức Bồ tát sẽ dạy đại phương tiện.

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân cư sĩ Tỳ Sắc Chi La, hữu nhiễu vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Lúc đó, Thiện Tài đồng tử nhứt tâm tư duy lời dạy của cư sĩ. Nhập tạng Bồ tát giải thoát ấy. Được sức Bồ tát tùy niệm ấy. Thọ trì thứ lớp danh hiệu của chư Phật ấy. Quán sát diệu pháp của chư Phật ấy nói. Biết chư Phật ấy đầy đủ trang nghiêm. Thấy chư Phật ấy thành Đẳng Chánh Giác. Rõ bất tư nghì nghiệp của chư Phật ấy.

Thiện Tài đi lần đến núi Phổ Đà tìm Bồ tát Quán Tự Tại. Trong hang đá phía tây, suối chảy lóng lánh, rừng cây rậm rợp, cỏ thơm mềm nhuyễn trải mặt đất. Đức Quán Tự Tại Bồ tát ngồi kiết già trên tảng đá kim cang bửu. Xung quanh có vô lượng Bồ tát cũng ngồi trên bửu thạch. Bồ tát Quán Tự Tại vì chúng Bồ tát mà tuyên nói pháp đại từ bi, khiến nhiếp thọ tất cả chúng sanh.

Thiện Tài xem thấy vui mừng hớn hở, chắp tay nhìn kỹ, mắt không nháy, tự nghĩ rằng: Thiện tri thức là Như Lai. Thiện tri thức là mây tất cả pháp. Thiện tri thức là tạng công đức. Thiện tri

thức rất khó gặp. Thiện tri thức là nhơn duyên sanh thập lực. Thiện tri thức là đuốc trí vô tận. Thiện tri thức là mầm gốc phước đức. Thiện tri thức là cửa Nhứt thiết trí. Thiện tri thức là trí hải Đạo sư. Thiện tri thức là công cụ trợ đạo đến Nhứt thiết trí.

Nghĩ xong, Thiện Tài đến chỗ Quán Tự Tại Bồ tát. Bồ tát thấy Thiện Tài liền nói:

Lành thay! Thiện nam tử, ngươi phát tâm Đại thừa nhiếp khắp chúng sanh. Ngươi khởi tâm chánh trực chuyển cầu Phật pháp. Ngươi có đại bi thâm trọng cứu hộ tất cả, Phổ Hiền diệu hạnh nối tiếp hiện tiền. Đại nguyện thâm tâm viên mãn thanh tịnh. Siêng cầu Phật pháp có thể lãnh thọ tất cả. Chứa nhóm thiện căn hằng không nhàm đủ. Ngươi thuận thiện tri thức chẳng trái lời dạy. Từ biển lớn công đức trí huệ của Văn Thù Sư Lợi mà sanh. Tâm ngươi thành thục được thế lực của Phật. Đã được tam muội quang minh quảng đại. Chuyên tâm mong cầu diệu pháp thậm thâm. Thường thấy chư Phật tâm rất hoan hỷ. Trí huệ thanh tịnh như hư không. Đã tự sáng tỏ lại vì người mà diễn nói. An trụ trí huệ quang minh của Như Lai.

Lúc đó, Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân Quán Tự Tại Bồ tát, hữu nhiễu vô số vòng, chắp tay cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo? Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Bồ tát nói:

Lành thay! Lành thay! Nầy thiện nam tử! Ngươi đã có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Nầy thiện nam tử! Ta đã thành tựu Bồ tát đại bi hạnh giải thoát môn. Nầy thiện nam tử! Ta dùng môn Bồ tát đại bi hạnh nầy bình đẳng giáo hóa tất cả chúng sanh tiếp nối chẳng dứt.

Nầy thiện nam tử! Ta trụ nơi môn Đại bi hạnh nầy thường ở chỗ tất cả chư Phật, hiện khắp trước tất cả chúng sanh. Hoặc dùng bố thí, hoặc dùng ái ngữ, lợi hành, đồng sự để nhiếp thủ chúng sanh. Hoặc hiện sắc thân nhiếp thủ chúng sanh. Hoặc hiện những sắc bất tư nghì quang minh thanh tịnh để nhiếp thủ chúng sanh. Hoặc dùng âm thanh, hoặc dùng oai nghi, hoặc vì họ thuyết pháp, hoặc hiện thần biến, làm cho tâm họ tỏ ngộ mà được thành thục. Hoặc vì họ mà hiện thân đồng loại cùng họ ở chung mà thành thục họ.

Nầy thiện nam tử! Ta tu hành môn Đại bi hạnh nầy, nguyện thường cứu hộ tất cả chúng sanh, nguyện tất cả chúng sanh khỏi sợ con đường hiểm, khỏi sợ nhiệt não, khỏi sợ mê hoặc, khỏi sợ trói buộc, khỏi sợ sát hại, khỏi sợ nghèo cùng, khỏi sợ chẳng sống, khỏi sợ tiếng xấu, khỏi sợ sự chết, khỏi sợ đại chúng, khỏi sợ ác thú, khỏi sợ tối tăm, khỏi sợ dời đổi, khỏi sợ ái biệt ly, khỏi sợ oán thù gặp, khỏi sợ thân bức bách, khỏi sợ tâm bức bách, khỏi sợ lo buồn. Ta lại phát nguyện: Nguyện tất cả chúng sanh hoặc nhớ đến ta, hoặc xưng tên ta, hoặc thấy thân ta, thì đều được khỏi tất cả sự bố úy.

Nầy thiện nam tử! Ta dùng phương tiện nầy làm cho chúng sanh khỏi sự bố úy, lại dạy họ phát tâm Vô thượng Bồ đề trọn chẳng thối chuyển.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ được môn Bồ tát đại bi hạnh nầy. Như chư đại Bồ tát đã thanh tịnh tất cả nguyện Phổ Hiền, đã an trụ tất cả hạnh Phổ Hiền, thường thực hành tất cả thiện pháp, thường nhập tất cả tam muội, thường trụ tất cả vô biên kiếp, thường biết tất cả tam thế pháp, thường đến tất cả vô biên cõi, thường dứt tất cả chúng sanh ác, thường lớn tất cả chúng sanh thiện, thường tuyệt dòng sanh tử của chúng sanh... Ta thế nào biết được, nói được công đức hạnh đó.

Bấy giờ, phương đông có Bồ tát tên là Chánh Thu từ hư không đến thế giới Ta Bà trên đảnh núi Luân Vi sơn, Bồ tát nầy lấy chân ấn đất. Ta Bà thế giới chấn động sáu cách, biến thành thất bửu trang nghiêm.

Chánh Thu Bồ tát phóng ánh sáng nơi thân che chói tất cả mặt nhựt, mặt nguyệt. Tất cả quang minh của Thiên, Long, Bát bộ, Đế Thích, Phạm vương, Hộ Thế đều như đống mực đen. Quang minh của Bồ tát chiếu khắp tất cả địa ngục, súc sanh, ngạ quỷ, Diêm La vương, làm cho chúng sanh nơi ác đạo hết khổ, chẳng khởi phiền não, đều rời lo buồn. Lại khắp tất cả Phật độ mưa tất cả hoa, hương, anh lạc, y phục, tràng phan, bửu cái, những đồ trang nghiêm để cúng dường chư Phật. Lại tùy sở thích của các chúng sanh mà hiện thân khắp trong tất cả cung điện, ai thấy cũng đều hoan hỷ. Sau đó Chánh Thu Bồ tát mới đến chỗ của Quán Tự Tại Bồ tát.

Quán Tự Tại Bồ tát bảo Thiện Tài rằng:

Ngươi thấy Chánh Thu Bồ tát đến pháp hội chăng? Ngươi nên đến hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử tuân lời liền đến đảnh lễ chân Chánh Thu Bồ tát, chắp tay cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng

Bồ đề mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo? Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo. Xin chỉ dạy cho.

Chánh Thu Bồ tát nói:

Nầy thiện nam tử! Ta được Bồ tát giải thoát môn tên là Phổ môn tốc tật hành.

Thiện Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Nơi đức Phật nào được pháp môn nầy? Cõi của đức Thánh cách đây bao xa? Từ đó đến đây bao lâu?

Chánh Thu Bồ tát nói:

Nầy thiện nam tử! Việc nầy khó biết. Tất cả thế gian không thể rõ được. Chỉ trừ chư Bồ tát dũng mãnh tinh tấn không thối không khiếp, đã được tất cả thiện hữu nhiếp thọ, chư Phật hộ niệm, thiện căn đầy đủ, chí nguyện thanh tịnh, được căn Bồ tát, có mắt trí huệ, có thể nghe, có thể thọ trì, có thể hiểu, có thể nói.

Thiện Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Tôi thừa thần lực của Phật, của thiện tri thức, có thể tin có thể thọ. Xin Bồ tát nói cho.

Bồ tát nói:

Nầy thiện nam tử! Ta từ đông phương Diệu

Tạng thế giới chỗ đức Phổ Thắng Sanh Phật mà đến cõi này. Ta được pháp môn này ở tại đức Phật ấy. Từ cõi ấy đến đây đã trải qua bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số kiếp. Trong khoảng mỗi niệm cất bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số bước. Mỗi bước qua khỏi bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số cõi Phật. Mỗi cõi Phật, ta đều vào khắp, đến chỗ Phật ngự để cúng dường. Những đồ cúng này đều do tâm vô thượng làm thành, pháp vô tác ấn nên, chư Như Lai hứa khả, chư Bồ tát khen ngợi.

Nầy thiện nam tử! Ta lại thấy khắp tất cả chúng sanh trong những thế giới ấy, đều biết tâm của họ, đều biết căn của họ, theo chỗ hiểu của họ mà hiện thân thuyết pháp. Hoặc phóng quang minh, hoặc ban cho của báu, dùng nhiều phương tiện giáo hóa điều phục không thôi nghỉ. Như ở phương đông, chín phương kia cũng như vậy.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ được môn Giải thoát Bồ tát phổ tật hành nầy, có thể mau chóng đến tất cả xứ. Như chư đại Bồ tát, khắp mười phương không chỗ nào chẳng đến. Trí huệ cảnh giới đồng nhau không khác. Khéo bủa thân mình khắp pháp giới. Đến tất cả đạo, vào tất cả cõi, biết tất cả pháp, đến tất cả thế, bình đẳng diễn thuyết tất cả pháp môn. Đồng thời chiếu diệu tất cả chúng

sanh. Đối với chư Phật chẳng sanh phân biệt. Với tất cả chỗ không bị chướng ngại... Ta thế nào biết được, nói được công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Phương nam đây có thành tên là Đọa La Bát Để. Trong thành có vị Thần tên là Đại Thiên. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân Chánh Thu Bồ tát, hữu nhiễu vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Bấy giờ, Thiện Tài nhập Bồ tát quảng đại hạnh, cầu Bồ tát trí huệ cảnh, thấy Bồ tát thần thông sự, niệm Bồ tát thắng công đức, sanh Bồ tát đại hoan hỷ, khởi Bồ tát kiên tinh tấn, nhập Bồ tát bất tư nghì tự tại giải thoát, hành Bồ tát công đức, quán Bồ tát tam muội, trụ Bồ tát tổng trì, nhập Bồ tát đại nguyện, được Bồ tát biện tài, thành Bồ tát lực.

Thiện Tài đi lần đến thành Đọa La Bát Để tìm đến đảnh lễ chân Thần Đại Thiên, chắp tay cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo? Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo. Xin chỉ dạy cho.

Lúc đó, Đại Thiên đưa bốn tay hứng lấy nước tứ đại hải rửa mặt mình, cầm bông vàng rải trên mình Thiện Tài mà bảo rằng:

Nầy thiện nam tử! Tất cả Bồ tát khó được thấy, khó được nghe, ít hiện ra thế gian, là đệ nhứt trong các chúng sanh, là bạch Liên hoa trong loài người. Là chỗ nương về của chúng sanh, là chỗ cứu hộ của chúng sanh. Là chỗ an ổn của các thế gian. Là đại quang minh của các thế gian. Chỉ đường chánh an ổn cho kẻ mê lầm. Là đại Đạo sư dẫn các chúng sanh nhập Phật pháp môn. Là đại pháp tướng giỏi thủ hộ thành Nhứt thiết trí. Bồ tát như vậy rất khó gặp gỡ được. Chỉ có người thân, khẩu, ý ba nghiệp không lỗi mới thấy được hình tượng của chư Bồ tát và nghe biện tài của các Ngài thuyết pháp, tất cả thời gian thường hiện ra trước.

Nầy thiện nam tử! Ta đã thành tựu Bồ tát giải thoát tên là Vân võng.

Thiện Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Cảnh giới của Vân võng giải thoát thế nào?

Lúc đó, Đại Thiên, ở trước Thiện Tài, thị hiện đống vàng, đống bạc, đống lưu ly, đống pha lê, đống xa cừ, đống mã não, đống hỏa diệm bửu, đống ly cấu tạng bửu, đống đại quang minh bửu,

đống phổ hiện thập phương bửu, đống bửu quan, đống bửu ấn, đống bửu anh lạc, đống khoen tai báu, đống bửu xuyến, đống vòng đeo tay báu, đống bửu châu võng, đống ma ni bửu, đống tất cả đồ trang nghiêm, đống như ý ma ni. Tất cả đếu lớn như núi to. Đại Thiên lại thị hiện tất cả hoa, tất cả tràng hoa, tất cả hương, tất cả hương đốt, tất cả hương thoa, tất cả y phục, tất cả tràng phan, tất cả âm nhạc, tất cả đồ vui ngũ dục. Mỗi mỗi đều chứa cao như núi. Lại hiện vô số trăm ngàn vạn ức chúng đồng nữ.

Đại Thiên bảo Thiện Tài rằng:

Nầy thiện nam tử! Nên đem những vật nầy cúng dường đức Như Lai, tu các phước đức và thí cho chúng sanh để nhiếp thủ họ, cho họ tu học đàn ba la mật, có thể xả được thứ khó xả.

Nầy thiện nam tử! Như ta vì ngươi mà thị hiện những vật nầy, dạy ngươi làm việc bố thí, ta vì chúng sanh khác cũng như vậy. Đều khiến dùng thiện căn nầy để huân tập, cung kính cúng dường Tam Bảo và thiện tri thức, thêm lớn pháp lành, phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Nầy thiện nam tử! Nếu có chúng sanh tham chấp ngũ dục tự phóng dật, thì ta vì họ mà thị hiện cảnh giới bất tịnh. Nếu có chúng sanh sân

hận kiêu mạn nhiều cạnh tranh, thì ta vì họ mà thị hiện thân hình rất đáng sợ như La sát uống huyết ăn thịt, v.v... cho họ xem thấy mà kinh hãi, tâm ý điều nhu rời bỏ thù oán. Nếu có chúng sanh hôn trầm lười biếng, thì ta vì họ mà thị hiện những nạn vua, giặc, nước, lửa và các bịnh tật, cho họ kinh sợ biết khổ lo để họ tự cố gắng. Ta dùng những phương tiện như vậy, khiến chúng sanh bỏ những hạnh bất thiện mà tu pháp lành, trừ tất cả chướng ba la mật để đầy đủ ba la mật. Khiến họ vượt khỏi tất cả đường hiểm chướng ngại mà đến chỗ vô ngại.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát Vân võng nầy. Như chư đại Bồ tát dường như Đế Thích đã có thể dẹp trừ tất cả quân A tu la phiền não. Dường như đại thủy có thể khắp tiêu diệt lửa phiền não của tất cả chúng sanh. Dường như lửa mạnh có thể khô cạn nước ái dục của tất cả chúng sanh. Dường như đại phong có thể thổi ngã tràng kiến thủ của tất cả chúng sanh. Dường như kim cang có thể phá vỡ núi ngã kiến của tất cả chúng sanh... Ta thế nào biết được, nói được hết công đức diệu hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Ở nước Ma Kiệt Đà, trong Bồ Đề Tràng có Chủ Địa Thần tên là An Trụ. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân Thần Đại Thiên, hữu nhiễu vô số vòng, từ tạ mà đi.

Thiện Tài qua nước Ma Kiệt Đà nơi Bồ Đề Tràng, chỗ của Địa Thần An Trụ cùng ở với trăm vạn Địa Thần.

Chư Thần bảo nhau:

Đồng tử đến kia chính là Phật tạng. Tất sẽ vì khắp tất cả chúng sanh mà làm chỗ sở y. Tất đã khắp phá vỡ lốt vỏ vô minh của tất cả chúng sanh. Người nầy đã sanh trong dòng Pháp Vương. Sẽ dùng lụa pháp vô ngại ly cấu để vấn đầu. Sẽ mở kho trí huệ trân bửu lớn. Sẽ xô dẹp tất cả tà luận dị đạo.

Lúc đó, An Trụ và trăm vạn Địa Thần phóng quang minh lớn chiếu khắp cõi Đại thiên. Làm khắp đại địa đồng thời chấn động. Nơi nơi trang nghiêm với những bửu vật chói sáng lẫn nhau. Tất cả lá cây đồng thời sanh lớn, tất cả bông đồng thời đua nở, tất cả trái đồng thời chín, tất cả dòng nước chảy rót lẫn nhau, tất cả ao đầm đều đầy nước. Trời mưa nước thơm rửa khắp mặt đất, gió thổi rải hoa khắp nơi. Vô số âm nhạc đồng thời trỗi. Đồ trang nghiêm đều vang tiếng diệu. Những ngưu vương, tượng vương, sư tử vương, v.v...

đều vui mừng nhảy nhót rống gầm như núi to chạm nhau vang tiếng lớn. Trăm ngàn tạng báu tự nhiên hiện lên.

An Trụ Địa Thần bảo Thiện Tài:

Lành thay đồng tử! Tại chỗ nầy ngươi đã từng gieo thiện căn. Ta vì ngươi mà hiện. Ngươi muốn thấy chăng?

Thiện Tài liền đảnh lễ chân Địa Thần, hữu nhiễu vô số vòng, chắp tay cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi muốn được thấy.

Địa Thần lấy chân ấn đất, trăm ngàn ức vô số bửu tạng tự nhiên trồi lên. Rồi bảo rằng:

Nầy thiện nam tử! Những bửu tàng nầy theo ngươi luôn. Đây là quả báo do thiện căn thuở xưa của ngươi. Đây là phước lực của ngươi nhiếp thọ. Ngươi nên tùy ý tự tại thọ dụng.

Nầy thiện nam tử! Ta được Bồ tát giải thoát tên là Bất khả hoại trí huệ tạng, ta thường dùng pháp nầy để thành tựu chúng sanh.

Nầy thiện nam tử! Ta nhớ từ Phật Nhiên Đăng đến nay, ta thường theo Bồ tát cung kính thủ hộ, quán sát Bồ tát chỗ có những tâm hành, cảnh giới trí huệ, tất cả thệ nguyện, những hạnh thanh tịnh, tất cả tam muội, thần thông quảng đại, thần lực tự

tại, những pháp bất hoại, qua khắp tất cả Phật độ, được khắp tất cả Như Lai thọ ký, chuyển pháp luân của tất cả chư Phật, diễn rộng tất cả môn Tu đa la, đại pháp quang minh soi sáng khắp nơi, giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh, thị hiện thần biến của tất cả chư Phật. Tất cả những công đức như trên của Bồ tát ta đều có thể lãnh thọ, đều có thể ghi nhớ.

Nầy thiện nam tử! Thuở xưa quá Tu Di sơn vi trần số kiếp, có một kiếp tên Trang Nghiêm, thế giới tên Nguyệt Tràng, Phật hiệu Diệu Nhãn. Chánh ở chỗ đức Phật Diệu Nhãn mà ta được pháp môn nầy.

Nầy thiện nam tử! Ta ở nơi pháp môn nầy, hoặc nhập, hoặc xuất, tu tập tăng trưởng thường thấy chư Phật chưa từng bỏ rời. Từ lúc mới được, nhẫn đến hiền kiếp nầy, khoảng thời gian đó ta gặp bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số Như Lai Đẳng Chánh Giác. Ta đều phụng thờ cung kính cúng dường. Ta cũng thấy chư Phật ngồi tòa Bồ đề hiện đại thần lực. Cũng thấy những công đức thiện căn của chư Phật.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết pháp môn Bất khả hoại trí huệ tạng nầy. Như chư đại Bồ tát thường theo chư Phật, có thể thọ trì tất cả lời dạy của chư Phật, vào trí huệ thậm thâm của chư Phật,

mỗi niệm đầy khắp tất cả pháp giới, đồng thân Như Lai, sanh tâm chư Phật, đủ pháp chư Phật, làm những Phật sự... Ta thế nào biết được, nói được hết công đức diệu hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Trong thành Ca Tỳ La có Chủ Dạ Thần tên là Bà San Bà Diễn Để. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân Địa Thần, hữu nhiễu vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Bấy giờ, Thiện Tài nhứt tâm tư duy lời dạy của An Trụ Địa Thần, ghi nhớ môn Bồ tát bất khả hoại trí tạng giải thoát, tu tam muội đó, học quỹ tắc đó, quán sát thần thông du hý đó, nhập vi diệu đó, được trí huệ đó, đạt bình đẳng đó, biết vô biên đó, lường thậm thâm đó.

Đi lần đến thành Ca Tỳ La vào cửa đông, Thiện Tài đứng chờ chẳng bao lâu thì trời tối. Thiện Tài tâm niệm tùy thuận lời dạy của chư Bồ tát, khát ngưỡng muốn được thấy Chủ Dạ Thần. Nơi thiện tri thức tưởng như Phật. Thiện Tài lại nghĩ rằng: Nhờ thiện tri thức mà được phổ biến nhãn, thấy rõ cảnh giới mười phương. Nhờ thiện tri thức mà được quảng đại giải thấu rõ tất cả

cảnh sở duyên. Nhờ thiện tri thức mà được tam muội nhãn quán sát tất cả pháp môn. Nhờ thiện tri thức mà được trí huệ nhãn soi sáng mười phương sát hải.

Lúc suy nghĩ như vậy, Thiện Tài thấy trên hư không, Dạ Thần ngồi trên tòa hương liên hoa tạng sư tử trong bửu lâu các. Thân màu chơn kim, mắt và tóc xanh biếc, hình mạo đoan nghiêm, những chuỗi ngọc báu dùng trang sức. Thân mặc y phục đỏ, đầu đội mão Phạm Thiên. Tất cả tinh tú hiện rõ trên thân. Mỗi lỗ lông trên thân của Dạ Thần đều hiện hóa độ vô lượng vô số chúng sanh ở ác đạo, cho họ thoát khỏi thân hình hiểm nạn. Những chúng sanh nầy, hoặc sanh nhơn gian, hoặc sanh lên trời, hoặc xu hướng Nhị thừa Bồ đề, hoặc tu hành đạo Nhứt thiết trí.

Lại trong mỗi lỗ lông thị hiện những phương tiện giáo hóa: hoặc hiện thân, hoặc thuyết pháp, hoặc thị hiện đạo Thanh văn thừa, Độc giác thừa, Bồ tát hạnh, Bồ tát dũng mãnh, Bồ tát tam muội, Bồ tát tự tại, Bồ tát trụ xứ, Bồ tát quán sát, Bồ tát sư tử tần thân, Bồ tát giải thoát du hý. Thị hiện những phương tiện thành thục chúng sanh như vậy.

Thiện Tài thấy và nghe những sự trên đây, lòng rất vui mừng. Đảnh lễ nơi chân Dạ Thần, hữu nhiễu vô số vòng, chắp tay cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề. Lòng tôi trông mong nương thiện tri thức để được công đức pháp tạng của Như Lai. Xin dạy cho tôi đạo Nhứt thiết trí, tôi đi trong đó đến bực Thập lực.

Dạ Thần bảo Thiện Tài rằng:

Lành thay! Lành thay! Nầy thiện nam tử! Ngươi có thể thâm tâm kính thiện tri thức, thích nghe lời dạy và tu hành theo. Do tu hành nên quyết định sẽ được Vô thượng Bồ đề.

Nầy thiện nam tử! Ta được môn giải thoát Bồ tát pháp quang minh phá tất cả chúng sanh si ám.

Nầy thiện nam tử! Ta ở nơi ác huệ chúng sanh khởi tâm đại từ, nơi chúng sanh bất thiện khởi tâm đại bi, nơi chúng sanh làm lành khởi tâm đại hỷ, nơi chúng sanh đủ hai hạnh thiện ác khởi tâm bất nhị, nơi chúng sanh tạp nhiễm ta khởi tâm làm cho họ thanh tịnh, nơi chúng sanh tà đạo ta khởi tâm làm cho họ sanh chánh hạnh, nơi chúng sanh hiểu biết kém ta khởi tâm làm cho họ được trí sáng suốt, nơi chúng sanh mến sanh tử ta khởi tâm làm cho họ bỏ luân chuyển, nơi chúng sanh an trụ Nhị thừa ta khởi tâm làm cho họ tu Nhứt thiết trí.

Nầy thiện nam tử! Vì ta được môn giải thoát

nầy nên thường tương ứng với những tâm như vậy.

Nầy thiện nam tử! Đêm tối yên lặng, lúc quỷ thần, trộm cướp, các ác chúng sanh du hành, lúc mây kín, sương dầy, gió to mưa lớn nhựt nguyệt tinh tú đều tối tăm, thấy có các chúng sanh hoặc vào biển, hoặc đi trong lục địa, nơi núi rừng hoang vu, những chỗ hiểm nạn, hoặc gặp trộm cướp, hoặc thiếu lương thực, hoặc lạc đường, kinh hãi lo buồn không thể thoát được. Ta liền dùng nhiều phương tiện để cứu giúp họ.

Vì chúng sanh bị nạn nơi biển mà hiện làm lái thuyền, làm Ngư vương, Mã vương, Quy vương, Tượng vương, A tu la vương, Hải thần, vì họ mà ngăn mưa gió, dứt sóng mòi, dắt đường chỉ bờ cho họ thoát nạn. Nguyện đem thiện căn nầy ban cho tất cả chúng sanh đều được khỏi khổ.

Vì chúng sanh đi trong lục địa, đêm tối bị nạn mà hiện mặt nhựt, mặt nguyệt, tinh tú, ráng ban mai, chớp đêm tối, cho họ thấy ánh sáng, nhẫn đến hiện làm nhơn chúng nhà cửa, cho họ được khỏi nạn khủng bố. Nguyện đem thiện căn này ban cho tất cả chúng sanh thoát khỏi màn tối phiền não. Những chúng sanh tiếc thân mạng, chuộng danh tiếng, ham của báu, trọng quyền tước, đắm nam nữ, luyến thê thiếp, mà chưa toại

theo sở cầu phải lo sợ, thì ta đều cứu giúp cho họ khỏi khổ.

Vì người đi trên núi hiểm mà bị nạn, thì ta làm thiện thần hiện hình thân cận, hoặc hiện làm chim đẹp kêu hót cho họ được vui, hoặc hiện làm linh dược soi sáng cho họ thấy cây trái, chỉ cho họ suối ngọt, chỉ cho họ đường sá bằng phẳng để họ thoát ách nạn.

Vì người bị nạn nơi đồng hoang rừng rậm mà hiện ra chỉ đường cho họ. Nguyện tất cả chúng sanh đốn rừng rậm kiến chấp, chặt lưới tham ái, thoát đồng sanh tử, diệt tối phiền não, vào đường bằng thẳng Nhứt thiết trí, đến chỗ vô úy rốt ráo an lạc.

Nầy thiện nam tử! Nếu có chúng sanh ham tụ lạc, mến nhà cửa mà thường ở chỗ tối tăm bị khổ, thì ta vì họ mà thuyết pháp cho họ nhàm lìa để được đầy đủ pháp lành, an trụ chánh pháp. Nguyện tất cả chúng sanh đều chẳng tham mến tụ lạc lục trần, mau được thoát khỏi cảnh giới sanh tử, rốt ráo an trụ nơi thành Nhứt thiết trí.

Nầy thiện nam tử! Nếu có chúng sanh đi đêm tối quên mất phương hướng, lạc đường lo sợ. Ta dùng phương tiện soi sáng cho họ. Nếu là người muốn ra khỏi thì ta chỉ cửa nẻo, người muốn đi

thì ta chỉ đường sá, người muốn qua sông thì ta chỉ cầu đò, người muốn đi sông biển thì ta cho thuyền bè, người thích xem phương hướng thì ta chỉ cho họ chỗ an nguy hiểm dễ, người muốn nghỉ ngơi thì ta chỉ cho họ thành ấp cội cây.

Ta nghĩ rằng: Như ở tại đây ta trừ đêm tối làm cho những thế sự đều được thứ tự hiển bày. Nguyện ta dùng ánh sáng trí huệ soi rõ khắp những chỗ tối tăm vô minh, đêm dài sanh tử. Những chúng sanh không có trí nhãn bị che đậy bởi tâm tưởng kiến chấp điên đảo: Vô thường tưởng là thường, vô lạc tưởng là lạc, vô ngã tưởng là ngã, bất tịnh tưởng là tịnh, chấp chặt những ngã, nhơn, chúng sanh, uẩn, xứ, giới, mê lầm nhơn quả, chẳng biết thiện ác, sát hại chúng sanh, nhẫn đến tà kiến, chẳng hiếu với cha mẹ, chẳng kính Sa môn, Bà la môn, chẳng biết người ác, người lành, ham ác sự, trụ pháp tà, hủy báng Như Lai, phá hoại chánh pháp, sỉ nhục thương hại chư Bồ tát, khinh đạo Đại thừa, dứt tâm Bồ đề, hại người ơn, oán kẻ thù, khinh rẻ Hiền Thánh, gần gũi bạn ác, trộm vật của chùa tháp, làm tội ngũ nghịch, chẳng bao lâu sẽ bị đọa ba ác đạo. Nguyện tôi mau dùng ánh sáng đại trí phá màn tối vô minh của những chúng sanh đó, khiến họ mau phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Họ đã phát tâm, tôi liền chỉ hạnh Phổ Hiền, mở đường Thập lực, chỉ cảnh giới Như Lai Pháp Vương, cũng hiển thị thành trì Nhứt thiết trí của chư Phật. Chư Phật thực hành, chư Phật tự tại, chư Phật thành tựu, chư Phật tổng trì, tất cả chư Phật chung đồng một thân, tất cả chư Phật bình đẳng một chỗ, đều làm cho họ được an trụ.

Nầy thiện nam tử! Tất cả chúng sanh hoặc bị bịnh buộc ràng, hoặc bị già xâm lấn, hoặc khổ vì nghèo cùng, hoặc gặp hoạn nạn, hoặc phạm pháp vua bị gia hình, ta đều cứu giúp cho họ được an ổn. Ta lại nghĩ rằng: Nguyện dùng chánh pháp nhiếp khắp chúng sanh cho họ giải thoát tất cả phiền não, sanh già bịnh chết, ưu bi khổ hoạn. Thường được gần thiện tri thức, thực hành pháp thí, siêng tu hạnh lành, mau được pháp thân thanh tịnh của Như Lai, an trụ nơi rốt ráo không biến đổi.

Nầy thiện nam tử! Tất cả chúng sanh vào rừng kiến chấp, trụ nơi đạo tà, nơi các cảnh giới khởi tà phân biệt, thân khẩu ý thường làm sự bất thiện, vọng làm những sự khổ hạnh. Nơi chẳng phải Chánh giác tưởng là Chánh giác. Nơi Chánh giác tưởng là chẳng phải Chánh giác. Bị ác tri thức nhiếp thọ. Do họ khởi ác kiến sắp đọa ác đạo, ta dùng nhiều môn phương tiện cứu hộ họ, cho họ an trụ nơi chánh kiến sanh trong nhơn Thiên.

Lại tự nghĩ rằng: Như ta cứu những chúng sanh sắp đọa ác đạo, nguyện ta cứu tất cả chúng sanh, đều làm cho họ giải thoát tất cả khổ, an trụ nơi ba la mật Thánh đạo xuất thế. Nguyện ta được chẳng thối chuyển nơi Nhứt thiết trí, đủ nguyện Phổ Hiền, gần Nhứt thiết trí, chẳng rời bỏ hạnh Bồ tát, thường siêng giáo hóa tất cả chúng sanh.

Bấy giờ, Bà San Bà Diễn Để Chủ Dạ Thần muốn tuyên lại nghĩa giải thoát nầy, thừa thần lực của Phật, quán sát mười phương, vì Thiện Tài đồng tử mà nói kệ rằng:

Môn giải thoát của ta
Sanh tịnh pháp quang minh
Phá được tối ngu si
Chờ thời mà diễn thuyết.
Ta từ vô biên kiếp
Siêng tu đại từ tâm
Che chở khắp thế gian
Phật tử nên tu học.
Biển đại bi tịch tịnh
Xuất sanh tam thế Phật
Hay diệt khổ chúng sanh
Ngươi nên nhập môn nầy.
Hay sanh thế gian vui
Cũng sanh vui xuất thế

Khiến lòng ta hoan hỷ Ngươi nên nhập môn nầy. Đã bỏ hoa hữu vi Cũng xa Thanh văn quả Tịnh tu chư Phật lực Ngươi nên nhập môn nầy. Mắt ta rất thanh tịnh Thấy khắp mười phương cõi Cũng thấy Phật trong đó Ngồi dưới cây Bồ đề. Thân tướng tốt trang nghiêm Vô lượng chúng câu hội Trong mỗi lỗ chân lông Phóng ra nhiều tia sáng. Thấy những loài quần sanh Chết đây mà sanh kia Luân hồi trong năm loài Thường thọ vô lượng khổ. Tai ta rất thanh tịnh Nghe thấu đến mười phương Tất cả biển ngữ ngôn Đều nghe hay ghi nhớ. Chư Phật chuyển pháp luân Tiếng Phật diệu vô tỷ

Bao nhiêu những văn tự Đều có thể ghi nhớ. Mũi ta rất thanh tinh Nơi pháp không chướng ngại Tất cả đều tự tại Ngươi nên nhập môn này. Lưỡi ta rất rộng dài Sạch tốt hay nói năng Tùy nghi diễn diệu pháp Ngươi nên nhập môn nầy. Thân ta rất thanh tịnh Tam thế đồng như như Tùy tâm các chúng sanh Tất cả thảy đều hiện. Tâm ta tịnh vô ngại Như hư không chứa vật Khắp nhớ tất cả Phật Mà cũng chẳng phân biệt. Biết rõ vô lượng cõi Tất cả biển tâm tánh Các căn và dục lạc Mà cũng chẳng phân biệt. Ta dùng đại thần thông Chấn động vô lượng cõi

Thân mình đến khắp nơi Phục chúng khó phục kia. Phước ta rất rộng lớn Như hư không vô tận Cúng dường chư Như Lai Lợi ích tất cả chúng. Trí ta rộng thanh tịnh Biết rõ biển các pháp Trừ diệt chúng sanh mê Ngươi nên nhập môn nầy. Ta biết tam thế Phật Và biết tất cả pháp Cũng biết phương tiện kia Môn nầy khắp vô thượng. Thấy trong mỗi vi trần Tam thế tất cả cõi Cũng thấy chư Phật kia Đây là phổ môn lực. Trong thập phương sát trần Đều thấy Lô Xá Na Ngồi dưới cây Bồ đề Thành đạo diễn diệu pháp.

Thiện Tài thưa rằng:

Đức Thánh phát tâm Vô thượng Bồ đề được

bao lâu? Được môn giải thoát nầy hồi nào mà có thể lợi ích chúng sanh như vậy?

Chủ Dạ Thần nói:

Nầy thiện nam tử! Thuở xưa quá Tu Di sơn vi trần số kiếp, có một kiếp tên là Tịch Tịnh Quang, thế giới tên Xuất Sanh Diệu Bửu, có năm ức Phật xuất hiện trong đó.

Trong thế giới Xuất Sanh Diệu Bửu có tứ thiên hạ tên Bửu Nguyệt Đăng Quang, có thành tên Liên Hoa Quang, vua hiệu Thiện Pháp Độ dùng pháp trị dân, đầy đủ thất bửu. Vua có phu nhơn tên là Pháp Huệ Nguyệt giữa đêm đang ngủ trên giường.

Ở phía đông thành có khu rừng lớn tên là Tịch Trụ, trong rừng có cây Bồ đề lớn tên là Nhứt Thiết Quang Ma Ni Vương Trang Nghiêm. Thân thường xuất sanh thần lực quang minh của tất cả Phật.

Bấy giờ, có đức Phật thành Đẳng Chánh Giác dưới cây Bồ đề nầy hiệu là Nhứt Thiết Pháp Lôi Âm Vương phóng quang minh rộng lớn vô lượng màu chiếu khắp thế giới Xuất Sanh Diệu Bửu. Trong thành Liên Hoa Quang có Chủ Dạ Thần tên Tịnh Nguyệt đến cung, động chuỗi ngọc để đánh thức phu nhơn Pháp Huệ Nguyệt mà bảo rằng:

Nầy phu nhơn! Nơi rừng Tịch Trụ, đức Nhứt Thiết Pháp Lôi Âm Vương Như Lai thành Đẳng Chánh Giác.

Dạ Thần lại vì phu nhơn mà nói công đức thần lực tự tại của Phật, hạnh nguyện của Phổ Hiền Bồ tát, cho phu nhơn phát tâm Vô thượng Bồ đề đến cúng dường Phật và chư Bồ tát cùng chúng Thanh văn.

Nầy thiện nam tử! Phu nhơn Pháp Huệ Nguyệt thuở xưa chính là tiền thân của ta. Từ thuở đó ta phát tâm Vô thượng Bồ đề gieo căn lành, trải qua Tu Di sơn vi trần số kiếp chẳng sanh trong các ác đạo, cũng chẳng sanh nơi nhà hạ tiện. Ở trong nhơn Thiên, ta được phước đức thù thắng, chẳng sanh ác thế, thường chẳng rời Phật và chư Bồ tát đại thiện tri thức mà gieo trồng căn lành. Trải qua tám mươi Tu Di sơn vi trần số kiếp thường được an lạc, mà chưa đầy đủ chư căn của Bồ tát. Lại trải qua vạn kiếp, trước hiền kiếp, có một kiếp tên là Vô Ưu Biến Chiếu, thế giới tên là Vô Cấu Diệu Quang. Trong thế giới đó tịnh uế xen lẫn, có năm trăm đức Phật xuất hiện trong đó. Đức Phật đệ nhứt hiệu là Tu Di Tràng Tịch Tịnh Diêu Nhãn.

Lúc đó, ta là con gái của trưởng giả Danh Xưng, tên là Diệu Huệ Quang Minh, dung nhan đoan chánh. Tịnh Nguyệt Dạ Thần vì bổn nguyện mà sanh trong vương thành Diệu Trang nơi một tứ thiên hạ ở Ly Cấu thế giới, làm Chủ Dạ Thần tên là Thanh Tịnh Nhãn.

Một đêm ta nằm ngủ bên cha mẹ. Thanh Tịnh Nhãn Dạ Thần đến chấn động nhà ta, phóng quang minh hiện thân ca ngợi công đức của Phật và cho hay rằng: "Diệu Nhãn Như Lai ngồi tòa Bồ đề mới thành Chánh giác". Dạ Thần khuyên ta cùng cha mẹ và quyến thuộc mau đến gặp Phật. Rồi Dạ Thần tự làm tiền đạo dẫn đến chỗ Phật cúng dường.

Ta vừa thấy Phật liền được tam muội tên là "Xuất sanh kiến Phật điều phục chúng sanh tam thế trí quang minh luân". Do được tam muội nầy nên có thể nhớ Tu Di sơn vi trần số kiếp. Cũng thấy chư Phật xuất hiện trong những kiếp đó. Ta ở chỗ chư Phật nghe diệu pháp. Do nghe pháp nên được môn giải thoát Pháp quang minh phá tối của tất cả chúng sanh nầy.

Được môn giải thoát nầy, ta liền thấy thân mình đến Phật sát vi trần số thế giới, cũng thấy tất cả chư Phật trong những thế giới đó. Ta lại thấy thân mình ở chỗ chư Phật. Ta cũng thấy tất cả chúng sanh trong những thế giới đó, hiểu ngôn âm của họ, biết căn tánh của họ, biết họ thuở quá

khứ đã từng được thiện hữu nhiếp thọ. Tùy sở thích của họ mà hiện thân cho họ hoan hỷ. Nơi môn giải thoát đã được, niệm niệm ta được tăng trưởng không ngớt. Ta lại thấy thân mình đến khắp trăm Phật sát vi trần số thế giới, tâm giải thoát kia cũng vẫn liên tục. Ta lại thấy thân mình đến khắp ngàn Phật sát, trăm ngàn Phật sát, nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, cũng thấy tất cả Như Lai trong những thế giới đó, cũng thấy chính mình nghe chư Phật thuyết pháp, ghi nhớ thọ trì, quán sát giải quyết. Cũng biết những biển bổn sự, bổn nguyện của chư Phật đó. Chư Như Lai đó nghiêm tịnh Phật độ, ta cũng nghiêm tịnh.

Ta cũng thấy tất cả chúng sanh trong những thế giới đó, tùy cơ nghi của họ mà hiện thân giáo hóa điều phục. Trong thời gian đó, môn giải thoát nầy niệm niệm tăng trưởng. Như vậy nhẫn đến sung mãn pháp giới.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn "Bồ tát phá nhứt thiết chúng sanh ám pháp quang minh giải thoát". Như chư đại Bồ tát thành tựu Phổ Hiền vô biên hạnh nguyện, vào khắp tất cả pháp giới hải, được Bồ tát kim cang trí tràng tự tại tam muội, xuất sanh đại nguyện, trụ trì Phật chủng, ở trong mỗi niệm thành mãn biển tất cả công đức lớn,

nghiêm tịnh tất cả thế giới rộng lớn, dùng trí tự tại giáo hóa thành thực tất cả chúng sanh, dùng trí huệ nhật diệt trừ tất cả thế gian ám chướng, dùng trí dũng mãnh giác ngộ giấc ngủ của tất cả chúng sanh, dùng trí huệ nguyệt quyết rõ sự nghi hoặc của tất cả chúng sanh, dùng thanh tịnh âm dứt trừ tất cả sự chấp trước hữu lậu, thị hiện tất cả thần lực tự tại trong mỗi vi trần nơi tất cả pháp giới, trí nhãn thanh tịnh thấy khắp tam thế... Ta thế nào biết được diệu hạnh đó, nói được công đức đó, vào được cảnh giới đó, thị hiện được tự tại đó.

Nầy thiện nam tử! Trong Bồ đề tràng đây có Chủ Dạ Thần tên là Phổ Đức Tịnh Quang. Ta vốn từ thần đó phát tâm Vô thượng Bồ đề, thường dùng diệu pháp khai ngộ cho ta. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử cung kính hướng về Dạ Thần Bà San Bà Diễn Để mà nói kệ rằng:

Thấy Ngài thân thanh tịnh Tướng hảo hơn thế gian, Như Văn Thù Sư Lợi Cũng như Bửu sơn vương. Pháp thân Ngài thanh tịnh Tam thế đều bình đẳng Vào tất cả thế giới

Thành hoại không chướng ngại. Tôi xem tất cả loài Đều thấy hình tượng Ngài Trong mỗi mỗi lỗ lông Tinh nguyệt đều phân bố. Tâm Ngài rất quảng đại Như hư không mười phương Chư Phật đều vào trong Thanh tịnh vô phân biệt. Trong mỗi mỗi lỗ lông Đều phóng vô số quang Chỗ chư Phật mười phương Khắp rưới đồ trang nghiêm. Trong mỗi mỗi lỗ lông Đều hiện vô số thân Khắp quốc độ mười phương Phương tiện độ chúng sanh. Trong mỗi mỗi lỗ lông Thị hiện vô lượng cõi Tùy sở thích chúng sanh Cho họ được thanh tịnh. Nếu có các chúng sanh Nghe danh và thấy thân Đều được công đức lợi

Thành tựu Bồ đề đạo.
Nhiều kiếp ở ác đạo
Mới được thấy nghe Ngài
Cũng nên hoan hỷ thọ
Vì để diệt phiền não.
Ngàn cõi vi trần kiếp
Khen Ngài chút công đức,
Kiếp số có cùng tận
Đức Ngài không cùng tận.

Thiện Tài nói kệ xong, đảnh lễ nơi chân Dạ Thần, hữu nhiễu vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

\* Lúc đó, Thiện Tài biết rõ Dạ Thần Bà San Bà Diễn Để khi mới phát tâm Vô thượng Bồ đề, phát sanh Bồ tát tạng, thệ phát Bồ tát nguyện, thanh tịnh Bồ tát độ, nhập Bồ tát địa, tu Bồ tát hạnh, hành xuất ly đạo, quang minh Nhứt thiết trí, tâm cứu khắp chúng sanh, nổi mây đại bi khắp nơi, thường có thể xuất sanh hạnh nguyện Phổ Hiền tận thuở vị lai nơi tất cả Phật độ.

Thiện Tài đi lần đến chỗ Dạ Thần Phổ Đức Tịnh Quang, đảnh lễ nơi chân, hữu nhiễu vô số vòng, chắp tay cung kính thưa rằng:

\_

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 69.

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ tát thế nào tu Bồ tát địa, thế nào xuất sanh Bồ tát địa, thế nào thành tựu Bồ tát địa?

Dạ thần nói:

Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử đã có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề. Nay lại hỏi tu hành xuất sanh và thành tựu Bồ tát địa.

Nầy thiện nam tử! Bồ tát thành tựu mười pháp thì có thể viên mãn Bồ tát hạnh:

Một là được thanh tịnh tam muội thường thấy chư Phật.

Hai là được thanh tịnh nhãn thường xem tướng hảo trang nghiêm của chư Phật.

Ba là biết tất cả Như Lai vô lượng vô biên công đức đại hải.

Bốn là biết vô lượng Phật pháp quang minh hải khắp pháp giới.

Năm là biết tất cả Như Lai, mỗi mỗi lỗ lông phóng đại quang minh hải đồng số chúng sanh lợi ích tất cả chúng sanh.

Sáu là thấy tất cả Như Lai, mỗi lỗ lông phóng ra quang minh diệm hải đủ tất cả bửu sắc.

Bảy là trong mỗi niệm xuất hiện tất cả Phật

biến hóa hải đầy khắp pháp giới, rốt ráo tất cả cảnh giới chư Phật điều phục chúng sanh.

Tám là được Phật âm thanh đồng tất cả chúng sanh ngôn âm hải, chuyển pháp luân tam thế Phật.

Chín là biết tất cả Phật vô biên danh hiệu hải.

Mười là biết tất cả chư Phật bất tư nghì tự tại lực điều phục chúng sanh.

Nầy thiện nam tử! Bồ tát thành tựu mười pháp nầy thì có thể viên mãn công hạnh Bồ tát.

Nầy thiện nam tử! Ta được Bồ tát giải thoát tên là "Tịch tịnh thiền định lạc phổ du bộ", thấy khắp tất cả chư Phật tam thế, cũng thấy nơi chư Phật đó: Quốc độ thanh tịnh, đạo tràng, chúng hội, thần thông, danh hiệu, thuyết pháp, thọ mạng, ngôn âm, thân tướng... nhiều loại chẳng đồng, tất cả ta đều thấy rõ mà không chấp lấy. Tại sao vậy?

Vì biết rằng: Đức Như Lai chẳng phải đi, vì đã diệt hẳn thời gian, không gian. Đức Như Lai chẳng phải đến, vì thể tánh vô sanh. Đức Như Lai chẳng phải sanh, vì pháp thân bình đẳng. Đức Như Lai chẳng phải diệt, vì không có tướng sanh. Đức Như Lai chẳng phải thiệt, vì an trụ pháp như huyễn. Đức Như Lai chẳng phải vọng, vì lợi ích chúng sanh. Đức Như Lai chẳng phải dòi đổi, vì

vượt khỏi sanh tử. Đức Như Lai chẳng phải hư hoại, vì tánh thường chẳng biến đổi. Đức Như Lai một tướng, vì đều rời ngôn ngữ. Đức Như Lai vô tướng, vì tánh tướng vốn không.

Nầy thiện nam tử! Lúc ta biết rõ tất cả Như Lai như vậy, nơi môn giải thoát "Bồ tát tịch tịnh thiền định lạc phổ du bộ" tỏ thấu rõ ràng, thành tựu tăng trưởng, tư duy quán sát, kiên cố trang nghiêm, chẳng khởi tất cả vọng tưởng phân biệt, đại bi cứu hộ tất cả chúng sanh. Nhứt tâm chẳng động: Tu tập Sơ thiền, dứt tất cả ý nghiệp, nhiếp tất cả chúng sanh, trí lực dũng mãnh, hỷ tâm vui vẻ. Tu đệ Nhị thiền, tư duy tất cả chúng sanh tự tánh, nhàm lìa sanh tử. Tu đệ Tam thiền, đều có thể dứt diệt những khổ nhiệt não của tất cả chúng sanh. Tu đệ Tứ thiền, tăng trưởng viên mãn nguyện Nhứt thiết trí, xuất sanh tất cả những biển tam muội. Nhập những Bồ tát giải thoát môn, du hý tất cả thần thông, thành tựu tất cả biến hóa, dùng trí thanh tịnh vào khắp pháp giới.

Nầy thiện nam tử! Lúc ta tu môn giải thoát nầy dùng các thứ phương tiện để thành tựu chúng sanh. Như là đối với người tại gia phóng dật, làm cho họ có cảm tưởng bất tịnh, đáng nhàm lìa, mỏi nhọc, bức bách, ràng buộc, họa hại, vô thường, khổ, vô ngã, rỗng không, vô sanh, chẳng tự tại,

già bịnh chết... để cho họ ở nơi cảnh ngũ dục tự chẳng mến chấp và cũng khuyên người khác chẳng đắm nơi dục lạc, chỉ an trụ nơi pháp lạc, ra khỏi nhà hữu vi mà vào nhà vô vi. Nếu có chúng sanh ở nơi chỗ không nhàn, thì ta vì họ mà ngăn dứt những âm thanh xấu ác. Lúc đêm vắng tịch tịnh ta vì họ mà thuyết pháp. Ban cho họ duyên tu hành thuận tiện, mở cửa xuất gia, chỉ đường chơn chánh. Vì họ mà làm ánh sáng trừ ám chướng, diệt kinh sợ, khen hạnh xuất gia, ca ngợi Phật, Pháp và Tăng cùng thiện tri thức đủ những công đức, cũng khen hạnh gần gũi thiện tri thức.

Lại nầy thiện nam tử! Lúc ta tu môn giải thoát, làm cho các chúng sanh chẳng khởi lòng tham phi pháp, chẳng khởi tà kiến, chẳng phạm tội ác, nếu đã làm ác thì khiến thôi dứt. Nếu chưa sanh pháp lành, chưa tu hạnh ba la mật, chưa cầu Nhứt thiết trí, chưa khởi đại từ bi, chưa tạo nghiệp nhơn Thiên thì đều làm cho phát sanh, nếu đã sanh rồi thì làm cho thêm lớn. Ta ban cho họ nhơn duyên thuận đạo như vậy, nhẫn đến khiến họ thành Nhứt thiết chủng trí.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ được môn giải thoát "Bồ tát tịch tịnh thiền định lạc phổ du bộ" nầy. Như chư đại Bồ tát đầy đủ hạnh nguyện Phổ Hiền, liễu đạt tất cả vô biên pháp giới, thường có

thể tăng trưởng tất cả thiện căn, chiếu thấy trí lực của tất cả Như Lai, an trụ nơi cảnh giới của tất cả Như Lai, hằng ở sanh tử tâm không chướng ngại, mau đầy đủ được nguyện Nhứt thiết trí, đến tất cả thế giới, đều có thể xem thấy tất cả chư Phật, có thể khắp thính thọ tất cả Phật pháp, có thể phá tất cả si ám của chúng sanh, có thể ở trong đêm dài sanh tử mà xuất sanh tất cả trí huệ quang minh... Ta thế nào biết được, nói được những công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Cách đây không xa, nơi bên phía hữu đạo tràng Bồ đề, có một Dạ Thần tên là Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sanh. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo?

Phổ Đức Tịnh Quang Dạ Thần muốn tuyên lại nghĩa giải thoát nầy, vì Thiện Tài đồng tử mà nói kệ rằng:

Nếu có lòng tin hiểu
Thấy hết tam thế Phật
Người nầy mắt thanh tịnh
Vào được biển chư Phật.
Người xem thân chư Phật
Tướng thanh tịnh trang nghiêm
Một niệm sức thần thông

Đều sung mãn pháp giới. Lô Xá Na Như Lai Đạo tràng thành Chánh giác Trong tất cả pháp giới Chuyển pháp luân thanh tịnh. Như Lai biết pháp tánh Tịch diệt không có hai Tướng thanh tịnh nghiêm thân Hiện khắp các thế gian. Thân Phật bất tư nghì Pháp giới đều sung mãn Hiện khắp tất cả cõi Tất cả đều thấy rõ. Thân Phật thường quang minh Những màu sắc thanh tịnh Số Phật sát vi trần Niệm niệm khắp pháp giới. Như Lai một lỗ lông Phóng bất tư nghì quang Chiếu khắp các quần sanh Cho họ diệt phiền não. Như Lai một lỗ lông Xuất sanh vô tận hóa Đầy khắp cả pháp giới

Diệt trừ khổ chúng sanh. Phật diễn một diệu âm Tùy loại đều tự hiểu Khắp mưa pháp quảng đại Khiến phát tâm Bồ đề. Phât xưa tu các hanh Đã từng nhiếp thọ ta Nên được thấy Như Lai Hiện khắp tất cả cõi. Chư Phật xuất thế gian Lượng bằng số chúng sanh Tất cả cảnh giải thoát Chẳng phải ta biết được. Tất cả đại Bồ tát Vào một lỗ lông Phật Diệu giải thoát như vậy Chẳng phải ta biết được. Gần đây có Dạ Thần Tên Hỷ Mục Quán Sát Ngươi nên đến đó hỏi Học tu Bồ tát hạnh.

Thiện Tài đảnh lễ chân Dạ Thần Phổ Đức Tịnh Quang, hữu nhiễu vô số vòng ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi. Bấy giờ, Thiện Tài kính thuận lời dạy của thiện tri thức, thực hành theo lời thiện tri thức, tự nghĩ rằng: Khó thấy, khó gặp thiện tri thức. Thấy thiện tri thức thì tâm chẳng tán loạn. Thấy thiện tri thức thì phá núi chướng ngại. Thấy thiện tri thức thì vào biển đại bi cứu hộ chúng sanh. Thấy thiện tri thức thì được trí huệ quang chiếu khắp pháp giới. Thấy thiện tri thức thì có thể tu hành đạo Nhứt thiết trí. Thấy thiện tri thức thì có thể thấy khắp mười phương chư Phật. Thấy thiện tri thức thì được thấy chư Phật chuyển pháp luân ghi nhớ chẳng quên.

Suy nghĩ như vậy, Thiện Tài muốn đến chỗ Dạ Thần Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sanh.

Lúc đó, Hỷ Mục Dạ Thần gia hộ cho Thiện Tài biết thân cận thiện tri thức có thể sanh những thiện căn và tăng trưởng thành thục. Như là làm cho Thiện Tài biết thân cận thiện tri thức thì có thể tu các môn trợ đạo. Biết thân cận thiện tri thức thì có thể khởi tâm dũng mãnh. Biết thân cận thiện tri thức thì có thể tạo công hạnh không hư hoại. Biết thân cận thiện tri thức thì có thể được sức không bị chế phục. Biết thân cận thiện tri thức thì có thể nhập vô biên phương. Biết thân cận thiện tri thức thì có thể tu hành lâu xa. Biết thân cận thiện tri thức thì có thể làm xong vô biên

công hạnh. Biết thân cận thiện tri thức thì có thể thực hành vô lượng đạo. Biết thân cận thiện tri thức thì được sức tốc tật đến khắp các cõi. Biết thân cận thiện tri thức thì có thể chẳng rời bổn xứ mà đến khắp mười phương.

Lúc đó, Thiện Tài liền phát ý nghĩ rằng: Do thân cận thiện tri thức mà có thể dũng mãnh siêng tu Nhứt thiết trí đạo. Do thân cận thiện tri thức mà có thể mau xuất sanh những đại nguyện. Do thân cận thiện tri thức mà có thể vì chúng sanh thọ vô biên khổ tận kiếp vị lai. Do thân cận thiện tri thức mà có thể mặc áo giáp đại tinh tấn, trong một vi trần thuyết pháp tiếng vang khắp pháp giới. Do thân cận thiện tri thức mà có thể mau đến tất cả phương. Do thân cận thiện tri thức mà ở trong một sợi lông tu Bồ tát hạnh tận vị lai kiếp. Do thân cận thiện tri thức mà trong mỗi niệm thực hành Bồ tát hạnh rốt ráo an trụ bực Nhứt thiết trí. Do thân cận thiện tri thức mà có thể nhập những đạo trang nghiêm thần lực tự tại của tất cả Như Lai. Do thân cận thiện tri thức mà có thể thường vào khắp các môn pháp giới. Do thân cận thiện tri thức nên thường duyên với pháp giới, dầu chưa từng động xuất mà có thể qua khắp quốc độ mười phương.

Sau khi phát ý nghĩ như vậy, Thiện Tài đến

chỗ Dạ Thần Hỷ Mục.

Thấy Dạ Thần nầy ở trong chúng hội đạo tràng của đức Như Lai, ngồi trên tòa sư tử tiên hoa tạng, nhập đại thế lực phổ hỷ tràng giải thoát. Ở trên thân của Dạ Thần, mỗi lỗ lông phát ra vô lượng thân biến hóa, tùy theo cơ nghi dùng âm thanh vi diệu để vì họ thuyết pháp, nhiếp khắp tất cả chúng sanh đều làm cho họ hoan hỷ được lợi ích. Như là: Hiện ra vô lượng hóa thân sung mãn tất cả thế giới mười phương, diễn nói những Bồ tát hạnh Đàn ba la mật, nơi tất cả sự đều không luyến mến, đối với tất cả chúng sanh đều khắp bố thí với tâm bình đẳng không có khinh mạn, trong ngoài đều đem cho, có thể xả được thứ khó xả.

Hiện ra vô lượng hóa thân bằng số chúng sanh đầy khắp pháp giới ở trước chúng sanh mà diễn nói trì tịnh giới không khuyết phạm, tu những khổ hạnh đều đầy đủ cả, không y tựa các thế gian, không ái nhiễm những cảnh giới. Nói sự qua lại trong sanh tử luân hồi. Nói hàng nhơn Thiên thạnh, suy, khổ, vui. Nói các cảnh giới đều là bất tịnh. Nói tất cả pháp đều vô thường. Nói tất cả hành pháp đều khổ vô vị. Nói như vậy để làm cho các thế gian rời bỏ điên đảo an trụ nơi cảnh giới Phật, trì giới pháp của Như Lai. Diễn nói những giới hạnh như vậy, giới hương xông khắp làm cho

các chúng sanh đều được thành thục.

Lại hiện ra vô lượng thân bằng số chúng sanh diễn nói nhẫn thọ được tất cả sự khổ. Như là bị cắt chém, đánh đập, mắng nhiếc, sỉ nhục, mà tâm vẫn thơ thới chẳng động, chẳng loạn; với tất cả công hạnh, chẳng quan niệm thấp cao; với tất cả chúng sanh chẳng có ý nghĩ ngã mạn; với các pháp tánh thì an trụ nhẫn thọ. Diễn nói tâm Bồ đề không cùng tận, vì tâm vô tận nên trí cũng vô tận, dứt phiền não của khắp tất cả chúng sanh. Diễn nói thân của chúng sanh chẳng hoàn cụ, ty tiện, xấu xí cho họ nhàm lìa; khen ngợi thân diệu sắc thanh tịnh vô thượng của Như Lai cho họ ham mến. Dùng những phương tiện như vậy để thành thục chúng sanh.

Lại hiện ra vô lượng thân đồng với số chúng sanh, tùy theo tâm sở thích của chúng sanh mà nói dũng mãnh tinh tấn tu tập pháp trợ đạo Nhứt thiết trí. Dũng mãnh tinh tấn hàng phục quân ma. Dũng mãnh tinh tấn phát Bồ đề tâm chẳng động chẳng thối. Dũng mãnh tinh tấn độ tất cả chúng sanh ra khỏi biển sanh tử. Dũng mãnh tinh tấn trừ diệt tất cả nạn ác đạo. Dũng mãnh tinh tấn phá vỡ núi vô trí. Dũng mãnh tinh tấn cúng dường tất cả chư Phật Như Lai không nhàm mỏi. Dũng mãnh tinh tấn thọ trì tất cả pháp luân của chư Phật.

Dũng mãnh tinh tấn làm tan tất cả mức chướng ngại. Dũng mãnh tinh tấn giáo hóa thành thục tất cả chúng sanh. Dũng mãnh tinh tấn nghiêm tịnh tất cả Phật độ. Dùng những phương tiện như vậy để thành thục chúng sanh.

Lại hiện ra vô lượng thân, dùng nhiều phương tiện làm cho các chúng sanh có lòng hoan hỷ bỏ ác niệm, nhàm dục lạc. Diễn nói sự hổ thẹn, cho chúng sanh che giấu các căn. Diễn nói Phạm hạnh thanh tịnh vô thượng. Diễn nói Dục giới là cảnh của ma, cho họ kinh sợ. Vì họ mà hiện chẳng thích dục lạc của thế gian để an trụ nơi pháp lạc, theo thứ đệ nhập các thiền định, các tam muội. Khiến họ tư duy quán sát diệt trừ tất cả phiền não. Lại diễn nói những môn tam muội thần lực biến hiện tự tại du hý của Bồ tát, cho các chúng sanh hoan hỷ thích thú, rời sự lo sợ, tâm được thanh tịnh, căn tánh mãnh lợi, mến trọng chánh pháp tu tập tăng trưởng.

Lại hiện ra vô lượng thân diễn nói qua đến mười phương quốc độ cúng dường chư Phật, sư trưởng, chơn thiện tri thức; thọ trì pháp luân của chư Phật, siêng năng chẳng lười. Lại diễn nói ca ngợi tất cả chư Phật Như Lai, quán sát tất cả pháp môn, hiển thị tánh tướng của tất cả pháp, khai xiển tất cả môn tam muội. Mở cảnh giới trí huệ,

cạn biển nghi của tất cả chúng sanh. Chỉ bày kim cang trí huệ, phá vỡ núi kiến chấp của tất cả chúng sanh. Mọc mặt nhựt trí huệ phá si tối của tất cả chúng sanh, cho họ hoan hỷ thành Nhứt thiết trí.

Lại hiện ra vô lượng thân đến trước tất cả chúng sanh, tùy theo cơ nghi dùng nhiều ngôn từ để thuyết pháp. Hoặc nói thần thông phước lực thế gian. Hoặc nói tam giới đều đáng sợ, cho họ chẳng gây tạo nghiệp hạnh thế gian để rời tam giới, khỏi rừng kiến chấp. Hoặc ca ngợi đạo Nhứt thiết trí cho họ siêu việt bực Nhị thừa. Hoặc diễn nói chẳng trụ sanh tử, chẳng trụ Niết bàn cho họ chẳng chấp hữu vi và vô vi. Hoặc diễn nói ở Đâu Suất Thiên cung, nhẫn đến đạo tràng, cho họ vui thích phát tâm Bồ đề. Dùng những phương tiện giáo hóa chúng sanh, cho họ rốt ráo được Nhứt thiết trí.

Lại hiện ra vô lượng thân đến trước tất cả chúng sanh, trong mỗi niệm chỉ bày tất cả hạnh nguyện của Phổ Hiền Bồ tát. Trong mỗi niệm chỉ bày đại nguyện thanh tịnh sung mãn pháp giới. Trong mỗi niệm chỉ bày nghiêm tịnh tất cả thế giới. Trong mỗi niệm chỉ bày cúng dường tất cả Như Lai. Trong mỗi niệm chỉ bày nhập tất cả pháp môn. Trong mỗi niệm chỉ bày nhập tất cả

Phật sát vi trần số thế giới. Trong mỗi niệm chỉ bày thanh tịnh tu hành đạo Nhứt thiết trí nơi tất cả cõi tận kiếp vị lai. Trong mỗi niệm chỉ bày nhập Như Lai lực. Trong mỗi niệm chỉ bày phương tiện nhập tất cả tam thế. Trong mỗi niệm chỉ bày hiện những thần thông biến hóa qua tất cả cõi. Trong mỗi niệm chỉ bày tất cả hạnh nguyện Bồ tát cho tất cả chúng sanh an trụ Nhứt thiết trí. Những việc làm như vậy luôn không thôi nghỉ.

Lại hiện ra vô lượng thân đến trước tất cả chúng sanh nói vô biên tế lực của chư Bồ tát chứa nhóm pháp trợ đạo Nhứt thiết trí. Nói bất hoại lực, vô tận lực cầu Nhứt thiết trí. Nói bất thối lực, vô gián lực tu hạnh vô thượng. Nói vô nhiễm lực đối với pháp sanh tử. Nói sức có thể phá tất cả ma chúng. Nói sức có thể xa rời tất cả phiền não. Nói sức có thể phá tất cả núi nghiệp chướng. Nói sức không mỏi trụ tất cả kiếp tu hành đại bi. Sức chấn động tất cả quốc độ làm cho tất cả chúng sanh sanh lòng hoan hỷ. Sức có thể phá tất cả ngoại đạo. Sức chuyển pháp luân trong các thế gian. Dùng những phương tiện thành thục như vậy làm cho các chúng sanh đến Nhứt thiết trí.

Lại hiện ra vô lượng thân biến hóa đến khắp vô lượng thế giới, tùy theo tâm của chúng sanh mà diễn nói trí hạnh của tất cả Bồ tát. Như là nói trí nhập tất cả chúng sanh giới, trí nhập tất cả chúng sanh tâm, trí nhập tất cả chúng sanh căn, trí nhập tất cả chúng sanh hạnh, trí độ tất cả chúng sanh chưa từng lỗi thời, trí phát ra tất cả pháp giới âm thanh, trí mỗi niệm khắp tất cả pháp giới, trí mỗi niệm biết tất cả thế giới hoại, trí mỗi niệm biết tất cả thế giới thành trụ trang nghiêm sai khác nhau, trí mỗi niệm tự tại thân cận cúng dường tất cả Như Lai thính thọ pháp luân.

Thị hiện trí ba la mật như vậy, làm cho các chúng sanh đều rất hoan hỷ thơ thới thích thú, lòng họ thanh tịnh, sanh trí hiểu quyết định cầu Nhứt thiết trí không thối chuyển.

Như nói các môn ba la mật của Bồ tát thành thục chúng sanh, tuyên nói những hành pháp của tất cả Bồ tát làm lợi ích cho chúng sanh cũng như vậy.

Lại ở trong mỗi lỗ lông xuất hiện vô lượng thân chúng sanh. Như là xuất hiện thân giống như các trời Sắc Cứu Cánh, Thiện Hiện, Thiện Kiến, Vô Nhiệt, Vô Phiền. Xuất hiện thân giống như các trời Quảng Quả, Phước Ái, Phước Sanh, Vô Vân. Xuất hiện thân giống như các trời Biến Tịnh, Vô Lượng Tịnh, Thiểu Tịnh. Xuất hiện thân giống như các trời Quang Âm, Vô Lượng Quang, Thiểu Quang. Xuất hiện thân giống như các trời

Đại Phạm, Phạm Chúng, Phạm Phụ. Xuất hiện thân giống như các trời Tự Tại Tha Hóa, Hóa Lạc, Đâu Suất, Dạ Ma, Đao Lợi và các Thiên tử, Thiên nữ. Xuất hiện thân giống như Càn thát bà vương, Càn thát bà tử, Càn thát bà nữ. Xuất hiện thân giống như Cưu bàn trà vương, Cưu bàn trà tử, Cưu bàn trà nữ. Xuất hiện thân giống như Long vương, Long tử, Long nữ. Xuất hiện thân giống như Dạ xoa vương, Dạ xoa tử, Dạ xoa nữ. Xuất hiện thân giống như Khẩn na la vương, Ma hầu la già vương, Ca lâu la vương, A tu la vương, Diêm La vương cùng chư tử, chư nữ. Xuất hiện thân giống như Nhơn vương cùng chư tử, chư nữ. Xuất hiện thân giống như chúng của Thanh văn, Độc giác, chư Phật. Xuất hiện thân giống như Địa Thần, Thủy Thần, Hỏa Thần, Phong Thần, Hà Thần, Hải Thần, Sơn Thần, Thọ Thần, Trú Thần, Dạ Thần, Chủ Phương Thần... Xuất hiện vô lượng thân như vậy sung mãn pháp giới.

Ở trước tất cả chúng sanh xuất hiện những âm thanh. Như là: Tiếng phong luân, tiếng thủy luân, tiếng hỏa diệm, tiếng hải triều, tiếng địa chấn, tiếng núi lớn chạm nhau, tiếng Thiên thành chấn động, tiếng ma ni khua, tiếng Thiên vương, tiếng Long vương, tiếng Dạ xoa vương, tiếng Càn thát bà vương, tiếng A tu la vương, tiếng Ca lâu la

vương, tiếng Khẩn na la vương, tiếng Ma hầu la già vương, tiếng Nhơn vương, tiếng Phạm Vương, tiếng ca ngâm của Thiên nữ, tiếng âm nhạc của chư Thiên, tiếng ma ni bửu vương.

Dùng những âm thanh như vậy để diễn nói chỗ gieo trồng công đức của Hỷ Mục Dạ Thần từ lúc sơ phát tâm, như là kính thờ các bực thiện tri thức, thân cận chư Phật, tu tập thiện pháp. Thực hành bố thí ba la mật khó xả mà xả được. Thực hành giới ba la mật vất bỏ ngôi vua, cung điện, quyến thuộc để xuất gia học đạo. Thực hành nhẫn nhục ba la mật có thể nhẫn chịu tất cả sự khổ thế gian, cho đến những khổ hạnh của Bồ tát tu tập, thọ trì chánh pháp, thảy đều kiên cố lòng chẳng lay động, cũng nhẫn thọ được những ác tác ác thuyết của tất cả chúng sanh gia vào thân tâm mình, nhẫn thọ tất cả công nghiệp không để hư mất, nhẫn thọ tất cả pháp sanh trí hiểu quyết định, nhẫn thọ pháp tánh có thể suy gẫm chín chắn. Thực hành tinh tấn ba la mật khởi hạnh Nhứt thiết trí, thành tựu tất cả Phật pháp. Thực hành thiền ba la mật, những tư cụ của thiền ba la mật cho đến những sự tu tập, những sự thành tựu, những sự thanh tịnh, những tam muội thần thông, những sự nhập tam muội môn của thiền ba la mật đều hiển thị cả. Thực hành bát nhã ba la mật, bát nhã ba la mật đây có những tư cụ, những trí huệ nhựt thanh tịnh quảng đại, trí huệ vân quảng đại, trí huệ tạng quảng đại, trí huệ môn quảng đại, thảy đều hiển thị cả. Thực hành phương tiện ba la mật, ba la mật nầy có những tư cu, sự tu hành, thể tánh, lý thú, thanh tịnh, tương ưng, đều hiển thị cả. Thực hành nguyện ba la mật, ba la mật nầy có thể tánh, thành tựu, tu tập, tương ưng, đều hiển thị cả. Thực hành lực ba la mật, ba la mật nầy có những tư cụ, nhơn duyên, lý thú, diễn thuyết, tương ưng, đều hiển thị cả. Thực hành trí ba la mật, ba la mật nầy có những tư cụ, thể tánh, thành tựu, thanh tịnh, xứ sở, tăng trưởng, thâm nhập, quang minh, hiển thị, lý thú, sự tương ưng, giản trạch, hành tướng, pháp tương ưng, pháp sở nhiếp, pháp sở tri, nghiệp sở tri, cõi sở tri, kiếp sở tri, thế sở tri, Phật xuất hiện đã biết, Phật đã biết, Bồ tát đã biết, Bồ tát tâm, Bồ tát vị, Bồ tát tư cụ, Bồ tát phát thú, Bồ tát hồi hướng, Bồ tát đại nguyện, Bồ tát pháp luân, Bồ tát giản trạch pháp, Bồ tát pháp hải, Bồ tát pháp môn hải, Bồ tát pháp triền lưu, Bồ tát pháp lý thú, tất cả cảnh giới tương ưng với trí ba la mật như vậy đều hiển thị để thành thục chúng sanh.

Lại diễn thuyết Hỷ Mục Dạ Thần từ lúc sơ phát tâm chứa nhóm công đức tiếp nối thứ đệ, chứa nhóm thiện căn tiếp nối thứ đệ, tu tập vô

lượng môn ba la mật tiếp nối thứ đệ, chết đây sanh kia và danh hiệu tiếp nối thứ đệ, thân cận thiện hữu, kính thờ chư Phật, thọ trì chánh pháp, tu Bồ tát hạnh, nhập môn tam muội, dùng sức tam muội thấy khắp chư Phật, thấy khắp các cõi, thấy khắp các kiếp, thâm nhập pháp giới, quán sát chúng sanh, nhập pháp giới hải biết các chúng sanh chết đây sanh kia, được tịnh Thiên nhĩ nghe tất cả tiếng, được tịnh Thiên nhãn thấy tất cả sắc, được tha tâm trí biết tâm chúng sanh, được túc trụ trí biết sự đời trước, được thần túc trí thông vô y vô tác du hành khắp mười phương cõi, tất cả những tiếp nối thứ đệ của tất cả công đức thần thông ấy. Được Bồ tát giải thoát, nhập Bồ tát giải thoát hải, được Bồ tát tự tại, được Bồ tát dũng mãnh, được Bồ tát du bộ, trụ Bồ tát tưởng, nhập Bồ tát đạo, tất cả những công đức nối tiếp thứ đệ như vậy đều diễn nói phân biệt hiển thị để thành thục chúng sanh.

Lúc diễn nói như vậy, trong mỗi niệm, mỗi phương, trong mười phương đều nghiêm tịnh bất khả thuyết bất khả thuyết Phật độ, độ thoát vô lượng ác thú chúng sanh, làm cho vô lượng chúng sanh sanh trong hàng nhơn Thiên giàu sang tự tại. Làm cho vô lượng chúng sanh thoát biển sanh tử. Làm cho vô lượng chúng sanh an trụ bực Thanh

văn, Bích chi Phật. Làm cho vô lượng chúng sanh an trụ Như Lai địa.

Thiện Tài đồng tử thấy nghe tất cả những sự hy hữu đã hiển hiện đó, liền quán sát tư duy hiểu rõ và thâm nhập an trụ trong đó. Nương oai lực của Phật và sức giải thoát nên được Bồ tát bất tư nghì đại thế lực, phổ hỷ tràng tự tại lực giải thoát.

Tại sao vậy? Vì Thiện Tài cùng Hỷ Mục Dạ Thần, từ thuở xưa đã từng cùng nhau tu hành, vì thần lực của Phật gia hộ, vì bất tư nghì thiện căn hộ trợ, vì được Bồ tát căn, vì sanh trong dòng Như Lai, vì được sức thiện hữu nhiếp thọ, vì được chư Phật hộ niệm, vì đã từng được sự giáo hóa của đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai, vì phần thiện căn đó đã thành thục, vì kham tu tập hạnh của Phổ Hiền Bồ tát.

Được môn giải thoát nầy rồi, Thiện Tài rất hoan hỷ, chắp tay cung kính hướng về phía Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sanh Dạ Thần mà nói kệ khen ngợi rằng:

Vô lượng vô số kiếp Học Phật pháp thậm thâm Tùy chỗ nên hóa độ Hiển hiện diệu sắc thân. Biết rõ các chúng sanh Trầm mê mắc vọng tưởng Đều hiện nhiều thân hình Tùy nghi điều phục họ. Pháp thân hằng tịch tịnh Thanh tịnh không hai tướng Vì giáo hóa chúng sanh Thị hiện những thân hình. Nơi các uẩn, xứ, giới Chưa từng có chỗ chấp Công hạnh và sắc thân Hiện ra điều phục chúng. Chẳng chấp pháp nội ngoại Đã vươt biển sanh tử Mà hiện những thân hình Ở nơi cõi hữu lậu. Lìa xa những phân biệt Hý luận không làm động Vì người chấp vọng tưởng Hoằng tuyên pháp thập lực. Nhứt tâm trụ tam muội Vô lượng kiếp chẳng động Lỗ lông hiện biến hóa Cúng dường thập phương Phật. Được Phật phương tiện lực

Niệm niệm vô biên tế
Thị hiện nhiều thân hình
Khắp nhiếp các quần sanh.
Biết rõ biển hữu lậu
Nhiều công hạnh trang nghiêm
Vì nói pháp vô ngại
Khiến họ đều thanh tịnh.
Sắc thân diệu vô tỷ
Thanh tịnh như Phổ Hiền
Tùy tâm các chúng sanh
Thị hiện tướng thế gian.

Thiện Tài nói kệ xong, bạch rằng:

Đức Thánh phát tâm Vô thượng Bồ đề hồi nào? Được môn giải thoát nầy được bao lâu?

Hỷ Mục Dạ Thần nói kệ đáp rằng:

Ta nhớ đời quá khứ
Qua khỏi sát trần kiếp
Cõi hiệu Ma Ni Quang
Kiếp tên Tịch Tịnh Âm.
Trăm vạn na do tha
Câu chi tứ thiên hạ
Nhơn vương số cũng vậy
Mỗi vua trị mỗi châu.
Có một vương đô thành

Hiệu là Hương Tràng Bửu Trang nghiêm rất đẹp lạ Ai thấy cũng hoan hỷ. Thành có Chuyển Luân Vương Thân vua rất xinh đẹp Đủ ba hai tướng tốt Tùy hảo trang nghiêm thân. Từ hoa sen hóa sanh Thân sáng chói màu vàng Bay cao chiếu xa gần Khắp đến châu Diêm Phù. Vua có ngàn vương tử Thân đoan chánh dũng mãnh, Các quan đủ một ức Có trí huệ phương tiện, Cung tần mười ức người Dung nhan như Thiên nữ, Lòng điều nhu lợi ích Thương mến hầu hạ vua. Nhà vua dùng pháp trị Khắp đến tứ thiên hạ Trong khắp cõi đại địa Tất cả đều giàu mạnh. Thuở ấy, ta Bửu Nữ

Có ngôn âm thanh tịnh Thân chiếu sáng kim sắc Chiếu đến ngàn do tuần. Một đêm nọ trời tối, Âm nhạc đã ngừng bặt, Đại vương và quan hầu Tất cả đều ngủ yên. Lúc đó, Phật Đức Hải Xuất hiện trên thế gian Hiển thị thần thông lực Sung mãn mười phương cõi. Phật phóng đại quang minh Chiếu khắp tất cả cõi, Hiện những thân tự tại Đầy khắp cả mười phương. Địa chấn vang tiếng diệu Phổ cáo Phật xuất thế Chúng Thiên, Nhơn, Long, Thần, Tất cả đều hoan hỷ. Trong mỗi mỗi lỗ lông Hiện ra hóa thân Phật Mười phương đều đầy khắp Tùy nghi nói diệu pháp. Lúc đó, ta chiêm bao

Thấy thần biến của Phật Cũng nghe pháp thâm diệu Lòng ta rất vui mừng Một vạn Chủ Dạ Thần Cũng dừng tại hư không Tán thán Phật xuất thế Đồng thời đánh thức ta: Bửu Nữ! Nàng mau dậy Phật đã hiện nước người Nhiều kiếp khó gặp gỡ Người thấy được thanh tịnh, Liền đó ta thức dây Thấy quang minh thanh tịnh Xem coi từ đâu chiếu Thấy Phật ngư Bồ đề Thân tướng tốt trang nghiêm Dường như Bửu Sơn vương Trong tất cả lỗ lông Phóng vô lượng quang minh. Thấy rồi rất vui mừng Lòng ta tự nghĩ rằng: Nguyện ta được như Phật Sức thần thông quảng đại. Lúc đó, ta đánh thức

Đại vương và quyển thuộc Cho thấy Phật quang minh Tất cả đều mừng rỡ. Ta cùng với đại vương Người theo ngàn muôn ức Chúng sanh cũng vô lượng Đều đi đến chỗ Phật. Trọn trong hai muôn năm Ta cúng dường đức Phật Thất bửu tứ thiên hạ Tất cả đều dưng cúng. Phật Đức Hải diễn nói Kinh Công Đức Phổ Vân Ứng khắp tâm quần sanh Trang nghiêm tất cả nguyện. Dạ Thần giác ngộ ta Cho ta được lợi ích, Ta nguyện làm Dạ Thần Giác ngộ người phóng dật. Từ đó ta bắt đầu Phát nguyện đại Bồ đề Qua lại trong các cõi Tâm nguyện không quên mất Sau đó ta cúng dường

Mười ức na do Phật, Hằng hưởng vui nhơn Thiên Lợi ích các quần sanh. Kế Phật Công Đức Hải Là Phật Công Đức Đăng Thứ ba Diệu Bửu Tràng, Thứ tư Hư Không Trí, Thứ năm Liên Hoa Tạng, Thứ sáu Vô Ngại Huệ, Thứ bảy Pháp Nguyệt Vương, Thứ tám Trí Đăng Luân, Đức Phật thứ chín hiệu Bửu Diệm Sơn Đăng Vương, Đức Phật thứ mười hiệu Tam Thế Hoa Quang Âm... Tất cả Phật như vậy Ta đều cúng dường đủ Nhưng chưa được huệ nhãn Nhập nơi biển giải thoát. Sau đó lần lươt có Cõi Nhứt thiết Bửu Quang, Kiếp đó tên Thiên Thắng Năm trăm Phật ra đời: Trước nhứt Nguyệt Quang Luân,

Thứ hai Phật Nhựt Đăng, Thứ ba Phật Quang Tràng. Thứ tư Bửu Tu Di, Thứ năm Phật Hoa Diệm, Thứ sáu Phật Đăng Hải, Thứ bảy Phật Xí Nhiên, Thứ tám Phật Thiên Tạng, Chín: Quang Minh Vương Tràng, Mười: Phổ Trí Quang Vương... Tất cả chư Phật ấy Ta đều cúng dường đủ. Vẫn còn trong các pháp Không mà cho là có. Sau đó lại có kiếp Tên là Phạm Quang Minh, Cõi tên Liên Hoa Đăng Trang nghiêm rất đẹp lạ. Có vô lượng đức Phật Mỗi Phật vô lượng chúng, Ta đều từng cúng dường Tôn trọng nghe thuyết pháp. Một là Bửu Tu Di, Hai, Phật Công Đức Hải, Ba, Phật Pháp Giới Âm,

Bốn, Phật Pháp Chấn Lôi, Năm là Phật Pháp Tràng, Thứ sáu Phật Địa Quang, Bảy, Phật Pháp Lực Quang, Thứ tám Hư Không Giác, Thứ chín Tu Di Quang, Thứ mười Công Đức Vân... Chư Như Lai như vậy Ta đều từng cúng dường Còn chưa hiểu rõ pháp Để nhập biển chư Phật. Kế đó lại có kiếp Tên là Công Đức Nguyệt, Có thế giới trang nghiêm Tên là Công Đức Tràng, Trong đó có chư Phật Tám mươi na do tha, Ta đều sắm đồ cúng Thâm tâm dưng lên Phật. Một, Phật Thát Bà Vương, Hai, Phật Đại Thọ Vương, Ba, Công Đức Tu Di, Thứ tư Phật Bửu Nhãn, Thứ năm Lô Xá Na.

Thứ sáu Quang Trang Nghiêm, Thứ bảy Phật Pháp Hải, Thứ tám Phật Quang Thắng, Thứ chín Phật Hiền Thắng, Thứ mười Phật Pháp Vương. Chư Phật Như Lai đó Ta đều từng cúng dường, Nhưng chưa được thâm trí Nhập vào biển Phật pháp. Sau đó lại có kiếp Tên là Tịch Tịnh Huệ. Kiếp hiệu Kim Cang Bửu Rất trang nghiêm đẹp lạ. Trong đó có ngàn Phật Thứ đệ hiện thế gian. Chúng sanh phiền não nhẹ, Chúng hội đều thanh tịnh Một, Phật Kim Cang Tê, Hai, Phật Vô Ngại Lực Ba, Phật Pháp Giới Ảnh, Bôn, Phật Thập Phương Đăng, Thứ năm Phật Bi Quang, Thứ sáu Phật Giới Hải, Thứ bảy Nhẫn Đăng Luân,

Thứ tám Pháp Luân Quang, Thứ chín Quang Trang Nghiêm, Mười, Phật Tịch Tịnh Quang... Chư Phật Như Lai đó Ta đều từng cúng dường, Còn chưa được thâm ngộ Pháp thanh tịnh như không. Du hành tất cả cõi Hằng tu những công hạnh. Thứ đệ lại có kiếp Tên là Thiện Xuất Hiện, Cõi hiệu Hương Đăng Vân Tịnh uế chung nhau thành, Trong đó có ức Phật Trang nghiêm cõi và kiếp, Chư Phật đó thuyết pháp, Ta đều thọ trì được, Thứ nhứt Phật Quảng Xưng, Kế đến Phật Pháp Hải, Thứ ba Tự Tại Vương, Thứ tư Công Đức Vân, Thứ năm Phật Pháp Thẳng, Thứ sáu Phật Thiên Quan, Thứ bảy Phật Trí Diệm,

Thư tám Hư Không Âm, Đức Thế Tôn thứ chín Hiệu Phổ Sanh Thù Thắng, Vô Thượng Sĩ thứ mười Mi Gian Thắng Quang Minh... Tất cả Phật như vậy Ta đều từng cúng dường, Nhưng còn chưa sạch được Đạo rời lìa chướng ngại. Kế đó lại có kiếp Tên Tập Kiên Cố Vương, Cõi hiệu Bửu Tràng Chủ Tất cả khéo nghiêm bày. Có năm trăm đức Phật Xuất hiện trong cõi đó, Ta cung kính cúng dường Cầu vô ngại giải thoát. Thứ nhứt Phật Công Đức, Thứ hai Tịch Tịnh Âm, Thứ ba Công Đức Hải, Thứ tư Nhựt Quang Vương Thư năm Công Đức Vương, Thứ sáu Tu Di Tướng, Thứ bảy Pháp Tự Tại,

Thứ tám Công Đức Vương, Thứ chín Phước Tu Di, Mười, Phật Quang Minh Vương... Chư Phật Như Lai đó Ta đều từng cúng dường, Bao nhiêu đạo thanh tịnh Ta đều nhập không sót, Nhưng nơi môn đã nhập Chưa thành tựu được nhẫn. Kế đó lại có kiếp Tên là Diệu Thắng Chủ, Cõi hiệu Tịch Tịnh Âm, Chúng sanh phiền não nhẹ. Cõi ấy có Phật hiện Tám mươi na do tha, Ta đều từng cúng dường Ta hành đạo tối thắng, Thứ nhứt Phật Hoa Tụ, Thứ hai Phật Hải Tạng, Thứ ba Công Đức Sanh, Thứ tư Thiên Vương Kế, Thư năm Ma Ni Tạng, Thứ sáu Chơn Kim Sơn, Thứ bảy Bửu Tụ Tôn,

Thứ tám Pháp Tràng Phật, Thứ chín Phật Thắng Tài, Thứ mười Phât Trí Huê... Tất cả chư Phật nầy Ta đều cúng dường đủ. Kế đó lại có kiếp Hiệu là Thiên Công Đức. Kiếp đó có thế giới Hiệu Thiện Hóa Tràng Đăng, Sáu mươi ức do tha Như Lai hiện thế gian. Một là Tịch Tịnh Tràng, Hai, Phật Xa Ma Tha Ba, Phật Bá Đăng Vương, Bốn, Phật Tịch Tịnh Quang, Thứ năm Vân Mật Âm, Thứ sáu Nhựt Đại Minh, Thứ bảy Pháp Đăng Quang, Thứ tám Thù Thắng Diệm, Thứ chín Thiên Thắng Tạng, Thứ mười Đại Hống Âm... Chư Phật Như Lai đó Ta đều thường cúng dường, Chưa được thanh tịnh nhẫn

Thâm nhập biển Phật pháp. Kế đó lại có kiếp Tên Vô Trước Trang Nghiêm, Lúc đó, có thể giới Tên là Vô Biên Quang, Trong đó có ba sáu Na do tha Phật hiện: Một, Công Đức Tu Di, Hai, Phật Hư Không Tâm, Thứ ba Cụ Trang Nghiêm, Thứ tư Pháp Lôi Âm, Thứ năm Pháp Giới Thanh, Thứ sáu Diệu Âm Vân, Thứ bảy Chiếu Thập Phương, Thứ tám Pháp Hải Âm, Thứ chín Công Đức Hải, Thứ mười Công Đức Tràng. Chư Phật Như Lai đó Ta đều từng cúng dường. Kế có Phật xuất thế Hiệu là Công Đức Tràng Ta làm Nguyệt Diện Thiên Cúng dường đức Thế Tôn. Như Lai vì ta nói

Vô y diệu pháp môn. Ta nghe chuyên nhớ nghĩ Phát sanh biển đại nguyện. Ta được thanh tịnh nhãn Tịch diệt định tổng trì Có thể trong mỗi niệm Đều thấy tất cả Phật. Ta được đại bi tạng Phương tiện nhãn khắp sáng Thêm lớn tâm Bồ đề Thành tựu Như Lai lực. Thấy chúng sanh điên đảo Chấp thường, lạc, ngã, tịnh, Tối ngu si che lấp, Vọng tưởng khởi phiền não, Đi đứng rừng kiến chấp, Qua lại biển tham dục, Nhóm ở các ác đao Tạo vô lượng ác nghiệp, Trong tất cả các loài Theo nghiệp mà thọ thân, Các họa sanh già chết Vô lượng khổ bức bách. Vì những chúng sanh đó

Ta phát tâm vô thượng Nguyện được như mười phương Tất cả đấng Thập Lực. Duyên Phật và chúng sanh Phát khởi những đại nguyện Từ đó tu công đức Xu nhập phương tiện đạo, Đại nguyện đều che chở Vào khắp tất cả đạo, Đầy đủ ba la mật Đầy khắp nơi pháp giới. Mau nhập nơi các địa Biển phương tiện tam thế, Một niệm tu chư Phật Tất cả hạnh vô ngại. Lúc đó, ta được nhập Đạo Phổ Hiền Bồ tát, Biết rõ mười pháp giới Tất cả môn sai biệt.

Nói kệ xong, Dạ Thần bảo Thiện Tài rằng:

Này thiện nam tử! Ý ngươi nghĩ sao? Thuở xưa, Chuyển Luân Thánh vương hiệu Thập Phương Chủ có thể nối thạnh dòng Phật là ai? Chánh là Ngài Văn Thù Sư Lợi đồng tử đây. Còn

Dạ Thần giác ngộ ta, chánh là hóa thân của đức Phổ Hiền Bồ tát.

Thuở ấy, ta làm Bửu Nữ, nhờ Dạ Thần giác ngộ cho ta thấy Phật để phát tâm Vô thượng Bồ đề. Từ đó về sau trải qua Phật sát vi trần số kiếp chẳng đọa ác đạo, thường sanh nhơn Thiên, thường thấy chư Phật. Nhẫn đến ở chỗ đức Phật Diệu Đăng Công Đức Tràng được môn Bồ tát giải thoát Đại thế lực phổ hỷ tràng nầy. Ta dùng môn giải thoát nầy làm lợi ích cho tất cả chúng sanh.

Này thiện nam tử! Ta chỉ được môn giải thoát Đại thế lực phổ hỷ tràng nầy. Như chư Đại Bồ tát trong mỗi niệm đến khắp trước tất cả chư Phật Như Lai, mau hướng vào được biển nhứt thiết trí, trong mỗi niệm dùng môn phát thu vào tất cả biển đại nguyện. Trong mỗi niệm dùng môn đại nguyện tận kiếp vị lai, mỗi niệm xuất sanh tất cả công hạnh. Trong mỗi hạnh xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số thân. Mỗi mỗi thân vào khắp tất cả cả pháp giới môn. Mỗi pháp giới môn, trong tất cả cõi Phật, tùy tâm chúng sanh mà nói những diệu hạnh. Trong mỗi vi trần của tất cả cõi đều thấy vô biên chư Phật. Ở chỗ mỗi Như Lai đều thấy khắp pháp giới chư Phật thần thông. Ở chỗ mỗi Như Lai đều thấy đời trước tu Bồ tát hạnh. Ở chỗ mỗi Như Lai thọ trì thủ hộ những pháp luân.

Ở chỗ mỗi Như Lai đều thấy những thần biến của tam thế tất cả Như Lai... Ta thế nào biết được, nói được công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Trong chúng hội đây có một Dạ Thần tên là Phổ Cứu Chúng Sanh Diệu Đức. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào nhập Bồ tát hạnh, tịnh Bồ tát đạo?

Bấy giờ, Thiện Tài Đồng Tử đảnh lễ chân Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sanh Chủ Dạ Thần, hữu nhiễu vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

\* Thiện Tài được nghe Phổ hỷ tràng giải thoát môn, thì tin hiểu xu nhập biết rõ tùy thuận tư duy tu tập. Nhớ lời dạy của thiện tri thức không tạm bỏ, chẳng tán động, nhứt tâm nguyện được gặp thiện tri thức, siêng tìm cầu khắp mười phương chẳng lười trễ. Nguyện thường được thân cận thiện tri thức để phát sanh những công đức. Cùng thiện tri thức đồng một thiện căn, được công hạnh thiện xảo phương tiện của thiện tri thức. Nương thiện tri thức vào biển tinh tấn trong vô lượng kiếp thường chẳng xa lìa.

Phát nguyện như vậy rồi, Thiện Tài đến chỗ Dạ Thần Phổ Cứu Chúng Sanh Diệu Đức.

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 70.

Dạ Thần nầy vì Thiện Tài mà thị hiện Bồ tát điều phục chúng sanh giải thoát thần lực, dùng những tướng hảo trang nghiêm thân mình. Giữa chặng mày phóng đại quanh minh tên là Trí đăng phổ chiếu thanh tịnh tràng, có vô lượng quang minh làm quyến thuộc. Quang minh nầy chiếu khắp tất cả thế gian, rồi xoay lại chiếu vào đảnh đầu Thiện Tài sung mãn cả thân. Liền đó Thiện Tài được Cứu cánh thanh tịnh luân tam muội.

Được tam muội này rồi, Thiện Tài thấy khoảng giữa chỗ hai Dạ Thần có tất cả địa trần, thủy trần, hỏa trần, vi trần của những châu báu kim cang ma ni, những vi trần của tất cả hoa hương anh lạc đồ trang sức. Trong mỗi vi trần đều thấy Phật sát vi trần số thế giới thành hoại. Và thấy những khối lớn của địa, thủy, hỏa, phong. Cũng thấy tất cả thế giới tiếp liên đều dùng địa luân nhiệm trì mà an trụ. Cũng thấy tất cả những núi, biển, sông, ao, cây, rừng, cung điện của chư Thiên, Long, Bát bộ, Nhơn, Phi nhơn, cõi địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh. Nhẫn đến các loài luân chuyển sanh tử qua lại theo nghiệp thọ báo, mọi thứ sai khác đều thấy cả.

Lại thấy tất cả thế giới sai biệt: Những thế giới tạp uế, những thế giới thanh tịnh, những thế giới hướng về tạp uế, những thế giới hướng về thanh

tịnh, những thế giới tạp uế thanh tịnh, những thế giới thanh tịnh tạp uế, những thế giới thuần thanh tịnh, những thế giới hoặc hình trạng bằng thẳng, hoặc úp xuống, hoặc ngược lên.

Trong tất cả thế giới, tất cả xứ, tất cả loài như vậy, đều thấy Dạ Thần Phổ Cứu. Chúng sanh nầy trong tất cả thời gian khắp mọi nơi, tùy theo hình mạo ngôn từ hạnh giải sai khác của chúng sanh, mà dùng sức phương tiện hiện ở trước họ mà tùy nghi hóa độ. Làm cho chúng sanh địa ngực khỏi khổ đau. Làm cho súc sanh chẳng ăn nuốt nhau. Làm cho ngạ quỷ hết đói khát. Làm cho loài rồng rời sợ sệt. Làm cho chúng sanh cõi Dục thoát khố Dục giới, làm cho loài người rời sự sợ đêm tối, sự sợ mắng nhiếc, sự sợ tiếng xấu, sự sợ đại chúng, sự sợ chẳng đủ sống, sự sợ chết, sự sợ đọa ác đạo, sự sợ mất thiện căn, sự sợ thối Bồ đề tâm, sự sợ gặp ác tri thức, sự sợ lìa thiện tri thức, sự sợ sa vào Nhị thừa, sự sợ các thứ sanh tử, sự sợ cùng ở với chúng sanh dị loại, sự sợ thọ sanh thời kỳ ác, sự sợ thọ sanh trong dòng họ ác, sự sợ gây tạo nghiệp ác, sự sợ nghiệp chướng phiền não chướng, sự sợ vọng tưởng chấp trước ràng buộc. Tất cả những sự kinh sợ như vậy đều làm cho loài người đều được bỏ rời.

Lại thấy Dạ Thần nầy hiện khắp trong tất cả

chúng sanh: noãn sanh, thai sanh, thấp sanh, hóa sanh, có sắc, không sắc, có tưởng, không tưởng, phi hữu tưởng, phi vô tưởng, để thường siêng cứu hộ. Vì thành tựu sức đại nguyện của Bồ tát. Vì thâm nhập sức tam muội của Bồ tát. Vì kiên cố sức thần thông của Bồ tát. Vì xuất sanh sức hạnh nguyện của Phổ Hiền. Vì tăng trưởng biển đại bi của Bồ tát. Vì thành tựu đại từ vô ngại khắp che chở chúng sanh. Vì thành tựu vô lượng hỷ lạc ban cho chúng sanh. Vì thành tựu trí huệ phương tiện nhiếp khắp tất cả chúng sanh. Vì thành tựu thần thông tự tại giải thoát quảng đại của Bồ tát. Vì nghiêm tịnh tất cả Phật độ. Vì giác liễu tất cả pháp. Vì cúng dường tất cả Phật. Vì thọ trì tất cả Phật giáo. Vì chứa nhóm tất cả thiện căn, tu tất cả diệu hạnh. Vì nhập vào tâm hải của tất cả chúng sanh mà không chướng ngại. Vì biết căn tánh tất cả chúng sanh để giáo hóa thành thục. Vì thanh tịnh tín giải của tất cả chúng sanh để trừ ác chướng cho họ. Vì phá màn tối vô tri của tất cả chúng sanh. Vì làm cho chúng sanh được quang minh thanh tịnh Nhứt thiết trí.

Thiện Tài thấy Dạ Thần nầy có thần lực quảng đại như vậy, hiện bày cảnh giới, thậm thâm bất tư nghì, hiển thị Bồ tát điều phục chúng sanh giải thoát thần lực, thì hoan hỷ vô lượng, đảnh lễ nơi

chân, nhứt tâm chiêm ngưỡng.

Lúc đó, Dạ Thần liền xả tướng Bồ tát trang nghiêm hoàn lại thân cũ, mà chẳng bỏ thần lực tự tại.

Thiện Tài chắp tay cung kính nói kệ tán thán:

Tôi Thiện Tài được thấy Đại thần lực như vậy Lòng hoan hỷ vô lượng Nói kệ để tán thán. Tôi thấy thân của Ngài Tướng hảo trang nghiêm đẹp, Như sao sáng hư không Tất cả đều nghiêm tịnh. Phóng quang minh thù thắng Vô lượng sát trần số Nhiều màu sắc vi diệu Chiếu khắp cả mười phương. Mỗi lỗ lông phóng ra Chúng sanh tâm số quang Mỗi mỗi đầu quang minh Đều hiện bửu liên hoa. Trong hoa hiện hóa Phật Diệt được khổ chúng sanh, Quang minh phát diệu hương

Xông khắp các chúng sanh. Lại mưa các thứ hoa Cúng dường tất cả Phật. Chặng mày phóng diệu quang Lượng đồng núi Tu Di Chiếu khắp các hàm thức Khiến dứt tối ngu si. Miệng phóng thanh tịnh quang Như vô lượng mặt nhựt Chiếu khắp cảnh quảng đại Của Tỳ Lô Giá Na. Mắt phóng thanh tịnh quang Như vô lượng mặt nguyệt Chiếu khắp mười phương cõi Dứt si lòa thế gian. Hóa hiện nhiều loại thân Tướng trạng đồng chúng sanh Sung mãn mười phương cõi Độ thoát biển tam hữu. Diệu thân khắp mười phương Hiện khắp trước chúng sanh Diệt trừ thủy, hỏa giặc, Nạn, vua, những lo sợ. Tôi vâng theo Hỷ Mục

Nay được đến chỗ Ngài Thấy tướng chặng mày Ngài Phóng quang minh thanh tinh Chiếu khắp mười phương cõi Diệt trừ tất cả tối. Hiển hiện thần thông lực Mà đến nhập thân tôi. Tôi gặp được quang minh Lòng hoan hỷ vô lượng Được tổng trì tam muội Thấy khắp thập phương Phật. Từ chỗ tôi đi qua Tôi đều thấy vi trần Trong mỗi mỗi vi trần Đều thấy trần số cõi. Hoặc có vô lượng cõi Tất cả đều trược uế Chúng sanh thọ các khổ Thường buồn than kêu khóc. Hoặc có cõi nhiễm tinh Vui ít, nhiều đau khổ Thị hiện thân tam thừa Qua đó mà cứu độ Hoặc có cõi tịnh nhiễm

Chúng sanh đều thích thấy Bồ tát thường sung mãn Trụ trì những chánh pháp, Trong mỗi mỗi vi trần Vô lượng cõi thanh tịnh Do Tỳ Lô Giá Na Kiếp xưa đã nghiêm tịnh. Phật ở tất cả cõi Đều ngồi cội Bồ đề Thành đạo, chuyển pháp luân Độ thoát các quần sanh. Tôi thấy Phổ Cứu Thần Ở chỗ tất cả Phật Trong vô lượng cõi kia Đều khắp đến cúng dường.

Thiện Tài đồng tử nói kệ xong, thưa Dạ Thần Phổ Cứu Chúng Sanh Diệu Đức rằng:

Bạch đại Thánh! Môn giải thoát thậm thâm hy hữu nầy tên là gì? Ngài được môn giải thoát nầy đã bao lâu? Tu hạnh gì mà được thanh tịnh?

Dạ Thần nói:

Nầy thiện nam tử! Sự nầy khó biết. Tất cả nhơn Thiên và Nhị thừa không lường được. Tại sao vậy? Vì đây là cảnh giới của bực an trụ Phổ Hiền hạnh. Là cảnh giới của bực an trụ đại bi tạng. Là cảnh giới của bực cứu hộ tất cả chúng sanh. Là cảnh giới của bực có thể tịnh tất cả tam ác, bát nạn. Là cảnh giới của bực ở trong tất cả Phật độ nối thạnh Phật chủng chẳng dứt. Là cảnh giới của bực có thể trụ trì được tất cả Phật pháp. Là cảnh giới của bực có thể ở tất cả kiếp tu Bồ tát hạnh thành mãn biển đại nguyện. Là cảnh giới của bực có thể ở tất cả pháp giới dùng trí quang thanh tịnh diệt vô minh ám chướng. Là cảnh giới của bực có thể dùng trí quang minh trong khoảng một niệm chiếu khắp tất cả phương tiện tam thế. Nay ta thừa oai lực của Phật vì ngươi mà nói.

Nầy thiện nam tử! Thuở xưa, quá Phật sát vi trần số kiếp, có một kiếp tên là Viên Mãn Thanh Tịnh. Thế giới tên là Tỳ Lô Giá Na Đại Oai đức. Có Tu Di sơn vi trần số Như Lai xuất thế trong thế giới đó.

Thế giới đó bằng chất nhứt thiết hương vương ma ni bửu, châu báu trang nghiêm, trụ trên biển Vô Cấu Quang Minh Ma Ni Vương. Thế giới nầy hình chánh viên, tịnh uế hiệp thành, mây bửu trướng và tất cả trang nghiêm cụ giặng phía trên. Luân sơn ma ni trang nghiêm bao quanh ngàn vòng. Có mười ức na do tha tứ thiên hạ đều diệu trang nghiêm. Hoặc có tứ thiên hạ chúng sanh ác

nghiệp ở trong đó. Hoặc có tứ thiên hạ chúng sanh tạp nghiệp ở trong đó. Hoặc có tứ thiên hạ chúng sanh thiện căn ở trong đó. Hoặc có tứ thiên hạ chư Bồ tát thuần thanh tịnh ở trong đó.

Cạnh Luân Vi sơn tột phía đông của thế giới này, có tứ thiên hạ tên là Bửu Đăng Hoa Tràng, cõi nước thanh tịnh, ăn mặc sung túc. Chẳng cần canh tác mà lúa bắp tự mọc tốt. Cung điện lâu các thảy đều kỳ diệu. Những cây như ý thành hàng khắp nơi. Những hương thọ hằng thoảng hơi thơm. Những man thọ hằng xuất sanh mây tràng hoa. Những hoa thọ thường tuôn hoa đẹp. Những bửu thọ xuất sanh báu lạ. Quang minh vô lượng màu chiếu sáng bao vòng. Những âm nhạc thọ xuất sanh những âm nhạc theo gió thổi động phát âm thanh vi diệu. Ánh sáng mặt nhựt, mặt nguyệt và ma ni bửu vương chiếu khắp mọi nơi. Đêm ngày thường có toàn những cảnh vui vẻ.

Trong tứ thiên hạ nầy có trăm vạn ức na do tha vương quốc. Mỗi nước có ngàn sông lớn chảy quanh. Mặt sông đều có hoa đẹp đua nở, lay động theo dòng nước chảy phát tiếng âm nhạc cõi trời. Nhiều bửu thọ mọc lên bên bờ sông. Nhiều thứ trân kỳ dùng để nghiêm sức. Ghe thuyền qua lại vui chơi thỏa tình. Khoảng giữa mỗi sông, có trăm vạn ức thành. Mỗi thành có trăm vạn ức na

do tha tụ lạc. Tất cả thành ấp tụ lạc đều có trăm ngàn ức na do tha cung điện.

Trong tứ thiên hạ nầy, ở Diêm Phù Đề có một nước tên là Bửu Hoa Đăng, an ổn phong phú, nhơn dân đông đúc đều thực hành thập thiện. Trong nước có Chuyển Luân Vương xuất hiện hiệu là Tỳ Lô Giá Na Diệu Bửu Liên Hoa Kế, sanh từ trong hoa sen, đủ ba mươi hai tướng hảo, đủ thất bửu, cai trị tứ thiên hạ, hằng dùng chánh pháp giáo hóa chúng sanh. Nhà vua có ngàn vương tử đoan chánh dũng kiện hàng phục được oán địch. Trăm vạn ức na do tha cung nữ đều cùng nhà vua đồng gieo thiện căn, đồng tu công hạnh, đồng thời đản sanh, xinh đẹp như Thiên nữ, thân màu chơn kim thường phóng quang minh. Trong lỗ lông hằng phát ra hơi thơm. Quan hiền, tướng mạnh đủ mười ức.

Chánh phi của nhà vua tên là Viên Mãn Diện, là bửu nữ đoan chánh đẹp lạ, da màu chơn kim, mắt, tóc đều xanh biếc, tiếng nói như Phạm âm, thân có mùi thơm cõi trời, thường phóng ánh sáng chiếu ngàn do tuần. Có một vương nữ tên là Phổ Trí Diệm Diệu Đức Nhãn. Thân hình đoan nghiêm, sắc tướng xinh đẹp, mọi người đều thích thấy không chán.

Thuở đó, loài người sống lâu vô lượng. Hoặc có kẻ bất định chết yểu giữa chừng. Nhiều hình sắc, nhiều âm thanh, nhiều danh tự, nhiều tộc tánh, ngu, trí, mạnh, yếu, nghèo, giàu, khổ, vui, vô lượng phẩm loại thảy đều chẳng đồng. Có kẻ nói thân tôi đẹp, thân người xấu. Rồi sỉ nhục, gây ác nghiệp. Do đây nên thọ mạng sắc lực tất cả phước vui đều bị tổn giảm.

Thành bắc có cây Bồ đề tên là Phổ quang pháp vân âm tràng. Gốc cây bằng ma ni vương kiên cố niệm niệm xuất sanh tất cả Như Lai đạo tràng trang nghiêm. Tất cả châu ma ni làm thân cây. Lá bằng tạp bửu. Nhánh lá đều có thứ tự xứng nhau, trên dưới bốn phía đều viên mãn trang nghiêm, phóng bửu quang minh, phát diệu âm thanh nói cảnh giới thậm thâm của Như Lai.

Trước cây Bồ đề có một ao nước thơm tên là Bửu hoa quang minh diễn pháp lôi âm, bờ ao bằng diệu bửu. Xung quanh ao có trăm vạn ức na do tha bửu thọ. Hình dáng những cây nầy giống như cây Bồ đề. Những chuỗi ngọc rủ thòng bốn phía. Vô lượng lâu các đều bằng chất báu nghiêm sức khắp đạo tràng. Trong ao nước thơm xuất sanh hoa sen lớn tên là Phổ hiện tam thế nhứt thiết Như Lai trang nghiêm cảnh giới vân. Có Tu Di sơn vi trần số Phật xuất hiện trong đó.

Đức Phật thứ nhứt hiệu là Phổ Trí Bửu Diệm Diệu Đức Tràng, thành Vô thượng Đẳng Chánh Giác trước nhứt nơi trên hoa sen lớn nầy. Đức Phật diễn thuyết chánh pháp thành thục chúng sanh vô lượng ngàn năm.

Lúc đức Như Lai Phổ Trí chưa thành Phật, trước đây mười ngàn năm, hoa sen lớn nầy phóng tịnh quang minh tên là Hiện chư thần thông thành thục chúng sanh. Nếu có chúng sanh nào được quang minh nầy chiếu đến thì tâm họ tự khai ngộ không gì chẳng biết rõ, biết mười ngàn năm sau có Phật xuất thế.

Chín ngàn năm trước, hoa sen lớn nầy phóng tịnh quang minh tên là Nhứt thiết chúng sanh ly cấu đăng. Nếu có chúng sanh gặp quang minh nầy thì được thanh tịnh nhãn thấy tất cả màu sắc, biết chín ngàn năm sau, sẽ có Phật xuất thế.

Tám ngàn năm trước, hoa sen lớn nầy phóng tịnh quang minh tên là Nhứt thiết chúng sanh nghiệp quả âm. Nếu có chúng sanh gặp quang minh nầy thì đều tự biết những nghiệp quả báo, biết tám ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Bảy ngàn năm trước, hoa sen lớn nầy phóng tịnh quang minh tên là Sanh nhứt thiết thiện căn âm. Nếu có chúng sanh nào gặp quang minh nầy thì tất cả các căn thảy đều viên mãn, biết bảy ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Sáu ngàn năm trước, hoa sen lớn nầy phóng tịnh quang minh tên là Phật bất tư nghì cảnh giới âm. Nếu có chúng sanh gặp quang minh nầy thì tâm họ quảng đại được tự tại khắp cả, biết sáu ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Năm ngàn năm trước, hoa sen lớn nầy phóng tịnh quang minh tên là Nghiêm tịnh nhứt thiết Phật sát âm. Nếu có chúng sanh gặp quang minh nầy thì thấy tất cả Phật độ thanh tịnh, biết năm ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Bốn ngàn năm trước, hoa sen lớn nầy phóng tịnh quang minh tên là Nhứt thiết Như Lai cảnh giới vô sai biệt đăng. Nếu có chúng sanh nào gặp quang minh nầy thì đều có thể đến ra mắt tất cả chư Phật, biết bốn ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Ba ngàn năm trước, hoa sen lớn nầy phóng tịnh quang minh tên là Tam thế minh đăng. Nếu có chúng sanh gặp quang minh nầy thì đều có thể hiện thấy những bổn sự của tất cả Như Lai, biết ba ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Hai ngàn năm trước, hoa sen lớn nầy phóng tịnh quang minh tên là Như Lai ly ế trí huệ đăng. Nếu có chúng sanh gặp quang minh nầy thì được phổ nhãn thấy thần biến của tất cả Như Lai, thấy tất cả Phật độ, thấy tất cả thế giới chúng sanh, biết hai ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Một ngàn năm trước, hoa sen lớn nầy phóng đại quang minh tên là Linh nhứt thiết chúng sanh kiến Phật tập chư thiện căn. Nếu có chúng sanh gặp quang minh nầy thì được thành tựu kiến Phật tam muội, biết một ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Bảy ngày trước, hoa sen nầy phóng đại quang minh tên là Nhứt thiết chúng sanh hoan hỷ âm. Nếu có chúng sanh gặp quang minh nầy thì được thấy khắp chư Phật sanh lòng rất hoan hỷ, biết sau bảy ngày sẽ có Phật xuất thế.

Đủ bảy ngày sau, tất cả thế giới thảy đều chấn động, thuần tịnh vô nhiễm, mỗi niệm hiện khắp mười phương tất cả cõi Phật thanh tịnh, cũng hiện những sự trang nghiêm của những cõi đó. Nếu có chúng sanh nào căn tánh thuần thục, đáng được thấy Phật thì đều đến đạo tràng.

Bấy giờ, trong thế giới Tỳ Lô Giá Na Đại Oai Đức đó, tất cả Luân Vi sơn, Tu Di sơn, tất cả núi, biển, lục địa, thành quách, tường rào, cung điện, âm nhạc, ngữ ngôn đều vang ra âm thanh, khen nói cảnh giới thần lực của tất cả Như Lai.

Lại phát ra tất cả mây thơm: hương xông, hương bột. Phát ra tất cả mây hương hình tượng ngọc ma ni, mây bửu diệm, mây diệm tạng, mây y phục ma ni, mây anh lạc, mây diệu hoa, mây Như Lai quang minh, mây Như Lai viên quang, mây âm nhạc, mây Như Lai nguyện thanh, mây Như Lai ngôn âm, mây Như Lai tướng hảo, hiển thị tướng bất tư nghì của đức Như Lai xuất hiện thế gian.

Nầy thiện nam tử! Đại bửu liên hoa nầy có mười Phật sát vi trần số liên hoa bao quanh. Trong những hoa sen nầy đều có tòa sư tử ma ni bửu tạng. Trên mỗi tòa đều có Bồ tát ngồi kiết già.

Nầy thiện nam tử! Lúc đức Phổ Trí Bửu Diệm Diệu Đức Tràng Như Lai thành Vô thượng Đẳng Chánh Giác tại trên đại bửu liên hoa nầy, đồng thời cũng hiện thành Phật trong thập phương tất cả thế giới. Tùy theo tâm của chúng sanh mà hiện ở trước họ để chuyển pháp luân. Làm cho vô lượng chúng sanh khỏi khổ ác đạo. Làm cho vô lượng chúng sanh được sanh lên trời. Làm cho vô lượng chúng sanh ở bực Thanh văn, Bích chi Phật. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề xuất ly. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề dũng mãnh tràng. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề pháp quang minh. Làm cho vô lượng chúng sanh

thành tựu hạnh Bồ đề thanh tịnh căn. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề bình đẳng lực. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề nhập pháp thành. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề nhập phổ môn phương tiện đạo. Làm cho vô lượng chúng sanh an trụ hạnh Bồ đề tam muội môn. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề duyên tất cả cảnh giới sanh phát tâm Bồ đề. Làm cho vô lượng chúng sanh an trụ đạo ba la mật thanh tịnh. Làm cho vô lượng chúng sanh trụ Bồ tát Sơ địa. Làm cho vô lượng chúng sanh trụ Bồ tát Nhị địa, nhẫn đến Thập địa. Làm cho vô lượng chúng sanh nhập hạnh nguyện thù thắng của Bồ tát. Làm cho vô lượng chúng sanh an trụ hạnh nguyện thanh tinh của Phổ Hiền.

Nầy thiện nam tử! Đức Phổ Trí Bửu Diệm Diệu Đức Tràng Như Lai hiện thần lực tự tại bất tư nghì như vậy. Lúc đức Phật chuyển pháp luân, ở trong mỗi thế giới đó, tùy theo cơ nghi, mỗi niệm điều phục vô lượng chúng sanh.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát biết trong thành của Bửu Hoa Đăng Vương, chúng sanh tự ỷ thị nhan sắc và cảnh giới mà khinh mạn lăng miệt người khác, nên Bồ tát hóa hiện thân hình đoan chánh đẹp lạ đến trong thành ấy phóng đại quang minh

chiếu khắp tất cả, làm cho ánh sáng của Thánh vương, của dân chúng, của nhựt nguyệt tinh tú đều lu mờ, dường như lúc mặt nhựt mọc lên cao chói sáng khắp nơi, cũng như vàng diêm phù đàn để cạnh đống mực đen.

Chúng sanh trong thành đều bảo nhau rằng đây là ai? Là Thiên thần hay Phạm vương mà phóng ánh sáng chói mờ quang sắc của chúng ta? Phổ Hiền Bồ tát đứng trên hư không ngay cung điện của Thánh vương mà bảo rằng:

Nầy Đại vương! Hiện nay trong nước của nhà vua có Phật xuất thế ngự tại cây Bồ đề Phổ quang minh pháp vân âm tràng.

Khi ấy, Vương nữ Phổ Trí Diệu Nhãn thấy sắc thân và quang minh tự tại của Phổ Hiền Bồ tát và nghe những vật trang nghiêm trên thân Bồ tát phát âm thanh vi diệu, lòng rất vui mừng, tự nghĩ rằng: Nguyện tất cả căn lành của tôi có đều hồi hướng để được thân như vậy, được tướng tốt oai nghi tự tại như vậy. Nay đức Thánh nầy có thể ở trong chỗ sanh tử tối tăm của chúng sanh mà phóng đại quang minh và báo tin đức Như Lai xuất thế. Nguyện tôi cũng được như vậy, vì các chúng sanh mà làm trí quang minh để phá sự vô tri đen tối của họ. Nguyện tôi thọ sanh chốn nào cũng đều chẳng xa rời vị thiện tri thức nầy.

Lúc đó, Thánh vương cùng bửu nữ và ngàn vương tử, quyến thuộc, các đại thần, bốn binh chủng, nhơn dân trong thành, do thần lực của Thánh vương đồng bay lên hư không cao một do tuần phóng đại quang minh chiếu tứ thiên hạ, khiến khắp mọi người đều được chiêm ngưỡng. Vì muốn chúng sanh đều đến gặp Phật nên Thánh vương nói kệ tán thán Phật.

Như Lai xuất thế gian Cứu khắp các quần sanh Các người phải mau dậy Đi đến chỗ Đao Sư. Vô lượng vô số kiếp Mới có Phật xuất thế Diễn nói pháp thâm diệu Lợi ích tất cả chúng. Phật xem các thế gian Điên đảo thường mê lầm Luân hồi khổ sanh tử Mà khởi lòng đại bi. Vô số ức ngàn kiếp Tu tập hạnh Bồ đề Vì muốn độ chúng sanh Đây do sức đại bi. Đầu, mắt, tay, chân thảy

Đều xả được tất cả Vì cầu đạo Bồ đề Vô lượng kiếp bố thí. Vô lượng ức ngàn kiếp Khó gặp được Như Lai Thấy, nghe, hoặc thờ phụng Đều được lợi ích lớn. Nay sẽ cùng đại chúng Đến gặp đấng Điều Ngự Ngồi bửu tòa Như Lai Hàng ma thành Chánh giác. Chiêm ngưỡng thân Như Lai Phóng ra vô lượng quang Nhiều thứ sắc vi diệu Diệt trừ tất cả tối. Trong mỗi mỗi lỗ lông Phóng quang bất tư nghì Chiếu khắp các quần sanh Đều khiến rất vui mừng. Đại chúng đều nên phát Tâm tinh tấn quảng đại Đến chỗ đức Như Lai Cung kính cúng dường Phật.

Chuyển Luân Thánh Vương nói kệ khen Phật

khai ngộ tất cả chúng sanh rồi, do thiện căn của Luân Vương xuất hiện mười ngàn thứ mây đại cúng dường, thẳng đến phía đạo tràng của Như Lai. Như là mây tất cả bửu cái, mây tất cả hoa trướng, mây tất cả bửu y, mây tất cả bửu linh võng, mây tất cả diệu hương, mây tất cả bửu tòa, mây tất cả bửu tràng, mây tất cả cung điện, mây tất cả diệu hoa, mây tất cả đồ trang nghiêm giăng đẹp khắp hư không.

Thánh vương đảnh lễ nơi chân đức Phổ Trí Bửu Diệm Diệu Đức Tràng Như Lai, hữu nhiễu vô lượng vòng, rồi ngồi trên tòa phổ chiếu thập phương bửu liên hoa phía trước đức Phật.

Vương nữ Phổ Trí Diệm Diệu Đức Nhãn cởi đồ trang sức trên thân cầm rải lên cúng dường Phật. Những đồ trang sức đó liền ở trên hư không biến thành lưới bửu cái thòng rủ xuống. Long vương cầm giữ bửu cái nầy. Những cung điện xen bày trong đó. Mười thứ bửu cái bao vòng hình như lâu các trong ngoài thanh tịnh, trang nghiêm với những chuỗi ngọc, bửu thọ, hương hải, ma ni. Trong bửu cái đó có cây Bồ đề nhánh lá sum sê che trùm cả pháp giới, mỗi niệm hiện ra vô lượng trang nghiêm.

Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai ngự dưới cội Bồ đề nầy. Có bất khả thuyết Phật sát vi trần số Bồ

tát vây quanh. Chư Bồ tát nầy đều xuất sanh từ nơi hạnh nguyện của Phổ Hiền, an trụ nơi vô sai biệt trụ của Bồ tát.

Cũng thấy có tất cả thế gian chủ. Cũng thấy thần lực tự tại của Như Lai. Cũng thấy những kiếp thứ đệ có thế giới thành hoại. Lại cũng thấy tất cả thế giới đó, mỗi mỗi thế giới đều có Phổ Hiền Bồ tát cúng dường chư Phật điều phục chúng sanh. Lại cũng thấy tất cả Bồ tát đó đều ở trong thân Phổ Hiền. Cũng thấy thân mình ở trong thân đó. Cũng thấy thân mình ở trước chỗ tất cả Như Lai, tất cả Phổ Hiền, tất cả Bồ tát, tất cả chúng sanh. Lại cũng thấy tất cả thế giới đó mỗi mỗi đều có Phật sát vi trần số thế giới, những ranh giới, những nhiệm trì, những hình trạng, những thể tánh, những sắp đặt, những trang nghiêm, những thanh tịnh, những mây trang nghiêm mà che trên đó, những tên kiếp, chư Phật xuất thế, những tam thế, những phương xứ, những trụ pháp giới, những nhập pháp giới, những trụ hư không, những Như Lai Bồ đề tràng, những Như Lai thần thông lực, những Như Lai sư tử tòa, những Như Lai đại chúng, những Như Lai chúng sai biệt. Những Như Lai xảo phương tiện, những Như Lai chuyển pháp luân, những Như Lai diệu âm thanh, những Như Lai ngôn thuyết,

những Như Lai khế kinh. Thấy như vậy rồi, Vương nữ rất hoan hỷ lòng thanh tịnh.

Phổ Trí Bửu Diệm Diệu Đức Tràng Như Lai vì Vương nữ mà nói tu đa la tên là Nhứt Thiết Như Lai Chuyển Pháp Luân, có mười Phật sát vi trần số tu đa la làm quyến thuộc.

Vương nữ nghe kinh xong, thì được thành tựu mười ngàn môn tam muội, tâm nhu nhuyến không cứng thô, như mới thọ thai, như mới đản sanh, như cây ta la mới mọc mộng, tâm tam muội đó cũng như vậy. Như là Hiện kiến nhứt thiết chư Phật tam muội, Phổ chiếu nhứt thiết sát tam muội, Nhập nhứt thiết tam thế môn tam muội, Thuyết nhứt thiết Phật pháp luân tam muội, Tri nhứt thiết Phật nguyện hải tam muội, Khai ngộ nhứt thiết chúng sanh linh xuất sanh tử khổ tam muội, Thường nguyện phá nhứt thiết chúng sanh ám tam muội, Thường nguyện diệt nhứt thiết chúng sanh khổ tam muội, Thường nguyện sanh nhứt thiết chúng sanh lạc tam muội, Giáo hóa nhứt thiết chúng sanh bất sanh bì yểm tam muội, Nhứt thiết Bồ tát vô chướng ngại tràng tam muội, Phổ nghệ nhứt thiết thanh tịnh Phật sát tam muội... Vương nữ được mười ngàn tam muội như vậy.

Vương nữ lại được tâm diệu định, tâm bất động, tâm hoan hỷ, tâm an ủi, tâm quảng đại, tâm

thuận thiện tri thức, tâm duyên thậm thâm Nhứt thiết trí, tâm trụ quảng đại phương tiện hải, tâm xả ly tất cả chấp trước, tâm chẳng trụ thế gian cảnh giới, tâm nhập Như Lai cảnh giới, tâm phổ chiếu tất cả sắc hải, tâm không não hại, tâm không cao ngạo, tâm không mệt mỏi, tâm không thối chuyển, tâm không giải đãi, tâm tư duy tự tánh của các pháp, tâm an trụ tất cả pháp môn, tâm quán sát tất cả pháp môn, tâm biết rõ tất cả chúng sanh, tâm cứu hộ tất cả chúng sanh, tâm chiếu khắp tất cả thế giới, tâm khắp sanh tất cả Phât nguyên, tâm đều phá tất cả núi chướng, tâm chứa nhóm phước đức trợ đạo, tâm hiện thấy chư Phật thập lực, tâm chiếu khắp cảnh giới Bồ tát, tâm tăng trưởng Bồ tát trợ đạo, tâm duyên khắp tất cả phương, tâm tư duy Phổ Hiền đại nguyện.

Vương nữ lại phát mười Phật sát vi trần số nguyện hải của Như Lai: Nguyện nghiêm tịnh tất cả cõi Phật. Nguyện điều phục tất cả chúng sanh. Nguyện biết khắp tất cả thế giới. Nguyện vào khắp tất cả pháp giới. Nguyện trong tất cả Phật độ tu Bồ tát hạnh cùng tận thuở kiếp vị lai. Nguyện tận thuở vị lai kiếp không bỏ hạnh Bồ tát. Nguyện được gần gũi tất cả Như Lai. Nguyện được thừa sự tất cả thiện hữu. Nguyện được cúng dường tất cả chư Phật. Nguyện ở trong mỗi niệm tu Bồ tát

hạnh, tăng Nhứt thiết trí không gián đoạn. Phát mười Phật sát vi trần số nguyện hải như vậy, thành tựu đại nguyện Phổ Hiền.

Đức Phổ Trí Như Lai lại vì Vương nữ mà nói những thiện căn đã chứa nhóm từ khi phát tâm tới nay, cùng những diệu hạnh đã tu, đại quả đã được. Làm cho Vương nữ khai ngộ thành tựu nguyện hải của Như Lai, nhứt tâm hồi hướng bực Nhứt thiết trí.

Dạ Thần Phổ Cứu Chúng Sanh Diệu Đức nói tiếp:

Nầy thiện nam tử! Lại quá đây mười đại kiếp về trước, có thế giới tên là Nhựt Luân Quang Ma Ni, Phật hiệu là Nhơn Đà La Tràng Diệu Tướng. Vương nữ Diệu Nhãn ở trong pháp để lại của đức Như Lai đó, Phổ Hiền Bồ tát khuyên nàng tu bổ tượng Phật cũ hư trên tòa lLiên hoa. Nàng đã tu bổ xong lại sơn vẽ. Sơn vẽ xong lại trang nghiêm các châu báu, rồi phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Nầy thiện nam tử! Ta nhớ thuở quá khứ do Phổ Hiền Bồ tát thiện tri thức mà Vương nữ gieo được thiện căn nầy, từ đó trở đi chẳng đọa ác thú, thường thọ sanh trong dòng Thiên vương, Nhơn vương, xinh đẹp khả ái, đủ những tướng tốt, khiến mọi người thích thấy, thường gặp Phật, thường

được gần gũi Phổ Hiền Bồ tát, được Bồ tát chỉ dạy khai ngộ thành thục mãi đến ngày nay.

Nầy thiện nam tử! Chuyển Luân Thánh Vương Tỳ Lô Giá Na Tạng Diệu Bửu Liên Hoa Kế nay là Di Lặc Bồ tát. Vương phi Viên Mãn Diện nay là Dạ Thần Tịch Tịnh Âm Hải đang ở gần đây. Vương nữ Diệu Đức Nhãn chính là ta.

Thuở xưa ấy, ta làm đồng nữ, Phổ Hiền Bồ tát khuyên ta tu bổ tượng Phật, dùng đó làm nhân duyên phát tâm Vô thượng Bồ đề. Đó là lúc ta bắt đầu phát tâm.

Sau đó Phổ Hiền Bồ tát dẫn dắt ta thấy đức Diệu Đức Tràng Phật, ta cởi chuỗi ngọc rải lên cúng dường, thấy thần lực của Phật, nghe Phật thuyết pháp, liền được môn giải thoát Bồ tát hiện khắp tất cả thế gian điều phục chúng sanh. Trong mỗi niệm thấy Tu Di sơn vi trần số Phật. Cũng thấy đạo tràng chúng hội và quốc độ thanh tịnh của chư Phật. Ta đều tôn trọng cung kính cúng dường nghe diễn chánh pháp, y giáo tu hành.

Nầy thiện nam tử! Qua khỏi thế giới Tỳ Lô Giá Na Đại Oai Đức, kiếp viên mãn thanh tịnh, có thế giới tên là Bửu Luân Diệu Trang Nghiêm, kiếp tên là Đại Quang, có năm trăm đức Phật xuất hiện trong đó. Ta đều kính thờ cúng dường. Đức

Phật tối sơ hiệu là Đại Bi Tràng, lúc mới xuất gia, ta làm Dạ Thần cung kính cúng dường.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Kim Cang Na La Diên Tràng. Ta làm Chuyển Luân Thánh Vương cung kính cúng dường Phật. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Nhứt Thiết Phật Xuất Hiện, mười Phật sát vi trần số tu đa la làm quyến thuộc.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Kim Cang Vô Ngại Đức. Ta làm Chuyển Luân Vương cung kính cúng dường Phật. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Phổ Chiếu Nhứt Thiết Chúng Sanh Căn, Tu Di sơn vi trần số tu đa la làm quyến thuộc, ta đều thọ trì.

Kế đó có Phật xuất thế tên là Hỏa Diệm Sơn Diệu Trang Nghiêm. Ta thuở đó làm trưởng giả nữ. Đức Phật đó vì ta nói kinh tên là Phổ Chiếu Tam Thế Tạng. Diêm Phù Đề vi trần số tu đa la làm quyến thuộc. Ta đều nghe hiểu y giáo thọ trì.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Nhứt Thiết Pháp Hải Cao Thắng Vương. Thuở đó ta làm A tu la vương cung kính cúng dường Phật. Được Phật nói kinh tên là Phân Biệt Nhứt Thiết Pháp Giới, năm trăm tu đa la làm quyến thuộc. Ta đều nghe hiểu như pháp thọ trì.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Hải Nhạc Pháp Quang Minh. Thuở đó ta làm Long vương nữ mưa mây như ý ma ni bửu cúng dường Phật. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Tăng Trưởng Hoan Hỷ Hải, có trăm vạn ức tu đa la làm quyến thuộc. Ta đều nghe hiểu như pháp thọ trì.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Bửu Diệm Sơn Đăng. Thuở đó ta làm Hải Thần mưa mây bửu Liên hoa cung kính cúng dường Phật. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Pháp Giới Phương Tiện Hải Quang Minh. Có Phật sát vi trần số tu đa la làm quyến thuộc. Ta đều nghe hiểu như pháp thọ trì.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Công Đức Hải Quang Minh Luân. Thuở đó ta làm Ngũ Thông Tiên hiện đại thần thông, có sáu vạn Tiên nhơn vây quanh, mưa mây hương hoa cúng dường Phật. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Vô Trước Pháp Đăng, có sáu vạn tu đa la làm quyến thuộc. Ta đều nghe hiểu như pháp thọ trì.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Tỳ Lô Giá Na Công Đức Tạng. Thuở đó ta làm Chủ Địa Thần tên là Xuất Sanh Bình Đẳng Nghĩa, cùng vô lượng Địa Thần đồng mưa tất cả bửu thọ, tất cả ma ni tạng, tất cả mây bửu anh lạc để cúng dường Phật. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Xuất

Sanh Nhứt thiết Như Lai Trí Tạng, vô lượng khế kinh làm quyến thuộc. Ta đều nghe hiểu thọ trì chẳng quên.

Này thiện nam tử! Thứ đệ như vậy, đức Phật tối hậu hiệu là Sung Mãn Hư Không Pháp Giới Diệu Đức Đăng. Thuở đó ta là kỹ nữ tên là Mỹ Nhan. Ta thấy Phật vào thành, liền ca vũ cúng dường. Ta thừa thần lực của Phật vọt mình lên hư không nói ngàn bài kệ tán thán Phật. Đức Phật vì ta mà phóng ánh sáng chặng mày tên là Trang nghiêm pháp giới đại quang minh chiếu khắp thân ta. Khi được quang minh của Phật chiếu đến thân, ta được môn giải thoát tên là Pháp giới phương tiện bất thối tạng.

Nầy thiện nam tử! Trong thế giới nầy có Phật sát vi trần số kiếp như vậy, tất cả Như Lai xuất hiện trong đó, ta đều kính thờ cúng dường cả.

Chư Phật đó có bao nhiều chánh pháp ta đều ghi nhớ chẳng quên một câu, một chữ. Ở chỗ chư Phật đó, ta tán dương tất cả Phật pháp, rộng làm lợi ích cho vô lượng chúng sanh. Ở chỗ mỗi đức Như Lai ta được Nhứt thiết trí quang minh, hiện tam thế pháp giới hải, nhập tất cả Phổ Hiền hạnh.

Nầy thiện nam tử! Vì ta y cứ Nhứt thiết trí quang minh nên ở trong mỗi niệm thấy vô lượng

Phật. Đã thấy Phật rồi, trước chưa được chưa thấy Phổ Hiền hạnh, nay đều thành tựu viên mãn.

Tại sao vậy? Vì đã được Nhứt thiết trí quang minh vậy.

Phổ Cứu Chúng Sanh Dạ Thần muốn tuyên lại nghĩa giải thoát nầy, thừa Phật thần lực, vì Thiện Tài đồng tử mà nói kệ rằng:

Thiện Tài nghe ta nói Pháp thậm thâm khó thấy Chiếu khắp cả tam thế Tất cả môn sai biệt. Như ta sơ phát tâm Chuyên cầu Phật công đức Các giải thoát đã được Ngươi nay phải lóng nghe. Ta nhớ thuở quá khứ Quá sát trần số kiếp Trước đó có một kiếp Tên Viên Mãn Thanh Tịnh. Thuở đó có thế giới Tên là Biến Chiếu Đăng Tu Di trần số Phật Xuất thế ở trong đó. Sơ Phật Diệu Trí Diệm,

Phật kế hiệu Pháp Tràng, Thứ ba Pháp Tu Di, Thứ tư Đức Sư Tử, Thứ năm Tịch Tịnh Vương, Thứ sáu Diệt Chư Kiến, Thứ bảy Cao Danh Xưng, Thứ tám Đại Công Đức, Thứ chín Phật Thắng Nhựt, Thứ mười Phật Nguyệt Diện, Ta nơi mười Phật nầy Tối sơ ngộ pháp môn. Thứ đệ kế sau đó Lại có mười Như Lai: Một là Hư Không Xử, Thứ hai Phật Phố Quang, Thứ ba Trụ Chư Phương, Thứ tư Chánh Niệm Hải, Thứ năm Cao Thắng Quang, Thứ sáu Tu Di Vân, Thứ bảy Pháp Diệm Phật, Thứ tám Sơn Thắng Phật, Thứ chín Đại Bi Hoa, Thứ mười Pháp Giới Hoa. Lúc mười Phật xuất thế

Ta giác ngộ thứ hai. Thứ đệ kế sau đó Lai có mười đức Phât: Một là Phật Quang Tràng, Thứ hai Trí Huệ Phật, Thứ ba Tâm Nghĩa Phật, Thứ tư Đức Chủ Phật, Thứ năm Thiên Huệ Phật, Thứ sáu Huệ Vương Phật, Thứ bảy Thắng Trí Phật, Thứ tám Quang Vương Phật, Thứ chín Dũng Mãnh Phật, Thứ mười Liên Hoa Phật. Tại chỗ mười Phật nầy Ta thứ ba ngộ pháp. Thứ đệ kế sau đó Có mười Phật xuất thế: Thứ nhứt Bửu Diệm Sơn, Thứ hai Công Đức Hải, Thứ ba Pháp Quang Minh, Thứ tư Liên Hoa Tạng, Thứ năm Chúng Sanh Nhãn, Thứ sáu Hương Quang Bửu, Bảy, Tu Di Công Đức,

Tám, Càn Thát Bà Vương Thứ chín Ma Ni Tạng, Mười, Phật Tịch Tịnh Sắc. Thứ đệ kế sau đó Có mười Phật xuất thể: Thứ nhứt Quảng Đại Trí, Kế Phật Bửu Quang Minh, Thứ ba Hư Không Vân, Thứ tư Thù Thắng Tướng, Thứ năm Viên Mãn Giới, Thứ sáu Na La Diên, Thứ bảy Tu Di Đức, Thứ tám Công Đức Luân, Thứ chín Vô Thắng Tràng Thứ mười Đại Thọ Sơn. Thứ đệ kế sau đó Có mười Phật xuất thế: Thứ nhứt Bà La Tạng, Thứ hai Thế Chủ Thân, Thứ ba Cao Hiển Quang, Thư tư Kim Cang Chiếu, Thứ năm Địa Oai Lực, Thứ sáu Thậm Thâm Pháp, Thứ bảy Pháp Huệ Âm,

Thứ tám Tu Di Tràng, Thứ chín Thắng Quang Minh, Thứ mười Diệu Bửu Quang. Thứ đệ kế sau đó Có mười Phật xuất thể: Thứ nhứt Phạm Quang Minh, Thứ hai Hư Không Âm, Thứ ba Pháp Giới Thân, Thứ tư Quang Minh Luân, Thứ năm Trí Huệ Tràng, Thứ sáu Hư Không Đăng, Thứ bảy Vi Diệu Đức, Thứ tám Biến Chiếu Quang, Thứ chín Thắng Phước Quang Thứ mười Đại Bi Vân. Thứ đệ kế sau đó Có mười Phật xuất thế: Thứ nhứt Lực Quang Huệ, Thứ hai Phổ Hiện Tiền, Thứ ba Cao Hiển Quang, Thứ tư Quang Minh Thân, Thứ năm Phật Pháp Khởi, Thứ sáu Phật Bửu Tướng, Thứ bảy Tốc Tật Phong,

Thứ tám Dũng Mãnh Tràng, Thứ chín Diện Bửu Cái, Thứ mười Chiếu Tam Thế. Thứ đê kế sau đó Có mười Phật xuất thể: Đệ nhứt Nguyện Hải Quang, Đệ nhị Kim Cang Thân, Thứ ba Tu Di Đức, Thứ tư Niệm Tràng Vương, Thứ năm Công Đức Huệ, Thứ sáu Trí Huệ Đăng, Thứ bảy Quang Minh Tràng, Thứ tám Quảng Đại Trí, Thứ chín Pháp Giới Trí, Thứ mười Pháp Hải Trí. Thứ đệ kế sau đó Có mười Phật xuất thế: Thứ nhứt Bố Thí Pháp, Thứ hai Công Đức Luân, Thư ba Thắng Diệu Vân, Thứ tư Nhẫn Trí Đăng, Thứ năm Tịch Tịnh Âm, Thứ sáu Tịch Tịnh Tràng, Thứ bảy Thế Gian Đăng,

Thứ tám Thâm Đại Nguyện, Thứ chín Vô Thắng Tràng, Thứ mười Trí Diệm Hải. Thứ đệ kế sau đó Có mười Phật xuất thể: Thứ nhứt Pháp Tự Tại, Thứ hai Vô Ngại Huệ, Thứ ba Ý Hải Huệ, Thứ tư Chúng Diệu Âm, Thứ năm Tự Tại Thí, Thứ sáu Phổ Hiện Tiền, Thứ bảy Tùy Lạc Thân, Thứ tám Trụ Thắng Đức, Thứ chín Bổn Tánh Phật, Thứ mười Phật Hiền Đức. Tu Di trần số kiếp Bao nhiêu Phật trong đó Khắp làm đèn thế gian Ta đều từng cúng dường. Phật sát vi trần kiếp Bao nhiêu Phật xuất thế Ta đều từng cúng dường Vào môn giải thoát nầy. Ta trong vô lượng kiếp

Ta tu được đạo nầy, Nếu người tu hành được Chẳng lâu cũng sẽ được

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát "Bồ tát phổ hiện nhứt thiết thế gian điều phục chúng sanh". Như chư đại Bồ tát tích tập vô biên hạnh, sanh những hiểu biết, hiện những thân mình, đủ những căn tướng, mãn những nguyện vọng, vào những tam muội, khởi những thần biến, hay quán sát pháp, nhập những trí huệ môn, được những pháp quang minh... Ta thế nào biết được, nói được công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Cách đây không xa, có Chủ Dạ Thần tên là Tịch Tịnh Âm Hải, ngồi trên tòa Liên hoa ma ni quang tràng trang nghiêm. Có trăm vạn a tăng kỳ Chủ Dạ Thần vây quanh. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân Dạ Thần, hữu nhiễu vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

## (PHẦN SAU)

\* Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử ở chỗ Dạ thần Phổ Cứu Chúng Sanh Diệu Đức, nghe pháp môn giải thoát Bồ tát phổ hiện nhứt thiết thế gian điều phục chúng sanh. Thiện Tài biết rõ tin hiểu tự tại an trụ trong môn giải thoát đó.

Thiện Tài đến chỗ Dạ thần Tịch Tịnh Âm Hải, đảnh lễ nơi chân Dạ thần hữu nhiễu vô số vòng, chắp tay cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề. Tôi muốn nương theo thiện tri thức để học Bồ tát hạnh, nhập Bồ tát hạnh, tu Bồ tát hạnh, trụ Bồ tát hạnh. Mong đức Thánh thương xót, vì tôi mà tuyên nói Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo?

Dạ thần nói:

Lành thay! Lành thay! Nầy thiện nam tử! Ngươi có thể nương thiện tri thức cầu Bồ tát hạnh.

Nầy thiện nam tử! Ta được môn giải thoát Bồ tát niệm niệm xuất sanh quảng đại hỷ trang nghiêm.

Thiện Tài thưa:

Đại Thánh! Môn giải thoát nầy sự nghiệp thế

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 71.

nào? Cảnh giới thế nào? Khởi phương tiện gì? Quan sát thế nào?

Dạ thần nói:

Nầy thiện nam tử! Ta phát khởi tâm nguyện bình đẳng thanh tịnh. Ta phát khởi tâm nguyện ly tất cả trần cấu thế gian thanh tịnh kiên cố trang nghiêm chẳng hư hại. Ta phát khởi tâm trọn chẳng thối chuyển phan duyên địa vị bất thối chuyển. Ta phát khởi tâm bất động trang nghiêm công đức bửu sơn. Ta phát khởi tâm vô trụ xứ. Ta phát khởi tâm cứu hộ hiện thân trước khắp tất cả chúng sanh. Ta phát khởi tâm không nhàm đủ thấy tất cả Phật hải. Ta phát khởi tâm nguyện lực thanh tịnh cầu tất cả Bồ tát. Ta phát khởi tâm trụ nơi đại trí quang minh hải. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng sanh vượt khỏi đồng hoang lo buồn. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng sanh bỏ rời sầu lo khổ não. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng sanh bỏ rời sắc thanh hương vị xúc pháp chẳng vừa ý. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng sanh bỏ rời ái biệt ly khổ và oán tắng hội khổ. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng sanh bỏ rời những khổ ác duyên, ngu si. Ta phát khởi tâm làm chỗ nương tựa cho tất cả chúng sanh bị hiểm nạn. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng sanh thoát khỏi chỗ khổ sanh tử. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng sanh bỏ rời những khổ sanh, lão, bịnh, tử. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng sanh thành tựu pháp lạc vô thượng của Như Lai. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng sanh đều thọ hỷ lạc.

Ta phát khởi những tâm như vậy rồi, lại vì chúng sanh mà thuyết pháp, làm cho họ lần đến bực Nhứt thiết trí. Như là:

Nếu thấy chúng sanh mến luyến nhà cửa cung điện của họ ở, thì ta vì họ mà thuyết pháp cho họ thấu rõ tự tánh của các pháp lìa chấp trước.

Nếu thấy chúng sanh mến luyến cha mẹ anh em chị em, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được dự chúng hội thanh tịnh chư Phật Bồ tát.

Nếu thấy chúng sanh mến luyến vợ con, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ bỏ rời sanh tử ái nhiễm khởi tâm đại bi, với tất cả chúng sanh bình đẳng vô nhị.

Nếu thấy chúng sanh ở vương cung thể nữ hầu hạ, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được hội họp với Thánh chúng vào giáo pháp của Như Lai.

Nếu thấy chúng sanh nhiễm trước cảnh giới, thì ta vì họ mà thuyết pháp, làm cho họ được nhập Như Lai cảnh giới. Nếu thấy chúng sanh nhiều sân hận, thì ta vì họ mà thuyết pháp, làm cho họ được Như Lai nhẫn nhục ba la mật.

Nếu thấy chúng sanh có lòng giải đãi, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được thanh tịnh tinh tấn ba la mật.

Nếu thấy chúng sanh tâm tán loạn, thì ta vì họ mà thuyết pháp, làm cho họ được Như Lai thiền ba la mật.

Nếu thấy chúng sanh vào rừng rậm kiến chấp vô minh ám chướng, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ thoát khỏi si ám.

Nếu thấy chúng sanh không trí huệ, thì ta vì họ thuyết pháp, cho họ được bát nhã ba la mật.

Nếu thấy chúng sanh nhiễm trước tam giới, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ thoát khỏi sanh tử.

Nếu thấy chúng sanh chí ý hạ liệt, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ viên mãn Phật Bồ đề nguyện.

Nếu thấy chúng sanh an trụ hạnh tự lợi, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ phát khởi tâm nguyện lợi ích tất cả chúng sanh.

Nếu thấy chúng sanh chí lực kém yếu, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được Bồ tát lực ba la mật. Nếu thấy chúng sanh tâm ngu si mê tối, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được Bồ tát trí ba la mật.

Nếu thấy chúng sanh sắc tướng không đủ, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được Như Lai thanh tịnh sắc thân.

Nếu thấy chúng sanh hình dung xấu xí, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được pháp thân thanh tịnh vô thượng.

Nếu thấy chúng sanh sắc tướng thô ác, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được Như Lai vi diệu sắc thân.

Nếu thấy chúng sanh lòng nhiều ưu não, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được Như Lai rốt ráo an lạc.

Nếu thấy chúng sanh khổ vì nghèo cùng, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được bửu tạng công đức của Bồ tát.

Nếu thấy chúng sanh ở nơi núi rừng, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ siêng cầu nhơn duyên Phật pháp.

Nếu thấy chúng sanh đi nơi đường sá, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ xu hướng đạo Nhứt thiết trí.

Nếu thấy chúng sanh ở trong tụ lạc, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ thoát khỏi tam giới.

Nếu thấy chúng sanh ở nhơn gian, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ siêu việt Nhị thừa đạo, an trụ nơi Như Lai địa.

Nếu thấy chúng sanh cư ngụ thành quách, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được ở trong thành Pháp Vương.

Nếu thấy chúng sanh ở nơi bốn hướng, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được trí huệ tam thế bình đẳng.

Nếu thấy chúng sanh ở các phương, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ có trí huệ thấy được tất cả pháp.

Nếu thấy chúng sanh nhiều tham, thì ta vì họ mà nói môn bất tịnh quán, cho họ lìa bỏ ái nhiễm sanh tử.

Nếu thấy chúng sanh nhiều si, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được trí sáng quan sát các pháp hải.

Nếu thấy chúng sanh thích vui sanh tử, thì ta vì họ mà thuyết pháp cho họ nhàm lìa.

Nếu thấy chúng sanh nhàm khổ sanh tử đáng được Như Lai hóa độ, thì ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ có thể phương tiện thị hiện thọ sanh. Nếu thấy chúng sanh mến luyến ngũ uẩn, thì ta vì họ mà thuyết pháp cho họ được an trụ cảnh giới vô y.

Nếu thấy chúng sanh tâm họ hạ liệt, thì ta vì họ mà thị hiện đạo thắng trang nghiêm.

Nếu thấy chúng sanh tâm sanh kiêu mạn, thì ta vì họ mà nói pháp nhẫn bình đẳng.

Nếu thấy chúng sanh tâm siểm khúc, thì ta vì họ mà nói Bồ tát trực tâm.

Nầy thiện nam tử! Ta dùng vô lượng pháp thí như vậy để nhiếp độ tất cả chúng sanh, nhiều phương tiện giáo hóa điều phục, cho họ khỏi ác đạo, hưởng vui nhơn thiên, thoát sự trói buộc của tam giới, an trụ Nhứt thiết trí.

Lúc đó, ta bèn được đại hoan hỷ pháp quang minh hải. Tâm ta vui vẻ an ổn thư thới.

Lại nầy thiện nam tử! Ta thường quan sát đạo tràng chúng hội tất cả Bồ tát, tu những hạnh nguyện, hiện những tịnh thân có những thường quang, phóng những quang minh, dùng những phương tiện nhập môn Nhứt thiết trí, nhập những tam muội, hiện những thần biến, phát ra những âm thanh hải, đủ những thân trang nghiêm, nhập những Như Lai môn, đến những quốc độ hải, thấy chư Phật hải, được những biện tài hải, chiếu

những cảnh giải thoát, được những trí quang hải, nhập những tam muội hải, du hý những môn giải thoát, dùng những pháp môn xu hướng Nhứt thiết trí trang nghiêm hư không pháp giới, dùng những mây trang nghiêm che khắp hư không, quan sát những đạo tràng chúng hội, họp những thế giới, nhập những Phật sát, đến những phương hải, thọ những Như Lai mạng, theo những chỗ Như Lai, cùng chư Bồ tát câu hội, tuôn những mây trang nghiêm, vào những phương tiện Như Lai, quán những pháp hải Như Lai, vào những trí huệ hải, ngồi những tòa trang nghiêm.

Nầy thiện nam tử! Ta quan sát chúng hội đạo tràng nầy, biết Phật thần lực vô lượng vô biên sanh lòng rất hoan hỷ.

Nầy thiện nam tử! Ta quán Tỳ Lô Giá Na Như Lai, niệm niệm xuất hiện bất tư nghì sắc thân thanh tịnh. Thấy như vậy rồi lòng ta rất vui mừng.

Lại thấy đức Như Lai trong mỗi niệm phóng đại quang minh sung mãn pháp giới. Thấy như vậy rồi, lòng ta rất vui mừng.

Lại thấy đức Như Lai, mỗi lỗ lông, niệm niệm xuất hiện vô lượng Phật sát vi trần số quang minh hải. Mỗi quang minh có vô lượng Phật sát vi trần số quang minh làm quyến thuộc, mỗi mỗi châu

biến tất cả pháp giới, tiêu diệt tất cả chúng sanh khổ. Thấy như vậy rồi, lòng ta rất vui mừng.

Lại quán Như Lai, đảnh đầu và chặng mày, niệm niệm xuất hiện Phật sát vi trần số mây bửu diệm sơn sung mãn tất cả pháp giới mười phương. Thấy như vậy rồi, ta rất vui mừng.

Lại quán Như Lai, mỗi mỗi lỗ lông, niệm niệm xuất sanh Phật sát vi trần số mây hương quang minh, sung mãn tất cả cõi Phật mười phương. Thấy như vậy rồi, ta rất vui mừng.

Lại quán Như Lai mỗi mỗi tướng, niệm niệm phát ra Phật sát vi trần số mây Như Lai thân đủ tướng trang nghiêm, đến khắp tất cả thế giới mười phương. Thấy như vậy rồi, ta rất vui mừng.

Lại quán Như Lai mỗi mỗi lỗ lông, trong niệm niệm xuất sanh Phật sát vi trần số mây Phật biến hóa, thị hiện đức Như Lai từ sơ phát tâm, tu ba la mật, đủ đạo trang nghiêm nhập Bồ tát địa. Thấy như vậy rồi, ta rất vui mừng.

Lại quán Như Lai mỗi mỗi lỗ lông niệm niệm xuất hiện bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số mây Thiên vương thân và tự tại thần biến, đầy khắp tất cả thế giới mười phương, người đáng do thân Thiên vương mà đắc độ thì hiện ra trước họ thuyết pháp cho họ. Thấy như vậy rồi, ta rất vui mừng.

Những thân vân: Long vương, Dạ xoa vương, Càn thát bà vương, A tu la vương, Ca lâu la vương, Khẩn na la vương, Ma hầu la già vương, Nhơn vương, Phạm vương, đều trong mỗi lỗ lông của Như Lai niệm niệm xuất hiện, thuyết pháp như thân vân Thiên vương. Thấy như vậy rồi, ta rất hoan hỷ, rất tin mến, lượng bằng pháp giới Nhứt thiết trí, chỗ xưa chưa được mà nay mới được, chỗ xưa chưa chứng mà nay mới chứng, chỗ xưa chưa nhập mà nay mới nhập, chỗ xưa chưa mãn mà nay mới mãn, chỗ xưa chưa thấy mà nay mới thấy, chỗ xưa chưa nghe mà nay mới nghe.

Tại sao vậy?

Bởi có thể biết rõ tướng pháp giới. Vì biết tất cả pháp chỉ một tướng. Vì có thể bình đẳng nhập đạo tam thế. Vì có thể nói tất cả vô biên pháp.

Nầy thiện nam tử! Ta nhập Bồ tát niệm niệm xuất sanh quảng đại hỷ trang nghiêm giải thoát quang minh hải nầy. Giải thoát nầy vô biên, vì vào khắp tất cả pháp giới môn. Giải thoát nầy vô tận, vì khắp phát tâm Nhứt thiết trí tánh. Giải thoát nầy vô tế, vì vào trong tâm tưởng tất cả chúng sanh không giới hạn. Giải thoát nầy thậm thâm, vì là cảnh sở tri của trí huệ tịch tịnh. Giải thoát nầy quảng đại, vì châu biến tất cả Như Lai cảnh. Giải thoát nầy vô hoai, vì là cảnh sở tri của

Bồ tát trí nhãn. Giải thoát nầy không đáy, vì tận nguồn đáy nơi pháp giới. Giải thoát nầy chính là phổ môn, vì trong một sự thấy khắp tất cả thần biến. Giải thoát nầy trọn chẳng thể nằm giữ, vì tất cả pháp thân bình đẳng không hai. Giải thoát nầy trọn không có sanh, vì rõ biết được pháp như huyễn. Giải thoát nầy như ảnh tượng, vì Nhứt thiết trí nguyện quang sanh ra. Giải thoát nầy dường như biến hóa, vì hóa sanh những thắng hạnh Bồ tát. Giải thoát nầy dường như đại địa, vì là chỗ sở y của tất cả chúng sanh. Giải thoát nầy dường như đại thủy, vì có thể dùng đại bi nhuận tất cả. Giải thoát nầy dường như đại hỏa, vì khô cạn nước tham ái của tất cả chúng sanh. Giải thoát nầy dường như đại phong, vì làm cho chúng sanh mau đến Nhứt thiết trí. Giải thoát nầy dường như đại hải, vì những công đức trang nghiêm tất cả chúng sanh. Giải thoát nầy như núi Tu Di, vì xuất hiện biển pháp Nhứt thiết trí. Giải thoát nầy như thành quách lớn, vì tất cả pháp được trang nghiêm. Giải thoát nầy như hư không, vì dung khắp thần lực của tất cả Phật tam thế. Giải thoát nầy như mây lớn, vì mưa pháp vũ cho khắp chúng sanh. Giải thoát nầy như mặt nhựt, vì phá được tối ngu si của chúng sanh. Giải thoát nầy như mặt trăng tròn, vì mãn túc biển phước đức quảng đại.

Giải thoát nầy dường chơn như, vì đều có thể cùng khắp tất cả chỗ. Giải thoát nầy như bóng của mình, vì do thiện nghiệp của mình hóa xuất ra. Giải thoát nầy như tiếng vang, vì tùy nghi mà thuyết pháp. Giải thoát nầy như ảnh tượng, vì tùy tâm chúng sanh mà chiếu hiện. Giải thoát nầy như đại thọ vương, vì nở xòe tất cả hoa thần thông. Giải thoát nầy như kim cang, vì bổn lai bất khả hoại. Giải thoát nầy như châu ma ni, vì xuất sanh vô lượng sức tự tại. Giải thoát nầy như ly cấu tạng ma ni vương, vì thị hiện tất cả tam thế Như Lai thần lực. Giải thoát nầy như hỷ tràng ma ni bửu, vì có thể bình đẳng phát ra tiếng pháp luân của tất cả chư Phật. Nầy thiện nam tử! Nay ta vì ngươi mà nói những ví dụ nầy. Ngươi nên tư duy tùy thuận ngộ nhập.

Thiện Tài thưa:

Bạch đại Thánh! Tu hành thế nào để được môn giải thoát nầy?

Da thần nói:

Nầy thiện nam tử! Bồ tát tu hành mười đại pháp tạng được giải thoát nầy:

Một là tu bố thí quảng đại pháp tạng, tùy tâm chúng sanh đều khiến đầy đủ.

Hai là tu tịnh giới quảng đại pháp tạng, vào

khắp tất cả biển Phật công đức.

Ba là tu kham nhẫn quảng đại pháp tạng, có thể khắp tư duy tất cả pháp tánh.

Bốn là tu tinh tấn quảng đại pháp tạng, vì xu hướng Nhứt thiết trí hằng chẳng thối chuyển.

Năm là tu thiền định quảng đại pháp tạng, vì có thể diệt trừ tất cả chúng sanh nhiệt não.

Sáu là tu bát nhã quảng đại pháp tạng, vì có thể biết rõ khắp tất cả pháp hải.

Bảy là tu phương tiện quảng đại pháp tạng, có thể thành thục khắp những chúng sanh hải.

Tám là tu những nguyện quảng đại pháp tạng, vì tận vị lai kiếp tu Bồ tát hạnh khắp tất cả cõi Phật, tất cả chúng sanh.

Chín là tu những lực quảng đại pháp tạng, vì niệm niệm hiện thành Đẳng Chánh Giác nơi tất cả pháp giới, nơi tất cả quốc độ thường chẳng thôi dứt.

Mười là tu tịnh trí quảng đại pháp tạng, được Như Lai trí biết khắp tất cả pháp tam thế, không có chướng ngại.

Nếu chư Bồ tát an trụ mười pháp tạng nầy, thì có thể chứng được giải thoát như vậy.

Thiện Tài thưa:

Đại Thánh phát tâm Vô thượng Bồ đề đã bao lâu?

Dạ thần nói:

Nầy thiện nam tử! Phía đông của Hoa Tạng Trang Nghiêm thế giới hải nầy, qua khỏi mười thế giới hải, có thế giới hải tên là Nhứt Thiết Tịnh Quang Bửu. Trong thế giới hải nầy có thế giới chủng tên là Nhứt Thiết Như Lai Nguyện Quang Minh Âm, trong đó có thế giới tên là Thanh Tịnh Quang Kim Trang Nghiêm, thể chất bằng hương kim cang ma ni vương, hình như lâu các. Diệu bửu vân làm biên tế, ở trong biển Nhứt Thiết Bửu Anh Lạc. Mây diệu cung điện che trên. Tịnh uế lẫn lộn.

Trong thế giới đó, thuở xưa có kiếp tên là Phổ Quang Tràng. Nước tên là Phổ Mãn Diệu Tạng. Đạo tràng tên là Nhứt Thiết Bửu Tạng Diệu Nguyệt Quang Minh. Có Phật tên là Bất Thối Chuyển Pháp Giới Âm, thành Đẳng Chánh Giác nơi đạo tràng nầy.

Thuở đó ta làm Bồ đề thọ thần tên là Cụ Túc Phước Đức Đăng Quang Minh Tràng. Ta thủ hộ đạo tràng ấy.

Ta thấy Đức Phật Pháp Giới Âm thành Đẳng Chánh Giác thị hiện thần lực, ta phát tâm Vô thượng Bồ đề. Liền lúc đó, ta được tam muội tên là Phổ chiếu Như Lai công đức hải.

Kế đó, trong đạo tràng ấy có Như Lai xuất thế hiệu là Pháp Thọ Oai Đức Sơn. Bấy giờ, ta mạng chung sanh trở lại làm đạo tràng Chủ Dạ thần, tên là Thù Diệu Phước Trí Quang. Ta thấy đức Oai Đức Sơn Như Lai hiện đại thần thông chuyển chánh pháp luân, liền được tam muội tên là Phổ chiếu nhứt thiết ly tham cảnh giới.

Kế đó có Như Lai xuất thế hiệu là Nhứt Thiết Pháp Hải Âm Thanh Vương. Bấy giờ, ta làm Dạ thần được gặp Phật và kính thờ cúng dường. Ta liền được tam muội tên là Sanh trưởng nhứt thiết thiện pháp địa.

Kế đó có Như Lai xuất thế hiệu là Bửu Quang Minh Đăng Tràng Vương. Bấy giờ, ta làm Dạ thần được gặp Phật và kính thờ cúng dường. Ta liền được tam muội tên là Phổ hiện thần thông quang minh vân.

Kế đó có Như Lai xuất thế hiệu là Công Đức Tu Di Quang. Bấy giờ, ta làm Dạ thần được gặp Phật và kính thờ cúng dường. Ta liền được tam muội tên là Phổ chiếu chư Phật hải.

Kế đó có Như Lai xuất thế hiệu là Pháp Vân Âm Thanh Vương. Bấy giờ, ta làm Dạ thần được gặp Phật và kính thờ cúng dường. Ta liền được tam muội tên là Nhứt thiết pháp hải đăng.

Kế đó có Như Lai xuất thế hiệu là Trí Đăng Chiếu Diệu Vương. Bấy giờ, ta làm Dạ thần được gặp Phật và kính thờ cúng dường. Ta liền được tam muội tên là Diệt nhứt thiết chúng sanh khổ thanh tịnh quang minh đăng.

Kế đó có Như Lai xuất thế hiệu là Pháp Dũng Diệu Đức Tràng. Bấy giờ, ta làm Dạ thần được gặp Phật và kính thờ cúng dường. Ta liền được tam muội tên là Tam thế Như Lai quang minh tạng.

Kế đó có Như Lai xuất thế hiệu là Sư Tử Dũng Mãnh Pháp Trí Đăng. Bấy giờ, ta làm Dạ thần được gặp Phật và kính thờ cúng dường. Ta liền được tam muội tên là Nhứt thiết thế gian vô chướng ngại trí huệ luân.

Kế đó có Như Lai xuất thế hiệu là Trí Lực Sơn Vương. Bấy giờ, ta làm Dạ thần được gặp Phật và kính thờ cúng dường. Ta liền được tam muội tên là Phổ chiếu chúng sanh chư căn hạnh.

Nầy thiện nam tử! Trong thế giới Thanh Tịnh Quang Kim Trang Nghiêm, thuở kiếp Phổ Quang Minh Tràng, có Phật sát vi trần số Như Lai xuất thế như vậy. Trong thời gian đó, ta hoặc làm Thiên vương, Long vương, hoặc làm Dạ xoa vương, Càn thát bà vương, A tu la vương, Ca lâu la vương, Khẩn na la vương, Ma hầu la già vương, hoặc làm nhơn vương, Phạm vương, hoặc làm Thiên thân, nhơn thân, làm nam tử, nữ nhân, làm đồng nam, đồng nữ... nơi tất cả thân, ta đều kính thờ cúng dường tất cả Như Lai, nghe Phật thuyết pháp.

Khi mạng chung, ta sanh trở lại trong thế giới đó, trải qua Phật sát vi trần số kiếp tu Bồ tát hạnh.

Sau đó, ta mạng chung sanh nơi Ta Bà thế giới trong Hoa Tạng Trang Nghiêm thế giới hải nầy, gặp và cúng dường đức Câu Lưu Tôn Đà Như Lai. Ta được tam muội tên là Ly nhứt thiết trần cấu quang minh.

Kế đó gặp đức Câu Na Hàm Mâu Ni Như Lai, ta kính thờ cúng dường, được tam muội tên là Phổ hiện nhứt thiết chư sát hải.

Kế đó gặp đức Ca Diếp Như Lai, ta kính thờ cúng dường, được tam muội tên là Diễn nhứt thiết chúng sanh ngôn âm hải.

Kế đó gặp đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai thành Đẳng Chánh Giác nơi đạo tràng nầy niệm niệm thị hiện đại thần thông lực. Do đó ta được môn giải thoát Niệm niệm xuất sanh quảng đại hỷ trang nghiêm.

Được giải thoát nầy rồi, ta có thể nhập mười bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số pháp giới an lập hải. Ta thấy trong tất cả pháp giới an lập hải, bao nhiều vi trần của tất cả Phật sát. Trong mỗi vi trần có mười bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số Phật độ. Mỗi Phật độ đều có Tỳ Lô Giá Na Như Lai ngồi đạo tràng, trong mỗi niệm thành Đẳng Chánh Giác hiện đại thần biến. Những thần biến của Như Lai hiện đều khắp pháp giới hải.

Ta cũng thấy thân mình ở tại chỗ của tất cả Như Lai, cũng nghe Phật nói diệu pháp. Ta cũng thấy tất cả chư Phật, nơi mỗi lỗ lông xuất hiện, thần thông biến hóa khắp tất cả pháp giới hải, khắp tất cả thế giới hải, khắp tất cả thế giới chủng, trong tất cả thế giới tùy tâm chúng sanh mà chuyển chánh pháp luân.

Nhơn đó ta được sức tốc tật đà la ni, thọ trì tư duy tất cả văn nghĩa. Dùng trí minh liễu vào khắp tất cả pháp tạng thanh tịnh. Dùng trí tự tại dạo khắp tất cả thậm thâm pháp hải. Dùng trí châu biến biết khắp những nghĩa quảng đại trong tam thế. Dùng trí bình đẳng đạt khắp pháp vô sai biệt của chư Phật.

Ta hiểu rõ tất cả pháp môn như vậy. Trong mỗi mỗi pháp môn, hiểu rõ tất cả tu đa la vân.

Trong mỗi mỗi tu đa la vân, ta hiểu rõ tất cả pháp hải. Trong mỗi mỗi pháp hải, ta hiểu rõ tất cả pháp phẩm. Trong mỗi mỗi pháp phẩm, ta hiểu rõ tất cả pháp vân. Trong mỗi mỗi pháp vân, ta hiểu rõ tất cả pháp lưu. Trong mỗi mỗi pháp lưu xuất sanh tất cả đại hỷ hải. Mỗi đại hỷ hải xuất sanh tất cả địa. Mỗi địa xuất sanh tất cả tam muội hải. Mỗi tam muội hải được tất cả kiến Phật hải. Mỗi kiến Phật hải được tất cả trí quang hải. Mỗi trí quang hải chiếu khắp tam thế, vào khắp mười phương, biết những hạnh hải thuở xưa của vô lượng Như Lai, biết những bổn sự hải của vô lượng Như Lai, biết nan xả năng thí hải của vô lượng Như Lai, biết thanh tịnh giới luân hải của vô lượng Như Lai, biết thanh tịnh kham nhẫn hải của vô lượng Như Lai, biết quảng đại tinh tấn hải của vô lượng Như Lai, biết thậm thâm thiền định hải của vô lượng Như Lai, biết bát nhã ba la mật hải của vô lượng Như Lai, biết phương tiện ba la mật hải của vô lượng Như Lai, biết nguyện ba la mật hải của vô lượng Như Lai, biết lực ba la mật hải của vô lượng Như Lai, biết trí ba la mật hải của vô lượng Như Lai, biết vô lượng Như Lai thuở xưa siêu Bồ tát địa, trụ Bồ tát địa, hiện thần thông lực trong vô lượng kiếp hải.

Cũng biết vô lượng Như Lai thuở xưa nhập

Bồ tát địa, tu Bồ tát địa, trụ Bồ tát địa, quán Bồ tát địa.

Biết vô lượng Như Lai, thuở xưa lúc làm Bồ tát, thường thấy chư Phật hải, kiếp hải đồng trụ. Biết vô lượng Như Lai, thuở xưa lúc làm Bồ tát, dùng vô lượng thân sanh khắp sát hải. Biết vô lượng Như Lai, thuở xưa lúc làm Bồ tát, cùng khắp pháp giới tu hạnh quảng đại. Biết vô lượng Như Lai, thuở xưa lúc làm Bồ tát, thị hiện những phương tiện môn điều phục thành thục tất cả chúng sanh.

Biết vô lượng Như Lai phóng đại quang minh chiếu khắp tất cả sát hải mười phương. Biết vô lượng Như Lai hiện đại thần lực ra trước tất cả chúng sanh. Biết trí quảng đại của vô lượng Như Lai. Biết vô lượng Như Lai chuyển chánh pháp luân. Biết vô lượng Như Lai thị hiện tướng hải. Biết vô lượng Như Lai thị hiện thân hải. Biết vô lượng Như Lai quảng đại lực hải.

Tất cả chư Như Lai đó từ sơ phát tâm nhẫn đến pháp diệt, trong mỗi niệm ta đều thấy biết.

Nầy thiện nam tử! Ngươi hỏi ta phát tâm đã bao lâu?

Nầy thiện nam tử! Thuở xưa quá hai Phật sát vi trần số kiếp như đã nói ở trên, trong thế giới Thanh Tịnh Quang Kim Trang Nghiêm, ta làm Bồ đề thọ thần nghe đức Bất Thối Chuyển Pháp Giới Âm Như Lai thuyết pháp, ta phát tâm Vô thượng Bồ đề, tu Bồ tát hạnh suốt hai Phật sát vi trần số kiếp sau đó mới sanh trong hiền kiếp nơi thế giới Ta Bà nầy, từ Câu Lưu Tôn Đà Phật, đến Thích Ca Mâu Ni Phật và tất cả Phật vị lai trong kiếp nầy, ta đều thân cận cúng dường như vậy.

Trong tất cả thế giới tất cả kiếp vị lai đây có tất cả chư Phật, ta cũng đều thân cận cúng dường như vậy.

Nầy thiện nam tử! Thế giới Thanh Tịnh Quang Kim Trang Nghiêm hiện nay vẫn còn, chư Phật nối tiếp xuất hiện không dứt. Ngươi nên nhứt tâm tu môn Bồ tát đại dũng mãnh nầy.

Bấy giờ, Chủ Dạ thần Tịch Tịnh Âm Hải muốn tuyên lại nghĩa giải thoát nầy, vì Thiện Tài đồng tử mà nói kệ rằng:

Thiện Tài nghe ta nói
Môn thanh tịnh giải thoát
Nghe rồi sanh vui mừng
Siêng tu cho rốt ráo.
Xưa, vi trần kiếp hải.
Ta phát tín nguyện lớn
Thanh tịnh như hư không

Thường quán Nhứt thiết trí. Ta nơi tam thế Phật Đều có lòng tin mến Cùng chúng hội đạo tràng Đều nguyện thường thân cận. Xưa, ta từng thấy Phật Vì chúng sanh cúng dường Được nghe pháp thanh tịnh Tâm mình rất hoan hỷ. Thường tôn trọng phụ mẫu Cung kính mà cúng dường Không thôi trễ như vậy Vào môn giải thoát nầy. Người già bịnh nghèo cùng Căn thân chẳng toàn vẹn Đều thương giúp tất cả Cho họ được an ổn. Nước, lửa và vua, giặc Trong biển có khủng bố Xưa, ta tu các hạnh Vì cứu chúng sanh đó. Phiền não hằng hẫy hừng Nghiệp chướng luôn ràng buộc Sa vào các đường hiểm

Ta cứu chúng sanh đó.
Tất cả các ác thú
Vô lượng sự khốn khổ
Sanh già bịnh chết thảy
Ta sẽ đều trừ diệt.
Nguyện tận kiếp vị lai
Vì khắp các chúng sanh
Diệt trừ khổ sanh tử
Được Phật rốt ráo vui.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát niệm niệm sanh quảng đại trí trang nghiêm nầy. Như chư đại Bồ tát thâm nhập tất cả pháp giới hải, đều biết tất cả những kiếp số, thấy khắp tất cả cõi thành hoại. Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Trong hội Bồ đề tràng của đức Như Lai đây có Chủ Dạ thần tên là Thủ Hộ Nhứt Thiết Thành Tăng Trưởng Oai Lực. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo.

Thiện Tài nhứt tâm quan sát thân của Chủ Dạ thần Tịch Tịnh Âm Hải rồi nói kệ rằng:

Tôi do thiện hữu dạy Đến chỗ Chủ Dạ thần Thấy Thần ngồi bửu tòa Thân lượng lớn vô biên. Những người chấp sắc tướng Chấp các pháp là có Kẻ trí kém hiểu cạn Chẳng biết cảnh giới thần. Trời và người thế gian Quan sát vô lượng kiếp Cũng chẳng tính lường được Vì sắc tướng vô biên. Xa lìa nơi năm uẩn Cũng chẳng trụ nơi xứ Dứt hẳn thế gian nghi Hiển hiện sức tự tại. Chẳng chấp pháp nội ngoại Không động không chướng ngại Mắt trí huệ thanh tịnh Thấy Phật thần thông lực. Thân là chánh pháp tạng Tâm là trí vô ngại Đã được trí quang chiếu Lại chiếu các quần sanh. Tâm nhóm vô biên nghiệp Trang nghiêm các thế gian

Biết thế gian là tâm
Hiện thân khắp chúng sanh.
Biết thế gian như mộng
Tất cả Phật như bóng
Các pháp đều như vang
Khiến người không chấp trước.
Vì tam thế chúng sanh
Niệm niệm thị hiện thân
Mà tâm vô sở trụ
Mười phương khắp nói pháp.
Vô biên những sát hải,
Phật hải, chúng sanh hải,
Đều ở trong một trần
Là giải thoát của Thần.

Nói kệ xong, Thiện Tài đảnh lễ Dạ thần, hữu nhiễu vô số vòng, ân cần chiếm ngưỡng từ tạ mà đi.

Thiện Tài tùy thuận lời dạy của Chủ Dạ thần Tịch Tịnh Âm Hải, quan sát pháp môn của Dạ thần vừa nói, mỗi câu mỗi chữ đều không quên sót. Nơi vô lượng thâm tâm, vô lượng pháp tánh, tất cả phương tiện thần thông trí huệ, nghĩ nhớ suy chọn tiếp nối không dứt, tâm niệm quảng đại chứng nhận an trụ.

Thiện tài đi đến chỗ Dạ thần Thủ Hộ Nhứt Thiết Thành. Thấy Dạ thần nầy ngồi trên tòa sư tử nhứt thiết bửu quang minh ma ni vương, vô số Dạ thần vây quanh, hiện thân nhứt thiết chúng sanh sắc tướng, hiện thân đối khắp tất cả chúng sanh, hiện thân chẳng nhiễm tất cả thế gian, hiện thân số bằng tất cả chúng sanh, hiện thân siêu quá tất cả thế gian, hiện thân thành thục tất cả chúng sanh, hiện thân mau đến tất cả mười phương, hiện thân nhiếp khắp tất cả mười phương, hiện thân rốt ráo Như Lai thể tánh, hiện thân rốt ráo điều phục chúng sanh.

Thiện Tài xem thấy hớn hở vui mừng đảnh lễ nơi chân Dạ thần, hữu nhiễu vô lượng vòng, chắp tay cung kính mà thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ tát lúc tu Bồ tát hạnh thế nào lợi ích chúng sanh, thế nào dùng pháp nhiếp vô thượng để nhiếp chúng sanh, thế nào thuận theo lời dạy của Phật, thế nào gần ngôi Pháp Vương? Ngưỡng mong từ mẫn tuyên nói cho.

## Da thần nói:

Nầy thiện nam tử! Ngươi vì cứu hộ tất cả chúng sanh, vì nghiêm tịnh tất cả Phật độ, vì cúng dường tất cả Như Lai, vì muốn trụ tất cả kiếp để

cứu chúng sanh, vì muốn giữ gìn tất cả Phật chủng, vì muốn vào khắp mười phương để tu những công hạnh, vì muốn vào khắp tất cả pháp môn hải, vì muốn dùng tâm bình đẳng khắp tất cả, vì muốn thọ khắp tất cả Phật pháp, vì muốn tùy khắp sở thích của tất cả chúng sanh mà mưa pháp vũ, nên người hỏi pháp môn của Bồ tát tu hành.

Nầy thiện nam tử! Ta được môn giải thoát Bồ tát thậm thâm tự tại diệu âm. Làm đại Pháp sư không còn chướng ngại, vì có thể khéo khai thị pháp tạng của chư Phật. Đủ thệ nguyện lớn, sức đại từ bi, vì làm cho tất cả chúng sanh an trụ tâm Bồ đề. Có thể làm tất cả sự lợi cho chúng sanh, vì chứa nhóm thiện căn không thôi nghỉ. Làm Điều Ngự Sư cho tất cả chúng sanh, vì khiến tất cả chúng sanh an trụ đạo Nhứt thiết trí. Làm pháp nhựt thanh tịnh cho tất cả thế gian, vì chiếu khắp thế gian khiến sanh căn lành. Tâm bình đẳng với tất cả thế gian, vì khắp làm cho chúng sanh tăng trưởng pháp lành. Tâm thanh tịnh nơi tất cả cảnh giới, vì trừ diệt tất cả nghiệp bất thiện. Thệ nguyện lợi ích tất cả chúng sanh, vì thân hằng hiện khắp tất cả quốc độ. Thị hiện tất cả bổn sự nhơn duyên, vì làm cho các chúng sanh an trụ hạnh lành. Hằng thờ tất cả thiện tri thức, vì khiến chúng sanh an trụ Phật pháp.

Nầy thiện nam tử! Ta dùng pháp thí ban bố cho chúng sanh, khiến họ sanh bạch pháp, cầu Nhứt thiết trí. Tâm được kiên cố như kim cang na la diên tạng, hay quan sát Phật lực, ma lực, thường được gần gũi thiện tri thức, dẹp phá tất cả núi hoặc nghiệp chướng, họp pháp trợ đạo Nhứt thiết trí, tâm hằng chẳng bỏ bực Nhứt thiết trí.

Nầy thiện nam tử! Ta dùng tịnh pháp quang minh như vậy để lợi ích tất cả chúng sanh. Lúc nhóm họp pháp trợ đạo thiện căn, khởi mười thứ quan sát pháp giới:

Một là ta biết pháp giới vô lượng, vì chứng được trí quang minh quảng đại.

Hai là ta biết pháp giới vô biên, vì thấy chỗ thấy biết của tất cả Phật.

Ba là ta biết pháp giới vô hạn, vì vào khắp tất cả Phật độ cung kính cúng dường chư Như Lai.

Bốn là ta biết pháp giới không bờ mé, vì thị hiện tu hành Bồ tát hạnh khắp trong tất cả thế giới hải.

Năm là ta biết pháp giới không dứt, vì nhập nơi trí bất đoạn của Như Lai.

Sáu là ta biết pháp giới một tánh, vì Như Lai một âm thanh mà tất cả chúng sanh đều rõ biết.

Bảy là ta biết pháp giới tánh tịnh, vì rõ Như Lai nguyện độ khắp tất cả chúng sanh.

Tám là ta biết pháp giới khắp chúng sanh, vì diệu hạnh Phổ Hiền đều cùng khắp.

Chín là ta biết pháp giới một trang nghiêm, vì diệu hạnh Phổ Hiền khéo trang nghiêm.

Mười là ta biết pháp giới chẳng thể hư hoại, vì thiện căn Nhứt thiết trí sung mãn pháp giới chẳng thể hoại.

Nầy thiện nam tử! Ta khởi mười thứ quan sát pháp giới trên đây để nhóm họp những thiện căn, hoàn tất pháp trợ đạo, biết rõ oai đức quảng đại của chư Phật, thâm nhập cảnh giới nan tư của Như Lai.

Lại nầy thiện nam tử! Ta chánh niệm tư duy như vậy, được Như Lai mười môn đại oai đức đà la ni luân. Những là: đà la ni luân vào khắp tất cả pháp, đà la ni luân trì khắp tất cả pháp, đà la ni luân nói khắp tất cả pháp, đà la ni luân niệm khắp tất cả Phật mười phương, đà la ni luân nói khắp danh hiệu của tất cả Phật, đà la ni luân vào khắp nguyện hải của tam thế Phật, đà la ni luân vào khắp tất cả những thừa hải, đà la ni luân nhập khắp tất cả chúng sanh nghiệp hải, đà la ni luân mau chuyển tất cả nghiệp, đà la ni luân mau sanh

Nhứt thiết trí.

Nầy thiện nam tử! Mười đà la ni luân nầy dùng mười ngàn đà la ni luân làm quyến thuộc, hằng vì chúng sanh diễn nói diệu pháp.

Nầy thiện nam tử! Ta vì chúng sanh hoặc nói văn huệ pháp, tư huệ pháp, tu huệ pháp. Hoặc nói một hữu pháp, hoặc nói tất cả hữu pháp, hoặc vì họ mà nói danh hải pháp của một Như Lai, hoặc nói danh hải pháp của tất cả Như Lai, hoặc vì họ mà nói một thế giới hải pháp, hoặc nói tất cả thế giới hải pháp, hoặc nói một Phật thọ ký hải pháp, hoặc nói tất cả Phật thọ ký hải pháp, hoặc nói chúng hội đạo tràng hải pháp của một Như Lai, hoặc nói chúng hội đạo tràng của tất cả Như Lai, hoặc vì họ mà nói pháp luân hải pháp của một Như Lai, hoặc nói pháp luân hải pháp của tất cả Như Lai, hoặc nói tu đa la pháp của một Như Lai, hoặc nói tu đa la pháp của tất cả Như Lai, hoặc nói tập hội pháp của một Như Lai, hoặc nói tập hội pháp của tất cả Như Lai, hoặc nói tâm hải pháp của một trí, hoặc nói tâm hải pháp của Nhứt thiết trí, hoặc nói pháp xuất ly của một thừa, hoặc nói xuất ly pháp của tất cả thừa. Ta vì chúng sanh mà nói bất khả thuyết pháp môn như vậy.

Nầy thiện nam tử! Ta nhập Như Lai vô sai biệt pháp giới môn hải, nói pháp vô thượng nhiếp khắp

chúng sanh, tận vị lai kiếp trụ hạnh Phổ Hiền.

Nầy thiện nam tử! Ta thành tựu môn giải thoát thậm thâm tự tại diệu âm nầy, ở trong mỗi niệm tăng trưởng tất cả những môn giải thoát, niệm niệm sung mãn tất cả pháp giới.

## Thiện Tài thưa:

Lạ lùng thay, bạch đức Thánh! Môn giải thoát nầy hy hữu như vậy. Đức Thánh chứng được đã bao lâu?

## Dạ thần nói:

Này thiện nam tử! Thuở xưa, quá thế giới chuyển vi trần số kiếp có kiếp tên là Ly Cấu Quang Minh, có thế giới tên là Pháp Giới Công Đức Vân, thể chất bằng Hiện Nhứt Thiết Chúng Sanh Nghiệp Ma Ni Vương Hải, hình như liên hoa, trụ trong tứ thiên hạ vi trần số hương ma ni Tu Di sơn võng, trang nghiêm với xuất nhứt thiết Như Lai bổn nguyện âm liên hoa, Tu Di sơn vi trần số liên hoa làm quyến thuộc, xen lẫn với Tu Di sơn vi trần số hương ma ni. Thế giới đó có Tu Di sơn vi trần tứ thiên hạ. Mỗi tứ thiên hạ có trăm ngàn ức na do tha bất khả thuyết bất khả thuyết thành.

Trong đó có một tứ thiên hạ tên là Diệu Tràng, có vương đô tên là Phổ Bửu Hoa Quang. Cách không xa có Bồ đề tràng tên là Phổ Hiển Hiện Pháp Vương Cung Điện. Tu Di sơn vi trần số Như Lai xuất hiện trong đó. Tối sơ Phật hiệu là Pháp Hải Lôi Âm Quang Minh Vương.

Lúc Đức Phật đó xuất thế có Chuyển Luân Vương tên là Thanh Tịnh Nhựt Quang Minh Diện, thọ trì tất cả pháp hải triền tu đa la của Phật. Sau khi đức Phật nhập Niết bàn, nhà vua xuất gia hộ trì chánh pháp. Lúc pháp sắp diệt có ngàn bộ dị chúng thuyết pháp ngàn thứ. Gần lúc mạt kiếp nghiệp hoặc chướng nặng, các ác Tỳ kheo nhiều sự đấu tranh, thích chấp cảnh giới chẳng cầu công đức. Thích nói vương luận, tặc luận, nữ luận, quốc luận, hải luận, nhẫn đến tất cả thế gian luận.

Lúc đó, Vương Tỳ kheo bảo họ rằng:

Lạ thay, khổ thay! Đức Phật trong vô lượng kiếp hải chứa nhóm ngọn đuốc pháp nầy sao các người lại cùng nhau hủy diệt?

Nói xong, Vương Tỳ kheo bay lên hư không cao bảy cây đa la, thân phóng ra vô lượng những mây màu sáng, những lưới đại quang minh nhiều màu, làm cho vô lượng chúng sanh trừ nóng phiền não, làm cho vô lượng chúng sanh phát tâm Bồ đề. Nhờ nhơn duyên nầy, nên giáo pháp của Như Lai được hưng thạnh thêm sáu vạn năm ngàn năm.

Lúc đó, có Tỳ kheo ni tên là Pháp Luân Hóa Quang, vốn là con gái của Chuyển Luân Vương, trăm ngàn Tỳ kheo ni làm quyến thuộc, nghe lời nói của phụ vương và thấy thần lực, liền phát tâm Bồ đề không thối chuyển, được tam muội tên là Nhứt thiết Phật giáo đăng, lại được môn giải thoát thậm thâm tự tại diệu âm nầy, thân tâm nhu nhuyến, liền được thấy tất cả thần lực của đức Pháp Hải Lôi Âm Quang Minh Như Lai.

Nầy thiện nam tử! Chuyển Luân Vương Tỳ kheo xưa kia chính là Phổ Hiền Bồ tát, vương nữ Tỳ kheo ni chính là ta.

Thuở ấy ta thủ hộ Phật pháp làm cho mười vạn Tỳ kheo ni được chẳng thối chuyển nơi Vô thượng Bồ đề, lại được hiện thấy tất cả Phật tam muội, lại được tất cả Phật pháp luân kim cang quang minh đà la ni, lại được bát nhã ba la mật vào khắp tất cả pháp môn hải.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Ly Cấu Pháp Quang Minh, kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp Luân Quang Minh Kế, kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp Nhựt Công Đức Vân, kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp Hải Diệu Âm Vương, kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp Nhựt Trí Huệ Đăng, kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp Hoa Tràng Vân, kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp Diệm

Sơn Tràng Vương, kế đó có Phật xuất thế hiệu là Thậm Thâm Pháp Công Đức Nguyệt, kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp Trí Phổ Quang Tạng, kế đó có Phật xuất thế hiệu là Khai Thị Phổ Trí Tạng, kế đó có Phật xuất thế hiệu là Công Đức Tạng Sơn Vương, kế đó có Phật xuất thế hiệu là Phổ Môn Tu Di Hiền, kế đó có Phật xuất thế hiệu là Nhứt Thiết Pháp Tinh Tấn Tràng, kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp Bửu Hoa Công Đức Vân, kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp Quang Minh Kế, kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp Quang Minh Từ Bi Nguyệt, kế đó có Phật xuất thế hiệu là Công Đức Diệm Hải, kế đó có Phật xuất thế hiệu là Trí Nhựt Phổ Quang Minh.

Kế đó có chư Phật đây thứ đệ nối tiếp xuất thế: Phổ Hiền Viên Mãn Trí Phật, Thần Thông Trí Quang Vương Phật, Phước Đức Hoa Quang Đăng Phật, Trí Sư Tử Tràng Vương Phật, Nhựt Quang Phổ Chiếu Vương Phật, Tu Di Bửu Trang Nghiêm Tướng Phật, Nhựt Quang Phổ Chiếu Phật, Pháp Vương Công Đức Nguyệt Phật, Khai Phu Liên Hoa Diệu Âm Vân Phật, Nhựt Quang Minh Tướng Phật, Phổ Quang Minh Diệu Pháp Âm Phật, Sư Tử Kim Cang Na La Diên Vô Úy Phật, Phổ Trí Dũng Mãnh Tràng Phật, Phổ Khai Pháp Liên Hoa Thân Phật, Công Đức Diệu Hoa

Hải Phật, Đạo Tràng Công Đức Nguyệt Phật, Pháp Cự Xí Nhiên Nguyệt Phật, Phổ Quang Minh Kế Phật, Pháp Tràng Đăng Phật, Kim Cang Hải Tràng Vân Phật, Danh Xưng Sơn Công Đức Vân Phật, Chiên Đàn Diệu Nguyệt Phật, Phổ Diệu Quang Minh Hoa Phật, Chiếu Nhứt Thiết Chúng Sanh Quang Minh Vương Phật, Công Đức Liên Hoa Tạng Phật, Hương Diệm Quang Minh Vương Phật, Ba Đầu Ma Hoa Nhơn Phật, Chúng Tướng Sơn Phổ Quang Minh Phật, Phổ Danh Xưng Tràng Phật, Tu Di Phổ Môn Quang Phật, Công Đức Pháp Thành Quang Phật, Đại Thọ Sơn Quang Minh Phật, Phổ Đức Quang Minh Tràng Phật, Công Đức Kiết Tường Tướng Phật, Dũng Mãnh Pháp Lực Tràng Phật, Pháp Luân Quang Minh Âm Phật, Công Đức Sơn Trí Huệ Quang Phât, Vô Thượng Diệu Pháp Nguyệt Phật, Pháp Liên Hoa Tịnh Quang Tràng Phật, Bửu Liên Hoa Quang Minh Tạng Phật, Quang Diệm Vân Sơn Đăng Phật, Phổ Giác Hoa Phật, Chủng Chủng Công Đức Diệm Tu Di Tạng Phật, Viên Mãn Quang Sơn Vương Phật, Phước Đức Vân Trang Nghiêm Phật, Pháp Sơn Vân Tràng Phật, Công Đức Sơn Quang Minh Phật, Pháp Nhựt Vân Đăng Vương Phật, Pháp Vân Danh Xưng Vương Phật, Pháp Luân Vân Phật, Khai Ngộ Bồ Đề Trí Quang

Tràng Phật, Phổ Chiếu Pháp Luân Nguyệt Phật, Bửu Sơn Oai Đức Hiền Phật, Hiền Đức Quảng Đại Quang Phật, Phổ Trí Vân Phật, Pháp Lực Công Đức Sơn Phật, Công Đức Hương Diệm Vương Phật, Kim Sắc Ma Ni Sơn Diệu Âm Thanh Phật, Đảnh Kế Xuất Nhứt Thiết Pháp Quang Minh Vân Phật, Pháp Luân Xí Thạnh Quang Phật, Vô Thượng Công Đức Sơn Phật, Tinh Tấn Cự Quang Minh Vân Phật, Tam Muội Àn Quảng Đại Quang Minh Quan Phật, Bửu Quang Minh Công Đức Vương Phật, Pháp Cự Bửu Cái Âm Phật, Phổ Chiếu Hư Không Giới Vô Úy Pháp Quang Minh Phật, Nguyệt Tướng Trang Nghiêm Tràng Phật, Quang Minh Diệm Sơn Vân Phật, Chiếu Vô Chướng Ngại Pháp Hư Không Phật, Khai Hiển Trí Quang Thân Phật, Thế Chủ Đức Quang Minh Âm Phật, Nhứt Thiết Pháp Tam Muội Quang Minh Âm Phật, Pháp Âm Công Đức Tạng Phật, Xí Nhiên Diệm Pháp Hải Vân Phật, Phổ Chiếu Tam Thế Tướng Đại Quang Minh Phật, Phổ Chiếu Pháp Luân Sơn Phật, Pháp Giới Sư Tử Quang Phật, Tu Di Hoa Quang Minh Phật, Nhứt Thiết Tam Muội Hải Sư Tử Diệm Phật, Phổ Trí Quang Minh Đăng Phật.

Có Tu Di sơn vi trần số chư Phật Như Lai như vậy thứ đệ tiếp nối xuất thế. Tối hậu Phật hiệu là

Pháp Giới Thành Trí Huệ Đăng, cũng xuất thế trong kiếp Ly Cấu Quang Minh. Với tất cả chư Phật trên đây ta đều kính thờ thân cận cúng dường nghe pháp thọ trì và xuất gia học đạo hộ trì pháp giáo, nhập môn giải thoát Bồ tát thậm thâm tự tại diệu âm nầy, dùng nhiều phương tiện giáo hóa thành thực vô lượng chúng sanh. Từ đó đến nay trải qua Phật sát vi trần số kiếp, có bao nhiều chư Phật xuất thế, ta đều kính thờ cúng dường thọ hành giáo pháp.

Nầy thiện nam tử! Từ đó đến nay, ta ở trong chúng sanh vô minh tăm tối sanh tử mà riêng mình giác ngộ, làm cho chúng sanh thủ hộ thành của tâm, bỏ thành tam giới mà an trụ nơi thành pháp Nhứt thiết trí vô thượng.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát thậm thâm tự tại diệu âm nầy, làm cho các thế gian rời hý luận ngữ, chẳng nói nhị ngữ, thường chơn thiệt ngữ, hằng thanh tịnh ngữ. Như chư đại Bồ tát có thể biết tự tánh của tất cả ngữ ngôn, trong mỗi niệm tự tại khai ngộ tất cả chúng sanh, vào biển ngôn âm của tất cả chúng sanh, đều biết rõ được tất cả ngôn từ, thấy rõ tất cả pháp môn, đã được tự tại nơi phổ nhiếp nhứt thiết pháp đà la ni, tùy chỗ nghi của tâm chúng sanh mà vì họ thuyết pháp, rốt ráo điều phục tất cả chúng sanh, có thể

nhiếp thọ khắp tất cả chúng sanh, khéo tu những nghiệp vô thượng của Bồ tát, thâm nhập những trí vi tế của Bồ tát, có thể khéo quan sát Bồ tát tạng, có thể tự tại diễn thuyết những Bồ tát pháp.

Tại sao vậy? Vì đã được thành tựu nhứt thiết pháp luân đà la ni. Ta đâu biết được nói được công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Trong Phật hội nầy có Chủ Dạ thần tên là Khai Phu Nhứt Thiết Thọ Hoa. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Nhứt thiết trí, thế nào an lập tất cả chúng sanh trụ Nhứt thiết trí. Thủ Hộ Nhứt Thiết Thành Chủ Dạ thần muốn tuyên lại nghĩa nầy, vì Thiện Tài mà nói kệ rằng:

Bồ tát giải thoát sâu khó thấy
Hư không như như bình đẳng tướng
Thấy khắp trong vô biên pháp giới
Tất cả tam thế Phật Như Lai.
Xuất sanh vô lượng thắng công đức
Chứng nhập nan tư chơn pháp tánh
Tăng trưởng trí nhứt thiết tự tại
Khai thông tam thế đạo giải thoát.
Quá xưa sát chuyển vi trần kiếp
Bấy giờ, có kiếp tên Tịnh Quang
Thế giới tên là Pháp Diệm Vân
Có thành hiệu là Bửu Hoa Quang.

Trong đó chư Phật nối xuất thế Số đến vô lượng Tu Di trần: Tối sơ Phật hiệu Pháp Hải Âm. Ở trong kiếp nầy xuất hiện trước. Trong kiếp Tịnh Quang tối hậu Phật. Hiệu là Pháp Giới Diệm Đăng Vương. Tất cả chư Như Lai trên đây Ta đều cúng dường thính thọ pháp. Ta thấy Pháp Hải Lôi Âm Phật Thân Phật chói rực màu chơn kim Các tướng trang nghiệm như bửu sơn Phát tâm nguyện được thành Phật quả. Ta tạm thấy thân Như Lai kia Liền phát tâm Bồ đề quảng đại Thệ nguyện siêng cầu Nhứt thiết trí Tánh cùng pháp giới hư không đồng. Do đây thấy khắp tam thế Phật Và cùng tất cả chúng Bồ tát Cũng thấy quốc độ và chúng sanh Duyên đó nên khởi tâm đại bi. Tùy các chúng sanh tâm sở thích Thị hiện đủ loại vô lượng thân Cùng khắp mười phương các quốc độ Động địa phóng quang ngộ hàm thức.

Thấy đệ nhị Phật kính thân cận Cũng thấy mười phương sát hải Phật Nhẫn đến tối hậu Phật ra đời Tu Di sơn trần số như vậy. Trải qua sát chuyển vi trần kiếp Có những Như Lai Chiếu Thế Đăng Ta đều gần gũi mà kính thờ Cho môn giải thoát nầy thanh tịnh.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử được nhập môn giải thoát Bồ tát thậm thâm tự tại diệu âm nên nhập vô biên tam muội hải, nhập quảng đại tổng trì hải, được Bồ tát đại thần thông, được Bồ tát đại biện tài. Thiện Tài rất hoan hỷ, ngắm nhìn Thủ Hộ Nhứt Thiết Thành Chủ Dạ thần rồi nói kệ khen rằng:

Đã đi biến diệu huệ quảng đại Đã qua vô biên biển tam hữu Thân trí tạng trường thọ không khổ Oai đức quang minh ở chúng nầy. Liễu đạt pháp tánh như hư không Vào khắp tam thế đều vô ngại Niệm niệm phan duyên tất cả cảnh Tâm tâm dứt hẳn các phân biệt. Liễu đạt chúng sanh không tự tánh Nhưng với chúng sanh khởi đại bi Thâm nhập Như Lai môn giải thoát Rộng độ quần mê vô lượng chúng. Quan sát tư duy tất cả pháp Biết rõ chứng nhập các pháp tánh Như vậy tu hành Phật trí huệ Giáo hóa chúng sanh khiến giải thoát, Ngài là Đạo Sư của chúng sanh Khai thị đạo trí huệ của Phật Khắp vì pháp giới các chúng sanh Nói những hạnh thoát thế gian khổ. Ngài đã trụ Như Lai đại nguyện Đã thọ Bồ đề pháp quảng đại Đã tu tất cả biến hành lực Đã thấy mười phương Phật tự tại, Đức Thánh tâm tịnh như hư không Lìa khắp tất cả những phiền não Biết rõ tam thế vô lượng cõi Chư Phật, Bồ tát và chúng sanh. Đức Thánh một niệm đều biết rõ Ngày, đêm, tháng, năm vi trần kiếp, Cũng biết tất cả chúng sanh loại Nhiều loại danh tướng đều sai biệt. Mười phương chúng sanh chỗ sanh tử Có sắc, vô sắc, tưởng, phi tưởng Tùy thuận thế tục đều biết rõ Dẫn dắt cho vào đường Bồ đề. Đã sanh nhà Như Lai thệ nguyện Đã nhập biển chư Phật công đức Pháp thân thanh tịnh tâm vô ngại Tùy theo chúng sanh mà hiện thân.

Nói kệ xong, Thiện Tài đảnh lễ chân Dạ thần, hữu nhiễu vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

\* Thiện Tài đã nhập môn giải thoát Bồ tát thậm thâm tự tại diệu âm, tu hành tinh tấn, đi đến chỗ Dạ thần Khai Phu Nhứt Thiết Thọ Hoa. Thấy Dạ thần nầy ở trong lâu các chúng bửu hương thọ, ngồi trên tòa sư tử bằng những diệu bửu. Trăm vạn Dạ thần vây quanh. Thiện Tài đảnh lễ chân Dạ thần, chắp tay cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào được Nhứt thiết trí? Xin Ngài từ mẫn vì tôi mà tuyên nói.

Dạ thần nói:

Nầy thiện nam tử! Nơi Ta Bà thế giới nầy, lúc

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 72.

mặt nhựt lặn, hoa sen khép cánh, mọi người bãi bỏ du ngoạn, ta thấy những chúng sanh muốn trở về chỗ họ ở hoặc núi, hoặc thành, hoặc đồng quê, ta đều mật hộ cho họ đi đúng đường, đến nơi đến chốn, đêm nghỉ an ổn.

Nầy thiện nam tử! Nếu có chúng sanh tuổi trẻ háo sắc kiêu mạn phóng dật vui say ngũ dục, thì ta vì họ mà hiện tướng già bịnh chết, khiến họ sợ sệt rời bỏ các điều ác. Lại vì họ mà khen ngợi những thiện căn khiến họ tu tập:

Vì người bỏn xẻn, khen ngợi bố thí. Vì người phá giới, khen ngợi tịnh giới. Với người sân hận, dạy họ hạnh đại từ. Khiến người não hại, thực hành nhẫn nhục. Nếu người giải đãi, khiến họ tinh tấn. Nếu người tán loạn, khiến tu thiền định. Người trụ ác huệ, khiến học bát nhã. Người thích Tiểu thừa, khiến trụ Đại thừa. Người đắm các loài trong tam giới, khiến họ trụ Bồ tát nguyện ba la mật. Nếu có chúng sanh phước trí kém yếu bị kiết nghiệp ràng buộc lưu ngại nhiều, thì làm cho họ trụ Bồ tát lực ba la mật. Nếu có chúng sanh tâm họ tối tăm không có trí huệ, thì làm cho họ trụ Bồ tát trí ba la mật.

Nầy thiện nam tử! Ta đã thành tựu môn giải thoát Bồ tát xuất sanh quảng đại hỷ quang minh.

Thiện Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Cảnh giới của môn giải thoát nầy thế nào?

Dạ thần nói:

Nầy thiện nam tử! Nhập môn giải thoát nầy có thể biết trí phương tiện thiện xảo của Như Lai phổ nhiếp chúng sanh. Phổ nhiếp thế nào?

Nầy thiện nam tử! Tất cả chúng sanh hưởng vui đều là do sức oai đức của Như Lai. Vì thuận lời dạy của Như Lai. Vì thực hành theo lời của Như Lai. Vì học hạnh của Như Lai. Vì được sức hộ trì của Như Lai. Vì tu tập đạo của Như Lai ấn khả. Vì gieo điều lành của Như Lai làm. Vì y theo pháp của Như Lai nói. Vì trí huệ nhựt quang của Như Lai chiếu đến. Vì được Như Lai tánh tịnh nghiệp lực nhiếp thọ.

Tại sao biết như vậy?

Ta nhập môn giải thoát xuất sanh quảng đại hỷ quang minh nầy, nghĩ nhớ đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai thành Đẳng Chánh Giác, thuở xưa tu Bồ tát hạnh thảy đều thấy rõ.

Nầy thiện nam tử! Thuở xưa, lúc làm Bồ tát, đức Thế Tôn thấy tất cả chúng sanh chấp ngã, ngã sở, trụ nhà tối vô minh, vào rừng rậm kiến chấp, bị tham ái trói buộc, bị giận hờn làm hư, bị ngu si làm loạn, bị bỏn xẻn ganh ghét ràng rịt, nên sanh tử luân hồi bần cùng khốn khổ, chẳng gặp được chư Phật Bồ tát. Thấy như vậy rồi khởi lòng đại bi lợi ích chúng sanh. Những là:

Khởi tâm nguyện được tất cả diệu bửu tư cụ nhiếp lấy chúng sanh. Khởi tâm nguyện tất cả chúng sanh đều được đầy đủ vật tư sanh không thiếu thốn. Với tất cả sự rời tâm chấp trước. Nơi tất cả cảnh giới không tâm tham nhiễm. Nơi tất cả sở hữu không tâm tiếc nuối. Nơi tất cả quả báo không tâm hy vọng. Nơi tất cả vinh hảo không tâm khen chuộng. Nơi tất cả nhơn duyên không tâm mê hoặc. Khởi tâm quán sát pháp tánh chơn thiệt. Khởi tâm cứu hộ tất cả chúng sanh. Khởi tâm thâm nhập tất cả pháp. Khởi tâm trụ bình đẳng đại từ đối với tất cả chúng sanh. Khởi tâm thực hành phương tiện đại bi đối với tất cả chúng sanh. Khởi tâm làm lọng đại pháp che khắp chúng sanh. Khởi tâm chày kim cang đại trí phá tất cả núi chướng phiền não của tất cả chúng sanh. Khởi tâm làm cho tất cả chúng sanh tăng trưởng hỷ lạc. Khởi tâm nguyện tất cả chúng sanh rốt ráo an lạc. Khởi tâm tùy chỗ muốn của tất cả chúng sanh mà mưa tất cả của báu. Khởi tâm dùng phương tiện bình đẳng thành thục tất cả chúng sanh. Khởi tâm

làm cho tất cả chúng sanh đầy đủ thánh tài. Khởi tâm nguyện tất cả chúng sanh rốt ráo đều được thập lực trí quả.

Khởi tâm như vậy rồi, ta được Bồ tát lực, hiện đại thần biến khắp pháp giới hư không giới. Ở trước chúng sanh mưa tất cả vật tư sanh, tùy sở thích của chúng sanh đều được toại ý, đều làm cho họ hoan hỷ, chẳng hối chẳng tiếc, chẳng xen chẳng dứt. Dùng phương tiện nầy nhiếp khắp chúng sanh, giáo hóa thành thục, đều làm cho họ ra khỏi khổ nạn sanh tử, chẳng cầu báo đáp. Rửa sạch tâm bửu của tất cả chúng sanh, làm cho họ sanh khởi đồng một thiện căn với tất cả chư Phật, thêm biển lớn phước đức Nhứt thiết trí.

Bồ tát niệm niệm thành thực tất cả chúng sanh như vậy; niệm niệm nghiêm tịnh tất cả cõi Phật; niệm niệm vào khắp tất cả pháp giới; niệm niệm thảy đều khắp hư không giới; niệm niệm vào khắp tất cả tam thế; niệm niệm thành tựu trí điều phục tất cả chúng sanh; niệm niệm hằng chuyển tất cả pháp luân; niệm niệm hằng dùng đạo Nhứt thiết trí lợi ích chúng sanh; niệm niệm khắp tất cả thế giới ở trước các chúng sanh, đến tận vị lai kiếp hiện tất cả Phật thành Đẳng Chánh Giác; niệm niệm khắp tất cả thế giới tất cả kiếp tu Bồ tát hạnh, chẳng sanh hai tưởng. Những là:

Vào khắp tất cả thế giới hải quảng đại, trong tất cả thế giới chủng, những ranh giới các thế giới, những trang nghiêm các thế giới, những thể tánh các thế giới, những hình trạng các thế giới, những phân bố các thế giới. Hoặc có thế giới uế mà kiêm tịnh, hoặc có thế giới tịnh mà kiêm uế, hoặc có thế giới một bề tạp uế, hoặc có thế giới một bề thanh tịnh, hoặc nhỏ hoặc lớn, hoặc thô hoặc tế, hoặc ngay hoặc nghiêng, hoặc úp hoặc ngửa.

Trong tất cả thế giới như vậy niệm niệm tu hành những hạnh Bồ tát, nhập Bồ tát vị, hiện Bồ tát lực, cũng hiện tất cả thân Phật tam thế. Tùy tâm chúng sanh khiến biết thấy khắp cả.

Nầy thiện nam tử! Tỳ Lô Giá Na Như Lai, lúc tu hành hạnh Bồ tát như vậy, thấy các chúng sanh chẳng tu công đức, không có trí huệ, chấp ngã ngã sở, bị vô minh che chướng, chẳng chánh tư duy, vào các tà kiến, chẳng biết nhân quả, thuận phiền não nghiệp, sa vào hầm sâu hiểm nạn sanh tử. Thọ đủ vô lượng những sự khổ, khởi tâm đại bi, tu đủ tất cả hạnh ba la mật. Vì các chúng sanh mà tán dương thiện căn kiên cố, cho họ an trụ xa rời khổ nghèo cùng sanh tử, siêng tu pháp trợ đạo phước trí. Vì họ mà nói những môn nhân quả. Vì họ mà nói nghiệp báo chẳng trái nhau. Vì họ mà nói chỗ chứng nhập của pháp. Vì họ mà nói tất cả

chúng sanh hiểu biết và muốn thích và nói tất cả quốc độ thọ sanh, khiến họ chẳng dứt tất cả Phật chủng, khiến họ thủ hộ tất cả Phật giáo, khiến họ rời bỏ tất cả các ác. Lại vì họ mà tán dương pháp trợ đạo xu hướng Nhứt thiết trí, khiến các chúng sanh hoan hỷ, khiến hành pháp thí nhiếp khắp tất cả, khiến họ phát khởi hạnh Nhứt thiết trí, khiến họ tu học đạo ba la mật của chư đại Bồ tát, khiến họ tăng trưởng những thiện căn hải thành Nhứt thiết trí, khiến họ đầy đủ tất cả thánh tài, khiến họ được nhập môn tự tại của Phật. Khiến họ nhiếp thủ vô lượng phương tiện, khiến họ quán thấy oai đức của Như Lai, khiến họ an trụ Bồ tát trí huệ.

Thiện Tài thưa:

Đức Thánh phát tâm Vô thượng Bồ đề đã bao lâu?

Dạ thần nói:

Nầy thiện nam tử! Việc nầy khó tin, khó hiểu, khó vào, khó nói, tất cả thế gian và hàng Nhị thừa đều chẳng biết được, chỉ trừ thần lực của Phật gia hộ, thiện hữu nhiếp thọ, chứa thắng công đức, chí nguyện thanh tịnh, không tâm hạ liệt, không tâm tạp nhiễm, không tâm siểm khúc, được tâm trí quang minh khắp soi sáng, phát tâm nhiêu ích khắp các chúng sanh, tâm mà tất cả phiền não

nhẫn đến chúng ma không phá hoại được, khởi tâm quyết thành tựu Nhứt thiết trí, tâm chẳng thích tất cả sự vui sanh tử, có thể cầu tất cả diệu lạc của chư Phật, có thể diệt tất cả khổ não của chúng sanh, có thể tu công đức của tất cả Phật, có thể quán thiệt tánh của tất cả pháp, có thể đủ tất cả tín giải thanh tịnh, có thể siêu tất cả dòng thác sanh tử, có thể nhập tất cả trí hải của Như Lai, có thể quyết định đến thành Vô thượng pháp, có thể dũng mãnh nhập cảnh giới Như Lai, có thể mau chóng đến địa vị chư Phật, có thể liền thành tựu sức Nhứt thiết trí, có thể ở nơi thập lực đã được rốt ráo. Người như vậy ở nơi đây có thể trì, có thể nhập, có thể rõ. Tại sao vậy?

Vì đây là cảnh giới trí huệ của Như Lai, tất cả Bồ tát còn chẳng biết được huống là những chúng sanh khác. Nhưng nay ta do oai lực của đức Phật, muốn khiến chúng sanh điều thuận đáng được hóa độ, ý họ mau thanh tịnh. Muốn khiến chúng sanh tu tập thiện căn, tâm họ được tự tại. Nên theo chỗ hỏi của ngươi mà ta tuyên nói.

Bấy giờ, Dạ thần Khai Phu Nhứt Thiết Thọ Hoa muốn tuyên lại nghĩa nầy, quan sát cảnh giới của tam thế Như Lai mà nói kệ rằng:

Phật tử ngươi đã hỏi

Cảnh giới Phật rất sâu Nan tư sát trần kiếp Nói đó chẳng thể hết. Chẳng phải tham sân si Kiêu mạn phiền não che Những chúng sanh như vậy Biết được Phật diệu pháp. Chẳng phải bỏn xẻn ganh Siểm khúc những ý trược Nghiệp phiền não che đậy Mà biết được Phật cảnh. Chẳng phải chấp uẩn xứ Và chấp thân hữu lậu Người kiến đảo, tưởng đảo Biết được Phật giác ngộ. Phật cảnh giới tịch tịnh Tánh tịnh rời phân biệt Chẳng phải chấp ba cõi Biết được pháp tánh nầy. Sanh nơi nhà chư Phât Được chư Phật thủ hộ Người trì Phật pháp tạng Cảnh giới của trí nhãn. Gần gũi thiện tri thức

Mến thích pháp bạch tịnh Siêng cầu chư Phật lực Nghe pháp nầy hoan hỷ. Tâm tịnh vô phân biệt Dường như thái hư không Đèn trí huệ phá tối Cảnh giới của người nầy. Dùng ý đại từ bi Che khắp các thể gian Tất cả đều bình đẳng Cảnh giới của người nầy. Hoan hỷ tâm vô trước Tất cả đều xả được Bình đẳng thí chúng sanh Cảnh giới của người nầy. Tâm tịnh rời các ác Rốt ráo không hối hận Thuận hành chư Phật giáo Cảnh giới của người nầy. Biết rõ pháp tự tánh Nhẫn đến các nghiệp chủng Tâm họ không động loạn Cảnh giới của người nầy. Dũng mãnh siêng tinh tấn

An tru tâm bất thối Siêng tu Nhứt thiết trí Cảnh giới của người nầy. Tâm họ tịch tịnh trụ tam muôi Rốt ráo thanh lương không nhiệt não Đã tu nhơn Nhứt thiết trí hải Là giải thoát của người chứng ngộ. Khéo biết tất cả tướng chơn thiệt Thâm nhập vô biên môn pháp giới Độ khắp quần sanh không sót thừa Là giải thoát của bực trí huệ. Rõ tánh chơn thiệt của chúng sanh Chẳng chấp tất cả biển hữu lậu Như bóng hiện khắp trong tâm thủy Là giải thoát của người chánh đạo. Từ nơi tất cả tam thế Phật Phương tiện nguyện chủng mà xuất sanh Tận những kiếp, cõi siêng tu hành Là giải thoát của bực Phổ Hiền. Vào khắp tất cả môn pháp giới Đều thấy mười phương những sát hải Cũng thấy trong đó kiếp thành hoại Mà tâm rốt ráo vô phân biệt. Trong những vi trần của pháp giới

Đều thấy Như Lai ngồi đạo thọ
Thành tựu Bồ đề độ quần sanh
Là giải thoát của vô ngại nhãn.
Ngươi ở vô lượng đại kiếp hải
Thân cận cúng dường thiện tri thức
Vì lợi quần sanh cầu chánh pháp
Nghe rồi ghi nhớ không quên sót.
Tỳ Lô Giá Na cảnh rộng lớn
Vô lượng vô biên chẳng thể suy
Ta thừa Phật lực nói với ngươi
Cho ngươi thâm tâm càng thanh tịnh.

Nầy thiện nam tử! Thuở xưa quá thế giới hải vi trần số kiếp, có thế giới hải tên là Phổ Quang Minh Chơn Kim Ma Ni Sơn. Trong thế giới hải nầy có Phật xuất hiện hiệu là Phổ Chiếu Pháp Giới Trí Huệ Sơn Tịch Tịnh Oai Đức Vương.

Nầy thiện nam tử! Lúc Đức Phật ấy tu hạnh Bồ tát, nghiêm tịnh thế giới hải đó. Trong thế giới hải đó có thế giới vi trần số thế giới chủng. Mỗi thế giới chủng có thế giới vi trần số thế giới. Mỗi thế giới đều có Như Lai xuất thế. Mỗi Như Lai diễn nói thế giới vi trần số khế kinh. Mỗi khế kinh thọ ký cho Phật sát vi trần số Bồ tát, hiện những thần lực, nói những pháp môn, độ vô lượng chúng sanh.

Này thiện nam tử! Trong thế giới hải Phổ Quang Minh Chơn Kim Ma Ni Sơn có thế giới chủng tên là Phổ Trang Nghiêm Tràng. Trong thế giới chủng ấy có thế giới tên là Nhứt Thiết Bửu Sắc Phổ Quang Minh. Thể chất bằng hiện nhứt thiết hóa Phật ảnh ma ni vương, hình như thành quách cõi trời. Hạ tế làm bằng hiện nhứt thiết Như Lai đạo tràng ảnh tượng ma ni vương, an trụ trên biển Nhứt Thiết Bửu Hoa. Thế giới ấy tịnh uế lẫn lộn, trong có Tu Di sơn vi trần số tứ thiên hạ. Chính giữa có một tứ thiên hạ tên là Nhứt Thiết Bửu Sơn Tràng. Tứ thiên hạ nầy, mỗi thiên hạ ngang dọc đều một vạn do tuần. Mỗi thiên hạ đều có một vạn thành lớn.

Trong Diêm Phù Đề ấy có một vương đô tên là Kiên Cố Diệu Bửu Trang Nghiêm Vân Đăng, một vạn đại thành rải rác bao quanh.

Thời kỳ người Diêm Phù Đề thọ mạng vạn năm, có vua tên là Nhứt Thiết Pháp Âm Viên Mãn Cái. Có năm trăm đại thần, sáu vạn thể nữ, bảy trăm vương tử. Những vương tử nầy đều đoan chánh dũng kiện, có oai lực lớn. Đức vua ấy có oai đức ban bố khắp Diêm Phù Đề, không có kẻ oán địch.

Thế giới ấy, lúc kiếp sắp tận, có năm thứ trược phát khởi, nhơn chúng thọ mạng ngắn ngủi, của

cải thiếu thốn, thân hình xấu xí, nhiều khổ ít vui, chẳng tu thập thiện, chuyên làm nghiệp ác. Giận gây hủy nhục nhau, làm quyến thuộc người xa lìa, ganh ghét hạnh phúc của người, kiến chấp tà vạy, tham cầu phi pháp.

Do nhơn duyên ấy nên mưa gió bất thường, lúa mạ chẳng tốt, vườn tược cây cối khô cần, nhơn dân đói kém, nhiều bịnh tật, tản cư bốn phương không biết nương tựa vào đâu nên đều đến ở quanh vương đô số đông đến trăm ngàn vạn ức, to tiếng kêu gào, hoặc giơ tay, hoặc chắp tay, hoặc cúi đầu, hoặc quỳ gối, hoặc nhảy nhót, đầu tóc rối tung, y phục rách rưới, da thứa nhăn nứt, mặt mắt mất thần, đồng hướng về cung vua kêu van rằng:

Đại Vương! Đại Vương! Chúng tôi ngày nay nghèo cùng đói rách, bịnh tật khốn khổ, không chỗ nương tựa, không biết kêu cứu vào đâu. Chúng tôi đồng về nương với Đại Vương.

Đại Vương là bực nhơn từ trí huệ, chúng tôi mong được Đại Vương ban cho an lạc, ban cho sự sống. Xin Đại Vương thương xót chúng tôi, nhiếp thọ chúng tôi. Đại Vương là bửu tạng, là cầu đò, là đường sá, là thuyền bè, là hòn đảo châu báu, là tài lợi, là Thiên cung của chúng tôi.

Nhà vua nghe lời kêu than của dân chúng liền

được trăm vạn vô số môn đại bi. Nhứt tâm tư duy phát khởi mười thứ đại bi ngữ:

Một là: Thương thay chúng sanh sa vào hố lớn sanh tử không đáy, ta phải làm cách nào để cứu họ, cho họ an trụ nơi bực Nhứt thiết trí.

Hai là: Thương thay chúng sanh bị bức ngặt bởi phiền não, ta phải làm cách nào cứu hộ họ, cho họ an trụ nơi tất cả nghiệp lành.

Ba là: Thương thay chúng sanh bị khủng bố bởi sanh lão bịnh tử, ta phải làm cách nào cho họ về nương, cho họ vĩnh viễn được thân tâm an lạc.

Bốn là: Thương thay chúng sanh thường bị thế gian đại chúng làm ngặt làm khiếp, ta phải làm thế nào hộ trợ họ, cho họ an trụ đạo Nhứt thiết trí.

Năm là: Thương thay chúng sanh không có trí nhãn thường bị thân kiến nghi lầm che đậy, ta phải dùng phương tiện gì cho họ mau giải quyết kiến chấp.

Sáu là: Thương thay chúng sanh thường bị si tối làm mê lầm, ta phải thế nào để làm đèn sáng cho họ soi thấy thành Nhứt thiết trí.

Bảy là: Thương thay chúng sanh thường bị xan tật siểm cuống làm nhơ đục, ta phải thế nào để khai hiểu họ, cho họ chứng được pháp thân thanh tịnh.

Tám là: Thương thay chúng sanh mãi trôi chìm trong biển lớn sanh tử, ta phải vớt đưa họ thế nào cho họ được lên bờ Bồ đề.

Chín là: Thương thay chúng sanh các căn cang cường khó điều khó phục, ta phải điều ngự họ thế nào cho họ được đầy đủ thần lực của Phật.

Mười là: Thương thay chúng sanh như kẻ mù lòa chẳng thấy đường sá, ta phải dẫn dắt họ thế nào cho họ được vào cửa Nhứt thiết trí.

Nói như thế xong, đức vua truyền đánh trống ban lịnh:

Nay đức vua bố thí khắp tất cả chúng sanh, tùy theo nhu cầu đều làm cho đầy đủ cả.

Vua lại ban lịnh cho tất cả thành trong Diêm Phù Đề và các tụ lạc đều khai kho chẩn tế: những là vàng bạc, lương thực, y phục, thuốc men, đồ dùng, giường ghế, nhà cửa, châu báu xe cộ, lụa là gấm vóc đều đem bố thí. Nhẫn đến đức vua có thể sẽ xả thí cung điện, vợ con, vương vị, da thịt, tay chân, môi răng, miệng lưỡi, mũi tai, đầu mắt, tâm can tỳ phế.

Phía đông của vương đô có cổng tên là Ma Ni Sơn Quang Minh. Ngoài cổng thành ấy có hội trường bố thí rộng rãi bằng phẳng trống trải rất mực trang nghiêm, đều là quả báo do tịnh nghiệp của Bồ tát.

Trong thí hội nầy có tòa sư tử, đất bằng mười thứ báu, lan can mười thứ báu, mười thứ cây báu bao quanh, dưới là kim cang bửu luân. Dùng tất cả thứ báu làm tượng Long thần cầm bửu vật để trang sức hội trường, tràng phan bày hàng, lưới báu giặng che, vô lượng thứ hương luôn phất mùi thơm vi diệu, hàng lụa báu đẹp trải giặng khắp nơi, trăm ngàn âm nhạc luôn hòa tấu. Lại có bửu cái thường phóng vô lượng bửu quang minh như vàng Diêm Phù Đàn hực hở thanh tịnh. Những anh lạc bửu linh hằng phát ra âm thanh vi diệu khuyên các chúng sanh tu hành nghiệp lành.

Lúc đó, đức vua ngự tòa sư tử, hình dung đoan chánh đủ những tướng tốt, thân na la diên không hư hoại, tánh hiền thiện, tài pháp hai thứ đều tự tại, biện luận vô ngại, trí huệ siêu phàm, trị nước không ai trái mạng lịnh.

Bấy giờ, vô lượng vô số chúng sanh trong Diêm Phù Đề đua nhau đến hội trường bố thí nầy, thấy đức vua ngự trên tòa sư tử, đều cho là người đại trí đại phước, là bực đủ đức đủ hạnh đủ nguyện, là nhà đại thí chủ.

Nhà vua thấy những người đến cầu xin liền

sanh lòng bi mẫn, lòng hoan hỷ, lòng tôn trọng, lòng thiện hữu, lòng quảng đại, lòng tương tục, lòng tinh tấn, lòng bất thối, lòng thí xả, lòng châu biến.

Lòng hoan hỷ trong giây lát của nhà vua khi thấy những người đến xin còn hơn sự khoái lạc trong trăm ngàn ức na do tha kiếp của Đao Lợi Thiên vương, Dạ Ma Thiên vương, Đâu Suất Đà Thiên vương, nhẫn đến hơn cả sự vui tịch tịnh trong bất khả thuyết kiếp của Tịnh Cư Thiên vương.

Nầy thiện nam tử! Ví như có người nhơn từ hiếu hữu gặp loạn lạc cha mẹ vợ con huynh đệ tỷ muội đều thất lạc, tình cờ được đoàn tụ đông đủ thì sự vui mừng biết ngần nào. Lòng hoan hỷ của nhà vua khi thấy những người đến cầu xin cũng như vậy.

Nầy thiện nam tử! Nhà vua ấy nhờ thiện tri thức nên được tăng trưởng tri giải và chí nguyện nơi Phật Bồ đề, các căn thành tựu, tín tâm thanh tịnh, hoan hỷ viên mãn. Tại sao vậy?

Vì nhà vua là bực Bồ tát siêng tu các công hạnh cầu Nhứt thiết trí. Nguyện được lợi ích tất cả chúng sanh. Nguyện được Bồ đề vô lượng diệu lạc. Rời bỏ tất cả những tâm bất thiện. Thường thích chứa nhóm tất cả thiện căn. Thường nguyện

cứu hộ tất cả chúng sanh. Thường thích quán sát đạo trí huệ. Thường ham tu hành pháp Nhứt thiết trí. Làm thỏa mãn nguyện vọng của tất cả chúng sanh. Vào biển lớn công đức của tất cả Phật. Phá tất cả núi ma nghiệp hoặc chướng. Tùy thuận giáo hạnh của tất cả Như Lai. Thực hành đạo Nhứt thiết trí vô ngại. Đã có thể thâm nhập dòng Nhứt thiết trí. Tất cả pháp lưu thường hiện tiền. Đại nguyện vô tận làm đại trượng phu, trụ pháp đại nhơn. Chứa nhóm tất cả tạng lành phổ môn, lìa tất cả chấp, chẳng nhiễm tất cả cảnh giới thế gian. Biết các pháp tánh dường như hư không. Với những người đến xin xem như con một, xem như cha mẹ, xem là phước điền, xem là khó được, xem là ân nhơn, xem là chỗ bền chắc, xem là Thầy, là Phật. Chẳng chọn xứ sở, chẳng lựa chủng tộc, chẳng phân hình mạo.

Tùy theo chỗ muốn của họ, nhà vua vẫn một tâm từ bi bình đẳng vô ngại cung cấp đầy đủ cho tất cả. Người cầu lương thực thì cho lương thực. Người xin y phục thì cho y phục. Người xin vàng bạc thì cho vàng bạc. Nhẫn đến những người cầu xin xe cộ, ruộng vườn, nhà cửa, voi ngựa, châu báu, phan lọng, hương hoa, quyến thuộc, v.v... nhà vua đều cấp cho tất cả.

Trong thí hội nầy có trưởng giả nữ tên là Bửu

Quang Minh cùng sáu mươi đồng nữ câu hội, hình dung đoan chánh đẹp lạ, mọi người thích thấy, da màu chơn kim, tóc và mắt màu xanh biếc, thân phát mùi thơm, miệng diễn Phạm âm, bửu y thượng diệu trang nghiêm trên thân, thường có lòng tàm quý, chánh niệm chẳng loạn, đầy đủ oai nghi cung kính sư trưởng, thường nhớ thuận hành công hạnh vi diệu thậm thâm, những pháp đã nghe ghi nhớ chẳng quên, thiện căn đời trước chảy nhuần nơi tâm, thanh tịnh quảng đại dường như hư không, khắp an lợi chúng sanh, thường thấy chư Phật cầu Nhứt thiết trí.

Bấy giờ, nàng Bửu Quang Minh cách đức vua không xa, chắp tay đảnh lễ, tự nghĩ rằng: Tôi được lợi lành, tôi được lợi lành. Nay tôi được thấy bực thiện tri thức. Nơi nhà vua, nàng nghĩ là đại sư, là thiện tri thức, là đủ từ bi, là hay nhiếp thọ. Tâm nàng chánh trực rất vui mừng, liền cởi anh lạc dâng lên vua mà nguyện rằng:

Nay Đại Vương nầy làm chỗ nương cho vô lượng vô biên chúng sanh mê tối, nguyện ngày sau tôi cũng như vậy. Như Đại Vương đây: những pháp đã biết, thừa đã theo, đạo đã tu, sắc tướng đã đủ, tài sản đã có, chúng hội đã nhiếp, vô biên vô tận, khó hơn khó hoại, nguyện ngày sau tôi đều được như vậy. Đức vua đây sanh ở đâu tôi đều

theo sanh nơi đó.

Đức vua biết nàng ấy phát tâm như vậy nên bảo rằng:

Nầy đồng nữ! Tùy ý nàng muốn ta đều cấp cho. Tất cả sở hữu nay ta đều xả cả, cho các chúng sanh đều được đầy đủ.

Nghe đức vua nói, nàng Bửu Quang Minh rất hoan hỷ tín tâm thanh tịnh, liền nói kệ ca ngợi đức vua:

Thuở xưa thành ấp nầy
Lúc chưa có Đại Vương
Không có mảy may vui
Dường như xứ ngạ quỷ.
Chúng sanh sát hại nhau
Trộm cướp và dâm dật,
Lưỡng thiệt nói dối trá
Lời thô ác vô nghĩa.
Tham lam tài vật người
Sân hận lòng độc ác,
Tà kiến làm điều quấy
Chết rồi đọa ác đạo.
Bởi những chúng sanh nầy
Bị ngu si che đậy
Ở trong điên đảo kiến

Trời ít khi ban lành. Vì không mưa phải mùa Ngũ cốc đều chẳng mọc Cỏ cây nhiều khô héo Sông suối cũng khô cạn. Lúc chưa có Đại Vương Sông ao đều khô cạn Thây chết chật trong vườn Nhìn đó như đồng hoang. Đại Vương lên ngôi báu Rộng cứu những quần sanh Mây mát che tám phương Khắp nơi đều mưa xuống. Đại Vương cai trị dân Dứt hết những ngược ác Hình ngục đều dẹp bỏ Kẻ côi cùng được an. Ngày trước các chúng sanh Thường tàn sát lẫn nhau Uống máu và ăn thịt Nay đều sanh lòng từ. Ngày trước các chúng sanh Nghèo cùng thiếu y phục Dùng cỏ tự che thân

Gầy xấu như ngạ quỷ. Khi Đại Vương trị vì Lúa tốt tư nhiên sanh Trong cây sanh y phục Nam nữ đều xinh đẹp. Ngày trước người tham lam Phi pháp lấn đoạt nhau, Nay thì đều giàu đủ Như khu vườn Đế Thích. Ngày trước người làm ác Dâm dật sanh tham nhiễm Vợ người và đồng nữ Cùng xâm bức lẫn nhau. Nay thấy vợ con người Xinh đẹp trang sức khéo Mà lòng không nhiễm trước Giống như trời Tri Túc. Ngày trước các chúng sanh Nói dối chẳng chơn thiệt Phi pháp không lợi ích Ninh hót lấy lòng người. Nay tất cả mọi người Đều bỏ lời nói ác Lòng họ rất nhu nhuyến

Lời nói cũng điều thuận. Ngày trước các chúng sanh Làm nhiều hạnh tà vạy Chắp tay cung kính lạy Những trâu, bò, heo, dê. Nay theo pháp của vua Tỏ ngộ trừ tà kiến Biết rõ báo khổ vui Đều từ nhơn duyên khởi. Đại Vương diễn diệu âm Người nghe đều vui mừng Âm thanh của Thích, Phạm Tất cả không bằng được. Đại Vương những bửu cái Ö cao trên không trung Cán bằng ngọc lưu ly Trùm bằng lưới ma ni. Linh vàng tự nhiên phát Tiếng Phật rất hòa nhã Tuyên dương pháp vi diệu Diệt trừ chúng sanh mê. Kế lại rộng diễn thuyết Mười phương các cõi Phật Trong tất cả những kiếp

Như Lai và quyển thuộc. Và lại thứ đệ nói Quá khứ mười phương cõi Và trong quốc độ đó Tất cả các Như Lai. Lại phát tiếng diệu âm Khắp cõi Diêm Phù Đề Nói rộng về nhơn Thiên Những nghiệp làm sai khác. Chúng sanh nghe tiếng nầy Tự biết những hạnh nghiệp Bỏ ác siêng tu hành Hồi hướng Phật Bồ đề. Vương phụ: Tịnh Quang Minh, Vương mẫu: Liên Hoa Quang, Thuở ngũ trược xuất hiện Ở ngôi trị thiên hạ. Bấy giờ, có vườn rộng Vườn có năm trăm ao Mỗi ao ngàn cây lớn Trên cây đầy những hoa. Ở trên bờ ao ấy Xây dựng nhà ngàn cột Lan can rất trang nghiêm

Không gì là chẳng đủ. Mạt thế khởi ác pháp Nhiều năm chẳng có mưa Sông ao đều khô cạn Cỏ cây cũng héo rũ. Bảy ngày trước vua sanh Trước hiện tướng linh thoại, Người thấy đều nghĩ rằng Bực cứu thế sẽ hiện. Bấy giờ, vào giữa đêm Đại địa động sáu cách Có một ao bửu hoa Quang minh như trời sáng. Trong vườn năm trăm ao Đầy nước bát công đức, Cây khô đều đâm chồi Hoa lá đều tươi tốt. Nước ao đã đầy tràn Chảy lan tất cả xứ Khắp cả cõi Diêm Phù Không đâu chẳng nhuần ướt. Dược thảo và cây cối Trăm thứ lúa đậu thảy Nhánh lá bông trái hột

Tất cả đều sum sê. Rãnh mương và gò nổng Những nơi cao và thấp Tất cả những chỗ ấy Tự nhiên bằng phẳng cả. Gai gốc cát sỏi thảy Bao nhiêu những tạp uế Đều ở trong một niệm Biến thành những ngọc báu. Chúng sanh thấy sự nầy Hoan hỷ mà ca ngợi Đều nói mình được lợi Như khát uống nước ngọt. Bấy giờ, vua Quang Minh Cùng vô lượng quyến thuộc Xe giá đồng du ngoạn Đi xem khắp khu vườn. Trong số năm trăm ao Có ao tên Khánh Hỷ Trên ao có pháp đường Phụ vương ngự nơi đây. Tiên vương bảo phu nhơn: Ta nhớ bảy ngày trước Giữa đêm đất chấn động

Trong đây phát ánh sáng. Bấy giờ, trong ao đó Mọc bông sen ngàn cánh Sáng như ngàn mặt nhựt Chói đến đảnh Tu Di. Cọng hoa bằng kim cang, Đài hoa: vàng diêm phù, Cánh hoa bằng những báu Diệu hương làm nhuy tua. Đức vua sanh trên hoa Ngồi kiết già đoan chánh Trang nghiêm với tướng hảo Thiên thần đều cung kính. Tiên vương rất hoan hỷ Tự vào ao ẵm lên Đem trao cho phu nhơn Bà nên mừng được con. Liền đó tạng báu hiện, Cây báu sanh diệu y, Thiên nhạc tấu mỹ âm, Sung mãn trong hư không. Tất cả các chúng sanh Đều sanh lòng hoan hỷ Chắp tay khen hy hữu

Đấng cứu thế ra đời. Thân vua phóng quang minh Chiếu khắp cả mọi nơi Làm cho tứ thiên hạ Hết tối, trừ bịnh tật. Dạ xoa, Tỳ xá xà, Độc trùng các ác thú Những thứ muốn hại người Tất cả đều ẩn trốn. Tiếng xấu và thất lợi Tai họa cùng bịnh tật Tất cả khổ đều diệt Mọi người đều hoan hỷ. Phàm là chúng sanh loại Xem nhau như cha me Bỏ ác sanh lòng lành Chuyên cầu Nhứt thiết trí. Đóng bít các ác thú Mở bày đường nhơn thiên Tuyên dương đạo trí huệ Độ thoát các quần sanh. Chúng tôi thấy Đại Vương Được những lợi lành lớn Làm cho người cô cùng Tất cả đều an lạc.

Bửu Quang Minh đồng nữ nói kệ ca ngợi vua Nhứt Thiết Pháp Âm Viên Mãn Cái rồi đi nhiễu vô lượng vòng, cung kính đảnh lễ chắp tay đứng qua một bên.

Đại Vương bảo đồng nữ:

Lành thay! Đồng nữ có thể tin biết công đức của người khác, sự ấy rất là hy hữu. Nầy đồng nữ! Tất cả chúng sanh chẳng thể tin biết công đức của người khác. Nầy đồng nữ! Tất cả chúng sinh chẳng biết báo ơn, không có trí huệ, tâm họ trược loạn, tánh chẳng sáng tỏ, vốn không chí lực lại thối thất sự tu hành. Những người như vậy chẳng tin chẳng biết thần thông trí huệ và công đức của Bồ tát và chư Phật. Nay đồng nữ quyết định cầu đến Bồ đề, biết được công đức của Bồ tát như vậy. Ngươi sanh trong Diêm Phù Đề nầy phát tâm dũng mãnh nhiếp khắp chúng sanh, công chẳng uổng bỏ, rồi đây ngươi cũng sẽ thành tựu công đức như vậy.

Đức vua khen đồng nữ xong, tự tay cầm bửu y vô giá trao cho đồng nữ và quyến thuộc của đồng nữ mà bảo từng người rằng:

Ngươi mặc y nầy.

Các đồng nữ quỳ gối hai tay lãnh y để trên đầu rồi mới mặc. Mặc y xong đồng hữu nhiễu

quanh đức vua, trong những bửu y đó phát ra quang minh tất cả tinh tú. Mọi người thấy thế đều nói rằng các đồng nữ nầy đều đoan chánh như sao sáng trong đêm tốt trời.

Nầy thiện nam tử! Thuở xưa đó, vua Nhứt Thiết Pháp Âm Viên Mãn Cái chính là đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai hiện nay vậy. Quang Minh Vương thuở xưa đó, nay là Tịnh Phạn Vương. Liên Hoa Quang phu nhơn, nay là Ma Ha Ma Gia phu nhơn. Bửu Quang Minh đồng nữ chính là thân ta đây. Những chúng sanh được đức vua dùng pháp tứ nhiếp để nhiếp thọ nay đây là những Bồ tát bất thối chuyển trong pháp hội nầy, hoặc bực Sơ địa nhẫn đến bực Thập địa, đủ đại nguyện, nhóm trợ đạo, tu diệu hạnh, đủ trang nghiêm, được thần thông, trụ giải thoát, nay ở trong hội nầy ở nơi những cung điện diệu pháp.

Chủ Dạ thần Khai Phu Nhứt Thiết Thọ Hoa, muốn tuyên lại nghĩa giải thoát nầy, vì Thiện Tài đồng tử mà nói kệ rằng:

Ta có quảng đại nhãn
Thấy khắp cả mười phương
Trong tất cả sát hải
Ngũ thú luân hồi thảy.
Cũng thấy chư Phật đó

Ngồi dưới cội Bồ đề Thần thông khắp mười phương Thuyết pháp độ chúng sanh. Ta có thanh tịnh nhĩ Nghe khắp tất cả tiếng Cũng nghe Phật thuyết pháp Hoan hỷ tin thọ trì. Ta có tha tâm trí Không hai, không chướng ngại Có thể trong một niệm Biết rõ tất cả tâm. Ta được túc mạng trí Biết được tất cả kiếp Thân mình và người khác Phân biệt đều rõ ràng. Khoảng một niệm ta biết Sát hải vi trần kiếp Chư Phật và Bồ tát Chúng sanh trong ngũ đạo. Nhớ biết chư Phật kia Tối sơ phát đại nguyện Nhẫn đến tu các hạnh Mỗi mỗi đều viên mãn. Cũng biết chư Phật kia

Thành tựu Bồ đề đạo
Dùng các môn phương tiện
Vì chúng chuyển pháp luân.
Cũng biết chư Phật kia
Có bao nhiều thừa hải
Chánh pháp trụ lâu gần
Chúng sanh độ nhiều ít.
Ta trong vô lượng kiếp
Tu tập pháp môn nầy
Nay ta vì ngươi nói
Phật tử phải siêng học.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát Bồ tát xuất sanh quảng đại hỷ quang minh nầy. Như chư đại Bồ tát thân cận cúng dường tất cả chư Phật, vào biển Nhứt thiết trí đại nguyện, viên mãn những nguyện hải của chư Phật. Được trí dũng mãnh nơi một Bồ tát địa vào khắp tất cả Bồ tát địa hải. Được thanh tịnh nguyện nơi một Bồ tát hạnh vào khắp tất cả Bồ tát hạnh hải. Được tự tại lực nơi một Bồ tát giải thoát môn vào khắp tất cả Bồ tát giải thoát môn hải.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Trong đạo tràng nầy có một Dạ thần tên là Đại Nguyện Tinh Tấn Lực Cứu Hộ Nhứt Thiết Chúng Sanh. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào giáo hóa chúng sanh khiến đến Vô thượng Bồ đề? Thế nào nghiêm tịnh tất cả cõi Phật? Thế nào thừa sự tất cả Như Lai? Thế nào tu hành tất cả Phật pháp?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân Dạ thần, hữu nhiễu vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

\* Thiện Tài đến chỗ Dạ thần Đại Nguyện Tinh Tấn Lực Cứu Hộ Nhứt Thiết Chúng Sanh. Thấy Dạ thần nầy ở trong đại chúng ngồi tòa sư tử phổ hiện nhứt thiết cung điện ma ni vương tạng. Lưới ma ni bửu che phía trên.

Dạ thần nầy hiện thân nhựt nguyệt tinh tú ảnh tượng; hiện thân tùy tâm chúng sanh khiến tất cả đều thấy; hiện thân đồng hình tướng của tất cả chúng sanh; hiện thân sắc tướng hải rộng lớn vô biên; hiện thân khắp tất cả oai nghi; hiện thân thị hiện khắp mười phương; hiện thân điều phục khắp tất cả chúng sanh; hiện thân vận thần thông quảng đại nhanh chóng; hiện thân lợi ích chúng sanh chẳng dứt; hiện thân thường đi trên hư không để làm lợi ích; hiện thân đảnh lễ tại chỗ tất cả Phật; hiện thân tu tập tất cả thiện căn; hiện thân thọ trì Phật pháp chẳng quên; hiện thân

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 73.

thành mãn đại nguyện Bồ tát; hiện thân quang minh sung mãn mười phương; hiện thân pháp đăng khắp dứt tối tăm thế gian; hiện thân tịnh trí biết pháp như huyễn; hiện thân pháp tánh xa lìa trần nhiễm; hiện thân phổ trí chiếu pháp rõ ràng; hiện thân rốt ráo, không khổ không nóng; hiện thân kiên cố chẳng bị ngăn trở phá hoại; hiện thân Phật lực vô sở trụ; hiện thân vô phân biệt ly nhiễm; hiện thân pháp tánh bổn thanh tịnh. Thiện Tài thấy Phật sát vi trần số thân sai biệt như vậy, liền nhứt tâm đảnh lễ mọp đầu giây lâu mới đứng dậy chắp tay chiêm ngưỡng, nơi thiện tri thức phát khởi mười tâm:

Một là nơi thiện tri thức sanh tâm đồng với mình, vì làm cho mình siêng năng làm xong pháp trợ đạo Nhứt thiết trí.

Hai là nơi thiện tri thức sanh tâm thanh tịnh tự nghiệp quả, vì thân cận cúng dường sanh thiện căn.

Ba là nơi thiện tri thức sanh tâm trang nghiêm Bồ tát hạnh, vì khiến tôi có thể mau trang nghiêm tất cả Bồ tát hạnh.

Bốn là nơi thiện tri thức sanh tâm thành tựu tất cả Phật pháp, vì dạy dỗ tôi tu hành đạo hạnh.

Năm là nơi thiện tri thức sanh tâm năng sanh, vì có thể sanh pháp vô thượng cho tôi.

Sáu là nơi thiện tri thức sanh tâm xuất ly, vì khiến tôi tu hành những hạnh nguyện của Phổ Hiền Bồ tát mà xuất ly.

Bảy là nơi thiện tri thức sanh tâm tròn đủ tất cả phước trí, vì khiến tôi chứa nhóm những pháp lành.

Tám là nơi thiện tri thức sanh tâm tăng trưởng, vì khiến tôi tăng trưởng Nhứt thiết trí.

Chín là nơi thiện tri thức sanh tâm đầy đủ tất cả thiện căn, vì khiến tôi được viên mãn chí nguyện.

Mười là nơi thiện tri thức sanh tâm thành xong lợi ích lớn, vì khiến tôi tự tại an trụ tất cả Bồ tát pháp, được thành đạo Nhứt thiết trí, được thành tất cả Phật pháp.

Thiện Tài phát mười tâm nầy rồi, thì được Phật sát vi trần số đồng hạnh với Dạ thần cùng chư Bồ tát. Những là:

Đồng niệm, vì tâm thường ghi nhớ thập phương tam thế tất cả chư Phật.

Đồng huệ, vì phân biệt quyết rõ tất cả pháp hải sai biệt môn.

Đồng xu hướng, vì có thể chuyển tất cả diệu pháp luân của chư Phật Như Lai.

Đồng giác ngộ, vì dùng trí khắp hư không vào khắp tất cả ba thế gian.

Đồng căn, vì thành tựu Bồ tát thanh tịnh quang minh trí huệ căn.

Đồng tâm, vì khéo tu tập được công đức vô ngại trang nghiêm tất cả Bồ tát đạo.

Đồng cảnh, vì chiếu khắp cảnh sở hành của chư Phật.

Đồng chứng, vì được Nhứt thiết trí chiếu thiệt tướng hải tịnh quang minh.

Đồng nghĩa, vì có thể dùng trí huệ biết tánh chơn thiệt của tất cả pháp.

Đồng dũng mãnh, vì có thể phá hoại tất cả núi chướng ngại.

Đồng sắc thân, vì tùy chúng sanh tâm mà hiện thân.

Đồng lực, vì cầu Nhứt thiết trí chẳng thối chuyển.

Đồng vô úy, vì tâm thanh tịnh như hư không.

Đồng tinh tấn, vì trong vô lượng kiếp thực hành Bồ tát hạnh không mỏi lười.

Đồng biện tài, vì được pháp vô ngại trí quang minh.

Đồng vô đẳng, vì thân tướng thanh tịnh siêu thế gian.

Đồng ái ngữ, vì làm cho tất cả chúng sanh đều hoan hỷ.

Đồng diệu âm, vì diễn nói khắp tất cả pháp môn.

Đồng mãn âm, vì tất cả chúng sanh tùy theo loài mà đều hiểu.

Đồng tịnh đức, vì tu tập công đức thanh tịnh của Như Lai.

Đồng trí địa, vì lãnh thọ pháp luân nơi tất cả Phật.

Đồng Phạm hạnh, vì an trụ cảnh giới của tất cả Phật.

Đồng đại từ, vì niệm niệm che khắp tất cả quốc độ chúng sanh hải.

Đồng đại bi, vì khắp rưới mưa pháp thấm nhuần tất cả chúng sanh.

Đồng thân nghiệp, vì dùng phương tiện hạnh giáo hóa tất cả chúng sanh.

Đồng ngữ nghiệp, vì dùng tùy loại âm diễn nói tất cả pháp môn.

Đồng ý nghiệp, vì nhiếp khắp chúng sanh để trong cảnh giới Nhứt thiết trí.

Đồng trang nghiêm, vì nghiêm tịnh tất cả cõi Phật. Đồng thân cận, vì có Phật xuất thế đều gần gũi.

Đồng khuyến thỉnh, vì thỉnh tất cả Phật chuyển pháp luân.

Đồng cúng dường, vì thường thích cúng dường tất cả Phật.

Đồng giáo hóa, vì điều phục tất cả chúng sanh.

Đồng quang minh, vì chiếu rõ tất cả pháp môn.

Đồng tam muội, vì biết khắp tất cả tâm chúng sanh.

Đồng sung mãn cùng khắp, vì dùng sức tự tại sung mãn tất cả Phật độ tu những công hạnh.

Đồng trụ xứ, vì an trụ đại thần thông của chư Bồ tát.

Đồng quyến thuộc, vì tất cả Bồ tát đồng ở chung.

Đồng nhập xứ, vì vào khắp chỗ vi tế của thế giới.

Đồng tâm lự, vì biết khắp tất cả những Phật sát.

Đồng qua đến, vì vào khắp tất cả Phật sát hải.

Đồng phương tiện, vì đều hiện tất cả những Phật sát.

Đồng siêu thắng, vì nơi những Phật sát đều vô tỷ.

Đồng bất thối, vì vào khắp mười phương không chướng ngại.

Đồng phá ám, vì được tất cả Phật thành Bồ đề trí đại quang minh.

Đồng vô sanh nhẫn, vì nhập tất cả Phật chúng hội hải.

Đồng cùng khắp, vì cung kính cúng dường chư Như Lai trong bất khả thuyết cõi khắp tất cả những Phật sát võng.

Đồng trí chứng, vì biết rõ những pháp môn hải.

Đồng tu hành, vì thuận hành tất cả những pháp môn.

Đồng mong cầu, vì nơi pháp thanh tịnh rất thích muốn.

Đồng thanh tịnh, vì nhóm họp Phật công đức mà trang nghiêm thân khẩu ý.

Đồng diệu ý, vì trí biết rõ tất cả pháp.

Đồng tinh tấn, vì khắp nhóm họp tất cả thiện căn.

Đồng tịnh hạnh, vì thành mãn tất cả Bồ tát hạnh.

Đồng vô ngại, vì rõ biết tất cả pháp đều vô tướng.

Đồng thiện xảo, vì trí tự tại trong tất cả pháp.

Đồng tùy lạc, vì tùy theo tâm chúng sanh mà hiện cảnh giới.

Đồng phương tiện, vì khéo tu tập tất cả điều nên tập.

Đồng hộ niệm, vì được tất cả Phật hộ niệm.

Đồng nhập địa, vì được vào tất cả Bồ tát địa.

Đồng sở trụ, vì an trụ tất cả Bồ tát vị.

Đồng ký biệt, vì tất cả chư Phật thọ ký cho.

Đồng tam muội, vì trong một sát na vào khắp tất cả môn tam muội.

Đồng kiến lập, vì thị hiện những Phật sự.

Đồng chánh niệm, vì chánh niệm tất cả cảnh giới môn.

Đồng tu hành, vì tận vị lai kiếp tu hành Bồ tát hạnh.

Đồng tịnh tín, vì rất mến thích vô lượng trí huệ của đức Như Lai.

Đồng xả ly, vì diệt trừ tất cả những chướng ngại.

Đồng trí bất thối, vì trí huệ đồng với chư Như Lai.

Đồng thọ sanh, vì ứng hiện thành thục các chúng sanh.

Đồng chỗ an trụ, vì an trụ môn phương tiện Nhứt thiết trí.

Đồng cảnh giới, vì nơi pháp giới cảnh được tự tại.

Đồng vô y, vì dứt hẳn tâm sở y.

Đồng thuyết pháp, vì đã nhập trí bình đẳng của các pháp.

Đồng siêng tu, thường được chư Phật hộ niệm.

Đồng thần thông, vì khai ngộ chúng sanh khiến tu tất cả Bồ tát hạnh.

Đồng thần lực, vì có thể nhập thập phương thế giới hải.

Đồng đà la ni, vì chiếu khắp tất cả tổng trì hải.

Đồng pháp bí mật, vì biết rõ diệu pháp môn trong tất cả khế kinh.

Đồng pháp thậm thâm, vì hiểu tất cả pháp như hư không.

Đồng quang minh, vì chiếu khắp tất cả thế giới.

Đồng ưa thích, vì tùy tâm chúng sanh mà khai thị khiến họ hoan hỷ.

Đồng chấn động, vì các chúng sanh hiện thần thông lực động khắp tất cả cõi mười phương.

Đồng chẳng luống uổng, vì thấy nghe nghĩ nhớ đều làm cho tâm được điều phục.

Đồng xuất ly, vì đầy đủ tất cả những đại nguyện hải, thành tựu mười trí lực của Như Lai.

Thiện Tài đồng tử quan sát Chủ Dạ thần Đại Nguyện Tinh Tấn Lực Cứu Hộ Nhứt Thiết Chúng Sanh, phát khởi mười tâm thanh tịnh, được Phật sát vi trần số đồng Bồ tát hạnh như vậy, tâm càng thanh tịnh hơn, trịch vai áo phía hữu, đảnh lễ chắp tay nói kệ rằng:

Tôi phát ý kiên cố
Chí cầu Vô thượng giác
Nay nơi thiện tri thức
Mà khởi tâm chính mình.
Bởi thấy thiện tri thức
Họp vô tận pháp lành
Diệt trừ những tội nhơ
Thành tựu quả Bồ đề.
Tôi thấy thiện tri thức
Tâm công đức trang nghiêm

Tận trần kiếp vị lai Siêng tu đạo Bồ tát. Tôi nhớ thiện tri thức Nhiếp thọ lợi ích tôi Vì tôi mà thị hiện Giáo pháp chánh chon thiệt. Đóng bít các ác thú Mở bày đường nhơn thiên Cũng chỉ đường đại trí Của chư Phật đã thành. Tôi nghĩ thiện tri thức Là Phật công đức tạng Niệm niệm hay xuất sanh Biên hư không công đức. Cho tôi ba la mật Thêm tôi phước vô tận Lớn tôi tịnh công đức Khiến tôi đội mão Phật. Tôi nghĩ thiện tri thức Hay mãn đạo Phật trí, Thệ nguyện thường y chỉ Viên mãn pháp bạch tịnh. Tôi do những sự nầy Công đức đều đầy đủ

Vì khắp các chúng sanh Nói đạo Nhứt thiết trí. Đức Thánh là thầy tôi Cho tôi pháp vô thượng Vô lượng vô số kiếp Chẳng báo được ơn Ngài.

Nói kệ xong, Thiện Tài thưa rằng:

Bạch Đại Thánh! Xin vì tôi mà nói môn giải thoát nầy tên là gì? Ngài phát tâm đã được bao lâu? Chừng nào Ngài sẽ chứng Vô thượng Bồ đề?

Da thần nói:

Nầy thiện nam tử! Môn giải thoát nầy gọi là giáo hóa chúng sanh khiến sanh thiện căn. Vì ta thành tựu môn giải thoát nầy nên ngộ tất cả pháp tự tánh bình đẳng, vào nơi tánh chơn thiệt của các pháp, chứng pháp vô y, bỏ rời thế gian, đều biết các pháp sắc tướng sai biệt, cũng có thể thấu rõ tánh của xanh vàng đỏ trắng đều chẳng thiệt. Vẫn vô sai biệt mà hằng thị hiện vô lượng sắc thân những là:

Nhiều loại sắc thân, chẳng phải một sắc thân, vô biên sắc thân, sắc thân thanh tịnh, sắc thân tất cả trang nghiêm, sắc thân thấy khắp, sắc thân đồng tất cả chúng sanh, sắc thân hiện trước khắp tất cả chúng sanh, sắc thân quang minh chiếu

khắp, sắc thân thấy không nhàm, sắc thân tướng hảo thanh tịnh, sắc thân chói sáng rời lìa những ác tướng, sắc thân thị hiện đại dũng mãnh, sắc thân rất khó được, sắc thân tất cả thế gian không che chướng được, sắc thân tất cả thế gian đồng tán dương vô tận, sắc thân niệm niệm thường quan sát, sắc thân thị hiện các thứ mây, sắc thân nhiều loài hình mạo và hiển sắc, sắc thân hiện vô lượng sức tự tại, sắc thân diệu quang minh, sắc thân tất cả tịnh diệu trang nghiêm, sắc thân tùy thuận thành thục tất cả chúng sanh, sắc thân tùy tâm mình thích hiện tiền điều phục, sắc thân không chướng ngại khắp chói sáng, sắc thân thanh tịnh không trược uế, sắc thân đầy đủ trang nghiêm không hư hoại, sắc thân quang minh bất tư nghì pháp phương tiện, tất cả sắc thân không gì chói khuất được, sắc thân không tối phá được tất cả tối, sắc thân họp tất cả pháp bạch tịnh, sắc thân biển công đức đại thế lực, sắc thân do nhơn hạnh cung kính từ thuở quá khứ mà sanh, sắc thân do tâm thanh tịnh như hư không sanh ra, sắc thân tối thắng quảng đại, sắc thân vô đoạn vô tận, sắc thân biển quang minh, sắc thân nơi tất cả thế gian đều bình đẳng không y tựa, sắc thân khắp mười phương vô ngại, sắc thân niệm niệm hiện những sắc tướng hải, sắc thân tăng trưởng tâm hoan hỷ

của tất cả chúng sanh, sắc thân nhiếp thủ chúng sanh hải, sắc thân nơi mỗi lỗ lông diễn nói công đức hải của tất cả Phật, sắc thân làm thanh tịnh biển dục giải của tất cả chúng sanh, sắc thân quyết rõ nghĩa tất cả pháp, sắc thân không chướng ngại khắp soi sáng, sắc thân thanh tịnh sáng suốt khắp hư không, sắc thân phóng tịnh quang minh quảng đại, sắc thân chiếu hiện pháp vô cấu, sắc thân vô tỷ, sắc thân sai biệt trang nghiêm, sắc thân chiếu khắp mười phương, sắc thân tùy thời thị hiện ứng với chúng sanh, sắc thân tịch tịnh, sắc thân diệt tất cả phiền não, sắc thân phước điền của tất cả chúng sanh, sắc thân tất cả chúng sanh thấy chẳng luống uổng, sắc thân sức đại trí huệ dũng mãnh cùng khắp vô ngại, sắc thân mây vi diệu hiện khắp thế gian đều nhờ lợi ích, sắc thân đầy đủ biển đại từ, sắc thân đại phước đức bửu sơn vương, sắc thân phóng quang minh chiếu khắp tất cả loài ở thế gian, sắc thân đại trí huệ thanh tịnh, sắc thân sanh chánh niệm cho chúng sanh, sắc thân tất cả bửu quang minh, sắc thân tạng sáng khắp, sắc thân hiện những tướng thanh tịnh thế gian, sắc thân cầu Nhứt thiết trí, sắc thân hiện vi tiếu khiến chúng sanh phát khởi lòng tin thanh tịnh, sắc thân quang minh tất cả bửu trang nghiêm, sắc thân chẳng lấy chẳng bỏ tất cả chúng

sanh, sắc thân không quyết định không rốt ráo, sắc thân hiện sức gia trì tự tại, sắc thân hiện tất cả thần thông biến hóa, sắc thân sanh nhà Như Lai, sắc thân xa lìa những ác khắp pháp giới hải, sắc thân hiện khắp trong đạo tràng chúng hội của tất cả Như Lai, sắc thân đủ những sắc hải, sắc thân từ thiện hạnh lưu xuất, sắc thân tùy chỗ đáng hóa độ mà thị hiện, sắc thân tất cả thế gian nhìn xem không chán, sắc thân những tịnh quang minh, sắc thân hiện tất cả tam thế hải, sắc thân phóng tất cả quang minh hải, sắc thân hiện vô lượng sai biệt quang minh hải, sắc thân siêu thế gian tất cả hương quang minh, sắc thân hiện bất khả thuyết nhựt luân vân, sắc thân hiện quảng đại nguyệt luân vân, sắc thân phóng vô lượng Tu Di sơn diệu hoa vân, sắc thân xuất sanh những mây tràng hoa, sắc thân hiện tất cả bửu liên hoa vân, sắc thân nổi tất cả mây hương đốt khắp pháp giới, sắc thân rải mây tạng hương bột, sắc thân hiện thân đại nguyện của tất cả Như Lai, sắc thân hiện tất cả ngữ ngôn âm thanh diễn pháp hải, sắc thân hiện tượng Phổ Hiền Bồ tát.

Trong mỗi niệm hiện những sắc tướng thân như vậy sung mãn mười phương, khiến các chúng sanh hoặc thấy, hoặc nhớ, hoặc nghe thuyết pháp, hoặc nhơn thân cận, hoặc được khai ngộ, hoặc

thấy thần thông, hoặc thấy biến hóa, đều tùy tâm sở thích liền được điều phục, bỏ nghiệp bất thiện, an trụ nơi thiện hạnh.

Nầy thiện nam tử! Phải biết đây là do sức đại nguyện, do sức Nhứt thiết trí, do sức Bồ tát giải thoát, do sức đại bi, do sức đại từ, mà làm những sự như vậy.

Nầy thiện nam tử! Ta nhập môn giải thoát nầy biết rõ pháp tánh không sai khác mà có thể thị hiện vô lượng sắc thân. Mỗi thân thị hiện vô lượng sắc tướng hải. Mỗi tướng phóng vô lượng quang minh vân. Mỗi quang minh hiện vô lượng Phật độ. Mỗi cõi hiện vô lượng Phật xuất thế. Mỗi Phật hiện vô lượng thần thông lực khai phát thiện căn đời trước của chúng sanh. Kẻ chưa gieo thì khiến họ gieo. Kẻ đã gieo thì làm cho tăng trưởng. Đã tăng trưởng thì làm cho thành thục. Trong mỗi niệm làm cho vô lượng chúng sanh chẳng thối chuyển nơi Vô thượng Bồ đề.

Nầy thiện nam tử! Như ngươi hỏi ta phát tâm Bồ đề tu Bồ tát hạnh đã bao lâu? Ta thừa thần lực của Phật sẽ vì ngươi mà nói những nghĩa ấy.

Nầy thiện nam tử! Bồ tát trí luân xa rời tất cả cảnh giới sai biệt. Chẳng nên đem những kiếp dài ngắn, rộng hẹp, nhiễm tịnh nhiều ít trong sanh tử

để phân biệt hiển bày. Tại sao vậy?

Vì trí luân của Bồ tát bổn tánh thanh tịnh, rời tất cả lưới phân biệt, siêu tất cả núi chướng ngại, tùy chỗ nên hóa độ mà chiếu khắp.

Nầy thiện nam tử! Ví như mặt nhựt không có ngày đêm, chỉ có lúc mọc gọi là ngày, lúc lặn gọi là đêm. Cũng vậy, trí luân của Bồ tát không có phân biệt, cũng không tam thế, chỉ tùy tâm hiện giáo hóa chúng sanh, mà nói Bồ tát ở kiếp trước kiếp sau.

Này thiện nam tử! Ví như mặt nhựt ở không trung, bóng nó hiện trong tất cả bửu vật và trong nước trong lặng của ao hồ sông biển. Chúng sanh đều thấy bóng mặt nhựt, nhưng mặt nhựt chẳng đến các chỗ ấy. Trí luân của Bồ tát cũng vậy, ra khỏi biển hữu lậu, an trụ nơi thiệt pháp của Phật, tịch tịnh rỗng rang không có sở y. Vì muốn hóa độ chúng sanh nên tùy loại thọ sanh trong các loài, mà thiệt ra thì không sanh tử, không nhiễm trước, không kiếp dài ngắn, không tưởng phân biệt. Tại sao vậy?

Vì Bồ tát rốt ráo rời tâm tưởng, kiến chấp tất cả điên đảo, được chơn thiệt kiến, thấy thiệt tánh của các pháp, biết tất cả thế gian như mộng như huyễn, không có chúng sanh, chỉ do sức đại bi đại

nguyện mà hiện ra trước chúng sanh để giáo hóa điều phục họ.

Nầy thiện nam tử! Ví như nhà lái thuyền thường dùng thuyền lớn ở trong sông, chẳng đậu bờ bên nầy, chẳng ghé bờ bên kia, chẳng dừng ở giữa dòng, nên có thể đưa mọi người không thôi nghỉ. Cũng vậy, đại Bồ tát dùng thuyền ba la mật ở trong biển sanh tử, chẳng tấp bờ bên nầy, chẳng ghé bờ bên kia, chẳng dừng ở giữa dòng nên độ được chúng sanh không thôi dứt. Dầu tu Bồ tát hạnh vô lượng kiếp, nhưng chưa từng phân biệt kiếp số dài ngắn.

Nầy thiện nam tử! Như thái hư không, tất cả thế giới thành hoại trong đó, mà hư không vẫn chẳng phân biệt, bổn tánh thanh tịnh không nhiễm không loạn, không ngại không nhàm, chẳng dài chẳng ngắn, tận vị lai kiếp giữ gìn tất cả cõi. Đại Bồ tát cũng vậy, dùng thâm tâm rộng lớn khắp cõi hư không khởi gió đại nguyện nhiếp các chúng sanh khiến lìa ác đạo, sanh các đường lành, đều khiến an trụ bực Nhứt thiết trí, diệt những dây phiền não sanh tử khổ não mà không có lòng lo mừng mỏi nhàm.

Nầy thiện nam tử! Như người huyễn hóa, dầu chi tiết thân thể đầy đủ mà không có mười sự: thở ra, hít vào, lạnh, nóng, đói, khát, lo, mừng, sanh,

tử. Cũng vậy, đại Bồ tát dùng như huyễn trí bình đẳng pháp thân hiện các sắc tướng, nơi các loài trụ vô lượng kiếp giáo hóa chúng sanh. Ở trong sanh tử, nơi tất cả cảnh giới, không ưa, không nhàm, không thương, không giận, không khổ, không vui, không lấy, không bỏ, không an, không sợ.

Nầy thiện nam tử! Trí huệ của Bồ tát dầu lại như vậy mà rất sâu khó lường, ta sẽ thừa sức oai thần của đức Phật mà nói cho ngươi, cũng làm cho chư Bồ tát vị lai viên mãn đại nguyện thành tựu trí lực.

Nầy thiện nam tử! Thuở xưa, quá thế giới vi trần số kiếp, có kiếp tên là Thiện Quang, thế giới tên là Bửu Quang. Trong kiếp đó có một vạn đức Phật xuất thế.

Đức Phật tối sơ hiệu là Pháp Luân Âm Hư Không Đăng Vương Như Lai. Nơi Diêm Phù Đề có Vương đô tên là Bửu Trang Nghiêm. Phía đông đô thành, cách không xa, có một khu rừng lớn tên là Diệu Quang, trong rừng có đạo tràng tên là Bửu Hoa. Trong đạo tràng có tòa sư tử phổ quang minh ma ni liên hoa tạng. Đức Pháp Luân Âm Như Lai thành Đẳng Chánh Giác trên tòa sư tử nầy. Phật ngồi nơi đạo tràng mãn một trăm năm, vì chư Bồ tát và hàng nhơn thiên cùng những kẻ đã thành thục thiện căn ở Diêm Phù Đề

mà diễn nói chánh pháp.

Quốc Vương tên là Thắng Quang. Thuở ấy nhơn dân thọ một vạn tuổi, trong đó phần đông phạm nghiệp ác: sát sanh, trộm cướp, dâm dật, nói dối, nói thô, hai lưỡi, thêu dệt, tham lam, giận thù, tà kiến, bất hiếu, bất kính. Nhà vua vì muốn sửa trị họ nên thiết lập nhà ngục, giam nhốt vô lượng người phạm tội, hành hạ khổ sở.

Thái tử tên là Thiện Phục, đoan chánh đẹp lạ, đủ hai mươi tám tướng đại nhơn. Thái tử ở trong cung vằng nghe tiếng kêu khóc ở chốn ngục tù, động lòng trắc ẩn, liền vào nhà ngục, thấy tù nhơn bị gông xiềng tối tăm, có kẻ bị đốt, có kẻ bị xông khói, có kẻ bị đánh, có kẻ bị thẻo lóc, tóc rối mình trần, đói khát ốm gầy, rên rỉ khóc la. Quá xót thương, thái tử an ủi tội nhơn:

Các ngươi chớ lo sầu kinh sợ. Ta sẽ cứu thoát các ngươi.

Thái tử liền đến tâu phụ vương xin tha tội nhơn. Nhà vua hội các quan lại để hỏi ý. Các quan luận rằng tội nhơn là những kẻ gian ác cướp trộm của công, mưu toan cướp ngôi lén vào cung cấm, tội đáng hành hình. Có ai thương cứu cũng bị tử hình.

Thái tử buồn thương bảo các quan rằng:

Xin thả những người ấy, tôi đành chịu tội, dầu nát thân mất mạng tôi cũng cam, miễn tội nhơn được thoát khổ. Tại sao vậy? Vì nếu tôi không cứu được những tội nhơn nầy thì làm sao cứu được chúng sanh trong nhà ngục tam giới. Tất cả chúng sanh trong ba cõi bị tham ái buộc ràng, nghèo thiếu công đức, ngu si che đậy đọa trong ác đạo thân hình xấu xí, thân căn phóng dật, tâm họ mê loạn chẳng cầu đạo xuất ly, mất ánh sáng trí huệ, ưa mến ba cõi, dứt các phước đức, diệt những trí huệ, phiền não làm tâm họ nhơ đục, ở trong ngục khổ, vào rọ của ma. Thường bị những khổ sanh lão bịnh tử ưu bi não hại bức bách mãi. Tôi phải làm thế nào cho họ được giải thoát? Tôi phải xả thân mạng để cứu họ.

Lúc đó, các quan đồng đến chỗ vua giơ tay nói lớn rằng:

Đại Vương nên biết, như ý của thái tử là hủy hoại vương pháp, họa đến nhơn dân. Nếu Đại Vương không trị tội thái tử thì ngôi báu của Đại Vương tất khó được bền lâu.

Vua nghe các quan tâu liền nổi giận, truyền giết thái tử và các tội nhơn. Vương hậu hay tin kinh hãi gào khóc, cùng ngàn thể nữ chạy đến chỗ vua mọp lạy cầu vua tha tội thái tử.

Vua ngó thái tử mà bảo rằng:

Ngươi chớ cứu tội nhơn, nếu cứu họ, ta sẽ giết ngươi.

Thái tử vì muốn chuyên cầu Nhứt thiết trí, vì muốn lợi ích chúng sanh, vì lòng đại bi phổ cứu, nên trong lòng vững chắc không khiếp sợ, lại tâu rằng:

Xin thả tội nhơn, con đành chịu chết.

Vua bảo: "Tùy ý". Vương Hậu tâu xin cho thái tử tùy ý bố thí nửa tháng để tu phước, sau đó sẽ trị tội. Vua liền phê chuẩn.

Phía bắc đô thành có khu vườn lớn tên là Nhựt Quang, là hội trường bố thí thuở xưa. Thái tử đến đó lập đại thí hội. Tất cả những đồ uống ăn, y phục, thuốc men, hoa hương, phan cái, vàng bạc châu ngọc đều cung cấp cho người cầu xin.

Đến ngày thứ mười lăm, vua cùng các quan, trưởng giả, cư sĩ, nhơn dân và các nhà ngoại đạo đều hội họp.

Bấy giờ, đức Pháp Luân Âm Hư Không Đăng Vương Như Lai biết chúng sanh đã đến lúc được điều phục nên cùng đại chúng câu hội: Thiên vương hầu hạ, Long vương cúng dường, Dạ xoa vương thủ hộ, Càn thát bà vương ca ngợi, A tu la

vương cúi mình đảnh lễ, Ca lâu la vương lòng thanh tịnh rải hoa báu, Khẩn na la vương hoan hỷ khuyến thỉnh, Ma hầu la già vương nhứt tâm chiêm ngưỡng, đồng đến hội trường bố thí.

Thái tử và đại chúng thấy đức Phật sắp đến. Thân Phật đoan nghiêm thù đặc, các căn tịch tịnh, tâm không nhơ đục như ao nước sạch trong, hiện đại thần thông tự tại, hiển đại oai đức, những tướng hảo trang nghiêm, phóng đại quang minh chiếu khắp thế giới, tất cả lỗ lông phát ra mây sáng thơm, chấn động vô lượng Phật độ mười phương, chỗ nào Phật đến đều mưa những đồ trang nghiêm. Do oai nghi và công đức nên chúng sanh nào thấy Phật thì tâm thanh tịnh hoan hỷ, phiền não tiêu diệt.

Thái tử và đại chúng đảnh lễ chân đức Phật, dọn tòa cao đẹp, chắp tay bạch Phật:

Lành thay, đấng Thế Tôn! Lành thay, đấng Thiện Thệ! Xin đức Như Lai từ mẫn nhiếp thọ chúng tôi mà ngự trên tòa nầy.

Do thần lực của Phật, nên Tịnh Cư Thiên liền biến tòa ấy thành tòa sen hương ma ni. Đức Phật ngồi trên tòa sen ấy. Chư Bồ tát cũng ngồi xung quanh Phật. Tất cả mọi người trong hội trường ấy nhơn thấy đức Như Lai, nên dứt khổ trừ chướng,

có thể lãnh thọ Thánh pháp. Đức Như Lai biết họ đáng được hóa độ, bèn dùng âm thanh viên mãn nói Khế Kinh tên là Phổ Chiếu Nhơn Luân, khiến các chúng sanh tùy theo loài mà nhận hiểu.

Lúc đó, có tám mươi na do tha chúng sanh xa trần lìa cấu, được pháp nhãn thanh tịnh. Vô lượng na do tha chúng sanh được bực Vô học. Mười ngàn chúng sanh trụ đạo Đại thừa nhập Phổ Hiền hạnh, thành mãn đại nguyện. Đồng thời mỗi phương trong mười phương đều có trăm Phật sát vi trần số chúng sanh ở trong Đại thừa tâm được điều phục. Tất cả chúng sanh trong vô lượng thế giới thoát khỏi ác đạo sanh lên trời, cõi người. Thái tử Thiện Phục liền được môn giải thoát Bồ tát giáo hóa chúng sanh khiến sanh thiện căn.

Nầy thiện nam tử! Thái tử Thiện Phục xưa kia chính là thân ta. Vì thuở xưa ta phát tâm đại bi bỏ thân mạng của cải cứu khổ chúng sanh, mở cửa đại thí, cúng dường đức Phật, nên được môn giải thoát nầy.

Nầy thiện nam tử! Nên biết rằng thuở ấy ta chỉ vì lợi ích tất cả chúng sanh, chẳng luyến tam giới, chẳng cầu quả báo, chẳng tham danh tiếng, chẳng muốn tự khen mà khinh hủy người khác. Nơi các cảnh giới không chút tham nhiễm, không hề e sợ. Chỉ trang nghiêm đạo Đại thừa xuất yếu. Thường

thích quan sát môn Nhứt thiết trí, tu hành khổ hạnh, nên được môn giải thoát nầy.

Này thiện nam tử! Thuở xưa năm trăm quan đại thần muốn hại thái tử Thiện Phục, nay là năm trăm đồ đảng của Đề Bà Đạt Đa. Những người nầy nhờ đức Phật giáo hóa, sẽ được thành Phật. Đời vị lai quá Tu Di sơn vi trần số kiếp, có kiếp tên là Thiện Quang, thế giới tên là Bửu Quang, năm trăm người nầy sẽ thứ đệ thành Phật trong đó. Đức Phật tối sơ hiệu là Đại Bi, thứ hai hiệu là Nhiêu Ích Thế Gian, thứ ba hiệu là Đại Bi Sư Tử, thứ tư hiệu là Cứu Hộ Chúng Sanh. Đức Phật tối hậu hiệu là Y Vương.

Dầu năm trăm đức Phật vị lai ấy đại bi bình đẳng, nhưng quốc độ, chủng tộc, cha mẹ, thọ sanh, đản sanh, xuất gia học đạo, đến đạo tràng, chuyển pháp luân, nói kinh, ngữ ngôn âm thanh, quang minh, chúng hội, thọ mạng, pháp trụ và danh hiệu của các Ngài đều sai khác.

Nầy thiện nam tử! Những người tội được ta cứu thuở xưa ấy, nay là đức Câu Lưu Tôn Như Lai và ngàn đức Phật trong hiền kiếp nầy, cùng trăm vạn a tăng kỳ đại Bồ tát phát tâm Vô thượng Bồ đề nơi chỗ đức Vô Lượng Tinh Tấn Lực Danh Xưng Công Đức Huệ Như Lai, hiện nay ở thập phương quốc độ tu tập tăng trưởng Bồ tát

đạo, giáo hóa chúng sanh khiến sanh thiện căn giải thoát.

Vua Thắng Quang thuở xưa ấy, nay là đại luận sư Tát Giá Ni Kiền Tử.

Cung nhơn và quyến thuộc thuở xưa ấy, nay là sáu vạn đệ tử của Tát Giá Ni Kiền theo thầy đồng đến luận nghị với đức Phật, bị đức Phật hàng phục và đều được thọ ký sẽ thành Phật đời vị lai, cõi nước trang nghiêm, kiếp số, danh hiệu riêng khác.

Nầy thiện nam tử! Thuở xưa ấy, lúc ta cứu tội nhơn rồi, cha mẹ cho ta xuất gia học đạo với đức Phật Pháp Luân Âm Hư Không Đăng Vương Như Lai. Ta tu tịnh hạnh trong năm trăm năm liền thành tựu trăm vạn đà la ni, trăm vạn thần thông, trăm vạn pháp tạng, trăm vạn cầu Nhứt thiết trí dũng mãnh tinh tấn, tịnh trị trăm vạn môn kham nhẫn, tăng trưởng trăm vạn tâm tư duy, thành tựu trăm vạn Bồ tát lực, nhập trăm vạn Bồ tát trí môn, được trăm vạn bát nhã ba la mật môn, thấy thập phương trăm vạn chư Phật, sanh trăm vạn Bồ tát đại nguyện. Trong mỗi niệm mười phương đều chiếu trăm vạn Phật độ, trong mỗi niệm tiền tế hậu tế đều nhớ trăm vạn chư Phật, trong mỗi niệm đều biết thập phương thế giới trăm vạn chư Phật biến hóa hải, trong mỗi niệm thấy thập phương

trăm vạn thế giới có bao nhiều chúng sanh, bao nhiều loài theo nghiệp mà sanh mà tử, thiện đạo ác đạo, sắc tốt sắc xấu, những chúng sanh ấy có bao nhiều tâm hành, dục lạc, căn tánh, nghiệp tập, thành tựu đều biết rõ tất cả.

Nầy thiện nam tử! Thuở xưa ấy, sau khi chết, ta thọ sanh trở lại tại cung vua làm Chuyển Luân Vương. Sau khi đức Pháp Luân Âm Hư Không Đăng Vương Như Lai diệt độ, ta gặp đức Pháp Không Vương Như Lai xuất thế, ta kính thờ cúng dường.

Kế đó ta làm Đế Thích, cũng trong đạo tràng ấy, ta gặp Thiên Vương Tạng Như Lai. Kế đó ta làm Dạ Ma Thiên vương, ở thế giới ấy ta gặp đức Đại Địa Oai Lực Sơn Như Lai. Kế đó ta làm Đâu Suất Thiên vương, ở thế giới ấy, ta gặp đức Pháp Luân Quang Âm Thanh Vương Như Lai. Kế đó ta làm Hóa Lạc Thiên vương, ở thế giới ấy, ta gặp đức Hư Không Trí Vương Như Lai. Kế đó ta làm Tha Hóa Tự Tại Thiên vương, ở thế giới ấy, ta gặp đức Vô Năng Hoại Tràng Như Lai. Kế đó ta làm A tu la vương, ở thế giới ấy, ta gặp đức Nhứt Thiết Pháp Lôi Âm Vương Như Lai. Kế đó ta làm Phạm vương, ở thế giới ấy, ta gặp đức Phổ Hiền Hóa Diễn Pháp Âm Như Lai.

Nầy thiện nam tử! Trong kiếp Thiện Quang

nơi thế giới Bửu Quang ấy, có một vạn đức Như Lai xuất thế ta đều được gặp và thân cận, kính thờ cúng dường như vậy. Sau kiếp Thiện Quang, có kiếp tên là Nhựt Quang có sáu mươi ức Phật xuất thế. Đức Như Lai tối sơ hiệu là Diệu Tướng Sơn.

Bấy giờ, ta làm quốc vương tên là Đại Huệ, kính thờ cúng dường đức Phật ấy. Kế có đức Phật xuất thế hiệu Viên Mãn Kiên. Bấy giờ, ta làm cư sĩ thân cận, cúng dường đức Phật ấy. Kế có đức Phật xuất thế hiệu Ly Cấu Đồng Tử. Bấy giờ, ta làm quan đại thần thân cận, cúng dường đức Phật ấy. Kế có đức Phật xuất thế hiệu là Dũng Mãnh Trì. Bấy giờ, ta làm A tu la vương thân cận cúng dường Phật. Kế đó có đức Phật xuất thế hiệu là Tu Di Tướng. Bấy giờ, ta làm Thọ Thần thân cận cúng dường Phật. Kế đó có đức Phật xuất thế hiệu là Ly Cấu Tý. Bấy giờ, ta làm chủ thương gia thân cận cúng dường Phật. Kế có đức Phật xuất thế hiệu là Sư Tử Du Bộ. Bấy giờ, ta làm Thành Thần thân cận cúng dường Phật. Kế có đức Phật xuất thế hiệu là Bửu Kế. Bấy giờ, ta làm Tỳ Sa Môn Thiên vương thân cận cúng dường Phật. Kế có đức Phật xuất thế hiệu là Tối Thượng Pháp Xưng. Bấy giờ, ta làm Càn thát bà vương thân cận, cúng dường đức Phật. Kế có đức Phật xuất thế hiệu là Quang Minh Quan. Bấy giờ, ta làm Cưu bàn trà

vương thân cận cúng dường đức Phật.

Ở trong kiếp Nhựt Quang đó, thứ đệ có sáu mươi ức Như Lai xuất thế. Thuở ấy ta thường thọ nhiều loại thân, ở chỗ mỗi đức Phật ta đều thân cận cúng dường, giáo hóa, thành tựu vô lượng chúng sanh. Ở chỗ mỗi đức Phật, ta được vô lượng môn tam muội, những môn đà la ni, những môn thần thông, những môn biện tài, những môn Nhứt thiết trí, những môn pháp minh, những môn trí huệ, chiếu những thập phương hải, nhập những Phật sát hải thấy chư Phật hải, thanh tịnh thành tựu tăng trưởng quảng đại.

Như ở trong kiếp Nhựt Quang đó thân cận cúng dường bao nhiều đức Phật như vậy, ở tất cả xứ, tất cả thế giới hải vi trần số kiếp có bao nhiều đức Phật xuất thế, ta đều thân cận cúng dường, nghe pháp, hộ trì cũng như vậy cả. Ở chỗ tất cả Như Lai như vậy, ta đều tu tập môn giải thoát nầy, ta lại được vô lượng phương tiện giải thoát.

Bấy giờ, Cứu Hộ Nhứt Thiết Chúng Sanh Chủ Dạ thần muốn tuyên lại nghĩa giải thoát nầy, vì Thiện Tài đồng tử mà nói kệ rằng:

Ngươi dùng tâm hoan hỷ tin ưa Hỏi pháp giải thoát khó nghĩ nầy Ta thừa sức hộ niệm của Phật Vì ngươi tuyên nói, phải nghe nhận. Quá khứ vô biên kiếp quảng đại Qua hơn sát hải vi trần số Lúc ấy có cõi tên Bửu Quang Trong ấy có kiếp tên Thiện Quang. Ở trong đại kiếp Thiện Quang nầy Một vạn Như Lai nối xuất thế Ta đều thân cận cúng dường Phật Theo Phật tu học giải thoát nầy. Có vương kinh đô tên Hỷ Nghiêm Ngang dọc rộng bằng rất tráng lệ Chúng sanh tạp nghiệp ở trong đó Người tâm thanh tịnh, kẻ làm ác. Quốc Vương trị nước tên Thắng Quang Hằng dùng chánh pháp ngự quần sanh Thái tử của vua tên Thiện Phục Thân hình đoan chánh đủ tướng tốt. Bấy giờ, vô lượng người phạm tội Giam trong ngực tối sẽ hành hình Thái tử xem thấy lòng xót thương Tâu lên phụ vương xin ân xá. Các quan đại thần tâu quốc vương Nay thái tử nầy phá vương pháp Tội nhơn như vậy phải gia hình

Thái tử sao lại cầu ân xá. Thắng Quang quốc vương bảo thái tử Nếu cứu tội nhơn ngươi phải chết Thái tử lòng thương càng mạnh hơn Thể cứu chúng sanh không thối khiếp. Quốc mẫu phu nhơn cùng thể nữ Đồng đến triều đường tâu quốc vương Tạm tha thái tử trong nửa tháng Bố thí chúng sanh tạo công đức. Quốc vương nghe tâu liền chuẩn cho Lập hội đại thí giúp nghèo thiếu, Những kẻ khốn cùng đều đến hội Tùy chỗ nhu cầu đều cấp đủ. Thấm thoát đến ngày thứ mười lăm Giờ xử thái tử đã sắp đến Đại chúng trăm ngàn muôn ức người Đồng thời chiêm ngưỡng đều than khóc. Đức Phật biết chúng căn gần thục Bèn đến thí hội độ quần sanh, Hiển hiện thần biến đại trang nghiêm Đại chúng thân cận và cung kính. Phật dùng nhứt âm phương tiện nói Pháp đăng chiếu khắp những Khế Kinh Vô lượng chúng sanh ý nhu nhuyến

Đều được đức Phật thọ ký biệt. Thiện Phục thái tử sanh hoan hỷ Phát khởi tâm Bồ đề vô thượng Thệ nguyện kính thờ đức Như Lai Khắp vì chúng sanh làm chỗ tựa. Theo Phật xuất gia trì tịnh giới Tu hành Nhứt thiết chủng trí đạo Bấy giờ, bèn được giải thoát nầy Đại bi rộng độ các quần sanh. Trong đó nương ở trải kiếp hải Xem kỹ các pháp chơn thiệt tánh Thường ở biển khổ cứu chúng sanh Như vậy tu tập Bồ đề đạo. Trong kiếp có những Như Lai hiện Thảy đều kính thờ không để sót, Đều dùng tâm tin hiểu thanh tịnh Lắng nghe, trì, hộ, Phật thuyết pháp. Kế ở Phật sát vi trần số Vô lượng vô biên những kiếp hải Bao nhiều chư Phật hiện thế gian Mỗi mỗi cúng dường đều như vậy. Ta nhớ thuở xưa làm thái tử Thấy các chúng sanh ở lao ngực Thệ nguyện xả thân để cứu hộ

Nhơn đó chứng môn giải thoát nầy. Trải qua Phật sát vi trần số Kiếp hải rộng lớn thường tu tập Niệm niệm khiến họ được tăng trưởng Lại được vô biên xảo phương tiện. Trong đó có chư Phật Như Lai Ta đều thấy Phật nhờ khai ngộ Khiến ta thêm sáng giải thoát nầy Và cùng những môn phương tiện lực. Ta ở vô lượng ngàn ức kiếp Học môn giải thoát nan tư nầy Chư Phật pháp hải không có bờ Trong nhứt thời ta đều uống khắp. Mười phương đều có tất cả cõi Thân ta vào khắp không chướng ngại Tam thế danh hiệu các quốc độ Niệm niệm biết rõ hết tất cả. Tam thế có những chư Phật hải Mỗi mỗi thấy rõ không sót thừa Cũng hiện được thân tướng Như Lai Đến khắp chỗ của chư Phật đó. Lại ở mười phương tất cả cõi Nơi tất cả chư Phật Đạo Sư Khắp mưa tất cả mây trang nghiệm

Cúng dường tất cả Vô Thượng Giác. Lại dùng vô biên đại vấn hải Khải thỉnh tất cả chư Thế Tôn Đức Phật đã mưa mây diệu pháp Thảy đều thọ trì không quên mất. Lại ở mười phương vô lượng cõi Trước tất cả chúng hội Như Lai Ngồi trên tòa những diệu trang nghiêm Thị hiện các thứ thần thông lực. Lại ở mười phương vô lượng cõi Thị hiện các thứ những thần thông Một thân thị hiện vô lượng thân Trong vô lượng thân hiện một thân. Lại ở trong mỗi mỗi lỗ lông Đều phóng vô số đại quang minh Đều dùng nhiều thứ xảo phương tiện Diệt trừ chúng sanh lửa phiền não. Lại ở trong mỗi mỗi lỗ lông Xuất hiện vô phương mây hóa thân Đầy khắp mười phương các thế giới Khắp mưa pháp vũ cứu quần phẩm. Mười phương tất cả những Phật tử Vào môn giải thoát nan tư nầy Đều tận vị lai vô lượng kiếp

An trụ tu hành hạnh Bồ tát.

Tùy tâm sở thích mà thuyết pháp
Khiến họ đều trừ lưới tà kiến,
Dạy họ thiện đạo và Nhị thừa
Nhẫn đến tất cả trí Như Lai.
Tất cả chúng sanh chỗ thọ sanh
Thị hiện vô biên nhiều loại thân
Đều đồng loại họ hiện thân tượng
Ứng khắp tâm họ mà thuyết pháp.
Nếu ai được môn giải thoát nầy
Thì trụ vô biên biển công đức
Thí như sát hải vi trần số
Chẳng thể nghĩ bàn không số lượng.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát giáo hóa chúng sanh khiến sanh thiện căn nầy. Như chư đại Bồ tát siêu thế gian hiện thân các loài, chẳng trụ phan duyên không có chướng ngại, thấu rõ tự tánh của các pháp, khéo quán sát tất cả pháp được trí vô ngã, chứng pháp vô ngã, giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh hằng không thôi nghỉ, tâm thường an trụ pháp môn vô nhị, vào khắp tất cả biển ngôn từ. Nay ta thế nào biết được nói được biển công đức đó, trí dũng mãnh đó, chỗ tâm hành đó, cảnh tam muội đó, sức giải thoát đó.

Nầy thiện nam tử! Diêm Phù Đề nầy có một

viên lâm tên là Lâm Tỳ Ni. Trong vườn ấy có thần tên là Diệu Đức Viên Mãn. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát làm thế nào tu Bồ tát hạnh, sanh nhà Như Lai, làm ánh sáng cho đời tận kiếp vị lai mà không nhàm mỏi?

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân Chủ Dạ thần, hữu nhiễu vô lượng vòng, chắp tay chiêm ngưỡng, từ tạ mà đi.

\* Thiện Tài đã được môn Bồ tát giải thoát nơi Chủ Dạ thần Đại Nguyện Tinh Tấn Lực Cứu Hộ Nhứt Thiết Chúng Sanh, ghi nhớ tu tập thấu rõ tăng trưởng, đi lần đến vườn Lâm Tỳ Ni tìm thần Diệu Đức Viên Mãn. Thấy thần nầy ở trong lâu các nhứt thiết bửu thọ trang nghiêm, ngồi trên tòa sư tử bửu liên hoa, có hai mươi ức na do tha chư Thiên cung kính vây quanh. Thần Diệu Đức vì chư Thiên mà nói kinh Bồ Tát Thọ Sanh Hải, khiến chư Thiên đều được sanh nhà Như Lai, thêm lớn biển đại công đức của Bồ tát.

Thiện Tài đến đảnh lễ chân Thần Diệu Đức, cung kính chắp tay bạch rằng:

Đại Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết được Bồ tát làm thế nào tu Bồ tát hạnh, sanh nhà Như Lai làm ánh sáng cho đời?

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 74.

Thần Diệu Đức đáp:

Nầy thiện nam tử! Bồ tát có mười tạng thọ sanh. Nếu Bồ tát thành tựu pháp nầy thì sanh nhà Như Lai, niệm niệm tăng trưởng thiện căn của Bồ tát, chẳng mỏi, chẳng lười, chẳng nhàm, chẳng thối, không dứt, không mất, rời những mê lầm, chẳng sanh lòng khiếp hèn não hối, đến Nhứt thiết trí, nhập môn pháp giới, phát tâm quảng đại, tăng trưởng những ba la mật, thành tựu Vô thượng Bồ đề, rời thế gian, vào bực Như Lai, được thắng thần thông, Phật pháp thường hiện tiền, thuận cảnh Nhứt thiết trí chơn thiệt. Đây là mười tạng thọ sanh của Bồ tát:

Một là tạng thọ sanh nguyện thường cúng dường tất cả chư Phật.

Hai là tạng thọ sanh phát Bồ đề tâm.

Ba là tạng thọ sanh quán các pháp môn siêng tu hành.

Bốn là tạng thọ sanh dùng tâm thanh tịnh chiếu khắp tam thế.

Năm là tạng thọ sanh bình đẳng quang minh.

Sáu là tạng thọ sanh sanh nhà Như Lai.

Bảy là tạng thọ sanh Phật lực quang minh.

Tám là tạng thọ sanh quán môn phổ trí.

Chín là tạng thọ sanh khắp hiện trang nghiêm.

Mười là tạng thọ sanh nhập Như Lai địa.

Nầy thiện nam tử! Thế nào là tạng thọ sanh nguyện thường cúng dường tất cả chư Phật?

Lúc Bồ tát sơ phát tâm phát nguyện như vầy: Tôi phải tôn trọng cung kính cúng dường tất cả chư Phật, thấy Phật không nhàm, ở chỗ chư Phật thường mến ưa, thường tin sâu chắc, tu những công đức không thôi nghỉ.

Nầy thiện nam tử! Thế nào là tạng thọ sanh phát Bồ đề tâm?

Bồ tát này phát tâm Vô thượng Bồ đề, những là phát khởi tâm đại bi vì cứu hộ tất cả chúng sanh; phát tâm cúng dường Phật, vì rốt ráo kính thờ; khởi tâm cầu khắp chánh pháp, vì tất cả không lẫn tiếc; khởi tâm quảng đại xu hướng, vì cầu Nhứt thiết trí; khởi tâm từ vô lượng, vì nhiếp khắp chúng sanh; khởi tâm chẳng bỏ tất cả chúng sanh, vì mặc giáp kiên thệ cầu Nhứt thiết trí; khởi tâm không siễm cuống, vì được như thiệt trí; khởi tâm làm đúng như lời, vì tu Bồ tát đạo; khởi tâm chẳng dối chư Phật, vì thủ hộ đại thệ nguyện của Phật; khởi tâm nguyện Nhứt thiết trí, vì tận vị lai giáo hóa chúng sanh không thôi dứt. Bồ tát dùng công đức của Phật sát vi trần số Bồ đề tâm như

vậy được sanh nhà Như Lai.

Nầy thiện nam tử! Thế nào là tạng thọ sanh quán các pháp môn siêng tu hành?

Đại Bồ tát này phát khởi tâm quán tất cả pháp môn hải, phát khởi tâm hồi hướng Nhứt thiết trí viên mãn đạo, phát khởi tâm chánh niệm không nghiệp lỗi lầm, phát khởi tâm tất cả Bồ tát tam muội hải thanh tịnh, phát khởi tâm tư thành công đức của tất cả Bồ tát, phát khởi tâm trang nghiêm tất cả đạo Bồ tát, phát khởi tâm cầu Nhứt thiết trí hạnh đại tinh tấn tư các công đức như kiếp hỏa hẩy hừng không thôi dứt, phát khởi tâm tư hạnh Phổ Hiền giáo hóa chúng sanh, phát khởi tâm khéo học tất cả oai nghi, tư công đức của Bồ tát, bỏ lìa tất cả sở hữu an trụ nơi chơn thiệt vô sở hữu.

Nầy thiện nam tử! Thế nào là tạng thọ sanh dùng tâm thanh tịnh chiếu khắp tam thế?

Đại Bồ tát nầy đủ tâm thanh tịnh tăng thượng, được ánh sáng Bồ đề của Như Lai, nhập biển phương tiện của Bồ tát, tâm họ kiên cố như kim cang, trái bỏ sự thọ sanh trong tất cả các cõi, thành tựu tất cả sức tự tại của Phật, tu hạnh thù thắng, đủ căn Bồ tát, tâm sáng sạch, nguyện lực bất động, thường được chư Phật hộ niệm, phá hoại tất cả núi chướng ngại, khắp vì chúng sanh

làm chỗ sở y.

Nầy thiện nam tử! Thế nào là tạng thọ sanh quang minh bình đẳng?

Đại Bồ tát nầy đầy đủ công hạnh hóa độ khắp chúng sanh, tất cả sở hữu đều có thể bỏ, an trụ nơi cảnh giới giới hạnh thanh tịnh rốt ráo của Phật, đầy đủ pháp nhẫn, thành tựu quang minh pháp nhẫn của Phật, dùng đại tinh tấn đến Nhứt thiết trí, đến nơi bỉ ngạn, tu tập các môn thiền, được phổ môn định, tịnh trí viên mãn, dùng trí huệ nhựt chiếu rõ các pháp, được vô ngại nhãn thấy biển chư Phật, ngộ nhập tất cả pháp tánh chơn thiệt, tất cả thế gian người thấy hoan hỷ, khéo tu tập được pháp môn như thiệt.

Nầy thiện nam tử! Thế nào gọi là thọ sanh tạng sanh nhà Như Lai?

Đại Bồ tát nầy sanh nhà Như Lai, theo chư Phật mà an trụ, thành tựu tất cả pháp môn thậm thâm, đủ đại nguyện thanh tịnh của tam thế chư Phật, được đồng một thiện căn với tất cả chư Phật, cùng một thể tánh với chư Như Lai, đủ hạnh xuất thế pháp lành bạch tịnh, an trụ pháp môn công đức quảng đại, nhập những tam muội thấy thần lực của Phật, tùy chỗ đáng hóa độ mà tịnh trị chúng sanh, đáp đúng lời hỏi, biện tài vô tận.

Nầy thiện nam tử! Thế nào là thọ sanh tạng Phật lực quang minh?

Đại Bồ tát nầy thâm nhập Phật lực, du hành các Phật độ, lòng không thối chuyển, cúng dường thừa sự chúng hội Bồ tát không có mỏi nhàm, rõ tất cả pháp đều như huyễn mà sanh khởi, biết các thế gian như cảnh trong mộng, tất cả sắc tướng dường như quang ảnh, thần thông hiện ra đều như biến hóa, tất cả thọ sanh đều như bóng, chư Phật thuyết pháp đều như tiếng vang nơi hang núi, khai thị pháp giới đều rốt ráo.

Nầy thiện nam tử! Thế nào là tạng thọ sanh quán môn phổ trí?

Đại Bồ tát nầy trụ bực đồng chơn quán Nhứt thiết trí, mỗi mỗi trí môn tận vô lượng kiếp, khai diễn sở hành của tất cả Bồ tát, nơi tam muội thậm thâm của chư Bồ tát tâm được tự tại, niệm niệm sanh chỗ chư Như Lai trong thế giới mười phương, nơi cảnh có sai biệt nhập định vô sai biệt, nơi pháp vô sai biệt hiện trí có sai biệt, nơi vô lượng cảnh biết không cảnh giới, nơi cảnh giới t nhập cảnh vô lượng, thông đạt pháp tánh rộng lớn không ngằn mé, biết các thế gian đều là giả thi thiết, tất cả đều là thức tâm phát khởi.

Nầy thiện nam tử! Thế nào là tạng thọ sanh

khắp hiện trang nghiêm?

Đại Bồ tát nầy có thể nhiều cách trang nghiêm vô lượng cõi Phật, có thể khắp hóa hiện tất cả chúng sanh và những thân Phật được vô sở úy, diễn pháp thanh tịnh châu lưu pháp giới không chướng ngại, tùy tâm sở thích khiến thấy biết tất cả, thị hiện những hạnh thành Bồ đề, khiến sanh đạo Nhứt thiết trí vô ngại, việc làm như vậy chẳng lỗi thời mà thường ở nơi tạng tam muội Tỳ Lô Giá Na trí huệ.

Nầy thiện nam tử! Thế nào là tạng thọ sanh nhập Như Lai địa?

Đại Bồ tát này đều thọ pháp quán đảnh ở chỗ chư Phật tam thế, biết khắp tất cả cảnh giới thứ đệ. Như là: biết tất cả chúng sanh thứ đệ thọ sanh ở tiền tế hậu tế, biết chư Bồ tát tu hành thứ đệ, biết tâm niệm thứ đệ của tất cả chúng sanh, biết tam thế Như Lai thành Phật thứ đệ, biết phương tiện thuyết pháp thiện xảo thứ đệ, cũng biết tất cả sơ tế, trung tế, hậu tế có bao nhiều kiếp hoặc thành hoặc hoại danh hiệu thứ đệ. Tùy những chúng sanh chỗ đáng hóa độ mà hiện thành đạo công đức trang nghiêm, thần thông thuyết pháp, phương tiện điều phục.

Nầy thiện nam tử! Nếu đại Bồ tát nơi mười

pháp nầy tu tập tăng trưởng viên mãn thành tựu, thì có thể ở trong một trang nghiêm hiện nhiều thứ trang nghiêm. Như vậy trang nghiêm tất cả quốc độ, khai ngộ tất cả chúng sanh, tận vị lai kiếp không thôi dứt, diễn nói tất cả Phật pháp, những cảnh giới, những thành thục, xoay vần truyền đến vô lượng pháp, hiện bất tư nghì Phật tự tại lực sung mãn tất cả hư không pháp giới, ở trong biển tâm hành của các chúng sanh mà chuyển pháp luân, thị hiện thành Phật ở tất cả thế giới hằng không gián đoạn, dùng bất khả thuyết ngôn âm thanh tịnh để nói tất cả pháp, trụ vô lượng xứ thông đạt vô ngại, dùng tất cả pháp trang nghiêm đạo tràng, tùy các chúng sanh dục giải sai biệt mà hiện thành Phật, khai thị vô lượng pháp tạng thậm thâm, giáo hóa thành tựu tất cả thế gian.

Lâm Tỳ Ni Lâm Thần muốn tuyên lại nghĩa nầy, dùng Phật thần lực quan sát khắp mười phương mà nói kệ rằng:

Tâm thanh tịnh ly cấu tối thượng Thấy tất cả Phật không nhàm đủ Nguyện tận vị lai thường cúng dường Là tạng thọ sanh của bực Trí. Trong tất cả tam thế quốc độ Có những chúng sanh và chư Phật Đều nguyện độ thoát, hằng kính thờ Là tạng thọ sanh bực Nan tư. Nghe pháp không nhàm thích quán sát Ở khắp tam thế không chướng ngại Thân tâm thanh tịnh như hư không Là tạng thọ sanh bực Danh xưng. Tâm đó hằng trụ biển đại bi Cứng như kim cang và bửu sơn Thấu tỏ tất cả những trí môn Là tạng thọ sanh bực Tối thắng. Đại từ trùm khắp ở tất cả Diệu hạnh thường tăng biển lục độ Dùng pháp quang minh chiếu mọi loài Là tạng thọ sanh bực Hùng mãnh. Tỏ thấu pháp tánh tâm vô ngại Sanh ở nhà chư Phật tam thế Vào khắp biển pháp giới mười phương Là tạng thọ sanh bực Minh trí. Pháp thân thanh tịnh tâm vô ngại Đến khắp mười phương các quốc độ Tất cả Phật lực đều được thành Là tạng thọ sanh bất tư nghì. Vào trí huệ sâu đã tự tại

Nơi các tam muội cũng rốt ráo
Quán môn Nhứt thiết trí như thiệt
Là tạng thọ sanh bực Chơn thân.
Tịnh trị tất cả những Phật độ
Siêng tu pháp khắp hóa chúng sanh
Hiển hiện Như Lai sức tự tại
Là tạng thọ sanh bực Đại danh.
Lâu đã tu hành đại trí huệ
Sớm có thể vào Như Lai địa
Biết rõ pháp giới đều vô ngại
Là tạng thọ sanh của Phật tử.

Nầy thiện nam tử! Bồ tát đủ mười pháp nầy thì sanh nhà Như Lai, làm quang minh thanh tịnh của tất cả thế gian. Ta từ vô lượng kiếp đến nay được môn giải thoát thọ sanh tự tại nầy.

Thiện Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Cảnh giới của môn giải thoát nầy thế nào?

Lâm Thần nói:

Nầy thiện nam tử! Trước kia ta phát nguyện, nguyện lúc tất cả Bồ tát thị hiện thọ sanh đều được thân cận. Nguyện nhập biển vô lượng thọ sanh của Tỳ Lô Giá Na Như Lai. Do nguyện lực thuở xưa ấy, nên nay ta sanh nơi vườn Lâm Tỳ Ni

trong thế giới nầy, chuyên nghĩ tưởng Bồ tát lúc nào hạ sanh. Qua một trăm năm, quả nhiên Thế Tôn từ trời Đâu Suất đản sanh tại đây. Lúc ấy, vườn Lâm Tỳ Ni nầy hiện mười tướng:

Một là trong vườn nầy mặt đất bỗng nhiên bằng phẳng không còn hầm hố gò nổng.

Hai là kim cang làm đất, các báu trang nghiêm, không có ngói sạn gai gốc.

Ba là cây bửu đa la bày hàng giáp vòng, rễ sâu đến thủy tế.

Bốn là những chồi hương mọc lên, những hương tạng hiện ra, cây bửu hương tàng to rậm rợp, mùi thơm đều hơn Thiên hương.

Năm là những tràng hoa đẹp, đồ bửu trang nghiêm thành hàng đầy khắp mọi nơi.

Sáu là trong vườn có bao nhiều cây đều tự nhiên nở hoa ma ni bửu.

Bảy là trong những ao hồ đều mọc hoa đầy mặt nước.

Tám là cõi Sắc, cõi Dục của Ta Bà thế giới, tất cả hàng Thiên, Long, Bát bộ, các quốc vương đều hội đến vườn Lâm Tỳ Ni nầy đứng chắp tay.

Chín là trong thế giới nầy có bao nhiều Thiên nữ, nhẫn đến Ma hầu la già nữ đều rất hoan hỷ,

tay cầm những đồ cúng dường cung kính đứng hướng về phía cây vô ưu.

Mười là chư Phật mười phương, nơi rốn đều phóng quang minh tên là Bồ tát thọ sanh tự tại đăng chiếu sáng khắp khu vườn nầy. Trong mỗi quang minh đều hiện chư Phật thọ sanh, đản sanh, thần biến và công đức thọ sanh của tất cả Bồ tát, lại phát ra những ngôn âm của chư Phật.

Trên đây là mười thoại tướng trong vườn Lâm Tỳ Ni. Lúc mười thoại tướng nầy hiện ra, các Thiên vương liền biết sẽ có Bồ tát hạ sanh. Thấy thoại tướng, ta hoan hỷ vô lượng.

Nầy thiện nam tử! Lúc Ma Gia phu nhơn ra khỏi thành Ca Tỳ La đi vào khu vườn nầy, lại hiện mười quang minh thoại tướng, khiến các chúng sanh được pháp quang minh. Đây là mười thoại tướng quang minh:

Quang minh của tất cả tạng bửu hoa, quang minh của tạng bửu hương, quang minh của bửu liên hoa khai diễn âm thanh vi diệu chơn thiệt, quang minh của thập phương Bồ tát sơ phát tâm, quang minh của tất cả Bồ tát được nhập các địa mà hiện thần biến, quang minh của tất cả Bồ tát tu ba la mật viên mãn trí, quang minh đại nguyện trí của tất cả Bồ tát, quang minh phương tiện trí của

tất cả Bồ tát giáo hóa chúng sanh, quang minh chơn thiệt trí của tất cả Bồ tát chứng pháp giới, quang minh của tất cả Bồ tát được sức tự tại của Phật mà thọ sanh xuất gia thành Chánh giác. Mười quang minh nầy chiếu khắp tâm của vô lượng chúng sanh.

Nầy thiện nam tử! Lúc Ma Gia phu nhơn ngồi dưới cây Vô ưu lại hiện mười thứ thần biến của Bồ tát sắp đản sanh:

Lúc Bồ tát sắp Đản sanh, chư Thiên cõi Sắc và cõi Dục, chư Thiên tử, Thiên nữ, chư Long, Dạ xoa, Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, cùng quyến thuộc, vì để cúng dường nên đều vân tập.

Ma Gia phu nhơn oai đức thù thắng, các lỗ lông nơi thân đều phóng quang minh chiếu khắp Đại thiên thế giới không chướng ngại, chói lấn tất cả quang minh khác, diệt trừ tất cả phiền não và khổ ác đạo. Đây là thần biến thứ nhứt của Bồ tát lúc sắp đản sanh.

Lúc ấy, trong bụng của Ma Gia phu nhơn đều hiện tất cả hình tượng của Đại thiên thế giới, trong trăm ức Diêm Phù Đề những đô ấp, vườn rừng, danh hiệu riêng khác đều có Ma Gia phu nhơn ở và Thiên chúng vây quanh, đều hiển hiện

tướng thần biến bất tư nghì của Bồ tát sắp đản sanh. Đây là tướng thứ hai.

Tất cả lỗ lông nơi thân của Ma Gia phu nhơn đều hiện cảnh tượng thuở xưa lúc Bồ tát tu hành công hạnh cúng dường cung kính chư Phật và nghe tiếng nói pháp của chư Phật như ảnh tượng hiện rõ trong gương sáng. Đây là thần biến thứ ba của Bồ tát lúc sắp đản sanh.

Lại trong mỗi lỗ lông nơi thân của Ma Gia phu nhơn đều hiện thuở xưa lúc Bồ tát tu Bồ tát hạnh, ở thế giới, thành ấp, tụ lạc, núi rừng, sông biển, chúng sanh, kiếp số, gặp Phật xuất thế, nhập tịnh quốc độ, y chỉ thiện tri thức, tu hành pháp lành, thọ mạng dài ngắn, Ma Gia phu nhơn thường là sanh mẫu của Bồ tát. Đây là thần biến thứ tư của Bồ tát lúc sắp đản sanh.

Lại trong mỗi lỗ lông của Ma Gia phu nhơn hiển hiện thuở xưa lúc Bồ tát tu Bồ tát hạnh, tùy sanh tại xứ nào, hình mạo sắc tướng, y phục ăn uống, những sự khổ vui đều hiện rõ ràng. Đây là thần biến thứ năm của Bồ tát lúc sắp đản sanh.

Lại trong mỗi lỗ lông của Ma Gia phu nhơn đều hiện thuở xưa lúc Bồ tát tu hạnh bố thí, xả thí cả những vật khó xả như đầu, mắt, tai, mũi, môi, lưỡi, răng, tay, chân, máu, thịt, gân, xương, vợ,

con, thành ấp, cung điện, y phục, anh lạc, vàng bạc, châu báu. Cũng thấy hình mạo của những người thọ thí và chỗ nơi của họ. Đây là thần biến thứ sáu của Bồ tát lúc sắp đản sanh.

Lúc Ma Gia phu nhơn đi vào khu vườn nầy, thì khu vườn nầy hiện khắp tất cả chư Phật quá khứ lúc nhập mẫu thai, cõi nước nơi chỗ, y phục, tràng hoa, hương thoa, hương bột, phan cái, đồ trang nghiêm, kỹ nhạc ca ngâm âm thanh thượng diệu, làm cho chúng sanh đều được nghe thấy. Đây là thần biến thứ bảy của Bồ tát sắp đản sanh.

Lúc Ma Gia phu nhơn vào vườn nầy, từ nơi thân của phu nhơn xuất hiện cung điện lâu các ma ni vương hơn hẳn tất cả cung điện của Thiên, Long, Bát bộ và cung điện của nhơn vương. Cung điện ma ni vương nầy có lưới báu giặng phía trên, hương thơm ngào ngạt, các báu trang nghiêm trong ngoài nghiêm tịnh, chẳng tạp loạn, bao khắp cả vườn Lâm Tỳ Ni. Đây là thân biến thứ tám của Bồ tát sắp đản sanh.

Lúc Ma Gia phu nhơn vào vườn nầy, từ nơi thân của phu nhơn xuất hiện mười bất khả thuyết trăm ngàn ức na do tha Phật sát vi trần số Bồ tát. Những Bồ tát nầy, thân hình dung mạo, tướng hảo quang minh, oai nghi đi đứng, thần thông, quyến thuộc đều đồng như Tỳ Lô Giá Na Bồ tát,

tất cả đồng thời tán thán Như Lai. Đây là thần biến thứ chín của Bồ tát sắp đản sanh.

Lúc Ma Gia phu nhơn sắp đản sanh Bồ tát, ở trước mặt phu nhơn bỗng từ kim cang tế mọc lên hoa sen lớn tên là nhứt thiết bửu trang nghiêm tạng, kim cang làm cọng, các báu làm tua, như ý châu vương làm đài, có Phật sát vi trần số cánh, tất cả đều bằng châu ma ni. Lưới báu, lọng báu che phía trên. Tất cả Thiên vương cầm giữ. Tất cả Long vương mưa hương vũ. Tất cả Dạ xoa vương cung kính rải thiên hoa. Tất cả Càn thát bà vương dùng âm thanh vi diệu ca ngợi công đức của Bồ tát thuở xưa cúng dường chư Phật. Tất cả A tu la vương bỏ tâm kiệu mạn mà cúi đầu kính lễ. Tất cả Ca lâu la vương thòng phan báu khắp hư không. Tất cả Khẩn na la vương hoan hỷ chiêm ngưỡng ca ngâm khen ngợi công đức của Bồ tát. Tất cả Ma hầu la già vương đều hoan hỷ tán thán mưa tất cả mây bửu trang nghiêm. Đây là thần biến thứ mười của Bồ tát sắp đản sanh.

Nầy thiện nam tử! Vườn Lâm Tỳ Ni thị hiện mười thần biến như vậy rồi, sau đó Bồ tát đản sanh, như mặt nhựt hiện ra nơi hư không. Như mây lành hiện ở đảnh núi cao. Như làn chớp sáng giữa cụm mây dầy. Như ngọn đuốc sáng lớn giữa đêm tối. Bấy giờ, Bồ tát từ hông bên hữu của phu

nhơn mà đản sanh, thân tướng quang minh đủ các tướng hảo.

Nầy thiện nam tử! Lúc đó, dầu hiện sơ sinh, nhưng Bồ tát đã tỏ thấu tất cả pháp như mộng, như huyễn, như ảnh, như tượng, không đến không đi, chẳng sanh chẳng diệt.

Đồng thời ta cũng thấy đức Bồ tát ở vô lượng cõi Phật trong mỗi vi trần của Đại thiên thế giới, cũng thấy đức Bồ tát ở vô lượng cõi Phật trong mỗi vi trần của trăm thế giới, ngàn thế giới, nhẫn đến tất cả thế giới mười phương thị hiện sơ sanh những sự thần biến giống như hiện thấy tại vườn Lâm Tỳ Ni nầy, niệm niệm thường không gián đoạn.

Thiện Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Ngài được môn giải thoát nầy được bao lâu?

Lâm thần nói:

Nầy thiện nam tử! Thuở xưa quá ức Phật sát vi trần số kiếp, có kiếp tên là Duyệt Lạc, thế giới tên là Phổ Bửu. Có tám mươi na do tha Phật xuất hiện trong đó. Tối sơ Phật hiệu là Tự Tại Công Đức Tràng. Trong thế giới Phổ Bửu có tứ thiên hạ tên là Diệu Quang Trang Nghiêm. Trong Diêm Phù Đề có một vương đô tên là Tu Di Trang

Nghiêm Tràng, quốc vương tên là Bửu Diệm Nhãn, phu nhơn tên là Hỷ Quang. Chánh Hỷ Quang phu nhơn là sinh mẫu của đức Tự Tại Công Đức Tràng Như Lai.

Lúc phu nhơn sắp đản sanh Bồ tát, cùng hai mươi ức na do tha thể nữ đến vườn Kim Hoa. Trong vườn có lầu tên là Diệu Bửu Phong, cạnh lầu có cội cây tên là nhứt thiết thí. Phu nhơn Hỷ Quang với vịn nhánh cây nhứt thiết thí mà đản sanh Bồ tát. Chư Thiên vương đem nước thơm đến tắm gội Bồ tát. Tắm xong, chư Thiên vương trao Bồ tát cho nhũ mẫu Tịnh Quang. Nhũ mẫu lãnh bồng Bồ tát, lòng rất hoan hỷ liền được Bồ tát phổ nhãn tam muội. Được tam muội nầy, nhũ mẫu thấy vô lượng chư Phật mười phương. Nhũ mẫu lại được môn giải thoát Bồ tát ở tất cả chỗ thị hiện thọ sanh tự tại, như thần thức lúc tối sơ thọ thai, mau chóng vô ngại. Vì được môn giải thoát nầy nên thấy tất cả Phật thừa bổn nguyện lực thọ sanh tư tai.

Nầy thiện nam tử! Thuở đức Tự Tại Công Đức Tràng Như Lai, nhũ mẫu Tịnh Quang chính là thân ta đấy.

Từ đó đến nay, niệm niệm ta thường thấy đức Tỳ Lô Giá Na Phật thị hiện Bồ tát thọ sanh hải, thần lực tự tại điều phục chúng sanh. Nhẫn đến tất cả chư Phật ở trong vi trần của tất cả thế giới khắp mười phương thị hiện Bồ tát thọ sanh thần biến, ta đều niệm niệm thấy cả và đều cung kính phụng thờ cúng dường nghe thuyết pháp như thuyết tu hành.

Bấy giờ, Lâm Tỳ Ni Lâm thần muốn tuyên lại nghĩa giải thoát nầy, thừa thần lực của Phật quan sát mười phương mà nói kệ rằng:

Đồng tử ngươi đã hỏi Cảnh thậm thâm của Phật Nay ngươi phải lắng nghe Ta nói nhơn duyên ấy. Quá ức sát trần kiếp Có kiếp tên Duyệt Lạc Tám mươi na do tha Như Lai xuất thế gian. Tối sơ Như Lai hiệu Tự Tại Công Đức Tràng Ta ở vườn Kim Hoa Thấy Bồ tát sơ sanh. Thời ta làm nhũ mẫu Trí huệ rất thông lẹ Chư Thiên trao cho ta Thân Bồ tát kim sắc.

Ta liền vội ẵm bồng Nhìn kỹ vô kiến đảnh Thân tướng đều viên mãn Mỗi tướng vô biên tế. Thân thanh tịnh ly cấu Trang nghiêm với tướng hảo Ví như tượng diệu bửu Thấy xong tự vui mừng. Tư duy công đức đó Mau thêm những biển phước Thấy sự thần thông nầy Ta phát tâm Bồ đề. Chuyên cầu Phật công đức Thêm rộng những đại nguyện Nghiêm tịnh tất cả cõi Diệt trừ ba ác đạo. Khắp ở mười phương cõi Cúng dường vô số Phật Tu hành bốn thệ nguyện Cứu thoát khổ chúng sanh. Ta ở chỗ Phật ấy Nghe pháp được giải thoát Úc cõi vi trần số Vô lượng kiếp tu hành.

Có bao nhiêu đức Phật Ta đều từng cúng dường Hộ trì Phật chánh pháp Tu biển giải thoát nầy. Úc cõi vi trần số Đức Thập lực quá khứ Thọ trì Phật pháp luân Thêm sáng giải thoát nầy. Ta trong khoảng một niệm Thấy trong sát trần nầy Mỗi trần có Như Lai Nghiêm tịnh những sát hải. Trong cõi đều có Phật Hiện đản sanh trong vườn Đều hiện bất tư nghì Sức thần thông quảng đại. Hoặc thấy bất tư nghì Úc cõi chư Bồ tát Ở tại trên Thiên cung Sắp chứng Phật Bồ đề. Trong vô lượng sát hải Chư Phật hiện thọ sanh Thuyết pháp giữa đại chúng Nơi đây ta đều thấy.

Một niệm thấy ức cõi Vi trần số Bồ tát Xuất gia đến đạo tràng Thị hiện cảnh giới Phật. Ta thấy trong sát trần Vô lượng Phật thành đạo Đều hiện những phương tiện Độ thoát khổ chúng sanh. Trong mỗi mỗi vi trần Chư Phật chuyển pháp luân Đều dùng tiếng vô tận Khắp mưa pháp cam lộ. Úc cõi vi trần số Trong mỗi một sát trần Đều thấy chư Như Lai Thị hiện nhập Niết bàn. Vô lượng cõi như vậy Như Lai hiện đản sanh Khắp nơi ta phân thân Hiện tiền cúng dường Phật. Bất tư nghì sát hải Vô lượng loài sai khác Ta đều hiện trong đó Khắp mưa đại pháp vũ.

Phật tử! Ta biết môn Nan tư giải thoát nầy Trong vô lượng ức kiếp Tán dương không hết được.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát Bồ tát trong vô lượng kiếp khắp tất cả chỗ thị hiện thọ sanh tự tại nầy.

Như chư đại Bồ tát có thể đem một niệm làm những kiếp tạng, quán tất cả pháp, dùng phương tiện khéo mà hiện thọ sanh, cúng dường cùng khắp tất cả chư Phật. Thông đạt rốt ráo tất cả Phật pháp, nơi tất cả loài đều hiện thọ sanh, ngồi tòa liên hoa ở trước tất cả Phật. Biết các chúng sanh lúc đáng được độ, vì hiện thọ sanh phương tiện điều phục, ở tất cả cõi hiện những thần biến, dường như ảnh tượng đều hiện ra trước họ.

Ta thế nào biết được nói được hết công đức công hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Thành Ca Tỳ La nầy có cô gái họ Thích tên là Cù Ba. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào ở trong sanh tử giáo hóa chúng sanh?

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân Lâm Tỳ Ni Lâm Thần, hữu nhiễu vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng, từ tạ mà đi. \* Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử tư duy tu tập môn thọ sanh giải thoát, tăng trưởng quảng đại, ghi nhớ chẳng bỏ. Hướng về phía thành Ca Tỳ La, Thiện Tài đi lần đến giảng đường Bồ tát tập hội phổ hiện pháp giới quang minh. Trong giảng đường nầy có Thần hiệu Vô Ưu Đức cùng một vạn chủ cung điện thần câu hội đồng nghinh tiếp Thiện Tài và nói rằng:

Thiện lai trượng phu! Có trí huệ lớn, có dũng mãnh lớn khéo tu môn giải thoát tự tại bất tư nghì, tâm không bao giờ bỏ thệ nguyện rộng lớn, khéo quan sát cảnh giới của các pháp, an trụ nơi pháp thành, nhập vô lượng môn phương tiện, thành tựu biển công đức rộng lớn, được biện tài vi diệu, khéo điều phục chúng sanh, được thân Thánh trí hằng thuận tu hành, biết các chúng sanh tâm hành sai khác làm cho họ hoan hỷ xu hướng Phật đạo.

Chúng tôi xem Ngài tu các diệu hạnh tâm không tạm lười, oai nghi cử chỉ thảy đều thanh tịnh. Chẳng bao lâu Ngài sẽ được ba nghiệp vô thượng trang nghiêm thanh tịnh của Như Lai. Dùng những tướng hảo trang nghiêm thân mình. Dùng mười trí lực trau sáng tâm mình, du hành

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 75.

nơi thế gian. Chúng tôi thấy Ngài dũng mãnh tinh tấn không ai sánh bằng. Chẳng bao lâu sẽ được thấy khắp tất cả chư Phật tam thế và nghe lãnh chánh pháp. Chẳng bao lâu sẽ được những sự vui tam muội thiền định giải thoát của tất cả Bồ tát. Chẳng bao lâu sẽ nhập môn giải thoát thậm thâm của chư Phật Như Lai. Tại sao vậy?

Vì Ngài được thấy thiện tri thức, thân cận cúng dường, nghe lãnh lời chỉ dạy ghi nhớ tu hành, chẳng lười, chẳng thối, không lo, không e ngại, ma và dân ma không làm ngăn trở được, chẳng bao lâu Ngài sẽ được thành quả Vô thượng.

## Thiện Tài nói:

Như lời của chư Thánh vừa nói, nguyện tôi sẽ đều được như vậy. Tôi nguyện cho tất cả chúng sanh dứt những nhiệt não, rời những ác nghiệp, sanh những an lạc, tu những tịnh hạnh.

Bạch chư Thánh! Tất cả chúng sanh khởi phiền não tạo ác nghiệp, đọa ác thú, nơi thân nơi tâm hằng chịu đau khổ. Bồ tát thấy như vậy trong lòng rất đau xót. Ví như người chỉ có một con, nên rất thương yêu. Bỗng thấy con mình bị người chặt tay chân, thì trong lòng đau đớn biết ngần nào.

Cũng vậy, đại Bồ tát thấy các chúng sanh vì nghiệp phiền não mà đọa ba ác thú chịu khổ, thì

trong lòng rất đau xót. Nếu thấy chúng sanh phát khởi thân ngữ ý ba nghiệp lành sanh lên trời, cõi người, được an vui, thì lòng Bồ tát rất hoan hỷ.

Tại sao vậy? Vì Bồ tát chẳng tự vì mình mà cầu Nhứt thiết trí. Vì Bồ tát chẳng tham những dục lạc trong vòng sanh tử, chẳng theo thế lực của tưởng đảo, kiến đảo, tâm đảo, kiết sử, tùy miên, ái kiến mà chuyển, chẳng khởi những quan niệm vui của chúng sanh, chẳng ham say nơi sự vui của thiền định, chẳng phải vì có chướng ngại mỏi nhọc thối chuyển mà trụ tại sanh tử, chỉ vì thấy chúng sanh ở trong tam hữu chịu đủ mọi sự khổ nên khởi tâm đại bi, dùng sức đại nguyện để nhiếp thủ chúng sanh. Vì sức bi nguyện mà tu hạnh Bồ tát, vì dứt tất cả phiền não của chúng sanh, vì cầu Nhứt thiết chủng trí của Như Lai, vì cúng dường tất cả chư Phật, vì nghiêm tịnh tất cả quốc độ quảng đại, vì tịnh trị tất cả dục lạc của chúng sanh và những hạnh nghiệp nơi thân nơi tâm của họ, nên Bồ tát ở trong sanh tử không mỏi nhàm.

Bạch chư Thánh! Đại Bồ tát đối với chúng sanh: Là trang nghiêm, vì khiến họ sanh làm trời, làm người giàu sang vui sướng. Là cha mẹ, vì an lập tâm Bồ đề cho họ. Là dưỡng dục, vì làm cho họ thành tựu đạo Bồ tát. Là vệ hộ, vì làm cho họ xa rời ba ác đạo. Là lái thuyền, vì đưa họ qua biển

sanh tử. Là quy y, vì làm cho họ khỏi sợ ma phiền não. Là cứu cánh, vì làm cho họ vĩnh viễn được vui thanh lương. Là bờ bến, vì làm cho họ vào biển chư Phật. Là đạo sư, vì đưa họ đến xứ pháp bửu. Là diệu hoa, vì làm nở tâm công đức của chư Phật. Là đồ trang nghiêm, vì thường phóng quang minh phước đức trí huệ. Là đáng mến, vì chỗ làm ra đều đoan chánh trang nghiêm. Là đáng tôn trọng, vì xa rời tất cả ác nghiệp. Là Phổ Hiền, vì đầy đủ tất cả thân đoan nghiêm. Là sáng lớn, vì thường phóng trí huệ quang minh. Là mây lớn, vì thường mưa tất cả pháp cam lộ.

Bạch chư Thánh! Lúc Bồ tát tu các hạnh như vậy, làm cho tất cả chúng sanh đều mến thích đầy đủ pháp lạc.

Lúc đó, Thiện Tài sắp bước lên pháp đường, Chủ cung điện thần Vô Ưu Đức và chúng thần đem những hương hoa và đồ trang nghiêm quý hơn cõi trời rải trên Thiện Tài mà nói kệ rằng:

Nay Ngài xuất thế gian Làm đèn sáng cho đời Vì khắp các chúng sanh Mà cầu Vô thượng giác. Vô lượng ức ngàn kiếp Khó được gặp thấy Ngài

Công đức nhựt nay mọc Trừ những tối thế gian. Ngài thấy các chúng sanh Bị điên đảo che đậy Mà khởi lòng đại bi Cầu chứng đạo vô sư. Ngài dùng tâm thanh tịnh Tầm cầu Phật Bồ đề Kính thờ thiện tri thức Chẳng tự tiếc thân mạng. Ngài ở các thế gian Không tựa không chấp lấy Tâm Ngài khắp vô ngại Thanh tịnh như hư không. Ngài tu hạnh Bồ đề Công đức đều viên mãn Phóng sáng lớn trí huệ Chiếu khắp cả thế gian. Ngài chẳng rời thế gian Cũng chẳng vướng thế gian Đi trong đời vô ngại Như gió thổi hư không. Ví như hỏa tai khởi Không gì làm tắt được

Ngài tu hạnh Bồ tát
Lửa tinh tấn cũng vậy.
Dũng mãnh đại tinh tấn
Kiên cố chẳng lay động
Kim cang huệ sư tử
Du hành vô sở úy.
Trong tất cả pháp giới
Có bao nhiều sát hải
Ngài đều qua đến được
Thân cận thiện tri thức.

Thần Vô Ưu Đức nói kệ xong, vì mến thích chánh pháp, nên theo luôn bên Thiện Tài đồng tử.

Thiện Tài vào trong giảng đường Phổ Hiện Pháp Giới Quang Minh tìm cô gái họ Thích. Thấy cô ấy ngồi trên tòa sư tử bửu liên hoa, có tám vạn bốn ngàn thể nữ vây quanh. Những thể nữ nầy đều là dòng vua, thuở quá khứ đã tu hạnh Bồ tát, đồng gieo căn lành, bố thí, ái ngữ nhiếp khắp chúng sanh, đã thấy rõ được cảnh Nhứt thiết trí, đã chung tu tập hạnh Phật Bồ đề, hằng trụ chánh định, thường dùng đại bi nhiếp khắp chúng sanh như đối với con một, đầy đủ từ tâm, quyến thuộc thanh tịnh, quá khứ đã thành tựu phương tiện thiện xảo bất tư nghì của Bồ tát, đều không thối chuyển Vô thượng Bồ đề, đầy đủ những ba la mật

của Bồ tát, rời những chấp trước, chẳng thích sanh tử, dầu đi trong các cõi hữu lậu mà lòng hằng thanh tịnh, thường siêng quán sát đạo Nhứt thiết trí, lìa lưới chướng cái, vượt khỏi chỗ chấp nhiễm, từ pháp thân mà hiện hóa thân, sanh hạnh Phổ Hiền, lớn sức Bồ tát, trí nhựt huệ đăng đều đã viên mãn.

Thiện Tài đến đảnh lễ nơi chân của Thích nữ Cù Ba, chắp tay cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ tát thế nào ở trong sanh tử mà chẳng bị lỗi sanh tử làm nhiễm? Thế nào rõ pháp tự tánh mà chẳng trụ hàng Thanh văn, Bích chi Phật? Thế nào đầy đủ Phật pháp mà tu hạnh Bồ tát? Thế nào trụ bực Bồ tát mà nhập cảnh giới Phật? Thế nào siêu quá thế gian mà thọ sanh nơi thế gian? Thế nào thành tựu pháp thân mà thị hiện vô biên sắc thân? Thế nào chứng pháp vô tướng mà vì chúng sanh thị hiện các tướng? Thế nào biết pháp vô thuyết mà rộng vì chúng sanh diễn thuyết các pháp? Thế nào biết chúng sanh không mà hằng chẳng bỏ sự giáo hóa chúng sanh? Thế nào dầu biết chư Phật bất sanh bất diệt mà siêng cúng dường không có thối chuyển? Thế nào dầu biết các pháp không nghiệp không báo mà tu những hạnh lành luôn không thôi nghỉ?

## Nàng Cù Ba nói:

Lành thay! Lành thay! Nầy thiện nam tử! Nay ngươi có thể hỏi những việc làm của đại Bồ tát như vậy. Ngươi tu tập những hạnh nguyện Phổ Hiền mới có thể hỏi như vậy. Ngươi lắng nghe và khéo suy gẫm ghi nhớ. Ta sẽ thừa thần lực của Phật mà nói cho ngươi.

Nầy thiện nam tử! Nếu các Bồ tát thành tựu mười pháp, thì có thể viên mãn hạnh Bồ tát nhơn đà la võng phổ trí quang minh. Đây là mười pháp:

Vì nương thiện tri thức. Vì được thắng giải quảng đại. Vì được dục lạc thanh tịnh. Vì nhóm tất cả phước trí. Vì nghe chánh pháp nơi chư Phật. Vì tâm hằng chẳng bỏ tam thế Phật. Vì đồng với tất cả Bồ tát hạnh. Vì được tất cả Như Lai hộ niệm. Vì đại bi diệu nguyện đều thanh tịnh. Vì có thể dùng trí lực khắp dứt tất cả những sanh tử.

Nầy thiện nam tử! Nếu thân cận thiện trí thức, thì Bồ tát có thể tinh tấn bất thối, tu tập xuất sanh vô tận Phật pháp.

Nầy thiện nam tử! Bồ tát dùng mười pháp để thừa sự thiện tri thức. Đây là mười pháp:

Không đoái tiếc thân mạng mình. Lòng chẳng tham cầu sự vui thế gian. Biết tất cả pháp tánh đều bình đẳng. Trọn chẳng lui bỏ nguyện Nhứt

thiết trí. Quán sát thiệt tướng pháp giới. Tâm hằng bỏ rời tất cả biển hữu lậu. Biết pháp như không, tâm không chỗ nương. Thành tựu tất cả đại nguyện Bồ tát. Thường có thể thị hiện tất cả sát hải. Tịnh tu trí luân vô ngại của Bồ tát.

Nầy thiện nam tử! Nên dùng pháp nầy để kính thờ tất cả thiện tri thức không trái nghịch.

Bấy giờ, nàng Thích Ca Cù Ba muốn tuyên lại nghĩa nầy, thừa thần lực của Phật, quan sát mười phương mà nói kệ rằng:

Bồ tát vì lợi các quần sanh
Chánh niệm thân cận thiện tri thức
Kính xem như Phật, tâm không lười
Là hạnh đế võng đi trong đời.
Thắng giải rộng lớn như hư không
Tất cả tam thế đều vào trong
Quốc độ, chúng sanh, Phật đều vậy
Đây là phổ trí quang minh hạnh.
Chí nguyện như không chẳng ngằn mé
Dứt hẳn phiền não lìa trần cấu
Tất cả chỗ Phật tu công đức
Là hạnh thân vân đi thế gian.
Bồ tát tu tập Nhứt thiết trí
Biển công đức chẳng thể nghĩ bàn

Tịnh những thân phước đức trí huệ Là hạnh chẳng nhiễm đi thế gian. Chỗ tất cả chư Phât Như Lai Nghe lãnh Phật pháp không nhàm đủ Hay sanh đèn trí huệ thiệt tướng Là hạnh phổ chiếu đi thế gian. Mười phương chư Phật vô số lượng Một niệm tất cả đều vào được Tâm hằng chẳng bỏ các Như Lai Là hạnh nguyện lớn hướng Chánh giác. Vào đại chúng hội của chư Phật Biển Tam muội của chư Bồ tát Nguyện hải nhẫn đến phương tiện hải Là hạnh để võng đi thế gian. Tất cả chư Phật chỗ gia trì Tận thuở vị lai vô biên kiếp Xứ xứ tu hành đạo Phổ Hiền Là hạnh phân thân của Bồ tát. Thấy các chúng sanh chịu nhiều khổ Khởi đại từ bi hiện thế gian Diễn nói quang minh trừ tối tăm Là hanh trí nhưt của Bồ tát. Thấy những chúng sanh tại các loài Vì nhóm vô biên diệu pháp luân

Khiến họ dứt hẳn dòng sanh tử Đây là tu hành Phổ Hiền hạnh. Bồ tát tu tập phương tiện nầy Tùy tâm chúng sanh mà hiện thân Ở khắp tất cả trong các loài Hóa độ vô lượng những hàm thức. Dùng sức phương tiện đại từ bi Hiện thân cùng khắp các thế gian Tùy họ hiểu muốn mà thuyết pháp Đều khiến xu hướng Bồ đề đạo.

Nói kệ xong, Thích Ca Cù Ba bảo Thiện Tài:

Nầy thiện nam tử! Ta đã thành tựu môn giải thoát Quán sát nhứt thiết Bồ tát tam muội hải.

Thiện Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Cảnh giới của môn giải thoát nầy thế nào?

Thích Ca Cù Ba nói:

Nầy thiện nam tử! Ta nhập môn giải thoát nầy, biết trong cõi Ta Bà, trải qua Phật sát vi trần số kiếp có bao nhiều chúng sanh ở trong các loài chết đây sanh kia, làm lành làm dữ, chịu những quả báo, có cầu xuất ly, chẳng cầu xuất ly, chánh định tà định và bất định, thiện căn có phiền não, thiện căn không phiền não, thiện căn đầy đủ,

thiện căn không đầy đủ, bất thiện căn nhiếp lấy thiện căn, thiện căn nhiếp lấy bất thiện căn. Chúng sanh chứa nhóm những pháp thiện và bất thiện như vậy ta đều biết thấy.

Lại trong những kiếp ấy, có bao nhiều đức Phật danh hiệu thứ đệ ta đều biết rõ. Chư Phật Thế Tôn ấy từ sơ phát tâm, dùng phương tiện cầu Nhứt thiết trí xuất sanh tất cả những biển đại nguyện, cúng dường chư Phật tu hạnh Bồ tát, thành Đẳng Chánh Giác, chuyển diệu pháp luân, hiện đại thần thông hóa độ chúng sanh, ta đều biết rõ.

Ta cũng biết chúng hội sai biệt của chư Phật ấy. Trong đó có chúng sanh y nơi Thanh văn thừa mà được xuất ly. Chúng Thanh văn nầy quá khứ tu tập tất cả thiện căn và được những trí huệ ta đều biết rõ. Có những chúng sanh y nơi Độc giác thừa mà được xuất ly. Những Độc giác nầy có bao nhiều thiện căn, được Bồ đề tịch diệt giải thoát, thần thông biến hóa thành thục chúng sanh, nhập Niết bàn, ta đều biết rõ.

Ta cũng biết chư Bồ tát trong chúng hội ấy, từ sơ phát tâm tu tập thiện căn xuất sanh vô lượng hạnh nguyện lớn, thành tựu đầy đủ những môn ba la mật, trang nghiêm đạo Bồ tát, dùng sức tự tại nhập Bồ tát địa, trụ Bồ tát địa, quán Bồ tát địa, trí của Bồ tát

địa, trí của Bồ tát nhiếp, trí của Bồ tát giáo hóa chúng sanh, trí của Bồ tát kiến lập, cảnh giới hạnh rộng lớn của Bồ tát, thần thông hạnh của Bồ tát, biển tam muội của Bồ tát, phương tiện của Bồ tát, Bồ tát trong mỗi niệm nhập tam muội hải, được quang minh Nhứt thiết trí, được điển quang vân Nhứt thiết trí, được thiệt tướng nhẫn, thông đạt Nhứt thiết trí, trụ sát hải, nhập pháp hải, biết chúng sanh hải, trụ phương tiện, phát thệ nguyện hiện thần thông. Ta đều biết rõ cả.

Nầy thiện nam tử! Cõi Ta Bà nầy, tận thuở vị lai có những kiếp hải xoay vần chẳng dứt ta đều biết rõ. Như biết cõi Ta Bà, ta cũng biết vi trần số tất cả thế giới trong cõi Ta Bà. Ta cũng biết những thế giới trong vi trần của cõi Ta Bà. Cũng biết mười phương thế giới ở ngoài cõi Ta Bà. Cũng biết những thế giới của Ta Bà thế giới chủng sở nhiếp. Cũng biết những thế giới của thập phương vô lượng thế giới chủng sở nhiếp trong Hoa Tạng thế giới hải nầy. Những là: thế giới rộng rãi, thế giới an lập, thế giới luân, thế giới tràng, thế giới sai biệt, thế giới chuyển, thế giới liên hoa, thế giới Tu Di, thế giới danh hiệu. Tất cả những thế giới trong thế giới hải nầy, do bốn nguyện lực của Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn, nên ta đều biết rõ và ghi nhớ cả.

Ta cũng nhớ những nhơn duyên hải thuở xưa của đức Như Lai. Như là: tu tập phương tiện của tất cả thừa, trụ Bồ tát hạnh trong vô lượng kiếp, tịnh Phật quốc độ, giáo hóa chúng sanh, kính thờ chư Phật, tạo lập trụ xứ, nghe pháp, được tam muội, được tự tại, tu đàn ba la mật, nhập Phật công đức, trì giới, khổ hạnh, đầy đủ nhẫn lực, dũng mãnh tinh tấn, thành tựu thiền định, viên mãn tịnh huệ, thị hiện thọ sanh khắp mọi nơi, hạnh nguyện Phổ Hiền thảy đều thanh tịnh, vào khắp các cõi, tịnh khắp Phật độ, vào khắp Phật trí, nhiếp khắp Phật Bồ đề, được đại trí quang minh của Như Lai, chứng Phật trí tánh, thành Đẳng Chánh Giác, chuyển diệu pháp luân. Nhẫn đến tất cả đạo tràng chúng hội của Phật, từ trước đến nay đã gieo thiện căn, từ sơ phát tâm thành thục chúng sanh tu hành phương tiện, niệm niệm tăng trưởng, được những tam muội thần thông giải thoát, ta đều biết rõ tất cả. Tại sao vậy?

Vì môn giải thoát của ta đã được đây, có thể biết tâm hành của tất cả chúng sanh, tất cả thiện căn của chúng sanh tu hành, tất cả chúng sanh tạp nhiễm thanh tịnh, tất cả chúng sanh sai biệt, tất cả môn tam muội của Thanh văn, tất cả tam muội thần thông giải thoát của Duyên giác, giải thoát quang minh của tất cả Bồ tát, của tất cả Như Lai ta đều biết rõ.

Thiện Tài thưa:

Ngài được môn giải thoát nầy đã bao lâu?

Cù Ba nói:

Nầy thiện nam tử! Thuở xưa, quá Phật sát cực vi trần số kiếp, có kiếp tên là Thắng hạnh, thế giới tên là Vô Úy, trong thế giới ấy có tứ thiên hạ tên là An Ôn. Trong Diêm Phù Đề có thành vua tên là Cao Thắng Thọ, vương thành nầy là thượng thủ trong tám mươi vương thành. Quốc vương tên là Tài Chủ, có sáu vạn thể nữ, năm trăm vương tử, năm trăm đại thần. Các vương tử nầy đều dũng mãnh dẹp được oán địch.

Thái tử tên là Oai Đức Chủ, thân tướng đầy đủ đoan chính xinh đẹp, mọi người đều thích thấy. Vương tử nầy dưới bàn chân bằng đầy đủ luân tướng, lưng bàn chân vun cao, ngón tay ngón chân đều có màng mỏng, gót chân ngay bằng, tay chân dịu mềm, bắp chân lộc vương, bảy chỗ viên mãn, âm tàng ẩn kín, phần trên của thân mình như sư tử vương, hai vai bằng đầy, hai tay suông dài, thân tướng ngay thẳng, cổ ba ngấn, má như sư tử, đủ bốn mươi cái răng tất cả đều bằng kín, bốn răng nanh trắng bóng, lưỡi dài rộng vang Phạm âm thanh, tròng mắt xanh biếc, lông mắt như ngưu vương, chặng mày có bạch hào, trên đỉnh đầu có

nhục kế, da thứa mịn nhuyễn màu chơn kim, lông trên thân đều xoắn lên trên, tóc màu đế thanh, thân tròn đầy ngay thẳng như cây ni câu đà.

Lúc đó, thái tử tuân lịnh phụ vương, cùng một ngàn thể nữ vào vườn Hương Nha du ngoạn. Thái tử ngồi trên tòa sư tử đại ma ni trong xe, năm trăm thể nữ cầm dây báu kéo xe. Trăm ngàn vạn người cầm bửu cái. Trăm ngàn muôn người cầm bửu tràng. Trăm ngàn muôn người cầm bửu phan. Trăm ngàn muôn người trỗi nhạc. Trăm ngàn muôn người rải hoa đẹp. Tùy tùng trước sau theo xe thái tử.

Đường sá bằng phẳng, rải đầy những hoa đẹp. Hai bên đường cây báu thành hàng, lưới báu giặng che, nhiều lầu các chứa những châu báu, hoặc trần thiết những vật trang nghiêm, hoặc châng dọn những thức uống ăn, hoặc treo y phục, hoặc sắm đủ những vật tư sanh, tùy ai cần gì đều ban cho.

Bấy giờ, có bà mẹ tên là Thiện Hiện dắt một đồng nữ tên là Cụ Túc Diệu Đức. Đồng nữ nầy dung nhan đoan chánh, mắt và tóc xanh biếc, tiếng nói như Phạm âm, nghề khéo luận giỏi, siêng năng kính nhường, đủ lòng từ mẫn, hổ thẹn,

nhu hòa, chất trực, lìa ngu si, ít tham dục, không siểm nịnh dối phỉnh. Đồng nữ cùng mẫu thân ngồi xe, các thể nữ theo hầu, đi trước xe thái tử.

Đồng nữ ấy thấy thái tử bèn sanh lòng yêu mến, nói với mẹ rằng nàng muốn kính thờ người nầy, nếu không toại nguyện quyết sẽ tự vẫn.

Mẹ bảo chớ có vọng niệm. Đây là thái tử đủ tướng Luân Vương. Sau đây lên ngôi sẽ làm Chuyển Luân Vương, có bửu nữ xuất hiện, bay trên không tự tại. Chúng ta là hàng ti tiện chớ sanh vọng niệm, vì sự ấy khó đạt thành.

Bên cạnh khu vườn Hương Nha có một đạo tràng tên là Pháp Vân Quang Minh. Có đức Như Lai hiệu là Thắng Nhựt Thân, đủ mười hiệu, xuất hiện trong đó đã được bảy ngày.

Đồng nữ Diệu Đức ngủ gật mộng thấy Phật. Khi thức dậy, trên không có Thiên thần bảo đồng nữ rằng:

Thắng Nhựt Thân Như Lai thành Đẳng Chánh Giác nơi đạo tràng Pháp Vân Quang Minh đã được bảy ngày, chúng Bồ tát vây quanh, chư Thiên, Long, Bát bộ, cùng chư Thần vì muốn thấy Phật nên đều tập hội.

Đồng Nữ Diệu Đức do mộng thấy Phật lại nghe công đức của Phật nên lòng nàng an ổn

không khiếp sợ, ở trước thái tử mà nói kệ rằng:

Thân tôi rất đoan chánh Tiếng đồn khắp mười phương Trí huệ không ai sánh Khéo giỏi đủ các nghề. Vô lượng trăm ngàn chúng Thấy tôi đều tham nhiễm Lòng tôi đối với họ Không một niệm ái dục. Không sân cũng không hận Không ghét cũng không mừng Chỉ phát tâm quảng đại Lợi ích các chúng sanh. Nay tôi thấy thái tử Đủ những tướng công đức Tâm tôi rất vui mừng Khắp thân đều thơ thới. Màu da như minh bửu Tóc đẹp xoắn phía hữu Trán rộng, mày nhỏ cong Lòng tôi nguyện thờ Ngài. Tôi xem thân thái tử Giống như tượng chơn kim Cũng như đại bửu sơn

Tướng tốt có quang minh. Mắt rộng màu xanh biếc Mặt tròn như trăng sáng Vui vẻ giọng nói hay Xin thương nạp thọ tôi. Tướng lưỡi rộng dài đẹp Đỏ như màu xích đồng Phạm âm, tiếng Khẩn na Ai nghe cũng vui đẹp. Miệng vuông chẳng co rút Răng trắng đều kín bằng Lúc phát ngôn, hiện cười Người thấy lòng hoan hỷ. Thân ly cấu thanh tịnh Đủ ba mươi hai tướng Tất sẽ ở cõi nầy Mà làm Chuyển Luân Vương.

Thái tử bảo đồng nữ rằng:

Nàng là con gái của ai? Ai thủ hộ nàng? Nếu trước đã thuộc người khác, thì ta không nên sanh lòng ái nhiễm. Thái tử nói kệ rằng:

Thân nàng rất thanh tịnh Đầy đủ tướng công đức Nay ta có lời hỏi Hiện nàng ở với ai? Cha mẹ nàng tên gì? Nay nàng hệ thuộc ai? Nếu đã thuộc người khác Người đó nhiếp thọ nàng. Nàng chẳng trộm của người, Nàng không lòng giết hại, Nàng chẳng phạm tà dâm, Nàng nương lời nói nào? Chẳng nói xấu người khác, Chẳng phá thân thuộc người, Chẳng xâm cảnh giới người, Chẳng giận hòn người khác. Chẳng sanh tà hiểm kiến, Chẳng làm nghiệp trái nhau, Chẳng dùng sức siểm khúc Phương tiện gạt thế gian. Tôn trọng cha mẹ chẳng? Kính thiện tri thức chẳng? Thấy những người nghèo cùng Phát tâm giúp đỡ chăng? Nếu có thiên tri thức Day bảo những điều hay Nàng phát tâm kiên cố

Hoàn toàn tôn trọng chẳng? Có kính mến Phật chẳng?

Có biết Bồ tát chăng?

Chúng Tăng biển công đức

Nàng có tôn kính chăng?

Nàng có biết pháp chăng?

Dạy được chúng sanh chẳng?

Nàng ở trong chánh pháp

Hay ở trong phi pháp?

Thấy những người cô độc

Nàng có thương xót chẳng?

Thấy chúng sanh ác đạo

Nàng có bi mẫn chăng?

Thấy người được vinh hạnh

Nàng có hoan hỷ chăng?

Người đến bức hại nàng

Nàng có phiền giận chăng?

Nàng phát tâm Bồ đề

Khai ngộ chúng sanh chăng?

Vô biên kiếp tu hành

Được không mỏi nhàm chăng?

Thân mẫu của đồng nữ nói kệ trả lời thái tử:

Thái tử Ngài lắng nghe

Nay tôi nói đồng nữ

Sơ sanh đến trưởng thành Tất cả những nhơn duyên: Ngày thái tử mới sanh Nàng từ liên hoa sanh, Mắt nàng sáng dài rộng Tay chân đều hoàn mỹ. Tôi từng ở mùa xuân Du ngoạn vườn Ta La Thấy khắp những dược thảo Mọi thứ đều tươi tốt. Cây lạ trổ hoa đẹp Trông đó như khánh vân, Chim đẹp cùng hòa hót Trong rừng đồng hoan lạc. Cùng đi tám trăm cô Đoan chánh chiếm lòng người Y phục đều nghiêm lệ Ca ngâm đều rất hay. Vườn đó có ao tắm Tên là Liên Hoa Tràng, Tôi ngồi trên bờ ao Thể nữ hầu chung quanh. Trong ao sen lớn ấy Bỗng sanh hoa ngàn cánh

Cánh báu, cọng lưu ly, Vàng diệm phù làm đài. Bấy giờ, là hừng sáng Mặt nhựt mới ló mọc, Hoa ấy đương nở ra Phóng ánh sáng thanh tịnh. Ánh sáng ấy rất mạnh Dường như mặt trời mọc Chiếu khắp Diêm Phù Đề Mọi người đều khen lạ. Bấy giờ, thấy đồng nữ Từ hoa sen đó sanh Thân nàng rất thanh tịnh Chi phần đều viên mãn. Đây là báu nhơn gian Từ nơi tịnh nghiệp sanh Nhơn trước không hư mất Nay thọ quả báo nầy. Tóc biếc, mắt sen xanh, Pham thanh, da chon kim, Tràng hoa, những bửu kế Thanh tịnh không chút nhơ. Chi tiết đều đầy đủ Thân nàng không khuyết giảm Dường như tượng chơn kim Đặt ở trong bửu hoa. Chân lông mùi chiên đàn Xông khắp cả mọi nơi, Miệng thơm mùi sen xanh Thường diễn tiếng Phạm âm. Chỗ của nàng nầy ở Thường có âm nhạc trời, Chẳng nên để kẻ hèn Sánh đôi với nàng nầy. Thế gian không người nào Kham làm chồng nàng nầy, Duy Ngài đủ tướng tốt Xin nạp thọ nàng nầy. Chẳng cao cũng chẳng thấp, Chẳng thô cũng chẳng tế, Toàn thân đều đoan nghiêm Xin Ngài nạp thọ nàng. Văn tự pháp toán số Tất cả những nghề khéo Nàng đều thông suốt cả Xin Ngài nạp thọ nàng. Biết rành những binh pháp Khéo phán đoán kiện tụng

Điều được kẻ khó điều Xin Ngài nạp thọ nàng. Thân nàng rất thanh tịnh Người thấy không nhàm đủ Công đức tự trang nghiêm Ngài nên nạp thọ nàng. Chúng sanh có họa hoạn Khéo rõ duyên khởi đó Đúng bịnh mà cho thuốc Tất cả diệt trừ được. Những ngôn ngữ Diêm Phù Vô lượng thứ sai khác Nhẫn đến tiếng kỹ nhạc Nàng thông suốt tất cả. Những nghề của phụ nữ Nàng nầy biết tất cả Mà không lỗi phụ nữ Ngài nên mau nạp nàng. Chẳng ganh cũng chẳng tiếc, Không tham cũng không giận, Tánh nhu nhuyến chất trực Rời bỏ những thô ác. Cung kính bực tôn túc Phụng thờ không trái nghịch

Thích tu những hạnh lành Có thể tùy thuận Ngài. Nếu nàng thấy già bịnh Nghèo cùng và hoạn nạn Không ai cứu, không nương Nàng sanh lòng xót thương. Thường quán đệ nhứt nghĩa Chẳng cầu tự lợi lạc Chỉ nguyện lợi chúng sanh Dùng đây trang nghiêm tâm. Đi đứng, cùng ngồi nằm Tất cả không phóng dật Nói năng và yên lặng Ai thấy cũng vui mừng. Dầu ở tất cả chỗ Đều không lòng nhiễm trước Thấy người có công đức Hoan hỷ không biết nhàm. Tôn trọng thiện tri thức Thích thấy người rời ác Tâm nàng không tháo động Xét trước, sau mới làm. Trang nghiêm với phước trí Tất cả không oán hận

Hơn hết trong hàng nữ Đáng người thờ thái tử.

Lúc đã vào vườn Hương Nha, thái tử bảo đồng nữ Diệu Đức và bà Thiện Hiện rằng:

Nầy thiện nữ! Ta cầu Vô thượng Bồ đề, sẽ tột vô lượng kiếp thuở vị lai chứa nhóm pháp trợ đạo Nhứt thiết trí, tu tập vô biên Bồ tát hạnh, tịnh tất cả ba la mật, cúng dường tất cả Như Lai, hộ trì tất cả Phật giáo, nghiêm tịnh tất cả Phật độ, sẽ làm cho Phật chủng của tất cả Như Lai chẳng mất, sẽ theo chủng tánh của tất cả chúng sanh để thành thục họ, sẽ diệt khổ sanh tử cho chúng sanh được ở chỗ rốt ráo an lạc, sẽ tịnh trị mắt trí huệ cho tất cả chúng sanh, sẽ tu tập tất cả công hạnh của Bồ tát, sẽ an trụ nơi tâm bình đẳng của tất cả Bồ tát, sẽ thành tưu hành địa của tất cả Bồ tát, sẽ làm cho tất cả chúng sanh đều hoan hỷ, sẽ xả thí tất cả vật để thực hành đàn ba la mật tột thuở vị lai, làm cho tất cả chúng sanh đều được đầy đủ, những vật uống ăn, y phục, vợ con cho đến đầu mặt tay chân ta đều sẽ xả thí không hề tiếc.

Lúc đó, nàng sẽ cản trở ta, lúc thí của cải nàng sẽ lẫn tiếc, lúc thí con cái nàng sẽ buồn khổ, lúc cắt tay chân nàng sẽ sầu muộn, lúc bỏ nàng để xuất gia lòng nàng sẽ hối hận.

Thái tử nói kệ, bảo nàng Diệu Đức rằng:

Vì thương xót chúng sanh Ta phát tâm Bồ đề ở trong vô lượng kiếp Tu tập Nhứt thiết trí. Trong vô lượng đại kiếp Tịnh tu những nguyện hải Nhập địa và trừ chướng Đều trải vô lượng kiếp. Chỗ tam thế chư Phật Học lục ba la mật Đầy đủ hạnh phương tiện Thành tựu đạo Bồ đề. Cõi cấu uế mười phương Ta sẽ đều nghiêm tịnh Tất cả nạn ác đạo Ta sẽ khiến thoát hẳn. Ta sẽ dùng phương tiện Rộng độ các quần sanh Khiến diệt tối ngu si Trụ nơi Phật trí đạo. Sẽ cúng tất cả Phật, Sẽ tịnh tất cả địa, Khởi đại từ bi tâm

Đều bỏ vật trong ngoài. Nàng thấy người đến xin Hoặc sanh lòng tham tiếc, Tâm ta thường thích thí Nàng chớ trái lòng ta. Nếu thấy ta thí đầu Chớ có sanh buồn khổ, Nay ta bảo nàng trước Cho lòng nàng kiên cố. Nhẫn đến chặt tay chân Nàng chớ trách người xin, Nay nàng nghe lời ta Cần phải suy nghĩ kỹ. Tất cả vật sở hữu Ta đều xả tất cả, Nếu nàng thuận lòng ta Ta sẽ toại ý nàng.

Đồng nữ thưa với thái tử: "Kính vâng lời dạy của Ngài". Đồng nữ liền nói kệ đáp lời thái tử:

Trong vô lượng kiếp hải Lửa địa ngục đốt thân Nếu Ngài thương nạp tôi Cam tâm chịu khổ nầy. Vô lượng chỗ thọ sanh Nát thân như vi trần Nếu Ngài thương nạp tôi Cam tâm thọ khổ này. Vô lượng kiếp đầu đội Núi kim cang lớn rộng Nếu Ngài thương nạp tôi Cam tâm thọ khổ nầy. Vô lượng biển sanh tử Đem thịt tôi bố thí Chỗ Ngài thành Pháp Vương Nguyện cho tôi cũng vậy. Nếu Ngài thương nạp tôi Cho tôi làm chủ đó Đời đời Ngài bố thí Nguyện thường đem tôi thí. Vì thương chúng sanh khổ Mà phát tâm Bồ đề Đã nhiếp chúng sanh rồi Cũng sẽ nhiếp thọ tôi. Tôi chẳng cầu giàu sang Chẳng tham vui ngũ dục Chỉ vì cùng tu hành Nguyện dùng Ngài làm chủ. Mắt rộng dài xanh biếc

Từ mẫn nhìn thế gian Chẳng móng tâm nhiễm trước Quyết thành đạo Bồ tát. Chỗ thái tử bước đi Đất mọc những bửu hoa Tất làm Chuyển Luân Vương Xin Ngài thương nạp tôi. Tôi vừa mộng thấy Phật Diệu pháp Bồ đề tràng Đức Phật ngồi dưới cây Vô lượng chúng vây quanh. Tôi mộng thấy Như Lai Thân như núi chơn kim Tay Phật xoa đầu tôi Thức dậy lòng hoan hỷ. Trời quyến thuộc thuở xưa Tên là Hỷ Quang Minh Trời đó vì tôi nói Đạo tràng Phật xuất thế. Tôi từng nghĩ như vầy Nguyện thấy thân thái tử, Trời ấy bảo tôi rằng Nay nàng sẽ được thấy. Chí nguyện trước của tôi

Hôm nay đều thành mãn Xin cùng Ngài đồng đến Cúng dường đức Như Lai.

Thái tử nghe danh hiệu Thắng Nhựt Thân Như Lai, rất hoan hỷ muốn được thấy Phật.

Thái tử đem năm trăm châu ma ni rải trên đồng nữ, ban mão diệu tạng quang minh bửu và áo hỏa diệm ma ni bửu.

Đồng nữ Diệu Đức lòng chẳng rung động cũng không lộ vẻ mừng, chỉ chắp tay cung kính chiêm ngưỡng thái tử, mắt chẳng tạm rời.

Bà Thiện Hiện ở trước thái tử nói kệ rằng:

Con tôi rất đoan chánh
Thân công đức trang nghiêm
Xưa nguyện thờ thái tử
Nay đã được toại ý.
Trì giới có trí huệ
Đầy đủ các công đức
Khắp tất cả thế gian
Tối thắng không ai bằng.
Từ liên hoa hóa sanh
Chủng tánh không hèn xấu
Thái tử đồng hạnh nghiệp
Xa lìa tất cả lỗi.

Con tôi thân nhu nhuyến Dường như lụa cõi trời Tay nàng rờ chạm đến Bịnh đau đều trừ diệt. Lỗ lông phát hương thơm Ngào ngạt không gì bằng Nếu ai được ngửi đến Đều ở nơi tịnh giới. Màu da như chơn kim Ngồi ngay trên hoa đài Chúng sanh nếu được thấy Hết oán phát tâm từ. Lời nói rất dịu dàng Ai nghe cũng hoan hỷ Chúng sanh nếu được nghe Đều rời những ác nghiệp. Tâm tịnh không vết nhơ Xa lìa những siểm khúc Xứng tâm mà phát ngôn Người nghe đều hoan hỷ. Điều nhu lòng hổ then Cung kính bực tôn túc Không tham cũng không dối Thương xót các chúng sanh.

Lòng con tôi chẳng ỷ Sắc tướng và quyến thuộc Chỉ dùng tâm thanh tịnh Cung kính tất cả Phật.

Lúc đó, thái tử và nàng Diệu Đức đem một ngàn thể nữ cùng quyến thuộc, ra khỏi vườn Hương Nha, đến đạo tràng Pháp Vân Quang Minh, xuống xe đi bộ đến chỗ đức Phật.

Thấy đức Phật Thắng Nhựt Thân đoan nghiêm tịch tịnh, căn thân điều thuận, trong ngoài đều thanh tịnh, như ao Đại Long không có cặn nhơ, thái tử và quyến thuộc sanh lòng kính tin vui mừng hớn hở đảnh lễ chân đức Phật, hữu nhiễu vô số vòng. Thái tử và nàng Diệu Đức, mỗi người cầm năm trăm bông sen báu cúng dường đức Phật.

Thái tử vì Phật mà kiến tạo năm trăm tinh xá bằng gỗ thơm, trang nghiêm với những diệu bửu xen châu ma ni. Đức Phật thuyết kinh Phổ Nhãn Đăng Môn. Thái tử nghe xong, ở trong tất cả pháp được tam muội hải như là:

Phổ chiếu nhứt thiết Phật nguyện hải tam muội, Phổ chiếu tam thế tạng tam muội, Hiện kiến nhứt thiết Phật đạo tràng tam muội, Phổ chiếu nhứt thiết chúng sanh tam muội, Phổ chiếu nhứt thiết thế gian trí đăng tam muội, Phổ chiếu

nhứt thiết chúng sanh căn trí đăng tam muội, Cứu hộ nhứt thiết chúng sanh quang minh vân tam muội, Phổ chiếu nhứt thiết chúng sanh đại minh đăng tam muội, Diễn nhứt thiết Phật pháp luân tam muội, Cụ túc Phổ Hiền thanh tịnh hạnh tam muội.

Nàng Diệu Đức được Nan thắng hải tạng tam muội, trọn chẳng thối chuyển nơi Vô thượng Bồ đề.

Thái tử và Diệu Đức cùng quyến thuộc đảnh lễ chân Phật, hữu nhiễu vô số vòng từ tạ trở về cung, tâu cùng phụ vương rằng:

Đức Thắng Nhựt Thân Như Lai gần đây xuất thế thành Đẳng Chánh Giác tại đạo tràng Bồ Đề Pháp Vân Quang Minh nơi vườn Hương Nha.

Phụ vương hỏi thái tử:

Ai nói cho con hay sự ấy.

Thái tử tâu:

Nàng Cụ Túc Diệu Đức nói cho con hay và chúng con đã đến đảnh lễ cúng dường đức Phật.

Phụ vương hoan hỷ vô lượng như người nghèo được của báu. Nhà vua tự nghĩ: Đức Phật là vô thượng bửu khó được gặp. Nếu được thấy Phật thì dứt hẳn sự sợ ác đạo. Đức Phật như Y vương trị lành tất cả bịnh phiền não, có thể cứu

tất cả khổ lớn sanh tử. Đức Phật như Đạo sư, có thể làm cho chúng sanh đến nơi an ổn rốt ráo.

Nhà vua suy nghĩ xong, liền hội chư tiểu vương, các quan, quyến thuộc và các Sát đế lợi, Bà la môn cùng tất cả quốc dân. Nhà vua tuyên bố thối vị, nhường ngôi cho thái tử.

Sau khi làm lễ quán đảnh cho thái tử, quốc vương Tài Chủ cùng một vạn người đến chỗ đức Phật, đảnh lễ nơi chân đức Phật, hữu nhiễu vô số vòng, rồi cùng quyến thuộc lui ngồi một phía.

Đức Thắng Nhựt Thân Như Lai quan sát quốc vương và đại chúng rồi phóng bạch hào quang minh tên là nhứt thiết thế gian tâm đăng, chiếu khắp vô lượng thế giới mười phương. Quang minh ấy dừng ở trước tất cả Thế Chủ, thị hiện Như Lai bất khả tư nghì đại thần thông lực, làm cho tất cả kẻ đáng được hóa độ thân tâm thanh lương. Lúc đó, đức Như Lai hiện thân siêu xuất tất cả thế gian, dùng viên mãn âm vì khắp đại chúng mà nói đà la ni tên là Nhứt thiết pháp nghĩa ly ám đăng, có Phật sát vi trần số đà la ni làm quyến thuộc.

Quốc vương nghe xong liền được đại trí quang minh. Trong chúng hội có Diêm Phù Đề vi trần số Bồ tát đồng thời chứng được môn đà la ni

nầy. Sáu mươi vạn na do tha người sạch hữu lậu tâm được giải thoát. Mười ngàn chúng sanh xa lìa trần cấu, được pháp nhãn tịnh. Vô lượng chúng sanh phát tâm Bồ đề.

Đức Phật lại hiện thần biến khắp mười phương vô lượng thế giới diễn pháp tam thừa hóa độ chúng sanh.

Quốc vương tự nghĩ: Nếu tại gia, ta chẳng thể chứng được diệu pháp như vậy. Nếu ta xuất gia tu học bên Phật thì sẽ được thành tựu. Suy nghĩ xong, quốc vương đến bạch Phật xin xuất gia. Đức Phật hứa khả.

Quốc vương Tài Chủ cùng một vạn quyến thuộc đồng xuất gia. Không bao lâu, nhà vua và quyến thuộc đồng thành tựu Nhứt thiết pháp nghĩa ly ám đăng đà la ni và các môn tam muội như trên. Lại được Bồ tát mười môn thần thông. Lại được Bồ tát vô biên biện tài. Lại được Bồ tát vô ngại tịnh thân, đến chỗ chư Phật mười phương để nghe pháp, làm đại pháp sư diễn nói diệu pháp.

Quốc vương lại dùng thần lực đến mười phương thế giới tùy tâm chúng sanh mà vì hiện thân, tán thán Phật xuất thế, nói bổn hạnh của Phật, bày bổn duyên của Phật, tán dương thần lực tự tại của Như Lai, hộ trì Phật pháp.

Thái tử ở tại kim điện, đúng ngày rằm, thất bửu tự hiện đầy đủ:

Một là luân bửu tên là Vô Ngại Hành.

Hai là tượng bửu tên là Kim Cang Thân.

Ba là mã bửu tên là Tốc Tật Phong.

Bốn là châu bửu tên là Quang Tạng.

Năm là nữ bửu tên là Cụ Túc Diệu Đức.

Sáu là tạng thần bửu tên là Đại Tài.

Bảy là chủ binh bửu tên là Ly Cấu Nhãn.

Đã đủ bảy báu, thái tử làm Chuyển Luân Vương cai trị Diêm Phù Đề, nhơn dân được an lạc. Luân Vương có ngàn vương tử đoan chánh dũng kiện, có thể dẹp oán địch. Trong Diêm Phù Đề có tám mươi vương thành. Trong mỗi thành có năm trăm Tăng phường. Mỗi Tăng phường đều lập tinh xá cao rộng xinh đẹp, trang nghiêm với những diệu bửu. Mỗi vương thành đều thỉnh đức Thắng Nhựt Thân Như Lai đến để cúng dường.

Lúc nhập thành, đức Như Lai hiện đại thần lực khiến vô lượng chúng sanh gieo những căn lành, vô lượng chúng sanh tâm được thanh tịnh, thấy Phật hoan hỷ, phát tâm Bồ đề, khởi lòng đại bi lợi ích chúng sanh, siêng tu Phật pháp chứng nhập thiệt nghĩa, trụ nơi pháp tánh rõ pháp bình

đẳng, được tam thế trí bình đẳng xem xét tam thế biết tất cả Phật thứ đệ xuất thế thuyết pháp độ sanh, phát Bồ tát nguyện, nhập Bồ tát đạo, biết Như Lai pháp, thành tựu pháp hải, có thể khắp hiện thân khắp tất cả cõi, biết căn tánh dục lạc của chúng sanh khiến họ phát khởi chí nguyện Nhứt thiết trí.

Nàng Cù Ba bảo Thiện Tài rằng:

Này thiện nam tử! Xưa kia, thái tử được ngôi Chuyển Luân Vương cúng dường đức Phật Thắng Nhựt Thân Như Lai chính là đức Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn hiện nay. Quốc vương Tài Chủ thuở xưa, nay là đức Bửu Hoa Phật hiện ngự đạo tràng Hiện Nhứt Thiết Thế Chủ Thân ở thế giới Viên Mãn Quang, trong thế giới chủng Phổ Hiện Tam Thế Ảnh Ma Ni Vương, tại thế giới hải Hiện Pháp Giới Hư Không Ảnh Tượng Vân cách đây về phương đông quá thế giới hải vi trần số cõi Phật. Có bất khả thuyết Phật sát vi trần số chúng Bồ tát vây quanh nghe pháp.

Lúc Bửu Hoa Như Lai tu Bồ tát hạnh, đức Phật nghiêm tịnh thế giới hải nầy. Nơi đây chư Phật quá khứ, hiện tại, vị lai xuất thế, đều là những vị do Bửu Hoa Như Lai lúc còn làm Bồ tát giáo hóa, khiến phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Bà Thiện Hiện, thân mẫu của đồng nữ Diệu Đức, nay là thân mẫu của ta, bà Thiện Mục đấy. Quyến thuộc của nhà vua xưa kia, nay là chúng hội của đức Như Lai, đều tu hành đủ những hạnh Phổ Hiền, thành mãn đại nguyện. Dầu hằng ở tại đạo tràng của đức Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn, mà có thể hiện khắp tất cả thế gian, trụ Bồ tát bình đẳng tam muội, thường được hiện thấy tất cả chư Phật, đều nghe lãnh được pháp luân của tất cả Như Lai, đều được tự tại nơi tất cả pháp, tiếng đồn khắp các Phật độ, đến chỗ tất cả đạo tràng, hiện trước tất cả chúng sanh, tùy nghi giáo hóa điều phục, tu Bồ tát đạo tận vị lai kiếp không gián đoạn, thành mãn những thệ nguyện quảng đại của Phổ Hiền.

Nầy thiện nam tử! Nàng Diệu Đức xưa kia, chính là thân ta ngày nay. Đức Thắng Nhựt Thân Như Lai diệt độ, sau đó, trong thế giới ấy có sáu mươi ức trăm ngàn na do tha đức Phật xuất thế, ta cùng Luân Vương đều kính thờ cúng dường.

Tối sơ Phật hiệu là Thanh Tịnh Thân, theo thứ đệ có Phật Nhứt Thiết Trí Nguyệt Quang Minh Thân, Phật Diêm Phù Đàn Kim Quang Minh Vương, Phật Chư Tướng Trang Nghiêm Thân, Phật Diệu Nguyệt Quang, Phật Trí Quán Tràng, Phật Đại Trí Quang, Phật Kim Cang Na La Diên

Tinh Tấn, Phật Trí Lực Vô Năng Thắng, Phật Phổ An Tường Trí, Phật Ly Cấu Thắng Trí Vân, Phật Sư Tử Trí Quang Minh, Phật Quang Minh Kế, Phật Công Đức Quang Minh Tràng, Phật Trí Nhựt Tràng, Phật Bửu Liên Hoa Khai Phu Thân, Phật Phước Đức Nghiêm Tịnh Quang, Phật Trí Diệm Vân, Phật Phổ Chiếu Nguyệt, Phật Trang Nghiêm Cái Diệu Âm Thanh, Phật Sư Tử Dũng Mãnh Trí Quang Minh, Phật Pháp Giới Nguyệt, Phật Hiện Hư Không Ảnh Tượng Khai Ngộ Chúng Sanh Tâm, Phật Hằng Khứu Tịch Diệt Hương, Phật Phổ Chấn Tịch Tịnh Âm, Phật Cam Lộ Sơn, Phật Pháp Hải Âm, Phật Kiên Cố Võng, Phật Ảnh Kế Như Lai, Phật Nguyệt Quang Hào, Phật Biện Tài Khẩu, Phật Giác Hoa Trí, Phật Bửu Diệm Sơn, Phật Công Đức Tinh, Phật Bửu Nguyệt Tràng, Phật Tam muội Thân, Phật Bửu Quang Vương, Phật Phổ Trí Hành, Phật Diệm Hải Đăng, Phật Ly Cấu Pháp Âm Vương, Phật Vô Tỷ Đức Danh Xưng Tràng, Phật Tu Tý, Phật Bổn Nguyện Thanh Tịnh Nguyệt, Phật Chiếu Nghĩa Đăng, Phật Thâm Viễn Âm, Phật Tỳ Lô Giá Na Thắng Tạng Vương, Phật Chư Thừa Tràng, Phật Pháp Hải Diệu Liên Hoa. Có sáu mươi ức trăm ngàn na do tha đức Phật như vậy xuất thế trong thế giới ấy, ta đều kính thờ cúng dường.

Tối Hậu Phật hiệu là Quảng Đại Giải. Nơi đức Phật nầy, ta được trí nhãn thanh tịnh. Lúc đó, đức Phật Quảng Đại Giải vào thành giáo hóa, ta làm vương phi, cùng quốc vương kính lễ Phật, đem những diệu vật dâng lên cúng dường, nghe đức Phật nói pháp môn xuất sanh nhứt thiết Như Lai đăng, ta liền chứng được môn giải thoát Quán sát nhứt thiết Bồ tát tam muội hải cảnh giới.

Nầy thiện nam tử! Khi ta đã được môn giải thoát nầy, cùng với Bồ tát trong Phật sát vi trần số kiếp siêng năng tu tập, kính thờ cúng dường vô lượng chư Phật. Hoặc trong một kiếp kính thờ một đức Phật, hoặc hai, hoặc ba, hoặc bất khả thuyết đức Phật, hoặc gặp Phật sát vi trần số đức Phật, ta đều thân cận kính thờ cúng dường, mà chưa biết được thân hình, sắc mạo, thân nghiệp, tâm hành, trí huệ, cảnh giới, tam muội của Bồ tát.

Nầy thiện nam tử! Nếu có chúng sanh được thấy Bồ tát tu hạnh Bồ đề, hoặc nghi, hoặc tin, Bồ tát đều dùng những phương tiện thế gian xuất thế gian để nhiếp thủ họ, dùng họ làm quyến thuộc, khiến họ không thối chuyển nơi Vô thượng Bồ đề.

Nầy thiện nam tử! Nơi đức Phật Quảng Đại Giải, sau khi được môn giải thoát nầy, ta cùng Bồ tát chung tu tập trong thời gian trăm Phật sát vi trần số kiếp, trong những kiếp ấy có bao nhiêu

đức Phật xuất thế, ta đều thân cận kính thờ cúng dường, nghe Phật thuyết pháp, đọc tụng, thọ trì. Ở chỗ chư Như Lai đó, ta được những môn giải thoát nầy, biết những tam thế, nhập những sát hải, thấy chư Phật thành Đẳng Chánh Giác, vào những chúng hội, phát những đại nguyện của Bồ tát, tu những diệu hạnh của Bồ tát, được những giải thoát của Bồ tát, nhưng chưa biết được môn Phổ Hiền giải thoát mà Bồ tát đã được. Tại sao vậy?

Vì môn Phổ Hiền giải thoát của Bồ tát như thái hư không, như tên của chúng sanh, như tam thế hải, như thập phương hải, như pháp giới hải, vô lượng vô biên. Môn Phổ Hiền giải thoát của Bồ tát đồng với cảnh giới của Như Lai.

Nầy thiện nam tử! Trong Phật sát vi trần số kiếp, ta quán thân Bồ tát không biết nhàm. Như người đa dục nam nữ hội họp ái nhiễm nhau sanh vô lượng vọng tưởng. Cũng vậy, ta quán thân của Bồ tát, nơi mỗi lỗ chân lông, mỗi niệm thấy vô lượng vô biên thế giới rộng lớn, những sự an trụ, trang nghiêm, hình trạng; những núi, đất, mây, danh hiệu, Phật xuất thế; những đạo tràng, chúng hội, diễn thuyết những Khế Kinh, những sự quán đảnh, các thừa, những phương tiện, những thanh tịnh.

Lại mỗi niệm nơi mỗi lỗ lông của Bồ tát

thường thấy vô biên Phật hải: những sự ngồi đạo tràng, thần biến, thuyết pháp, thuyết kinh hằng không gián đoạn. Lại nơi mỗi lỗ chân lông của Bồ tát thấy vô biên chúng sanh hải: những trụ xứ, hình mạo, tác nghiệp, căn tánh. Lại nơi mỗi lỗ chân lông của Bồ tát thấy vô biên công hạnh của tam thế Bồ tát: vô biên nguyện quảng đại, vô biên bực sai biệt, vô biên ba la mật, vô biên sự thuở xưa, vô biên môn đại từ, vô biên mây đại bi, vô biên tâm đại hỷ, vô biên phương tiện nhiếp thủ chúng sanh.

Này thiện nam tử! Trong Phật sát vi trần số kiếp, mỗi niệm xem thấy nơi mỗi chân lông của Bồ tát như vậy, chỗ đã đến không còn lại đến, chỗ đã thấy không còn lại thấy, tìm bờ mé đó trọn không thể được. Nhẫn đến thấy thái tử Tất Đạt ở trong hoàng cung, thể nữ vây quanh, ta dùng sức giải thoát xem nơi mỗi chân lông của Bồ tát, thấy tất cả sự trong tam thế pháp giới.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ được môn giải thoát Quán sát Bồ tát Tam muội hải nầy.

Như chư đại Bồ tát rốt ráo vô lượng những phương tiện hải, vì tất cả chúng sanh mà hiện tùy loại thân, vì tất cả chúng sanh mà nói tùy lạc hạnh, nơi mỗi chân lông hiện vô biên sắc tướng hải, biết các pháp tánh lấy vô tánh làm tánh, biết

tánh chúng sanh đồng tướng hư không, chẳng có phân biệt, biết thần lực của Phật đồng với như như, khắp tất cả chỗ thị hiện vô biên cảnh giới giải thoát. Trong một niệm có thể tự tại nhập pháp giới quảng đại, du hý tất cả pháp môn của các bực Bồ tát...

Ta làm sao biết được, nói được công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Trong thế giới nầy có Phật mẫu Ma Gia. Người đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh ở trong thế gian không nhiễm trước. Cúng dường chư Phật không thôi nghỉ. Tu Bồ tát nghiệp trọn chẳng thối chuyển. Lìa tất cả chướng ngại, nhập Bồ tát giải thoát. Chẳng do người khác mà trụ tất cả Bồ tát đạo. Đến chỗ tất cả Như Lai. Nhiếp tất cả chúng sanh giới. Tận kiếp vị lai tu Bồ tát hạnh, phát Đại thừa nguyện. Tăng trưởng thiện căn cho tất cả chúng sanh thường không thôi nghỉ.

Bấy giờ, nàng Thích Ca Cù Ba muốn tuyên lại nghĩa giải thoát nầy, thừa thần lực của Phật mà nói kệ rằng:

Nếu ai thấy Bồ tát Tu hành những công hạnh Khởi tâm thiện, bất thiện Bồ tát đều nhiếp thủ. Thuở lâu xa về trước Quá trăm sát trần kiếp Có kiếp tên Thanh Tịnh Thế giới tên Quang Minh. Kiếp nầy Phật xuất thế Sáu mươi ngàn muôn ức Đức Như Lai tối hậu Hiệu là Pháp Tràng Đăng. Sau khi Phât Niết bàn Có vua tên Trí Son Thống lãnh Diêm Phù Đề Thần phục không oán địch. Có năm trăm vương tử Thân đoan chánh dũng kiện Tất cả đều thanh tịnh Ai thấy cũng hoan hỷ. Quốc vương và vương tử Kính tin cúng dường Phật Hộ trì Phật pháp tạng Cũng thích siêng tu tập. Thái tử tên Thiện Quang Thanh tịnh nhiều phương tiện Thân tướng đều viên mãn

Người thấy không biết nhàm. Năm trăm ức người câu hội Xuất gia cùng học đạo Dũng mãnh rất tinh tấn Hộ trì Phật chánh pháp. Vương đô tên Trí Thọ Ngàn ức thành bao quanh Có rừng tên Tịnh Đức Nhiều châu báu trang nghiêm. Thiện Quang ngụ rừng nầy Tuyên thuyết Phật chánh pháp Sức biện tài trí huệ Khiến chúng đều thanh tịnh. Có lúc nhơn khất thực Vào vương đô Trí Thọ Đi đứng rất an tường Tâm chánh tri chẳng loạn. Trong thành có cư sĩ Hiệu là Thiện Danh Xưng Ta là con gái ông Tên là Tịnh Nhựt Quang. Ta ở trong đô thành Gặp thái tử Thiện Quang Thấy thân tướng đoan nghiêm

Lòng ta sanh luyến mến. Khi Ngài khất nhà ta Lòng ta càng ái nhiễm Liền cởi ngay chuỗi ngọc Chơn châu để vào bát. Dầu vì tâm ái nhiễm Cúng dường Phật tử ấy Hai trăm năm mươi kiếp Cũng chẳng đọa ác đạo. Hoặc sanh nhà Thiên vương Hoặc làm con Nhơn vương Hằng gặp ngài Thiện Quang Thấy thân tướng diệu nghiêm. Sau đó quá hai trăm Năm mươi kiếp kế tiếp Ta sanh nhà Thiện Hiện Tên Cụ Túc Diệu Đức. Ta được thấy thái tử Sanh lòng rất tôn trọng Muốn được theo hầu hạ May mắn được nạp thọ. Ta cùng với thái tử Đến lễ Phật Thắng Nhựt Cung kính cúng dường xong

Ta phát tâm Bồ đề. Ở trong một kiếp đó Có sáu mươi ức Phât Đức Thế Tôn tối hậu Hiệu là Quảng Đại Giải. Ta được thanh tinh nhãn Biết rõ các pháp tướng Thấy khắp chỗ thọ sanh Trừ hẳn tâm điện đảo. Ta được môn giải thoát Quán Bồ tát Tam muội Một niệm nhập mười phương Bất tư nghì sát hải. Ta thấy các thế giới Tịnh uế nhiều sai khác Nơi tịnh chẳng tham ưa Nơi uế chẳng ghét bỏ. Thấy khắp các thế giới Đức Phật ngồi đạo tràng Đều ở trong một niệm Phóng vô lượng quang minh. Một niệm vào được khắp Bất khả thuyết chúng hội Cũng biết những tam muội

Của chúng hội đã được. Một niệm đều biết rõ Những hạnh nguyện quảng đại Cùng vô lượng phương tiện Của tất cả chúng hội. Ta quán thân Bồ tát Vô biên kiếp tu hành Mỗi mỗi lỗ chân lông Cầu đó chẳng thể được. Nơi mỗi mỗi chân lông Hiện bất khả thuyết cõi Địa, thủy, hỏa, phong luân Đều đủ cả trong đó. Bao nhiêu sự kiến lập Bao nhiêu thứ hình trạng Bao nhiệu thân, danh hiệu Vô biên thứ trang nghiêm. Ta thấy các sát hải Bất khả thuyết thế giới Cũng thấy Phật trong đó Thuyết pháp dạy chúng sanh. Chẳng biết thân Bồ tát Và tất cả thân nghiệp Cũng chẳng biết tâm trí

Hành đạo trong nhiều kiếp.

Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân nàng Thích Ca Cù Ba, hữu nhiễu vô số vòng, từ tạ mà đi.

\* Thiện Tài nhứt tâm muốn đến chỗ Ma Gia phu nhơn, tức thì chứng được trí quán Phật cảnh giới.

Thiện Tài tự nghĩ rằng: Thiện tri thức nầy xa lìa thế gian an trụ nơi vô sở trụ, siêu quá sáu trần, lìa tất cả chấp trước, biết đạo vô ngại, đủ pháp thân thanh tịnh, dùng nghiệp như huyễn mà hiện hóa thân, dùng trí như huyễn mà quán thế gian, dùng nguyện như huyễn mà gìn giữ thân Phật. Thân theo ý sanh, thân không sanh diệt, thân không lai khứ, thân chẳng phải hư thiệt, thân chẳng biến hoại, thân không khởi tận. Có bao nhiêu tướng đều là thân một tướng, thân rời hai bên, thân không chỗ tựa nương, thân vô cùng tân, thân như ảnh hiện rời phân biệt. Biết thân như mộng, như tượng trong gương. Thân như tịnh nhựt, thân hóa hiện khắp mười phương. Thân ở tam thế không đổi khác. Thân chẳng phải thân tâm, dường như hư không chỗ đi vô ngại, siêu thế gian nhãn, chỉ tịnh nhãn của Phổ Hiền mới thấy được.

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 76.

Hạng người như vậy, tôi làm sao được thân cận để kính thờ cúng dường, để được cùng ở hầu quan sát dung mạo, nghe tiếng nói, suy nghĩ lời dạy và nhận lãnh.

Bấy giờ, có Chủ thành thần tên là Bửu Nhãn, quyến thuộc vây quanh hiện thân trên không trung, tay cầm những bửu hoa nhiều màu rải trên mình Thiện Tài mà bảo rằng:

Nầy thiện nam tử! Phải giữ gìn thành trì của tâm, nghĩa là chẳng tham tất cả cảnh giới sanh tử.

Phải trang nghiêm tâm thành, nghĩa là chuyên ý xu cầu Phật thập lực.

Phải tịnh trị tâm thành, nghĩa là dứt hẳn bỏn xẻn, ganh ghét, dua bợ, phỉnh dối.

Phải thanh lương tâm thành, nghĩa là tư duy thiệt tánh của tất cả pháp.

Phải tăng trưởng tâm thành, nghĩa là làm xong tất cả pháp trợ đạo.

Phải nghiêm sức tâm thành, nghĩa là tạo lập cung điện thiền định giải thoát.

Phải chiếu diệu tâm thành, nghĩa là vào khắp tất cả Phật đạo tràng nghe lãnh pháp bát nhã ba la mật.

Phải tăng ích tâm thành, nghĩa là nhiếp khắp

tất cả Phật phương tiện đạo.

Phải kiên cố tâm thành, nghĩa là hằng siêng tu tập hạnh nguyện Phổ Hiền.

Phải phòng hộ tâm thành, nghĩa là thường chuyên ngăn ngừa ác hữu và ma quân.

Phải rỗng suốt tâm thành, nghĩa là khai dẫn tất cả ánh sáng Phật trí.

Phải khéo bồi bổ tâm thành, nghĩa là nghe lãnh tất cả Phật pháp.

Phải phò trợ tâm thành, nghĩa là thâm tín tất cả Phật công đức hải.

Phải quảng đại tâm thành, nghĩa là đại từ đến khắp tất cả thế gian.

Phải khéo che đậy tâm thành, nghĩa là tích tập những thiện pháp để đậy trên tâm.

Phải rộng rãi tâm thành, nghĩa là đại bi thương xót tất cả chúng sanh.

Phải mở cửa tâm thành, nghĩa là đem tất cả sở hữu tùy nghi bố thí giúp đỡ.

Phải giữ kín tâm thành, nghĩa là phòng những ác dục chẳng cho vào.

Phải nghiêm túc tâm thành, nghĩa là đuổi những pháp ác chẳng cho ở chung.

Phải quyết định tâm thành, nghĩa là tích tập tất cả pháp trợ đạo hằng không thối chuyển.

Phải an lập tâm thành, nghĩa là chánh niệm cảnh giới của tam thế tất cả Như Lai.

Phải sáng bóng tâm thành, nghĩa là thông suốt tất cả những pháp môn, những duyên khởi trong Khế Kinh của chư Phật đã tuyên thuyết.

Phải bộ phận tâm thành, nghĩa là biểu thị khắp tất cả chúng sanh cho họ được thấy đạo Nhứt thiết trí.

Phải trụ trì tâm thành, nghĩa là phát những đại nguyện hải của tất cả tam thế chư Như Lai.

Phải phú quý tâm thành, nghĩa là chứa nhóm tất cả phước đức lớn cùng khắp pháp giới.

Phải làm cho tâm thành sáng rõ, nghĩa là biết khắp những pháp căn dục của chúng sanh.

Phải làm cho tâm thành tự tại, nghĩa là nhiếp khắp tất cả thập phương pháp giới.

Phải làm cho tâm thành thanh tịnh, nghĩa là chánh niệm tất cả chư Phật Như Lai.

Phải biết tự tánh của tâm thành, nghĩa là biết tất cả pháp đều không tự tánh.

Phải biết tâm thành như huyễn, nghĩa là dùng Nhứt thiết trí biết rõ những pháp tánh. Nầy thiện nam tử! Đại Bồ tát nếu có thể tịnh tu thành trì của tâm như vậy, thì có thể tích tập tất cả thiện pháp. Tại sao vậy?

Vì trừ bỏ tất cả những chướng nạn: Những là chướng thấy Phật, chướng nghe pháp, chướng cúng dường Như Lai, chướng nhiếp chúng sanh, chướng tịnh Phật độ.

Nầy thiện nam tử! Đại Bồ tát do lìa những chướng nạn như vậy, nếu phát tâm mong cầu thiện tri thức, chẳng cần dùng công lực, bèn được thấy. Nhẫn đến rốt ráo tất sẽ thành Phật.

Bấy giờ, có Thân Chúng thần tên là Liên Hoa Pháp Đức và Diệu Hoa Quang Minh, vô lượng chư Thần vây quanh sau trước, ra khỏi đạo tràng dừng ở không trung, trước mặt Thiện Tài dùng diệu âm thanh ca ngợi.

Ma Gia phu nhơn, từ bông tai phóng lưới quang minh vô lượng sắc tướng chiếu khắp vô biên thế giới mười phương, cho Thiện Tài thấy tất cả chư Phât.

Lưới quang minh đó hữu nhiễu thế gian giáp một vòng, rồi xoay về chiếu đỉnh đầu Thiện Tài và vào khắp lỗ lông trên thân Thiện Tài.

Liền đó Thiện Tài chứng được tịnh quang minh nhãn, vì lìa hẳn tất cả tối ngu si. Được ly ế nhãn, vì có thể rõ tánh của tất cả chúng sanh. Được ly cấu nhãn, vì có thể quán tất cả môn pháp tánh. Được tịnh huệ nhãn, vì có thể quán tánh tất cả Phật độ. Được Tỳ Lô Giá Na nhãn, vì thấy pháp thân Phật. Được phổ quang minh nhãn, vì thấy thân Phật bình đẳng bất tư nghì. Được vô ngại quang nhãn, vì quan sát tất cả sát hải thành hoại. Được phổ chiếu nhãn, vì thấy thập phương Phật khởi đại phương tiện chuyển chánh pháp luân. Được phổ cảnh giới nhãn, vì thấy vô lượng Phật dùng sức tự tại điều phục chúng sanh. Được phổ kiến nhãn, vì thấy tất cả cõi chư Phật xuất thế.

Bấy giờ, có La sát quỷ vương thủ hộ pháp đường của Bồ tát, tên là Thiện Nhãn, cùng quyến thuộc một vạn La sát câu hội, ở không trung dùng những hoa đẹp rải trên mình Thiện Tài mà nói rằng:

Nầy thiện nam tử! Bồ tát thành tựu mười pháp, thì được thân cận chư thiện tri thức. Đây là mười pháp:

Tâm thanh tịnh rời những dua bợ phỉnh dối. Đại bi bình đẳng nhiếp khắp chúng sanh, biết các chúng sanh không có thiệt. Xu hướng Nhứt thiết trí, tâm không thối chuyển. Dùng sức tín giải vào khắp tất cả Phật đạo tràng. Được tịnh huệ nhãn rõ các pháp tánh. Đại từ bình đẳng che chở khắp

chúng sanh. Dùng trí quang minh chiếu rỗng những vọng cảnh. Dùng mưa cam lộ xối sanh tử nóng. Dùng mắt quảng đại soi suốt các pháp. Tâm thường tùy thuận chư thiện tri thức.

Lại nầy thiện nam tử! Bồ tát thành tựu mười môn tam muội, thì thường hiện thấy chư thiện tri thức. Đây là mười môn tam muội:

Thanh tịnh luân pháp không tam muội. Quan sát thập phương hải tam muội. Nơi tất cả cảnh giới chẳng rời bỏ, chẳng tổn giảm tam muội. Thấy khắp tất cả Phật xuất thế tam muội. Nhóm tất cả tạng công đức tam muội. Tâm hằng chẳng bỏ thiện tri thức tam muội. Thường thấy tất cả thiện tri thức sanh Phật công đức tam muội. Thường chẳng rời tất cả thiện tri thức tam muội. Thường cúng dường tất cả thiện tri thức tam muội. Thường không lỗi lầm ở chỗ tất cả thiện tri thức tam muội.

Nầy thiện nam tử! Bồ tát thành tựu mười môn tam muội nầy, thì thường được thân cận chư thiện tri thức. Lại được môn tam muội thiện tri thức chuyển tất cả Phật pháp luân. Được môn tam muội nầy rồi thì đều biết chư Phật thể tánh bình đẳng, gặp thiện tri thức mọi nơi.

Thiện Tài ngước nhìn không trung mà thưa rằng:

Lành thay, lành thay! Ngài vì thương xót nhiếp thọ tôi mà phương tiện dạy cho tôi pháp thấy thiện tri thức. Xin Ngài vì tôi mà chỉ bảo thế nào đến chỗ thiện tri thức? Tìm thiện tri thức ở chỗ nào?

## La sát vương nói:

Nầy thiện nam tử! Ngươi nên đảnh lễ khắp mười phương để cầu thiện tri thức. Nên chánh niệm tư duy tất cả cảnh giới để cầu thiện thi thức. Nên dũng mãnh tự tại du hành khắp mười phương để cầu thiện tri thức. Nên quán thân, quán tâm như mộng như ảnh để cầu thiện tri thức.

Thiện Tài y lời làm theo, tức thì thấy đại bửu liên hoa từ đất vọt lên: cọng bằng kim cang, diệu bửu làm tạng, ma ni làm cánh, quang minh bửu vương làm đài, hương báu nhiều màu làm tua, vô số lưới báu giặng che phía trên. Trên đài sen báu ấy có lâu các nghiêm sức đẹp lạ tên là Phổ Nạp Thập Phương Pháp Giới Tạng. Nền bằng kim cang, ngàn cột ngay hàng đều bằng ma ni bửu. Vách bằng vàng diêm phù đàn. Bốn mặt thòng những chuỗi ngọc. Thềm bực lan can trang nghiêm giáp vòng.

Trong lâu các có tòa như ý bửu liên hoa nghiêm sức với những châu báu, bửu lan, bửu y

xen lẫn, bửu trướng, bửu võng che phía trên. Những phan lụa báu thòng rủ bốn phía. Gió nhẹ thổi lay phóng ánh sáng, phát âm vang. Trong tràng bửu hoa tuôn những hoa đẹp. Trong lục lạc báu phát âm thanh tốt. Trong cửa báu thòng những chuỗi ngọc. Trong thân ma ni chảy nước thơm. Trong miệng tượng bửu xuất hiện lưới liên hoa. Trong miệng bửu sư tử phun mây diệu hương. Bửu luân hình Phạm Thiên phát tiếng vui dạ. Linh kim cang bửu phát tiếng Bồ tát đại nguyện. Trong tràng bửu nguyệt xuất hiện hình Phật hóa. Tịnh tạng bửu vương hiện tam thế Phật thứ đệ thọ sanh. Nhựt tạng ma ni phóng đại quang minh chiếu khắp tất cả quốc độ mười phương. Ma ni bửu vương phóng quang minh viên mãn của tất cả chư Phật. Tỳ Lô Giá Na ma ni bửu vương nổi mây đồ cúng để dâng hiến tất cả chư Phật Như Lai. Như ý châu vương niệm niệm thị hiện Phổ Hiền thần biến sung mãn pháp giới. Tu Di bửu vương xuất hiện Thiên cung điện, trong đây các Thiên nữ dùng diệu âm ca tụng công đức vi diệu bất tư nghì của đức Như Lai.

Xung quanh bửu tòa nầy lại có vô lượng bửu tòa. Ma Gia phu nhơn hiện tịnh sắc thân ngồi trên đại bửu tòa ấy. Những là:

Sắc thân siêu tam giới, vì đã thoát tất cả loài

hữu lậu. Sắc thân tùy tâm sở thích, vì với tất cả thế gian không chấp trước. Sắc thân cùng khắp, vì bằng số tất cả chúng sanh. Sắc thân không gì sánh bằng, vì làm cho tất cả chúng sanh diệt trừ kiến chấp điên đảo. Sắc thân vô lượng thứ, vì tùy tâm của chúng sanh mà thị hiện. Sắc thân vô biên tướng, vì hiện khắp những hình tướng. Sắc thân đối hiện khắp nơi, vì dùng đại tự tại để thị hiện. Sắc thân giáo hóa tất cả, vì tùy nghi mà thị hiện. Sắc thân hằng thị hiện, vì tận chúng sanh giới mà vẫn vô tận. Sắc thân vô khứ, vì nơi tất cả loài vẫn không diệt. Sắc thân vô lai, vì nơi tất cả thế gian vẫn không sanh. Sắc thân bất sanh, vì không sanh khởi. Sắc thân bất diệt, vì rời ngữ ngôn. Sắc thân chẳng phải thiệt, vì được như thiệt. Sắc thân chẳng phải hư, vì tùy thế gian mà hiện. Sắc thân vô động, vì lìa hẳn sanh diệt. Sắc thân bất hoại, vì pháp tánh bất hoại. Sắc thân vô tướng, vì dứt đường ngôn ngữ. Sắc thân một tướng, vì lấy vô tướng làm tướng. Sắc thân như tượng, vì tùy tâm ứng hiện. Sắc thân như huyễn, vì huyễn trí sanh ra. Sắc thân như diệm, vì chỉ do tưởng mà còn. Sắc thân như ảnh, vì tùy nguyện hiện sanh. Sắc thân như mộng, vì tùy tâm mà hiện. Sắc thân pháp giới, vì tánh tịnh như hư không. Sắc thân đại bi, vì thường cứu hộ chúng sanh. Sắc thân vô

ngại, vì niệm niệm cùng khắp pháp giới. Sắc thân vô biên, vì tịnh khắp tất cả chúng sanh. Sắc thân vô lượng, vì siêu xuất tất cả ngữ ngôn. Sắc thân vô trụ, vì nguyện độ tất cả thế gian. Sắc thân vô xứ, vì hằng hóa độ chúng sanh không thôi dứt. Sắc thân vô sanh, vì huyễn nguyện làm thành. Sắc thân vô thắng, vì siêu các thế gian. Sắc thân như thiệt, vì định tâm hiện ra. Sắc thân chẳng sanh, vì tùy nghiệp của chúng sanh mà xuất hiện. Sắc thân châu như ý, vì khắp thỏa mãn tất cả nguyện cầu của chúng sanh. Sắc thân vô phân biệt, vì chỉ tùy theo chúng sanh phân biệt mà khởi. Sắc thân rời phân biệt, vì tất cả chúng sanh chẳng biết được. Sắc thân vô tận, vì tận sanh tử tế của các chúng sanh. Sắc thân thanh tịnh, vì đồng vô phân biệt với Như Lai.

Thân như vậy chẳng phải sắc, vì bao nhiều sắc tướng như ảnh tượng cả. Chẳng phải thọ, vì đã diệt hẳn khổ thọ của thế gian. Chẳng phải tưởng, vì chỉ tùy theo chúng sanh tưởng mà hiện. Chẳng phải hành, vì nương theo nghiệp như huyễn mà thành tựu. Chẳng phải thức, vì là nguyện trí không vô tánh của Bồ tát, vì ngữ ngôn của tất cả chúng sanh đều dứt, vì đã thành tựu thân tịch diệt.

Bấy giờ, Thiện Tài lại thấy Ma Gia phu nhơn tùy theo tâm sở thích của các chúng sanh mà hiện sắc thân siêu quá tất cả thế gian. Những là:

Hoặc hiện thân siêu quá Thiên nữ nơi trời Tha Hóa Tự Tại, nhẫn đến siêu quá Thiên nữ nơi trời Tứ Thiên Vương. Hoặc hiện thân siêu quá Long nữ, nhẫn đến siêu quá nhơn nữ.

Hiện vô lượng sắc thân như vậy để lợi ích chúng sanh, nhóm họp pháp trợ đạo Nhứt thiết trí, hành bình đẳng đàn ba la mật, đại bi che khắp tất cả thế gian, xuất sanh vô lượng công đức của Như Lai, tu tập tăng trưởng tâm Nhứt thiết trí, quán sát tư duy thiệt tánh của các pháp, được thâm nhẫn, đủ định môn, an trụ cảnh giới tam muội bình đẳng, được Như Lai định, viên mãn quang minh, tiêu cạn biển lớn phiền não của chúng sanh, tâm thường chánh định chưa từng động loạn, hằng chuyển pháp luân thanh tịnh bất thối, khéo biết rõ tất cả Phật pháp, hằng dùng trí huệ quán pháp thiệt tướng, thấy chư Như Lai không lòng nhàm chán, biết tam thế chư Phật thứ đệ xuất thế, thấy tam muội Phật thường hiện tiền, thấu rõ Như Lai xuất hiện nơi đời, vô lượng vô số những đạo thanh tịnh, đi nơi cảnh giới hư không của Phật. Nhiếp khắp chúng sanh đều theo tâm họ để giáo hóa thành tựu, nhập Phật vô lượng thanh tịnh pháp thân, thành tựu đại nguyện nghiêm tịnh Phật độ, rốt ráo điều phục tất cả chúng sanh, tâm hằng

vào khắp cảnh giới của chư Phật, xuất sanh Bồ tát tự tại thần lực, đã được pháp thân thanh tịnh vô nhiễm mà hằng thị hiện vô lượng sắc thân, xô dẹp tất cả ma lực thành sức đại thiện căn, xuất sanh sức chánh pháp, đầy đủ Phật lực, được sức tự tại của chư Bồ tát, mau tăng trưởng sức Nhứt thiết trí, được Phật trí quang chiếu khắp tất cả, biết hết tâm tánh giải dục sai biệt của vô lượng chúng sanh, thân cùng khắp mười phương cõi, biết rõ tướng thành hoại của các cõi, dùng quảng đại nhãn thấy thập phương hải, dùng châu biến trí biết tam thế hải, thân khắp thừa sự tất cả Phật hải, tâm hằng nạp thọ tất cả pháp hải, tu tập tất cả công đức của Như Lai, xuất sanh tất cả trí huệ của Bồ tát, thường thích quan sát tất cả Bồ tát từ sơ phát tâm nhẫn đến thành tựu đạo Bồ tát, thường siêng thủ hộ tất cả chúng sanh, thường thích tán dương công đức của chư Phật, nguyện làm mẹ của tất cả Bồ tát.

Thiện Tài thấy Ma Gia phu nhơn hiện Diêm Phù Đề vi trần số môn phương tiện như vậy. Đúng như số thân của Ma Gia phu nhơn đã hiện, Thiện Tài cũng tự hiện bao nhiều thân ở trước tất cả Ma Gia phu nhơn mà cung kính lễ bái. Tức thời Thiện Tài chứng được vô lượng vô số môn tam muội, phân biệt quan sát, tu hành, chứng,

nhập. Sau khi xuất định, Thiện Tài hữu nhiễu phu nhơn và quyến thuộc của phu nhơn, đứng chắp tay cung kính thưa rằng:

Bạch đại Thánh! Văn Thù Sư Lợi Bồ tát dạy tôi phát tâm Vô thượng Bồ đề, cầu thiện tri thức để thân cận cúng dường.

Ở chỗ mỗi vị thiện tri thức tôi đều đến kính thờ không bỏ luống, lần lượt đến đây. Xin Đại Thánh vì tôi mà dạy bảo Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh mà được thành tựu?

Ma Gia Phu nhơn nói:

Nầy thiện nam tử! Ta đã thành tựu môn giải thoát Bồ tát đại nguyện trí huyễn, do đây ta thường làm mẹ của Bồ tát.

Nầy thiện nam tử! Như ta ở tại cung vua Tịnh Phạn nơi thành Ca Tỳ La nầy, từ hông bên hữu sanh thái tử Tất Đạt hiện bất tư nghì thần biến tự tại. Như vậy nhẫn đến tận thế giới hải nầy, tất cả Tỳ Lô Giá Na Như Lai đều vào thân ta mà thị hiện đản sanh tự tại thần biến.

Lại nầy thiện nam tử! Lúc ta ở cung vua Tịnh Phạn, lúc Bồ tát sắp hạ sanh, ta thấy thân của Bồ tát mỗi mỗi lỗ lông đều phóng quang minh tên là nhứt thiết Như Lai thọ sanh công đức luân. Mỗi lỗ lông đều hiện bất khả thuyết bất khả thuyết

Phật sát vi trần số Bồ tát thọ sanh trang nghiêm. Những quang minh đó thảy đều chiếu khắp tất cả thế giới, rồi nhập vào đảnh của ta và khắp các chân lông.

Lại trong quang minh ấy hiện khắp tất cả danh hiệu của Bồ tát, cùng thọ sanh, thần biến, cung điện, quyến thuộc, ngũ dục tự vui của Bồ tát. Trong quang minh lại thấy Bồ tát xuất gia, đến đạo tràng thành Đẳng Chánh Giác, ngồi tòa sư tử, Bồ tát vây quanh, các vua chúa cúng dường, vì đại chúng mà chuyển pháp luân.

Lại thấy đức Như Lai thuở xưa lúc tu hành Bồ tát đạo, cung kính cúng dường chư Phật, phát tâm Bồ đề, nghiêm tịnh Phật độ, niệm niệm thị hiện vô lượng hóa thân khắp thập phương thế giới, nhẫn đến rốt sau nhập Niết bàn. Tất cả những sự như vậy đều thấy rõ cả.

Nầy thiện nam tử! Lúc diệu quang minh ấy vào thân của ta, hình lượng của thân ta dầu chẳng hơn trước, nhưng thiệt ra thì đã siêu thế gian.

Tại sao vậy?

Vì lúc đó, thân của ta lượng đồng hư không, đều có thể dung thọ những cung điện trang nghiêm của thập phương Bồ tát thọ sanh.

Lúc Bồ tát từ cung trời Đâu Suất sắp giáng

thần, có mười Phật sát vi trần số Bồ tát đồng nguyên, đồng hạnh, đồng thiện căn, đồng trang nghiêm, đồng giải thoát, đồng trí huệ, trí lực, pháp thân, sắc thân, nhẫn đến Phổ Hiền thần thông hạnh nguyên thảy đều đồng với Bồ tát. Vi trần số Bồ tát nầy cùng vây quanh. Lại có tám vạn Long vương và tất cả Thế Chủ thừa cung điện của mình đều đến cúng dường.

Bấy giờ, Bồ tát dùng sức thần thông cùng chư Bồ tát quyến thuộc hiện khắp tất cả Đâu Suất Thiên cung. Mỗi mỗi Thiên cung đều hiện hình tượng thọ sanh trong tất cả Diêm Phù Đề ở thập phương thế giới, phương tiện giáo hóa vô lượng chúng sanh, khiến chư Bồ tát rời giải đãi, không chấp trước. Lại dùng thần lực phóng đại quang minh chiếu khắp thế gian phá những tối tăm, diệt những khổ não, làm cho các chúng sanh đều biết những hành nghiệp đã có từ đời trước, hầu thoát hẳn ác đạo. Lại vì cứu hộ tất cả chúng sanh mà hiện ra trước họ, để hiện những thần biến.

Bồ tát đã hiện những sự kỳ đặc như vậy rồi, cùng quyến thuộc đến nhập vào thân của ta. Chư Bồ tát ấy ở trong bụng ta du hành tự tại: hoặc dùng đại thiên thế giới làm một bước, nhẫn đến hoặc dùng bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới làm một bước.

Lại trong mỗi niệm, chúng hội Bồ tát ở chỗ chư Phật Như Lai nơi bất khả thuyết bất khả thuyết tất cả thế giới mười phương, cùng Dục giới, Sắc giới chư Thiên vương chư Phạm vương, vì muốn thấy thần biến của Bồ tát ở trong thai mẹ để cung kính cúng dường nghe lãnh chánh pháp nên đều đến vào thân của ta. Dầu trong bụng của ta đều có thể dung thọ tất cả chúng hội như vậy, mà thân ta vẫn không lớn thêm, cũng chẳng chật hẹp. Chư Bồ tát và chúng hội đều tự thấy mình ở đạo tràng thanh tịnh nghiêm sức.

Nầy thiện nam tử! Như trong Diêm Phù Đề này Bồ tát thọ sanh, ta làm mẹ, trong tất cả trăm ức Diêm Phù Đề khắp Đại thiên thế giới cũng như vậy. Nhưng thân của ta đây bổn lai không hai, chẳng phải ở một xứ, chẳng phải ở nhiều xứ. Tại sao vậy? Vì ta tu môn giải thoát Bồ tát đại nguyện trí huyễn trang nghiêm.

Nầy thiện nam tử! Như đức Thế Tôn hiện nay, ta làm mẹ của Ngài. Bao nhiều chư Phật thuở xưa, ta cũng làm mẹ như vậy.

Nầy thiện nam tử! Thuở xưa, ta từng làm Thần ao sen. Bấy giờ, có Bồ tát bỗng nhiên hóa sanh nơi liên hoa tạng, ta liền bồng ẵm, săn sóc, nuôi nấng. Thế gian gọi ta là mẹ của Bồ tát.

Lại thuở xưa, ta từng làm Thần Bồ đề tràng. Bấy giờ, có Bồ tát bỗng nhiên hóa sanh trong lòng của ta. Người đời ấy cũng gọi ta là mẹ của Bồ tát.

Nầy thiện nam tử! Có vô lượng tối hậu thân Bồ tát phương tiện thị hiện thọ sanh nơi thế giới nầy, ta đều làm mẹ của các Ngài.

Nầy thiện nam tử! Như ở thế giới Ta Bà nầy, trong hiền kiếp, quá khứ đức Câu Lưu Tôn Phật, đức Câu Na Hàm Mâu Ni Phật, đức Ca Diếp Phật và đức Thích Ca Mâu Ni Phật, hiện nay thị hiện thọ sanh, ta đều làm mẹ. Đời vị lai, Di Lặc Bồ tát từ Thiên cung Đâu Suất lúc sắp giáng thần phóng đại quang minh chiếu khắp pháp giới, thị hiện thần biến thọ sanh cùng chúng Bồ tát, ta cũng sẽ làm mẹ.

Kế đó theo thứ tự, có Sư Tử Phật, Pháp Tràng Phật, Thiện Nhãn Phật, Tịnh Hoa Phật, Hoa Đức Phật, Đề Xá Phật, Phất Sa Phật, Thiện Ý Phật, Kim Cang Phật, Ly Cấu Phật, Nguyệt Quang Phật, Trì Cự Phật, Danh Xưng Phật, Kim Cang Thuẩn Phật, Thanh Tịnh Nghĩa Phật, Cám Thân Phật, Đáo Bỉ Ngạn Phật, Bửu Diệm Sơn Phật, Trì Minh Phật, Liên Hoa Đức Phật, Danh Xưng Phật, Vô Lượng Công Đức Phật, Tối Thắng Đăng Phật, Trang Nghiêm Thân Phật, Thiện Oai Nghi Phật,

Từ Đức Phật, Vô Trụ Phật, Đại Oai Quang Phật, Vô Biên Âm Phật, Thắng Oán Địch Phật, Ly Nghi Hoặc Phật, Thanh Tịnh Phật, Đại Quang Phật, Tịnh Tâm Phật, Vân Đức Phật, Trang Nghiêm Đảnh Kế Phật, Thọ Vương Phật, Bửu Đang Phật, Hải Huệ Phật, Diệu Bửu Phật, Hoa Quan Phật, Mãn Nguyện Phật, Đại Tự Tại Phật, Diệu Đức Vương Phật, Tối Tôn Thắng Phật, Chiên Đàn Vân Phật, Cám Nhãn Phật, Thắng Huệ Phật, Quán Sát Huệ Phật, Xí Thạnh Vương Phật, Kiên Cố Huệ Phật, Tự Tại Danh Phật, Sư Tử Vương Phật, Tự Tại Phật, Tối Thắng Đảnh Phật, Kim Cang Trí Sơn Phật, Diệu Đức Tạng Phật, Bửu Võng Nghiệm Thân Phật, Thiện Huệ Phật, Tự Tại Thiên Phật, Đại Thiên Vương Phật, Vô Y Đức Phật, Thiện Thí Phật, Diệm Huệ Phật, Thủy Thiên Phật, Đắc Thượng Vị Phật, Xuất Sanh Vô Thượng Công Đức Phật, Tiên Nhân Thị Vệ Phật, Tùy Thế Ngữ Ngôn Phật, Công Đức Tự Tại Tràng Phật, Quang Tràng Phật, Quán Thân Phật, Diệu Thân Phật, Hương Diệm Phật, Kim Cang Bửu Nghiêm Phật, Hỷ Nhãn Phật, Ly Dục Phật, Cao Đại Thân Phật, Tài Thiên Phật, Vô Thượng Thiên Phật, Thuận Tịch Diệt Phật, Trí Giác Phật, Diệt Tham Phật, Đại Diệm Vương Phật, Tịch Chư Hữu Phật, Tỳ Xá Khư Thiên Phật, Kim Cang Sơn

Phật, Trí Diệm Đức Phật, An Ôn Phật, Sư Tử Xuất Hiện Phật, Viên Mãn Thanh Tịnh Phật, Thanh Tịnh Hiền Phật, Đệ Nhứt Nghĩa Phật, Bá Quang Minh Phật, Tối Tăng Thượng Phật, Thâm Tự Tại Phật, Đại Địa Vương Phật, Trang Nghiêm Vương Phật, Giải Thoát Phật, Diệu Âm Phật, Thù Thắng Phật, Tự Tại Phật, Vô Thượng Y Vương Phật, Công Đức Nguyệt Phật, Vô Ngại Quang Phật, Công Đức Tụ Phật, Nguyệt Hiện Phật, Nhựt Thiên Phật, Xuất Chư Hữu Phật, Dũng Mãnh Danh Xưng Phật, Quang Minh Môn Phật, Ta La Vương Phật, Tối Thắng Phật, Dược Vương Phật, Bửu Thắng Phật, Kim Cang Huệ Phật, Vô Năng Thắng Phật, Vô Năng Ánh Tế Phật, Chúng Hội Vương Phật, Đại Danh Xưng Phật, Mẫn Trì Phật, Vô Lượng Quang Phật, Đại Nguyện Quang Phật, Pháp Tự Tại Bất Hư Phật, Bất Thối Địa Phật, Tịnh Thiên Phật, Thiện Thiên Phật, Kiên Cố Khổ Hạnh Phật, Nhứt Thiết Thiện Hữu Phật, Giải Thoát Âm Phật, Du Hý Vương Phật, Diệt Tà Khúc Phật, Chiêm Bặc Tịnh Quang Phật, Cụ Chúng Đức Phật, Tối Thắng Nguyệt Phật, Chấp Minh Cự Phật, Thù Diệu Thân Phật, Bất Khả Thuyết Phật, Tối Thanh Tịnh Phật, Hữu An Chúng Sanh Phật, Vô Lượng Quang Phật, Vô Úy Âm Phật, Thủy Thiên Đức Phật, Bất Động Huệ

Quang Phật, Hoa Thắng Phật, Nguyệt Diệm Phật, Bất Thối Huệ Phật, Ly Ái Phật, Vô Trước Huệ Phật, Tập Công Đức Uẩn Phật, Diệt Ác Thú Phật, Phổ Tán Hoa Phật, Sư Tử Hống Phật, Đệ Nhứt Nghĩa Phật, Vô Ngại Kiến Phật, Phá Tha Quân Phật, Bất Trước Tướng Phật, Ly Phân Biệt Hải Phật, Đoan Nghiêm Hải Phật, Tu Di Sơn Phật, Vô Trước Trí Phật, Vô Biên Tòa Phật, Thanh Tịnh Trụ Phật, Tùy Sư Hành Phật, Tối Thượng Thí Phật, Thường Nguyệt Phật, Nhiêu Ích Vương Phật, Bất Động Tụ Phật, Phổ Nhiếp Thọ Phật, Nhiêu Ích Huệ Phật, Trì Thọ Phật, Vô Diệt Phật, Cụ Túc Danh Xưng Phật, Đại Oai Lực Phật, Chủng Chủng Sắc Tướng Phật, Vô Tướng Huệ Phật, Bất Động Thiên Phật, Diệu Đức Nan Tư Phật, Mãn Nguyệt Phật, Giải Thoát Nguyệt Phật, Vô Thượng Vương Phật, Hy Hữu Thân Phật, Phạm Cúng Dường Phật, Bất Thuấn Phật, Thuận Tiên Cổ Phật, Tối Thượng Nghiệp Phật, Thuận Pháp Trí Phật, Vô Thắng Thiên Phật, Bất Tư Nghì Công Đức Quang Phật, Tùy Pháp Hành Phật, Vô Lượng Hiền Phật, Phổ Tùy Thuận Tự Tại Phật, Tối Tôn Thiên Phật, nhẫn đến đức Lâu Chí Như Lai, tất cả là một ngàn đức Phật đã và sẽ thành Phật trong hiền kiếp nơi Ta Bà thế giới nầy, ta đều làm mẹ của các Ngài.

Cũng như ở cõi Đại thiên nầy, vô lượng thế giới ở mười phương, trong tất cả kiếp, những bực tu hành hạnh nguyện Phổ Hiền để hóa độ chúng sanh, ta đều tự thấy thân mình làm mẹ của các Ngài.

Thiện Tài bạch rằng:

Đại Thánh được môn giải thoát nầy đến nay là bao nhiều thời gian?

Ma Gia Phu nhơn nói:

Nầy thiện nam tử! Thuở xưa, quá bất tư nghì kiếp số, chẳng phải đạo nhãn của bực tối hậu thân Bồ tát biết được, có kiếp tên là Tịnh Quang, thế giới tên là Tu Di Đức, dầu là năm loài ở lộn lạo, nhưng cõi đó bằng những chất báu thanh tịnh trang nghiêm không có sự nhơ uế xấu xí. Cõi đó có ngàn ức tứ thiên hạ. Trong đó có một tứ thiên hạ tên là Sư Tử Tràng. Nơi đây có tám mươi ức vương thành. Có một vương thành tên là Tự Tại Tràng, ngự trị bởi Chuyển luân vương tên là Đại Oai Đức. Phía bắc vương thành Tự Tại Tràng, có một đạo tràng tên là Mãn Nguyệt Quang Minh. Thần đạo tràng nầy tên là Từ Đức.

Bấy giờ, có Bồ tát tên là Ly Cấu Tràng ngồi nơi đạo tràng nầy thành Đẳng Chánh Giác. Có một ác ma tên là Kim Sắc Quang cùng quyến thuộc vô lượng chúng câu hội đến chỗ Bồ tát.

Chuyển Luân Vương Đại Oai Đức đã được Bồ tát thần thông tự tại, biến hóa binh chúng đông hơn quân ma bao vây đạo tràng. Quân ma sợ hãi tự tan rã. Do đó Bồ tát Ly Cấu Tràng thành Vô thượng Chánh giác.

Thần đạo tràng thấy sự việc trên đây, lòng hoan hỷ vô lượng, với Chuyển Luân Vương tưởng là con trai của mình, đối trước Phật phát nguyện rằng: Chuyển Luân Vương nầy chẳng luận sanh chỗ nào, nguyện tôi đều làm mẹ của Vương, nhẫn đến đời Vương thành Phật cũng vậy. Sau khi phát nguyện, nơi đạo tràng ấy, Thần lại từng cúng dường mười na do tha đức Phật.

Nầy thiện nam tử! Thuở xưa ấy, Thần đạo tràng tên Từ Đức chính là tiền thân của ta. Chuyển Luân Vương Đại Oai Đức là tiền thân của đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai.

Từ lúc ta phát nguyện thuở xưa ấy, đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai phàm thọ sanh ở xứ nào cõi nào tu Bồ tát hạnh, gieo thiện căn giáo hóa chúng sanh, nhẫn đến thị hiện tối hậu thân, mỗi niệm khắp tất cả thế giới, thị hiện thần biến Bồ tát thọ sanh, thường làm con trai của ta, ta thường làm mẹ của Ngài.

Nầy thiện nam tử! Quá khứ và hiện tại thập phương thế giới, vô lượng chư Phật lúc sắp thành Đẳng Chánh Giác, đều từ nơi rốn phóng đại quang minh chiếu đến thân ta và cung điện của ta ở tối hậu thân của các Ngài, ta đều làm mẹ.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát Bồ tát đại nguyện trí huyễn nầy.

Như chư đại Bồ tát có đủ tạng đại bi giáo hóa chúng sanh thường không nhàm đủ, dùng sức tự tại mỗi mỗi lỗ lông thị hiện thần biến của vô lượng chư Phật.

Ta thế nào biết được, nói được công đức hạnh ấy.

Nầy thiện nam tử! Ở thế giới nầy, nơi Đao Lợi Thiên, có Thiên vương tên là Chánh Niệm. Thiên vương có người con gái tên là Thiện Chủ Quang. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đồng tử kính lễ nơi chân Ma Gia phu nhơn, hữu nhiễu vô số vòng, luyến mộ chiêm ngưỡng, từ tạ mà đi.

Thiện Tài đến Thiên cung Đao Lợi, đảnh lễ Thiên nữ Thiên Chủ Quang, hữu nhiễu cung kính, chắp tay thưa rằng:

Đại Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề

mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo? Tôi nghe đại Thánh khéo có thể dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Thiên nữ nói:

Nầy thiện nam tử! Ta được Bồ tát giải thoát môn tên là Vô ngại niệm thanh tịnh trang nghiêm.

Nầy thiện nam tử! Ta ở nơi thế lực của môn giải thoát nầy, ghi nhớ quá khứ có một kiếp tên là Thanh liên hoa. Trong kiếp đó, ta cúng dường hằng hà sa số chư Phật Như Lai. Chư Như Lai ấy từ khi mới xuất gia, ta đều săn sóc kính thờ kiến tạo Tăng già lam, sắm sửa vật dụng.

Lại lúc chư Phật ấy làm Bồ tát ở thai mẹ, lúc đản sanh, lúc đi bảy bước, lúc đại sư tử hống, lúc làm đồng tử ở tại cung, lúc đến cội Bồ đề thành Đẳng Chánh Giác, lúc chuyển pháp luân hiện thần biến giáo hóa điều phục chúng sanh, tất cả sự việc nhẫn đến pháp tận, ta đều ghi nhớ rõ không sai sót.

Ta lại nhớ kiếp quá khứ tên là Thiện Địa, trong kiếp ấy ta cúng dường mười hằng hà sa số chư Phật Như Lai. Ta lại nhớ kiếp quá khứ tên là Diệu Đức, trong kiếp ấy ta cúng dường một Phật sát vi trần số chư Phật Như Lai. Ta lại nhớ kiếp quá khứ tên là Vô Sở Đắc, trong kiếp ấy ta cúng

dường tám mươi bốn ức trăm ngàn na do tha chư Phật Như Lai. Ta lại nhớ kiếp quá khứ tên là Thiện Quang, trong kiếp ấy ta cúng dường Diêm Phù Đề vi trần số chư Phật Như Lai. Ta lại nhớ kiếp quá khứ tên là Vô Lượng Quang, trong kiếp ấy ta cúng dường hai mươi hằng hà sa số chư Phật Như Lai. Ta lại nhớ kiếp quá khứ tên là Tối Thắng Đức, trong kiếp ấy ta cúng dường một hằng hà sa số chư Phật Như Lai. Ta lại nhớ kiếp quá khứ tên là Thiện Bi, trong kiếp ấy ta cúng dường tám mươi hằng hà sa số chư Phật Như Lai. Ta lại nhớ kiếp quá khứ tên là Thắng Du, trong kiếp ấy ta cúng dường sáu mươi hằng hà sa số chư Phật Như Lai. Ta lại nhớ kiếp quá khứ tên là Diệu Nguyệt, trong kiếp ấy ta cúng dường bảy mươi hằng hà sa số chư Phật Như Lai.

Nầy thiện nam tử! Ghi nhớ quá khứ hằng hà sa số kiếp như vậy, ta thường chẳng bỏ rời chư Phật Như Lai Chánh Đẳng Giác. Ở chỗ chư Như Lai như vậy, ta nghe môn giải thoát Bồ tát vô ngại niệm thanh tịnh trang nghiêm nầy, thọ trì tu hành hằng chẳng quên mất. Những kiếp trước như vậy, có bao nhiều đức Như Lai từ sơ Bồ tát nhẫn đến pháp tận, tất cả sự việc của chư Phật đã làm, ta dùng sức giải thoát thanh tịnh trang nghiêm, đều ghi nhớ rõ ràng như hiện trước mắt và ta giữ

gìn tùy thuận tuân hành từng không bỏ phế.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát vô ngại niệm thanh tịnh trang nghiêm nầy.

Như chư đại Bồ tát ra khỏi đêm sanh tử, sáng suốt rời hẳn si tối, chưa từng mê ngủ, tâm không bị che chướng, thân luôn khinh an, thanh tịnh biết rõ các pháp tánh, thành tựu thập lực khai ngộ quần sanh.

Ta thế nào biết được, nói được công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Thành Ca Tỳ La có đồng tử sư tên là Biến Hữu. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo?

Nhờ nghe pháp, Thiện Tài vui mừng hớn hở thiện căn bất tư nghì tự nhiên thêm lớn rộng, bèn đảnh lễ nơi chân Thiên nữ Thiên Chủ Quang, hữu nhiễu vô số vòng từ tạ mà đi.

Thiện Tài từ Thiên cung xuống, đi lần đến thành Ca Tỳ La chỗ của Biến Hữu đảnh lễ hữu nhiễu, đứng chắp tay cung kính thưa rằng:

Đại Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo? Tôi nghe đại Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Biến Hữu nói:

Nầy thiện nam tử! Nơi đây có đồng tử tên là Thiện Tri Chúng Nghệ, học Bồ tát tự trí, ngươi nên đến hỏi.

Thiện Tài vâng lời đến đảnh lễ đồng tử, cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo? Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Đồng tử nói:

Nầy thiện nam tử! Ta được Bồ tát giải thoát môn tên là Thiện tri chúng nghệ. Ta hằng xướng trì những tự mẫu nầy:

Lúc xướng chữ A, thì nhập bát nhã ba la mật môn tên là Bồ tát oai lực nhập vô sai biệt cảnh giới.

Lúc xướng chữ ĐA, thì nhập bát nhã ba la mật môn tên là Vô biên sai biệt môn.

Lúc xướng chữ BA, thì nhập bát nhã ba la mật môn tên là Phổ chiếu pháp giới.

Lúc xướng chữ GIẢ, thì nhập bát nhã ba la mật môn tên là Phổ luân đoạn sai biệt.

Lúc xướng chữ NA, thì nhập bát nhã ba la mật môn tên là Đắc vô y vô thượng.

Lúc xướng chữ LÃ, thì nhập bát nhã ba la mật môn tên là Y chỉ vô cấu.

Lúc xướng chữ ĐẢ, thì nhập bát nhã ba la mật môn tên là Bất thối chuyển phương tiện.

Lúc xướng chữ BÀ, thì nhập bát nhã ba la mật môn tên là Kim cang tràng.

Lúc xướng chữ ĐÔ, thì nhập bát nhã ba la mật môn tên là Phổ luân.

Lúc xướng chữ SA, thì nhập bát nhã ba la mật môn tên là Hải tạng.

Lúc xướng chữ PHƯỢC, thì nhập bát nhã ba la mật môn tên là Phổ sanh an trụ.

Lúc xướng chữ ĐÁ, thì nhập bát nhã ba la mật môn tên là Viên mãn quang.

Lúc xướng chữ DÃ, thì nhập bát nhã ba la mật môn tên là Sai biệt tích tụ.

Lúc xướng chữ SẮC TRA, thì nhập bát nhã ba la mật môn tên là Phổ quang minh tức phiền não.

Lúc xướng chữ CA, thì nhập bát nhã ba la mật môn tên là Vô sai biệt vân.

Lúc xướng chữ TA, thì nhập bát nhã ba la mật môn tên là Giáng chú đại vũ.

Lúc xướng chữ MA, thì nhập bát nhã ba la

mật môn tên là Đại lưu thoan khích chúng phong tề trĩ.

Lúc xướng chữ GIẢ, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Phổ an lập.

Lúc xướng chữ THA, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Chơn như bình đẳng tạng.

Lúc xướng chữ XÃ, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Nhập thế gian hải thanh tịnh.

Lúc xướng chữ TỔA, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Niệm nhứt thiết Phật trang nghiêm.

Lúc xướng chữ ĐÀ, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Quán sát giản trạch nhứt thiết pháp tụ.

Lúc xướng chữ XA, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Tùy thuận nhứt thiết Phật giáo luân quang minh.

Lúc xướng chữ KHƯ, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Tu nhơn địa trí huệ tạng.

Lúc xướng chữ XOA, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Tức chư nghiệp hải tạng.

Lúc xướng chữ TA ĐA, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Quyên chư hoặc chướng khai tịnh quang minh.

Lúc xướng chữ NHƯƠNG, thì nhập môn bát

nhã ba la mật tên là Tác thế gian trí huệ môn.

Lúc xướng chữ HẠT LÃ ĐA, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Sanh tử cảnh giới trí huệ luân.

Lúc xướng chữ BÀ, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Nhứt thiết trí cung điện viên mãn trang nghiêm.

Lúc xướng chữ XA, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Tu hành phương tiện tạng các biệt viên mãn.

Lúc xướng chữ TA MẠ, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Tùy thập phương hiện kiến chư Phật.

Lúc xướng chữ HA BÀ, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Quán sát nhứt thiết vô duyên chúng sanh phương tiện nhiếp thọ linh xuất sanh vô ngại lực.

Lúc xướng chữ THA, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Tu hành xu nhập nhứt thiết công đức hải.

Lúc xướng chữ GIẢ, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Trì nhứt thiết pháp vân kiên cố hải tạng.

Lúc xướng chữ TRA, thì nhập môn bát nhã ba

la mật tên là Tùy nguyện phổ kiến thập phương chư Phật.

Lúc xướng chữ NÃ, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Quán sát tự luân hữu vô tận chư ức tự.

Lúc xướng chữ TA PHÃ, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Hóa chúng sanh cứu cánh xứ.

Lúc xướng chữ TA CA, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Quảng đại tạng vô ngại biện quang minh luân biến chiếu.

Lúc xướng chữ DÃ TA, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Tuyên thuyết nhứt thiết Phật pháp cảnh giới.

Lúc xướng chữ THẤT, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Nhứt thiết chúng sanh giới pháp lôi biến hống.

Lúc xướng chữ SÁ, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Dĩ vô ngã pháp khai hiểu chúng sanh.

Lúc xướng chữ ĐÀ, thì nhập môn bát nhã ba la mật tên là Nhứt thiết pháp luân sai biệt tạng.

Nầy thiện nam tử! Lúc ta xướng những tự mẫu như vậy, thì trước tiên ta nhập bốn mươi hai môn bát nhã ba la mật đây, cùng với vô lượng vô

số môn bát nhã ba la mật.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát Bồ tát thiện tri chúng nghệ nầy.

Như chư đại Bồ tát có thể đối với pháp thiện xảo thế gian và xuất thế gian dùng trí thông đạt đến bỉ ngạn. Những phương pháp lạ, những nghề nghiệp khéo đều thấu đáo không sót. Hiểu rành những văn tự toán số. Y phương chú thuật, trị lành bịnh tật.

Lại biết rành những chỗ sản xuất vàng, bạc, châu, ngọc, san hô, lưu ly, ma ni, xa cử, tất cả kho tàng bửu vật, những phẩm loại, những giá trị.

Những xóm làng thành ấp, cung điện, vườn tược, núi, rừng, suối, ao... phàm những chỗ ở của tất cả nhơn chúng, Bồ tát đều có thể phương tiện nhiếp thọ.

Bồ tát lại khéo quán sát thiên văn, địa lý, tướng người tốt xấu, tiếng của chim thú, mây ráng khí hậu, trúng mùa, thất thu, quốc độ an nguy, tất cả kỹ nghệ thế gian Bồ tát đều rành rẽ tận nguyên bổn tất cả.

Bồ tát lại có thể phân biệt pháp xuất thế, chánh danh biện nghĩa quán sát thể tướng, tùy thuận tu hành, trí nhập trong đó, không nghi ngại,

không ngu tối, không ngoan độn, không ưu não, không trầm một, đều hiện chứng tất cả.

Ta thế nào biết được, nói được công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Nước Ma Kiệt Đà có một tụ lạc, trong đó có thành Bà Đát Na. Trong thành ấy có một ưu bà di tên là Hiền Thắng. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đảnh lễ Tri Nghệ đồng tử, hữu nhiễu vô số vòng, luyến mộ chiêm ngưỡng, từ tạ mà đi.

Thiện Tài đến thành Bà Đát Na đảnh lễ Hiền Thắng, hữu nhiễu cung kính, chắp tay thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo. Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Ưu bà di Hiền Thắng nói:

Nầy thiện nam tử! Ta được môn Bồ tát giải thoát tên là Vô y xứ đạo tràng. Nơi môn giải thoát nầy, ta đã thông đạt và đem dạy người. Ta lại được môn Vô tận tam muội, vì có thể xuất sanh Nhứt thiết trí tánh nhãn vô tận, nhĩ vô tận, tỷ vô

tận, thiệt vô tận, thân vô tận, ý vô tận, công đức vô tận, trí huệ vô tận, thần thông vô tận.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn Bồ tát giải thoát Vô y xứ đạo tràng nầy. Như chư đại Bồ tát, tất cả công đức hạnh không chấp trước, ta thế nào biết được, nói được.

Nầy thiện nam tử! Phương nam có thành Ốc Điền. Trong thành ấy có trưởng giả Kiên Cố Giải Thoát. Ngươi nên đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đảnh lễ Hiền Thắng, hữu nhiễu vô số vòng, luyến mộ chiêm ngưỡng từ tạ mà đi qua hướng nam đến chỗ trưởng giả đảnh lễ hữu nhiễu, cung kính chắp tay thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo. Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Trưởng giả nói:

Nầy thiện nam tử! Ta được môn Bồ tát giải thoát tên là Vô trước niệm thanh tịnh trang nghiêm. Từ khi ta được môn giải thoát nầy đến nay, ta siêng cầu chánh pháp nơi thập phương chư Phật không thôi dứt.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát vô trước niệm thanh tịnh trang nghiêm. Như chư đại Bồ tát được vô úy sư tử hống, an trụ nơi phước trí quảng đại, mà ta thế nào biết được, nói được công đức hạnh ấy.

Nầy thiện nam tử! Chính trong thành nầy có một trưởng giả tên là Diệu Nguyệt, nhà ông thường có quang minh. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đảnh lễ trưởng giả Kiên Cố Giải Thoát, hữu nhiễu vô số vòng, từ tạ đi đến nhà trưởng giả Diệu Nguyệt đảnh lễ hữu nhiễu, cung kính chấp tay thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo. Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Trưởng giả Diệu Nguyệt nói:

Nầy thiện nam tử! Ta được Bồ tát giải thoát tên là Tịnh trí quang minh.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát nầy. Như chư đại Bồ tát chứng được vô lượng môn giải thoát. Ta thế nào biết được, nói được công đức hạnh ấy.

Nầy thiện nam tử! Phương nam có thành Xuất Sanh. Nơi đó có trưởng giả tên là Vô Thắng Quân. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo?

Thiện Tài đảnh lễ trưởng giả Diệu Nguyệt, hữu nhiễu vô số vòng, từ tạ đi qua phương nam, đến đảnh lễ trưởng giả Vô Thắng Quân, cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo. Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Trưởng giả Vô Thắng Quân nói:

Nầy thiện nam tử! Ta được Bồ tát giải thoát tên là Vô tận tướng. Ta do chứng môn Bồ tát giải thoát nầy nên thấy vô lượng chư Phật, được vô tận tạng.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát Vô tận tướng nầy. Như chư đại Bồ tát được vô hạn trí, vô ngại biện tài, ta làm sao biết được, nói được công đức hạnh ấy.

Nầy thiện nam tử! Thành nam nầy có tụ lạc Chi Vi Pháp. Trong đó có một Bà la môn tên là Tối Tịch Tịnh. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo? Thiện Tài đảnh lễ trưởng giả Vô Thắng Quân, hữu nhiễu vô số vòng, luyến mộ chiêm ngưỡng từ tạ đi đến đảnh lễ Tối Tịch Tịnh, hữu nhiễu cung kính chắp tay thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo. Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

## Bà la môn nói:

Nầy thiện nam tử! Ta được môn Bồ tát giải thoát tên là Thành nguyện ngữ. Chư Bồ tát quá khứ, hiện tại và vị lai do dùng lời nói chơn thành nầy nên được không thối chuyển đạo Vô thượng Bồ đề, không đã thối, không hiện thối, không sẽ thối. Do ta trụ nơi lời nói thành nguyện, nên làm điều chi cũng được toại ý.

Nầy thiện nam tử! Ta chỉ biết môn giải thoát Thành nguyện ngữ nầy. Như chư đại Bồ tát đi đứng đều chẳng trái với thành nguyện ngữ, lời nói ra quyết là chơn thành chưa bao giờ hư vọng, do đây xuất sanh vô lượng công đức. Ta làm sao biết được, nói được công đức hạnh đó.

Nầy thiện nam tử! Phương nam đây có thành tên là Diệu Ý Hoa Môn. Nơi đó có đồng tử tên là Đức Sanh, lại có đồng nữ tên là Hữu Đức. Ngươi đến đó hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo.

Thiện Tài đảnh lễ Tối Tịch Tịnh, hữu nhiễu vô số vòng, từ tạ đi qua phương nam.

\* Thiện Tài đi lần đến thành Diệu Ý Hoa Môn, đảnh lễ đồng tử Đức Sanh và đồng nữ Hữu Đức, hữu nhiễu cung kính chắp tay bạch rằng:

Đức Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo? Xin đức Thánh từ mẫn chỉ dạy.

Đức Sanh và Hữu Đức nói:

Nầy thiện nam tử! Chúng ta chứng được Bồ tát giải thoát tên là Huyễn Trụ. Vì được môn giải thoát nầy nên thấy:

Tất cả thế giới đều là huyễn trụ, do nhơn duyên mà sanh khởi.

Tất cả chúng sanh đều là huyễn trụ, do nghiệp phiền não mà sanh khởi.

Tất cả thế gian đều là huyễn trụ, do vô minh, hữu, ái xoay vần làm duyên sanh khởi.

Tất cả pháp đều là huyễn trụ, do những huyễn duyên, ngã kiến, v.v... sanh khởi.

\_

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 77.

Tất cả tam thế đều là huyễn trụ, do những trí điên đảo như ngã kiến, v.v... sanh khởi.

Tất cả chúng sanh sanh diệt, sanh lão bịnh tử ưu bi khổ não đều là huyễn trụ, do hư vọng phân biệt sanh khởi.

Tất cả quốc độ đều huyễn trụ, do tưởng đảo, tâm đảo, kiến đảo và vô minh hiện khởi.

Tất cả Thanh văn và Bích chi Phật đều là huyễn trụ, do trí đoạn phân biệt mà thành.

Tất cả Bồ tát đều là huyễn trụ, do những hạnh nguyện hay tự điều phục và giáo hóa chúng sanh mà thành.

Tất cả Bồ tát chúng hội biến hóa điều phục những công hạnh đều là huyễn trụ, do nguyện trí huyễn mà thành.

Nầy thiện nam tử! Huyễn cảnh tự tánh bất tư nghì. Chúng ta chỉ biết môn giải thoát huyễn trụ nầy. Như chư đại Bồ tát khéo nhập vô biên sự huyễn. Chúng ta thế nào biết được, nói được công đức hạnh đó.

Đồng tử và đồng nữ nói môn giải thoát của mình đã chứng xong, dùng sức thiện căn bất tư nghì làm cho thân Thiện Tài được nhu nhuyến bóng sáng, mà nói rằng:

Nầy thiện nam tử! Phương nam đây có nước Hải Ngạn. Trong nước ấy có khu vườn Đại Trang Nghiêm. Trong vườn có một tòa lâu các rộng lớn tên là Tỳ Lô Giá Na Trang Nghiêm Tạng. Lâu các nầy là do thiện căn quả báo của Bồ tát sanh ra; do niệm lực, nguyện lực, tự tại lực, thần thông lực của Bồ tát sanh ra; do phương tiện thiện xảo, do phước đức trí huệ của Bồ tát sanh ra.

Nầy thiện nam tử! Bồ tát trụ bất tư nghì giải thoát dùng tâm đại bi vì các chúng sanh mà hiện cảnh giới như vậy, chứa họp những trang nghiêm như vậy. Di Lặc đại Bồ tát ở trong lâu các ấy để nhiếp thọ phụ mẫu quyến thuộc và nhơn dân, làm cho họ được thành thục. Lại muốn cho những chúng sanh đồng thọ sanh, đồng tu hành ở trong Đại thừa được kiên cố. Lại muốn cho tất cả chúng sanh ấy, tùy bực, tùy thiện căn đều được thành tựu. Lại cũng muốn vì ngươi mà hiển thị môn Bồ tát giải thoát, hiển thị Bồ tát khắp tất cả chỗ thọ sanh tự tại, hiển thị Bồ tát dùng nhiều thân hiện khắp nơi thường giáo hóa chúng sanh, hiển thị Bồ tát dùng sức đại bi nhiếp tất cả tài sản thế gian mà chẳng nhàm, hiển thị tu đủ tất cả công hạnh biết rõ tất cả hạnh lìa các tướng, hiển thị Bồ tát thọ sanh khắp nơi vì biết rõ tất cả sanh đều vô tướng. Ngươi đến đó hỏi: Bồ tát thế nào thực hành Bồ tát

hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo, thế nào học Bồ tát giới, thế nào tịnh Bồ tát tâm, thế nào phát Bồ tát nguyện, thế nào chứa nhóm Bồ tát trợ đạo, thế nào nhập bực Bồ tát, thế nào thành mãn Bồ tát ba la mật, thế nào được Bồ tát Vô sanh nhẫn, thế nào đủ Bồ tát công đức, thế nào thờ Bồ tát thiện tri thức?

Nầy thiện nam tử! Di Lặc Bồ tát thông đạt tất cả Bồ tát hạnh, biết rõ tâm chúng sanh, thường hiện thân trước họ để giáo hóa điều phục.

Di Lặc Bồ tát đã viên mãn tất cả ba la mật, đã ở tất cả bực Bồ tát, đã chứng tất cả Bồ tát nhẫn, đã nhập tất cả Bồ tát vị, đã được Phật thọ ký, đã dạo đi tất cả cảnh giới Bồ tát, đã được thần lực của tất cả Phật, đã được đức Như Lai đem pháp thủy cam lộ Nhứt thiết trí quán đảnh.

Nầy thiện nam tử! Di Lặc Bồ tát có thể nhuận trạch thiện căn của ngươi, có thể tăng trưởng tâm Bồ đề của ngươi, có thể kiên cố chí của ngươi, có thể thêm pháp lành cho ngươi, có thể lớn căn Bồ tát cho ngươi, có thể chỉ bày pháp vô ngại cho ngươi, có thể làm cho ngươi vào bực Phổ Hiền, có thể nói nguyện Bồ tát cho ngươi, có thể nói hạnh Phổ Hiền cho ngươi, có thể vì ngươi mà nói tất cả Bồ tát hạnh nguyện làm thành công đức.

Nầy thiện nam tử! Ngươi chẳng nên tu một

điều lành, chiếu một pháp, hành một hạnh, phát một nguyện, được một thọ ký, trụ một nhẫn mà cho là rốt ráo. Ngươi chớ nên đem tâm có hạn lượng mà thực hành lục độ, trụ nơi thập địa, tịnh Phật độ, thờ thiện tri thức. Tại sao vậy?

Nầy thiện nam tử! Vì Bồ tát phải gieo vô lượng thiện căn, phải chứa vô lượng Bồ đề cụ, phải tu vô lượng Bồ đề nhơn, phải học vô lượng xảo hồi hướng, phải giáo hóa vô lượng chúng sanh giới, phải biết vô lượng chúng sanh tâm, phải biết vô lượng chúng sanh căn, phải rõ vô lượng chúng sanh giải, phải quán vô lượng chúng sanh hạnh, phải điều phục vô lượng chúng sanh, phải đoạn vô lượng phiền não, phải tịnh vô lượng nghiệp tập, phải diệt vô lượng tà kiến, phải trừ vô lượng tâm tạp nhiễm, phải phát vô lượng tâm thanh tịnh, phải nhỗ vô lượng tên độc khổ, phải cạn vô lượng biển ái dục, phải phá vô lượng tối vô minh, phải xô vô lượng núi ngã mạn, phải chặt đứt vô lượng dây sanh tử, phải qua khỏi vô lượng dòng hữu lậu, phải khô vô lượng biển thọ sanh, phải làm cho vô lượng chúng sanh ra khỏi bùn lầy ngũ dục, phải khiến vô lượng chúng sanh lìa ngục tù tam giới, phải đặt vô lượng chúng sanh ở trong Thánh đạo, phải tiêu diệt vô lượng hạnh tham dục, phải trừ sạch vô lượng hạnh sân hận, phải

phá trừ vô lượng hạnh ngu si, phải siêu vô lượng lưới ma, phải lìa vô lượng nghiệp ma, phải rửa sạch Bồ tát vô lượng dục lạc, phải tăng trưởng Bồ tát vô lượng phương tiện, phải xuất sanh Bồ tát vô lượng căn tăng thượng, phải sáng sạch Bồ tát vô lượng quyết định giải, phải xu nhập Bồ tát vô lượng bình đẳng, phải thanh tịnh Bồ tát vô lượng công đức, phải tu tập Bồ tát vô lượng công hạnh, phải thị hiện Bồ tát vô lượng hạnh tùy thuận thế gian, phải sanh vô lượng sức tịnh tín, phải trụ vô lượng sức tinh tấn, phải thanh tịnh vô lượng sức chánh niệm, phải thành mãn vô lượng sức tam muội, phải khởi vô lượng sức tịnh huệ, phải kiên cố vô lượng sức thắng giải, phải tích tập vô lượng sức phước đức, phải lớn vô lượng sức trí huệ, phải phát khởi vô lượng sức Bồ tát, phải viên mãn vô lượng sức Như Lai, phải phân biệt vô lượng pháp môn, phải rõ biết vô lượng pháp môn, phải thanh tịnh vô lượng pháp môn, phải sanh vô lượng pháp quang minh, phải làm vô lượng pháp chiếu diệu, phải chiếu vô lượng phẩm loại căn, phải biết vô lượng phiền não bịnh, phải chứa vô lượng diệu pháp dược, phải chữa vô lượng bịnh của chúng sanh, phải sắm sửa vô lượng đồ cúng cam lộ, phải đến vô lượng Phật độ, phải cúng dường vô lượng Như Lai, phải vào vô lượng Bồ

tát hội, phải thọ vô lượng Phật giáo, phải nhẫn vô lượng tội chúng sanh, phải diệt vô lượng nạn ác đạo, phải khiến vô lượng chúng sanh sanh về thiện đạo, phải dùng pháp tứ nhiếp để nhiếp vô lượng chúng sanh, phải tu vô lượng môn tổng trì, phải sanh vô lượng môn đại nguyện, phải tu vô lượng sức đại từ đại nguyện, phải siêng cầu vô lượng Phật pháp thường không thôi dứt, phải khởi vô lượng sức tư duy, phải khởi vô lượng sự thần thông, phải tịnh vô lượng trí quang minh, phải qua đến vô lượng loài chúng sanh, phải thọ vô lượng đời trong các cõi, phải hiện vô lượng thân sai biệt, phải biết vô lượng pháp ngôn từ, phải nhập vô lượng tâm sai biệt, phải biết Bồ tát đại cảnh giới, phải trụ Bồ tát đại cung điện, phải quán Bồ tát thậm thâm diệu pháp, phải biết cảnh giới khó biết của Bồ tát, phải thực hành những hạnh khó làm của Bồ tát, phải đầy đủ oai đức tôn trọng của Bồ tát, phải đi theo chánh vị khó nhập của Bồ tát, phải biết những hạnh của Bồ tát, phải hiện thần lực phổ biến của Bồ tát, phải thọ pháp vân bình đẳng của Bồ tát, phải làm rộng vô biên hạnh của Bồ tát, phải viên mãn vô biên ba la mật của Bồ tát, phải thọ vô lượng ký biệt của Bồ tát, phải nhập vô lượng nhẫn môn của Bồ tát, phải tu vô lượng địa vị của Bồ tát, phải thanh tịnh vô lượng

pháp môn của Bồ tát. Phải đồng với chư Bồ tát: trụ vô biên kiếp cúng dường vô lượng Phật, nghiêm tịnh bất khả thuyết Phật độ, xuất sanh bất khả thuyết Bồ tát nguyện.

Nầy thiện nam tử! Tóm lại, phải khắp tu Bồ tát hạnh, phải khắp giáo hóa chúng sanh giới, phải khắp vào tất cả kiếp, phải khắp sanh tất cả xứ, phải khắp biết tất cả thế, phải khắp thực hành tất cả pháp, phải khắp tịnh tất cả cõi, phải khắp mãn tất cả nguyện, phải khắp cúng tất cả Phật, phải khắp đồng tất cả Bồ tát nguyện, phải khắp thờ tất cả thiện tri thức.

Nầy thiện nam tử! Ngươi cầu thiện tri thức, chẳng nên nhàm mỏi. Ngươi thỉnh hỏi thiện tri thức chớ sợ khổ nhọc. Ngươi gần gũi thiện tri thức chớ có thối chuyển. Ngươi cúng dường thiện tri thức chớ có thôi nghỉ. Ngươi lãnh thọ lời dạy của thiện tri thức chớ có lầm lộn. Ngươi học hạnh của thiện tri thức chớ có nghi hoặc. Ngươi nghe thiện tri thức diễn nói môn xuất ly chẳng nên do dự. Thấy thiện tri thức tùy phiền não hành chớ có hiềm lạ. Ở chỗ thiện tri thức phải sanh lòng thâm tín tôn kính chẳng nên biến đổi. Tại sao vậy?

Nầy thiện nam tử! Vì Bồ tát do nơi thiện tri thức mà được nghe tất cả Bồ tát hạnh, thành tựu tất cả Bồ tát công đức, xuất sanh tất cả Bồ tát đại nguyện, dẫn phát tất cả Bồ tát thiện căn, tích tập tất cả Bồ tát trợ đạo, khai phát tất cả Bồ tát pháp quang minh, hiển thị tất cả Bồ tát xuất ly môn, tu học tất cả Bồ tát thanh tịnh giới, an trụ tất cả Bồ tát công đức pháp, thanh tịnh tất cả Bồ tát quảng đại chí, tăng trưởng tất cả Bồ tát kiên cố tâm, đầy đủ tất cả Bồ tát đà la ni biện tài môn, được tất cả Bồ tát thanh tịnh tạng, sanh tất cả Bồ tát định quang minh, được tất cả Bồ tát thù thắng nguyện, cùng tất cả Bồ tát đồng một nguyện, nghe tất cả Bồ tát thù thắng pháp, được tất cả Bồ tát bí mật xứ, đến tất cả Bồ tát pháp bửu sở, thêm tất cả Bồ tát mầm thiện căn, lớn tất cả Bồ tát thân trí huệ, hộ tất cả Bồ tát tạng thâm mật, trì tất cả Bồ tát phước đức tu, tịnh tất cả Bồ tát thọ sanh đạo, thọ tất cả Bồ tát chánh pháp vân, nhập tất cả Bồ tát đại nguyện lộ, đến tất cả Như Lai Bồ đề quả, nhiếp thủ tất cả Bồ tát diệu hạnh, khai thị tất cả Bồ tát công đức, qua tất cả phương thính thọ diệu pháp, khen tất cả Bồ tát oai đức quảng đại, sanh tất cả Bồ tát đại từ bi lực, nhiếp tất cả Bồ tát thắng tự tại lực, sanh tất cả Bồ tát Bồ đề phần, làm tất cả Bồ tát lợi ích sự.

Nầy thiện nam tử! Bồ tát do thiện tri thức nhiệm trì nên chẳng đọa ác đạo, do thiện tri thức

nhiếp thọ mà chẳng thối Đại thừa, do thiện tri thức hộ niệm mà chẳng phạm Bồ tát giới, do thiện tri thức thủ hộ mà chẳng theo ác tri thức, do thiện tri thức dưỡng dục mà chẳng khuyết Bồ tát pháp, do thiện tri thức nhiếp thủ mà siêu việt hạng phàm phu, do thiện tri thức giáo hối mà siêu việt bực Nhị thừa, do thiện tri thức dìu dắt mà được ra khỏi thế gian, do thiện tri thức trưởng dưỡng mà có thể chẳng nhiễm thế pháp, do kính thờ thiện tri thức mà tu tất cả Bồ tát hạnh, do cúng dường thiện tri thức mà đủ tất cả pháp trợ đạo, do thân cận thiện tri thức mà chẳng bị nghiệp hoặc nhiếp phục, do nương dựa thiện tri thức mà thế lực kiên cố chẳng sợ ma chúng, do y chỉ thiện tri thức mà tăng trưởng tất cả pháp Bồ đề phần. Tại sao vậy?

Nầy thiện nam tử! Vì thiện tri thức có thể trừ sạch các điều chướng ngại, có thể diệt các tội, có thể dứt các nạn, có thể ngăn các ác, có thể phá đêm dài tối tăm vô minh, có thể làm sập đổ lao ngục kiên cố kiến chấp, có thể thoát khỏi thành sanh tử, có thể bỏ nhà thế tục, có thể cắt lưới ma, có thể nhổ tên khổ, có thể lìa chỗ hiểm nạn vô trí, có thể ra khỏi đồng hoang rộng lớn tà kiến, có thể qua khỏi dòng hữu lậu, có thể lìa những tà đạo, có thể chỉ đường Bồ đề, có thể dạy pháp Bồ tát, có thể khiến an trụ Bồ tát hạnh, có thể khiến xu

hướng Nhứt thiết trí, có thể tịnh mắt trí huệ, có thể lớn tâm Bồ đề, có thể sanh đại bi, có thể diễn diệu hạnh, có thể nói ba la mật, có thể tẩn ác tri thức, có thể khiến trụ các bực, có thể khiến được các nhẫn, có thể khiến tu tập các thiện căn, có thể khiến thành xong tất cả đạo cụ, có thể thí cho tất cả công đức lớn, có thể khiến đến ngôi Nhứt thiết chủng trí, có thể khiến hoan hỷ nhóm công đức, có thể khiến hớn hở tu các công hạnh, có thể khiến xu nhập nghĩa thậm thâm, có thể khiến khai thị môn xuất ly, có thể khiến trừ tuyệt các ác đạo, có thể dùng pháp quang chiếu diệu, có thể dùng pháp vũ nhuận trạch, có thể khiến tiêu diệt tất cả phiền não, có thể khiến bỏ lìa tất cả kiến chấp, có thể khiến tăng trưởng tất cả Phật trí huệ, có thể khiến an trụ tất cả Phật pháp môn.

Nầy thiện nam tử! Thiện tri thức như từ mẫu, vì xuất sanh Phật chủng. Như từ phụ, vì lợi ích rộng lớn. Như nhũ mẫu, vì thủ hộ chẳng cho làm ác. Như giáo sư, vì dạy sở học của Bồ tát. Như đạo sư, vì hay chỉ đường ba la mật. Như lương y, vì hay chữa bịnh phiền não. Như Tuyết Sơn, vì tăng trưởng thuốc Nhứt thiết trí. Như dũng tướng, vì dẹp trừ tất cả sự bố úy. Như người đưa đò, vì làm cho ra khỏi dòng sanh tử. Như lái thuyền, vì khiến đến bửu sở trí huệ.

Nầy thiện nam tử! Thường phải chánh niệm suy nghĩ thiện tri thức là như vậy.

Lại nầy thiện nam tử! Ngươi kính thờ tất cả thiện tri thức phải phát tâm như đại địa, vì gánh vác trọng nhiệm không mỏi nhọc. Phải phát tâm như kim cang, vì chí nguyện kiên cố chẳng hư hoại. Phải phát tâm như núi Thiết Vi, vì tất cả các sự khổ không lay động. Phải phát tâm như người hầu hạ, vì đều tùy thuận theo lời dạy. Phải phát tâm như đệ tử, vì không chống trái lời dạy bảo. Phải phát tâm như tôi tớ, vì tất cả lao vụ không nhàm. Phải phát tâm như dưỡng mẫu, vì chịu những sự cần khổ không biết nhọc. Phải phát tâm như người làm thuê, vì không trái chỗ sai bảo. Phải phát tâm như người hốt phân, vì lìa kiêu mạn. Phải phát tâm như cây lúa đã chín, vì có thể hạ thấp. Phải phát tâm như lương mã, vì lìa ác tánh. Phải phát tâm như xe lớn, vì có thể chở nặng. Phải phát tâm như voi điều thuận, vì hằng phục tùng. Phải phát tâm như núi Tu Di, vì chẳng khuynh động. Phải phát tâm như lương khuyển, vì chẳng phản hại chủ. Phải phát tâm như Chiên đà la, vì lìa kiệu mạn. Phải phát tâm như kiện ngưu, vì không hung giận. Phải phát tâm như ghe thuyền, vì qua lại chẳng mỏi. Phải phát tâm như cầu đò, vì tế độ không biết nhọc. Phải phát tâm

như hiếu tử, vì thừa thuận nhan sắc. Phải phát tâm như vương tử, vì tuân hành giáo mạng.

Lại nầy thiện nam tử! Với tự thân, ngươi phải tưởng là bịnh khổ. Với thiện tri thức, ngươi phải tưởng là y vương. Với pháp của thiện tri thức dạy, ngươi phải tưởng là lương dược. Với chỗ tu hành, tưởng trừ được bịnh.

Lại phải ở nơi tự thân, tưởng là đi xa. Nơi thiện tri thức, tưởng là đạo sư. Nơi pháp của thiện tri thức dạy, tưởng là con đường chánh. Nơi chỗ tu hành, tưởng là đến được xa.

Lại phải ở nơi tự thân, tưởng cầu được độ. Nơi thiện tri thức, tưởng là người lái thuyền. Nơi pháp của thiện tri thức dạy, tưởng là thuyền là chèo. Nơi chỗ tu hành, tưởng là đến bờ kia.

Lại phải ở nơi tự thân, tưởng là lúa mạ. Nơi thiện tri thức tưởng là Long vương. Nơi pháp của thiện tri thức dạy, tưởng là mưa đúng thời tiết. Nơi chỗ tu hành, tưởng là có thể thành thục.

Lại phải ở nơi tự thân, tưởng là nghèo cùng. Nơi thiện tri thức, tưởng là Tỳ sa môn Thiên vương. Nơi pháp của thiện tri thức dạy, tưởng là của cải châu báu. Nơi chỗ tu hành, tưởng là giàu có.

Lại phải ở nơi tự thân, tưởng là đệ tử. Nơi thiện tri thức, tưởng là thợ khéo. Nơi pháp của thiện tri thức dạy, tưởng là nghề khéo. Nơi chỗ tu hành, tưởng là biết rõ.

Lại phải ở nơi tự thân, tưởng là chỗ đáng sợ hãi. Nơi thiện tri thức, tưởng là người dũng kiện. Nơi pháp của thiện tri thức dạy, tưởng là dao gậy. Nơi chỗ tu hành, tưởng là dẹp trừ được kẻ oán địch.

Lại phải ở nơi tự thân, tưởng là người đi buôn. Nơi thiện tri thức, tưởng là đạo sư. Nơi pháp của thiện tri thức dạy, tưởng là trân bửu. Nơi chỗ tu hành, tưởng là lượm châu báu.

Lại phải ở nơi tự thân, tưởng là con cái. Nơi thiện tri thức, tưởng là cha mẹ. Nơi pháp của thiện tri thức dạy, tưởng là gia nghiệp. Nơi chỗ tu hành, tưởng là nối nghiệp nhà.

Lại phải ở nơi tự thân, tưởng là vương tử. Nơi thiện tri thức, tưởng là đại thân. Nơi pháp của thiện tri thức dạy, tưởng là lịnh của vua. Nơi chỗ tu hành, tưởng là đội mão vua, mặc áo vua, cột đai vua, ngồi điện vua.

Nầy thiện nam tử! Ngươi phải phát tâm như vậy, suy nghĩ như vậy để gần thiện tri thức. Tại sao vậy? Vì có tâm như vậy để gần thiện tri thức, thì chí nguyện trọn được thanh tịnh.

Lại nầy thiện nam tử! Thiện tri thức làm lớn

các thiện căn, như núi tuyết sanh lớn các dược thảo. Thiện tri thức là pháp khí của Phật, như đại hải nhận thọ các dòng nước. Thiện tri thức là chỗ công đức, như đại hải xuất sanh các châu báu. Thiện tri thức thanh tịnh tâm Bồ đề, như lửa hừng luyện chơn kim. Thiện tri thức vượt hơn thế pháp như núi Tu Di vọt lên mặt đại hải. Thiện tri thức chẳng nhiễm thế pháp, như hoa sen chẳng dính nước. Thiện tri thức chẳng thọ các điều ác, như đại hải chẳng chứa tử thi. Thiện tri thức tăng trưởng pháp lành, như trăng tròn quang sắc viên mãn. Thiện tri thức soi sáng pháp giới, như mặt nhựt chiếu khắp thế gian. Thiện tri thức làm lớn thân Bồ tát, như cha mẹ nuôi nấng con cái.

Nầy thiện nam tử! Tóm lại, Bồ tát nếu có thể tùy thuận lời dạy của thiện tri thức, thì được mười bất khả thuyết trăm ngàn ức na do tha công đức, thì thanh tịnh mười bất khả thuyết trăm ngàn ức na do tha thâm tâm, thì lớn mười bất khả thuyết trăm ngàn ức na do tha Bồ tát căn, thì thành mười bất khả thuyết trăm ngàn ức na do tha Bồ tát lực, thì dứt mười bất khả thuyết trăm ngàn ức a tăng kỳ chướng, thì siêu mười bất khả thuyết trăm ngàn ức a tăng kỳ ma cảnh, thì nhập mười bất khả thuyết trăm ngàn ức a tăng kỳ pháp môn, thì mãn mười bất khả thuyết trăm ngàn ức a tăng kỳ trợ

đạo, thì tu mười bất khả thuyết trăm ngàn ức a tăng kỳ diệu hạnh, thì phát mười bất khả thuyết trăm ngàn ức a tăng kỳ đại nguyện.

Này thiện nam tử! Ta lại lược nói Bồ tát hạnh, tất cả Bồ tát ba la mật, tất cả Bồ tát địa, tất cả Bồ tát nhẫn, tất cả Bồ tát tổng trì môn, tất cả Bồ tát tam muội môn, tất cả Bồ tát thần thông trí, tất cả Bồ tát hồi hướng, tất cả Bồ tát nguyện, tất cả Bồ tát thành tựu Phật pháp, đều do sức của thiện tri thức. Đều dùng thiện tri thức làm căn bổn. Đều nương thiện tri thức mà sanh. Đều nương thiện tri thức mà ra. Đều nương thiện tri thức mà trụ. Đều do thiện tri thức làm nhơn duyên. Đều do thiện tri thức hay phát khởi.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử nghe thiện tri thức có công đức như vậy, có thể khai thị vô lượng diệu hạnh Bồ tát, có thể thành tựu Phật pháp quảng đại, nên vui mừng hớn hở đảnh lễ Đức Sanh và Hữu Đức, hữu nhiễu vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ đi qua phương nam.

Thiện Tài được nghe lời thiện tri thức dạy nhuận trạch tâm mình, chánh niệm tư duy công hạnh của Bồ tát. Tự nhớ đời trước chẳng tu hạnh lễ kính, tức thời phát tâm cố gắng tiến bước. Lại nhớ đời trước thân tâm chẳng thanh tịnh, tức thời phát tâm chuyên tự sửa sạch. Lại nhớ đời trước

làm những ác nghiệp, tức thời phát ý chuyên tự phòng ngừa và dứt diệt. Lại nhớ đời trước khởi những vọng tưởng, tức thời phát ý hằng suy gẫm chơn chánh. Lại nhớ đời trước tu tập chỉ vì tự thân, tức thời phát ý khiến tâm quảng đại lợi khắp chúng sanh. Lai nhớ đời trước theo cầu cảnh dục thường tự tổn hao không chút lợi ích, tức thời phát ý tu hành Phật pháp nuôi lớn các căn để tự an ổn. Lại nhớ đời trước khởi tà tư niệm điên đảo, tức thời phát ý sanh tâm chánh kiến khởi nguyện Bồ tát. Lại nhớ đời trước ngày đêm siêng nhọc làm những sự ác, tức thời phát ý khởi đại tinh tấn thành tựu Phật pháp. Lại nhớ đời trước thọ sanh ngũ thú, thân mình thân người đều không lợi ích, tức thời phát ý nguyện đem thân mình nhiều ích chúng sanh, thành tựu Phật pháp, kính thờ tất cả thiện tri thức. Suy nghĩ như trên đây rồi, trong lòng rất hoan hỷ.

Thiện Tài lại quán thân nầy là nhà khổ sanh lão bịnh tử. Nguyện tận kiếp vị lai tu Bồ tát đạo giáo hóa chúng sanh, gặp chư Như Lai thành tựu Phật pháp, du hành tất cả cõi Phật, kính thờ tất cả Pháp sư, trụ trì tất cả Phật giáo, tìm cầu tất cả pháp lữ, thấy tất cả thiện tri thức, chứa họp tất cả những Phật pháp, làm nhơn duyên cho tất cả Bồ tát nguyện trí thân. Lúc nghĩ như vậy, Thiện Tài

được thêm lớn vô lượng thiện căn. Liền ở nơi tất cả Bồ tát thâm tín tôn trọng, tưởng là hy hữu, tưởng là đại sư, các căn thanh tịnh, pháp lành càng thêm, khởi tất cả Bồ tát cung kính cúng dường, làm tất cả Bồ tát cúi mình chắp tay, sanh con mắt thấy khắp thế gian của tất cả Bồ tát, khởi lòng nhớ khắp chúng sanh của tất cả Bồ tát, hiện vô lượng thân nguyện hóa của tất cả Bồ tát, xuất âm thanh nói khen thanh tịnh của tất cả Bồ tát, thấy tất cả chư Phật và Bồ tát quá khứ, hiện tại, thị hiện thành đạo và thần thông biến hóa ở khắp mọi nơi. Nhẫn đến không có một chỗ nhỏ nào bằng đầu sợi lông mà chẳng châu biến.

Thiện Tài lại được trí nhãn quang minh thanh tịnh, thấy cảnh giới sở hành của tất cả Bồ tát, tâm vào khắp thập phương sát võng, nguyện rộng khắp hư không pháp giới, tam thế bình đẳng không thôi nghỉ. Tất cả những sự lợi ích lớn mà Thiện Tài đã được, đều do tin thọ lời dạy của thiện tri thức cả.

Đến nước Hải Ngạn, Thiện Tài dùng tâm tôn trọng như vậy, cúng dường như vậy, xưng tán như vậy, quán sát như vậy, nguyện lực như vậy, tưởng niệm như vậy, vô lượng cảnh giới trí huệ như vậy, ở trước đại lâu các Tỳ Lô Giá Na Trang Nghiêm Tạng gieo năm vóc đảnh lễ, tạm thời

nhiếp niệm tư duy quán sát.

Vì sức đại nguyện tín giải sâu, nên nhập môn trí huệ thân bình đẳng khắp tất cả xứ, hiện thân mình ở khắp trước chư Như Lai, chư Bồ tát, chư thiện tri thức, chư Phật tháp miếu, chư Phật hình tượng, ở trước tất cả chỗ ở của chư Phật chư Bồ tát, tất cả pháp bửu, tất cả Thanh văn, Bích chi Phật và tháp miếu của chư vị ấy. Cũng hiện thân mình ở trước tất cả Thánh chúng, tất cả phụ mẫu, tất cả chúng sanh. Tất cả chỗ, Thiện Tài đều tôn trọng lễ tán suốt vị lai tế không thôi nghỉ, khắp hư không vì chẳng có biên lượng, khắp pháp giới vì không chướng ngại, khắp thiệt tế vì khắp tất cả, khắp Như Lai vì vô phân biệt, dường như bóng vì tùy trí hiện, dường như mộng vì từ tư duy khởi, giống như tượng vì thị hiện tất cả, dường như vang vì theo duyên mà phát, không có sanh vì xoay vần khởi diệt, không có tánh vì theo duyên mà chuyển.

Lại quyết định biết tất cả báo đều do nghiệp, tất cả quả đều do nhơn, tất cả nghiệp đều do hoặc tập, tất cả Phật xuất thế đều do đức tin, tất cả sự hóa hiện cúng dường đều do quyết định giải, tất cả hóa Phật đều do tâm cung kính, tất cả Phật pháp đều do thiện căn, tất cả hóa thân đều do phương tiện, tất cả Phật sự đều do đại nguyện, tất

cả Bồ tát tu công hạnh đều do hồi hướng, tất cả pháp giới quảng đại trang nghiêm đều từ cảnh giới Nhứt thiết trí.

Rời đoạn kiến nên biết hồi hướng, rời thường kiến nên biết vô sanh, rời vô nhơn kiến nên biết chánh nhơn, rời điện đảo kiến nên biết như thiệt lý, rời tự tại kiến nên biết chẳng do nơi khác, rời tự tha kiến nên biết từ duyên khởi, rời biên chấp kiến nên biết pháp giới vô biên, rời vãng lai kiến nên biết như ảnh tượng, rời hữu vô kiến nên biết chẳng sanh diệt, rời nhứt thiết pháp kiến nên biết không vô sanh, nên biết chẳng tự tại, nên biết do nguyện lực xuất sanh, rời nhứt thiết tướng kiến nên nhập vô tướng tế. Vì biết tất cả pháp như hột giống nầy mầm, như ấn sanh văn. Vì biết chất như tượng, biết thanh âm như vang, biết cảnh như mộng, biết nghiệp như huyễn, rõ đời do tâm hiện, quả do nhơn khởi, rõ báo do nghiệp tập. Biết rõ tất cả pháp công đức đều từ Bồ tát phương tiện thiên xảo mà lưu xuất.

Thiện Tài đồng tử nhập quán trí như vậy, đoan tâm khiết niệm, ở trước lâu các mọp lạy sát đất, bất tư nghì thiện căn chảy vào thân tâm mát mẻ thơ thới. Rồi đứng dậy chiếm ngưỡng, mắt không tạm rời, chắp tay hữu nhiễu vô lượng vòng. Tự nghĩ rằng: Đại lâu các nầy là chỗ ở của bực đạt

không, vô tướng, vô nguyện.

Là chỗ ở của bực nhứt thiết pháp vô phân biệt.

Là chỗ ở của bực rõ pháp giới vô sai biệt.

Là chỗ ở của bực biết tất cả chúng sanh bất khả đắc.

Là chỗ ở của bực biết tất cả pháp vô sanh.

Là chỗ ở của bực chẳng tham chấp tất cả thế gian.

Là chỗ ở của bực chẳng tham chấp tất cả nhà cửa.

Là chỗ ở của bực chẳng thích tất cả tụ lạc.

Là chỗ ở của bực chẳng dựa tất cả cảnh giới.

Là chỗ ở của bực lìa tất cả tưởng.

Là chỗ ở của bực biết tất cả pháp không tự tánh.

Là chỗ ở của bực dứt tất cả nghiệp phân biệt.

Là chỗ ở của bực lìa tất cả tưởng, tâm, ý, thức.

Là chỗ ở của bực chẳng xuất, chẳng nhập tất cả đạo.

Là chỗ ở của bực nhập thậm thâm bát nhã ba la mật.

Là chỗ ở của bực hay dùng phương tiện trụ phổ môn pháp giới.

Là chỗ ở của bực tắt dứt tất cả lửa phiền não.

Là chỗ ở của bực dùng tăng thượng huệ dứt trừ tất cả kiến, ái, mạn.

Là chỗ ở của bực xuất sanh tất cả thiền, giải thoát, tam muội, thông sáng và du hý trong đó.

Là chỗ ở của bực cảnh giới tam muội của tất cả Bồ tát.

Là chỗ ở của bực an trụ chỗ của tất cả Như Lai.

Là chỗ ở của bực đem một kiếp vào tất cả kiếp, đem tất cả kiếp vào một kiếp mà không hư tướng thời gian.

Là chỗ ở của bực đem một thế giới vào tất cả thế giới, đem tất cả thế giới vào một thế giới mà chẳng hoại tướng không gian.

Là chỗ ở của bực đem một pháp vào tất cả pháp, đem tất cả pháp vào một pháp mà chẳng hư hoại tướng của pháp.

Là chỗ ở của bực đem một chúng sanh vào tất cả chúng sanh, đem tất cả chúng sanh vào một chúng sanh, mà không hư tướng chúng sanh.

Là chỗ ở của bực đem một Phật vào tất cả Phật, đem tất cả Phật vào một Phật, mà chẳng hoại tướng Phật. Là chỗ ở của bực ở trong một niệm mà biết tất cả tam thế.

Là chỗ ở của bực trong khoảng một niệm qua đến tất cả quốc độ.

Là chỗ ở của bực hiện thân mình ra trước tất cả chúng sanh.

Là chỗ ở của bực tâm thường lợi ích tất cả thế gian.

Là chỗ ở của bực hay đến khắp tất cả chỗ.

Là chỗ ở của bực dầu đã thoát ly tất cả thế gian, nhưng vì hóa độ chúng sanh nên hằng hiện thân ở trong thế gian.

Là chỗ ở của bực chẳng chấp lấy tất cả cõi, nhưng vì cúng dường chư Phật mà du hành tất cả cõi.

Là chỗ ở của bực chẳng động bổn xứ, mà có thể đến khắp tất cả Phật độ để trang nghiêm.

Là chỗ ở của bực thân cận tất cả Phật mà chẳng khởi Phật tưởng.

Là chỗ ở của bực y chỉ tất cả thiện tri thức, mà chẳng khởi thiện tri thức tưởng.

Là chỗ ở của bực ở tất cả ma cung, mà chẳng đắm nhiễm cảnh dục.

Là chỗ ở của bực rời hẳn tất cả tâm tưởng.

Là chỗ ở của bực dầu hiện thân trong tất cả chúng sanh, mà không có quan niệm mình người riêng khác.

Là chỗ ở của bực hay vào khắp tất cả thế giới, mà đối với pháp giới không có tưởng sai biệt.

Là chỗ ở của bực nguyện trụ tất cả kiếp vị lai, nhưng đối với kiếp số không có quan niệm thời gian dài, ngắn.

Là chỗ ở của bực chẳng rời chỗ một đầu sợi lông, mà hiện thân khắp tất cả thế giới.

Là chỗ ở của bực hay diễn thuyết những pháp khó được gặp, được nghe.

Là chỗ ở của bực hay trụ pháp khó biết, pháp thậm thâm, pháp không hai, pháp vô tướng, pháp không đối trị, pháp vô sở đắc, pháp không hý luận.

Là chỗ ở của bực trụ đại từ đại bi.

Là chỗ ở của bực đã vượt hẳn trí Nhị thừa, đã siêu cảnh giới ma, đã không nhiễm thế pháp, đã đến bờ của Bồ tát đã đến, đã trụ nơi chỗ trụ của Như Lai.

Là chỗ ở của bực dầu rời tất cả tướng mà chẳng nhập chánh vị của Thanh văn, dầu rõ tất cả pháp vô sanh mà cũng chẳng trụ pháp tánh vô sanh.

Là chỗ ở của bực dầu quán bất tịnh mà chẳng chứng pháp ly tham cũng chẳng cùng chung với tham dục, dầu tu hạnh từ mà chẳng chứng pháp ly sân cũng chẳng cùng chung với sân hận, dầu quán duyên khởi mà chẳng chứng pháp ly si cũng chẳng cùng chung với si hoặc.

Là chỗ ở của bực dầu trụ Tứ thiền mà chẳng tùy thiền sanh, dầu tu hành tứ vô lượng tâm nhưng vì hóa độ chúng sanh nên chẳng sanh cõi Sắc, dầu tu vô sắc định nhưng vì đại bi nên chẳng trụ cõi Vô Sắc.

Là chỗ ở của bực dầu siêng tu chỉ quán nhưng vì hóa độ chúng sanh nên chẳng chứng quả giải thoát, dầu thực hành hạnh xả mà chẳng bỏ sự hóa độ chúng sanh.

Là chỗ ở của bực dầu quán không mà chẳng khởi không kiến, dầu hành vô tướng mà thường giáo hóa chúng sanh chấp tướng, dầu hành vô nguyện mà chẳng bỏ hạnh nguyện Vô thượng Bồ đề.

Là chỗ ở của bực dầu ở trong tất cả nghiệp phiền não mà vẫn tự tại, vì để hóa độ chúng sanh, nên tùy thuận các nghiệp phiền não, dầu không sanh tử mà vì hóa độ chúng sanh nên thị hiện thọ sanh tử, dầu đã rời tất cả loài mà vì hóa độ chúng

sanh nên thị hiện vào các loài.

Là chỗ ở của bực dầu thực hành hạnh từ mà không ái luyến chúng sanh, dầu thực hành hạnh bi mà không chấp trước chúng sanh, dầu thực hành hạnh hỷ mà thường ai mẫn chúng sanh khổ, dầu thực hành hạnh xả mà chẳng bỏ sự lợi ích cho người khác.

Là chỗ ở của bực dầu hành cửu thứ đệ định mà chẳng nhàm lìa thọ sanh Dục giới, dầu biết tất cả pháp vô sanh vô diệt mà chẳng tác chứng nơi thiệt tế, dầu nhập ba môn giải thoát mà chẳng lấy quả giải thoát của Thanh văn, dầu quán Tứ thánh đế mà chẳng trụ quả Tiểu thừa, dầu quán duyên khởi thậm thâm mà chẳng trụ rốt ráo tịch diệt, dầu tu Bát thánh đạo mà chẳng cầu thoát hẳn thế gian, dầu siêu phàm phu địa mà chẳng sa Thanh văn Bích chi Phật địa, dầu quán ngũ thủ uẩn mà chẳng diệt hẳn các uẩn, dầu siêu xuất tứ ma mà chẳng phân biệt các ma, dầu chẳng chấp lục xứ mà chẳng dứt hẳn lục xứ, dầu an trụ chơn như mà chẳng đọa thiệt tế, dầu nói tất cả thừa mà chẳng bỏ Đại thừa.

Bấy giờ, Thiện Tài nói kệ rằng: Lâu các đây là chỗ ở của Đức Từ Thị lợi ích thế gian

Quán đảnh đại bi thanh tịnh trí Pháp Vương tử nhập Như Lai cảnh. Tất cả Phật tử có tiếng tăm Đã nhập môn giải thoát Đại thừa Du hành pháp giới tâm không nhiễm Bực Vô đẳng ở lâu các nầy. Thí, giới, nhẫn, tấn, thiền, trí, huệ, Phương tiện, nguyện, lực và thần thông Những bực đầy đủ Đại thừa hạnh Mười ba la mật ở lầu nầy. Trí huệ rộng lớn như hư không Khắp biết tam thế tất cả pháp Vô ngại, vô y, không chấp lấy Biết rõ các cõi ở lầu nầy. Khéo biết rõ được tất cả pháp Không tánh, không sanh, không sở y Như chim trời luôn tự tại Bực có đại trí ở lầu nầy. Biết rõ phiền não chơn thiệt tánh Phân biệt nhơn duyên hư vọng khởi Cũng chẳng nhàm nó mà cầu ra Lầu nầy của bực Tịch tịnh ở. Ba môn giải thoát, tám Thánh đạo Các uấn, xứ, giới và duyên khởi

Đều hay quán sát chẳng nhập diệt Bực Thiện xảo đây ở lầu nầy. Mười phương quốc độ và chúng sanh Dùng trí vô ngại đều quán sát Biết tánh đều không chẳng phân biệt Bực Chứng tịch diệt ở lầu nầy. Đi khắp pháp giới đều vô ngại Mà cầu tánh đi chẳng thể được Như gió trong không chẳng chỗ đi Lầu nầy của bực Vô y ở. Thấy khắp ác đạo loài quần sanh Chịu những khổ độc không nơi về Phóng đại từ quang đều trừ diệt Lầu nầy của bực Từ mẫn ở. Thấy các chúng sanh mất chánh đạo Như kẻ đui mù đi đường hiểm Dẫn họ vào thẳng thành giải thoát Lầu nầy của bực Đạo sư ở. Thấy các chúng sanh vào lưới ma Sanh lão bịnh tử thường bức bách Cứu ho thoát khổ được an vui Lầu nầy của bực Dũng kiện ở. Thấy các chúng sanh mang phiền não Nên sanh lòng bi mẫn quảng đại

Dùng thuốc trí huệ đều trừ diệt Lầu nầy của bực Y vương ở. Thấy các quần sanh chìm biển khổ Nổi trôi chịu bao sanh tử khổ Đều dùng pháp thuyền cứu vớt họ Lầu nầy của bực khéo độ ở. Thấy các chúng sanh tại phiền não Hay phát tâm Bồ đề diệu bửu Đều vào trong đó để cứu họ Lầu nầy của bực khéo vớt ở. Hằng dùng cặp mắt đại từ bi Quán khắp tất cả các chúng sanh Cứu ho thoát khỏi biến sanh tử Lầu nầy của Kim sí vương ở. Như vầng nhựt nguyệt tại hư không Tất cả thế gian được soi sáng Ánh sáng trí huệ cũng như vậy Lầu nầy của bực Chiếu thế ở. Bồ tát vì độ một chúng sanh Khắp cả vị lai vô lượng kiếp Vì độ tất cả cũng như vậy Lầu nầy của bực Cứu thế ở. Tại một quốc độ cứu chúng sanh Tận vị lai kiếp không thôi nghỉ

Mỗi mỗi quốc độ đều như vậy Lầu nầy của bực Kiên cố ở. Chánh pháp của chư Phật diễn nói Bồ tát nghe lãnh đều khắp hết Suốt kiếp vị lai đều vậy cả Lầu nầy của bực Trí hải ở. Đi khắp tất cả thế giới hải Vào khắp tất cả đạo tràng hải Cúng dường tất cả Như Lai hải Lầu nầy của bực Tu hành ở. Tu hành tất cả diệu hạnh hải Phát khởi vô biên đại nguyện hải Như vậy trải qua những kiếp hải Lầu nầy của bực Công đức ở. Chỗ một đầu lông vô lượng cõi Phật, chúng sanh, kiếp bất khả thuyết Thấy rõ như vậy đều cùng khắp Lầu nầy của bực Vô ngại nhãn. Một niệm nhiếp khắp vô biên kiếp Quốc độ, chư Phật và chúng sanh Trí huệ vô ngại đều chánh biết Lầu nầy của bực Đủ đức ở. Mười phương quốc độ nghiền làm bụi Tất cả đại hải dùng lông chấm

Bồ tát phát nguyện số như vậy Lầu nầy của bực Vô ngại ở. Thành tựu tổng trì môn tam muội Đại nguyện thiền định và giải thoát Mỗi mỗi đều trụ vô biên kiếp Lầu nầy của bực Chơn Phật tử. Vô lượng vô biên các Phật tử Luôn luôn thuyết pháp độ chúng sanh Cũng nói thế gian các kỹ thuật Lầu nầy của bực Tu hành ở. Thành tựu thần thông trí phương tiện Tu hành như huyễn diệu pháp môn Mười phương ngũ thú đều hiện sanh Lầu nầy của bực Vô ngại ở. Bồ tát bắt đầu sơ phát tâm Tu hành đầy đủ tất cả hạnh Hóa thân vô lượng khắp pháp giới Lầu nầy của bực Thần lực ở. Một niệm thành tưu đạo Bồ đề Làm khắp vô biên hạnh trí huệ Thế tình suy toán rối loạn tâm Lầu nầy của bực Nan lượng ở. Thành tựu thần thông không chướng ngại Du hành pháp giới đều cùng khắp

Nơi tâm chưa từng có sở đắc Lầu nầy của bực Tịnh huệ ở. Bồ tát tu hành huệ vô ngại Vào các quốc độ không nhiễm trước Dùng trí vô nhị chiếu khắp nơi Lầu nầy của bực Vô ngã ở. Biết rõ các pháp không y chỉ. Bổn tánh tịch diệt đồng hư không Thường đi trong cảnh giới như vậy Lầu nầy của bực Ly cấu ở. Thấy khắp quần sanh chịu khốn khổ Pháp tâm nhơn từ đại trí huệ Nguyện thường lợi ích các thế gian Lầu nầy của bực Bi mẫn ở. Phật tử ở lầu nầy Hiện khắp chỗ chúng sanh Dường như vầng nhựt nguyệt Khắp trừ tối thế gian. Phật tử ở lầu nầy Thuận khắp tâm chúng sanh Biến hiện vô lượng thân Sung mãn mười phương cõi. Phật tử ở lầu nầy Đi khắp các thế giới

Tất cả chỗ Như Lai Vô lượng vô số kiếp. Phật tử ở lầu nầy Tư lương các Phật pháp Vô lượng vô số kiếp Tâm không hề nhàm mỏi. Phật tử ở lầu nầy Niệm niệm nhập tam muội Mỗi mỗi môn tam muội Xiển minh cảnh giới Phật. Phật tử ở lầu nầy Đều biết tất cả cõi Vô lượng vô số kiếp Danh hiệu Phật, chúng sanh. Phật tử ở lầu nầy Một niệm nhiếp các kiếp Chỉ tùy tâm chúng sanh Mà không lòng phân biệt. Phật tử ở lầu nầy Tu tập các tam muội Trong mỗi mỗi tâm niệm Biết rõ pháp tam thể. Phật tử ở lầu nầy Kiết già thân bất động

Hiện khắp tất cả cõi Trong tất cả các loài. Phật tử ở lầu nầy Uống nước biển Phật pháp Vào sâu biển trí huệ Đầy đủ biển công đức. Phật tử ở lầu nầy Biết rõ số các cõi Số đời, số chúng sanh Số Phật danh cũng vậy. Phật tử ở lầu nầy Một niệm đều biết rõ Trong tất cả tam thế Quốc độ thành hay hoại. Phật tử ở lầu nầy Biết rõ hạnh nguyện Phật Bồ tát hạnh tu hành Chúng sanh căn, tánh, dục. Phật tử ở lầu nầy Thấy trong một vi trần Vô lượng cõi đạo tràng Chúng sanh và các kiếp. Như trong một vi trần Tất cả trần cũng vậy

Các thứ đều đầy đủ Xứ xứ đều vô ngại. Phật tử trụ ở đây Quán khắp tất cả pháp Chúng sanh, cõi và đời Không sanh, không sở hữu. Quán sát những chúng sanh Chánh pháp và Như Lai Quốc độ cùng chí nguyện Tam thế đều bình đẳng. Phật tử ở lầu nầy Giáo hóa các quần sanh Cúng dường chư Như Lai Tư duy các pháp tánh. Vô lượng ngàn muôn kiếp Tu tập nguyện, trí, hạnh Rộng lớn chẳng thể lường Tán dương chẳng thể hết. Các bực đại dũng mãnh Chỗ làm không chướng ngại An trụ ở trong đây Tôi chắp tay kính lễ. Trưởng tử của chư Phật Đức Di Lặc Bồ tát

Nay tôi cung kính lễ Cúi xin thương tưởng tôi.

Sau khi dùng vô lượng pháp xưng tán để tán dương chư Bồ tát ở trong đại lâu các Tỳ Lô Giá Na Trang Nghiêm, Thiện Tài cung kính đảnh lễ, nhứt tâm nguyện thấy Di Lặc Bồ tát để thân cận cúng dường, bèn thấy đức Di Lặc Bồ tát từ chỗ khác đến, vô lượng Thiên, Long, Bát bộ, Đế Thích, Phạm vương, Tứ Thiên vương cùng vô lượng thân quyến và vô số chúng sanh theo Di Lặc Bồ tát. Thiện Tài vui mừng hớn hở, gieo mình mọp lạy.

Di Lặc Bồ tát quan sát Thiện Tài, chỉ thị với đại chúng về công đức của Thiện Tài mà nói kệ rằng:

Đại chúng xem Thiện Tài Tâm trí huệ thanh tịnh Vì cầu hạnh Bồ đề Nên đến lầu của ta.
Lành thay viên mãn từ!
Lành thay thanh tịnh bi!
Lành thay tịch tịch nhãn!
Tu hành không lười mỏi.
Lành thay thanh tịnh ý!
Lành thay quảng đại tâm!
Lành thay bất thối căn!

Tu hành không lười mỏi. Lành thay bất động hạnh! Thường cầu thiện tri thức Thấu rõ tất cả pháp Điều phục các quần sanh. Lành thay hành diệu đạo! Lành thay trụ công đức! Lành thay hướng Phật quả! Chưa từng có mỏi nhọc. Lành thay đức làm thể! Lành thay pháp thẩm nhuận! Lành thay vô biên hạnh! Thế gian khó được thấy. Lành thay lìa mê hoặc! Thế pháp chẳng nhiễm được Lợi, suy, chê, khen thảy Tất cả không phân biệt. Lành thay thí an lạc! Điều nhu kham được độ Tâm siểm cuống sân mạn Tất cả đều trừ diệt. Lành thay chơn Phật tử! Đến khắp cả mười phương Thêm lớn các công đức

Điều nhu không lười mỏi. Lành thay tam thế trí! Biết khắp tất cả pháp Khắp sanh tạng công đức Tu hành chẳng mỏi nhàm. Văn Thù, Đức Vân thảy Tất cả các Phât tử Bảo ngươi đến gặp ta Day ngươi chỗ vô ngại. Tu đủ hạnh Bồ tát Nhiếp khắp các quần sanh Người quảng đại như đây Nay đến tìm gặp ta. Vì cầu những cảnh giới Thanh tịnh của Như Lai Nên hỏi nguyện quảng đại Nay đến tìm gặp ta. Phật quá, hiện, vị lai Đã thành tựu công hạnh Ngươi muốn tu học cả Nay đến tìm gặp ta. Với chư thiện tri thức Ngươi cầu pháp vi diệu Muốn thọ Bồ tát hạnh

Nay đến tìm gặp ta. Ngươi nghĩ thiện tri thức Được chư Phật khen ngợi Làm cho ngươi thành đạo Nay đến tìm gặp ta. Ngươi nghĩ thiện tri thức Như cha mẹ sanh thành Nuôi nấng như nhũ mẫu Lớn Bồ đề cho mình. Như y sư trị bệnh, Như trời rưới cam lộ, Như mặt nhựt soi đường, Như mặt nguyệt thanh tịnh, Như núi vững không lay, Như biển không tăng giảm, Như lái thuyền tế độ, Nay tìm đến gặp ta. Ngươi xem thiện tri thức Dường như tướng dũng mãnh Cũng như chủ thương gia Lại như đại Đạo sư, Hay dựng tràng chánh pháp, Hay bày Phật công đức, Hay diệt các ác đạo,

Hay mở cửa đường lành, Hay hiển thân chư Phật, Hay gìn tạng chư Phật, Hay giữ pháp chư Phật, Nên ngươi nguyện kính thờ. Muốn đủ trí thanh tinh Muốn đầy thân đoan chánh Muốn sanh nhà tôn quý Nay ngươi đến gặp ta. Đại chúng xem người nầy Gần gũi thiện tri thức Chỗ người nầy tu học Tất cả phải thuận hành. Do phước duyên thuở trước Văn Thù khiến phát tâm Tùy thuận không trái nghịch Tu hành chẳng mỏi nhọc. Cha mẹ cùng thân thuộc Cung điện và tài sản Tất cả đều bỏ lìa Khiêm hạ cầu tri thức. Tịnh trị ý như vậy Rời hẳn thân thế gian Thường sanh cõi nước Phật

Hưởng quả báo thù thắng. Thiện Tài thấy chúng sanh Khổ sanh, già, bịnh, chết Vì phát ý đại bi Siêng tu đạo Vô thượng. Thiện Tài thấy chúng sanh Ngũ thú thường lưu chuyển Vì cầu kim cang trí Để phá những khổ luân. Thiện Tài thấy chúng sanh Tâm điền rất hoang dơ Vì trừ gai tam độc Chuyên cầu cày trí bén. Chúng sanh ở si tối Đui mù mất chánh đạo Thiện Tài làm Đạo sư Chỉ cho chỗ an ổn. Giáp nhẫn, xe giải thoát, Trí huệ làm gươm bén Hay ở trong ba cõi Phá các giặc phiền não. Thiện Tài lái thuyền pháp Tế độ khắp hàm thức Vượt qua biển lửa dữ

Mau đến xứ tịnh bửu. Thiện Tài mặt nhựt sáng Vầng trí quang đại nguyện Đi khắp pháp giới không Chiếu khắp nhà quần mê. Thiện Tài mặt nguyệt sáng Pháp lành đều viên mãn Từ tam muội thanh lương Chiếu khắp tâm chúng sanh. Thiện Tài biển thắng trí An tru nơi trực tâm Hạnh Bồ đề lần sâu Xuất sanh những pháp bửu. Thiện Tài rồng đại tâm Bay lên pháp giới không Nổi mây tuôn mưa ngọt Sanh thành tất cả quả. Thiện Tài thắp đèn pháp Tim: tin, dầu: từ bi, Bình: niệm, sáng: công đức Diệt trừ tối tam độc. Giác tâm: ca la lã,

Bi: bào thai, từ: thịt, Bồ đề phần: tay chân Lớn nơi Như Lai tạng. Thêm lớn phước đức tạng, Thanh tịnh trí huệ tạng, Khai hiến phương tiện tạng, Xuất sanh đại nguyện tạng, Đại trang nghiêm như vậy Cứu hộ các quần sanh Trong tất cả Thiên nhơn Khó nghe, khó thấy được. Cây trí huệ như vậy Rễ sâu chẳng lay động Công hạnh lần tăng trưởng Che mát khắp quần sanh. Muốn sanh tất cả đức Muốn hỏi tất cả pháp Muốn dứt tất cả nghi Chuyên cầu thiện tri thức. Muốn phá những ma hoặc Muốn trừ những kiến chấp Muốn mở trói chúng sanh Chuyên cầu thiện tri thức. Phải diệt các ác đạo, Phải chỉ đường nhơn Thiên, Khiến ta công đức hạnh,

Mau vào thành Niết bàn. Phải độ nạn chấp kiến, Phải cắt lưới chấp kiến, Phải khô nước ái dục, Phải chỉ đường ba cõi, Phải làm chỗ đời nương, Phải làm sáng đời soi Phải làm thầy ba cõi Chỉ cho chỗ giải thoát. Cũng phải khiến thế gian Lìa tất cả tưởng chấp Đánh thức giấc phiền não Thoát bùn lầy ái dục. Phải biết tất cả pháp, Phải tịnh tất cả cõi Tất cả đều rốt ráo Trong lòng rất hoan hỷ. Hạnh ngươi rất điều nhu Tâm ngươi rất thanh tịnh Những công đức muốn tu Tất cả sẽ viên mãn. Ngươi sẽ thấy chư Phật Thấu rõ tất cả pháp Nghiêm tịnh tất cả cõi

Thành tựu đại Bồ đề. Sẽ viên mãn hạnh hải Sẽ thấu rõ pháp hải Sẽ độ chúng sanh hải Tu các hạnh như vậy. Sẽ đến bờ công đức Sẽ sanh những thiện phẩm Sẽ đồng chư Phật tử Tâm quyết định như vậy. Sẽ dứt tất cả hoặc Sẽ sạch tất cả nghiệp Sẽ phục tất cả ma Đầy đủ nguyện như vậy. Sẽ sanh diệu trí đạo Sẽ khai chánh pháp đạo Chẳng lâu sẽ bỏ rời Hoặc, nghiệp và khố đạo. Tất cả chúng sanh luân Trầm mê tam hữu luân Ngươi sẽ chuyển pháp luân Cho họ hết khổ luân. Ngươi sẽ gìn Phật chủng Ngươi sẽ tịnh Pháp chủng Ngươi hay họp Tăng chủng Tam thế đều cùng khắp.

Sẽ cắt những lưới ái

Sẽ xé những lưới chấp

Sẽ cứu những lưới khổ

Sẽ thành những lưới nguyện.

Sẽ độ chúng sanh giới

Sẽ tịnh quốc độ giới

Sẽ chứa trí tuệ giới

Sẽ thành tâm nguyện giới.

Sẽ làm chúng sanh mừng

Sẽ làm Bồ tát mừng

Sẽ làm chư Phật mừng

Sẽ thành sự vui mừng.

Sẽ thấy tất cả loài

Sẽ thấy tất cả cõi

Sẽ thấy tất cả pháp

Sẽ thành tri kiến Phật.

Sẽ phóng sáng phá tối

Sẽ phóng sáng dứt nóng

Sẽ phóng sáng diệt ác

Trừ sạch khổ ba cõi.

Sẽ mở cửa Thiên đạo

Sẽ mở cửa Phật đạo

Sẽ chỉ cửa giải thoát

Sẽ bảo chúng sanh vào. Sẽ chỉ cho chánh đạo Sẽ dứt hết tà đao Như vậy siêng tu hành Thành tựu Bồ đề đạo. Sẽ tu công đức hải Sẽ đô tam hữu hải Khiến khắp chúng sanh hải Thoát khỏi những khổ hải. Phải nơi chúng sanh hải Tiêu diệt phiền não hải Khiến tu những hạnh hải Mau vào đại trí hải. Ngươi sẽ thêm trí hải Ngươi sẽ tu hạnh hải Ngươi sẽ đều đầy đủ Chư Phật đại nguyện hải. Ngươi sẽ nhập sát hải Ngươi sẽ quán chúng hải Ngươi sẽ dùng trí lực Uống tất cả pháp hải. Sẽ thấy chư Phật vân Sẽ khởi cúng dường vân Sẽ nghe diệu pháp vân

Sẽ nổi những nguyện vân. Đi khắp nhà ba cõi Phá khắp nhà phiền não Vào khắp nhà Như Lai Sẽ hành đạo như vậy. Vào khắp môn tam muội Dạo khắp môn giải thoát Trụ khắp môn thần thông Đi khắp trong pháp giới. Hiện khắp trước chúng sanh Đối trước khắp chư Phật Ví như sáng nhựt nguyệt Sẽ thành sức như vậy. Chỗ đi không động loạn Chỗ đi không nhiễm trước Như chim bay hư không Sẽ thành diệu dụng nầy. Ví như Phạm Thiên võng Sát võng trụ như vậy Ngươi sẽ đều qua đến Như gió không chướng ngại. Ngươi sẽ nhập pháp giới Qua khắp các thế giới Thấy khắp tam thế Phật

Trong lòng rất hoan hỷ. Ngươi ở các pháp môn Đã được và sẽ được Phải vui mừng hớn hở Không tham cũng không nhàm. Ngươi là công đức khí Hay thuận lời Phật dạy Hay tu hạnh Bồ tát Được thấy sự lạ nầy. Chư Phật tử như vậy Úc kiếp khó gặp được Huống thấy được công đức Và diệu đạo đã tu. Ngươi sanh trong nhơn gian Được những lợi lành lớn Được thấy đức Văn Thù Vô lượng công đức lớn. Đã rời các ác đạo Đã ra khỏi chỗ nan Đã vượt khỏi khổ hoạn Lành thay! Chớ giải đãi. Đã rời phảm phu địa Đã trụ Bồ tát địa Sẽ đầy trí huệ địa

Mau nhập Như Lai địa. Bồ tát hạnh như biển Phật trí đồng hư không Nguyện của ngươi cũng vậy Nên sanh lòng vui mừng. Các căn chẳng lười trễ Chí nguyện hằng quyết định Thân cận thiện tri thức Chẳng lâu sẽ thành mãn. Bồ tát nhiều công hạnh Đều vì độ chúng sanh Làm khắp các pháp môn Cấn thận chớ nghi hoặc. Ngươi đủ phước nan tư Và cùng chơn thiệt tín Vì thế nên hôm nay Được thấy các Phật tử. Ngươi thấy các Phật tử Đều được lợi rộng lớn Mỗi mỗi những đại nguyện Tất cả đều tin thọ. Ngươi ở trong ba cõi Hay tu hạnh Bồ tát Thế nên các Phật tử

Day cho môn giải thoát. Người chẳng phải pháp khí Cùng ở với Phật tử Dầu đến vô lượng kiếp Cũng chẳng biết cảnh giới. Ngươi thấy các Bồ tát Được nghe pháp như vậy Thế gian rất khó có Nên sanh lòng vui mừng. Chư Phật hộ niệm ngươi Bồ tát nhiếp thọ ngươi Thuận hành theo lời dạy Lành thay trụ thọ mạng. Đã sanh nhà Bồ tát Đã đủ đức Bồ tát Đã lớn giống Như Lai Sẽ lên bực Quán đảnh. Chẳng lâu ngươi sẽ được Đồng với chư Phật tử Thấy chúng sanh khổ não Đều đặt chỗ an ổn. Đã gieo giống như vậy Sẽ gặt trái như vậy Nay ta khen tặng ngươi

Nên sanh lòng vui đẹp. Vô luợng chư Bồ tát Hành đạo vô lượng kiếp Chưa thành được hạnh nầy Nay ngươi đều được trọn. Thiện Tài thành những hạnh: Tín, nguyện, kiên, tấn, lực, Ai có lòng kính mộ Cũng phải học như vậy. Tất cả công đức hạnh Đều từ tâm nguyện sanh Thiện Tài đã biết rõ Thường thích siêng tu học. Như rồng bủa mây dầy Tất sẽ tuôn mưa lớn Bồ tát khởi nguyện trí Quyết định tu công hạnh. Nếu có thiện tri thức Day ngươi hạnh Phổ Hiền Ngươi nên khéo kính thờ Cẩn thận chớ nghi hoặc. Ngươi trong vô lượng kiếp Vì dục vọng bỏ thân Nay vì cầu Bồ đề

Xả thân mới là tốt. Ngươi trong vô lượng kiếp Chiu đủ khổ sanh tử Chẳng từng thờ chư Phật Chưa nghe hạnh như vậy. Nay ngươi được thân người Gặp Phật, thiện tri thức Nghe lãnh hạnh Bồ đề Thế nào chẳng hoan hỷ. Dầu gặp Phật xuất thế Cũng gặp thiện tri thức Mà lòng chẳng thanh tịnh Chẳng nghe pháp như vậy. Nếu nơi thiện tri thức Tin mến lòng tôn trọng Lìa nghi chẳng mỏi nhàm Mới nghe pháp như vậy. Nếu ai nghe pháp nầy Mà phát lòng thệ nguyện Phải biết người như vậy Được lợi ích rộng lớn. Tâm thanh tịnh như vậy Thường được gần chư Phật Cũng gần chư Bồ tát

Quyết định thành Bồ đề. Nếu vào pháp môn nầy Thì đủ các công đức Lìa hẳn các ác thú Chẳng thọ tất cả khổ. Chẳng lâu bỏ thân nầy Vãng sanh về Phật độ Thường thấy thập phương Phật Và cùng chư Bồ tát. Nhơn trước, nay trí huệ Và thờ thiện tri thức Thêm lớn các công đức Như nước mọc hoa sen. Thích thờ thiện tri thức Siêng cúng tất cả Phật Chuyên tâm nghe chánh pháp Thường tu chó lười mỏi. Ngươi là chơn pháp khí Thường đủ tất cả pháp Sẽ tu tất cả đao Sẽ mãn tất cả nguyện. Ngươi dùng tâm tín giải Mà đến kính lễ ta Chẳng lâu sẽ vào khắp

Tất cả Phật pháp hội.
Lành thay chơn Phật tử!
Cung kính tất cả Phật
Chẳng lâu đủ các hạnh
Đến bờ Phật công đức.
Ngươi nên mau đến chỗ
Của Đại Trí Văn Thù
Ngài sẽ khiến ngươi được
Hạnh thâm diệu Phổ Hiền.

Thiện Tài nghe Di Lặc Bồ tát ở trước đại chúng tán dương công đức tạng quảng đại của mình, liền vui mừng hớn hở, toàn thân rởn ốc, rơi lệ nghẹn ngào, đứng dậy chắp tay cung kính hữu nhiễu vô lượng vòng. Do sức tưởng niệm đức Văn Thù, nên bất giác những hoa anh lạc và diệu bửu bỗng nhiên đầy cả hai tay. Thiện Tài liền rải lên cúng dường Di Lặc Bồ tát.

Bấy giờ, Di Lặc Bồ tát xoa đầu Thiện Tài mà nói kệ rằng:

Lành thay! Lành thay! Chơn Phật tử! Tinh tấn các căn không lười mỏi Chẳng lâu sẽ đủ các công đức Giống như Văn Thù và Di Lặc. Thiện Tài nói kệ kính thưa: Tôi nghĩ thiện tri thức Úc kiếp khó được gặp Nay đều được thân cận Và đến gặp được Ngài. Tôi nhờ đức Văn Thù Được thấy người khó thấy Bậc đại công đức kia Nguyện sớm về thờ kính.

\* Nói kệ xong, Thiện Tài chắp tay cung kính thưa Di Lặc Bồ tát rằng:

Bạch đại Thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ tát làm thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo. Đức Như Lai thọ ký cho đại Thánh một đời sẽ chứng quả Vô thượng Chánh giác. Nếu là một đời sẽ được Vô thượng Chánh giác thì là đã siêu việt tất cả chỗ sở trụ của Bồ tát, thì đã xuất quá tất cả bực Ly sanh của Bồ tát, thì đã viên mãn tất cả ba la mật, thì đã thâm nhập tất cả nhẫn môn, thì đã đầy đủ Bồ tát địa, thì đã du hý tất cả giải thoát môn, thì đã thành tựu tất cả pháp tam muội, thì đã thông đạt tất cả Bồ tát hạnh, thì đã chứng được tất cả đà la ni biện tài, thì đã ở trong tất cả Bồ tát tự tại mà được tự tại, thì đã chứa nhóm tất cả pháp trợ đạo của Bồ tát, thì

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 78.

đã du hý trí huệ phương tiện, thì đã xuất sanh trí đại thần thông, thì đã thành tựu tất cả học xứ, thì đã viên mãn tất cả diệu hạnh, thì đã đầy đủ tất cả đại nguyện, thì đã lãnh thọ tất cả ký biệt của Phật, thì đã biết rõ tất cả các thừa môn, thì đã kham thọ chỗ hộ niệm của tất cả chư Phât, thì đã có thể nhiếp tất cả Phật Bồ đề, thì đã có thể trì pháp tạng của tất cả Phật, thì đã có thể trì tạng bí mật của tất cả chư Phật và Bồ tát, thì đã có thể làm thượng thủ trong tất cả chúng Bồ tát, thì đã có thể làm đại mãnh tướng phá phiền não ma quân, thì đã có thể làm đại đạo sư ra khỏi đồng hoang sanh tử, thì đã có thể làm đại y vương trị những bịnh nặng phiền não, thì đã có thể làm bực Tối thắng trong tất cả chúng sanh, thì đã có thể được tự tại ở trong tất cả Thế Chủ, thì đã có thể tối đệ nhứt trong tất cả Thánh, thì đã có thể tối tăng thượng trong tất cả Thanh văn và Bích chi Phật, thì đã có thể làm lái thuyền trong biển sanh tử, thì đã có thể bủa lưới điều phục tất cả chúng sanh, thì đã có thể quán căn của tất cả chúng sanh, thì đã có thể nhiếp tất cả chúng sanh giới, thì đã có thể thủ hộ tất cả chúng Bồ tát, thì đã có thể luận nghị tất cả Bồ tát sự, thì đã có thể qua đến tất cả chỗ Như Lai, thì đã có thể ở trong hội của tất cả Như Lai, thì đã có thể hiện thân ở trước tất cả chúng sanh, thì đã có

thể không nhiễm trước tất cả thế pháp, thì đã có thể siêu việt tất cả cảnh giới ma, thì đã có thể an trụ tất cả cảnh giới Phật, thì đã có thể đến cảnh vô ngại của tất cả Bồ tát, thì đã có thể tinh cần cúng dường tất cả chư Phật, thì đã đồng thể tánh với tất cả Phật pháp, đã cột lụa diệu pháp, đã thọ Phật quán đảnh, đã trụ Nhứt thiết trí, đã có thể khắp sanh tất cả Phật pháp, đã có thể mau lên bực Nhứt thiết trí.

Bạch đại Thánh! Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh? Thế nào tu Bồ tát đạo? Thế nào tùy chỗ tu học mau được đầy đủ tất cả Phật pháp, đều có thể độ thoát chúng sanh đã nhớ đến, có thể thành mãn những đại nguyện đã phát, có thể khắp rốt ráo những hạnh đã khởi, có thể an ủi tất cả Thiên nhơn, chẳng phụ tự thân, chẳng dứt Tam Bảo, chẳng hư tất cả Phật chủng Bồ tát chủng, có thể gìn pháp nhãn của tất cả chư Phật? Những sự trên đây xin đại Thánh chỉ dạy cho.

Di Lặc Bồ tát quán sát tất cả chúng hội nơi đạo tràng, chỉ dạy Thiện Tài rằng:

Nầy đại chúng! Các Ngài thấy đồng tử nầy hiện đương hỏi tôi về công đức của Bồ tát hạnh đây chăng? Đồng tử nầy dũng mãnh tinh tấn, chí nguyện không tạp, thâm tâm kiên cố hằng chẳng

thối chuyển, đủ những hy vọng thù thắng như chữa dầu cháy không hề nhàm đủ, mến chư thiện tri thức thân cận cúng dường, tìm cầu khắp nơi để kính thờ thỉnh pháp.

Trước đây, đồng tử nầy thọ giáo nơi đức Văn Thù, rồi lần lượt đi qua phương nam cầu thiện tri thức. Trải qua một trăm mười vị thiện tri thức, nay mới đến đây gặp tôi. Đồng tử nầy chưa từng có một niệm lười mỏi.

Đồng tử nầy rất là khó có. Đồng tử nầy xu hướng Đại thừa, đi nơi đại huệ, phát đại dũng mãnh, choàng giáp đại bi, dùng tâm đại từ cứu hộ chúng sanh, khởi đại hạnh đại tinh tấn ba la mật, làm đại thương chủ hộ trợ các chúng sanh, làm thuyền pháp lớn vượt qua biển hữu lậu, trụ ở đại đạo, chứa họp pháp bửu lớn, tu những pháp trợ đạo rộng lớn. Người như thế rất khó được nghe, rất khó được thấy, rất khó được gần gũi cùng ở cùng đi. Tại sao vậy?

Vì đồng tử nầy phát tâm cứu hộ tất cả chúng sanh, làm cho tất cả chúng sanh thoát khổ, khỏi ác thú, rời hiểm nạn, phá vô minh, khỏi sanh tử, dứt các loài, khỏi cảnh ma, chẳng nhiễm thế pháp, ra khỏi ái dục, dứt tham, hết kiến chấp, phá tưởng, tuyệt mê, xô kiêu mạn, trừ phiền não, triệt ngủ

nghỉ, xé lưới ái, diệt vô minh, qua khỏi dòng hữu lậu, lìa siểm nịnh, tịnh tâm cấu, ra khỏi sanh tử.

Đồng tử nầy vì những người bị bốn dòng hữu lậu cuốn trôi mà tạo thuyền đại pháp. Vì những người bị sình lầy kiến chấp lún chìm mà lập cầu đại pháp. Vì những người bị si tối làm hôn mê mà thắp đèn đại trí. Vì những người đi trong đồng hoang sanh tử mà khai thị Thánh đạo. Vì những người mang bịnh nặng phiền não mà điều hòa pháp dược. Cho người bị khổ sinh lão tử uống cam lộ để được an ổn. Vì người vào trong lửa tham sân si mà tưới định thủy cho họ được thanh lương. Với người nhiều lo sầu thì an ủi cho họ được an. Với người bị nhốt trong ngục hữu lậu thì khuyên bảo họ thoát ra. Với người vào lưới kiến chấp thì mở lưới bằng kiếm trí huệ. Với người ở trong thành tam giới thì chỉ cửa giải thoát. Với người ở chỗ hiểm nạn thì dắt họ đến chỗ an ổn. Với người sợ giặc kiết sử thì cho họ pháp vô úy. Với người đọa ác thú thì trao cho họ tay từ bi. Với người bị hại về ngũ uẩn thì chỉ cho họ thành Niết bàn. Với người bị ràng buộc trong thập bát giới thì dùng Thánh đạo để mở. Với người đắm nơi trong tụ lạc lục xứ trống rỗng thì dùng ánh sáng trí huệ để dẫn họ ra. Người ở nơi đạo tà thì dùng chánh đạo cứu họ. Người gần ác hữu thì chỉ

thiện hữu cho họ. Người ưa phảm pháp thì dạy cho Thánh pháp. Người ham sanh tử thì làm cho họ xu hướng thành Nhứt thiết trí.

Đồng tử nầy hằng dùng những công hạnh như vậy để cứu hộ chúng sanh, phát Bồ đề tâm chưa từng thôi dứt, cầu Đại thừa đạo chưa từng lười mỏi, uống những pháp thủy không lòng nhàm đủ, hằng siêng chứa nhóm hạnh trợ đạo, thường thích tịnh tu tất cả pháp môn, tu hạnh Bồ tát chẳng bỏ tinh tấn, thành mãn đại nguyện, khéo thực hành phương tiện, luôn muốn được thấy thiện tri thức, kính thờ thiện tri thức, thân không lười mỏi, nghe thiện tri thức dạy bảo, thì luôn tùy thuận thực hành, chưa từng trái nghịch.

Nầy đại chúng! Nếu chúng sanh nào có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề, thì là rất hy hữu. Nếu đã phát tâm lại có thể tinh tấn phương tiện chứa nhóm những Phật pháp như vậy, thì lại càng hy hữu hơn.

Lại có thể cầu Bồ tát đạo như vậy, tịnh Bồ tát hạnh như vậy, thờ thiện tri thức như vậy, như chữa dầu cháy như vậy, thuận theo lời dạy của thiện tri thức như vậy, kiên cố tu hành như vậy, chứa nhóm Bồ đề phần như vậy, chẳng cầu tiếng tăm lợi dưỡng như vậy, chẳng bỏ tâm Bồ tát thuần nhứt như vậy, chẳng thích nhà cửa như vậy,

chẳng ham dục lạc, chẳng luyến cha mẹ thân thích tri thức, chẳng thích theo cầu Bồ tát bạn lữ. Lại có thể chẳng đoái đến thân mạng, mà chỉ nguyện siêng tu đạo Nhứt thiết trí như vậy, thì nên biết đó là lần lượt càng khó hơn.

Nầy đại chúng! Chư Bồ tát khác trải qua vô lượng trăm ngàn muôn ức na do tha kiếp mới có thể đầy đủ Bồ tát hạnh nguyện, mới có thể gần Phật Bồ đề. Đồng tử nầy trong một đời có thể tịnh Phật độ, có thể hóa chúng sanh, có thể dùng trí huệ thâm nhập pháp giới, có thể thành tựu các môn ba la mật, có thể thêm rộng tất cả hạnh, có thể viên mãn tất cả đại nguyện, có thể siêu xuất tất cả ma nghiệp, có thể thừa sự tất cả thiện hữu, có thể thanh tịnh Bồ tát đạo, có thể đầy đủ những hạnh Phổ Hiền. Di Lặc Bồ tát khen ngợi công đức của Thiện Tài làm cho vô lượng trăm ngàn chúng sanh phát tâm Bồ đề, rồi bảo Thiện Tài rằng:

Lành thay! Lành thay! Nầy thiện nam tử! Ngươi vì lợi ích tất cả thế gian, vì cứu hộ tất cả chúng sanh, vì siêng cầu tất cả Phật pháp, nên phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Nầy thiện nam tử! Ngươi được lợi lành, khéo được thân người, khéo trụ thọ mạng, khéo gặp đức Như Lai xuất hiện, khéo thấy Văn Thù Sư Lợi đại thiện tri thức, thân của người là thiện khí

được những thiện căn đượm nhuần, được pháp lành nuôi lớn, bao nhiều giải dục đều được thanh tịnh, đã được chư Phật đồng hộ niệm, đã được thiện hữu nhiếp thọ. Tại sao vậy?

Vì tâm Bồ đề như chủng tử, có thể sanh tất cả Phật pháp. Bồ đề tâm như ruộng tốt, vì có thể sanh trưởng bạch tịnh pháp cho tất cả chúng sanh. Bồ đề tâm như đại địa, vì có thể giữ gìn tất cả thế gian. Bồ đề tâm như tịnh thủy, vì có thể rửa sạch phiền não nhơ nhớp. Bồ đề tâm như gió lớn, vì vô ngại khắp ở thế gian. Bồ đề tâm như lửa mạnh, vì có thể đốt tiêu củi kiến chấp. Bồ đề tâm như tịnh nhựt, vì chiếu khắp tất cả thế gian. Bồ đề tâm như mặt nguyệt sáng, vì những pháp bạch tịnh đều viên mãn. Bồ đề tâm như đèn sáng, vì có thể phóng những pháp quang minh. Bồ đề tâm như mắt sáng, vì thấy khắp tất cả chỗ an nguy. Bồ đề tâm dường như con đường lớn, vì dẫn vào thành đại trí. Bồ đề tâm như con đường chánh, vì làm cho rời khỏi tà pháp. Bồ đề tâm như cỗ xe lớn, vì có thể chuyên chở chư Bồ tát. Bồ đề tâm như cửa nẻo, vì khai thị tất cả hạnh Bồ tát. Bồ đề tâm như cung điện, vì an trụ tu tập pháp tam muội. Bồ đề tâm như khu vườn, vì ở trong đó dạo chơi hưởng pháp lạc. Bồ đề tâm như nhà cửa, vì an ổn tất cả chúng sanh. Bồ đề tâm là chỗ về, vì lợi ích tất cả

thế gian. Bồ đề tâm là chỗ dựa, vì là điểm tựa của những Bồ tát hạnh. Bồ đề tâm như từ phụ, vì dạy dỗ tất cả chư Bồ tát. Bồ đề tâm như từ mẫu, vì sanh trưởng tất cả Bồ tát. Bồ đề tâm như nhũ mẫu, vì dưỡng dục tất cả chư Bồ tát. Bồ đề tâm như thiện hữu, vì thành tựu lợi ích cho chư Bồ tát. Bồ đề tâm như vua chúa, vì vượt hơn tất cả hàng Nhị thừa. Bồ đề tâm như đế vương, vì được tự tại trong tất cả nguyện. Bồ đề tâm như đại hải, vì tất cả công đức đều vào trong đó. Bồ đề tâm như núi Tu Di, vì bình đẳng nơi tâm các chúng sinh. Bồ đề tâm như Thiết Vi, vì nhiếp trì tất cả thế gian. Bồ đề tâm như Tuyết Sơn, vì sanh lớn tất cả cây thuốc trí huệ. Bồ đề tâm như Hương Sơn, vì xuất sanh tất cả hương công đức. Bồ đề tâm như hư không, vì những diệu công đức rộng vô biên. Bồ đề tâm như liên hoa, vì chẳng nhiễm tất cả pháp thế gian. Bồ đề tâm như voi thông minh thuần thục, vì tâm ấy thuận lành chẳng ngang trái. Bồ đề tâm như ngựa hiền hay, vì xa lìa tất cả những tánh ác. Bồ để tâm như điều ngự sư, vì thủ hộ tất cả pháp Đại thừa. Bồ đề tâm như thuốc hay, vì trị được tất cả bịnh phiền não. Bồ đề tâm như hố sâu, vì có thể làm sụp đổ tất cả những ác pháp. Bồ đề tâm như kim cang, vì đều có thể xuyên thấu tất cả các pháp. Bồ đề tâm như trấp hương, vì có thể

đựng tất cả hương công đức. Bồ đề tâm như diệu hoa, vì tất cả thế gian đều ưa thấy. Bồ đề tâm như bạch chiên đàn, vì trừ những nóng tham dục làm cho mát mẻ. Bồ đề tâm như hắc trầm hương, vì có thể xông khắp pháp giới. Bồ đề tâm như Thiện kiến dược vương, vì phá được tất cả bịnh phiền não. Bồ đề tâm như thuốc Tỳ cấp ma, vì nhổ được tất cả hoặc tiển. Bồ đề tâm như Đế Thích, vì là tối tôn trong tất cả vua chúa. Bồ đề tâm như Tỳ sa môn, vì dứt được tất cả khổ nghèo cùng. Bồ đề tâm như Công Đức Thiên, vì trang nghiêm với tất cả công đức. Bồ đề tâm như đồ trang nghiêm, vì trang nghiệm tất cả chư Bồ tát. Bồ đề tâm như kiếp hỏa đốt cháy, vì có thể cháy tiêu tất cả hữu vi. Bồ đề tâm như thuốc vô sanh căn, vì trưởng dưỡng tất cả Phật pháp. Bồ đề tâm như long châu, vì tiêu được tất cả độc phiền não. Bồ đề tâm như thủy thanh châu, vì có thể thanh tất cả phiền não trược. Bồ đề tâm như châu như ý, vì châu cấp cho tất cả kẻ nghèo thiếu. Bồ đề tâm như bình công đức, vì làm cho tâm chúng sanh được thỏa mãn. Bồ đề tâm như cây như ý, vì có thể mưa tất cả đồ trang nghiêm. Bồ đề tâm như áo lông ngỗng, vì chẳng dính bụi sanh tử. Bồ đề tâm như chỉ bạch điệp, vì bổn lai tánh thanh tịnh. Bồ đề tâm như lưỡi cày bén, vì có thể dọn tất cả ruộng chúng

sanh. Bồ đề tâm như Na la diên, vì có thể dẹp tất cả kẻ địch ngã kiến. Bồ đề tâm như mũi tên đi mau, vì phá được tất cả đích khổ. Bồ đề tâm như ngọn mẫu nhọn, vì có thể xuyên thủng giáp phiền não. Bồ đề tâm như giáp cứng, vì có thể hộ tâm như lý. Bồ đề tâm như dao bén, vì có thể chặt tất cả đầu phiền não. Bồ đề tâm như gươm bén, vì có thể chặt đứt tất cả giáp kiêu mạn. Bồ đề tâm như dũng tướng tràng, vì có thể dẹp phục tất cả ma quân. Bồ đề tâm như cưa bén, vì có thể cưa đứt tất cả cây vô minh. Bồ đề tâm như búa bén, vì có thể chặt những cây khổ. Bồ đề tâm như binh khí, vì có thể đề phòng nạn khổ. Bồ đề tâm như cánh tay giỏi, vì phòng hộ tất cả những pháp độ thân. Bồ đề tâm như đôi chân tốt, vì an lập tất cả những công đức. Bồ đề tâm như thuốc chữa mắt, vì diệt trừ tất cả bịnh lòa vô minh. Bồ đề tâm như kìm nhiếp, vì có thể nhổ tất cả gai thân kiến. Bồ đề tâm như ngọa cụ, vì dứt trừ những lao khổ sanh tử. Bồ đề tâm như thiện tri thức, vì có thể mở tất cả dây trói sanh tử. Bồ đề tâm như tài bửu, vì trừ tất cả sự nghèo cùng. Bồ đề tâm như đại đạo sư, vì khéo biết đạo xuất yếu của Bồ tát. Bồ đề tâm như phục tạng, vì xuất sanh của công đức không thiếu. Bồ đề tâm như nước suối trào, vì sanh nước trí huệ không cùng tận. Bồ đề tâm như gương

sáng, vì hiện khắp tất cả tượng pháp môn. Bồ đề tâm dường như liên hoa, vì chẳng nhiễm tất cả tội cấu. Bồ đề tâm như sông lớn, vì chảy dẫn ra tất cả nhiếp pháp độ pháp. Bồ đề tâm như đại Long vương, vì có thể mưa tất cả diệu pháp. Bồ đề tâm dường như mạng căn, vì nhậm trì thân đại bi của Bồ tát. Bồ đề tâm như cam lộ, vì có thể làm cho an tru nơi cõi bất tử. Bồ đề tâm như tấm lưới lớn, vì nhiếp khắp tất cả những chúng sanh. Bồ đề tâm như lưới chài, vì nhiếp lấy tất cả kẻ đáng được hóa độ. Bồ đề tâm như câu mồi, vì bắt những kẻ ở trong vực hữu lậu. Bồ đề tâm như thuốc a già đà, vì có thể làm cho người vô bịnh, vĩnh viễn được an ổn. Bồ đề tâm như thuốc trừ độc, vì có thể tiêu hết độc tham ái. Bồ đề tâm như người trì chú giỏi, vì có thể trừ tất cả độc điện đảo. Bồ đề tâm như gió mạnh, vì có thể thổi cuốn tất cả sương mù che chướng. Bồ đề tâm như xứ châu bửu, vì xuất sanh tất cả báu giác phần. Bồ đề tâm như chủng tánh tốt, vì xuất sanh tất cả pháp bạch tịnh. Bồ đề tâm như nhà ở, vì là chỗ ở của những pháp công đức. Bồ đề tâm như thị tứ, vì là chỗ đổi chác của thương gia Bồ tát. Bồ đề tâm như thuốc luyện vàng, vì có thể trị tất cả cặn phiền não. Bồ đề tâm như mật tốt, vì viên mãn tất cả vị công đức. Bồ đề tâm như chánh đạo, vì khiến chư Bồ tát vào trí

thành. Bồ đề tâm như chậu tốt, vì có thể đựng tất cả pháp bạch tịnh. Bồ đề tâm như mưa phải thời, vì có thể trừ tất cả bụi phiền não. Bồ đề tâm là chỗ ở, vì là chỗ ở của tất cả Bồ tát. Bồ đề tâm là hạnh vô tận, vì chẳng chứng lấy quả giải thoát của Thanh văn. Bồ đề tâm như tịnh lưu ly, vì tự tánh sáng sạch không nhơ. Bồ đề tâm như châu đế thanh, vì hơn hẳn trí của thế gian và Nhị thừa. Bồ đề tâm như tiếng trống tan canh, vì đánh thức chúng sanh say ngủ bởi phiền não. Bồ đề tâm như nước trong sạch, vì tánh vốn thuần sạch không nhơ đục. Bồ đề tâm như vàng diêm phù đàn, vì che chói tất cả pháp lành hữu vi. Bồ đề tâm như đại sơn vương, vì siêu xuất tất cả thế gian. Bồ đề tâm là chỗ về, vì chẳng chối từ tất cả ai trở về. Bồ đề tâm là nghĩa lợi, vì có thể trừ tất cả sự suy não. Bồ đề tâm là diệu bửu, vì có thể làm cho tất cả tâm sanh hoan hỷ. Bồ đề tâm như hội đại thí, vì sung mãn tất cả tâm chúng sanh. Bồ đề tâm là tôn thắng, vì tâm chúng sanh không tâm nào bằng. Bồ đề tâm như phục tạng, vì có thể nhiếp tất cả Phật pháp. Bồ đề tâm như lưới nhơn đà la, vì có thể phục A tu la phiền não. Bồ đề tâm như gió bà lâu la, vì có thể chấn động những kẻ đáng được hóa độ. Bồ đề tâm như lửa nhơn đà la, vì có thể đốt cháy tất cả hoặc tập. Bồ đề tâm như Phật chi đề,

vì tất cả thế gian nên cúng dường.

Nầy thiện nam tử! Bồ đề tâm thành tựu vô lượng công đức như vậy.

Tóm lại, phải biết Bồ đề tâm đồng với công đức của tất cả Phật pháp. Tại sao vậy?

Vì nhơn nơi Bồ đề tâm mà xuất sanh tất cả Bồ tát hạnh. Tam thế Như Lai từ Bồ đề tâm mà xuất sanh. Vì thế nên nếu có ai phát tâm Vô thượng Bồ đề, thì là đã xuất sanh vô lượng công đức, có thể nhiếp thủ khắp đạo Nhứt thiết trí.

Nầy thiện nam tử! Ví như có người được thuốc vô úy, thì rời năm điều khủng bố. Đó là: lửa không cháy được, độc không hại được, gươm dao không đứt được, nước không làm trôi chìm được, khói không xông ngộp được.

Cũng vậy, đại Bồ tát được thuốc Nhứt thiết trí Bồ đề tâm, thì lửa tham không cháy, độc sân chẳng hại, dao hoặc chẳng đứt, dòng hữu lậu chẳng cuốn trôi, khói giác quán không thể xông hại.

Ví như có người được thuốc giải thoát, thì vĩnh viễn không hoạn nạn. Cũng vậy, đại Bồ tát được thuốc giải thoát trí Bồ đề tâm, thì lìa hẳn sanh tử hoạn nạn.

Ví như có người cầm thuốc ma ha ưng già, rắn

độc nghe mùi, thì liền tránh xa. Cũng vậy, đại Bồ tát gìn lấy thuốc đại ưng già Bồ đề tâm, thì tất cả rắn độc ác phiền não nghe hơi thảy đều tan mất.

Ví như có người cầm thuốc vô thắng, tất cả oán địch không hơn được. Cũng vậy, đại Bồ tát cầm thuốc vô thắng đại Bồ đề tâm, thì hàng phục được tất cả ma quân.

Ví như có người cầm thuốc tỳ cấp ma, có thể làm cho độc tiển tự nhiên rơi rớt. Cũng vậy, đại Bồ tát cầm thuốc tỳ cấp ma Bồ đề tâm, làm cho tên độc tham sân si ác kiến tự nhiên rơi rớt.

Ví như có người cầm thuốc thiện kiến, có thể trừ tất cả bịnh tật đã mang. Cũng vậy, đại Bồ tát cầm thuốc thiện kiến Bồ đề tâm, trừ hết tất cả bịnh phiền não.

Như có dược thọ tên san đà na, có ai lấy vỏ dùng thoa ghẻ, thì ghẻ liền lành. Vỏ cây ấy vừa lấy là sanh lại liền, lấy không hết được. Cũng vậy, đại Bồ tát từ Bồ đề tâm sanh cây Nhứt thiết trí, có ai thấy mà sanh lòng tin, thì ghẻ phiền não nghiệp đều được tiêu diệt, cây Nhứt thiết trí không hề tổn.

Như có cây thuốc tên là vô sanh căn, do sức của cây nầy mà tăng trưởng tất cả cây ở Diêm Phù Đề. Cũng vậy, do sức cây Bồ đề tâm của đại Bồ tát làm cho tất cả thiện pháp của hàng hữu

học, vô học và chư Bồ tát đều được tăng trưởng.

Ví như thuốc a lam bà, nếu dùng thoa thân, thì thân và tâm đều có kham năng. Cũng vậy, Bồ đề tâm của đại Bồ tát làm cho thân tâm tăng trưởng pháp lành.

Ví như có người được thuốc niệm lực, phàm những sự đã được nghe, thì ghi nhớ chẳng quên. Đại Bồ tát được tâm Bồ đề, thì nghe trì tất cả Phật pháp đều không quên mất.

Ví như thuốc đại liên hoa, nếu ai uống thuốc này, thì sẽ sống lâu một kiếp. Cũng vậy, đại Bồ tát uống Bồ đề tâm, thì được thọ mạng tự tại trong vô số kiếp.

Ví như thuốc ẩn hình, người cầm thuốc nầy thì nhơn và phi nhơn đều không thấy được. Đại Bồ tát cầm Bồ đề tâm thì tất cả ma chúng không thấy được.

Nầy thiện nam tử! Như biển có châu vương tên là Phổ tập chúng bửu. Châu nầy nếu còn, giả sử kiếp hỏa đốt cháy thế gian cũng không thể làm cho biển nầy giảm được một giọt nước. Cũng vậy, tâm Bồ đề ở trong biển đại nguyện của Bồ tát, nếu thường ghi nhớ gìn giữ chẳng thối thất thì không thể hư hoại một thiện căn của Bồ tát. Nếu thối tâm Bồ đề thì tất cả pháp lành đều diệt tan.

Như có châu ma ni tên là đại quang minh, nếu ai đeo châu nầy thì bao nhiều quang minh của tất cả đồ trang sức khác đều bị che chói khuất cả. Cũng vậy, Bồ đề tâm trang nghiêm nơi thân của Bồ tát thì tất cả tâm Nhị thừa đều khuất mất.

Như thủy thanh châu có thể lóng trong nước đục. Cũng vậy, Bồ đề tâm của Bồ tát lóng sạch tất cả phiền não.

Như có người đeo châu trụ thủy xuống biển không bị nước làm hại. Cũng vậy, đại Bồ tát được Bồ đề tâm, vào trong tất cả biển sanh tử trọn không bị chìm.

Như có người được bửu châu của rồng, rồi cầm đi vào long cung, không bị các loài rồng rắn làm hại. Cũng vậy, đại Bồ tát được tâm Bồ đề vào trong Dục giới, tất cả phiền não không làm hại được.

Như Thiên Đế Thích đội mão ma ni che khuất tất cả Thiên chúng khác. Cũng vậy, đại Bồ tát đội mão đại nguyện Bồ đề tâm, thì vượt hơn tất cả chúng sanh trong tam giới.

Như có người được châu như ý thì hết nghèo khổ. Cũng vậy, đại Bồ tát được Bồ đề tâm thì xa lìa tất cả tà mạng bố úy.

Như có người được châu nhựt tinh cầm hướng

về phía ánh nắng mặt trời thì sanh ra lửa. Cũng vậy, đại Bồ tát được tâm Bồ đề cầm hướng đến trí quang mà sanh trí hỏa.

Như có người được châu nguyệt tinh cầm hướng về phía ánh sáng mặt trăng thì sanh ra nước. Cũng vậy, đại Bồ tát được tâm Bồ đề xoay về hồi hướng thì sanh tất cả thiện căn đại nguyện.

Như Long vương đội mão ma ni bửu thì rời khỏi tất cả oán địch bố úy. Cũng vậy, đại Bồ tát đội mão Bồ đề tâm đại bi thì rời khỏi ác đạo và các nạn.

Như có bửu châu tên là nhứt thiết thế gian trang nghiêm tạng, nếu ai được châu nầy thì muốn chi cũng đều được thỏa mãn mà châu nầy không bị tổn giảm. Cũng vậy, nếu ai được tâm Bồ đề nầy thì đều được toại nguyện, mà tâm nầy không bị tổn giảm.

Như Chuyển Luân Vương có ma ni bửu để trong cung, phóng ánh sáng lớn phá tất cả tối. Cũng vậy, đại Bồ tát đem Bồ đề tâm để ở Dục giới, phóng đại trí quang phá vô minh của mọi loài.

Như châu để thanh đại ma ni, ai được quang minh của châu nầy chiếu nhằm thì thân người ấy đồng màu với châu nầy. Cũng vậy, đại Bồ tát dùng Bồ đề tâm quán sát các pháp hồi hướng

thiện căn thì đều đồng một màu Bồ đề tâm.

Như châu lưu ly trăm ngàn năm ở trong chỗ nhơ uế mà chẳng nhiễm nhơ uế, vì tánh nó bổn lai trong sạch. Cũng vậy, Bồ đề tâm của đại Bồ tát ở Dục giới trăm ngàn kiếp mà chẳng bị sự lỗi ác của cõi Dục làm nhiễm, vì tánh nó thanh tịnh như pháp giới.

Như châu tịnh quang minh có thể chói khuất màu sắc của tất cả châu báu khác. Cũng vậy, Bồ đề tâm của đại Bồ tát có thể chói khuất tất cả công đức của phàm phu và Nhị thừa.

Như châu hỏa diệm đều có thể trừ diệt tất cả tối tăm. Cũng vậy, Bồ đề tâm của đại Bồ tát có thể diệt trừ tất cả sự tối tăm của vô tri.

Như trong biển có vô giá bửu, người đi buôn châu báu lượm được đem về thành thị, tất cả quang sắc của những châu ngọc khác không bằng được. Cũng vậy, Bồ đề tâm ở trong biển lớn sanh tử, đại Bồ tát dùng thuyền đại nguyện chở đem vô thành giải thoát, công đức của hàng Nhị thừa không bằng được.

Như có bửu châu tên là Tự tại vương ở tại châu Diêm Phù Đề cách mặt nhựt mặt nguyệt bốn vạn do tuần, bao nhiều cảnh vật trang nghiêm của nhựt nguyệt đều hiện bóng rõ ràng

trong bửu châu nầy. Cũng vậy, công đức thanh tịnh của đại Bồ tát phát Bồ đề tâm ở trong sanh tử chiếu pháp giới hư không, tất cả công đức của Phật trí đều hiện trong đó.

Như bửu châu Tự Tại vương, tất cả tài vật châu báu y phục mà ánh sáng nhựt nguyệt chiếu đến giá trị không bằng được bửu châu nầy. Cũng vậy, tâm Bồ đề của đại Bồ tát, tất cả công đức của Thiên nhơn, Nhị thừa mà Nhứt thiết trí quang chiếu đến đều không bằng được.

Như trong biển có bửu châu hải tạng. Châu nầy hiện khắp những sự trang nghiêm trong biển. Cũng vậy, Bồ đề tâm của Bồ tát hiện khắp những sự trang nghiêm của Nhứt thiết trí.

Như vàng diêm phù đàn trên trời, chỉ trừ đại ma ni tâm vương, không bảo vật nào sánh bằng. Cũng vậy, Bồ đề tâm của đại Bồ tát, trừ Nhứt thiết trí, không công đức nào sánh bằng.

Như người giỏi phương pháp thâu rồng, thì ở trong loài rồng được tự tại. Cũng vậy, Bồ đề tâm của Bồ tát được tự tại trong tất cả phiền não.

Như dũng sĩ mặc giáp cầm binh khí, tất cả oán địch không chế phục được. Cũng vậy, đại Bồ tát mặc và cầm tâm Bồ đề thì tất cả nghiệp hoặc không chế ngự được.

Như hắc chiên đàn hương trên trời, nếu đốt một chỉ thì hơi hương xông khắp Tiểu thiên thế giới, giá trị của tất cả trân bửu trong Đại thiên thế giới đều không bằng. Cũng vậy, một niệm công đức của Bồ đề tâm của đại Bồ tát xông khắp pháp giới, tất cả công đức của Thanh văn, Duyên giác đều không bằng được.

Như bạch chiến đàn thoa trên thân thì có thể trừ tất cả nhiệt não làm cho thân tâm được thanh lương. Cũng vậy, Bồ đề tâm của đại Bồ tát có thể trừ tất cả hư vọng phân biệt phiền não làm cho được trí huệ.

Như núi Tu Di, nếu ai ở gần, thì đồng một màu sắc với núi nầy. Cũng vậy, nếu ai ở gần Bồ đề tâm của đại Bồ tát thì đồng màu với Nhứt thiết trí của Bồ tát.

Như cây ba lợi chất đa la, hương khí của vỏ cây nầy không cỏ cây hoa nào ở Diêm Phù Đề thơm bằng. Cũng vậy, hương công đức đại nguyện của Bồ đề tâm của đại Bồ tát hơn hẳn công đức của hương giới, định, huệ, giải thoát và giải thoát tri kiến của tất cả hàng Nhị thừa.

Như cây ba lợi chất đa la dầu chưa đơm hoa, nhưng nên biết chánh nơi cây nầy là chỗ sản xuất vô lượng hoa. Cũng vậy, tâm Bồ đề của đại Bồ tát dầu chưa phát sanh Nhứt thiết trí, nhưng nên biết tâm nầy là chỗ xuất sanh hoa trí giác cho vô số chúng nhơn Thiên.

Như dùng hoa ba lợi chất đa la để ướp y phục trong một ngày, thì mùi thơm hơn hẳn dùng các thứ hoa thơm khác ướp y phục trong ngàn năm. Cũng vậy, tâm Bồ đề của đại Bồ tát huân tập công đức trong một đời hơn hẳn công đức vô lậu của hàng Nhị thừa huân tập trong trăm ngàn kiếp.

Như trong hải đảo mọc cây gia tử, thân rễ nhánh lá bông trái của cây nầy, mọi người thường lấy ăn dùng, mà vẫn không hết. Cũng vậy, tâm Bồ đề của đại Bồ tát, từ sơ phát tâm đến thành Phật, chánh pháp trụ thế luôn lợi ích tất cả thế gian không lúc nào tạm dứt.

Như có nước thuốc tên là ha trạch ca, nếu dùng một lượng nước thuốc nầy thì biến được ngàn lượng đồng đều thành chơn kim, chẳng phải đồng biến được thuốc nầy. Cũng vậy, đại Bồ tát dùng thuốc trí hồi hướng của Bồ đề tâm, biến tất cả pháp nghiệp hoặc làm cho đều thành tướng Nhứt thiết trí, chẳng phải nghiệp hoặc biến được tâm nầy.

Như chút ít lửa tùy đem nhúm đốt chỗ nào thì ngọn lửa càng thêm mạnh. Cũng vậy, Bồ đề tâm

của đại Bồ tát tùy chỗ nào phan duyên thì trí huệ càng mạnh.

Như một ngọn đèn đem thắp trăm ngàn đèn khác, mà ngọn đèn nầy không tổn giảm. Cũng vậy, Bồ đề tâm của đại Bồ tát sanh thành tam thế Phật trí, mà tâm nầy không giảm không hết.

Như đem một ngọn đèn vào trong nhà tối, thì có thể phá trừ sự tối tăm đã trăm ngàn năm. Cũng vậy, Bồ đề tâm của đại Bồ tát đem vào trong tâm của chúng sanh, thì có thể trừ hết những phiền não nghiệp chướng trong trăm ngàn vạn ức bất khả thuyết kiếp.

Như tim đèn, tùy lớn hay nhỏ mà phát ánh sáng, nếu thêm dầu thì ánh sáng chẳng tắt. Cũng vậy, đèn Bồ đề tâm của đại Bồ tát, dùng đại nguyện làm tim quang minh chiếu pháp giới, thêm dầu đại bi thì giáo hóa chúng sanh, tịnh Phật độ, thi hành Phật sự không thôi dứt.

Như Tha Hóa Tự Tại Thiên vương đội Thiên quan diêm phù đàn kim, tất cả vật trang nghiêm của chư Thiên tử cõi Dục đều không bằng được. Cũng vậy, đại Bồ tát đội Bồ đề tâm đại nguyện, thì tất cả công đức của phàm phu, Nhị thừa đều không bằng được.

Như lúc sư tử vương gầm rống, sư tử con nghe

tiếng đều thêm mạnh mẽ, còn các muông thú khác đều kinh sợ lần trốn. Cũng vậy, Bồ đề tâm của Pháp Vương gầm rống, chư Bồ tát Pháp vương tử nghe tiếng Phật thì thêm công đức, còn người có sở đắc nghe tiếng Phật thì đều thối tán.

Như có người lấy gân sư tử làm dây đờn, tấu đờn nầy thì tiếng của những đờn khác đều tắt mất. Cũng vậy, đại Bồ tát dùng tâm Bồ đề làm dây pháp nhạc, khi tấu lên thì tất cả ngũ dục và công đức của Nhị thừa đều đoạn tuyệt.

Như có người chứa sữa dê, sữa bò nhiều như biển lớn, đem một giọt sữa sư tử nhỏ vào trong đó, thì đều biến hoại, sữa sư tử xuyên thẳng qua không bị trở ngại. Cũng vậy, đại Bồ tát đem tâm Bồ đề để vào trong biển phiền não nghiệp đã chứa từ vô lượng kiếp, thì đều hư hoại, mà Bồ đề tâm thẳng qua vô ngại, trọn không trụ trong quả giải thoát của Nhị thừa.

Như chim ca lăng tần già lúc còn ở trong vỏ trứng đã có thế lực, các loại chim khác đều không bằng được. Cũng vậy, Bồ đề tâm của đại Bồ tát có những thế lực công đức đại bi, hàng Thanh văn không bằng được.

Như chim kim sí lúc mới sanh cặp mắt sáng lanh, bay liệng mau chóng, tất cả chim khác dầu

đã sanh lâu, đã trưởng thành vẫn không bằng được. Cũng vậy, đại Bồ tát phát Bồ đề tâm làm Pháp vương tử thì trí huệ thanh tịnh, đại bi dũng mãnh, tất cả hàng Nhị thừa dầu đã tu hành trăm ngàn kiếp vẫn không bằng được.

Như có tráng sĩ cầm mâu nhọn đâm thủng giáp cứng dầy xuyên qua vô ngại. Cũng vậy, đại Bồ tát dùng Bồ đề tâm đâm thủng hư những tà kiến phiền não, xuyên qua vô ngại.

Như đại lực sĩ Ma Ha Na Già, nếu phấn khởi oai lực, thì trên trán nổi bóng ghẻ, nếu bóng ghẻ ấy chưa lặn, thì tất cả người trong Diêm Phù Đề không ai đấu sức lại. Cũng vậy, đại Bồ tát nếu khởi đại bi thì tất định phát Bồ đề tâm, lúc chưa xả tâm nầy thì tất cả thế gian những ma và ma dân không làm hại được.

Như xạ sư có các đệ tử, dầu chưa tập quen nghề của thầy, nhưng sự khôn ngoan khéo léo đã hơn những người khác. Đại Bồ tát lúc mới phát tâm cũng như vậy, dầu chưa tập quen hạnh Nhứt thiết trí, nhưng bao nhiều trí nguyện dục giải đã hơn hẳn tất cả thế gian và Nhị thừa.

Như người tập bắn tên, trước đặt chân, sau mới tập cách bắn. Cũng vậy, đại Bồ tát muốn học đạo Nhứt thiết trí của Như Lai, trước phải an trụ

tâm Bồ đề, rồi sau mới tu hành tất cả Phật pháp.

Như nhà ảo thuật sắp bày trò, trước phải nhớ và trì ảo pháp, sau đó biến hiện mới thành tựu. Cũng vậy, đại Bồ tát sắp phát khởi thần thông của chư Phật Bồ tát, trước phải phát tâm Bồ đề, sau đó mọi sự mới được thành tựu.

Như ảo thuật, không có hình sắc mà hiện ra hình sắc. Cũng vậy, Bồ đề tâm của đại Bồ tát dầu không hình sắc thấy được, nhưng có thể khắp thập phương pháp giới thị hiện những công đức trang nghiêm.

Như mèo chồn vừa nhìn thấy chuột, thì chuột liền rút vô hang chẳng dám ra. Cũng vậy, đại Bồ tát phát Bồ đề tâm tạm dùng huệ nhãn xem nghiệp hoặc, thì nghiệp hoặc liền lần trốn chẳng còn sanh.

Như có người đeo đồ trang sức bằng vàng diêm phù đàn, vàng nầy chói che những vật khác, làm cho những vật khác như đống mực đen. Cũng vậy, đại Bồ tát đeo Bồ đề tâm, tâm nầy che chói tất cả công đức của phàm phu và Nhị thừa, làm cho những công đức nầy không còn quang sắc.

Như chút ít từ thạch, sức của nó có thể hút những xiềng xích sắt. Cũng vậy, đại Bồ tát khởi một niệm Bồ đề tâm, thì có thể hoại diệt tất cả kiến dục vô minh.

Như có từ thạch, sắt nếu đối diện thì đều bị hút đi không còn an trụ được. Bồ đề tâm của đại Bồ tát cũng như vậy, những nghiệp phiền não và Nhị thừa giải thoát nếu tạm đối diện thì đều tan mất không còn lưu trú.

Như có người giỏi vào biển lớn, tất cả loài thủy tộc không làm hại được, giả sử vào miệng cá ma kiệt cũng không bị cắn nuốt. Cũng vậy, đại Bồ tát phát tâm Bồ đề vào biển sanh tử, những nghiệp phiền não không làm tổn hại được, giả sử vào trong pháp thiệt tế của Thanh văn, Duyên giác cũng chẳng bị họ làm lưu nạn.

Như có người uống nước cam lộ, tất cả vật độc không làm hại được. Cũng vậy, đại Bồ tát uống Bồ đề tâm, thì chẳng sa vào hàng Thanh văn, Bích chi Phật, vì đủ sức bi nguyện quảng đại.

Như có người được thuốc an thiện na dùng thoa lên đôi mắt, dầu đi trong nhơn gian mà không ai ngó thấy. Cũng vậy, đại Bồ tát được Bồ đề tâm, có thể dùng thiện phương tiện nhập cảnh giới ma, nhưng tất cả chúng ma không thấy được.

Như có người nương dựa quốc vương thì chẳng sợ những người khác. Cũng vậy, đại Bồ tát nương dựa thế lực lớn của Bồ đề tâm thì chẳng sợ

những nạn chướng cái ác đạo.

Như có người ở trong nước thì chẳng sợ lửa cháy. Cũng vậy, đại Bồ tát ở trong thiện căn Bồ đề tâm thì chẳng sợ trí giải thoát của Nhị thừa.

Như người nương dựa mãnh tướng thì không sợ tất cả kẻ oán địch. Cũng vậy, đại Bồ tát nương dựa sức dũng mãnh của Bồ đề tâm thì chẳng sợ tất cả ác hạnh.

Như Thiên Đế Thích cầm chày kim cang đánh dẹp tất cả chúng A tu la. Cũng vậy, đại Bồ tát cầm giữ tâm Bồ đề xô dẹp tất cả những ma ngoại đạo.

Như có người uống thuốc diên mạng thì mãi mãi được tráng kiện chẳng già chẳng ốm. Cũng vậy, đại Bồ tát uống Bồ đề tâm thì trong vô số kiếp thực hành Bồ tát hạnh không nhàm mỏi, cũng không nhiễm trước.

Như có người điều hòa thuốc nước, thì trước hết phải lấy nước tốt trong sạch. Cũng vậy, đại Bồ tát muốn tu tất cả hạnh nguyện Đại thừa thì trước hết phải phát Bồ đề tâm.

Như người giữ gìn thân thể, thì trước hết phải gìn giữ mạng căn. Cũng vậy, đại Bồ tát hộ trì Phật pháp thì phải hộ trì Bồ đề tâm trước.

Như người nếu mạng căn dứt thì không thế

làm lợi ích cho cha mẹ tôn thân. Cũng vậy, đại Bồ tát nếu xả bỏ Bồ đề tâm, thì không thể làm lợi ích cho tất cả chúng sanh, không thể thành tựu Phật công đức.

Như đại hải không ai làm hư hoại được. Cũng vậy, những nghiệp hoặc và tâm Nhị thừa chẳng thể làm hư hoại được.

Như ánh sáng mặt nhựt, ánh sáng của tinh tú không chói che được. Cũng vậy, tất cả trí vô lậu của Nhị thừa không thể chói che Bồ đề tâm được.

Như vương tử sơ sanh, thì được tất cả quan đều tôn trọng, vì là dòng vua tự tại. Cũng vậy, đại Bồ tát ở trong Phật pháp phát Bồ đề tâm, thì được các bực kỳ túc tu phạm hạnh, Nhị thừa đều tôn trọng, vì đại bi tự tại.

Như vương tử dầu tuổi còn nhỏ bé, nhưng các quan đều kính lễ. Cũng vậy, đại Bồ tát dầu mới phát tâm tu Bồ tát hạnh, nhưng được các bực kỳ cưu Thanh văn kính lễ.

Như vương tử dầu chưa được tự tại nơi tất cả các quan, nhưng đã đủ vương tướng, nên chẳng đồng với tất cả các quan, vì dòng dõi tôn thắng. Cũng vậy, đại Bồ tát dầu chưa được tự tại trong tất cả nghiệp hoặc, nhưng đã đủ tướng Bồ đề nên chẳng đồng với tất cả hàng Nhị thừa, vì là chủng

tánh Phật đệ nhất.

Như ma ni bửu thanh tịnh, vì mắt lòa nên thấy là bất tịnh. Cũng vậy, Bồ đề tâm của đại Bồ tát vốn thanh tịnh, kẻ vô trí chẳng tin cho là bất tịnh.

Như có thuốc được chú lực gia trì, nếu ai được thấy nghe cùng ở chung, thì tiêu diệt được tất cả bịnh. Cũng vậy, Bồ đề tâm của đại Bồ tát được tất cả thiện căn, trí huệ, phương tiện, nguyện, trí đồng nhiếp trì; nếu có chúng sanh thấy, nghe, ở chung, ghi nhớ, thì tất cả bịnh phiền não đều được trừ diệt.

Như có người thường uống cam lộ, thân người nầy chẳng biến chẳng hoại. Cũng vậy, nếu đại Bồ tát ghi nhớ giữ gìn Bồ đề tâm thì thân nguyện trí rốt ráo chẳng hoại.

Như người máy bằng gỗ, nếu không có chốt thì ly tán, chẳng vận động được. Cũng vậy, đại Bồ tát nếu không Bồ đề tâm thì công hạnh phân tán chẳng thể thành tựu tất cả Phật pháp.

Như Chuyển Luân Vương có trầm hương bửu tên là tượng tạng, nếu đốt hương nầy thì bốn binh chủng của Luân Vương đều bay lên không trung. Cũng vậy, đại Bồ tát có Bồ đề tâm, nếu phát tâm nầy thì tất cả thiện căn của Bồ tát thoát hẳn tam giới đi trong trí vô vi của Như Lai.

Như chất kim cang chỉ sản xuất từ mỏ kim cang hoặc mỏ vàng, chẳng phải sản xuất từ mỏ báu khác. Cũng vậy, Bồ đề tâm của đại Bồ tát chỉ phát sanh từ lòng đại bi cứu hộ chúng sanh và từ cảnh giới thù thắng Nhứt Thiết Chủng Trí, chẳng phải xuất sanh từ những thiện căn khác.

Như cây vô căn, chẳng có rễ mà nhánh lá bông trái đều sum sê. Cũng vậy, Bồ đề tâm của đại Bồ tát vốn không căn vô sở đắc mà có thể trưởng dưỡng Nhứt Thiết Chủng Trí thần thông đại nguyện che mát khắp thế gian.

Như chất kim cang chẳng phải chậu xấu chậu bể đựng được, chỉ trừ chậu lành thật tốt. Cũng vậy, những chúng sanh hạ liệt tham sân, phá giới, giải đãi, vọng niệm, vô trí không thể chứa đựng Bồ đề tâm, chỉ trừ Bồ tát thâm tâm.

Như kim cang có thể xoi lung các chất báu khác. Cũng vậy, Bồ đề tâm có thể xuyên thấu tất cả pháp bửu.

Như kim cang có thể làm hoại các hòn núi. Cũng vậy, Bồ đề tâm có thể phá vỡ những núi tà kiến.

Như kim cang dầu đã bể, nhưng các thứ báu khác vẫn không bằng. Cũng vậy, Bồ đề tâm dầu vì chí liệt mà có chút suy tổn, nhưng vẫn còn hơn

tất cả công đức của hàng Nhị thừa.

Như kim cang dầu tổn khuyết nhưng vẫn trừ được sự nghèo cùng. Cũng vậy, Bồ đề tâm dầu bị tổn khuyết chẳng tăng tấn được các công hạnh, nhưng còn bỏ rời được tất cả sanh tử.

Như chút ít kim cang có thể phá hoại tất cả vật. Cũng vậy, tâm Bồ đề nhập chút ít cảnh giới liền phá tất cả vô tri phiền não.

Như kim cang, chẳng phải người phàm có được. Cũng vậy, chẳng phải những chúng sanh ý liệt mà có được Bồ đề tâm.

Như kim cang, nếu là người chẳng biết rành chất báu thì không biết được công năng tác dụng của nó. Cũng vậy, người chẳng biết chánh pháp thì không biết được công năng tác dụng của Bồ đề tâm.

Như kim cang, không gì làm tiêu diệt được. Cũng vậy, tất cả pháp không thể tiêu diệt được Bồ đề tâm.

Như chày kim cang, những người có sức khỏe đều không cầm được, chỉ trừ người có sức đại na la diên. Cũng vậy, Bồ đề tâm, tất cả hàng Nhị thừa đều không cầm giữ được, chỉ trừ Bồ tát có thiện lực kiên cố nhơn duyên quảng đại.

Như kim cang, tất cả vật khác không làm hoại

được, mà kim cang lại có thể làm hoại các vật, thể tánh nó vẫn không tổn giảm. Cũng vậy, Bồ đề tâm khắp tất cả kiếp giáo hóa chúng sanh tu hành khổ hạnh. Những sự mà hàng Thanh văn Duyên Giác không làm được, Bồ tát đều làm được, vẫn không nhàm mỏi, không tổn giảm Bồ đề tâm.

Như kim cang, chỉ trừ đất kim cang, những chỗ khác không thể giữ chịu được. Cũng vậy, Thanh văn Duyên giác đều không thể giữ chịu được Bồ đề tâm, chỉ trừ người xu hướng Phật trí.

Như chậu kim cang không nứt mẻ dùng đựng nước, thì vĩnh viễn nước không chảy rịn vào đất. Cũng vậy, dùng Bồ đề tâm chứa đựng thiện căn, thì vĩnh viễn không lọt vào các loài.

Như kim cang tế có thể giữ vững đại địa. Cũng vậy, Bồ đề tâm có thể giữ vững hạnh nguyện Bồ tát chẳng sa vào tam giới.

Như kim cang ở lâu trong nước chẳng rã chẳng ướt. Cũng vậy, Bồ đề tâm ở trong nghiệp hoặc sanh tử nhiều kiếp, vẫn không hư không đổi.

Như kim cang, tất cả thứ lửa không đốt cháy được, chẳng làm nóng được. Bồ đề tâm cũng vậy, tất cả lửa phiền não sanh tử không đốt được, không làm nóng được.

Như trên tòa kim cang trong Đại thiên thế giới

có thể giữ vững chư Phật ngồi đạo tràng, hàng ma, thành đạo Vô thượng Chánh giác, tất cả những tòa khác không kham được. Cũng vậy, Bồ đề tâm có thể giữ vững tất cả hạnh nguyện, các môn ba la mật, các nhẫn, các địa, hồi hướng thọ ký, tu tập pháp Bồ đề trợ đạo, cúng dường chư Phật nghe pháp thọ hành của Bồ tát, tất cả tâm khác không có công năng nầy.

Nầy thiện nam tử! Bồ đề tâm thành tựu vô lượng vô biên nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết công đức thù thắng. Nếu có chúng sanh phát tâm Vô thượng Bồ đề thì được công đức thù thắng như vậy. Vì thế nên ngươi đã được lợi lành lớn, vì ngươi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề cầu Bồ tát hạnh, đã được công đức lớn như vậy.

Nầy thiện nam tử! Như ngươi hỏi Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào tu Bồ tát đạo?

Ngươi nên vào trong lâu các Tỳ Lô Giá Na Đại Trang Nghiêm nầy, ngươi quán sát khắp nơi thì có thể biết rõ học Bồ tát hạnh, học rồi, thì thành tựu vô lượng công đức.

\* Thiện Tài đồng tử cung kính hữu nhiễu Di Lặc Bồ tát, rồi thưa rằng:

Xin đại Thánh mở cửa lâu các cho tôi được vào.

\*

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 79.

Lúc ấy Di Lặc Bồ tát đến trước cửa lâu các đàn chỉ ra tiếng, cửa liền mở. Bồ tát bảo Thiện Tài vào. Thiện Tài rất hoan hỷ đi vào trong lâu các, cửa liền đóng lại. Thiện Tài thấy trong lâu các rộng vô lượng đồng như hư không. Vô số chất báu làm đất. Vô số cung điện, vô số cửa cái, vô số cửa sổ, vô số thèm bậc, vô số lan can, vô số đường sá, tất cả đều bằng thất bửu. Vô số tràng, vô số phan, vô số lọng hàng liệt khắp nơi. Vô số chuỗi báu, vô số chuỗi chơn châu, vô số chuỗi xích chơn châu, vô số chuỗi sư tử châu, thòng rũ khắp nơi. Vô số bán nguyệt, vô số dải lụa, vô số lưới báu dùng để trang sức. Vô số lục lạc báu gió động thành tiếng. Rải vô số hoa trời đẹp. Treo vô số dải tràng báu cõi trời. Vô số lư hương báu trang nghiêm. Rưới vô số bột chơn kim. Treo vô số gương báu. Thắp vô số đèn báu. Trải vô số y báu. Giăng vô số trướng báu. Trần thiết vô số tòa báu, vô số lụa báu trải trên tòa. Vô số tượng đồng nữ bằng vàng diệm phù đàn. Vô số hình tượng bằng nhiều thứ báu. Khắp nơi có vô số tượng Bồ tát bằng diệu bửu. Vô số chim hót tiếng hòa nhã. Vô số hoa sen xanh báu, vô số hoa sen vàng báu, vô số hoa sen đỏ báu, vô số hoa sen trắng báu, dùng để trang nghiêm. Vô số cây báu thứ đệ hàng liệt. Vô số ma ni bửu phóng đại quang minh.

Lại thấy trong đó có vô lượng trăm ngàn lâu các đẹp, đều nghiêm sức như trên. Mỗi mỗi lâu các đều rộng rãi nghiêm lệ, đồng như hư không chẳng ngại nhau cũng chẳng tạp loạn nhau. Thiện Tài ở một chỗ thấy tất cả chỗ. Nơi tất cả chỗ đều thấy như vậy.

Thiện Tài thấy lâu các Tỳ Lô Giá Na Trang Nghiêm Tạng có bất tư nghì cảnh giới tự tại như vậy, lòng rất vui mừng hớn hở vô lượng, thân tâm nhu nhuyến, rời tất cả tưởng, trừ tất cả chướng, diệt tất cả hoặc, chỗ thấy chẳng quên, chỗ nghe đều nhớ, chỗ nghĩ chẳng tạp, chứng nhập môn vô ngại giải thoát, vận dụng tâm cùng khắp, thấy cùng khắp, kính lễ cùng khắp. Vừa mới cúi đầu, do thần lực của Di Lặc Bồ tát, Thiện Tài tự thấy thân của mình ở khắp trong tất cả lâu các, thấy đủ những cảnh giới tự tại bất tư nghì. Những là: thấy Di Lặc Bồ tát lúc mới phát tâm tên hiệu như vậy, chủng tộc như vậy, thiện hữu khai ngộ khiến gieo trồng căn lành như vậy, thọ mạng như vậy, ở kiếp như vậy, gặp Phật tại quốc độ như vậy, tu hành như vậy, phát nguyện như vậy. Chư Phật Như Lai ấy, những chúng hội, thọ mạng, thân cận cúng dường đều thấy rõ cả.

Hoặc thấy Di Lặc Bồ tát tối sơ chứng được từ tâm tam muội, từ đó đến nay hiệu là Từ Thị. Hoặc

thấy Di Lặc Bồ tát tu những diệu hạnh, thành mãn tất cả môn ba la mật. Hoặc thấy Di Lặc Bồ tát đắc nhẫn, trụ địa, thành tựu quốc độ thanh tịnh, hộ trì Phật pháp, làm đại pháp sư, được Vô sanh nhẫn. Hoặc thấy thời gian ấy, tại xứ ấy, đức Phật ấy thọ ký thành Phật cho Di Lặc Bồ tát. Hoặc thấy Di Lặc Bồ tát làm Chuyển Luân Vương khuyên các chúng sanh an trụ nơi thập thiện đạo. Hoặc thấy Di Lặc Bồ tát làm Hộ Thế lợi ích chúng sanh, hoặc làm Đế Thích quở trách ngũ dục, hoặc làm Dạ Ma Thiên vương tán dương hạnh bất phóng dật, hoặc làm Đâu Suất Thiên vương khen ngợi công đức của Bồ tát Nhứt sanh bổ xứ, hoặc làm Hóa Lạc Thiên vương vì chư Thiên chúng mà hiện những sự biến hóa trang nghiêm của chư Bồ tát, hoặc làm Tha Hóa Tự Tại Thiên vương vì chư Thiên chúng mà diễn thuyết tất cả Phật pháp, hoặc làm Ma vương tuyên nói tất cả pháp thảy đều vô thường, hoặc làm Phạm vương tuyên nói chư thiền định có vô lượng hỷ lạc, hoặc làm A tu la vương vào biển đại trí rõ pháp như huyễn, vì chúng A tu la mà thường thuyết pháp dứt trừ tất cả kiểu mạn ngạo nghễ. Hoặc thấy Di Lặc Bồ tát ở xứ Diêm La cứu khổ địa ngục, hoặc thấy ở xứ ngạ quỷ bố thí đồ uống ăn cứu sự đói khát, hoặc thấy ở đạo súc sanh dùng những phương tiện điều

phục chúng sanh.

Hoặc thấy Di Lặc Bồ tát vì chúng hội Hộ Thế Thiên vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Đao Lợi Thiên vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Dạ Ma Thiên vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Đâu Suất Thiên vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Hóa Lạc Thiên vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Tha Hóa Thiên vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Đại Phạm Thiên vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Long vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Dạ xoa vương, La sát vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Càn thát bà vương và Khẩn na la vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội A tu la vương và Đà na bà vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Ca lâu la vương và Ma hầu la già vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì những chúng hội nhơn, phi nhơn khác mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Thanh văn Duyên giác mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Bồ tát sơ phát tâm, nhẫn đến Bồ tát Nhứt sanh bổ xứ trụ quán đảnh vị mà thuyết pháp.

Hoặc lại thấy Di Lặc Bồ tát khen nói những công đức của Sơ địa nhẫn đến Thập địa. Hoặc thấy khen nói đầy đủ tất cả ba la mật. Hoặc thấy

khen nói pháp môn nhập các nhẫn. Hoặc thấy khen nói những môn đại tam muội. Hoặc thấy khen nói những môn giải thoát thậm thâm. Hoặc thấy khen nói cảnh giới của những tam muội thần thông. Hoặc thấy khen nói những Bồ tát hạnh. Hoặc thấy khen nói những thệ nguyện lớn. Hoặc thấy cùng với chư Bồ tát đồng hành khen nói những phương tiện lợi ích chúng sanh. Hoặc thấy cùng với chư Bồ tát Nhứt sanh bổ xứ khen nói tất cả môn Phật quán đảnh.

Hoặc thấy Di Lặc Bồ tát trong trăm ngàn năm kinh hành, đọc tụng, thơ tả kinh quyển, siêng cầu quán sát vì đại chúng mà thuyết pháp. Hoặc nhập Tứ thiền, Tứ vô lượng tâm. Hoặc nhập biến xứ và những giải thoát. Hoặc nhập tam muội dùng sức phương tiện hiện những thần biến.

Hoặc thấy Di Lặc Bồ tát nhập biến hóa tam muội, nơi mỗi lỗ lông trên thân hiện ra tất cả biến hóa thân vân. Hoặc hiện ra Thiên chúng thân vân. Hoặc hiện ra Long chúng thân vân. Hoặc hiện ra bát bộ chúng thân vân. Hoặc hiện ra Thích, Phạm, Hộ Thế, Chuyển Luân Thánh vương, tiểu vương, vương tử, đại thần, quan thuộc, trưởng giả, cư sĩ thân vân. Hoặc hiện ra Thanh văn, Duyên giác, Bồ tát, Như Lai thân vân. Hoặc hiện ra tất cả chúng sanh thân vân. Hoặc phát ra tiếng vi diệu

khen những pháp môn của chư Bồ tát. Hoặc khen nói môn công đức của đàn ba la mật nhẫn đến công đức của trí ba la mật. Khen nói các nhiếp pháp, các thiền, các vô lượng tâm, các tam muội chánh quán, các thông, các minh, tổng trì, biện tài, các đế, các trí, chỉ, quán, giải thoát, các duyên, các y, các thuyết, các pháp môn. Khen nói niệm xứ, chánh cần, thần túc, căn, lực, bảy phần Bồ đề, tám Thánh đạo, những Thanh văn thừa, những Duyên giác thừa, những Bồ tát thừa, những địa, những nhẫn, những hạnh, những nguyện, tất cả những công đức môn như vậy.

Hoặc ở trong những lỗ lông ấy lại thấy chư Như Lai có đại chúng vây quanh. Cũng thấy chư Phật nầy: chỗ sanh, chủng tánh, thân hình, thọ mạng, quốc độ, kiếp số, danh hiệu, thuyết pháp lợi ích, chánh pháp ở đời mau hay lâu, nhẫn đến đạo tràng chúng hội đều thấy rõ cả.

Lại ở nơi những lâu các trong phạm vi Trang Nghiêm Tạng nầy, mỗi lâu các đều cao rộng trang nghiêm tối thượng, trong đó đều thấy Đại thiên thế giới, trăm ức tứ thiên hạ, trăm ức Đâu Suất Thiên. Mỗi mỗi đều có Di Lặc Bồ tát giáng thần đản sanh. Thích, Phạm và Thiên vương ẵm bồng cung kính. Bồ tát sơ sanh kinh hành bảy bước, nhìn xem mười phương, tuyên bố độc tôn, làm

đồng tử, ở cung điện, dạo chơi viên uyển, vì cầu Nhứt thiết trí mà xuất gia khổ hạnh, thị hiện thọ cháo sữa, đến ngồi đạo tràng hàng phục ma quân, thành Đẳng Chánh Giác quán sát Bồ đề thọ. Phạm vương thỉnh chuyển pháp luân. Lên cung trời mà thuyết pháp. Kiếp số thọ lượng, chúng hội trang nghiêm, nghiêm tịnh quốc độ, thực hành hạnh nguyện, phương tiện giáo hóa thành thục chúng sanh, phân chia xá lợi, trụ trì giáo pháp, những sự việc chẳng đồng như vậy thảy đều thấy rõ.

Thiện Tài lại thấy thân mình ở tại chỗ chư Phật Như Lai ấy, cũng dự trong chúng hội ấy, đều nhớ rõ tất cả Phật sự và thông đạt vô ngại.

Lại nghe tất cả lưới, linh, nhạc khí trong tất cả lâu các ấy đều diễn xướng bất tư nghì pháp âm vi diệu: Hoặc nói Bồ tát phát Bồ đề tâm, hoặc nói tu hành các môn ba la mật, hoặc nói các nguyện, các địa, hoặc nói cung kính cúng dường Như Lai, hoặc nói trang nghiêm Phật độ, hoặc nói chư Phật thuyết pháp sai biệt.

Lại nghe xứ đó có Bồ tát nghe pháp môn như vậy. Thiện tri thức ấy khuyên phát tâm Bồ đề ở cõi ấy, kiếp ấy, chỗ đức Phật ấy, trong đại chúng ấy, phát tâm, khởi nguyện, gieo thiện căn quảng đại như vậy, trải qua bao nhiều kiếp tu Bồ tát hạnh, bao nhiều thời gian sẽ thành Chánh giác

danh hiệu như vậy, thọ lượng như vậy, quốc độ trang nghiêm như vậy, mãn nguyện như vậy, giáo hóa chúng sanh như vậy, chúng Thanh văn Bồ tát như vậy. Sau khi nhập Niết bàn, chánh pháp ở đời bao nhiều năm lợi ích vô lượng chúng sanh.

Hoặc lại nghe xứ ấy có Bồ tát tu lục ba la mật. Hoặc nghe xứ ấy có Bồ tát vì cầu pháp mà rời bỏ ngôi vua, cung điện, vợ con quyến thuộc, tài sản, nhẫn đến xả thí tay, chân, đầu, mắt, thân thể. Hoặc nghe xứ ấy có Bồ tát thủ hộ chánh pháp làm đại Pháp sư rộng hành pháp thí, dựng pháp tràng, thổi pháp loa, đánh pháp cổ, mưa pháp vũ, xây Phật tháp miếu, làm hình tượng Phật, bố thí tất cả đồ an vui cho chúng sanh. Hoặc nghe xứ ấy có đức Như Lai ở kiếp ấy thành Đẳng Chánh Giác thuyết pháp độ sanh.

Thiện Tài nghe bất tư nghì vi diệu pháp âm như vậy, thân tâm hoan hỷ, nhu nhuyến liền được vô lượng môn tổng trì, vô lượng môn biện tài, các thiền, các nhẫn, các nguyện, các độ, các thông, các minh và các giải thoát các môn tam muội.

Lại thấy những hình tượng trong các gương báu: những là chư Phật chúng hội đạo tràng, Bồ tát chúng hội đạo tràng, Thanh văn chúng hội đạo tràng, Duyên Giác chúng hội đạo tràng, những tịnh thế giới, những uế thế giới. Hoặc những tịnh

uế thế giới, những thế giới có Phật, những thế giới không Phật, những Tiểu thế giới, những Trung thế giới, những Đại thế giới, những nhơn đà la võng thế giới, những thế giới úp, những thế giới ngửa, những thế giới bình thản, những thế giới của địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh ở, những thế giới đầy chúng nhơn Thiên.

Ở trong những thế giới như vậy, thấy có vô số chúng đại Bồ tát hoặc đi hoặc ngồi, làm nhiều sự nghiệp. Những là: hoặc khởi đại bi thương xót chúng sanh, hoặc soạn những bộ luận lợi ích chúng sanh, hoặc thọ, hoặc trì, hoặc biên, hoặc tụng, hoặc hỏi, hoặc đáp, ba thời sám hối hồi hướng phát nguyện.

Thiện Tài lại thấy trong tất cả cột báu phóng lưới đại quang minh ma ni vương, hoặc xanh, hoặc vàng, hoặc đỏ, hoặc trắng, hoặc màu pha lê, hoặc màu thủy tinh, hoặc màu để thanh, hoặc màu hồng nghệ, hoặc màu vàng diêm phù đàn, hoặc làm thành màu tất cả quang minh.

Lại thấy những bửu tượng và hình đồng nữ bằng vàng diêm phù đàn, hoặc tay cầm hoa vân, y vân, tràng phan, táng cái. Hoặc cầm những hương thoa, hương bột. Hoặc cầm thượng diệu ma ni bửu võng. Hoặc thòng xích vàng. Hoặc mang anh lạc. Hoặc giơ cánh tay bưng đồ trang nghiêm.

Hoặc cúi đầu trút mão ma ni khom mình chiêm ngưỡng, mắt chẳng tạm rời.

Lại thấy chuỗi chơn châu thường xuất sanh nước thơm đủ tám công đức. Thấy chuỗi lưu ly phóng trăm ngàn quang minh đồng thời chiếu sáng. Những tràng phan bửu cái, bửu võng, tất cả đều trang nghiêm với những châu bửu.

Lại thấy bốn màu hoa sen, mỗi mỗi đều sanh vô lượng hoa: hoặc bằng cánh tay, hoặc bằng bánh xe. Trong mỗi hoa thảy đều thị hiện nhiều thứ hình tượng để trang nghiêm như là: tượng nam, tượng nữ, tượng đồng nam, tượng đồng nữ, tượng Thích, Phạm, Hộ Thế, Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, tượng Thanh văn, Duyên giác, Bồ tát. Tất cả những sắc tượng trên đây đều khom mình, chắp tay kính lễ.

Cũng thấy đức Như Lai ngồi kiết già, thân ba mươi hai tướng trang nghiêm. Lại thấy nơi đất tịnh lưu ly, trong khoảng mỗi bước hiện bất tư nghì những sắc tượng như là: sắc tượng thế giới, sắc tượng Bồ tát, sắc tượng Như Lai, sắc tượng những lâu các trang nghiêm.

Lại nơi những nhánh lá bông trái của bửu thọ, đều thấy những sắc tượng bán thân như là: sắc tượng bán thân của Phật, của Bồ tát, của Thiên, Long, Bát bộ. Sắc tượng bán thân của Hộ Thế Tứ Thiên vương, của Chuyển Luân Vương, của tiểu vương, vương tử, đại thần, quan trưởng và của tứ chúng. Những sắc tượng bán thân nầy hoặc cầm tràng hoa, hoặc cầm anh lạc, hoặc cầm những đồ trang nghiêm, hoặc khom mình chắp tay lễ kính, nhứt tâm chiêm ngưỡng mắt chẳng tạm rời. Hoặc ca ngợi, hoặc nhập tam muội nơi thân đều dùng tướng hảo trang nghiêm phóng những quang minh nhiều màu như là: quang minh màu chơn kim, màu bạch ngân, màu san hô, màu đâu sa la, màu đế thanh, màu tỳ lô giá na bửu, màu châu bửu, màu bông chiêm ba ca.

Lại thấy trong tượng bán nguyệt phóng ra vô số quang minh của nhựt nguyệt tinh tú chiếu khắp mười phương. Lại thấy bốn phía vách trong mỗi bước đều dùng châu bửu để trang nghiêm. Trong mỗi châu bửu đều hiện hình Di Lặc Bồ tát thuở kiếp xưa tu hành Bồ tát đạo: hoặc bố thí đầu, mắt, tay, chân, môi, lưỡi, răng, nướu, tai, mũi, máu, thịt, da thứa, xương tủy, nhẫn đến móng, tóc. Hoặc bố thí vợ con, thành ấp, tụ lạc, quốc độ, ngôi vua. Làm cho người ở lao ngục thì được ra khỏi, kẻ bị trói buộc thì được cởi mở, người bịnh tật thì được lành, người vào đường tà thì chỉ cho

đường chánh.

Hoặc thấy Di Lặc Bồ tát làm lái thuyền đưa qua biển lớn. Hoặc làm mã vương cứu hộ ác nạn. Hoặc làm đại Tiên khéo giảng luận. Hoặc làm Luân vương khuyên tu thập thiện. Hoặc làm y vương khéo chữa các bịnh. Hoặc hiếu thuận cha mẹ. Hoặc thân cận thiện hữu. Hoặc làm Thanh văn, Duyên giác, Bồ tát. Hoặc làm Như Lai giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh. Hoặc làm Pháp sư phụng hành Phật giáo, thọ trì, đọc tụng, tư duy đúng lý. Lập Phật tháp, tạo Phật tượng. Hoặc mình cúng dường. Hoặc khuyên người cúng, thoa hương, rải hoa, cung kính lễ bái. Những sự như trên thực hành luôn không dứt.

Hoặc thấy Di Lặc Bồ tát ngồi tòa sư tử thuyết pháp khuyên chúng sanh an trụ thập thiện, nhứt tâm quy hướng Tam Bảo, thọ trì năm giới và tám giới, xuất gia nghe pháp, thọ trì đọc tụng, tu hành đúng pháp. Nhẫn đến hoặc thấy những sắc tượng của Di Lặc Bồ tát tu hành các môn ba la mật trong trăm ngàn ức na do tha vô số kiếp.

Lại thấy Di Lặc Bồ tát từng kính thờ chư thiện tri thức đều dùng tất cả công đức trang nghiêm. Lại thấy Di Lặc Bồ tát tại chỗ của mỗi thiện tri thức thân cận cúng dường tuân hành lời dạy, nhẫn đến trụ bực Quán đảnh.

Bấy giờ, chư thiện tri thức ấy bảo Thiện Tài rằng:

Lành thay đồng tử! Ngươi nhìn xem những sự bất tư nghì của Di Lặc Bồ tát chớ có nhàm mỏi.

Lúc đó, vì được sức ghi nhớ chẳng quên, vì được mắt thanh tịnh thấy mười phương, vì được trí vô ngại khéo quán sát, vì được trí tự tại của Bồ tát, vì được quảng đại giải của chư Bồ tát đã nhập trí địa, nên Thiện Tài ở trong mỗi vật của tất cả lâu các đều thấy vô lượng cảnh giới bất tư nghì như vậy.

Như người nằm mộng thấy những cảnh vật, khi thức dậy bèn biết là cảnh mộng, nhưng có thể nhớ rõ không quên mất. Cũng vậy, nhờ thần lực gia trì của Di Lặc Bồ tát, vì biết những pháp trong tam giới như mộng, vì diệt được tâm tưởng hèn kém của chúng sanh, vì được tri giải rộng lớn vô ngại, vì an trụ cảnh giới thù thắng của Bồ tát, vì nhập trí phương tiện bất tư nghì, nên Thiện Tài thấy được cảnh giới tự tại như vậy.

Như người sắp mạng chung, thấy tướng thọ báo theo nghiệp của họ: Người gây ác nghiệp thì thấy tất cả cảnh giới khổ nơi địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh. Hoặc thấy lính ngục tay cầm binh khí sân mắng trói bắt dẫn đi. Cũng nghe những tiếng kêu

khóc than van. Hoặc thấy sông tro, vạc nước sôi, núi dao, cây gươm, rồi bị bức vào chịu khổ. Người làm lành thì thấy cung điện trời, vô lượng Thiên chúng, Thiên nữ, y phục trang nghiêm, cung điện viên lâm đều đẹp tốt. Dầu thân chưa chết, nhưng do nghiệp lực thấy những sự như vậy. Cũng vậy, do sức bất tư nghì của Bồ tát nghiệp nên Thiện Tài được thấy tất cả cảnh giới trang nghiêm.

Như có người bị quỷ nhiếp trì thấy các sự việc tùy nơi người hỏi đều đáp được cả. Cũng vậy, do Bồ tát trí huệ nhiếp trì nên Thiện Tài được thấy tất cả sự trang nghiêm, nếu có ai hỏi đều đáp được cả.

Như có người bị rồng nhiếp trì, tự cho mình là rồng, rồi vào Long cung, trong thời gian ngắn tự cho là đã trải qua nhiều ngày, nhiều tháng, nhiều năm. Cũng vậy, vì trụ Bồ tát trí huệ, vì Di Lặc Bồ tát gia trì, nên trong một ít thời gian mà Thiện Tài cho là vô lượng kiếp.

Như Phạm Thiên cung tên là Trang Nghiêm Tạng, trong đó hiện tất cả sự vật trong Đại thiên thế giới chẳng tạp loạn nhau. Cũng vậy, trong lâu các nầy, Thiện Tài thấy khắp tất cả cảnh giới trang nghiêm, nhiều thứ sai khác chẳng tạp loạn nhau.

Như Tỳ kheo nhập biến xứ định, khi đi đứng

ngồi nằm, tùy theo định đã nhập, cảnh giới ấy hiện tiền. Cũng vậy, Thiện Tài nhập lâu các nầy, tất cả cảnh giới đều hiện rõ.

Như có người ở không trung thấy thành Càn thát bà đủ sự trang nghiêm, đều thấy biết rõ không chướng ngại. Như cung điện của thần Dạ xoa, cùng cung điện của người đồng ở một chỗ, mà chẳng tạp loạn nhau, đều tùy theo nghiệp nên chỗ thấy chẳng đồng. Như nơi đại hải, tất cả sắc tượng của thế giới đều hiện trong đó. Như nhà ảo thuật, dùng ảo lực hiện những ảo sự. Cũng vậy, do sức oai thần của Di Lặc Bồ tát, do sức huyễn trí bất tư nghì, do có thể dùng huyễn trí biết các pháp, do được sức tự tại của Bồ tát, nên Thiện Tài thấy tất cả cảnh giới tự tại trang nghiêm trong lâu các.

Bấy giờ, Di Lặc Bồ tát nhiếp thần lực vào trong lâu các, đàn chỉ ra tiếng bảo Thiện Tài rằng:

Thiện nam tử dậy! Pháp tánh như vậy. Đây là những tướng của trí biết các pháp của Bồ tát làm nhơn duyên tụ tập mà hiện ra. Tự tánh như vậy, như huyễn, như mộng, như ảnh, như tượng, đều chẳng thành tựu.

Nghe tiếng đàn chỉ, Thiện Tài liền từ tam muội dậy. Di Lặc Bồ tát nói:

Nầy thiện nam tử! Ngươi ở trong giải thoát tự

tại bất tư nghì của Bồ tát thọ những hỷ lạc tam muội của Bồ tát, có thể thấy cung điện trang nghiêm của Bồ tát thần lực gia trì, của trợ đạo lưu xuất, của nguyện trí hiển hiện. Ngươi thấy Bồ tát hạnh, nghe Bồ tát pháp, biết Bồ tát đức, rõ Như Lai nguyện.

Thiện Tài thưa:

Bạch đại Thánh! Đây là sức oai thần gia hộ ghi nhớ của thiện tri thức. Bạch đại Thánh! Môn giải thoát nầy tên là gì?

Di Lặc Bồ tát nói:

Nầy thiện nam tử! Môn giải thoát nầy tên là Tạng trí trang nghiêm nhập tất cả cảnh giới ba đời chẳng quên mất. Nầy thiện nam tử! Trong môn giải thoát nầy có bất khả thuyết bất khả thuyết môn giải thoát, là chỗ chứng đắc của Bồ tát Nhứt sanh bổ xứ.

Thiện Tài hỏi: "Sự trang nghiêm nầy đi về đâu?".

Di Lặc Bồ tát nói: "Đi về nơi chỗ đến".

Thiện Tài hỏi: "Từ chỗ nào đến?".

Di Lặc Bồ tát nói:

Từ trong trí huệ thần lực của Bồ tát mà đến, nương thần lực của Bồ tát mà an trụ, không có

chỗ đi, cũng không có chỗ trụ, chẳng phải tích tập, chẳng phải thường hằng, xa rời tất cả.

Nầy thiện nam tử! Như Long vương làm mưa, chẳng từ thân ra, chẳng từ tâm ra, chẳng có tích tập, mà chẳng phải là chẳng thấy. Chỉ do sức tâm niệm của Long vương mà mưa tuôn khắp thiên hạ. Cảnh giới như vậy chẳng thể nghĩ bàn.

Nầy thiện nam tử! Cũng vậy, những sự trang nghiêm trong lâu các nầy chẳng ở trong cũng chẳng ở ngoài, mà chẳng phải là không thấy. Chỉ do thần lực của Bồ tát và sức thiện căn của ngươi, mà ngươi được thấy như vậy.

Nầy thiện nam tử! Như nhà ảo thuật làm những ảo sự không từ đâu lại, không đi đến đâu. Dầu không lại không đi, nhưng do ảo lực mà thấy rõ ràng. Cũng vậy, sự trang nghiêm nầy không từ đâu lại, cũng không chỗ đi. Dầu không lại không đi, nhưng do quen tập sức huyễn trí bất tư nghì và do sức đại nguyện thuở xưa mà hiển hiện như vậy.

Thiện Tài thưa: "Đại Thánh từ xứ nào đến đây?".

Di Lặc Bồ tát nói:

Nầy thiện nam tử! Chư Bồ tát không đến không đi, như vậy mà đến. Không đi không ở, như vậy mà đến. Không chấp, không chấp, không

mất, không sanh, chẳng ở, chẳng dời, chẳng động, chẳng khởi, không luyến, không nhiễm, không nghiệp, không báo, chẳng khởi, chẳng diệt, chẳng đoạn, chẳng thường, như vậy mà đến.

Nầy thiện nam tử! Bồ tát từ chỗ đại bi mà đến, vì muốn điều phục các chúng sanh. Từ chỗ đại từ mà đến, vì muốn cứu hộ các chúng sanh. Từ chỗ tịnh giới mà đến, vì tùy sở thích mà thọ sanh. Từ chỗ đại nguyện mà đến, vì nguyện lực thuở xưa gia trì. Từ chỗ thần thông mà đến, vì nơi tất cả xứ, tùy thích mà hiện. Từ chỗ không lay động mà đến, vì hằng chẳng bỏ rời tất cả Phật. Từ chỗ không thủ xả mà đến, vì chẳng bắt buộc thân tâm phải qua lại. Từ chỗ phương tiện trí huệ mà đến, vì tùy thuận tất cả chúng sanh. Từ chỗ thị hiện biến hóa mà đến, vì dường như ảnh tượng mà hóa hiện. Nhưng nầy thiện nam tử! Ngươi hỏi ta từ chỗ nào mà đến?

Nầy thiện nam tử! Ta từ sanh quán, nước Ma La Đề mà đến nơi đây. Nước ấy có tụ lạc tên là Phòng Xá. Trong tụ lạc có trưởng giả tử tên là Cù Ba La, ta vì hóa độ người ấy vào Phật pháp mà ở nơi đó. Lại vì tất cả nhơn dân đáng được hóa độ nên sanh nơi đó để thuyết pháp. Lại cũng vì cha mẹ quyến thuộc nói pháp Đại thừa cho được xu nhập nên ở nơi đó, rồi từ đó đến đây. Thiện Tài thưa:

Bạch đại Thánh! Những gì là sanh xứ của Bồ tát?

Di Lặc Bồ tát nói:

Nầy thiện nam tử! Bồ tát có mười thứ sanh xứ: Bồ đề tâm là sanh xứ của Bồ tát, vì là nhà sanh ra Bồ tát. Thâm tâm là sanh xứ của Bồ tát, vì là nhà sanh thiện tri thức. Chư địa là sanh xứ của Bồ tát, vì là nhà sanh các môn ba la mật. Đại nguyện là sanh xứ của Bồ tát, vì là nhà sanh diệu hạnh. Đại bi là sanh xứ của Bồ tát, vì là nhà sanh tứ nhiếp pháp. Quán sát đúng lý là sanh xứ của Bồ tát, vì là nhà sanh tứ nhiệp pháp. Quán sát đúng lý là sanh xứ của Bồ tát, vì là nhà sanh thiện xảo phương tiện. Giáo hóa chúng sanh là sanh xứ của Bồ tát, vì là nhà sanh chư Phật. Trí huệ phương tiện là sanh xứ của Bồ tát, vì là nhà sanh vô sanh pháp nhẫn. Tu hành tất cả pháp là sanh xứ của Bồ tát, vì là nhà sanh tam thế tất cả Như Lai.

Nầy thiện nam tử! Đại Bồ tát dùng bát nhã ba la mật làm mẹ, phương tiện thiện xảo làm cha, thí ba la mật làm nhũ mẫu, giới ba la mật làm dưỡng mẫu, nhẫn ba la mật làm đồ trang nghiêm, tinh tấn ba la mật làm ông già dưỡng dục, thiền ba la mật làm người rửa giặt, thiện tri thức làm thầy dạy, tất

cả phần Bồ đề làm bạn, tất cả pháp lành làm quyến thuộc, tất cả Bồ tát làm huynh đệ, Bồ đề tâm làm nhà, tu hành đúng lý làm gia pháp, chư địa làm gia xứ, chư nhẫn làm gia tộc, đại nguyện làm gia giáo, đầy đủ các hạnh làm thuận gia pháp, khuyên phát Đại thừa làm nối gia nghiệp, pháp thủy rưới đầu Nhứt sanh bổ xứ Bồ tát làm thái tử, thành tựu Bồ đề là hay tịnh gia tộc.

Nầy thiện nam tử! Bồ tát siêu phàm phu địa, nhập Bồ tát vị, sanh nhà Như Lai, trụ chủng tánh Phật như vậy, có thể tu các hạnh chẳng dứt Tam Bảo, khéo giữ được chủng tộc Bồ tát, tịnh Bồ tát chủng, chỗ sanh tôn thắng, không lỗi ác, tất cả thế gian, Thiên, nhơn, ma, Phạm, Sa môn, Bà la môn cung kính ngợi khen.

Nầy thiện nam tử! Đại Bồ tát sanh nhà tôn thắng như vậy rồi, vì biết tất cả pháp như ảnh tượng nên đối với thế gian không ghét chê. Vì biết tất cả pháp như biến hóa nên không nhiễm trước các cõi hữu lậu. Vì biết tất cả pháp không có ngã nên giáo hóa chúng sanh lòng không nhàm mỏi. Vì dùng đại từ bi làm thể tánh nên nhiếp thọ chúng sanh chẳng biết lao khổ. Vì liễu đạt sanh tử dường như mộng nên trải qua tất cả kiếp mà không e sợ. Vì biết rõ các uẩn đều như huyễn nên thị hiện thọ sanh mà không nhàm mỏi. Vì biết các

giới, xứ đồng pháp giới nên nơi các cảnh giới không bị hoại diệt. Vì biết tất cả tưởng như dương diệm nên vào trong các loài mà chẳng sanh điên đảo mê hoặc. Vì đạt tất cả pháp đều như huyễn nên vào cảnh giới ma chẳng sanh nhiễm trước. Vì biết pháp thân nên tất cả phiền não chẳng khi dối được. Vì được tự tại nên nơi tất cả loài đều thông đạt vô ngại.

Nầy thiện nam tử! Thân ta sanh khắp tất cả pháp giới, đồng sắc tướng sai biệt với tất cả chúng sanh, đồng ngôn âm sai khác với tất cả chúng sanh, đồng những danh hiệu với tất cả chúng sanh. Đồng những cử chỉ sở thích của tất cả chúng sanh để tùy thuận thế gian giáo hóa điều phục, thị hiện thọ sanh đồng với tất cả chúng sanh thanh tịnh, những sự nghiệp làm ra đồng với tất cả phàm phu chúng sanh. Đồng với tâm tưởng của tất cả chúng sanh, đồng thệ nguyện với tất cả Bồ tát mà hiện thân mình đầy khắp pháp giới.

Nầy thiện nam tử! Ta vì hóa độ những người thuở xưa cùng ta đồng tu công hạnh mà nay thối thất tâm Bồ đề. Cũng vì giáo hóa cha mẹ thân thuộc. Cũng vì giáo hóa các Bà la môn, khiến họ bỏ tánh kiêu mạn để được sanh trong chủng tánh Như Lai, nên ta sanh tại nhà Bà la môn nơi tụ lạc Phòng Xá, trong nước Ma La Đề ở Diêm Phù Đề nầy.

Nầy thiện nam tử! Ta ở trong đại lâu các nầy, tùy tâm sở thích của các chúng sanh dùng nhiều phương tiện để giáo hóa điều phục.

Nầy thiện nam tử! Ta vì tùy thuận tâm chúng sanh, ta vì thành thục chư Thiên đồng hành nơi cung Đâu Suất, ta vì thị hiện Bồ tát phước trí biến hóa trang nghiêm siêu quá tất cả Dục giới cho họ bỏ rời những dục lạc, vì cho họ biết hữu vi đều vô thường, vì cho họ biết chư Thiên hễ thạnh tất có suy, vì muốn thị hiện lúc sắp giáng sanh dùng đại trí pháp môn cùng chư Bồ tát Nhứt sanh bổ xứ cùng nhau đàm luận, vì muốn nhiếp hóa những người đồng hành, vì muốn giáo hóa những kẻ mà đức Thích Ca Như Lai để sót lại cho họ đều được khai ngộ như hoa sen nở, nên khi mạng chung, ta sẽ sanh lên trời Đâu Suất.

Nầy thiện nam tử! Lúc ta viên mãn bổn nguyện thành Nhứt thiết trí, chứng Vô thượng Bồ đề, thì ngươi và Văn Thù Sư Lợi đều được thấy ta.

Nầy thiện nam tử! Ngươi nên qua đến chỗ Văn Thù Sư Lợi thiện tri thức mà hỏi rằng: Bồ tát thế nào học Bồ tát hạnh, thế nào nhập Phổ Hiền hạnh môn, thế nào thành tựu, thế nào quảng đại, thế nào tùy thuận, thế nào thanh tịnh, thế nào viên mãn? Văn Thù Sư Lợi sẽ vì ngươi mà phân biệt diễn nói. Tại sao vậy?

Vì những đại nguyện của Văn Thù Sư Lợi, chẳng phải vô lượng trăm ngàn ức na do tha Bồ tát khác có được.

Nầy thiện nam tử! Văn Thù Sư Lợi có hạnh quảng đại, nguyện vô biên, xuất sanh tất cả Bồ tát công đức không thôi dứt. Văn Thù Sư Lợi thường làm mẹ của vô lượng trăm ngàn ức na do tha chư Phật. Thường làm thầy của vô lượng trăm ngàn ức na do tha Bồ tát. Giáo hóa thành tựu vô lượng chúng sanh. Tiếng đồn vang khắp mười phương thế giới. Thường làm thuyết pháp sư trong tất cả chúng hội của chư Phật. Được tất cả Như Lai khen ngợi, trụ nơi trí thậm thâm, có thể thấy tất cả pháp như thiệt, thông đạt tất cả cảnh giới giải thoát, rốt ráo những hạnh của Phổ Hiền.

Nầy thiện nam tử! Văn Thù Sư Lợi là thiện tri thức của người, làm cho người được sanh nhà Như Lai, trưởng dưỡng tất cả thiện căn, phát khởi tất cả pháp trợ đạo, gặp thiện tri thức chơn thiệt khiến người tu tất cả công đức, nhập tất cả nguyện võng, trụ tất cả đại nguyện, vì người mà nói tất cả pháp bí mật của Bồ tát, hiện tất cả hạnh bất tư nghì của Bồ tát, thuở xưa cùng người đồng sanh đồng hành. Vì thế nên người phải đến chỗ Văn Thù Sư Lợi, chớ có nhàm mỏi. Văn Thù Sư Lợi sẽ vì người mà nói tất cả công đức. Tại sao vậy?

Vì trước kia ngươi thấy thiện tri thức, nghe Bồ tát hạnh, nhập môn giải thoát đầy đủ đại nguyện, đều do thần lực của Văn Thù Sư Lợi. Văn Thù Sư Lợi đều được nơi rốt ráo tất cả xứ.

Lúc đó, Thiện Tài đồng tử đảnh lễ chân Di Lặc Bồ tát, hữu nhiễu vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

\* Y lời dạy của Di Lặc Bồ tát, Thiện Tài đi qua hơn một trăm mười thành đến nước Phổ Môn, thành Tô Ma Na, ở nơi cửa thành suy tìm Văn Thù Sư Lợi, trông được gặp gỡ kính thờ.

Bấy giờ, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát từ xa đưa tay hữu qua khỏi một trăm mười do tuần áp trên đầu Thiện Tài mà nói rằng:

Lành thay! Lành thay! Nầy thiện nam tử! Nếu rời tín căn thì tâm yếu kém, lo sợ ăn năn công hạnh chẳng tròn đủ, thối thất tinh cần, nơi một thiện căn sanh lòng trụ trước, với chút ít công đức đã cho là đủ. Chẳng thể phát khởi hạnh nguyện, chẳng được thiện tri thức nhiếp thọ, chẳng được Như Lai ức niệm, chẳng biết được pháp tánh như vậy, lý thú như vậy, pháp môn như vậy, công hạnh như vậy, cảnh giới như vậy, đều không thể biết khắp, biết nhiều, tột nguồn đáy, hiểu rõ, xu

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 80.

nhập giải thoát, phân biệt, chứng biết, chứng đắc, tất cả điều trên đây đều không thể được.

Văn Thù Sư Lợi Bồ tát tuyên nói pháp ấy cho Thiện Tài được lợi ích hoan hỷ thành tựu vô số pháp môn, đầy đủ vô lượng đại trí quang minh, khiến được Bồ tát vô biên tế đà la ni, vô biên tế nguyện, vô biên tế tam muội, vô biên tế thần thông, vô biên tế trí, khiến vào đạo tràng Phổ Hiền hạnh. Lại để Thiện Tài ở tại chỗ cũ, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát nhiếp thần lực chẳng hiện.

Thiện Tài tư duy quán sát nhứt tâm nguyện thấy Văn Thù Sư Lợi Bồ tát và muốn thấy đại thiên thế giới vi trần số thiện tri thức để gần gũi cung kính phụng thờ, tuân hành giáo pháp không chống trái, tăng trưởng xu cầu tất cả trí huệ, làm rộng biển đại bi, thêm mây đại từ, quán sát khắp mọi loài sanh lòng hoan hỷ, an trụ pháp môn tịch tịnh của Bồ tát, duyên khắp tất cả cảnh giới quảng đại, học tất cả công đức quảng đại của Phật, nhập tất cả tri kiến quyết định của Phật, thêm pháp trợ đạo cho Nhứt thiết trí, khéo tu thâm tâm của tất cả Bồ tát, biết tam thế Phật thứ đệ xuất thế, vào biển nhứt thiết pháp, chuyển xe nhứt thiết pháp, sanh trong tất cả thế gian, nhập nơi tất cả Bồ tát nguyện hải, trụ tất cả kiếp tu Bồ tát hạnh, chiếu rõ tất cả cảnh giới Như Lai, trưởng dưỡng chư căn

của tất cả Bồ tát, được quang minh thanh tịnh của Nhứt thiết trí chiếu khắp mười phương, trừ hết tối tăm chướng ngại, biết khắp pháp giới, hiện thân mình khắp tất cả cõi, tất cả loài, dẹp tất cả chướng, vào khắp vô ngại, trụ nơi bực pháp giới bình đẳng, quán sát cảnh giới giải thoát của Phổ Hiền, được nghe danh tự hạnh nguyện của Phổ Hiền đại Bồ tát, cũng nghe trợ đạo, chánh đạo, bực chư địa, phương tiện địa, nhập địa, thắng tấn địa, trụ địa, tu tập địa, cảnh giới địa, oai lực địa, đồng trụ khát ngưỡng.

Thiện Tài muốn thấy Phổ Hiền Bồ tát, liền ở trước tòa sư tử của Tỳ Lô Giá Na Như Lai nơi Kim Cang Tạng Bồ đề tràng, trên tòa bửu liên hoa tạng, phát tâm rộng lớn như hư không giới, khởi tâm vô ngại, bỏ tất cả cõi, rời tất cả chấp, tâm vô ngại đi trong tất cả pháp vô ngại, tâm vô ngại vào khắp tất cả thập phương, tâm thanh tịnh vào cảnh giới của Nhứt thiết trí, tâm minh liễu quán sát đạo tràng trang nghiêm, tâm quảng đại nhập tất cả Phật pháp hải, tâm châu biến hóa độ tất cả chúng sanh giới, tâm vô lượng tịnh tất cả Phật độ, tâm vô tận trụ tất cả kiếp, tâm cứu cánh xu hướng Như Lai thập lực.

Lúc Thiện Tài phát khởi những tâm như vậy, do sức thiện căn của mình, được sức gia hộ của tất cả Như Lai, do sức đồng thiện căn của Phổ Hiền Bồ tát, nên Thiện Tài thấy mười thứ thoại tướng, như là: thấy tất cả Phật độ thanh tịnh, tất cả Như Lai thành Đẳng Chánh Giác. Thấy tất cả Phật độ thanh tịnh, không các ác đạo. Thấy tất cả Phật độ thanh tịnh, nghiêm sức với những diệu liên hoa. Thấy tất cả Phật độ thanh tịnh, tất cả chúng sanh thân tâm thanh tịnh. Thấy tất cả Phật độ thanh tịnh, trang nghiêm với những châu bửu. Thấy tất cả Phật độ thanh tịnh, tất cả chúng sanh tướng tốt nghiệm thân. Thấy tất cả Phật độ thanh tịnh, những mây trang nghiêm che phía trên. Thấy tất cả Phật độ thanh tịnh, tất cả chúng sanh mến yêu nhau, giúp ích nhau, chẳng hại nhau. Thấy tất cả Phật độ thanh tịnh, đạo tràng trang nghiệm. Thấy tất cả Phật độ thanh tịnh, tất cả chúng sanh tâm thường niệm Phật.

Thiện Tài lại thấy mười tướng quang minh, như là:

Thấy bao nhiều vi trần của tất cả thế giới, trong mỗi mỗi vi trần xuất sanh tất cả thế giới vi trần số Phật quang minh võng vân chiếu sáng khắp nơi.

Trong mỗi mỗi vi trần xuất sanh tất cả thế giới vi trần số Phật quang minh luân vân nhiều thứ sắc tướng cùng khắp pháp giới.

Trong mỗi mỗi vi trần xuất sanh tất cả thế giới vi trần số Phật sắc tượng bửu vân cùng khắp pháp giới.

Trong mỗi mỗi vi trần xuất sanh tất cả thế giới vi trần số Phật quang diệm luân vân cùng khắp pháp giới.

Trong mỗi mỗi vi trần xuất sanh tất cả thế giới vi trần số những diệu hương vân cùng khắp mười phương khen ngợi tất cả hạnh nguyện đại công đức hải của Phổ Hiền.

Trong mỗi mỗi vi trần xuất sanh tất cả thế giới vi trần số nhựt nguyệt tinh tú vân, đều phóng quang minh của Phổ Hiền Bồ tát chiếu khắp pháp giới.

Trong mỗi mỗi vi trần xuất sanh tất cả thế giới vi trần số tất cả chúng sanh thân sắc tượng vân phóng Phật quang minh chiếu khắp pháp giới.

Trong mỗi mỗi vi trần xuất sanh tất cả thế giới vi trần số tất cả Phật sắc tượng ma ni vân cùng khắp pháp giới.

Trong mỗi mỗi vi trần xuất sanh tất cả thế giới vi trần số Bồ tát thân sắc tượng vân đầy khắp pháp giới, khiến tất cả chúng sanh đều được xuất ly, đều mãn sở nguyện.

Trong mỗi mỗi vi trần xuất sanh tất cả thế

giới vi trần số Như Lai thân sắc tượng vân nói thệ nguyện quảng đại của tất cả Phật cùng khắp pháp giới.

Thiện Tài thấy mười thứ quang minh nầy rồi, nghĩ rằng: Nay tôi sẽ được thấy Phổ Hiền Bồ tát thêm lớn thiện căn. Thấy tất cả Phật, nơi tất cả Bồ tát sanh tri giải quyết định, được Nhứt thiết trí.

Thiện Tài nhiếp khắp thiện căn, nhứt tâm cầu thấy Phổ Hiền Bồ tát, khởi đại tinh tấn tâm không thối chuyển, liền dùng phổ nhãn quán sát mười phương tất cả chư Phật và chúng Bồ tát. Bao nhiêu cảnh giới đã thấy đều tưởng là được thấy Phổ Hiền Bồ tát.

Dùng trí huệ nhãn quán sát Phổ Hiền đạo, tâm quảng đại dường như hư không, đại bi kiên cố như kim cang. Nguyện tận vị lai thường được theo Phổ Hiền, niệm niệm tùy thuận tu Phổ Hiền hạnh, thành tựu trí huệ, nhập Như Lai cảnh, trụ Phổ Hiền địa.

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử liền thấy Phổ Hiền Bồ tát ở trong chúng hội trước đức Như Lai, ngồi tòa sư tử bửu liên hoa, chúng Bồ tát vây quanh rất là tôn nghiêm, thế gian không sánh được, cảnh giới trí huệ vô lượng vô biên khó lường khó nghĩ, đồng tam thế Phật, tất cả Bồ tát không quán sát được.

Thấy thân Phổ Hiền, mỗi mỗi lỗ lông xuất sanh tất cả thế giới vi trần số quang minh vân, khắp pháp giới, hư không giới, tất cả thế giới, trừ diệt tất cả chúng sanh khổ hoạn, khiến các Bồ tát sanh đại hoan hỷ.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số những sắc hương diệm vân, khắp pháp giới, hư không giới, tất cả chư Phật chúng hội đạo tràng, để huân tập tất cả.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số tạp hoa vân, khắp pháp giới, hư không giới, tất cả chư Phật chúng hội đạo tràng, mưa những diệu hoa.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số hương thọ vân, khắp pháp giới, hư không giới, tất cả chư Phật chúng hội đạo tràng, mưa những diệu hương.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số diệu y vân, khắp pháp giới, hư không giới, chư Phật chúng hội đạo tràng, mưa những diệu y.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số bửu thọ vân, khắp pháp giới, hư không giới, tất cả chư Phật chúng hội đạo tràng, mưa ma ni bửu.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số Sắc giới Thiên thân vân sung mãn pháp giới, khen ngợi Bồ đề tâm.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số Phạm Thiên thân vân, khuyến thỉnh chư Như Lai chuyển diệu pháp luân.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số Dục giới Thiên vương thân vân, hộ trì pháp luân của tất cả Như Lai.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông, trong mỗi niệm xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số tam thế Phật sát vân, khắp pháp giới, hư không giới, vì các chúng sanh, những người không chỗ về nương mà làm chỗ về nương, những người không chỗ che chở mà làm chỗ che chở, những người không chỗ y chỉ mà làm chỗ y chỉ.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông, trong mỗi niệm xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số thanh tịnh Phật sát vân khắp pháp giới, hư không giới, tất cả chư Phật xuất thế trong đó, chúng hội Bồ tát thảy đều sung mãn.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông, trong mỗi niệm xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số tịnh bất tịnh Phật sát vân khắp pháp giới, hư không giới, khiến tạp nhiễm chúng sanh đều được thanh tịnh.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông, trong mỗi niệm xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số bất tịnh tịnh Phật sát vân khắp pháp giới, hư không giới, khiến tạp nhiễm chúng sanh đều được thanh tịnh.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông, trong mỗi niệm xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số bất tịnh Phật sát vân khắp pháp giới, hư không giới, khiến thuần nhiễm chúng sanh đều được thanh tịnh.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông, trong mỗi niệm xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số chúng sanh thân vân khắp pháp giới, hư không giới, tùy chỗ thích hợp mà giáo hóa chúng sanh đều khiến phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông, trong mỗi niệm xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số Bồ tát thân vân biến pháp giới, hư không giới, tán dương những danh hiệu của chư Phật làm cho chúng sanh tăng trưởng thiện căn.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông, trong mỗi niệm xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số Bồ tát thân vân khắp pháp giới, hư không giới, tất cả Phật sát tuyên dương tất cả chư Phật Bồ tát, những thiện căn sanh khởi từ khi sơ phát tâm.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông, trong mỗi niệm xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số Bồ tát thân vân khắp

pháp giới, hư không giới, trong mỗi Phật sát nơi tất cả Phật sát, tuyên dương tất cả Bồ tát nguyện hải và thanh tịnh diệu hạnh của Phổ Hiền Bồ tát.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông, trong mỗi niệm xuất sanh Phổ Hiền Bồ tát hạnh vân, khiến tâm tất cả chúng sanh được mãn túc, tu tập đầy đủ đạo Nhứt thiết trí.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số Chánh giác thân vân, nơi tất cả Phật sát hiện thành Chánh giác, khiến các Bồ tát thêm lớn pháp Đại thừa thành Nhứt thiết trí.

Thiện Tài thấy cảnh giới thần thông tự tại của Phổ Hiền Bồ tát như vậy, thân tâm hoan hỷ, hớn hở vô lượng.

Lại thấy mỗi mỗi thân phần, mỗi mỗi lỗ chân lông của Phổ Hiền đều có Đại thiên thế giới phong luân, thủy luân, địa luân, hỏa luân, đại hải, giang hà và những Bửu Sơn, Tu Di, Thiết Vi, thành ấp, cung điện, viên lâm, tất cả xứ của địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, Diêm La vương, những cung điện của Thiên, Long, Bát bộ, nhơn và phi nhơn, cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc, nhựt, nguyệt, tinh tú, gió, mây, sấm, chớp, ngày, đêm, tháng, giờ đến năm, kiếp, chư Phật xuất thế, chúng hội Bồ tát, đạo tràng trang nghiêm, những sự như vậy

đều thấy rõ cả.

Như thấy rõ tại thế giới nầy, tất cả thế giới ở mười phương đều thấy rõ cả. Như thấy thập phương thế giới hiện tại, tất cả thế giới tiền tế hậu tế cũng thấy như vậy, nhưng vẫn chẳng tạp loạn nhau. Như ở chỗ Tỳ Lô Giá Na Như Lai thị hiện sức thần thông như vậy, tại Liên Hoa Đức thế giới, chỗ của Hiền Thủ Phật, hiện sức thần thông cũng như vậy. Nhẫn đến tại tất cả thế giới mười phương, chỗ của tất cả chư Phật Như Lai, cũng hiện sức thần thông như vậy.

Mười phương tất cả thế giới, trong mỗi mỗi vi trần đều có pháp giới chư Phật chúng hội. Chỗ mỗi đức Phật, Phổ Hiền Bồ tát ngồi trên tòa bửu liên hoa sư tử hiện sức thần thông cũng đều như vậy.

Trong thân của mỗi mỗi Phổ Hiền đều hiện tất cả cảnh giới tam thế, tất cả cõi Phật, tất cả chúng sanh, tất cả Phật xuất hiện, tất cả Bồ tát chúng. Nghe ngôn âm của tất cả chúng sanh, ngôn âm của tất cả Phật, pháp luân của tất cả Như Lai chuyển. Lại thấy công hạnh của tất cả Bồ tát, thần thông du hý của tất cả Như Lai.

Thiện Tài thấy vô lượng đại thần thông lực bất tư nghì của Phổ Hiền Bồ tát như vậy, liền được mười thứ trí ba la mật. Như là:

Trí ba la mật trong mỗi niệm đều có thể đi khắp tất cả cõi Phật. Trí ba la mật trong mỗi niệm đều có thể qua đến tất cả chỗ Phật. Trí ba la mật trong mỗi niệm đều có thể cúng dường tất cả Như Lai. Trí ba la mật trong mỗi niệm ở khắp chỗ của tất cả Như Lai để nghe pháp và thọ trì. Trí ba la mật trong mỗi niệm tư duy pháp luân của tất cả Như Lai. Trí ba la mật trong mỗi niệm biết sự đại thần thông bất tư nghì của tất cả Phật. Trí ba la mật trong mỗi niệm nói một câu pháp tột thuở vị lai biện tài vô tận. Trí ba la mật trong mỗi niệm dùng thâm bát nhã quán tất cả pháp. Trí ba la mật trong mỗi niệm nhập tất cả pháp giới thiệt tướng hải. Trí ba la mật trong mỗi niệm biết tâm của tất cả chúng sinh. Trí ba la mật trong mỗi niệm huệ hanh của Phổ Hiền đều hiên tiền.

Thiện Tài đã được mười trí ba la mật nầy rồi, Phổ Hiền Bồ tát liền giơ tay hữu xoa đầu Thiện Tài. Được xoa đầu, Thiện Tài liền được tất cả Phật sát vi trần số môn tam muội, mỗi tam muội lại dùng Phật sát vi trần số tam muội làm quyến thuộc. Mỗi mỗi tam muội đều thấy tất cả Phật sát vi trần số Phật đại hải mà từ xưa chưa thấy, tích tập tất cả Phật sát vi trần số Nhứt thiết trí trợ đạo, sanh đủ tất cả Phật sát vi trần số Nhứt thiết trí thượng diệu pháp, phát tất cả Phật sát vi trần số

Nhứt thiết trí đại thệ nguyện, nhập tất cả Phật sát vi trần số đại nguyện hải, trụ tất cả Phật sát vi trần số Nhứt thiết trí xuất yếu đạo, tu tất cả Phật sát vi trần số Bồ tát hạnh, khởi tất cả Phật sát vi trần số Nhứt thiết trí đại tinh tấn, được tất cả Phật sát vi trần số Nhứt thiết trí tịnh quang minh.

Như ở Ta Bà thế giới chỗ của Tỳ Lô Giá Na Phật nầy, Phổ Hiền Bồ tát xoa đầu Thiện Tài đồng tử, khắp mười phương thế giới, trong mỗi vi trần nơi những thế giới ấy, tất cả thế giới, tất cả chỗ Phật, Phổ Hiền Bồ tát cũng xoa đầu Thiện Tài như vậy, những pháp môn tam muội chứng được cũng đồng. Bấy giờ, Phổ Hiền Bồ tát bảo Thiện Tài rằng:

Nầy thiện nam tử! Ngươi thấy thần lực của ta chăng?

Thiện Tài thưa:

Bạch vâng! Những sự thần thông quảng đại bất tư nghì nầy chỉ đức Như Lai mới biết được.

Phổ Hiền Bồ tát nói:

Nầy thiện nam tử! Thuở quá khứ bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số kiếp, ta thực hành Bồ tát hạnh cầu Nhứt thiết trí. Trong mỗi mỗi kiếp, vì muốn thanh tịnh Bồ đề tâm, nên kính thờ bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi

trần số Phật. Trong mỗi mỗi kiếp, vì tích tập Nhứt thiết trí phước đức, nên thiết lập bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số thí hội quảng đại, khiến tất cả thế gian đều nghe biết, phàm ai đến cầu xin thì đều làm cho họ đầy đủ cả.

Trong mỗi mỗi kiếp, vì cầu pháp Nhứt thiết trí, nên ta đem bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số tài vật bố thí.

Trong mỗi mỗi kiếp, vì cầu Phật trí, nên ta đem bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số thành ấp, tụ lạc, quốc độ, vương vị, thê tử, quyến thuộc, mắt tai mũi lưỡi, thân, thịt, tay chân đến cả mạng sống để bố thí.

Trong mỗi mỗi kiếp, vì cầu Nhứt thiết trí thủ, nên ta đem bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số đầu để bố thí.

Trong mỗi mỗi kiếp, vì cầu Nhứt thiết trí, nên ở chỗ bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số Như Lai, ta cung kính tôn trọng, kính thờ cúng dường, rồi xuất gia học đạo, trong Phật pháp tu hành hộ giáo.

Nầy thiện nam tử! Ta ở trong những số kiếp như vậy, tự nhớ chưa từng có một niệm chẳng thuận Phật giáo; chưa từng có một niệm sanh lòng sân hại; cũng chưa từng có một niệm sanh tâm ngã ngã sở, tâm mình người sai biệt, tâm xa rời Bồ đề, tâm nhàm mỏi sanh tử, tâm lười biếng, tâm chướng ngại, tâm mê hoặc... mà ta chỉ an trụ tâm đại Bồ đề vô thượng chẳng thể trở hoại tích tập pháp trợ đạo Nhứt thiết trí.

Nầy thiện nam tử! Ta trang nghiêm Phật độ, dùng tâm đại bi cứu hộ chúng sanh, giáo hóa thành tựu, cúng dường chư Phật, thờ thiện tri thức, vì cầu chánh pháp nên hoằng tuyên hộ trì, trong thân ngoài vật đều có thể xả tất cả, đến mạng sống cũng không tiếc. Nếu dùng thời gian kiếp hải để nói nhơn duyên đó, kiếp hải còn có thể hết chớ nhơn duyên đó không cùng tận.

Nầy thiện nam tử! Trong pháp hải của ta, không có một chữ, không có một câu. Chẳng phải thí xả ngôi Chuyển Luân Vương mà cầu được. Chẳng phải thí xả tất cả sở hữu mà cầu được.

Nầy thiện nam tử! Pháp của ta cầu đều vì cứu hộ tất cả chúng sanh. Một lòng suy nghĩ mong cho chúng sanh được nghe pháp nầy. Nguyện dùng trí quang chiếu khắp thế gian. Nguyện vì chúng sanh mà khai thị trí xuất thế gian. Nguyện cho chúng sanh đều được an lạc. Nguyện khắp tán dương những công đức của chư Phật.

Thuở xưa, nhơn duyên của ta như vậy, trong

bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số kiếp hải nói không hết được.

Nầy thiện nam tử! Vì thế nên ta dùng sức trợ đạo pháp như vậy, những sức thiện căn, sức đại chí nguyện, sức tu công đức, sức như thiệt tư duy tất cả pháp, sức trí huệ nhãn, sức Phật oai thần, sức đại từ bi, sức tịnh thần thông, sức thiện tri thức như vậy nên ta được pháp thân thanh tịnh tam thế bình đẳng rốt ráo nầy. Ta lại được sắc thân thanh tịnh vô thượng siêu các thế gian, tùy sở thích của tâm chúng sanh mà hiện hình vào tất cả cõi khắp tất cả xứ, nơi các thế giới rộng hiện thần thông, làm cho người thấy đều vui mừng.

Nầy thiện nam tử! Ngươi quan sát sắc thân của ta như vậy. Sắc thân của ta đây đã thành tựu từ vô biên kiếp hải. Vô lượng ngàn ức na do tha kiếp khó thấy, khó nghe.

Nầy thiện nam tử! Nếu có chúng sanh chưa gieo thiện căn và gieo ít thiện căn, Thanh Văn, Bồ tát thì còn chẳng được nghe danh hiệu của ta huống là thấy được thân ta.

Nầy thiện nam tử! Nếu có chúng sanh được nghe danh hiệu của ta, thì không còn thối chuyển nơi Vô thượng Bồ đề.

Nếu ai hoặc thấy, hoặc chạm, hoặc rước, hoặc

đưa, hoặc tạm theo dõi, nhẫn đến trong mộng được thấy nghe ta, thì đều cũng được bất thối chuyển cả. Hoặc có chúng sanh một ngày một đêm nhớ nghĩ đến ta, thì liền được thành thục. Hoặc bảy ngày bảy đêm, nửa tháng, một tháng, nửa năm, một năm, trăm năm, ngàn năm, một kiếp, trăm kiếp, nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số kiếp, nghĩ nhớ đến ta mà được thành thục. Hoặc một đời, hoặc trăm đời, nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số đời, nghĩ nhớ đến ta mà thành thục. Hoặc thấy ta phóng đại quang minh, hoặc thấy ta chấn động cõi Phật, hoặc sanh e sợ, hoặc sanh hoan hỷ thảy đều thành thục.

Nầy thiện nam tử! Ta dùng Phật sát vi trần số môn phương tiện như vậy, làm cho các chúng sanh chẳng thối chuyển nơi Vô thượng Bồ đề. Nếu có chúng sanh nào thấy nghe cõi thanh tịnh của ta, thì tất được sanh trong cõi thanh tịnh nầy. Nếu có chúng sanh nào thấy nghe thân thanh tịnh của ta, thì tất được sanh trong thân thanh tịnh của ta.

Nầy thiện nam tử! Ngươi nên quan sát thân thanh tịnh của ta đây.

Thiện Tài quán sát tướng hảo chi tiết nơi thân Phổ Hiền Bồ tát. Trong mỗi mỗi lỗ lông đều có bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát hải. Mỗi

mỗi sát hải đều có chư Phật xuất thế và chúng hội Bồ tát. Và lại thấy tất cả sát hải đó: những kiến lập, những hình trạng, những trang nghiêm, những đại sơn bao quanh, những sắc mây che trùm hư không, những Phật Như Lai xuất thế thuyết những pháp luân. Lại thấy ở trong mỗi mỗi thế giới hải, Phổ Hiền xuất hiện tất cả Phật sát vi trần số Phật hóa thân vân, cùng khắp thập phương tất cả thế giới giáo hóa chúng sanh khiến hướng về Vô thượng Bồ đề.

Bấy giờ, Thiện Tài lại thấy tự thân ở trong thân Phổ Hiền giáo hóa chúng sanh trong mười phương tất cả thế giới. Bao nhiều thiện căn trí huệ quang minh của Thiện Tài đã được, khi thân cận Phật sát vi trần số chư thiện tri thức, sánh với thiện căn khi thấy Phổ Hiền Bồ tát mà được, thì không bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn, một phần trăm ngàn ức, nhẫn đến không bằng một phần toán số thí dụ.

Trong một niệm mà hiện nay Thiện Tài nhập sát hải của chư Phật ở trong một lỗ lông của Phổ Hiền, sánh với thời gian từ sơ phát tâm đến nay đã nhập sát hải, thì nhiều hơn đến số bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần. Như nơi một lỗ lông, tất cả lỗ lông cũng đều như vậy.

Trong lỗ lông của Phổ Hiền Bồ tát, Thiện Tài

bước một bước qua khỏi bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, đi mãi như vậy tột thuở vị lai vẫn còn chẳng biết được thứ đệ sát hải của trong một lỗ lông, cũng chẳng biết ngằn mé của sát hải tạng, sát hải sai biệt, sát hải phổ nhập, sát hải thành, sát hải hoại, sát hải trang nghiêm. Cũng chẳng biết được ngằn mé của Phật hải thứ đệ, Phật hải tạng, Phật hải sai biệt, Phật hải phổ nhập, Phật hải sanh, Phật hải diệt. Cũng chẳng biết được ngằn mé của Bồ tát chúng hải thứ đệ, Bồ tát chúng hải tạng, Bồ tát chúng hải sai biệt, Bồ tát chúng hải phổ nhập, Bồ tát chúng hải tập, Bồ tát chúng hải tán. Cũng chẳng thể biết ngàn mé của trí nhập chúng sanh giới, biết căn chúng sanh, giáo hóa điều phục chúng sanh, chỗ tru thậm thâm tự tại của Bồ tát, những địa, những đạo của Bồ tát nhập.

Nơi sát hải trong lỗ lông của Phổ Hiền Bồ tát, Thiện Tài đi như vậy hoặc nơi một cõi trải qua một kiếp, nhẫn đến hoặc trải qua bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số kiếp mà đi như vậy. Cũng chẳng mất nơi đây mà hiện nơi kia. Mỗi niệm Thiện Tài cùng khắp vô biên sát hải giáo hóa chúng sanh, khiến họ hướng về Vô thượng Bồ đề.

Đương lúc đó, Thiện Tài thứ đệ được những

hạnh nguyện hải của Phổ Hiền Bồ tát, đồng với Phổ Hiền, đồng với chư Phật một thân sung mãn tất cả thế giới, đồng quốc độ, đồng hạnh, đồng Chánh giác, đồng thần thông, đồng pháp luân, đồng biện tài, đồng ngôn từ, đồng âm thanh, đồng lực vô úy, đồng Phật sở trụ, đồng đại từ bi, bất tư nghì giải thoát tự tại đều đồng.

Lúc đó, Phổ Hiền Đại Bồ tát liền nói kệ rằng: Các Ngài phải trừ những phiền não Nhứt tâm bất loạn mà lắng nghe Tôi nói Như Lai đủ các độ Tất cả đạo chơn thiệt giải thoát. Xuất thế điều nhu Thắng Trượng Phu Trong lòng thanh tịnh như hư không Hằng phóng trí nhựt đại quang minh Khiến khắp quần sanh diệt si ám. Như Lai rất khó được thấy nghe Vô lượng ức kiếp nay mới gặp Như hoa ưu đàm một lần hiện Vì thế nên nghe Phật công đức. Tùy thuận việc làm của thế gian Ví như thuật sĩ hiện những sự Chỉ để làm vui lòng chúng sanh Chưa từng phân biệt khởi tưởng niệm.

Chư Bồ tát nghe lời kệ trên đây, tất cả đều khát ngưỡng mong được nghe công đức chơn thiệt của đức Thế Tôn, đều nghĩ rằng: Phổ Hiền Bồ tát tu đủ các hạnh, thể tánh thanh tịnh, những lời nói ra đều chẳng hư luống, tất cả Như Lai đều khen ngợi Ngài.

Lúc Bấy giờ, Phổ Hiền Bồ tát đầy đủ công đức trí huệ trang nghiêm, như hoa sen chẳng dính trần cấu tam giới. Ngài bảo chúng Bồ tát rằng:

Các Ngài lắng nghe! Nay tôi muốn nói tướng một giọt trong biển công đức của Phật. Phổ Hiền Bồ tát liền nói kệ rằng:

Phật trí rộng lớn đồng hư không
Khắp cùng tất cả tâm chúng sanh
Đều rõ thế gian những vọng tưởng
Chẳng khởi những phân biệt sai khác.
Một niệm đều biết pháp tam thế
Cũng rõ tất cả căn chúng sanh
Ví như nhà ảo thuật thiện xảo
Mỗi niệm thị hiện vô biên sự.
Tùy tâm chúng sanh hiện những hạnh
Thuở xưa các nghiệp, sức thệ nguyện
Khiến họ thấy biết đều chẳng đồng
Mà Phật bổn lai không động niệm.

Hoặc có xứ xứ thấy Phật ngồi Sung mãn thập phương các thế giới, Hoặc có chúng sanh tâm bất tịnh Trong vô lượng kiếp chẳng thấy Phật. Hoặc có tín giải rời kiêu mạn Phát ý liền được thấy Như Lai, Hoặc kẻ siểm cuống, tâm bất tịnh Úc kiếp tìm cầu chẳng thấy Phật. Hoặc người mọi xứ nghe tiếng Phật Âm thanh mỹ diệu làm tâm vui, Hoặc kẻ trăm ngàn muôn ức kiếp Vì tâm bất tịnh chẳng được nghe. Hoặc thấy thanh tịnh đại Bồ tát Đầy khắp tam thiên đại thiên giới Đều đã đầy đủ hạnh Phổ Hiền Trong đó Như Lai nghiễm nhiên tọa. Hoặc thấy cõi nầy diệu vô tỷ Phật vô lượng kiếp đã nghiêm tịnh Tỳ Lô Giá Na Tối Thắng Tôn Trong đây đại ngộ thành Chánh giác. Hoặc thấy liên hoa cõi thắng diệu Hiền Thủ Như Lai ở trong đó Vô lượng Bồ tát chúng vi nhiễu Thảy đều siêng tu hạnh Phổ Hiền.

Hoặc có thấy Phật Vô Lượng Thọ Quan Âm, Thế Chí hầu hai bên Đều bác Quán đảnh Bổ xứ cả Sung mãn mười phương các quốc độ. Hoặc có thấy cõi Đại thiên nầy Thanh tịnh trang nghiệm như Diệu Hỷ A Súc Như Lai ngự tại đây Chúng đại Bồ tát bao quanh Phật. Hoặc thấy Nguyệt Giác Danh Xưng Phật Cùng Kim Cang Tràng chư Bồ tát Ở cõi Viên Cảnh Diệu Trang Nghiêm Khắp đến mười phương các quốc độ. Hoặc thấy Nhựt Tạng Phật Thế Tôn Ở cõi thanh tịnh Thiện Quang Minh Cùng với Quán đảnh chư Bồ tát Sung mãn mười phương mà thuyết pháp. Hoặc thấy Kim Cang Đại Diệm Phật Câu hội với Trí Tràng Bồ tát Châu hành tất cả cõi quảng đại Thuyết pháp diệt trừ chúng sanh mê. Mỗi mỗi đầu lông bất khả thuyết Chư Phật tướng hảo ba mươi hai Bồ tát quyến thuộc đồng vây quanh Vì độ chúng sanh luôn thuyết pháp.

Hoặc có xem thấy một lỗ lông Đầy đủ cõi trang nghiêm quảng đại Vô lượng Như Lai đều ở trong Thanh tịnh Phật tử đều sung mãn. Hoặc có thấy trong một vi trần Có đủ hằng sa Phật quốc độ Vô lượng Bồ tát đều sung mãn Bất khả thuyết kiếp tu các hạnh. Hoặc có thấy chỗ một đầu lông Vô lượng trần sa những sát hải Bao nhiệu nghiệp khởi đều sai khác Tỳ Lô Giá Na chuyển pháp luân. Hoặc thấy thế giới chẳng thanh tịnh Hoặc thấy thanh tịnh báu làm thành Như Lai trụ thọ lâu vô lượng Nhẫn đến Niết bàn đều hiên đủ. Cùng khắp mười phương các thế giới Thị hiện nhiều thứ bất tư nghì Tùy các chúng sanh tâm trí nghiệp Thảy đều hóa độ khiến thanh tịnh. Vô thượng Đạo sư như vậy thảy Sung mãn thập phương các quốc độ Thị hiện nhiều loại thần thông lực Tôi nói một ít Ngài nên nghe.

Hoặc thấy Thích Ca thành Phật đạo Đã trải kiếp số bất tư nghì, Hoặc thấy nay mới làm Bồ tát Mười phương lợi ích các chúng sanh. Hoặc người lại thấy Thích Sư Tử Cúng dường chư Phật tu đạo hạnh, Hoặc thấy Thế Tôn đủ phước trí Hiển hiện những sự đại thần thông. Hoặc thấy bố thí, hoặc trì giới, Hoặc nhẫn, tinh tấn, hoặc thiền định, Bát nhã, phương tiện, nguyện, lực, trí Tùy tâm chúng sanh đều thị hiện. Hoặc thấy rốt ráo ba la mật Hoặc thấy an trụ ở các địa Tổng trì, tam muội, thần thông trí Như vậy đều hiện đầy đủ cả. Hoặc hiện tu hành vô lượng kiếp Trụ nơi Bồ tát bực kham nhẫn Hoặc hiện trụ nơi bực bất thối Hoặc hiện pháp thủy rưới trên đầu. Hoặc hiện thân Phạm, Thích Tứ Vương Hoặc hiện Sát lợi, Bà la môn, Nhiều loại sắc tướng thân trang nghiêm Dường như thuật sĩ hiện hình tượng.

Hoặc hiện Đâu Suất mới giáng thần Hoặc thấy trong cung thọ dục lạc Hoặc thấy rời bỏ những vinh hoa Xuất gia lìa tục đi học đạo. Hoặc thấy mới sanh, hoặc thấy chết, Hoặc thấy xuất gia học dị hạnh Hoặc thấy ngồi dưới cội Bồ đề Hàng phục ma quân thành Chánh giác. Hoặc lại thấy Phật mới Niết bàn Hoặc thấy dựng tháp khắp thế gian Hoặc thấy trong tháp thờ tượng Phật Vì biết thời cơ hiện như vậy. Hoặc thấy Như Lai Vô Lượng Thọ Thọ Phật ký cho chư Bồ tát Mà thành vô thượng đại Đạo sư Kế bổ nhậm ở cõi An Lạc. Hoặc thấy vô lượng ngàn ức kiếp Phật sự đã xong nhập Niết bàn Hoặc thấy nay mới thành Bồ đề Hoặc thấy chánh tu những diệu hạnh. Hoặc thấy Như Lai Thanh Tịnh Nguyệt Ở tại Phạm Thế, Ma cung Tự Tại Thiên cung, Hóa Lạc cung, Thị hiện thần thông những biến hóa.

Hoặc thấy ở tại cung Đâu Suất Vô lượng chư Thiên đồng vây quanh Vì họ thuyết pháp cho hoan hỷ Chư Thiên phát tâm cúng dường Phật. Hoặc thấy ở tại Dạ Ma Thiên Đao Lợi, Tứ Thiên, cung Long Thần, Nơi cung điện Thiên, Long, Bát bộ Không chỗ nào Phật chẳng hiện thân. Ở chỗ Nhiên Đăng Phật Thế Tôn Rải hoa, trải tóc để cúng dường Từ đây biết rõ pháp thâm diệu Hằng dùng đạo nầy độ quần sanh. Hoặc người thấy Phật lâu Niết bàn Hoặc thấy Phật mới thành Bồ đề, Hoặc thấy Phật trụ vô lượng kiếp Hoặc thấy giây lát liền nhập diệt. Thân tướng quang minh cùng thọ mạng Trí huệ Bồ đề và Niết bàn Chúng hội được độ, tiếng oai nghi Mỗi mỗi như vậy đều vô số. Hoặc hiện thân mình rất rộng lớn Như núi Tu Di, đại Bửu Sơn, Hoặc thấy Phật ngồi chẳng động lay Sung mãn vô biên những thế giới.

Hoặc thấy viên quang lượng một tầm Hoặc thấy ngàn vạn ức do tuần Hoặc thấy chiếu khắp vô lượng cõi Hoặc thấy sung mãn tất cả cõi. Hoặc thấy Phật thọ tám mươi năm Hoặc thấy thọ ngàn muôn ức tuổi Hoặc thọ bất khả tư nghì kiếp Như vậy lần lượt bội hơn đây. Phật trí thông đạt tịnh vô ngại Một niệm biết khắp pháp tam thế Đều từ tâm thức nhơn duyên sanh Sanh diệt vô thường không tự tánh. Ở trong một cõi thành Chánh giác Ở tất cả cõi cũng đều thành Tất cả vào một, một vào khắp Tùy tâm chúng sanh đều thị hiện. Như Lai trụ nơi đạo vô thượng Thành tựu thập lực, tứ vô úy Đầy đủ trí huệ không chướng ngại Chuyển thập nhị hành chánh pháp luân. Biết rõ khổ, tập và diệt, đạo Phân biệt mười hai pháp nhơn duyên Pháp, nghĩa, từ, nhạo thuyết vô ngại Dùng biện tài đây khai diễn rộng.

Các pháp không ngã, không có tướng Nghiệp tánh chẳng sanh, cũng chẳng mất Tất cả xa lìa như hư không Phật dùng phương tiện để phân biệt. Như Lai như vậy chuyển pháp luân Chấn khắp mười phương các quốc độ Cung điện núi sông đều động lay Chúng sanh hoan hỷ chẳng kinh sợ. Phật diễn pháp âm khắp rộng lớn Tùy căn chúng sanh đều khiến hiểu Đều khiến phát tâm trừ hoặc cấu Nhưng Phật chưa từng sanh tâm niệm. Hoặc nghe Phật diễn thí, giới, nhẫn, Tấn, định, bát nhã, phương tiện, trí, Hoặc nghe từ, bi và hỷ, xả, Ngôn từ thuyết pháp đều sai khác. Hoặc nghe tứ niệm, tứ chánh cần, Thần túc, căn, lực và giác đạo, Niệm, huệ, thần thông và chỉ, quán Vô lượng phương tiện những pháp môn. Long, Thần, Bát bộ, nhơn, phi nhơn Phạm, Thích, Hộ Thế, các Thiên chúng Phật dùng nhứt âm để thuyết pháp Chúng sanh tùy loại đều được hiểu.

Nếu có tham dục, sân và si Phần, phú, xan, tật và kiêu, siểm, Tám muôn bốn ngàn phiền não chướng Đều nghe Phật dạy pháp chữa trị. Nếu chưa tu đủ pháp bạch tịnh Khiến họ nghe nói mười giới hạnh, Đã hay bố thí điều phục người Cho nghe tiếng Niết bàn tịch diệt. Nếu người chí kém không từ mẫn Nhàm ghét sanh tử tự cầu lìa Khiến họ nghe nói tam thoát môn Cho họ thoát khổ hưởng tịch diệt. Nếu người tự tánh ít tham dục Nhàm bỏ ba cõi cầu tịch tịnh Khiến họ nghe nói các duyên khởi Theo Độc giác thừa để xuất ly. Nếu người thanh tịnh tâm quảng đại Đầy đủ thí giới các công đức Thân cận Như Lai đủ từ bi Khiến họ nghe tiếng Đại thừa đạo. Hoặc có quốc độ nghe Nhứt thừa Hoặc Nhị, hoặc Tam, hoặc Tứ, Ngũ Như vậy nhẫn đến vô lượng thừa Đều là Như Lai phương tiện lực.

Niết bàn tịch tịnh chưa từng khác, Trí hạnh thắng liệt có sai khác, Như hư không thể tánh là một Chim bay gần xa tự sai khác. Phật thể âm thanh cũng duy nhứt Phổ biến tất cả cõi hư không, Tùy tâm chúng sanh sai khác nhau Nên nghe và thấy cũng tự khác. Do Phật quá khứ tu công hạnh Hay theo sở thích diễn diệu âm Không lòng tính nghĩ đây và kia Ai là đáng nói, ai thì không. Nơi mặt Như Lai phóng đại quang Đủ số tám muôn bốn ngàn sáng Pháp môn Phật nói cũng như vậy Chiếu khắp thế giới trừ phiền não. Đầy đủ thanh tịnh công đức trí Mà thường tùy thuận tam thế Phật Ví như hư không chẳng nhiễm trước Vì chúng sanh, nên Phật xuất hiện. Hiện có sanh lão bịnh tử khổ Cũng hiện trụ thọ ở thế gian Dầu thuận thế gian hiện như vậy Thể tánh thanh tịnh đồng hư không.

Tất cả quốc độ vô lượng biên Chúng sanh căn dục cũng vô lượng Trí nhãn Như Lai đều thấy rõ Tùy theo cơ nghi dạy Phật đạo. Cùng khắp hư không mười phương cõi Bao nhiêu trời người trong đại chúng Theo thân hình họ đều chẳng đồng Phật hiện thân hình cũng như vậy. Nếu ở trong đại hội Sa môn Cạo bỏ tóc râu mặc ca sa Đắp y, cầm bát, nhiếp các căn Cho họ hoan hỷ, trừ phiền não. Có lúc thân cận Bà la môn Vì họ, Phật hiện thân gầy ốm Chống gậy mang bình hằng trong sạch Đầy đủ trí huệ giảng nói giỏi. Nhả cũ, nuốt mới, tự no đủ Hớp gió, uống sương, không ăn nuốt Hoặc ngồi, hoặc đứng, chẳng động lay Hiện tu khổ hạnh dẹp ngoại đạo. Hoặc trì giới cấm làm Thế sư Khéo thông phương thuốc các môn luận Toán số, thiên văn, địa lý, tướng Những điều lành dữ đều biết rõ.

Thâm nhập các thiền và giải thoát Tam muội, thần thông, trí huệ, hạnh Luận bàn, ngâm vịnh và đùa vui Phương tiện dẫn họ vào Phật đạo. Hoặc hiện thượng phục để nghiêm thân Đầu đội mão xinh, che lọng tốt Binh chủng trước sau theo hộ vệ Ra oai hùng mãnh phục tiểu vương. Hoặc làm quan tòa đoán kiện tụng Giải quyết thế pháp đều hay giỏi Hoặc thưởng, hoặc phạt đều công minh Cho họ tất cả đều vui phục. Hoặc làm đại thần chuyên giúp vua Giỏi dùng chánh trị an lê dân Lợi ích mười phương đều cùng khắp Tất cả chúng sanh chẳng rõ biết. Hoặc làm Túc Tán tiểu quốc vương Hoặc làm đại để Chuyển Luân Vương Khiến các vương tử cùng thể nữ Đều theo chánh pháp, không ai biết. Hoặc làm Hộ Thế Tứ Thiên vương Thống lãnh Da xoa, Long Thần thảy Vì chúng hội đó mà thuyết pháp Đều khiến tất cả đồng vui thích.

Hoặc làm Đao Lợi Đại Thiên Vương Ở Thiên Pháp đường, vườn Hoan Hỷ Đầu đội Thiên quan diễn pháp mầu Chư Thiên ngưỡng mộ chẳng lường được. Hoặc trụ Dạ Ma, Đâu Suất Thiên Hóa Lạc, Tự Tại, cung Ma vương Ngự cung ma ni, điện trân bửu Giảng pháp chơn thiệt, khiến điều phục. Hoặc đến trong chúng hội Phạm Thiên Nói tứ vô lượng, các thiền định Cho họ hoan hỷ, bèn bỏ đi Không ai biết được tướng qua lại. Hoặc đến Sắc Cứu Cánh Thiên cung Để giảng giác phần những bửu hoa Cùng những vô lượng Thánh công đức Sau đó bỏ đi chẳng ai biết. Phật trí vô ngại thấy khắp nơi Trong đó tất cả những hàm thức Đều dùng vô biên phương tiện môn Nhiều cách giáo hóa khiến thành tựu. Ví như thuật sĩ giỏi ảo thuật Hiện ra các thứ hình tượng huyễn, Phật hóa chúng sanh cũng như vậy Vì họ mà hiện nhiều thân hình.

Ví như trăng sáng giữa hư không Thế gian chúng sanh thấy tròn khuyết Tất cả sông ao hiện bóng trăng Tất cả tinh tú bị khuất sáng. Như Lai trí nguyện hiện thế gian Cũng dùng phương tiện hiện tăng giảm Tâm thủy Bồ tát hiện bóng Phật Thanh văn, Duyên giác khuất quang sắc. Như trong đại hải đầy châu báu Trong sạch, không nhơ, không hạn lượng Bao nhiêu chúng sanh ở bốn châu Tất cả hiện bóng ở trong biển. Phật thân công đức cũng như vậy Không nhơ, không đục, không ngằn mé Nhẫn đến pháp giới các chúng sanh Không ai chẳng hiện trong thân Phật. Ví như mặt nhựt phóng quang minh Chẳng rời bổn xứ chiếu mười phương, Phật quang chiếu khắp cũng như vậy Không khứ, không lai, trừ si tối. Ví như Long vương tuôn mưa lớn Chẳng từ thân ra, chẳng từ tâm Mà mưa cùng khắp đều nhuần thấm Trừ hết viêm nhiệt được thanh lương.

Như Lai pháp vũ cũng như vậy Chẳng từ thân tâm Phật phát ra Mà hay khai ngộ tất cả chúng Khiến khắp diệt trừ lửa tam độc. Như Lai thanh tịnh diệu pháp thân Tất cả ba cõi không gì sánh Vì ngoài đường ngôn ngữ thế gian Bởi tánh phi hữu, phi vô vậy. Dầu không sở y mà ở khắp, Dầu đến tất cả mà không đi, Như vẽ không trung, cảnh trong mộng, Phải quán thân Phật là như vậy. Những pháp có, không, trong ba cõi Chẳng thể ví dụ cùng Phật được, Ví như chim muông trong núi rừng Không nương không gian mà ở được. Đại hải ma ni vô lượng màu, Thân Phật sai khác cũng như vậy, Như Lai phi sắc, phi phi sắc Tùy nghi mà hiện, không sở trụ. Hư không, chơn như và thiệt tế, Niết bàn, pháp tánh, tịch diệt thảy Chỉ có những pháp chơn thiệt nầy Khả dĩ hiển thị được Như Lai.

Sát trần tâm niệm đếm biết được, Nước trong đại hải uống hết được, Hư không lường được, gió buộc được, Không thể nói hết công đức Phật. Nếu ai nghe biển công đức nầy Mà sanh lòng vui mừng, tin hiểu Tất sẽ được những công đức nầy Thận trọng chớ sanh lòng ngờ vực.



## KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

## PHẨM NHẬP BẤT TƯ NGHỊ GIẢI THOÁT CẢNH GIỚI PHỔ HIỀN HẠNH NGUYỆN THỨ BÔN MƯỚI

\* Lúc bấy giờ, ngài Phổ Hiền đại Bồ tát khen ngợi công đức thù thắng của đức Như Lai rồi, bèn bảo các vị Bồ tát và Thiện Tài rằng:

Nầy thiện nam tử! Công đức của Như Lai, giả sử cho tất cả các đức Phật ở mười phương, trải qua số kiếp nhiều như cực vi trần trong bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật diễn nói không ngừng, cũng không thể trọn hết được. Nếu ai muốn trọn nên công đức của Phật, thì phải tu mười điều hạnh nguyện rộng lớn. Những gì là mười điều?

\_

<sup>\*</sup> Hán bộ quyển thứ 81.

Một là kính lễ các đức Phật.

Hai là khen ngợi đức Như Lai.

Ba là rộng sắm đồ cúng dường.

Bốn là sám hối các nghiệp chướng.

Năm là tùy hỷ các công đức.

Sáu là thỉnh đức Phật thuyết pháp.

Bảy là thỉnh đức Phật ở lại đời.

Tám là thường học đòi theo Phật.

Chín là hằng thuận lợi chúng sanh.

Mười là hồi hướng khắp tất cả.

Thiện Tài bạch rằng:

Đại Thánh! Lễ kính như thế nào, cho đến hồi hướng như thế nào?

Phổ Hiền Bồ tát bảo Thiện Tài rằng:

Nầy thiện nam tử! Nói "Lễ kính các đức Phật" là như vầy: Bao nhiều các đức Phật Thế Tôn nhiều như số cực vi trần trong cõi Phật, khắp pháp giới, hư không giới, mười phương ba đời, tôi do nơi hạnh nguyện của Phổ Hiền thâm tâm tín giải như đối trước mắt, đều dùng thân, khẩu, ý ba nghiệp thanh tịnh thường tu hạnh lễ kính. Nơi mỗi đức Phật đều hóa hiện thân nhiều như số cực vi trần trong bất khả thuyết cõi Phật. Mỗi thân đều khắp lễ kính các đức Phật nhiều như số cực vi

trần trong bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật. Cõi hư không kia hết, sự lễ kính của tôi mới hết. Nhưng cõi hư không chẳng cùng tận, nên sự lễ kính của tôi cũng không cùng tận. Nhẫn đến cõi chúng sanh hết, nghiệp chúng sanh hết, phiền não chúng sanh hết, sự lễ kính của tôi mới dứt. Nhưng cõi chúng sanh cho đến phiền não chẳng hết, nên sự lễ kính của tôi cũng không cùng tận, niệm niệm nối luôn không hở, ba nghiệp thân, khẩu, ý không hề nhàm mỏi.

Lại nầy thiện nam tử! Nói "Khen ngợi đức Như Lai" là như vầy: Bao nhiêu số cực vi trần trong cõi nước khắp cùng hư không pháp giới mười phương ba đời, trong mỗi cực vi đều có các đức Phật nhiều như số cực vi trong tất cả thế gian. Nơi mỗi đức Phật đều có rất đông Bồ tát vây quanh nhóm họp. Tôi phải trọn dùng sức thậm thâm thắng giải tri kiến hiện tiền, đều dùng lưỡi vi diệu hơn biện tài Thiên nữ. Mỗi lưỡi phát xuất vô tân âm thanh hải. Mỗi âm thanh diễn xuất tất cả ngôn từ hải, khen ngợi các công đức hải của tất cả đức Như Lai, ca ngợi đến tột đời vị lai nối luôn không dứt, khắp cả pháp giới không sót chỗ nào. Như vậy hư không giới, chúng sanh giới, chúng sanh nghiệp, chúng sanh phiền não đều hết, thì sự khen ngợi công đức chư Phật của tôi đây mới

cùng tận. Nhưng cõi hư không kia cho đến phiền não của chúng sanh chẳng cùng tận, nên sự khen ngợi của tôi cũng không cùng tận, niệm niệm nối luôn không hở, ba nghiệp thân, khẩu, ý không hề nhàm mỏi.

Lại nầy thiện nam tử! Nói "Rộng sắm đồ cúng dường" là như vầy: Bao nhiều số vi trần trong khắp cõi Phật cùng hư không pháp giới mười phương ba đời, trong mỗi cực vi trần đều có chư Phật như số cực vi trong tất cả thế giới, nơi mỗi đức Phật có vô số Bồ tát vây quanh nhóm họp. Tôi dùng sức hạnh nguyện của ngài Phổ Hiền mà khởi lòng tín giải rất sâu và hiện tiền tri kiến, đều đem đồ cúng dường thượng diệu mà cúng dường pháp hội của Phật. Như là mây hoa, mây tràng hoa, mây âm nhạc cõi trời, mây tàng lọng cõi trời, mây y phục cõi trời. Các thứ hương trời: hương xoa, hương đốt, hương bột. Các thứ mây trên đây thảy đều nhiều lớn như núi Tu Di. Lại thắp các thứ đèn: đèn tô lạc, đèn dầu, các thứ đèn dầu thơm; mỗi tim đèn lớn như núi Tu Di, dầu trong đèn như nước biển cả. Đem các thứ đồ cúng dường như trên để thường cúng dường.

Thiện nam tử! Trong các thứ cúng dường, pháp cúng dường là hơn hết. Pháp cúng dường là: tu hành đúng theo lời Phật dạy để cúng dường,

làm lợi ích cho chúng sanh để cúng dường, chịu khổ thế cho chúng sanh để cúng dường, nhiếp thọ chúng sanh để cúng dường, siêng năng tu tập căn lành để cúng dường, không bỏ hạnh Bồ tát để cúng dường, chẳng rời tâm Bồ đề để cúng dường.

Thiện nam tử! Như vô lượng công đức của sự cúng dường trước kia sánh với một niệm công đức của pháp cúng dường, thì không bằng một phần trăm, không bằng một phần ngàn, không bằng một phần trăm ngàn cu chi na do tha, một phần ca la, một phần toán, một phần số, một phần dụ, cũng chẳng bằng một phần ưu ba ni sa đà. Vì sao? Vì các đức Như Lai tôn trọng chánh pháp. Vì theo đúng như lời Phật dạy mà tu hành thì sanh ra các đức Phật. Nếu các Bồ tát thực hành pháp cúng dường, thì trọn nên sự cúng dường Phật. Tu hành như vậy mới thiệt là cúng dường. Nên pháp cúng dường là sự cúng dường rất rộng lớn hơn tất cả. Cõi hư không cùng tận, cõi chúng sanh cùng tận, nghiệp chúng sanh cùng tận, phiền não chúng sanh cùng tận, sự cúng dường của tôi mới cùng tận. Nhưng cõi hư không, cho đến phiền não chẳng cùng tận, nên sự cúng dường của tôi cũng không cùng tận, niệm niệm nối luôn không hở, thân, khẩu, ý nghiệp không hề nhàm mỏi.

Lại nầy thiện nam tử! Nói "Sám hối nghiệp chướng" là như vầy: Bồ tát tự nghĩ rằng: Tôi từ vô thỉ kiếp về quá khứ, do lòng tham lam, giận dữ, ngu si khiến thân, khẩu, ý tạo vô lượng vô biên nghiệp ác. Nếu các nghiệp ác nầy mà có hình tướng, thì khắp cõi hư không cũng chẳng thể đựng chứa hết được. Nay tôi đem trọn cả ba nghiệp trong sạch đối trước các đức Phật và chúng Bồ tát khắp cực vi trần cõi nước trong pháp giới, thành tâm sám hối, về sau không tái phạm nữa, thường an trụ nơi giới pháp trong sạch đầy đủ công đức lành. Như vậy hư không giới cùng tận, chúng sanh giới cùng tận, chúng sanh nghiệp cùng tận, chúng sanh phiền não cùng tận, thì sự sám hối của tôi mới cùng tận. Nhưng hư không giới, cho đến chúng sanh phiền não chẳng cùng tận, nên sự sám hối của tôi đây cũng không cùng tận, niệm niệm nối luôn không hở, thân, khẩu, ý ba nghiệp không hề nhàm mỏi.

Lại nầy thiện nam tử! Nói "Tùy hỷ công đức" là thế nầy: Bao nhiều đức Phật như số vi trần trong tất cả cõi Phật khắp hư không pháp giới mười phương ba đời, từ khi mới phát tâm, vì muốn chứng Nhứt thiết trí mà siêng tu cội phước chẳng tiếc thân mạng, trải qua số kiếp như số cực vi trần trong bất khả thuyết bất khả thuyết cõi

Phật. Mỗi kiếp đều thí xả đầu, mắt, tay, chân, v.v... nhiều như số cực vi trong bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật. Làm tất cả những hạnh khó làm như vậy, đầy đủ các món ba la mật, chứng nhập các trí địa của Bồ tát, trọn nên quả Vô thượng Bồ đề của chư Phật, cho đến nhập Niết bàn phân chia xá lợi. Bao nhiều căn lành ấy tôi đều tùy hỷ cả.

Đến các loài lục thú, tứ sanh trong tất cả mười phương thế giới kia có bao nhiều công đức, dầu nhỏ như mảy trần, tôi đều tùy hỷ. Mười phương ba đời tất cả các vị Thanh văn, Bích chi Phật, Hữu học và Vô học, có bao nhiều công đức, tôi đều tùy hỷ. Tất cả chư Bồ tát tu hạnh cần khổ khó làm, chí cầu quả Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề công đức rộng lớn, tôi đều tùy hỷ. Như vậy, hư không giới cùng tận, chúng sanh giới cùng tận, chúng sanh nghiệp cùng tận, chúng sanh phiền não cùng tận, sự tùy hỷ của tôi đây không có cùng tận, niệm niệm nối luôn không hở, ba nghiệp thân, khẩu, ý không hề nhàm mỏi.

Lại nầy thiện nam tử! Nói "Thỉnh đức Phật thuyết pháp" là thế nầy: Trong số cực vi khắp hư không pháp giới mười phương ba đời tất cả cõi Phật. Mỗi cực vi đều có cõi Phật rộng lớn nhiều như số cực vi trong bất khả thuyết bất khả thuyết

cõi Phật. Mỗi cõi trong một niệm đều có tất cả chư Phật thành Đẳng Chánh Giác số đông như số cực vi trong bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật, tất cả chúng Bồ tát nhóm họp vây quanh. Tôi đều đem thân, khẩu, ý ba nghiệp dùng những phương tiện ân cần khuyên mời tất cả Phật nói pháp nhiệm mầu. Như vậy, hư không giới cùng tận, chúng sanh nghiệp cùng tận, chúng sanh phiền não cùng tận, tôi luôn khuyên mời tất cả các đức Phật chuyển pháp luân chơn chánh không cùng tận, niệm niệm nối luôn không hở, ba nghiệp thân, khẩu, ý không hề nhàm mỏi.

Lại nầy thiện nam tử! Nói "Thỉnh Phật ở lại đời" là như vầy: Các đức Như Lai như số cực vi trong tất cả cõi Phật khắp hư không pháp giới mười phương ba đời toan muốn thị hiện nhập Niết bàn, cùng các Bồ tát, Thanh văn, Duyên giác, Hữu học, Vô học, cho đến tất cả các bực thiện tri thức, tôi đều khuyên mời xin đừng nhập Niết bàn, xin ở lại đời trải qua số kiếp như vi trần trong tất cả cõi Phật, vì muốn cho tất cả chúng sanh được lợi lạc. Như vậy, cõi hư không cùng tận, cõi chúng sanh cùng tận, nghiệp chúng sanh cùng tận, phiền não chúng sanh cùng tận, sự khuyên mời của tôi đây vẫn không cùng tận, niệm niệm nối luôn không hở, ba nghiệp thân, khẩu, ý

không hề nhàm mỏi.

Lại nầy thiện nam tử! Nói "Thường học tập theo Phật" là thế nầy: Như đấng Tỳ Lô Giá Na Phật ở cõi Ta Bà đây, từ khi mới phát tâm tinh tấn không trễ lui, đem bất khả thuyết bất khả thuyết thân mạng ra mà bố thí. Lột da làm giấy, chẻ xương làm viết, chích máu làm mực, dùng biên chép kinh điển chất cao như núi Tu Di, vì tôn trọng chánh pháp nên Phật không tiếc thân mạng, huống là ngôi vua, thành ấp, cung điện, vườn, rừng, v.v... cùng thực hành bao nhiêu hạnh khó làm khác, nhẫn đến ngồi dưới cây thành quả đại Bồ đề, thị hiện các thứ thần thông, khởi các sự biến hóa, hiện các thân Phật ở trong những chúng hội: hoặc ở trong chúng hội đạo tràng của các vị đại Bồ tát, hoặc ở trong đạo tràng của chúng hội Thanh văn, Duyên giác, hoặc ở trong đạo tràng của Chuyển Luân Vương, các vị Tiểu Vương cùng quyến thuộc, hoặc ở trong đạo tràng của chúng hội cư sĩ, trưởng giả, Bà la môn cùng Sát để lợi, nhẫn đến hoặc ở trong đạo tràng của chúng hội Thiên, Long, Bát bộ, nhơn, phi nhơn, v.v... Ở trong các chúng hội như vậy, dùng tiếng viên mãn như đại lôi chấn, tùy theo căn tánh của mỗi loại mà giáo hóa cho chúng sanh đều được thành thục. Nhẫn đến thị hiện nhập Niết bàn. Cả thảy hạnh

đức như thế tôi đều học tập theo. Như đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na hiện nay, các đức Phật Như Lai như số vi trần trong tất cả cõi Phật khắp hư không pháp giới mười phương ba đời cũng như thế ấy, trong mỗi niệm tôi đều học tập theo. Như vậy, cõi hư không cùng tận, cõi chúng sanh cùng tận, nghiệp chúng sanh cùng tận, phiền não chúng sanh cùng tận, sự tùy học của tôi đây vẫn không cùng tận, niệm niệm nối luôn không hở, ba nghiệp thân, khẩu, ý không hề nhàm mỏi.

Lại nầy thiện nam tử! Nói "Hằng thuận lợi ích chúng sanh" là như vầy: Bao nhiều chúng sanh sai khác trong tất cả cõi ở mười phương pháp giới, hư không giới, chính là những loài noãn sanh, thai sanh, thấp sanh, hóa sanh, các loài nương nơi chất tứ đại mà sanh, có giống nương nơi hư không cùng cây cỏ mà sanh. Các giống sanh loại: các thứ sắc thân, các thứ hình trạng, các thứ tướng mạo, các thứ thọ lượng, các thứ tộc loại, các thứ danh hiệu, các thứ tâm tánh, các thứ tri kiến, các thứ dục lạc, các thứ ý hành, các thứ oai nghi, các thứ y phục, các thứ ăn uống, ở trong các thôn dinh, thành ấp, cung điện, nhẫn đến tất cả Thiên, Long, Bát bộ, nhơn, phi nhơn, v.v... Loài không chân, loài hai chân, bốn chân, nhiều chân, loài có hình sắc, loài không có hình sắc,

loài có tâm tưởng, loài không có tâm tưởng, loài chẳng phải có tâm tưởng chẳng phải không tâm tưởng. Các loài như vậy tôi đều tùy thuận tất cả mà thực hành các sự vâng thờ, cúng dường, như kính cha mẹ, như thờ bực thầy cùng A la hán, nhẫn đến như đức Như Lai đồng nhau không khác. Trong các loài ấy, nếu là kẻ có bịnh thì tôi vì họ mà làm lương y, nếu ai bị lạc đường thì tôi vì họ mà chỉ cho con đường chánh, nơi đêm tối tôi vì họ mà làm ngọn đuốc sáng, người nghèo thiếu tôi làm cho được của báu. Bồ tát bình đẳng lợi ích cho chúng sanh như vậy.

Vì sao thế? Vì Bồ tát nếu có thể tùy thuận chúng sanh, thì chính là tùy thuận cúng dường các đức Phật. Còn tôn trọng và thừa sự chúng sanh thì chính là tôn trọng và thừa sự các đức Như Lai. Nếu làm cho chúng sanh vui mừng thì chánh là làm cho tất cả đức Như Lai vui mừng. Vì sao thế? Vì các đức Như Lai dùng tâm đại bi mà làm thể. Nhơn nơi chúng sanh mà sanh lòng đại bi, nhơn lòng đại bi mà phát tâm Bồ đề, nhơn nơi tâm Bồ đề mà thành bực Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Ví như giữa chốn sa mạc có cây thọ vương to lớn, nơi gốc cây ấy được nước rưới nhuần, thì cành lá hoa quả thảy đều sum sê tươi tốt.

Cây thọ vương Bồ đề ở chốn sa mạc sanh tử rộng lớn cũng như vậy: Tất cả chúng sanh là gốc rễ, Bồ tát là hoa, Phật là quả. Dùng nước đại bi đượm nhuần gốc rễ chúng sanh, thì có thể trổ bông Bồ tát trí huệ và kết thành quả Phật toàn giác.

Vì sao thế? Bởi các Bồ tát dùng nước đại bi làm lợi ích cho chúng sanh, thì có thể thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Cho nên quả Bồ đề thuộc về chúng sanh, vì nếu không chúng sanh, tất cả Bồ tát trọn không thể thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này thiện nam tử! Ông ở nơi nghĩa ấy nên hiểu như thế. Bởi đối với chúng sanh mà tâm bình đẳng thì có thể sanh lòng đại bi đầy đủ hoàn toàn. Dùng tâm đại bi mà tùy thuận chúng sanh, thì có thể thành tựu pháp cúng dường Như Lai. Bồ tát tùy thuận chúng sanh như thế ấy. Cõi hư không cùng tận, cõi chúng sanh cùng tận, nghiệp chúng sanh cùng tận, phiền não chúng sanh cùng tận, sự tùy thuận chúng sanh của tôi vẫn không cùng tận, niệm niệm nối luôn không hở, thân, khẩu, ý ba nghiệp không hề nhàm mỏi.

Lại nầy thiện nam tử! Nói "Hồi hướng khắp tất cả" là như vầy: Từ sự lễ kính ban đầu nhẫn đến tùy thuận có bao nhiều công đức, thảy đều đem hồi hướng cho tất cả chúng sanh khắp trong

hư không pháp giới. Nguyện cho tất cả chúng sanh thường được an lạc, không các bịnh khổ, muốn thực hành pháp ác thảy đều không thành, còn tu nghiệp lành thì đều mau thành tựu. Đóng chặt cửa của tất cả ác thú, mở bày đường chánh nhơn Thiên Niết bàn. Nếu các chúng sanh nhơn vì trước kia chứa nhóm các nghiệp ác, nên chiêu cảm tất cả quả rất khổ, tôi đều chịu thế cho, khiến chúng sanh đều được giải thoát, rốt ráo thành tựu quả Vô thượng Bồ đề. Bồ tát tu hạnh hồi hướng như vậy. Cõi hư không cùng tận, cõi chúng sanh cùng tận, nghiệp chúng sanh cùng tận, phiền não chúng sanh cùng tận, sự hồi hướng của tôi đây vẫn không cùng tận, niệm niệm nối luôn không hở, thân, khẩu, ý ba nghiệp không hề nhàm mỏi.

Nầy thiện nam tử! Ây là mười điều nguyện lớn đầy đủ viên mãn của đại Bồ tát. Nếu các vị Bồ tát ở nơi mười điều nguyện lớn nầy mà tùy thuận tu hành, thì có thể thuần thục tất cả chúng sanh, thì có thể tùy thuận đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, thì có thể trọn đủ các hạnh nguyện hải của ngài Phổ Hiền Bồ tát.

Nầy thiện nam tử! Do có ấy, ở nơi các nghĩa trên đây ông nên hiểu biết như vậy. Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn dùng bảy món báu thượng diệu và đồ an lạc tối thắng của nhơn Thiên, rất

nhiều đến nỗi dẫy đầy tất cả thế giới như số cực vi trong vô lượng vô biên bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật khắp mười phương, đem bố thí cả cho bao nhiêu chúng sanh trong ngần ấy thế giới, cúng dường cả cho các đức Phật cùng Bồ tát trong ngần ấy thế giới, trải qua vô số kiếp như số cực vi trong ngần ấy cõi Phật nối luôn không dứt, cúng dường, bố thí như vậy được bao nhiêu công đức, đem sánh với công đức của người một phen nghe mười điều nguyện vương nầy, thì công đức trước không bằng một phần trăm, không bằng một phần ngàn, nhẫn đến cũng không bằng một phần ưu ba ni sa đà của công đức nghe kinh nầy.

Hoặc có người dùng lòng tin sâu chắc ở nơi mười điều nguyện rộng lớn nầy, thọ trì đọc tụng, cho đến biên chép một bài kệ bốn câu, thì sớm có thể dứt trừ được năm nghiệp vô gián, cả thảy thân bịnh, tâm bịnh, khổ não trong thế gian, cho đến tất cả các ác nghiệp nhiều như số cực vi trong cõi Phật đều được tiêu trừ. Tất cả các quân ma, quỷ Dạ xoa, quỷ La sát, hoặc quỷ Cưu bàn trà, Tỳ xá xà, Bộ đa, v.v... các quỷ thần hung ác uống máu ăn thịt thảy đều lánh xa. Nếu có gần gũi thì là hạng phát tâm theo hộ trì. Vì thế nên người trì tụng nguyện nầy, thì đi trong thế gian không bị chướng ngại, như mặt trăng giữa lừng ra khỏi

mây mù, các đức Phật, Bồ tát đều khen ngợi, tất cả hàng nhơn Thiên đều nên lễ kính, tất cả chúng sanh đều nên cúng dường. Người thiện nam tử nầy trọn được thân người, đầy đủ bao nhiều công đức của ngài Phổ Hiền, chẳng bao lâu sẽ như Phổ Hiền Bồ tát mau được thành tựu sắc thân vi diệu, đủ ba mươi hai tướng đại trượng phu. Nếu sanh ở cõi người hay trời thì thường ở dòng cao quý, trọn có thể phá hoại tất cả đường ác, trọn có thể xa lìa tất cả bạn dữ, trọn có thể chế phục tất cả ngoại đạo, trọn có thể giải thoát tất cả phiền não, như sư tử vương dẹp phục bầy thú, kham lãnh thọ sự cúng dường của tất cả chúng sanh.

Lại người nầy lúc lâm chung, phút cuối cùng, tất cả căn thân đều hư hoại, tất cả thân thuộc đều phải bỏ lìa, tất cả oai thế đều thối thất, cho đến các quan phụ tướng đại thần, cung thành trong ngoài, voi ngựa, xe cộ, trân bảo, kho đụn, v.v... tất cả đều không đem một món nào theo được. Chỉ có mười nguyện vương nầy chẳng rời người mà thôi. Trong tất cả thời gian nó thường ở trước dẫn đường, trong khoảnh khắc liền sanh về cõi Cực Lạc. Đến Cực Lạc rồi liền thấy đức A Di Đà Phật cùng các ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ tát, Phổ Hiền Bồ tát, Quán Tự Tại Bồ tát, Di Lặc Bồ tát, v.v... các vị Bồ tát nầy sắc tướng đoan nghiêm, công

đức đầy đủ chung cùng vây quanh. Lúc bấy giờ, người ấy tự thấy mình gá sanh nơi hoa sen báu, được đức Phật xoa đầu thọ ký. Sau khi được thọ ký rồi, trải qua vô số trăm ngàn muôn ức na do tha kiếp, kháp cả mười phương bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới, dùng sức trí huệ tùy theo tâm của chúng sanh mà làm lợi ích. Chẳng bao lâu sẽ ngồi nơi Bồ đề đạo tràng hàng phục quân ma, thành bực Chánh đẳng Chánh giác giảng nói pháp mầu vì diệu. Có thể làm cho chúng sanh trong những cõi Phật như số cực vi trần đều phát tâm Bồ đề, tùy theo căn tánh của chúng sanh mà dạy dỗ cho thành thục, nhẫn đến cùng tận kiếp hải, có thể làm lợi ích tất cả chúng sanh một cách rộng lớn.

Nầy thiện nam tử! Các chúng sanh kia, hoặc nghe, hoặc tin nơi nguyện vương rộng lớn nầy, rồi thọ trì đọc tụng và giảng nói cho người nghe. Công đức của chúng sanh kia chỉ có đức Phật Thế Tôn biết, ngoài ra không ai hiểu thấu. Vì thế nên những người được nghe mười điều nguyện vương nầy, chớ sanh lòng nghi ngờ, nên phải lãnh thọ, thọ rồi nên đọc, đọc rồi có thể tụng thuộc, tụng thuộc rồi nên gìn nhớ luôn, cho đến biên chép vì người mà giảng nói. Những người như vậy, trong một niệm tất cả hạnh nguyện đều được thành tựu,

được phước vô lượng vô biên. Có thể ở trong biển khổ phiền não cứu vớt chúng sanh, khiến chúng được giải thoát, đều được vãng sanh về thế giới Cực Lạc của đức Phật A Di Đà.

Lúc bấy giờ, Phổ Hiền Bồ tát ma ha tát muốn nói lại nghĩa ấy, Ngài quan sát khắp mười phương mà nói kệ rằng:

Tất cả chư Phật trong ba đời Ở nơi thế giới khắp mười phương Tôi đem thân ngữ ý trong sạch Khắp lạy chư Phật không hề sót. Sức oai thần hạnh nguyện Phổ Hiền Phân thân hiện khắp trước Như Lai Một thân lại hiện sát trần thân Mỗi thân lạy khắp sát trần Phật. Sát trần Phât ở trong một trần Đều ngồi giữa chúng hội Bồ tát Vô tận pháp giới cũng như vậy Sâu tin chư Phật đều đầy đủ. Tôi đều dùng tất cả âm thanh Khắp thổ vô tận lời nói hay Tột tất cả kiếp thuở vi lai Khen công đức sâu dầy của Phật. Sắm đồ rất đẹp: nào tràng hoa

Kỹ nhạc, hương, hoa, cùng tàng lọng Các thứ trang nghiêm đẹp như vậy Tôi dùng cúng dường chư Như Lai. Nào là y phục, các thứ hương: Hương phần, hương xông, cùng đèn đuốc Mỗi món đều như núi Tu Di Tôi đem cúng dường các đức Phật. Do nơi tâm thắng giải rộng lớn Sâu tin tất cả Phật ba đời Sức oai thần hạnh nguyện Phổ Hiền Khắp đem cúng dường các đức Phật. Từ xưa đã tạo nhiều nghiệp ác Đều do ba độc tham, sân, si Từ thân, khẩu, ý mà gây nên Tất cả nay tôi đều sám hối. Vô lượng công đức của chư Phật Của Bồ tát, Thanh văn, Duyên giác Hữu học, Vô học, cùng chúng sanh Tất cả nay tôi đều tùy hỷ. Các đấng soi đời khắp mười phương Vừa mới chứng nên đạo Chánh giác Tất cả nay tôi đều khuyến thỉnh Chuyển xe chánh pháp diệu vô thượng. Chư Phật nếu muốn nhập Niết bàn

Tôi xin thành tâm đều mời thỉnh Cúi mong ở lại lâu trong đời Cho chúng sanh được nhờ lợi lạc. Bao nhiêu phước đức bởi cúng dường Ngợi khen, thỉnh pháp, mời trụ thế Tùy hỷ, sám hối các căn lành Hồi hướng chúng sanh, cùng Phật đạo. Tôi nay theo học với Như Lai Tu tập viên mãn hạnh Phổ Hiền Cúng dường chư Phật về quá khứ Cùng với mười phương hiện tại Phật. Vị lai tất cả Thiên Nhơn Sư Hết thảy tâm nguyện đều viên mãn Nguyện theo học khắp ba đời Phật Mau chứng nên quả đại Bồ đề. Cả thảy cõi cùng khắp mười phương Rộng lớn thanh tịnh trang nghiêm đẹp Chúng hội vây quanh các Như Lai Đều ở dưới cội Bồ đề thọ. Bao nhiêu chúng sanh trong mười phương Nguyện lìa lo khổ thường an lạc Đều được lợi ích chánh pháp mầu Dứt hết phiền não không còn thừa. Khi tôi vì Bồ đề mà tu

Trong các loài đều biết túc mạng Thường được xuất gia tu tịnh giới Không nhơ, không lỗi, cũng không hư. Trời, Rồng, Dạ xoa, Bàn trà quỷ Nhẫn đến loài người, cùng phi nhơn Tất cả ngôn ngữ của chúng sanh Đều dùng các tiếng tăm nói pháp. Siêng tu ba la mật trong sạch Tâm Bồ đề hằng gìn không mất Dứt trừ chướng nhơ không để thừa Tất cả hạnh mầu đều thành tựu. Ở nơi các hoặc, nghiệp, cảnh ma Trong vòng thế gian được giải thoát Cũng như hoa sen không dính nước Nào khác nhựt nguyệt chẳng dừng không. Dứt hết tất cả khổ ác đao Khắp đồng ban vui cho quần chúng Như thế trải qua vô số kiếp Lợi ích mười phương không cùng tận. Tôi thường tùy thuận các chúng sanh Cùng tận tất cả vị lai kiếp Hằng tu hạnh lớn của Phổ Hiền Viên mãn quả Bồ đề vô thượng. Những người cùng tôi đồng một hạnh

Cầu tất cả chỗ chung nhóm họp Thân, khẩu, ý nghiệp đều đồng nhau Hết thảy hạnh nguyện cùng tu học. Các thiện tri thức lợi ích tôi Vì tôi chỉ bày hạnh Phổ Hiền Nguyện cùng tôi thường chung hội họp Đối với tôi lòng luôn hoan hỷ. Nguyện thường diện kiến các Như Lai Và hàng Phật tử vây quanh Phật Tôi đều sửa sang cúng dường lớn Tột thuở vị lai không nhàm mỏi. Nguyện gìn pháp mầu của Như Lai Rõ bày cả thảy hạnh Bồ đề Rốt ráo thanh tịnh hạnh Phổ Hiền Trọn kiếp vị lai thường tu tập. Tôi ở trong tất cả các cõi Tu phước vô tận, trí vô tận Định, huệ, phương tiện và giải thoát Được những tạng vô tận công đức. Trong một trần có trần số cõi Mỗi mỗi cõi có nan tư Phât Mỗi mỗi Phật ở giữa chúng hội Tôi thấy hằng giảng hạnh Bồ đề. Khắp hết mười phương các cõi nước

Mỗi đầu lông đủ có ba đời Phật cùng quốc độ số vô lượng Tôi khắp tu hành trải trần kiếp. Lời của Như Lai đều thanh tịnh Một lời đủ cả các âm thanh Theo tiếng chúng sanh lòng ưa thích Biện tài của Phật đều ban khắp. Tất cả chư Phật trong ba đời Dùng những ngữ ngôn vô tận kia Hằng chuyển pháp mầu rất lý thú Nhờ trí sâu tôi đều lãnh thọ. Tôi hay thâm nhập đời vị lai Tất cả kiếp thâu làm một niệm Hết thảy những kiếp trong ba đời Làm khoảng một niệm tôi đều nhập. Trong một niệm tôi thấy ba đời Tất cả các đấng Nhơn Sư Tử Cũng thường vào trong cảnh giới Phật Như huyễn, giải thoát và oai lực. Trong các cực vi đầu sợi lông Xuất hiện cõi trang nghiêm ba thuở Mười phương trần sát các đầu lông Tôi đều thâm nhập để nghiêm tịnh. Vị lai các đấng Chiếu Thế Đăng

Thành đạo, chuyển pháp độ chúng sanh Phật sự xong xuôi hiện nhập diệt Tôi đều đến gần để hầu hạ. Sức thần thông rộng khắp chóng mau Sức phổ môn khắp nhập Đại thừa Sức trí hạnh khắp tu công đức Sức oai thần từ bi khắp che. Sức phước trang nghiệm khắp thanh tịnh Sức trí huệ không trước, không trệ Sức định, huệ, phương tiện, oai thần Sức khắp hay chứa đạo Bồ đề. Sức thanh tịnh tất cả nghiệp lành Sức xô dẹp tất cả phiền não Sức hàng phục tất cả loài ma Sức viên mãn các hạnh Phổ Hiền. Khắp hay nghiêm tịnh các cõi nước Giải thoát cho hết thảy chúng sanh Khéo hay phân biệt các pháp mầu Có thể sâu vào biển trí huệ. Khắp tu thanh tịnh các công hạnh Các chí nguyện thảy đều viên mãn Gần gũi cúng dường các đức Phật Tu hành vô lượng kiếp không mỏi. Tất cả Như Lai trong ba đời

Những hạnh nguyện Bồ đề tối thắng Tôi đều cúng dường tu tập đủ Dùng hạnh Phổ Hiền ngộ Bồ đề. Tất cả Như Lai có trưởng tử Danh hiệu Ngài là đức Phổ Hiền Tôi nay hồi hướng các căn lành Nguyện các trí hạnh đều đồng đó. Nguyện thân, khẩu, ý hằng thanh tịnh Công hạnh cõi nước cũng sạch trong Trí huệ ấy gọi rằng Phổ Hiền Nguyện tôi cùng Ngài đều đồng đẳng. Vì khắp thanh tịnh hạnh Phổ Hiền Các nguyện lớn của Văn Thù Sư Lợi Trọn sự nghiệp kia không thừa sót Đến kiếp vị lai hằng không mỏi. Tôi tu các hạnh đều vô lượng Được các công đức cũng không lường An trụ trong những hạnh vô lượng Suốt thấu tất cả sức thần thông. Sức trí mạnh mẽ các Văn Thù Huệ hạnh Phổ Hiền cũng dường ấy Tôi nay hồi hướng các căn lành Thường theo các Ngài mà tu học. Chư Phật ba đời luôn khen ngợi

Những nguyện rộng lớn khó sánh bằng Tôi nay hồi hướng các căn lành Để được Phổ Hiền hạnh thù thắng. Nguyện tôi lúc mạng sắp lâm chung Trừ hết tất cả các chướng ngại Tận mặt gặp Phật A Di Đà Liền được vãng sanh cõi Cực Lạc. Tôi đã vãng sanh cõi kia rồi Hiện tiền thành tựu nguyện lớn nầy Cả thảy tròn đủ không thừa thiếu Lợi lạc tất cả các chúng sanh. Chúng hội Di Đà đều thanh tịnh Tôi từ hoa sen nở sanh ra Thân thấy đức Phật Vô Lượng Quang Liền thọ ký tôi đạo Bồ đề. Nhờ đức Phật kia thọ ký rồi Tôi hóa vô số vạn ức thân Trí huệ rộng lớn khắp mười phương Khắp lợi tất cả chúng sanh giới. Nhẫn đến hư không thế giới tận Chúng sanh, nghiệp và phiền não tận Nhưng bốn pháp ấy không cùng tận Nguyện tôi rốt ráo hằng vô tận. Cõi nước vô biên khắp mười phương

Trang nghiêm các báu cúng dường Phật Sắm đồ an lạc thí trời người Trải kiếp vi trần luôn cúng thí. Nếu có người nơi nguyện vương nầy Một phen nghe liền sanh tín kính Mong cầu khát ngưỡng quả Bồ đề Được công đức nhiều hơn tài thí. Nhờ đây thường xa các bạn ác Thoát khỏi tất cả ba đường dữ Mau thấy đức Phật Vô Lượng Quang Đầy đủ nguyện Phổ Hiền tối thắng. Người nầy thọ mạng được lâu dài Trong loài người ở bực tôn quý Người nầy không lâu sẽ trọn nên Công hạnh như Phổ Hiền Bồ tát. Ngày trước do vì không trí huệ Tạo ra năm nghiệp vô gián ác Chuyên tụng nguyện vương Phổ Hiền nầy Tất cả tội ác mau tiêu diệt. Sanh ra dòng họ cùng dung sắc Tướng tốt, trí huệ đều đầy đủ Các ma, ngoại đạo không phá được Kham làm phước điền cho ba cõi. Mau đến cội Bồ đề thọ vương

Ngồi an hàng phục các chúng ma
Thành đạo Chánh giác nói pháp mầu
Khắp lợi tất cả các hàm thức.
Nếu người ở nơi mười nguyện nầy
Đọc, tụng, thọ trì và diễn nói
Quả báo chỉ Phật mới biết được
Quyết định sẽ được đạo Bồ đề.
Nếu người tụng nguyện Phổ Hiền nầy
Tôi nói chút ít phần căn lành
Trong một niệm thảy đều viên mãn
Thành tựu chúng sanh nguyện thanh tịnh.
Hạnh Phổ Hiền thù thắng của tôi
Phước lớn vô biên đều hồi hướng
Khắp nguyện chúng sanh đang chìm đắm
Mau sanh cõi Phật Vô Lượng Quang.

Lúc ngài Phổ Hiền đại Bồ tát ở trước đức Như Lai nói bài kệ hạnh nguyện thanh tịnh rộng lớn rồi, Thiện Tài đồng tử vui mừng vô lượng, các Bồ tát cũng đều hoan hỷ, đức Như Lai khen rằng: "Lành thay! Lành thay!".

Bấy giờ, lúc đức Thế Tôn cùng hàng Thánh chúng đại Bồ tát diễn nói pháp môn thù thắng cảnh giới giải thoát bất khả tư nghì như vậy, ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ tát làm bực thượng thủ trong các vị đại Bồ tát và sáu ngàn thầy Tỳ kheo của

Ngài giáo hóa. Đức Di Lặc Bồ tát làm thượng thủ trong các vị đại Bồ tát ở hiền kiếp. Đức Vô Cấu Phổ Hiền Bồ tát đứng đầu các bực Nhứt sanh trụ quán đảnh vị Bồ tát, cùng các vị đại Bồ tát đông như số vi trần trong các thế giới ở mười phương khắp đồng đến nhóm hội. Trong hàng đại Thanh văn thì có ngài đại trí Xá Lợi Phất, ngài Đại Mục Kiền Liên, v.v... làm thượng thủ. Cùng những hàng trời, người, các bậc chúa tể trong đời, Bát bộ, Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la dà, nhơn, phi nhơn, v.v... Tất cả đại chúng nghe Phật thuyết pháp đều rất vui mừng, đồng tín thọ phụng hành.

\*

\* \*

## MỤC LỤC

■ PHẨM NHẬP PHÁP GIỚI THỨ BA MƯƠI CHÍN	1	11
■ PHẨM NHẬP BẤT TƯ NGHỊ GIẢI THOÁT CẢNH	GIỚI PHỔ HIỀ	N
HẠNH NGUYỆN THỨ BÔN MƯỚI	76	59